

THIỆU VĨ HOA

TIẾN THÀNH - KIẾN VĂN (Biên dịch)

TÌM HIỂU
**BÀN
TAY**
TOÀN THƯ



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

Thiền Vô Hoa
Biên dịch: Tiến Thành - Kiến Văn

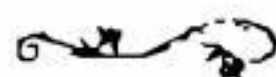


TÌM HIỂU BÀN TAY TOÀN THƯ



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

LỜI NÓI ĐẦU



Tướng tay học vô cùng tinh thâm, tuy có nhiều trường phái, nhưng dù vạn biến cũng không tách khỏi gốc gác của nó. Sự giải thích bất kỳ đường chỉ nào cũng phải được nghiệm chứng bởi hàng nghìn vạn trường hợp thực tiễn, hơn nữa mức độ chính xác của những sự giải thích này khác nhau tùy theo sự biến đổi của thời đại và hoàn cảnh. Tướng tay học là một môn tâm lý học lô-gíc, sở dĩ vậy là vì nó căn cứ vào sự thật. Nếu một người thành công không có ý chí kiên định, dù có gặp thời vận cũng trôi qua một cách nhanh chóng, bởi vì cơ hội đến mà không tự biết vận dụng năng lực và tài năng của mình, làm sao có thể phân tích tình thế đưa ra quyết định hợp lý?

Ở đây, tướng tay học có thể cho mỗi người biết được tính cách cũng như tính khả thi trong các hành vi của mình. Nhưng một điều cần lưu ý là tướng tay học vừa khoa học, lại vừa mang tính huyền học khi tìm hiểu và giải thích các đường chỉ tay. Nó không phải “một” là “một”, “hai” là “hai” như khoa học phương Tây, sự giải thích của huyền học cần đến sự loại suy, người đọc có thể được mở mang tư tưởng qua các tổng hợp phân tích của cuốn sách này.

Nội dung sách trình bày một cách toàn diện và khoa học từ phương diện “tĩnh” và “động” về tướng tay học. Thông thường, trải nghiệm và tính cách của mỗi người đều được thể hiện trên đường chỉ tay. Nhưng ngoài đường chỉ tay, các động tác

tự nhiên của bàn tay cũng có thể bộc lộ ra tính cách và tâm trạng của người đó. Do vậy ở đây tác giả trình bày tướng tay học từ độ lớn nhỏ, dày mỏng, cứng mềm, rộng hẹp của bàn tay, móng tay, ngón tay, bát quái, hình bàn tay, hình cách ngũ hành, phối hợp với đường chỉ chính, đường chỉ phụ, đường chỉ tạp, khí sắc và cốt cách nhằm đạt được mục đích động tĩnh kết hợp, khoa học và toàn diện.

Các nội dung nêu trên cho thấy tướng tay học chứa đựng rất nhiều mật mã mà con người chưa biết, những bí mật về tính cách, sức khỏe, tiền đồ và vận mệnh của con người lại nằm trong đó. Do vậy, học được những tri thức từ cuốn sách này, bạn sẽ giải mã được cuộc sống.



CHƯƠNG 1:

LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN CỦA TƯỚNG TAY HỌC

KHÁI QUÁT

Lịch sử tướng tay học khởi nguồn từ thời kỳ văn minh Aryan Ấn Độ, khi đó các học giả phát hiện được tài năng, tính cách và ưu nhược điểm của con người thông qua các ký hiệu trên bàn tay, thậm chí, có thể dự đoán được vận mệnh cuộc đời con người. Thời ấy, tướng tay học phát triển đồng thời với chiêm tinh học. Nền văn minh Aryan phát triển rực rỡ và phái sinh thành văn minh Hy Lạp, văn minh La Mã, tướng tay học cũng theo đó truyền sang châu Âu, phát triển thành tướng tay học ngày nay.

Tướng tay học Aryan truyền sang phương Tây đến Ai Cập và Hy Lạp, theo sách vở chép lại, nhà triết học Hy Lạp nổi tiếng Aristotle (384 TCN – 322 TCN) từng biên soạn cuốn *“Tướng tay học Aristotle”* (phát hiện năm 1940). Ngoài ra các đế vương khanh tướng, học giả khi đó rất quan tâm nghiên cứu các sách vở về tướng tay học. Như vậy có thể thấy từ hơn 2000 năm trước, tướng tay học đã rất phát triển ở Hy Lạp và Ai Cập.

Sau khi du nhập vào La Mã thì tướng tay học gặp khó khăn vì bị các cha cố giáo hội thời trung cổ công khai đả kích, nói những thứ này là yêu ngôn hoặc chúng bị ma quỷ xui khiến và vi phạm giáo nghĩa của “Kinh thánh”, thuộc tà thuyết dị đoan.

Đến cuối thế kỷ 18, đầu thế kỷ 19, việc nghiên cứu tướng tay học dần được hồi phục.

Tại Ấn Độ nơi phát nguồn tướng tay học, do ảnh hưởng của chế độ dòng giống, nên tướng tay học được coi là có thể biết được quá khứ vị lai nằm trong tay các Bà la môn thuộc nhóm tầng lữ quý tộc tầng lớp trên cùng, họ không chịu truyền ra ngoài, dù thuộc tầng lớp quý tộc cũng không thể dễ dàng học được. Họ tuyển chọn rất kỹ để tìm ra người được cho là có thể đào tạo được, người được chọn phải thề độc trước thần linh mới được bước chân vào ngôi đền thiêng của môn học thần bí này.

Tôn giáo có thể mang lại sự an ủi tinh thần cho con người, nhưng nếu quá mê tín thì sẽ cản trở sự phát triển của khoa học. Điều muốn nói ở đây không phải là lên án những hành vi của giáo đình thời trung cổ, mà là muốn chỉ ra rằng lịch sử phục sinh tướng tay học phương Tây mới chỉ có hơn một trăm năm, nhưng đã có ảnh hưởng to lớn. Từ giai đoạn lịch sử đó có thể thấy nếu tướng tay học không chính xác thì nó đã không có sức sống mãnh liệt đến vậy.

Trở lại với Ấn Độ nơi phát nguồn tướng tay học, do bị tầng lớp quý tộc tầng lữ lũng đoạn, nên việc nghiên cứu tướng tay học trở thành độc quyền của một số ít người. Rõ ràng là tướng tay học có lịch sử lâu đời được truyền đến ngày nay vẫn rất rục rở, nhưng một môn khoa học nếu chỉ khư khư nếp cũ thì có thể khẳng định nó không thể có bước phát triển mới. Những người nghiên cứu tướng tay học chỉ giới hạn ở một số ít người, họ chỉ truyền thụ xuống, thiếu mối liên hệ chiều ngang, nên một khi tiếp xúc nhau sẽ sinh ra sai sót, và như vậy các sai lầm cứ được truyền đời và tạo thành “điểm mù”.

Hiện nay rất nhiều người tôn sùng phép xem tướng tay của Ấn Độ, cho rằng độ chính xác của họ rất cao, nhưng đó

chỉ là “bia miệng”, vấn đề chính là ở chỗ việc nghiên cứu mang tầm quốc tế về huyền học bị giới hạn rất lớn, mà các học giả Ấn Độ lại khẳng khẳng không chịu vạch tấm khăn che thần bí của họ.

Không nên thần bí hóa tướng tay học, mà nên mở rộng, phổ biến, và phải giao lưu theo chiều ngang nhiều hơn, vừa có thể truy nguồn lâu dài để nâng cao mức độ chính xác, giàu sức thuyết phục hơn, như thế tướng tay học sẽ không còn là huyền học mà là khoa học.

Lịch sử tướng tay học Trung Quốc mới chỉ được một thời gian ngắn, sách cổ về tướng tay học của Trung Quốc chỉ có nhân tướng học mà thiếu các tác phẩm chuyên về tướng tay học. Tác phẩm tướng tay học được coi là đầu tiên, đó là “*Nguyệt ba động trung ký*” và “*Tướng ngũ quan tri vị lai*”, nhưng hai cuốn sách này vẫn chủ yếu là nhân tướng (tướng mặt), tướng tay chỉ chiếm một chương trong đó mà thôi.

Một quan niệm tương đối phổ biến là tướng tay học Trung Quốc bắt nguồn từ Ấn Độ cùng với việc Phật giáo truyền vào Trung Quốc, nhưng Trung Quốc với truyền thống văn hóa thâm hậu đã Trung Quốc hóa tướng tay học và kết hợp các khái niệm huyền học truyền thống như âm dương, ngũ hành, bát quái vào trong tướng tay học, trở thành một hệ thống riêng, còn việc phân chia tướng tay và tướng mặt thì lại là chuyện của thời cận đại.

Nhìn lại phương Tây, cuối thế kỷ 17 nhân tướng học rất phát triển, đến đầu thế kỷ 19 phục hưng, tách biệt ra khỏi nhân tướng học và xuất hiện rất nhiều trước tác có giá trị.

Ở Nhật Bản, tướng tay học dung hợp tinh hoa tướng tay học của phương Đông và phương Tây, ứng dụng nó vào các lĩnh vực tội phạm học, tâm lý học, bệnh lý học v.v..., mang lại hiệu quả rõ rệt, phạm vi áp dụng rộng hơn các quốc gia phương

Tây. Nhật Bản còn xây dựng trường chuyên nghiên cứu và đào tạo được rất nhiều nhân tài tướng tay.

Chỗ tương đồng của tướng tay học Trung Quốc và tướng tay học Ấn Độ là thiên về phân tích ký hiệu chỉ tay, còn tướng tay học phương Tây thiên về con số và thống kê, kết hợp với lý thuyết các lĩnh vực tâm lý, y học để phân tích khoa học tổng hợp. Tướng tay học Trung Quốc dẫn nhập âm dương ngũ hành là nền tảng của huyền học Trung Quốc, đồng thời dẫn nhập khí sắc của diện tướng học.

Các nhà nghiên cứu thuật số Trung Quốc cho rằng trong cơ thể con người có hai khí âm dương, đó là nhân tố bên trong, cộng với một năm có 24 tiết khí, mỗi tiết khí lại lệ thuộc vào một cung nào đó của ngũ hành bát quái, nếu người đó sắp có phúc họa lành dữ, một khí sắc nào đó sẽ xuất hiện trên một bộ phận nào đó trên bàn tay, từ đó có thể dự đoán được sẽ xảy ra chuyện gì. Mức độ chính xác của khí sắc học Trung Quốc rất cao, đáng khâm phục. Điều này cho thấy tướng tay học được truyền sang phương Tây, Nhật Bản và Trung Quốc đều có sự phát triển riêng, có thể mạnh riêng.

Việc nghiên cứu lịch sử tướng tay học là một môn chuyên ngành, vì vậy khi nghiên cứu nên dành công sức vào việc nghiên cứu sự phát triển của chỉ tay cũng như mối quan hệ của chúng với người hiện nay. Một điểm khác biệt giữa tướng tay học và các môn huyền học khác là tướng tay học dựa vào quá khứ của con người để suy đoán tương lai, nói cách khác, tướng tay học có cái gốc riêng, cái "gốc" đó là nghiên cứu con người. Việc giải thích chỉ tay cũng có sự phát triển cùng với sự phát triển của xã hội, thí dụ đường tổ âm (đường điền trạch) là chỉ tài sản ruộng đất mà tổ tông để lại, ngày nay coi trọng việc tự phấn đấu, tay trắng làm nên, do đó cần có sự giải thích mới cho đường này.

MỐI QUAN HỆ GIỮA TƯỚNG TAY HỌC VÀ CÁC MÔN HỌC KHÁC

Tướng tay học và sinh lý học

Bộ não là cơ quan chi phối hành vi con người, nó chịu trách nhiệm phân tích, tổ chức và ghi nhớ. Tay là công cụ thực hiện, từ tư tưởng biến thành hành động thì do thần kinh truyền đạt thông tin. Thực nghiệm giải phẫu cơ thể người chứng minh, dây thần kinh ở bàn tay nhiều hơn các khí quan khác. Khi phân tích về cấu tạo xương, cấu tạo xương bàn tay rất phức tạp và việc sử dụng nó cũng linh hoạt nhất. Nội tâm được thể hiện ra bề ngoài, chính vì có mối liên hệ như vậy mà tướng tay học có thể biết được phẩm chất của con người thông qua sự dày mỏng to nhỏ của bàn tay, rồi từ hình dạng ngón tay biết được tình trạng sinh lý và tâm lý của người đó, vì trạng thái sinh lý và lịch trình tâm lý của mỗi người đều phản ánh trên bàn tay của mình, như vậy có thể thấy được mối quan hệ mật thiết giữa tướng tay học và sinh lý học.

Tướng tay học và di truyền học

Một tính cách nào đó của thế hệ trước sẽ di truyền lại cho thế hệ sau, đó là điều không nghi ngờ gì. Người viết đã điều tra đối với 705 trường hợp, tiến hành phân tích so sánh dấu bàn tay của trẻ em và dấu bàn tay của song thân đứa bé, nhận thấy đứa bé được thừa hưởng các đường chỉ tay chính của cha mẹ giống đến 74,9%. Từ đó có thể suy đoán tính cách di truyền cũng được phản ánh trên chỉ tay. Những nghiên cứu về phương diện này cũng đã được các học giả nước ngoài thực hiện rất tỉ mỉ, đó là điều rất đáng quan tâm.

Tướng tay học và bệnh lý học

Cổ ngữ có câu: “Y tướng đồng nguyên” nghĩa là y học và tướng học có cùng một nguồn. Trong lý luận đông y, thầy

thuộc có thể nhận biết trạng thái tạng phủ thông qua tay của mỗi cá nhân, thí dụ: ngón cái thuộc tì (phản ánh trạng thái của tì, sau đây tương tự), đốt trên ngón trỏ thuộc đại tràng, đốt dưới ngón trỏ thuộc tiểu tràng, ngón giữa thuộc tâm, đốt trên ngón đeo nhẫn thuộc phế, đốt dưới ngón đeo nhẫn thuộc can, ngón út thuộc thận. Trong y thư kinh điển Trung Quốc “Hoàng đế nội kinh – Linh cực kinh” có ghi chép rất chi tiết.

Các học giả phương Tây cho rằng, quan sát đặc trưng hình dạng móng tay có thể chẩn đoán được bệnh, có tác dụng giống như lý luận đông y. Từ đó có thể chứng minh trạng thái và đặc trưng nào đó của tay có thể phản ánh tạng phủ của con người.

Tướng tay học và tâm lý học

Tướng tay học cũng như tâm lý học đều là nghiên cứu thế giới nội tâm con người và đưa ra những hướng dẫn tích cực. Các nhà tâm lý học nghiên cứu khuynh hướng nội tâm con người thông qua hành vi của họ, còn các nhà tướng tay học thì khám phá lịch trình tâm lý của con người thông qua tướng tay và các đường chỉ tay, còn hầu hết mọi người đều căn cứ vào biểu hiện bên ngoài để tìm phương pháp giải quyết, hoặc tìm cách giữ cân bằng trạng thái tâm lý, và mỗi phương pháp khác nhau nhưng kết quả chung quy đều giống nhau.

Tướng tay học và tội phạm học

Hành vi phạm tội dựa trên nhân tố tâm lý, tướng tay học có thể khám phá được trạng thái hoạt động tâm lý của mỗi cá nhân. Mặc dù tướng tay học không cho biết bạn có phạm tội hay không, nhưng ít nhất nó có thể vạch ra được tướng tay đó có khuynh hướng phạm tội. Từ sâu thẳm đáy lòng một số kẻ phạm tội đã ẩn chứa tác nhân phạm tội, khi thích hợp sẽ

phát tác ra ngoài. Tướng tay học có thể biết rõ tâm lý và tính cách con người, đối với người có ẩn chứa tác nhân phạm tội nếu được khai đạo kịp thời sẽ có thể giảm nhẹ hoặc ngăn chặn hành vi phạm tội.

Tướng tay học và thống kê học

Thống kê học căn cứ vào các con số để phản ánh chân tướng sự thực và theo đó suy đoán mức độ phát triển sự vật. Xét từ góc độ tài liệu chữ viết của nhân loại, học vấn là sự tích lũy kinh nghiệm, nhiều học vấn được tích lũy thành trí tuệ nhân loại thông qua thống kê phân tích, đồng ý được là một thí dụ.

Tướng tay học cũng vậy, nó là kết luận được rút ra thông qua thống kê phân tích các kinh nghiệm thực tế của vô số các nhà tướng tay học khắp thế giới, hơn nữa rất chính xác, cho nên nói tướng tay học bắt rễ từ thống kê học.

Nói một cách tổng quát, tướng tay học cùng các môn học khác tạo thành mối quan hệ chằng chịt phức tạp, chúng ta nghiên cứu tướng tay học cũng phải có hiểu biết về các nội hàm khác có liên quan, nếu làm được như vậy, thành quả nghiên cứu sẽ càng thêm phong phú.

Thực ra tướng tay học và nhân loại học cũng như hành vi học có mối quan hệ với nhau, nhưng mối quan hệ đó khá rời rạc nên ở đây không trình bày chi tiết.

Từ các thí dụ nêu trên có thể thấy, tướng tay học quả thực rất khác với các môn huyền học khác của Trung Quốc như phong thủy, tử vi đẩu số, mai hoa tâm dịch, chiêm bốc v.v..., mức độ các phân tích tướng tay học (ngoại trừ bộ phận khí sắc) đều được nghiệm chứng qua một thời kỳ dài và có căn cứ, nếu phán đoán không chính xác thì nguyên nhân là do học nghề chưa tinh vậy thôi.

NÊN XEM TAY PHẢI HAY TAY TRÁI?

Xem tướng tay nên xem tay nào mới đúng? Mỗi trường phái có cách giải thích khác nhau, nhưng về cơ bản là cả hai tay sẽ chính xác hơn. Tay trái và tay phải có ý nghĩa biểu đạt riêng, kết hợp cả hai tay thì hàm nghĩa sẽ toàn diện hơn.

Vậy hàm nghĩa của tay phải và tay trái phải chẳng có khác nhau? Đúng thế. Tay phải đóng vai trò “cho”, còn tay trái đóng vai trò “nhận”. Nói cách khác, tay phải chủ động, còn tay trái bị động.

Tục ngữ có câu “nam tả nữ hữu”, có nghĩa là nam chỉ xem tay trái, nữ chỉ xem tay phải, đó là quan điểm truyền thống, vì xưa kia cuộc sống và trải nghiệm của con người không phức tạp như ngày nay. Quan niệm phổ biến hiện nay là, tay trái chủ về 30 tuổi về trước, được gọi là “tiên thiên chương”, tay phải chủ về 30 tuổi trở đi, được gọi là “hậu thiên chương”, nam nữ như nhau. Hình dạng và các đường chỉ tay của mỗi bàn tay có đặc điểm riêng, thường là quan sát tiên thiên chương trước, tìm hiểu nửa đời trước của họ, sau đó mới đến hậu thiên chương. Tức là trước hết nghiên cứu gốc rễ, sau đó mới truy tìm quả của người đó. Phàm việc gì cũng không thể chỉ hỏi quả mà không biết gốc rễ, bởi lẽ muốn giải quyết vấn đề thì phải biết được ngọn nguồn vấn đề mới là con đường đúng đắn. Do đó khi xem tay thì tay trái là chính, tay phải là phụ.

PHÂN BIỆT DA THÔ VÀ DA MỀM

Trong tướng tay, da chia thành hai loại là da mềm và da thô.

- Da mềm tạo cảm giác đẹp đẽ, dễ thương, tính cách của những người này là: dịu dàng, cao quý, thanh nhã.

- Da thô tạo cảm giác thô lỗ, xấu xí, cá tính của những người này là: cộc cằn, ngang bướng...



Da tay mềm mại



Da tay thô ráp

Chúng ta giao thiệp với người khác, từ lần xem mặt, bắt tay đầu tiên đã có thể sơ bộ biết được tính cách của người đó thông qua mức độ mềm thô của da.

Phương pháp nhập môn:

Phép xem tướng tay, trước hết xem hình dạng bàn tay, thứ đến xem bát quái. Bàn tay có dày có mỏng, ngón tay có dài có ngắn, chỉ tay có sâu có nông, màu sắc có sáng có tối.

Phàm chỉ tay phải nhỏ sâu thành hình, không được nông loạn khô khan, khuyết lõm nghiêng lệch, điều đó là kiêng kỵ.



CHƯƠNG 2:

7 KIỂU BÀN TAY TRONG TƯỚNG TAY HỌC PHƯƠNG TÂY

Tướng tay học Trung Quốc chia hình dạng bàn tay theo ngũ hành, còn tướng tay học phương Tây thì chia thành 7 kiểu, có tính chất khác nhau.

BÀN TAY TRIẾT HỌC

Kiểu bàn tay triết học là kiểu bàn tay thiên về lao động trí óc, biểu thị người đó ham học, nhanh nhạy, thông minh, có tinh thần độc lập, vui buồn không lộ ra mặt, nhưng quá nhạy cảm, không tin nhiệm người khác, kiểu bày tay này thường gặp ở những người trí thức, đặc điểm như sau:

1. Bàn tay dày vừa phải và có độ đàn hồi.
2. Ngón cái to, khỏe, cứng, khó cong gập.
3. Các ngón tay rất dài, trơ xương; hoặc đốt ngón tay có mấu lồi, móng tay dài.
4. Các đốt ngón tay thứ nhất nửa vuông, nửa nhọn.
5. Bàn tay phẳng dài, xương nhiều và nhọn, khớp lồi lên.
6. Tinh thần khỏe khoắn, nhẫn nại, có khuynh hướng lao động trí óc.
7. Tỉ mỉ và thích đề ý đến chuyện vặt, gặp việc gì cũng cầu nệ.
8. Yêu thích nghệ thuật, tôn sùng triết học huyền lý, hưởng vinh dự nhờ tri thức học vấn.



Bàn tay triết học

Người có kiểu bàn tay này thường say mê nghiên cứu, yêu văn học, giỏi phân tích sự vật, có khuynh hướng thích ngồi làm việc, không thích giao tiếp, nên tính cách cô độc, thích suy tư, giàu óc thẩm mỹ, thích nghệ thuật, rất kiên nhẫn, không tích lũy tiền bạc, thiếu khả năng phán đoán nhân tình thế thái, đôi khi khó tránh khỏi cổ hủ, thiên về tình cảm và tôn sùng tín ngưỡng tôn giáo.

Tuy nhiên, trên thực tế, có người có các ngón tay thuộc kiểu bàn tay triết học, nhưng bàn tay lại thuộc kiểu hỗn hợp hình tứ phương, đường trí não hơi đi xuống, cho thấy người này có óc thực tế.

BÀN TAY HÌNH NÓN (BÚP MĂNG)

Kiểu bàn tay búp măng thường thấy ở các nghệ sĩ, nhạc sĩ, nhà diễn thuyết, cho thấy họ có tài năng nghệ thuật, ít nhất cũng có khả năng am hiểu nghệ thuật. Đặc trưng của kiểu bàn tay này là:

1. Bàn tay mũm mĩm, da mềm mại, ngón tay nhọn và đẹp.
2. Gốc ngón tay to còn đầu ngón tay nhọn.
3. Móng tay thon dài.
4. Trí tưởng tượng phong phú, đồng cảm và dễ xúc động.

Bàn tay búp măng còn gọi là bàn tay nghệ thuật, cả hai bàn tay (kể cả đầu ngón tay) đều tròn mập, đáy bàn tay rộng còn mũi bàn tay nhỏ, có hình búp măng, da mềm mại, không thấy khớp, khí sắc hơi đỏ. Người có kiểu bàn tay này thì tính cách phóng khoáng, luôn được mọi người yêu mến. Mặc dù người này hay thuận theo ý người khác, nhưng cũng có đôi chút bốc đồng, thường cảm động hoặc đồng cảm với người khác vì những việc nhỏ, hoặc tức giận vì mình đến nỗi khóc dấm dút.

Những người có kiểu bàn tay này đều yêu thích nghệ thuật, giàu tài năng diễn xuất, hay ảo tưởng, cảm nhận rất tốt, trực giác cũng rất mạnh, giỏi âm nhạc. Họ có khả năng lý giải hơn người, khả năng thể hiện mình tốt, nên rất nhiều nghệ sĩ, nhà diễn thuyết, diễn viên có kiểu bàn tay này.



Bàn tay búp măng

Nữ giới có kiểu bàn tay này có tính cách thất thường, thích xa xỉ, hưởng lạc, bốc đồng, dễ bị chi phối bởi hoàn cảnh, thiếu khả năng phán đoán, đến nỗi làm việc dễ thất bại.

Nam giới có kiểu bàn tay này phần lớn đều tài trí hơn người. Tuy tính cách rộng lượng, giàu lòng cảm thông, nhưng thiếu nhẫn nại, họ tuy có mục đích nhưng lại thiếu khả năng hành động thực tế. Những người này rất giỏi xã giao, đôi khi không tránh khỏi bị người khác ghen ghét, lại thêm họ mừng giận thất thường, nên vô hình trung làm tổn thương đến tình cảm của người khác.

BÀN TAY TINH THẦN

Bàn tay tinh thần là kiểu bàn tay dung hòa giữa bàn tay triết học và bàn tay búp măng, phần nhiều thấy ở các nghệ nhân, nghệ sĩ, nhà lý tưởng v.v...., cho thấy họ có tài năng nghệ thuật, khả năng thẩm mỹ và trực giác cao, nhưng họ bốc đồng và hay ỷ lại, thích sự cao xa, không thực tế, sức khỏe kém, tinh thần suy nhược, dễ bị thất vọng và trắc trở. Đặc trưng của kiểu bàn tay này là:

1. Bàn tay thon gầy, ngón tay mảnh dẻ, khớp không lộ xương.
2. Móng tay đỏ, trông như hạnh nhân.
3. Ngón cái nhỏ và đẹp.
4. Da trắng, tay mềm mại.

Bàn tay tinh thần còn gọi là bàn tay tâm linh. Kiểu bàn tay này rất đẹp, ngón tay, bàn tay và móng tay đều trơn láng, thon dài. Khớp xương không lộ, hình dạng đẹp. Mỗi khi xòe thẳng tay, trên mu bàn tay xuất hiện những xoáy tròn nhỏ trông rất đẹp mắt.

Người có kiểu bàn tay này phần lớn là nữ giới, tính cách của họ đồng bóng, thường khó ăn ngon ngủ yên vì một chuyện



Bàn tay tinh thần

nhỏ nhất. Họ giàu ảo tưởng, giàu óc thẩm mỹ, động tác khoan thai, tính tình ôn hòa, nhưng có tính ỷ lại, thường không tưởng và không thực tế. Thiếu cơ sở lý luận, dễ mặc trôi theo sóng, chỉ sống trong thế giới của mộng ảo và lý tưởng. Người có kiểu bàn tay này dễ mắc bệnh hô hấp và tiêu hóa, hơn nữa bệnh lâu không khỏi.

BÀN TAY VUÔNG

Kiểu bàn tay hình vuông thường thấy ở thương nhân, luật sư, bác sĩ, giáo viên, nhà thí nghiệm, đặc điểm của nó là:

1. Bàn tay rất to, gần giống hình vuông hoặc hình chữ nhật.
2. Rắn chắc và có sức đàn hồi.
3. Hai bên bàn tay, góc ngón tay, cổ tay đều phẳng thẳng.
4. Ngón trỏ to, góc ngón cũng đầy đặn.
5. Đầu các ngón tay và móng tay thường có hình vuông.

6. Thích văn minh, vật chất, bị chi phối bởi lý trí và sự thực dụng.



7. Cầu thị, không thích rắc rối, cần kiệm, khắc khổ.

8. Cá tính mạnh mẽ, có khuynh hướng ngoan cố, nếu ngón trỏ dài và cứng thì còn hơn thế.

Chiều dài và chiều rộng của bàn tay vuông gần như bằng nhau. Móng tay thường cũng có hình vuông trông rất rõ ràng.

Bàn tay hình vuông còn gọi là bàn tay thực tế, người có bàn tay này thường cần cù, thật thà, hơi bảo thủ, tôn trọng luật pháp, quý trọng thời gian, ý chí kiên định, dũng cảm, quả quyết, nhẫn nại, trọng thực tế và ghét giả dối, có điều khuyết điểm lớn nhất của họ là do quá tự tin nên khó chấp nhận ý kiến của người khác, nếu làm nông công thương thì sẽ gặt hái thành công.

Người có bàn tay hình vuông luôn chân thành với bạn bè nên có tình cảm sâu sắc, đáng tiếc là thiếu tế nhị, không giỏi giao tiếp, nên bạn bè không nhiều.

Nam giới có kiểu bàn tay này đều yêu thương gia đình, có tinh thần trách nhiệm, trung thực. Nữ giới có kiểu bàn tay này phần nhiều là chủ gia đình, đảm việc nhà, giàu tình thương,



Bàn tay vuông

nhật tình nuôi dạy con cái. Những người này do vụng về trong biểu hiện, nên khi yêu không khéo tỏ tình, khó tránh khỏi bỏ lỡ cơ hội tốt.

BÀN TAY HÌNH LƯỢC BÍ

Bề ngoài của kiểu bàn tay lược bí là đầu ngón tay vuông, trông giống như cái lược bí. Những người này có trí tưởng tượng phong phú, thích mạo hiểm, khai thác. Đặc trưng của nó là:

1. Các đầu ngón tay trông giống hình lược bí.
2. Ngón tay dài và thô to, đầu trên rộng, hình bàn tay không đều.
3. Hành vi nhanh nhạy, dám làm dám chịu, rất tự tin.
4. Làm việc cần mẫn, có nghị lực, thích nghiên cứu, thích quan tâm đến những việc không phải của mình.
5. Giàu trí tưởng tượng và sức sáng tạo, không câu nệ tập quán thế tục.
6. Tính cảm phong phú, thích phát biểu ý kiến.



Kiểu bàn tay lược bí

Bàn tay hình lược bí còn gọi là bàn tay sáng nghiệp, đầu các ngón tay rộng, đây là bàn tay của các nhà phát minh hoặc những người tích cực, họ luôn có thái độ tích cực đối với mọi sự vật, phát huy hết cá tính sáng tạo, làm mọi việc đều dễ thành công, do đó các nhà thám hiểm, nhà phát minh, mục sư v.v... đều có kiểu bàn tay này.

Đặc điểm tính cách của người có kiểu bàn tay này là ý chí kiên cường, phàm việc gì cũng đầy tự tin, không bị trói buộc bởi các thói quen cũ, nên có thể đột phá khó khăn hướng đến thành công. Đôi khi họ quá mạnh mẽ khiến người khác hiểu lầm.

Nữ giới có kiểu bàn tay này thường rất khéo léo. Xử lý công việc, cuộc sống đúng đắn. Họ có những thiết kế tinh xảo đáng khâm phục, nhưng họ đòi hỏi người khác quá cao, khó tránh có tật bởi lòng tìm vết.

Nếu bàn tay kiểu này mỏng và mềm mại không phải người bạc tình thì cũng là người theo chủ nghĩa hưởng lạc.

Kiểu bàn tay nguyên thủy

Kiểu bàn tay nguyên thủy là bàn tay của người lao động chân tay. Đặc điểm của nó là:

1. Bàn tay mập, ngắn, dày và cứng.
2. Ngón cái to bè.
3. Ngón tay to và cứng, không thể gập ngược.
4. Chỏ tay rất ít, tư tưởng đơn giản.
5. Tính cách thô lỗ, thiếu lý trí.

6. Thiếu khả năng tự kiểm chế, dễ xung động, khi xung động thì rất hung hãn.

Đây là kiểu bàn tay kém nhất trong số các kiểu bàn tay, toàn bộ bàn tay và ngón tay đều to dày, ngón tay ngắn và



Kiểu bàn tay nguyên thủy

xấu, ngoại trừ đường trí não và đường sinh mệnh thì không còn đường chỉ nào xuất hiện, cho thấy những người này không có tài cán gì rõ rệt, cũng không có cái gọi là hoài bão. Nếu ngón tay ngắn dày, đầu ngón tay tròn thì cho thấy người này tính tình dễ cáu gắt, thiếu ý chí; nhút nhát, suốt đời bôn ba, không việc gì thành công. Bàn tay này phần lớn là người lao động chân tay, rất ít người làm nên sự nghiệp lớn. Người có kiểu bàn tay này kỵ bị kích thích, dù bình thường tính cách biểu hiện hòa nhã, nhưng khi không giữ được cân bằng tinh thần thì tính khí nóng nảy rất khó kiềm chế.

Kiểu bàn tay hỗn hợp

Thường thì rất ít người có một kiểu bàn tay nào đó, mà thường đều hỗn hợp đặc trưng của hai ba kiểu bàn tay, gọi là kiểu bàn tay hỗn hợp.

Người có kiểu bàn tay này thường có ưu điểm và khuyết điểm của nhiều kiểu bàn tay, cho nên rất khó khái quát, thường có đặc trưng tính cách như sau:

1. Có khuynh hướng phức tạp rõ ràng.

2. Giỏi giao tế, việc gì cũng có thể ứng phó dễ dàng.
3. Lòng không định hướng, lập trường không vững.
4. Gặp khó khăn là nản chí, thiếu nghị lực và nhẫn nại.
5. Không có mục tiêu sự nghiệp nhất định, thường xuyên thay đổi nghề nghiệp, sự nghiệp khó thành công.

Bàn tay hỗn hợp còn gọi là bàn tay phức tạp, được trộn lẫn từ hai kiểu bàn tay trở lên. Do chịu ảnh hưởng của các kiểu bàn tay khác nhau, nên tính cách của họ tương đối phức tạp, không ổn định. Tư tưởng cũng thiên về phức tạp, mục đích luôn thay đổi, khi thì thích thể này, lúc lại thích thể khác, luôn không thỏa mãn, lãng phí thời gian và tinh lực, kết quả không việc gì thành công. Nhưng khả năng thích ứng của những người này rất tốt, dù hoàn cảnh nào cũng nhanh chóng thích nghi; giỏi xã giao, sở thích rộng rãi, không gì không biết, nhưng lại không đủ sâu nên khó tránh khỏi nông cạn hời hợt.

Họ nói chuyện gì cũng có lý, nhưng không khiến người khác cảm động. Song những người có kiểu bàn tay này nếu có đường trí não rõ nét và thẳng thì sẽ tương đối phát triển.



Kiểu bàn tay hỗn hợp

CHƯƠNG 3:

BÍ QUYẾT XEM TƯỚNG TAY

Bàn tay là bộ phận rất quan trọng trên cơ thể, mỗi động tác của nó đều có thể đại diện cho tư tưởng của chúng ta, bởi vì động tác của bàn tay chịu sự chỉ phối của bộ não, trong đầu nghĩ gì sẽ chỉ huy tay thực hiện. Bộ não chúng ta có thể ghi nhớ mọi thứ, bàn tay chúng ta cũng có thể ghi lại những sự việc đã làm, do đó chỉ cần xem tướng tay của mỗi người là biết được quá khứ, hiện tại và dự đoán được tương lai của người đó.

Người có đầu óc linh hoạt, tư tưởng năng động thì đôi tay cũng rất khéo léo. Người có đầu óc chậm chạp thì đôi tay thô ráp, động tác chậm chạp vụng về, nếu muốn tìm hiểu năng lực học thức và cách xử thế của một con người, chúng ta chỉ cần xem tướng tay của họ là đủ.

TƯ THẾ CHÌA TAY

Khi xem tướng tay, phải chú ý tư thế chìa tay của người đó. Tư thế ở đây tức là chú ý cách anh ta chìa tay và cách xòe các ngón tay. Hoặc chỉ cần quan sát động tác vô tình của anh ta như lật sách hay đặt tay lên gối nghỉ, cũng đều là cơ hội quan sát tốt.

- Nếu ngón út thường xuyên tõe ra: người này ắt không giỏi giao tế, cũng không giỏi viết lách.

- Khi giờ tay năm ngón đều tõe ra: người này có tính cách phóng khoáng, lạc quan, thuộc hạng ba phải, nhưng ý chí yếu,

sợ chuốc phiền phức, không giữ được bí mật và có tật thích khoa trương.

- Khi giơ tay ngón cái tõe ra: bề ngoài tuy vững chãi nhưng lòng cao ngạo, biểu lộ ý chí quật cường và tích cực. Họ có ý kiến riêng, hoặc có tính toán sẵn. Những người này có lý trí, đôi khi lại rất ngang ngược, không sẵn lòng hòa nhã với mọi người.

- Khi xòe tay ngón trỏ tõe ra: đây là một tư thế độc lập, không dựa dẫm, không sẵn lòng hòa hợp với người khác. Họ dễ gây hiểu lầm, thiếu tinh thần đoàn kết, không thể cùng hợp tác kinh doanh với người khác.

- Khi giơ tay tõe ngón đeo nhẫn: loại người này rất hòa nhã với người khác, nhưng hà khắc với mình, tuy nhiên do không có lòng vị tha nên rất dễ gây bất hòa trong gia đình.

- Khi duỗi tay tõe ngón út: loại người này phần lớn không giỏi ăn nói, không thích viết lách, có thể nói là mù tịt về nghệ thuật, cũng không hứng thú với khoa học.

- Khi xòe tay năm ngón khép lại: loại người này dù làm việc gì cũng kín kẽ bài bản, cẩn thận, sợ có sai sót; trước khi làm luôn chuẩn bị kỹ lưỡng, làm xong lại kiểm tra cẩn thận, nên làm việc luôn thành công, khó thất bại. Nhưng sẽ vì quá cẩn trọng mà bỏ lỡ cơ hội tốt. Họ yêu cầu người khác quá cao, nếu không làm được sẽ tự chuốc lấy phiền phức.

- Khi xòe tay cả bàn tay co lại: tính cách giống như trường hợp trên, làm việc rất cẩn thận, tiết kiệm, dùng tiền tính toán kỹ lưỡng, khi cho rằng sẽ thiệt thì không tùy tiện mở miệng, cũng không tùy tiện ra tay, nên tài vận tương đối tốt.

Khi xem tướng tay lưu ý tư thế chìa tay của đối phương là bước thứ hai sau khi bắt tay, thông qua sự quan sát này có thể đi sâu tìm hiểu tính cách đối phương, rất có ích cho việc nâng cao mức độ chính xác của phán đoán.

QUAN SÁT THỊT BÀN TAY

Xem xét mức độ cứng mềm của bàn tay, nghĩa là xem trạng thái của thịt bàn tay. Tay cứng cho thấy ý chí kiên cường, dù không khôn ngoan giỏi giang, nhưng lại rất thực tế, tự lực tự cường, nỗ lực phấn đấu ắt sẽ thành công.

Bàn tay thô ráp, người này tương đối chậm trong phản ứng, nhưng có khí khái nam nhi. Nếu là nữ giới thì sẽ có tính cách khá mạnh mẽ.

Người có bàn tay mềm mại thì tính cách cao thượng, nhưng khá hư vinh, bốc đồng, ngang bướng và ưa nhàn, ghét lao động.



Thịt bàn tay cứng



Thịt bàn tay mềm

BÀN TAY TO NHỎ DÀY MỎNG

1. Người có bàn tay to có khả năng suy xét và phân tích, làm việc cẩn trọng. Tầm nhìn xa, chí hướng lớn, có tài năng, không đầu cơ trục lợi, không lập dị, đôi tay khéo léo, giỏi giang trong công việc và rất tinh tế, tỉ mỉ. Kiểu người này

phần lớn không tùy tiện mạo hiểm, làm việc ít thất bại, nhưng cũng khá bảo thủ.

2. Người có bàn tay nhỏ có tính cách phóng khoáng, lạc quan, tùy tiện, việc gì cũng không câu nệ, dễ xúc động hoặc xử sự theo cảm tính, đầu óc sáng suốt nên giỏi giao tế. Những người này phần lớn thích cuộc sống không bó buộc, tự do tự tại, không xem trọng bất kỳ việc gì, được sao hay vậy, nên cũng thiếu tinh thần trách nhiệm và cảm giác sứ mệnh.

3. Người có bàn tay dài thường mạnh dạn, tinh tế, công tư rõ ràng, coi trọng danh dự, dám làm dám chịu, có khả năng lãnh đạo. Nhưng do họ dễ cả tin người khác nên dễ mắc lừa.

4. Người có tay ngắn có đầu óc sáng suốt và giỏi giang, nhạy cảm, phản ứng nhanh, biết tùy cơ ứng biến, giỏi ứng phó trong quan hệ xã hội và biết đầu cơ, nhưng do bẩm tính bốc đồng, cao ngạo không thích trói buộc, tính cách hay thay đổi nên người ta khó nắm bắt, thích cuộc sống tự do thoải



Bàn tay dài



Bàn tay ngắn

mái. Những người này phần lớn khó hòa nhập chung với người khác.

5. Người có bàn tay dày và có tính đàn hồi thì tình cảm phong phú, lạc quan, rộng lượng, phóng khoáng, tích cực, nhạy cảm, chủ động, sức sống dồi dào, phấn đấu tiến thủ, chịu đựng được khó khăn, họ làm việc phần lớn có thành tựu và có biểu hiện kiệt xuất, có tài vận tốt, cuộc sống tương đối đầy đủ.

6. Người có bàn tay dày và rộng có trí tưởng tượng và sức sáng tạo cao, thông minh trí tuệ và có thành tựu. Nếu bàn tay dày mà hẹp hoặc bàn tay rộng mà mỏng thì người đó có trí tuệ thấp, ý chí không kiên định và thiếu khả năng hành động thực tế.

7. Người có bàn tay dày mà không đàn hồi thì thiếu nhẫn nại, làm việc dễ bỏ dở giữa chừng, cuối cùng thất bại. Do thiếu lạc quan, nên sau khi thất bại thường mất khả năng kiểm chế và tự hủy hoại mình. Dù đảm nhiệm được cương vị công tác cũng buông thả mình, hoặc không tiến thủ do lẩn tránh khó khăn. Loại người này vì tình cảm phong phú nên khó tự kiềm nén, dễ say mê người khác giới mà không thể tự thoát khỏi, đánh mất cái tôi, nhất là khi trắc trở trong tình yêu sẽ không chịu đựng được cú sốc quá to lớn.

8. Người có bàn tay mềm mại có cử chỉ cao nhã, có khí chất, khiêm cung lễ phép, thông minh lanh lợi, nhưng tính cách tương đối cao ngạo, bốc đồng, thích nhàn nhã, không thích lao động, chú trọng bề ngoài. Thích phù hoa, xử sự theo cảm tính, hơi bốc đồng, mừng giận luôn tỏ ra sắc mặt. Loại người này phần lớn có làm mà không có thu, có tư tưởng ngồi mát ăn bát vàng. Dễ chìm vào ảo tưởng mà không thực tế, do đó không vượt qua được sự thử thách của hiện thực.

9. Người có bàn tay dày mà mềm mại có tính lười biếng, sống không nghiêm túc, ham muốn tình dục mạnh mẽ, dễ

chìm đắm trong tử sắc, thường có thái độ lười nhác đối với mọi việc. Không biết chủ động tích cực vạch kế hoạch cho tương lai, nên khó gánh vác trọng trách, khó thành đại sự. Những người này nếu ngón tay mồm mĩm mềm mại, da trắng mềm thì chỉ biết tiêu dao hưởng lạc, dựa dẫm ỷ lại chứ không biết khai thác sáng tạo.

10. Người có bàn tay rắn chắc phần lớn có cơ thể cường tráng, khỏe mạnh, tinh lực dồi dào, sức sống mạnh mẽ, thích vận động, không giỏi động não, cũng không có tâm cơ, cá tính thẳng thắn, thuộc hạng hữu dũng vô mưu, nhưng luôn tận tâm trong công việc, không dễ đổi nghề, dễ hòa đồng với người khác. Những người này phần lớn thuộc loại chăm chỉ làm việc, không biết tranh đoạt với người khác, không giỏi vận dụng trí tuệ nên không dám mạo hiểm.

11. Người có bàn tay cứng thô có tính cách ngoan cố, háo thắng, không dễ bị người khác khuất phục. Hơn nữa mừng giận bất thường, ý chí mạnh mẽ, có tinh thần mạo hiểm nhưng có xu hướng kích động, cố chấp, không dễ chấp nhận lời khuyên của người khác, thiếu bao dung. Loại người này phần lớn thiếu tình cảm, không có tình yêu thương và lòng trắc ẩn.

12. Người có bàn tay mỏng yếu, cá tính tương đối yếu đuối, ham muốn trong cuộc sống ít, thiếu cảm giác an toàn; đồng thời có biểu hiện tiêu cực bị quan, xử sự không quyết đoán, không dám mạnh dạn làm việc nên khó thành đại sự. Loại người này dễ bị tổn thương tâm hồn, hay tìm sự gửi gắm tinh thần, nên rất dễ chìm đắm trong tôn giáo. Về tình cảm cũng thiếu niềm tin và mạnh dạn, nên rất ít có cơ hội tốt.

13. Người có bàn tay tiêu chuẩn nhất, tức là bàn tay vừa phải, không mập không gầy, không dày không mỏng, không to không nhỏ, không rộng không hẹp, không cứng không mềm, không dài không ngắn, những người này phần lớn hiểu biết

rộng, đa tài đa nghệ, thông minh trí tuệ, xử thế khôn khéo, suy nghĩ tinh táo, tình cảm theo lý trí, không kiêu không nản, làm việc chắc chắn, có khả năng sáng tạo và khai thác to lớn, nỗ lực của họ tỷ lệ thuận với thành công lớn, là kiểu bàn tay tốt nhất trong các kiểu bàn tay.

14. Người có các ngón tay thon dài đều có khả năng suy xét tốt, cẩn trọng, quan sát và phán đoán tốt, trí tuệ rất cao, chú trọng tiểu tiết, tình cảm phong phú, có tình yêu thương.

15. Người có các ngón tay đều ngắn thường hành động theo kế hoạch, sống thực tế, tính cách tích cực, quyết đoán, có sức hấp dẫn, dám làm dám chịu, dễ xúc động.

16. Người có các ngón tay đều ngắn thô và cứng thì tính cách hung bạo, luôn làm theo ý mình, lỗ mãng, nóng nảy, thiếu tình cảm, ngoan cố và vô trật tự.

17. Người có các ngón tay mềm và tõe ra ngoài là người có lòng hiếu kỳ mạnh, ham hiểu biết, giỏi giao tế, giàu khả năng cảm thụ nghệ thuật và văn chương.

18. Người có các ngón tay đều mập mập thì thích nhàn nhã, hưởng thụ, không thích làm việc, không tích cực tiến thủ và hơi bủn xỉn.

19. Người có các ngón tay đều cong không thành hình hoặc xấu thì tính hay nóng giận, khó kiềm chế.



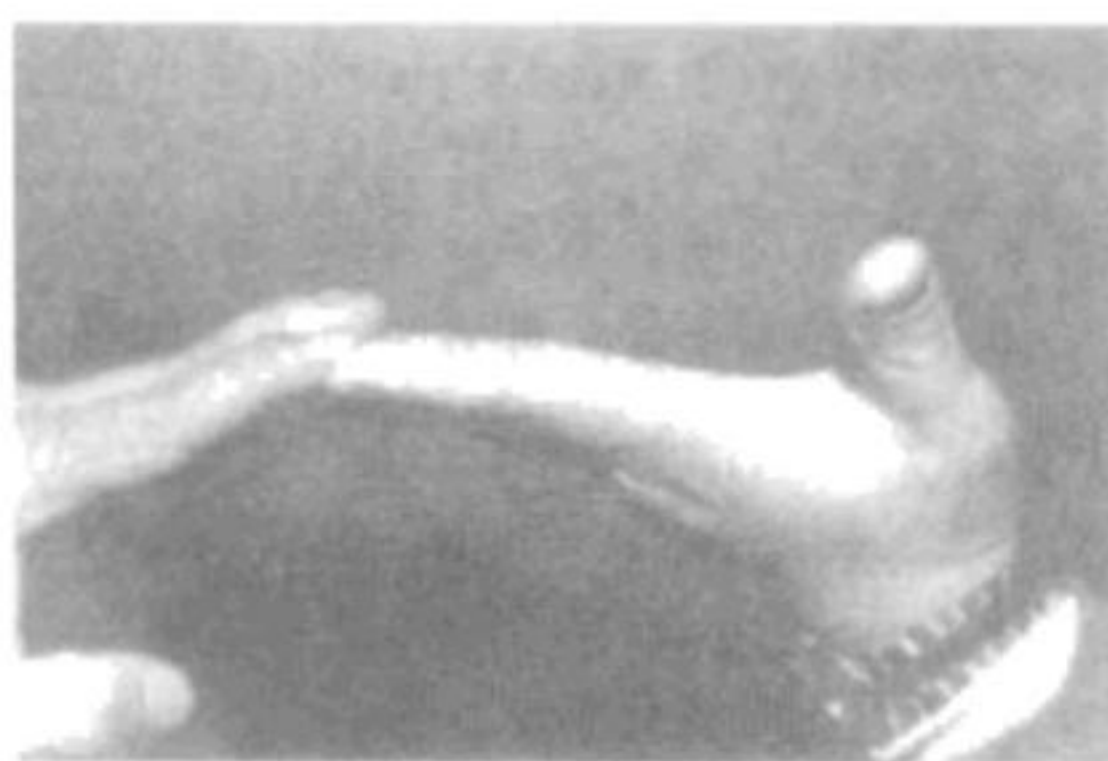
BÀN TAY MỀM



BÀN TAY MỀM VÀ GẤP RA SAU



BÀN TAY CỨNG THẲNG



BÀN TAY CỨNG KHÓ GẤP RA SAU

20. Người có bàn tay mềm mại và cong ra sau thì rất nhạy cảm, phản ứng nhanh, giỏi giao tế, giàu tình cảm, nhưng không có tài kinh doanh và không có quyền thế.

21. Bàn tay cứng thẳng và khó gấp ra sau thì người đó ngoan cố, bảo thủ, bủn xỉn; tính cách cương trực, không chịu khuất phục, kiên nhẫn, nhưng không tế nhị, không có đầu óc sáng tạo.

22. Nhìn từ mặt bên bàn tay mỏng thì người đó có tài ăn nói, trí tưởng tượng phong phú, giàu khả năng sáng tạo, trọng tình cảm và đa tình.

23. Mu bàn tay thô và nhiều lông thì người đó thường thô lỗ, cáu gắt.

24. Mu bàn tay mềm mà nhiều lông thì người đó thích hư vinh và hiếu danh.

25. Nữ giới có mu bàn tay nhiều lông thì dễ nổi giận, thiếu chung thủy.

26. Bàn tay thường cảm thấy lạnh thì người đó sức khỏe không tốt, có tính đồng bóng.

27. Khi đi hai tay mềm nhũn, vô lực và buông thõng thì người đó có tính lười biếng, cá tính tùy tiện, sinh hoạt không bình thường.

28. Người xòe tay phóng khoáng là người khoáng đạt, không câu nệ tiểu tiết, giao du rộng rãi.

29. Xòe tay ngay ngắn, quy củ thì người đó sống nghiêm chỉnh, tuân thủ quy luật, xử sự cẩn thận, suy nghĩ sâu xa, có lễ phép, làm việc có bài bản.

30. Ngón tay dài cho thấy người đó thích để ý tường tận đối với mọi sự vật, dù là trang trí phòng ốc, phục vụ quốc gia đại sự hoặc vẽ một bức tranh cũng đều chú ý đến chỗ tinh tế, tỉ mỉ, luôn để ý đến những việc nhỏ nhặt hàng ngày, nhưng đôi khi cũng làm bộ kiêu cách.

31. Ngón tay ngắn cho thấy người đó mẫn tiệp, dễ xúc động, không quan tâm đến chuyện vặt, nhanh nhậy, thẳng thắn.

32. Ngón tay thô lậu vụng về và ngắn, cho thấy người đó khá ích kỷ.

33. Ngón tay cứng và cong vào trong hoặc có dạng cong tự nhiên cho thấy người đó quá cẩn thận và bảo thủ, nhu nhược, yếu đuối.

34. Ngón tay mềm mại cong ra ngoài thành hình vòng cung cho thấy người đó hòa nhã dễ gần, giỏi giao tiếp, dễ kết bạn; thông minh lanh lợi, nhưng hiếu kỳ.

35. Ngón tay cong không ngay ngắn, nếu bàn tay cũng xấu thì cho thấy người đó có tính cách bất chính.

36. Mạt trong đốt thứ nhất của ngón tay có bông thịt hoặc đệm thịt, cho thấy người đó rất nhạy cảm, có điều sẽ khiến người khác đau khổ.

37. Góc ngón tay phình đầy đặn, cho thấy người đó chỉ nghĩ đến mình, sống xa xỉ. Nếu góc ngón tay hình thất lưng ong cho thấy người đó sống chùng mực, nghiêm túc.

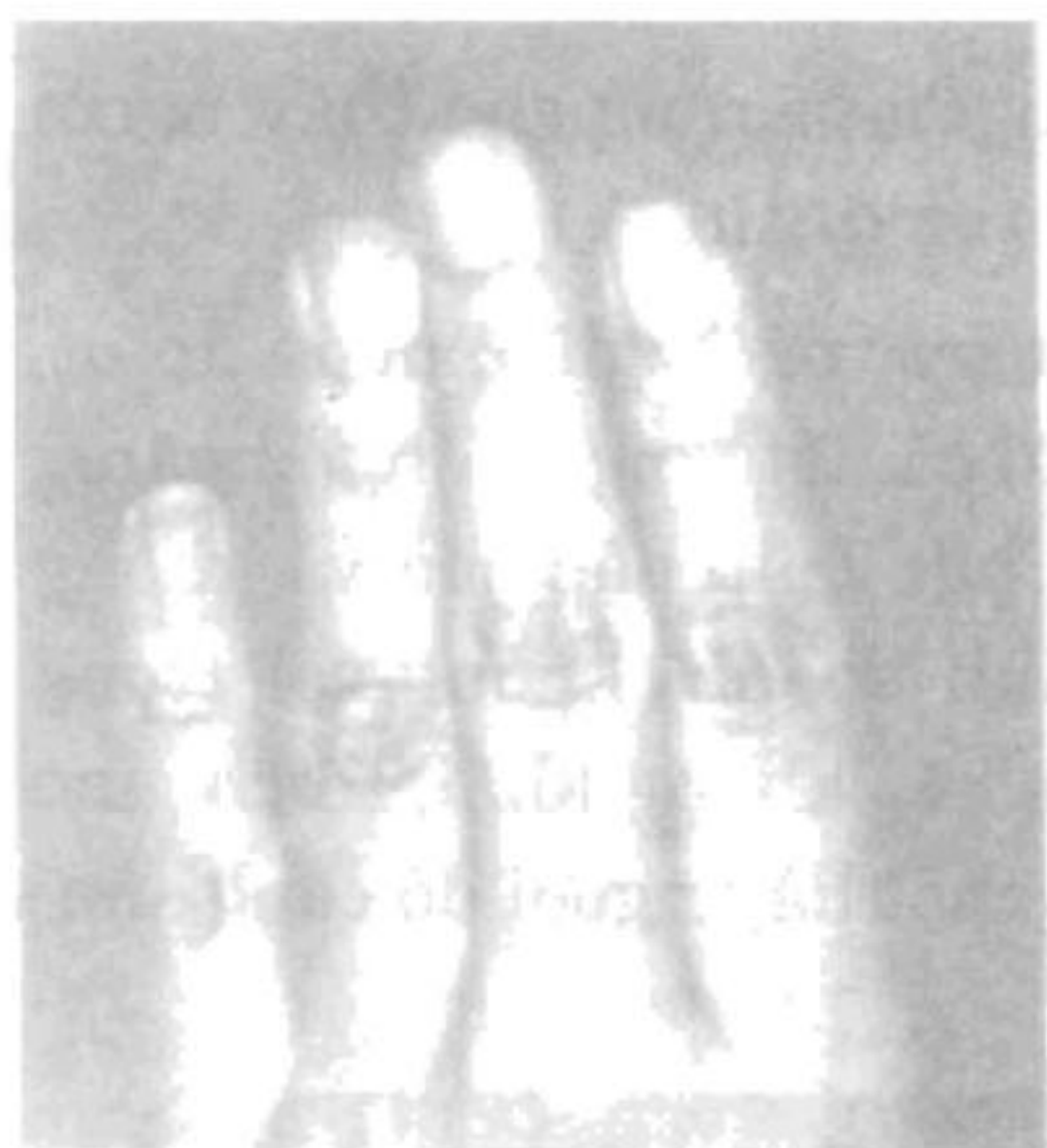
LÔNG BÀN TAY

Lông bàn tay mọc ra từ các lỗ chân lông nhỏ trên da, sống nhờ vào chất sắt của tế bào. Tế bào ẩn dưới da, hấp thu khí huyết làm dinh dưỡng, do đó khí huyết cơ thể suy nhược thì chất sắt sẽ thiếu, lông bàn tay cũng thô và hay rụng.

Lông bàn tay thô – cơ thể cường tráng, to lớn.

Lông bàn tay mịn – ôn hòa, nhã nhặn.

Lông bàn tay nhiều – thích xa xỉ, chuộng hư vinh.



Lông bàn tay mịn



Lông bàn tay thô

KHE HỖ GIỮA CÁC NGÓN TAY

Bàn tay người có năm ngón, giữa năm ngón có bốn khe hở, kích thước khe hở rộng hẹp đều phản ánh tính cách, hành vi, tiền bạc, thành tựu và tư tưởng con người.

1. Khe hở giữa ngón cái và ngón trỏ rộng cho thấy người đó có tấm lòng rộng rãi, lương thiện. Khe hở giữa ngón cái và ngón trỏ khít cho thấy người đó lòng dạ hẹp hòi, có tính dựa dẫm, thiếu tinh thần độc lập, tự chủ. Nếu ngón tay xòe

ra mà ngón cái và ngón trỏ mở to thì người đó có tính độc lập cao, thích tự do, không chịu bị bó buộc, tính cách chủ quan.

2. Khe hở giữa ngón trỏ và ngón giữa rộng cho thấy người đó không câu nệ tiểu tiết hoặc không muốn bị quy luật ràng buộc, tư tưởng tự do, cái tôi mạnh mẽ, không thích bị người khác can thiệp hoặc phê bình.

3. Khe hở giữa ngón giữa và ngón áp út rộng cho thấy người đó làm theo ý mình bất chấp hậu quả, thích hưởng lạc, thiếu kế hoạch lâu dài cho tương lai.

4. Khe hở giữa ngón áp út và ngón út rộng cho thấy người đó là người theo chủ nghĩa tự do, rất tự tin.

5. Khe hở giữa bốn ngón (ngón trỏ, ngón giữa, ngón áp út, ngón út) đều rộng cho thấy người đó có tư tưởng phóng khoáng, hành vi bốc đồng, tự theo ý mình, bất chấp hậu quả và không suy nghĩ sâu sắc, không có óc kinh doanh, không coi trọng tiền bạc, tính cách hào phóng rộng rãi, khảng khái, thích giao du. Khe hở giữa bốn ngón tay khít cho thấy người đó cẩn thận,



Bốn khe hở đều rộng



Bốn khe hở đều khít

tỉ mỉ, hành sự bảo thủ, cần kiệm, thực tế, không tùy tiện dùng tiền, có khuynh hướng là nô lệ cho đồng tiền, tính cách tương đối ích kỷ, cố chấp, không biết biến hoá linh hoạt.

GỐC NGÓN TAY

Gốc ngón tay là chỉ chỗ nhau giao giữa gốc bốn ngón tay (trừ ngón cái) và bàn tay. Quan điểm về gốc bàn tay chỉ chú trọng về độ cao thấp, vì độ cao thấp của gốc bàn tay sẽ ảnh hưởng đến độ dài ngắn của ngón tay, cũng chi phối sự cát hung của bốn ngón tay.

Cách đo độ cao thấp của gốc bàn tay: lấy trung điểm độ dài từ đường vân gốc ngón giữa đến đường vân cổ tay làm tâm của đường tròn có bán kính bằng một nửa độ dài đó, dùng bán kính đó quay thành một đường tròn, nếu đường vân gốc ngón tay của bốn ngón đều nằm trên đường tròn đó là vừa vận tiêu chuẩn; nếu cao hơn đường tròn thì là gốc ngón tay cao; còn thấp hơn đường tròn là gốc ngón tay thấp.

1. Gốc ngón trở quá cao cho thấy người đó tham vọng cao, tích cực nỗ lực và tiến thủ mạnh mẽ, ý chí kiên định, có khả năng độc lập, tự chủ, coi trọng danh dự, có thể làm bất cứ điều gì để đạt mục đích.

2. Gốc ngón trở quá thấp cho thấy người đó thiếu ý chí, thiếu tinh thần trách nhiệm và không coi trọng danh dự, không ham muốn theo đuổi quyền thế danh lợi, hơi tiêu cực, khả năng lãnh đạo kém, khó gánh vác được trọng trách.

3. Gốc ngón giữa quá cao cho thấy người đó có suy nghĩ chặt chẽ, cẩn trọng, trí tuệ cao, giỏi mưu lược, trí tưởng tượng phong phú, tư tưởng mới mẻ, lạc quan, phóng khoáng.

4. Gốc ngón giữa quá thấp cho thấy người đó có trí lực thấp, hành sự lỗ mãng, vụng về, không tinh tế, tính cách nóng nảy, không nhân nại, dễ xung động, cố chấp.



Gốc ngón tay tiêu chuẩn



Gốc ngón tay quá thấp

5. Gốc ngón áp út quá cao cho thấy người đó giỏi giao tế, quan hệ xã hội rất tốt, chú trọng danh vọng và sĩ diện, xử sự đúng mực, có đầu óc kinh doanh, là người theo chủ nghĩa kim bản vị, giàu tài năng văn học nghệ thuật, nhưng tính cách hơi cao ngạo.

6. Gốc ngón áp út quá thấp cho thấy người đó không có óc kinh doanh, không biết sĩ diện, thỏa mãn với hiện trạng, nông cạn, tính cách hời hợt, không quý trọng danh dự.

7. Gốc ngón út quá cao cho thấy người đó có tài kinh doanh, xã giao tốt, thích bàn luận viễn vông. Rất tự tin, phản ứng nhanh nhạy, động tác khéo léo, tính cách hơi tự cao.

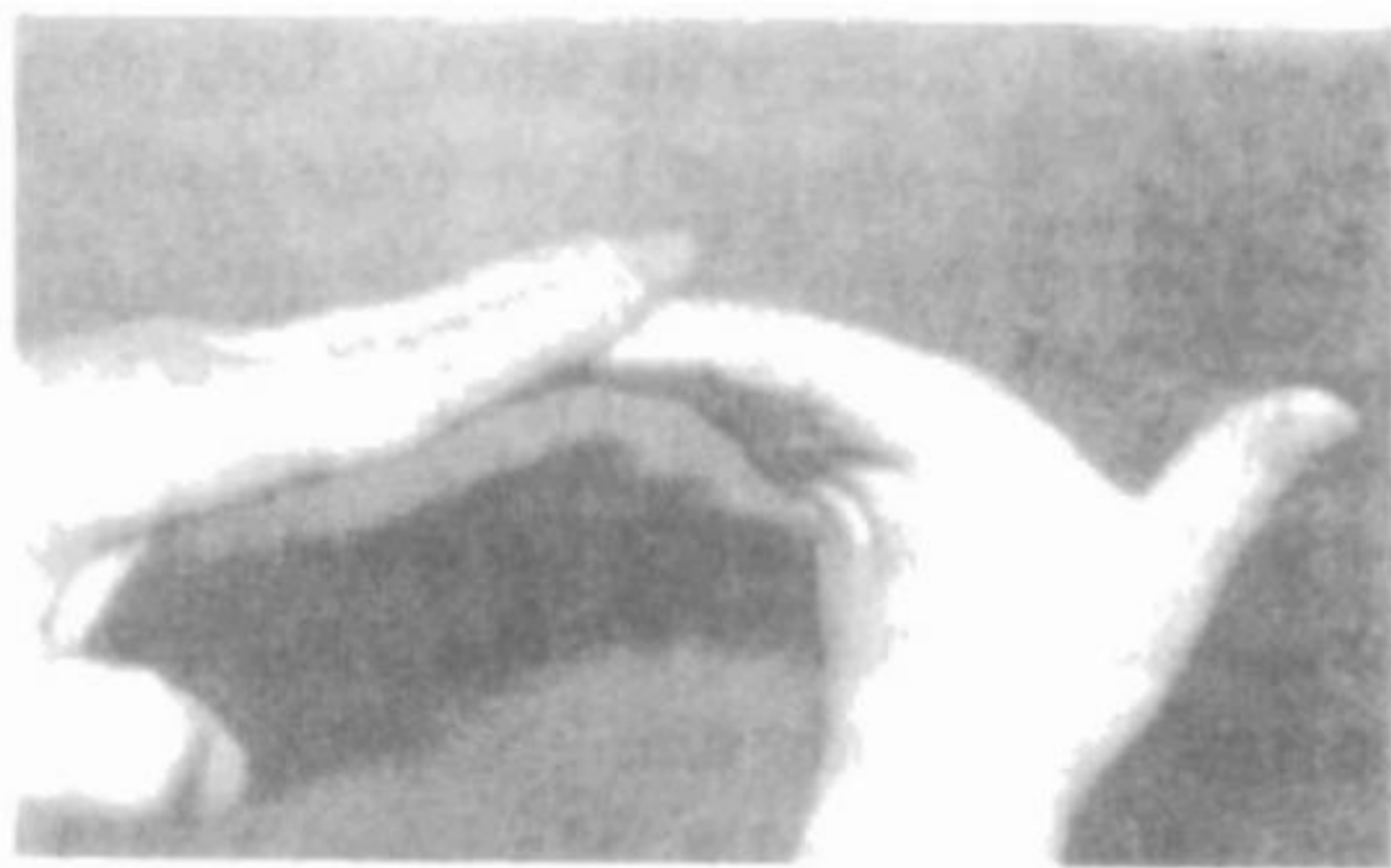
8. Gốc ngón út quá thấp cho thấy người đó phản ứng chậm chạp, không giỏi nói năng, tài trí thấp.

9. Gốc bốn ngón vừa phải cho thấy người đó tài năng trí tuệ đều tốt, có mưu lược, cẩn trọng, học nhiều hiểu rộng, có quyền vị.

TÍNH NĂNG GẬP CỦA NGÓN TAY

Khi gập về trước khó duỗi thẳng – cẩn trọng, tiết kiệm, bảo thủ, biết giữ bí mật, cần cù, nhút nhát.

Duỗi thẳng – tính tình phóng khoáng, biết tự kiềm chế, biết cảm thông, độ lượng.



Ngón tay có thể gập ra sau

Gập ra sau – mẫn tiệp, mềm mỏng, nhẹ nhàng, khẳng khái và biết đồng cảm; thiếu kiên nhẫn.

MÀU SẮC BÀN TAY

Màu sắc bàn tay có liên quan chặt chẽ với sự tuần hoàn máu,

tuần hoàn máu lại có liên quan mật thiết với sức khỏe, do đó qua màu sắc bàn tay có thể biết được tình trạng sức khỏe, bệnh tật, cũng như biết được tính cách con người.

- Bàn tay có màu đỏ: tuần hoàn máu nhanh, máu đủ hoặc quá lượng. Tính cách mạnh mẽ, tính khí nóng nảy, hiếu thắng, dễ cực đoan, có xu hướng quá khích. Về sức khỏe cần chú ý các bệnh cao huyết áp, tràn máu não hoặc đau đầu v.v...

- Bàn tay màu đỏ nhạt: tuần hoàn máu bình thường, sức khỏe cũng tốt. Tính cách lạc quan, phóng khoáng, ôn hòa, tiến thủ, cuộc sống vui vẻ, tâm tình thoải mái.

- Bàn tay màu vàng: dễ mệt mỏi, trạng thái tinh thần không tốt nên tính cách cũng chậm chạp, lười biếng, hay trầm tư, ít nói, buồn bực không vui, đồng thời khó gần gũi người khác và tự khép kín. Về sức khỏe phải chú ý các bệnh về can tì vị.

- Bàn tay có màu xanh: cho thấy người đó hơi đồng bóng, tương đối nhạy cảm. Sống phóng túng, phần lớn là tửu sắc quá độ nên mất thâm quang. Về sức khỏe phải chú ý bệnh tim, bệnh hoại huyết (scurvy) hoặc bệnh tật do sinh hoạt tình dục quá độ gây nên.

- Bàn tay có màu trắng: tuần hoàn máu không tốt, tính cách lạnh nhạt, ích kỷ, vô tình, đa nghi, bất an hoặc sợ hãi. Về sức khỏe phải chú ý các bệnh thiếu máu, huyết áp thấp, chóng mặt hoa mắt, buồn nôn, ói mửa, tim đập nhanh.

- Bàn tay có màu đen: cho thấy người đó có tình cảm lạnh nhạt, thiếu đồng cảm. Tính cách gian hiểm, cao ngạo, không hòa đồng, không nhẫn nại. Về sức khỏe cần chú ý các bệnh dạ dày, suy dinh dưỡng, tiêu hóa không tốt, táo bón v.v...

MÀU SẮC DA BÀN TAY

Da tay có màu trắng cho thấy người đó rất tinh tế, tình cảm phong phú, làm việc gì rất cẩn thận, kế hoạch chu toàn, biết tận dụng cơ hội, cảnh giác cao, phản ứng nhanh nhẹn, biết nhìn thấu cuộc đời và hiểu niềm vui cuộc sống, có khả năng nghệ thuật và óc thẩm mỹ, rất thích văn học nghệ thuật. Nếu màu da tay quá trắng thì người đó có tình cảm phong phú và yếu đuối, không vượt qua được thử thách và cú sốc, sẽ vì quá lo lắng, cẩn thận mà do dự, chần chừ và ích kỷ tự lợi.

Da tay có màu đen cho thấy người đó có tâm tư hời hợt, phản ứng chậm chạp và tính cảnh giác không cao; làm việc qua loa, đại khái. Tính cách phóng khoáng, không câu nệ tiểu tiết, được sao hay vậy lòng dạ ngay thẳng, rất kiên nhẫn, nhiệt tình làm việc và trung thực.

Da tay mềm mại cho thấy người đó luôn quan tâm đến bất kỳ sự vật nào dù vụn vặt; tính cách rất nhạy cảm, bốc đồng và có tính trẻ con, việc gì cũng chỉ làm theo ý mình, nhưng không chịu được thử thách và khổ luyện.

Làn da láng mịn là tốt nhất, những người có làn da này thì sức khỏe tốt, tình cảm phong phú và có lý trí, lạc quan,

tiến thủ, khí chất tốt, đa tài đa nghệ, tính cách hòa nhã, ngay thẳng, thông minh trí tuệ, có tình yêu thương, có quan hệ xã hội và xử thế tốt, tích cực sáng tạo trong sự nghiệp và sẽ thành công lớn.

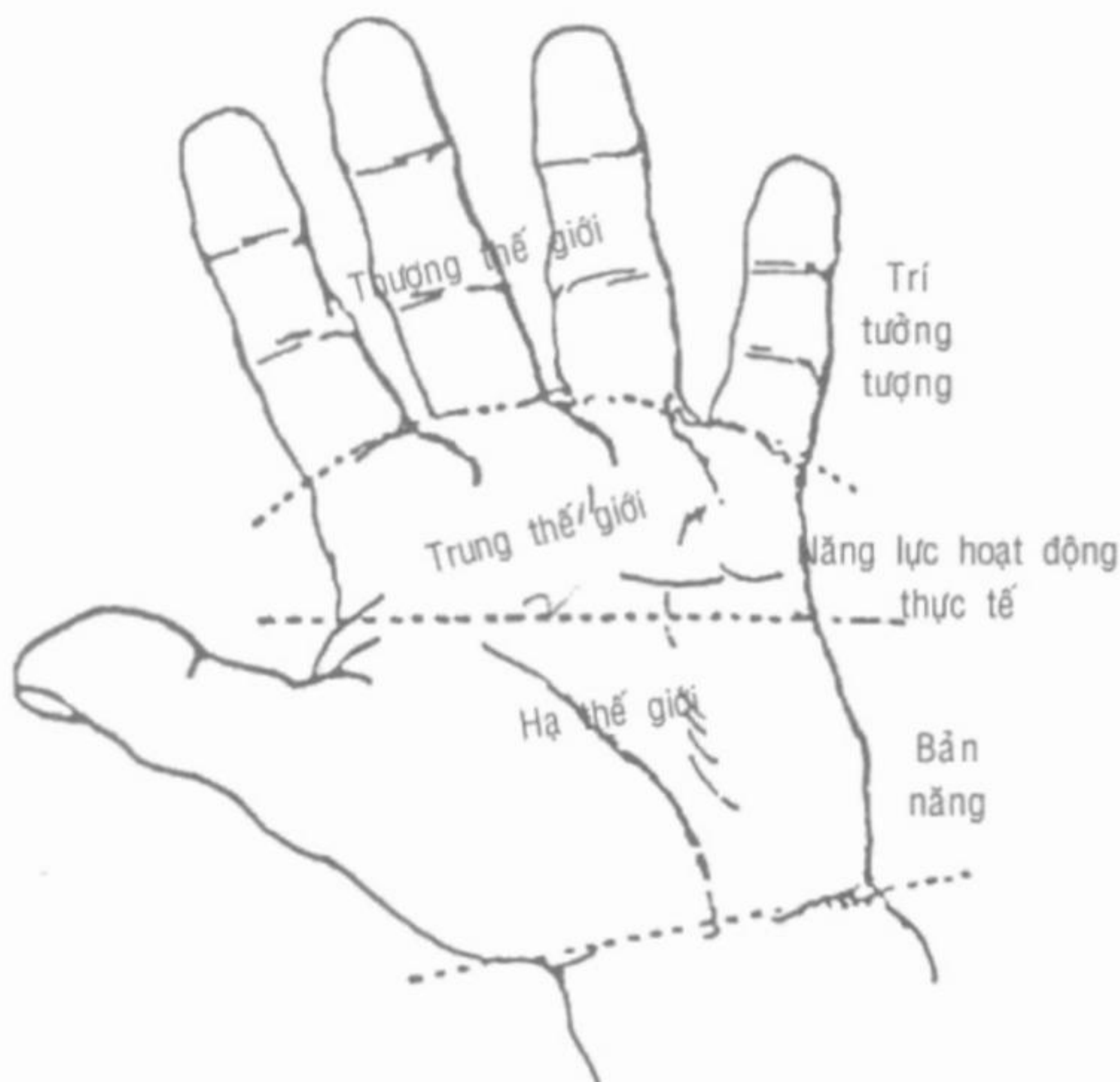
BA ĐẠI THẾ GIỚI

Các nhà tướng tay học chia bàn tay thành ba phần thượng, trung và hạ, gọi là “ba đại thế giới”. Phần thượng chỉ toàn bộ các ngón tay, gọi là “thế giới tư tưởng”, cho thấy khuynh hướng tư tưởng của con người. Phần trung là phần nửa trên bàn tay, gọi là “thế giới thực tế”, cho thấy năng lực hoạt động thực tế của con người. Phần hạ là phần nửa dưới bàn tay, gọi là “thế giới bản năng”, cho thấy các ham muốn bản năng của con người. Ba vùng này đại diện và phản ánh tình hình cát hung riêng của nó, dưới đây sẽ trình bày cụ thể.

Vùng thứ nhất

Bốn ngón tay (chỉ ngón trỏ, ngón giữa, ngón áp út và ngón út) của vùng thứ nhất tương đối phát triển cho thấy người đó tương đối chú trọng đời sống tinh thần, tâm tư tinh tế, trí tưởng tượng phong phú, hành sự cẩn trọng, suy nghĩ chín chắn, không xử sự theo cảm tính, có khí chất rất tốt, tình cảm phong phú và chân thành. Cuộc sống thiên về nhàn hạ, thích công tác nghiên cứu văn học nghệ thuật, triết học, tôn giáo, huyền học, tâm lý.

Nếu vùng thứ nhất không phát triển thì cho thấy người đó không chú trọng đời sống tinh thần mà xem trọng vật chất, hành sự nóng vội và thiếu suy nghĩ chín chắn, tư tưởng tương đối chủ quan, dễ xử sự theo cảm tính, thiếu tình cảm và lý trí. Thích cuộc sống ồn ào náo nhiệt, thích thể thao; háo thắng và hưởng lạc.



Ba đại thế giới

Vùng thứ hai

Vùng thứ hai thuộc nửa trên bàn tay, người có vùng này tương đối phát triển thì rất mạnh mẽ, tích cực chủ động, thực tế, quyết đoán, làm việc rất hiệu quả, coi trọng thực tế, xã giao tốt.

Nếu vùng thứ hai không phát triển cho thấy người đó thiếu quyết đoán, làm việc không thực tế, tiêu cực, bị động, thiếu sức mạnh, dễ trốn tránh hiện thực và thích không tương.

Vùng thứ ba

Người có phần nửa dưới bàn tay tương đối phát triển thì tính cách, tài năng, trí tuệ, biểu hiện đều tốt, có thể phát huy



hết tiềm năng của mình; tư tưởng, quan niệm cũng thoáng, luôn lạc quan tiến thủ đối với bất kỳ việc gì.

Nếu vùng thứ ba không phát triển thì người đó có tính cách, tư tưởng, quan niệm tương đối khép kín và bảo thủ, khả năng phân biệt thiện ác thị phi kém, tâm lý bi quan, tiêu cực, khó phát huy được tiềm năng của mình, thiếu niềm tin vào cuộc sống.

Nếu cả ba vùng phát triển đồng đều cho thấy người đó tích hợp được ưu điểm của cả ba vùng, đây là kiểu bàn tay lý tưởng nhất.

Ngược lại, nếu ba vùng lớn phát triển không đồng đều là tích hợp các khuyết điểm của cả ba vùng.

CÁCH PHÂN LOẠI BÀN TAY VÀ NGÓN TAY CỦA NGƯỜI NHẬT

Người Nhật chỉ dùng tỷ lệ độ dài giữa ngón tay và bàn tay, so sánh bề rộng và chiều dài bàn tay để phát triển thành phương pháp xem tướng tay khoa học, họ chia bàn tay và ngón tay thành 5 kiểu:



Kiểu tiêu chuẩn

1. Kiểu tiêu chuẩn

Ngón giữa dài bằng chiều rộng bàn tay cho thấy người đó phát triển bình thường, tình cảm và lý trí cân bằng. Có khả năng thích ứng tốt, phần lớn đều thành công. Nhưng vì bản tính thích nhàn, không xem trọng sự nghiệp, khó tránh khỏi có khuynh hướng tiêu cực nên không có được thành tựu lớn.



Kiểu bàn tay rộng

2. Kiểu bàn tay rộng

Chiều ngang bàn tay rộng bằng $\frac{4}{5}$ chiều dài bàn tay được gọi là “bàn tay rộng”. Người có kiểu bàn tay này có thể nói là được trời ưu đãi: lạc quan, hầu như không bao giờ biết lo âu phiền muộn, việc thì cũng thủng thẳng. Khi đã quyết tâm làm việc gì, họ không dễ dàng thay đổi, phần lớn phấn đấu đến khi thành công mới thôi.

3. Kiểu bàn tay hẹp

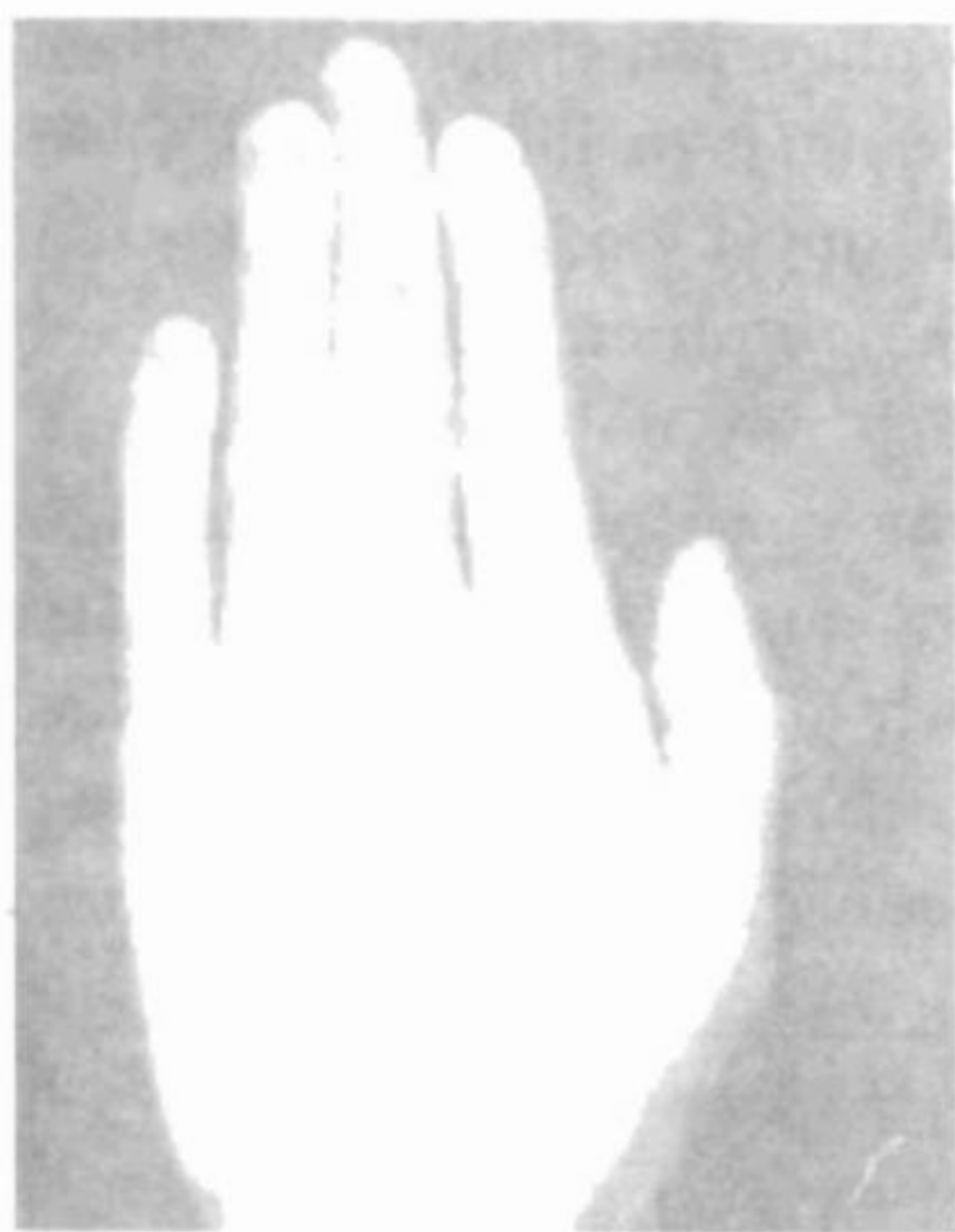
Chiều rộng bàn tay ngắn hơn $\frac{4}{5}$ chiều dài bàn tay gọi là “bàn tay hẹp”. Người có kiểu bàn tay này tương đối nhạy cảm, thân tâm phát triển không cân bằng và đôi chút đồng bóng, tình cảm hay thay đổi, mừng giận thất thường, nên dễ bộc lộ cảm xúc. Họ không chịu được sự cô đơn, có tật ngắt lời người khác.



Kiểu bàn tay hẹp

4. Kiểu ngón tay dài

Ngón tay giữa dài hơn $\frac{4}{5}$ độ dài bàn tay gọi là kiểu ngón tay dài. Nếu bàn tay mỏng không có thịt thì phần lớn sinh ra trong gia đình nghèo, thân tâm không phát triển cân bằng, có khuynh hướng theo đuổi vật chất và danh lợi hư vinh. Do tác dụng tiềm ẩn của lòng tự ti, nên họ tự phụ và luôn ham



Kiểu ngón tay dài

muốn thể hiện mình, đặc biệt khi xử lý công việc, bình thường rất thực tế và gần như lạnh lùng, việc gì cũng thận trọng và suy nghĩ chín chắn, nhưng khi gặp việc đột xuất hoặc trọng đại, do thiếu quyết đoán nên thường có những quyết định đường đột, khó hiểu.

Người có kiểu ngón tay dài thường thông minh tài trí, suy nghĩ rất cẩn thận.

5. Kiểu ngón tay ngắn

Ngón giữa ngắn hơn $\frac{4}{5}$ độ dài bàn tay gọi là “kiểu ngón tay ngắn”. Nếu bàn tay dày thì phần lớn là vận mệnh phú quý, nếu lòng bàn tay phẳng đầy mà xung quanh nhô dày thì phần lớn xuất thân trong gia đình giàu sang, thừa hưởng của cải của ông cha và có danh lợi quyền vị cao. Nếu lòng bàn tay lõm, xung quanh nhô dày, mu bàn tay nhô tròn thì phần lớn xuất thân nghèo khó, toàn dựa vào sự phấn đấu của bản thân để được danh lợi quyền vị.



Kiểu ngón tay ngắn

Người có kiểu ngón tay ngắn phần lớn chủ quan, có ham muốn chiếm hữu mạnh. Vì chủ quan nên lời nói đi đôi với hành động, làm việc dứt khoát, quyết đoán, tích cực tiến thủ, năng động và tinh lực dồi dào, tự nhiên trở thành người lãnh đạo trong tập thể. Tính cách này dễ được người khác kính trọng và ngưỡng mộ, nhưng cũng bị ghen ghét. Nếu đầu ngón tay vuông tròn thì sự chủ quan và ham muốn chiếm hữu lại biến thành ngoan cố, thích lợi dụng người khác. Nếu đầu ngón tay tròn to giống đuôi trống thì khuyết điểm này càng rõ rệt, thậm chí ngoan cố đến mức gần như ngu xuẩn.

BÍ QUYẾT PHÂN BIỆT KIỂU BÀN TAY SANG HÈN

- Bàn tay người sang không nổi gân lộ đốt. Trắng như ngọc, đỏ như lửa, mềm như bông, vân tay thanh tú. Hồng nhuận. Bàn tay như thế không giàu cũng sang”.

- “Bàn tay kẻ tặc thì cứng mà thô, ngắn mà gân nổi. Thô như đất, cứng như đá, cong như củi, thịt nổi thịt phù, nhiều đốt mà không vân. Gân cốt thô lộ. Vân đứt vân loạn, vân thô vân nông. Khô đen gầy guộc. Bàn tay như thế không nghèo cũng yếu mệnh”.

- Tướng cách hợp: *Người gầy bàn tay gầy, người béo bàn tay dày. Người to bàn tay to, người nhỏ bàn tay nhỏ. Người thanh bàn tay thanh, người thô bàn tay thô. Mặt to bàn tay to, mặt nhỏ bàn tay nhỏ.*

- Tướng cách phá: *Bàn tay to ngón tay ngắn, vô sự cũng bị phí báng. Xương sâu gân nổi, vui ít buồn nhiều. Xương mu bàn tay cao, đến già cần lao. Người nhỏ bàn tay to, tiêu tiền như nước.*

• Ma Y tiên sinh viết trong “Thạch thất thần dị phú”: “Trí tuệ sinh ra ở da lông” (da mềm mại mịn màng có lông tơ óng mượt thì có trí tuệ thông minh. Ngược lại thì thô tục). “Khổ hay sướng xem ở tay chân” (đốt ngón tay to cứng, mu bàn chân gầy dài khô là người vất vả. Tay mềm mại mịn màng, chân xương thịt tròn trịa là người an nhàn).



Tay kẻ tục ngắn
và nổi gân



Tay người sang
trắng như ngọc



CHƯƠNG 4:

PHÂN TÍCH KIỂU NGÓN TAY

Nhìn bề ngoài, có thể xem xét hình dạng ngón tay, mức độ cao thấp của gốc ngón, độ dài ngắn của đốt, khớp có显 lộ hay không. Dưới đây sẽ trình bày cụ thể.

Đầu ngón tay có thể chia thành bốn dạng:

- Hình vuông: Kiểu thực tế. Những người này có đầu óc tỉnh táo, tri thức phong phú, giỏi phân tích và tính toán (hình 4-1)

- Hình búp măng: Kiểu lý tưởng hay kiểu tâm linh. Người có kiểu ngón tay này là người theo chủ nghĩa lý tưởng, thường không màng đến thế sự, thích sống trong khung trời nhỏ do mình hoạch định (hình 4-2).

- Hình bầu dục: Kiểu hoạt động, chủ về sức sống, lòng tiên thủ, tính độc lập và sáng tạo. Người có kiểu ngón tay này rất hiếu động, thích du lịch, hoạt động ngoài trời, có tinh thần cầu tiến, độc lập, có óc sáng tạo (hình 4-3).

- Hình nón – Kiểu nghệ thuật, chủ về tính chất nghệ thuật, trực giác, xung động. Những người này giàu cảm xúc, dễ đồng cảm, nhưng tâm trạng không ổn định; giàu khả năng sáng tạo, giỏi sáng tác văn học nghệ thuật (hình 4-4).

Bốn hình dạng ngón tay này có ý nghĩa khác nhau ở nam và nữ. Nam giới nếu có dạng ngón tay hình vuông, hình nón hoặc hình bầu dục thì có cá tính độc lập, rất nam tính, thích



Hình 4-1



Hình 4-2



hình 4-3



hình 4-4

hoạt động và giàu lòng tiến thủ. Nếu có ngón tay hình búp măng thì vẻ đẹp đàn ông sẽ bị phá vỡ, là kiểu người lý tưởng, tâm linh, bình thường không những bốc đồng, thích an nhàn, mà còn quá lý tưởng đến mức không thực tế, có ý nghĩ lánh đời. Trong xã hội ngày nay, kiểu đàn ông này sẽ bị hạn chế về mặt phát triển sự nghiệp.

Ngón tay nữ giới đẹp nhất là hình búp măng, thứ đến là hình búp măng nhưng đầu tròn. Nữ giới có kiểu ngón tay này sẽ là vợ hiền mẹ tốt trong gia đình, đảm việc nhà. Nếu có hình vuông, hình bầu dục hoặc hình nón thì phần lớn có tính khí nóng nảy. Nữ giới có cá tính này sẽ khiến hôn nhân không vui vẻ, hoặc trước khi kết hôn có trắc trở trong tình yêu, hoặc sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng rạn nứt dễ dẫn đến ly hôn.



ngón tay hình bầu dục



ngón tay hình vuông



ngón tay hình nón



ngón tay búp măng

TƯỚNG NGÓN TAY

Ngón tay có quan hệ rất lớn đến tính cách và vận mệnh của con người, nhất là ngón cái. Một số nhà tướng tay học cho rằng ngón cái không tốt, bốn ngón còn lại đều tốt cũng vô dụng; trái lại, ngón cái tốt, bốn ngón còn lại xấu đến mấy cũng không sao.

Mỗi ngón tay có tác dụng riêng của nó:

1. Ngón cái nắm bản mệnh.
2. Ngón trỏ chủ về quyền vị và thanh thế.

3. Ngón giữa chủ về tâm lý và tư tưởng.
4. Ngón áp út chủ về mặt xã hội và danh dự.
5. Ngón út chủ về tài năng và cơ trí.

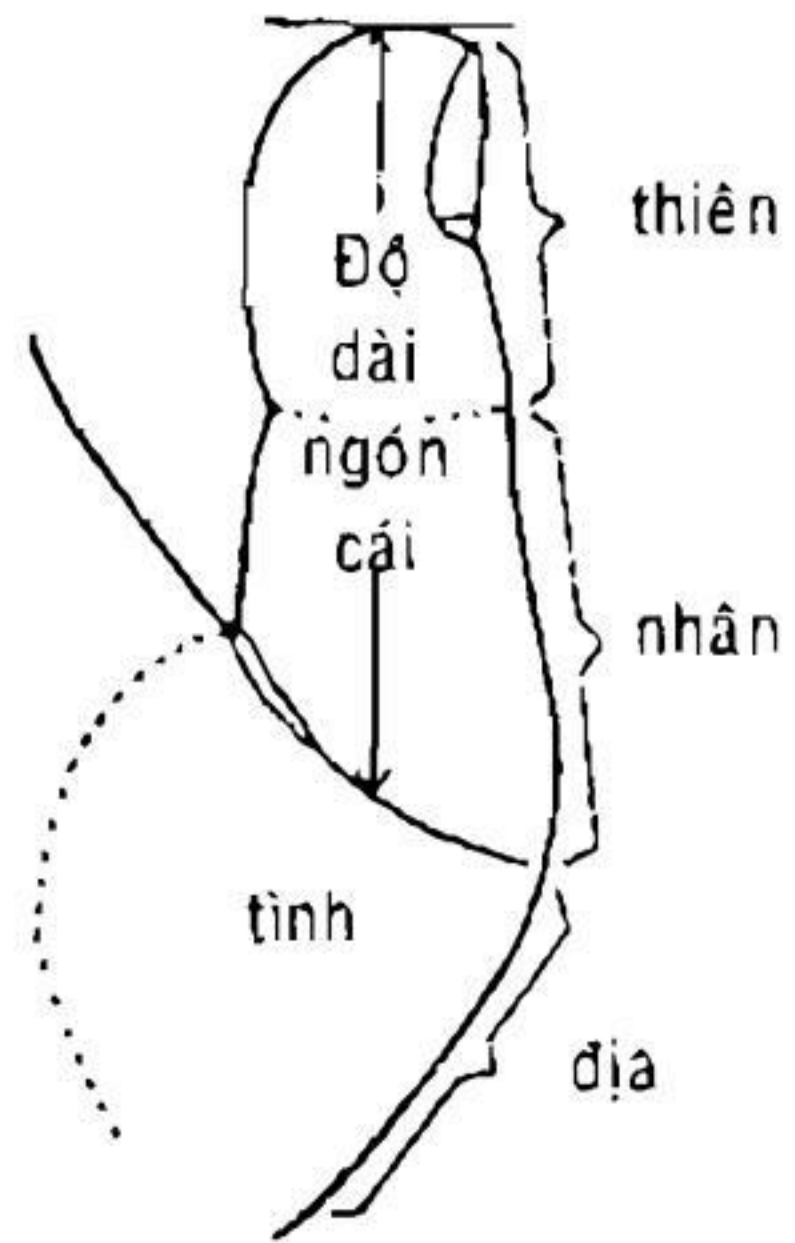
NGÓN CÁI

Ngón cái nắm bản mệnh của con người. Trên các ngón tay được chia thành ba phần là “thiên” (đốt thứ nhất), “địa” (đốt thứ ba) và “nhân” (đốt thứ hai) (hình 4-5). “Thiên” đại diện cho ý chí con người, “nhân” đại diện cho lý tính, “địa” đại diện cho tình dục.

Đốt thứ nhất của ngón cái (thiên) tương đối phát triển là người có ý chí kiên định, tích cực chủ động, nhẫn nại và quán triệt từ đầu đến cuối, không hối hận, ý thức sống rất cao. Nếu đốt này không phát triển thì người đó thiếu ý chí, không chịu được thử thách và cú sốc.

Đốt thứ hai của ngón cái (nhân) tương đối phát triển là người, suy nghĩ sâu sắc, trầm tĩnh, chín chắn, không dễ xung động hoặc xử sự theo cảm tính, làm việc cẩn trọng, giỏi vạch kế hoạch, thông minh trí tuệ. Nếu đốt này không phát triển là người có đầu óc đơn giản, thiếu lý tính, dễ xử sự theo cảm tính, tính tình hời hợt, làm việc qua loa đại khái và lỗ mãng.

Đốt thứ ba của ngón cái (địa, tức gò kim tinh) tương đối phát triển là người đó có tình cảm phong phú, có tình yêu thương, dễ xúc động, ham muốn đời sống tình cảm cao, dễ chìm đắm trong tình yêu. Nếu đốt này không phát triển là



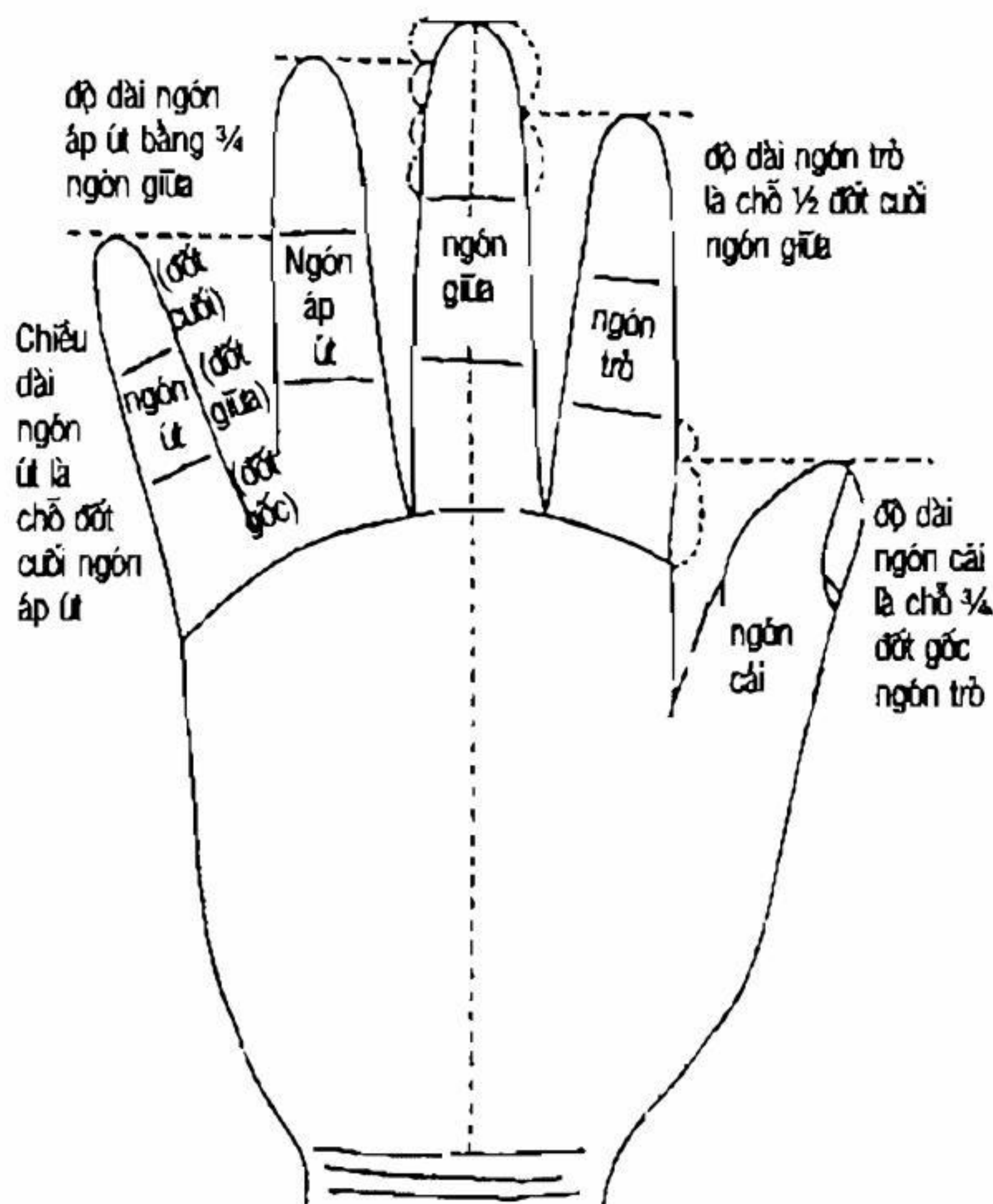
hình 4-5

người thiếu sự đồng cảm, ham muốn đời sống tình cảm thấp, không giỏi bày tỏ tình cảm.

Tiêu chuẩn đánh giá ngón cái dài hay ngắn là áp sát đầu ngón cái vào ngón trỏ, đầu ngón cái dài đến $\frac{3}{4}$ đốt thứ 3 ngón trỏ là vừa phải, đầu ngón cái vượt quá $\frac{3}{4}$ đốt thứ ba ngón trỏ là dài, đầu ngón cái không đến $\frac{3}{4}$ đốt thứ ba ngón trỏ là ngắn.

Ngón cái dài và mạnh là người có ý chí kiên cường, chủ quan, cố chấp và bướng bỉnh, nhưng trí tuệ ưu việt, có tinh thần độc lập, có chí khí, tính tình phóng khoáng và dứt khoát.

Ngón cái dài vừa phải cho thấy người đó có trí tuệ và suy nghĩ sâu sắc, chín chắn, làm việc cẩn trọng, tính cách cởi mở,



Tỷ lệ giữa ngón tay và bàn tay



Ngón cái dài và mạnh



Ngón cái quá ngắn

lạc quan, tiến thủ, ý chí kiên cường, dễ thích ứng với xã hội, có khả năng khai thác tốt, sẽ có thành tựu.

Ngón cái quá ngắn cho thấy người đó ý chí yếu, làm việc thiếu nhẫn nại, tiêu cực, không lạc quan. Thiếu lý trí, dễ xử sự theo cảm tính.

Ngón cái rất dài cho thấy người đó hiếu thắng, tự làm theo ý mình; không sợ bất kỳ khó khăn nào, nhưng ngoan cố làm việc không suy nghĩ chín chắn.

Ngón cái rất ngắn cho thấy người đó hơi tự khép mình và bi quan, làm việc hay sợ này sợ nọ, thiếu quyết đoán, thiếu dũng khí, tâm hồn yếu đuối, không vượt qua được trắc trở.

Độ mềm cứng dày mỏng của ngón cái

Ngón cái mềm là người lương thiện, nhân từ, hay mềm lòng, dễ xúc động, nhưng làm việc thiếu cẩn trọng, dễ thay

đổi, không có óc kinh doanh, tình cảm không ổn định, thiếu khả năng trấn tĩnh.

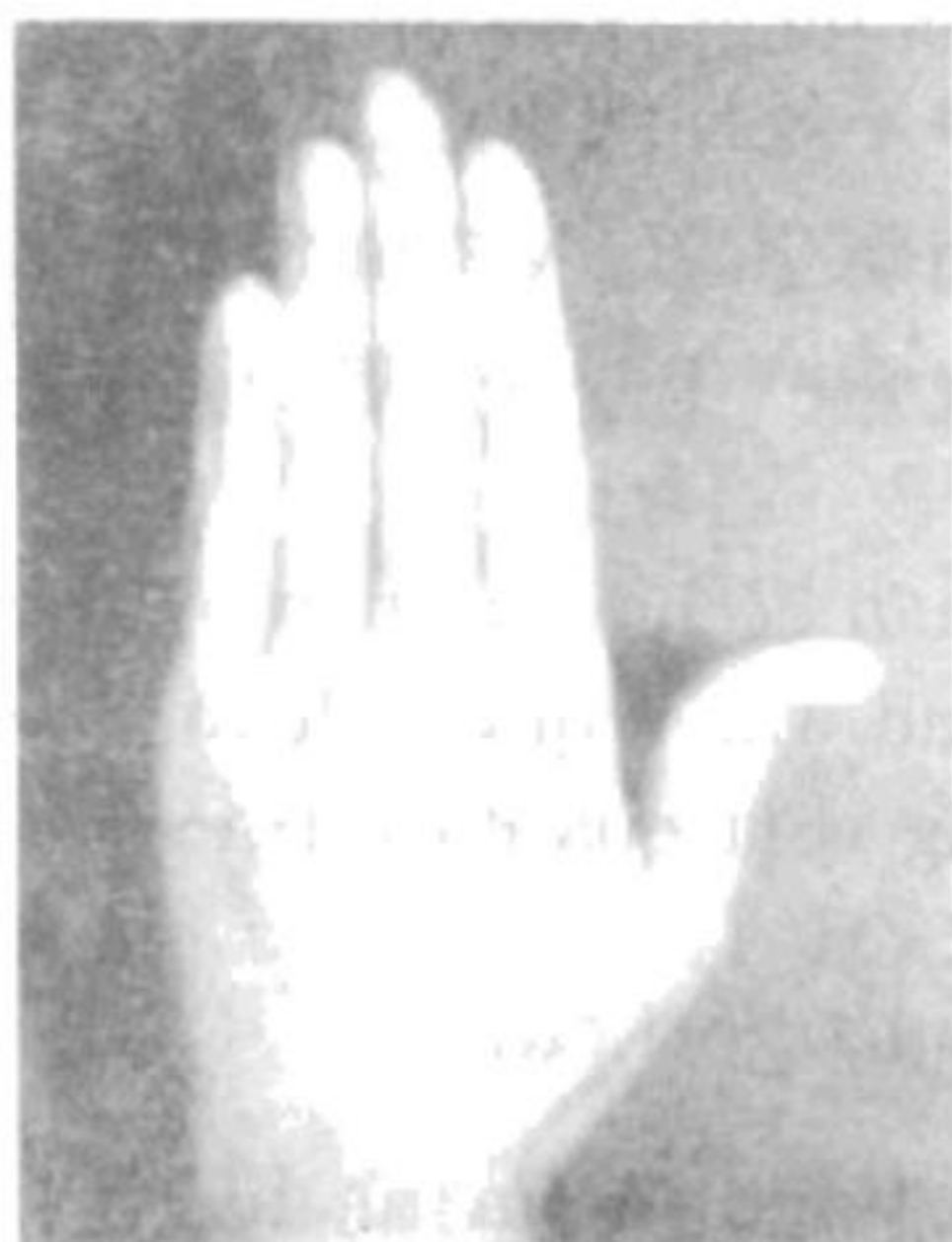
Ngón cái cứng khó bẻ cong là người có ý chí kiên định, tự tin, dễ tập trung năng lực và sức mạnh tinh thần, có khí phách và khả năng thực tiễn, biết cách dùng tiền, nhưng tính cách cố chấp và bướng bỉnh.

Người có ngón cái rộng dài thì tự tin rất cao, ngoan cố, cao ngạo và bướng bỉnh, có tài năng độc đáo, có tinh thần nỗ lực tích cực, nhưng thiếu sâu sắc.

Ngón cái hẹp dài là người rất mẫn tiệp, giỏi giao tế, nhưng tính cách giao hoạt, hẹp hòi, ích kỷ, tự lợi.

- Ngón cái nhỏ ngắn gầy yếu là người có trí lực không tốt, vô tài vô nghệ, phản ứng chậm chạp, ý chí yếu, sức sống không mạnh, sức khỏe không tốt, đa sầu đa cảm, tiêu cực, bi quan, có tính dựa dẫm.

- Ngón tay cái thô vụng là người thô lỗ, đầu óc đơn giản, không có khả năng sáng tạo, không có suy nghĩ sâu sắc.



Ngón cái mềm



Ngón cái cứng

Người có ngón cái phát triển cân đối là người thông minh trí tuệ, ý chí kiên định, suy nghĩ sâu sắc, đa tài đa nghệ; tính độc lập, tự chủ cao, có năng lực lãnh đạo.

Hình dạng ngón cái

Ngón cái cong mềm là người biết xã giao, linh hoạt, đối nhân xử thế tốt, nhưng hơi lãng mạn.

Ngón cái to và dễ bẻ cong là người làm việc có kỹ năng, giỏi giao tế, nhưng thiếu kiên nhẫn dẫn đến bỏ dở giữa chừng.

Ngón cái cong thành hình bụng rắn, hình lưng ong hoặc dạng quả bầu (hình 4-6) là người linh hoạt, khéo ăn nói, dễ xung động và hơi quá khích.

Ngón cái rất cứng, thẳng (hình 4-7) là người tính toán kỹ lưỡng hoặc “vắt cổ chàỵ ra nước”, nhưng có đầu óc quản lý tiền bạc và ý chí kiên cường, không sợ khó khăn.

Ngón tay thô mà không cong là người hiếu thắng, thiếu tình cảm, suy nghĩ không sâu sắc, làm việc hay dụng chạm.

Ngón cái hơi cong (hình 4-8) là người cởi mở, phóng khoáng, có lý trí và khả năng phán đoán cao, làm việc có bài bản.

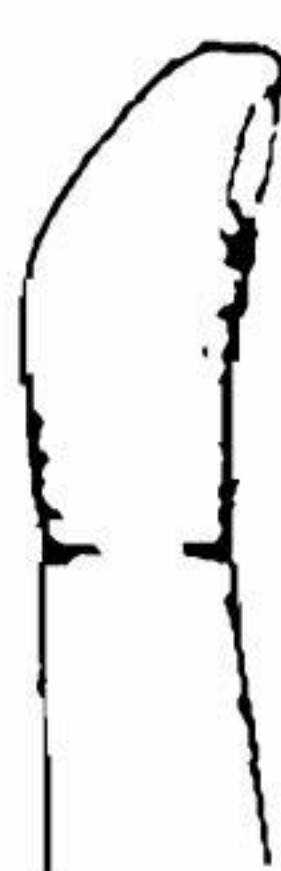
Ngón cái cong vào trong (hình 4-9) là người ích kỷ, tự cho mình là đúng, cao ngạo, khó hòa đồng, có tính cách cô độc.



Hình 4-6



hình 4-7



hình 4-8

Thịt ở đầu ngón cái

Thịt ở đầu ngón cái nhọn mỏng (hình 4-10) là người dễ bị người khác chi phối, ý chí kém, thiếu tự chủ.

Thịt ở đầu ngón cái phát triển như đầu gậy tròn (hình 4-11) là người thiển lậu, ngoan cố, thô lỗ, làm việc qua loa, tùy tiện.

Thịt ở đầu ngón cái giống hình tứ giác là người có lý trí, tri thức phong phú, tâm tính ngay thẳng, có khí phách và lòng tiến thủ.

Thịt ở đầu ngón cái có hình nón là người có phẩm chất đạo đức tốt, tâm tính lương thiện, ôn hòa, thông minh lanh lợi, suy nghĩ cẩn trọng, tình cảm phong phú đa tài đa nghệ.

Thịt ở đầu ngón cái thô dày là người có phản ứng chậm chạp, thô lỗ, đầu óc đơn giản, cố chấp, không thấu tình đạt lý.



hình 4-9



hình 4-10



hình 4-11

Độ dài ngắn của đốt ngón tay

Người có đốt thứ nhất của ngón cái dài và đốt thứ hai ngắn là người có cái tôi mạnh mẽ và rất tự tin, ý chí kiên định, làm việc dễ cố chấp, thường theo ý mình, thiếu tinh táo và suy nghĩ sâu sắc, không dễ tiếp nhận ý kiến của người khác.

Đốt thứ nhất ngắn mà đốt thứ hai dài là người cẩn thận, suy nghĩ chu đáo, có lý trí, không xử sự theo cảm tính hoặc

xung động mạnh, nhưng do quá thận trọng và chỉ nghĩ đến mình nên thiếu quyết đoán, thiếu kiên nhẫn, thiếu tự tin, khả năng thực tiễn cũng kém.

Đốt thứ nhất và đốt thứ hai dài ngắn cân đối là người có trí tuệ sáng suốt, ý chí kiên cường, cẩn thận, làm việc gì cũng suy nghĩ chín chắn, tích cực tiến thủ, giỏi vạch kế hoạch và thực hiện, khả năng thành công cao.

NGÓN TRỎ

Ngón trỏ chủ về quyền vị và thanh thế, còn đại diện cho ham muốn và lòng tự trọng của mỗi cá nhân. Tiêu chuẩn độ dài của ngón trỏ là áp sát ngón trỏ vào ngón giữa, nếu đầu ngón trỏ dài đến một phần hai đốt thứ nhất ngón giữa là vừa phải, vượt quá một phần hai đốt thứ nhất ngón giữa là dài, không đến một phần hai đốt thứ nhất ngón giữa là ngắn.

Các đốt ngón trỏ

Đốt thứ nhất tương đối dài là người có trực giác và phản ứng đều tốt, rất tự tin. Đốt thứ nhất ngắn là người có trí tuệ không cao, phản ứng chậm, hay đa nghi.

Đốt thứ hai tương đối dài là người có ham muốn quyền vị cao, lòng tiến thủ mạnh. Đốt thứ hai ngắn là người tiêu cực, không có tinh thần tiến thủ.

Đốt thứ ba dài là người trọng danh dự, ham muốn quyền lực cao. Đốt thứ ba ngắn là người có năng lực sống kém, không có chí tiến thủ.

Độ dài ngắn

Ngón trỏ thẳng dài là người thích tranh quyền đoạt vị, thích lộng quyền, có khả năng lãnh đạo, thích chi phối sai

khiến người khác; cầu tiến, có đầu óc chính trị và bản năng tạo nên nghiệp lớn.

Ngón trở quá dài là người chỉ thấy lợi ích trước mắt, tham quyền thế địa vị, theo đuổi tiền tài và quyền thế, tham vọng lớn, cho mình là độc tôn, có ham muốn chinh phục và thống trị người khác.

Ngón trở quá ngắn là người không có năng lực lãnh đạo, thiếu tự trọng và tự tin, không cầu tiến, không có tinh thần trách nhiệm.

Ngón trở có hình dạng tiêu chuẩn cho thấy người này có thanh danh và quyền vị tốt, giỏi lãnh đạo, có tài chi phối người khác, được mọi người ủng hộ, thành tựu cũng rất lớn.

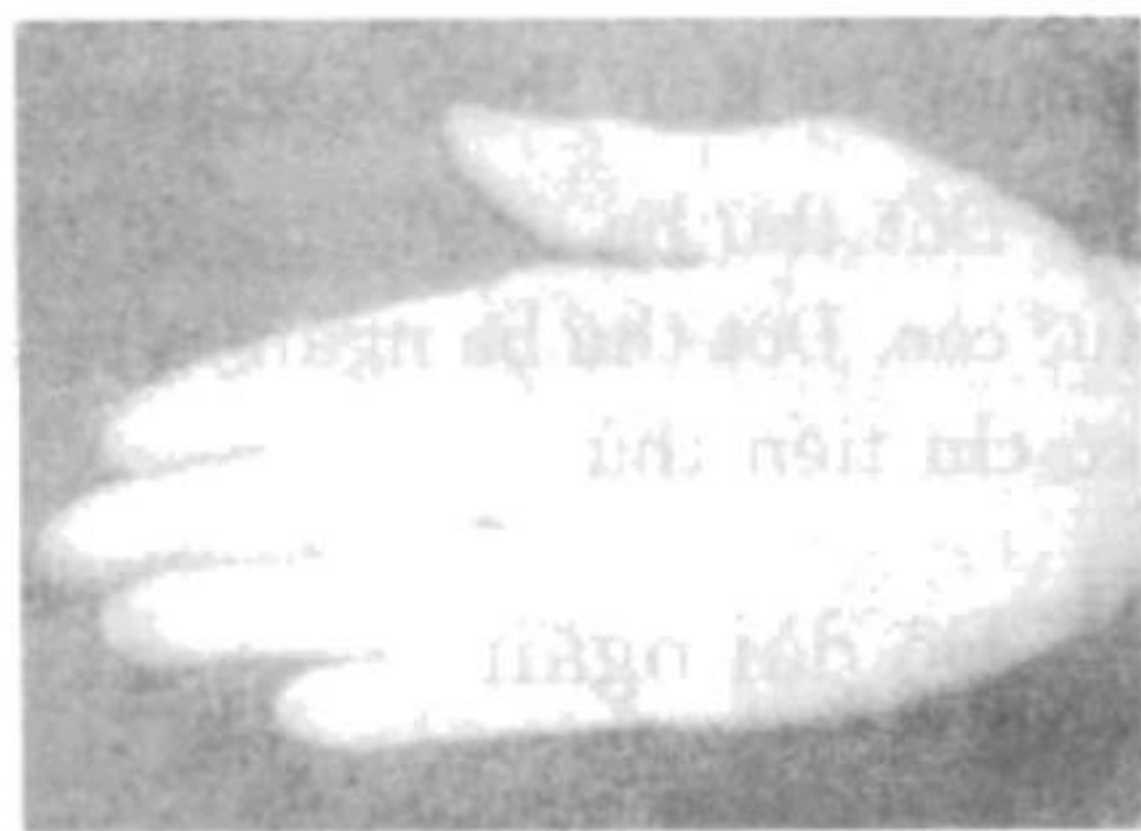
Hình dạng đầu ngón trở

Đầu ngón trở có hình búp măng thì người đó có phản ứng nhanh nhạy, tinh tế, tình cảm phong phú, lòng tự trọng và tinh thần tiến thủ cao, rất tự tin, có năng khiếu về văn học nghệ thuật.

Đầu ngón trở hình tứ giác cho thấy người đó trọng tín nghĩa, đạo đức và nhân ái; giữ nghiêm quy củ, tính cách thẳng



Ngón trở dài



Ngón trở ngắn

thần, thành thực, khả năng sáng tạo cao, giàu lý tưởng, lạc quan tiến thủ, quyền vị thanh danh đều từng bước đi lên.

Đầu ngón trỏ có hình bầu dục cho thấy người đó có đầu óc tinh tế, cẩn trọng, suy nghĩ chín chắn, trự giác bén nhạy, có năng lực vạch kế hoạch chỉ đạo và nghiên cứu đổi mới, thích nghiên cứu tâm lý, mệnh lý, triết học, tôn giáo và huyền học, có tham vọng theo đuổi quyền vị và danh tiếng.

So sánh ngón trỏ và các ngón khác

Ngón trỏ dài bằng ngón giữa thì người đó có tính cách cao ngạo, không hòa đồng, hiếu thắng, không từ thủ đoạn nào để đạt được quyền thế danh lợi.

Ngón trỏ dài bằng ngón áp út cho thấy người đó trí tuệ thông minh, sáng suốt, tài năng hơn người, ý thức sống tốt, kiên nhẫn, không sợ khó khăn trắc trở, có thanh danh và quyền vị.

Ngón trỏ dài bằng ngón út thì người đó không có tài lãnh đạo, thiếu niềm tin và năng lực, dễ bị người khác hãm hại hoặc bị người khác lợi dụng.

NGÓN GIỮA

Ngón giữa chủ về tâm lý và tư tưởng của con người, còn đại diện cho tính tình và sự mừng giận vui buồn của mỗi cá nhân. Tiêu chuẩn độ dài của ngón giữa là bằng 70-80% độ dài bàn tay là vừa phải, vượt quá 80% là dài, không quá 70% là ngắn.

Các đốt ngón giữa

Đốt thứ nhất dài cho thấy người đó có tư tưởng bi quan, tính tình cô độc, lặng lẽ, có xu hướng trốn tránh hiện thực, tâm hồn yếu đuối, thiếu lý tưởng. Nếu quá dài thì chủ về có

khuyh hướng ghét đời hoặc tự sát. Đốt thứ nhất ngắn thì người đó có tư tưởng lạc quan, tính tình cởi mở, phóng khoáng, tiến thủ, độc lập, kiên cường, có khí phách, lý tưởng tốt.

Đốt thứ hai tương đối dài thì người đó tính tình ổn định, không dễ bị người khác ảnh hưởng, thích cuộc sống tự do, tự tại. Nếu đốt thứ hai tương đối ngắn thì người đó có tính cách hay thay đổi, tư tưởng không ổn định, dễ bị người khác tác động hoặc sách động, thích cuộc sống ồn ào phồn hoa.

Đốt thứ ba tương đối dài thì người đó có dục vọng cao, tham lam, thích leo cao, không thực tế. Nếu đốt thứ ba tương đối ngắn thì người đó dễ thỏa mãn, tham vọng không cao, tâm tính thực thà, nhưng tương đối bảo thủ, lý tưởng không cao.

Độ dài ngắn của ngón giữa

Ngón giữa quá dài thì người đó dễ ảo tưởng, nằm mơ ban ngày, tính cách lạnh nhạt cô quạnh, tiêu cực, đa sầu đa cảm, thích yên tĩnh, không dễ hợp tác với người khác, không giỏi giao tế.

Ngón giữa quá ngắn thì người đó dễ xung động, không suy nghĩ sâu sắc, qua loa, mù quáng.

Ngón giữa dài ngắn to nhỏ đủ tiêu chuẩn thì người đó xử sự chín chắn, suy nghĩ sâu sắc, tính toán kỹ lưỡng, cẩn trọng, lạc quan, ngay thẳng, tâm tính ôn hòa, trọng luân lý, đạo đức, tấm lòng rộng rãi, bao dung.

Hình dạng đầu ngón giữa

Đầu ngón giữa hình búp măng thì người đó có trực giác nhạy cảm, dễ có xu hướng đồng bóng, làm việc gì cũng chỉ dựa vào trực giác mà thiếu suy nghĩ, phân tích, nên hành sự khinh suất, lỗ măng.

Đầu ngón giữa hình tứ giác thì người đó có cá tính trung thực, đôn hậu, có lý trí, làm việc gì cũng cẩn trọng chu toàn, lạc quan, tiến thủ, có lý tưởng, trọng tín nghĩa, trọng đạo đức, giữ quy củ, nhưng thiếu tính linh hoạt và có xu hướng bảo thủ.

Đầu ngón giữa hình bầu dục cho thấy người đó có tính cách nhạy bén; trí tuệ cao, sáng suốt, lanh lợi, giỏi đánh vào tâm lý, làm việc cẩn trọng, không dễ để người khác hiểu mình, tự phụ, mừng giận không lộ ra sắc mặt.

NGÓN ÁP ÚT

Ngón áp út chủ về quan hệ xã hội và danh dự, còn đại diện cho khả năng nghệ thuật, thanh danh và tiền bạc của mỗi cá nhân. Tiêu chuẩn độ dài của ngón áp út là áp sát ngón áp út vào ngón giữa, nếu đầu ngón áp út dài đến năm, sáu phần mười đốt thứ nhất ngón giữa là vừa phải, nếu vượt quá thì dài, còn không dài đến năm, sáu phần mười đốt thứ nhất ngón giữa là ngắn.

Các đốt ngón áp út

Đốt thứ nhất dài cho thấy người đó đa tài đa nghệ, yêu thích nghệ thuật, thích trang điểm, vừa coi trọng vật chất vừa coi trọng đời sống tinh thần. Nếu đốt thứ nhất ngắn thì người đó thiếu khí chất, ít tài nghệ, kém cỏi, lười nhác, chỉ thích sống hưởng thụ.

Đốt thứ hai ngón áp út dài cho thấy người đó thông minh, biết điều, có kỹ năng thương mại, làm việc cẩn trọng. Nếu đốt thứ hai ngắn thì có tính cách hời hợt nông cạn, lười nhác, không thực tế, không có đầu óc kinh doanh.

Đốt thứ ba dài thì người đó có thanh danh tốt, chuộng hư vinh. Nếu đốt này ngắn thì người này không chú ý hư danh, cũng không có tinh thần tiến thủ.

Độ dài ngắn của ngón áp út

Người có ngón áp út tương đối dài thì trọng danh dự và luôn thấy mình ưu việt, thích đầu cơ trục lợi, khả năng thẩm mỹ rất tốt, xã giao giỏi. Nếu ngón áp út rất dài thì người đó chỉ coi trọng lợi ích trước mắt, có thể bị danh lợi làm mờ mắt, có tham vọng lớn và không từ thủ đoạn nào để đạt được danh lợi.

Ngón áp út tương đối ngắn thì người đó không coi trọng danh dự, tầm nhìn ngắn, thiên kiến, không coi trọng tình thân và tình bạn, không có óc thẩm mỹ hay nghệ thuật.

Ngón áp út dài ngắn to nhỏ tiêu chuẩn thì người đó giỏi xã giao, quan hệ xã hội rất tốt, tầm nhìn xa, có tài thiên bẩm về nghệ thuật, óc thẩm mỹ cao, coi trọng tình cảm gia đình và tình bạn, thanh danh rất tốt, có đầu óc kinh doanh tốt.

Hình dạng đầu ngón áp út

Đầu ngón áp út hình búp măng thì người đó có khả năng về nghệ thuật, thích thể hiện mình, có tham vọng theo đuổi danh vọng, tiền bạc; xã giao tốt, chuộng hư vinh.

Đầu ngón áp út hình vuông cho thấy người đó có đầu óc kinh tế, coi trọng danh dự, luôn cảm thấy mình ưu việt hơn người, quan hệ xã hội cũng tốt.

Đầu ngón áp út có hình bầu dục cho thấy người đó có thiên bẩm về nghệ thuật, óc thẩm mỹ cao, có óc kinh tế, năng lực xã giao tốt, có thanh danh tốt.

NGÓN ÚT

Ngón út chủ về tài năng cơ trí của con người, còn đại diện cho phương pháp xã giao, tài kinh doanh, uy tín và tài

ăn nói của mỗi cá nhân. Tiêu chuẩn độ dài ngón út là áp sát ngón út vào ngón áp út, nếu đầu ngón út dài đến vân khớp thứ nhất ngón áp út là vừa phải; đầu ngón út vượt quá vân khớp thứ nhất ngón áp út là dài, đầu ngón út không dài đến vân khớp thứ nhất ngón áp út là ngắn.

Các đốt ngón út

Đốt thứ nhất tương đối dài cho thấy người đó ham nghiên cứu và học tập, đa tài đa nghệ, giỏi ăn nói, có tài hùng biện, trí tuệ thông minh, giỏi cơ biến, phản ứng nhanh nhạy, có khả năng thể hiện về mặt văn học hoặc khoa học. Nếu tương đối ngắn thì người đó ít học, trí tuệ không cao, phản ứng chậm chạp, không giỏi ăn nói, khả năng thể hiện kém.

Đốt thứ hai tương đối dài cho thấy người đó rất thực tế, suy nghĩ chín chắn, giàu năng lực suy đoán phân tích tổ chức, thích đầu cơ, có phương pháp xã giao tốt, có tài kinh doanh. Nếu tương đối ngắn thì người đó, không thực tế, dễ ảo tưởng, thiếu năng lực suy nghĩ, phân tích.

Đốt thứ ba tương đối dài thì người đó có hiệu suất làm việc rất tốt, khả năng quan sát nhạy bén, sáng suốt, ham học, khả năng phân biệt tốt, giỏi cơ biến và giao thiệp, khả năng thành công cao. Nếu tương đối ngắn thì người đó có khả năng làm việc kém, hàm hồ, có tật xấu hay nói dối.

Độ dài ngắn của ngón út

Người có ngón út tương đối dài thì giỏi sách lược, cơ mưu, giỏi ăn nói, hùng biện, có tri thức, không dễ tin người, ý chí mạnh, nhưng dễ nói dối hoặc lừa đảo. Nếu ngón út dài bằng ngón áp út thì những người đó phần lớn là nhà chính trị, nhà nghệ thuật hoặc nhà doanh nghiệp thành công và kiệt xuất,



Ngón út dài



Ngón út ngắn

những nhân vật có uy tín, đầu óc kinh doanh rất tốt. Nếu ngón út dài bằng ngón giữa thì người đó có tính cách cao ngạo, lập dị, sáng suốt, sâu sắc, thích “đao to búa lớn”, giỏi che giấu, tâm thuật bất chính, thích gây rối và tranh danh đoạt lợi, hoặc vì danh lợi mà bán đứng người khác hoặc không có uy tín.

Người có ngón út tương đối ngắn thì không giỏi dùng não. Tài ăn nói cũng như đầu óc kinh tế đều không tốt, không tự tin và không có sự nghiệp gì, việc gì cũng dễ bị người khác chi phối, thiếu ý chí, thiếu khả năng cạnh tranh, khả năng thành công rất thấp.

Độ dài ngắn to nhỏ của ngón út tiêu chuẩn thì người đó có trí tuệ cao, ăn nói giỏi, phản ứng nhanh nhạy, mưu cao, xã giao giỏi, tài sản hưng vượng, có thành tựu rất tốt.

Hình dạng đầu ngón út

Đầu ngón út có hình búp măng cho thấy người đó rất tinh tế, phản ứng nhanh nhạy, khả năng thể hiện mình tốt, giỏi biện luận và được người khác yêu thích, thích nghiên cứu sự vật.

Đầu ngón út có hình tứ giác thì người đó có học thức phong phú, làm việc thực tế, uy tín tốt, và trọng trách nhiệm, uy tín.

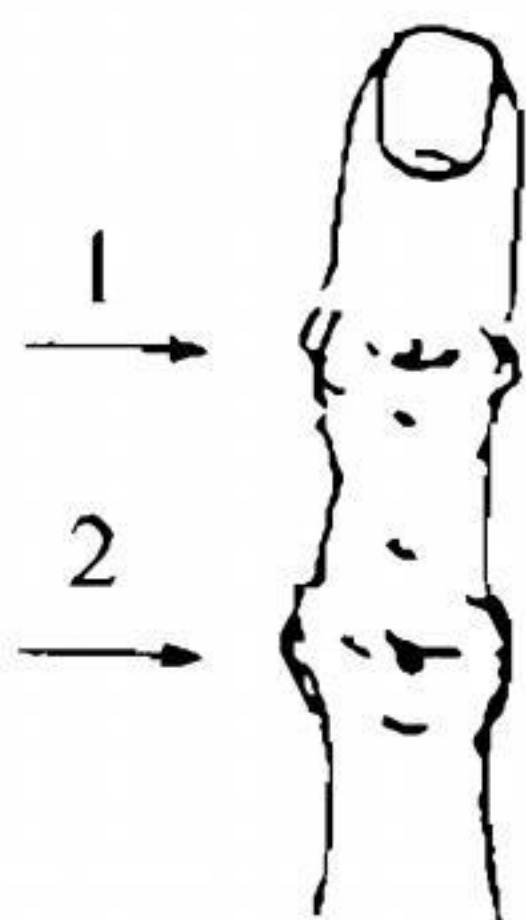
Đầu ngón út hình bầu dục cho thấy người đó giỏi quản lý tài sản, đầu óc kinh doanh rất tốt, trí tuệ cao, giỏi cơ biến, năng lực xã giao tốt, quan hệ xã hội tốt, tri thức phong phú, bản năng mạnh.

PHÉP XEM TƯỚNG KHỚP NGÓN TAY

Những điều về ngón cái và bốn ngón khác đã được trình bày chi tiết ở trên. Nhưng giữa các ngón tay hở hay khít, các ngón tay đều dài hay đều ngắn thì sẽ thế nào v.v... dưới đây sẽ trình bày cụ thể.

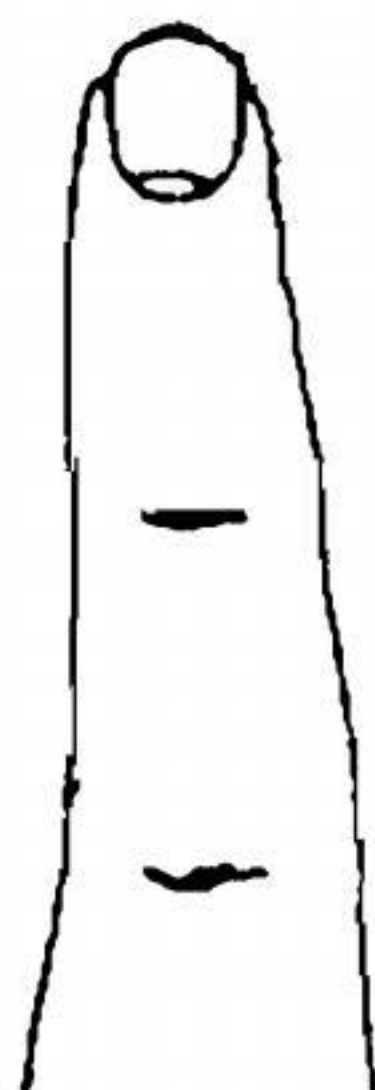
Khớp ngón tay có hai loại là “lồi” hoặc “phẳng”, ta gọi là khớp lồi và khớp phẳng. Những hiện tượng này liên quan rất lớn đến cá tính, không thể xem thường.

Trước hết ta nói về khớp lồi: khớp lồi vốn là đặc trưng của bàn tay triết học, nhưng các kiểu bàn tay khác cũng thường có đốt lồi. Dù kiểu bàn tay nào, chỉ cần có khớp lồi thì tác dụng của chúng đều như nhau, đó là: khớp thứ nhất lồi (số 1 hình 4-12) chủ về người đó có đầu óc tỉnh táo, suy nghĩ chín chắn và giàu năng lực tổ chức. Khớp thứ hai lồi (số 2 hình 4-12): là người



mưu trí, giỏi lập kế hoạch, có tài xử lý công việc. Nếu khớp thứ nhất và khớp thứ hai đều lồi thì có thể mưu nghĩ sâu xa, việc gì cũng suy nghĩ kỹ trước khi hành động, không bao giờ khinh suất.

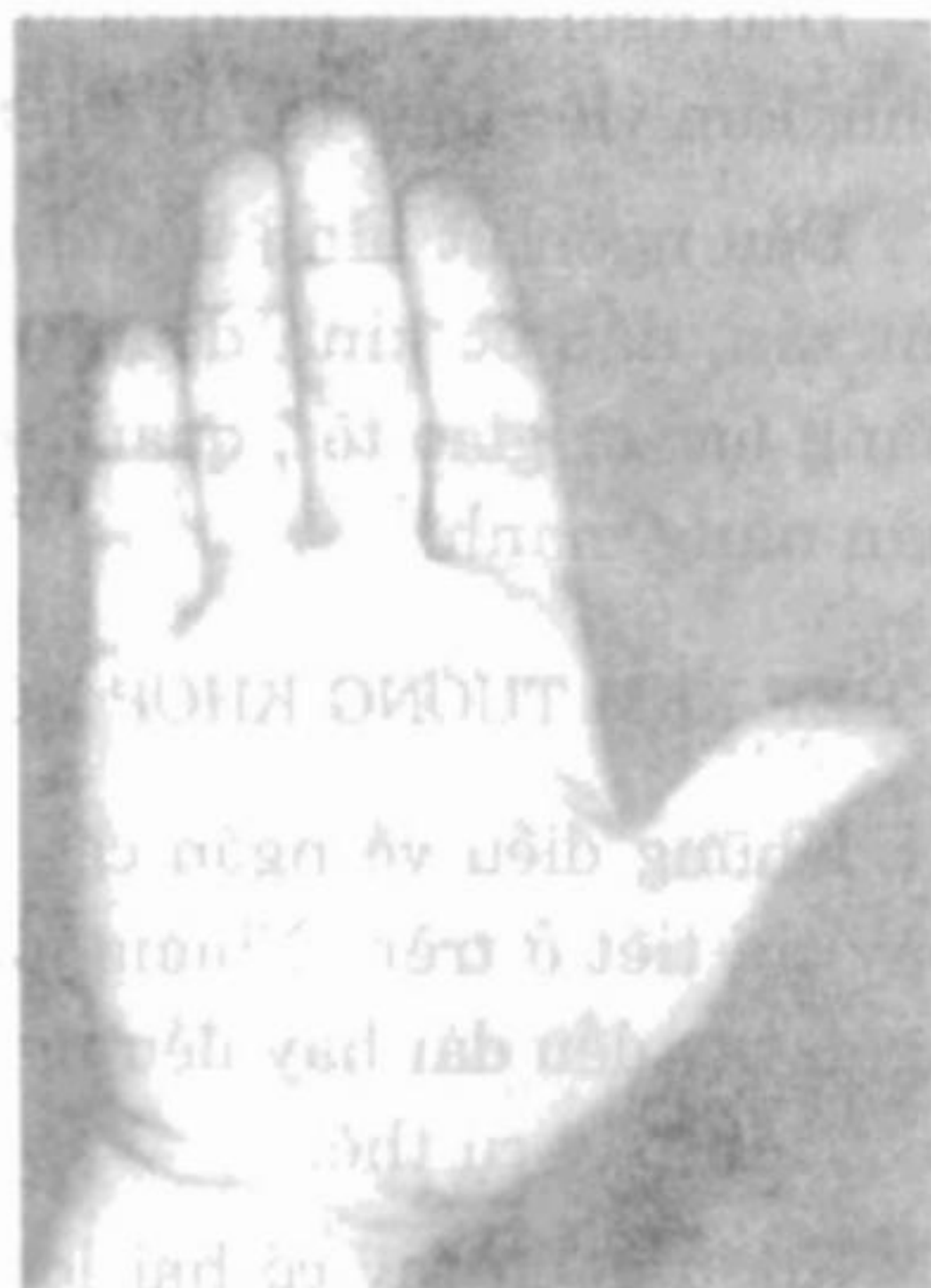
Khớp phẳng (hình 4-13) thì trái ngược hoàn toàn.



hình 4-13



Khớp lồi



Khớp phẳng

Người này làm việc không những không suy nghĩ chín chắn, mà còn bị tình cảm thôi thúc, bốc đồng, bất chấp hậu quả. Tuy nhiên trực giác rất tốt, quyết định nhanh, giỏi giao tế, ở đâu cũng có bạn tốt, đáng tiếc khó tránh khỏi tính tình thất thường, có thủy mà không có chung.

CHÚ GIẢI TỔNG HỢP VỀ CÁC NGÓN TAY

1. Bốn ngón áp sát nhau mà ngón giữa cong: là người chỉ biết làm theo ý mình.

2. Ngón giữa áp sát ngón trỏ (tức ngón trỏ to thẳng, ngón giữa nghiêng tựa sang): là người thiếu tự tin và mê tín rất nặng.

3. Ngón giữa tựa vào ngón áp út: là người có tấm lòng rộng mở, gặp việc không như ý cũng không cạnh cạnh trong lòng, thích nghiên cứu nghệ thuật.



4. Người có các ngón đều dài thì tâm thái vui vẻ, chú trọng bề ngoài, hay để ý chuyện vặt của người khác. Nếu các ngón rất dài thì khó tránh khỏi quá cầu nệ tiểu tiết, bởi lòng tìm vết.

5. Người có các ngón đều ngắn thì quyết đoán nhanh chóng, dám làm dám chịu, giỏi biện luận, có tật nóng vội. Nếu các ngón đều ngắn lại rất to thì tuy cũng có các ưu điểm trên, nhưng lại là nguy quân tử.

6. Các ngón ngắn và hơi cong vào trong, thân ngón tay thô cứng không có khí sắc: là người nham hiểm. Nhưng nếu thân ngón tay thanh tú thì lại biết mưu nghĩ sâu xa.

7. Các ngón tay mềm, nghiêng ra ngoài là người hòa nhã dễ gần, giỏi giao tế, có tính hiếu kỳ.

8. Các ngón không đẹp và cong, hình bàn tay lại thô là người cộc cằn, hay cáu gắt, dễ nóng giận dẫn đến khó kiềm chế tâm tính, có khuynh hướng phạm tội.

9. Các ngón tay mập mạp là người thích nhàn ghét lao động. Trái lại các ngón rất gầy lại là người bủn xỉn, nhưng có tinh thần nghiên cứu.



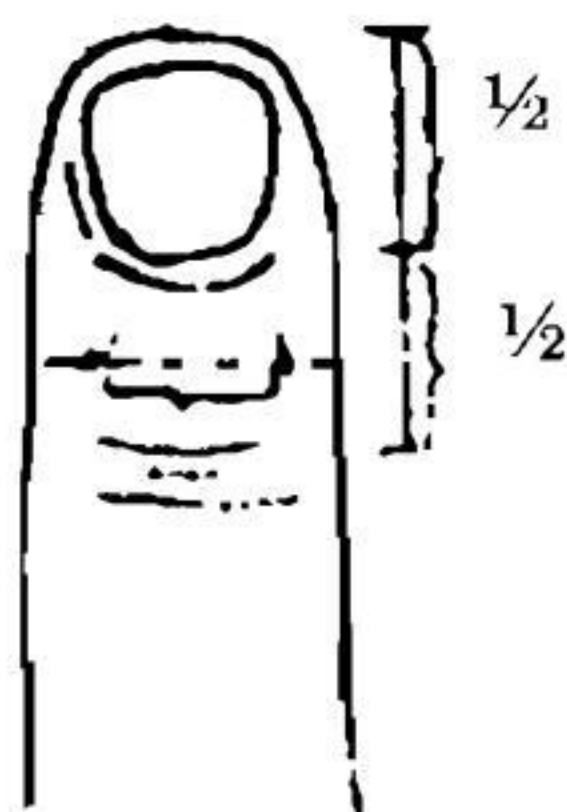
CHƯƠNG 5:

CÁCH XEM MÓNG TAY

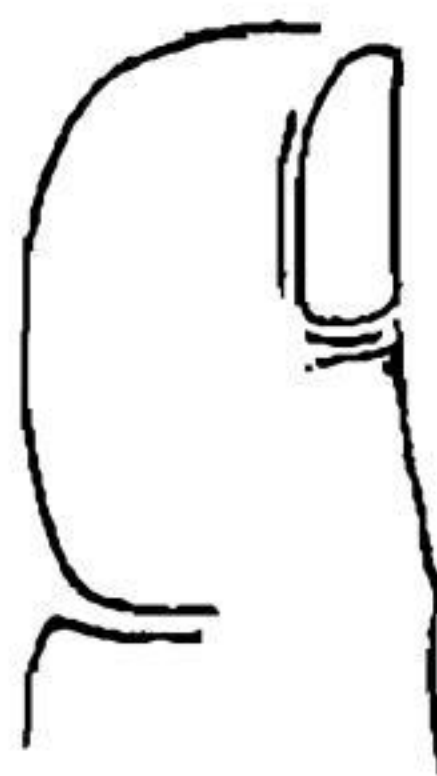
Mỗi ngón tay có hình dạng móng, độ mềm cứng, dày mỏng và ý nghĩa khác nhau. Đại thể là móng mỏng thì mềm, móng dày thì cứng, móng dày cứng thì ngắn rộng, móng mỏng mềm thì hẹp dài.

Độ dài ngắn của móng tay lấy độ dài mặt móng đạt đến một phần hai đốt thứ nhất làm tiêu chuẩn, vượt quá thì quá dài, không đủ thì quá ngắn. Nhưng móng tay thường hơi ngắn hơn đầu ngón tay, nên về thị giác thường thấy dài bằng $\frac{1}{2}$ đốt thứ nhất (hình 5-1).

Chiều rộng hẹp của móng tay lấy chiều rộng giữa móng tay, phủ $\frac{3}{4}$ chiều rộng mặt đốt ngón tay làm chuẩn, rộng hơn kích thước đó là rộng, hẹp hơn là hẹp (hình 5-2)



Hình 5-1



hình 5-2

ĐỘ DÀI NGẮN CỦA MÓNG TAY



Móng tay dài



Móng tay ngắn

1. Móng tay dài cho thấy có sự trao đổi chất mạnh mẽ, khí huyết lưu thông, tinh thần dồi dào, hoạt bát, tính cách ổn định, thông minh, tài trí, suy nghĩ chín chắn, khả năng phân tích và biện luận sắc bén, dễ đồng cảm.

2. Móng tay ngắn cho thấy sự trao đổi chất diễn ra chậm chạp, vì quá trình sinh trưởng của móng tay từ gốc móng đến đầu móng cần thời gian 90 ngày, móng tay sinh trưởng chậm cho thấy người đó khí huyết không đủ, khi chưa đến đầu ngón đã tiêu hao hết, nếu ở tay người lao động chân tay thì cho thấy tâm lực suy nhược, dễ mắc bệnh tim hoặc bệnh tật do khí huyết chi dưới không đủ; nếu ở tay người lao động trí óc thì cho thấy

người đó dễ nổi giận, thích vạch lá tìm sâu, cần nhần không ngớt. Nhưng người có móng tay ngắn lại có phản ứng nhanh nhạy, sống thực tế và có khí phách.

3. Móng tay quá dài thường thiên về hẹp dài, mặc dù khí huyết dồi dào, nhưng sức đề kháng bệnh tật yếu, dễ mắc bệnh nhiễm trùng; tủy, xương, răng thường có vấn đề.

ĐỘ RỘNG HẸP CỦA MÓNG TAY

Móng tay phủ ngang chừng ba phần tư đầu ngón tay là tiêu chuẩn, nếu rộng là người có sức khỏe tốt, chức năng sinh lý tốt, có khả năng kháng bệnh cao; móng tay hẹp thì chức



Móng tay rộng



Móng tay hẹp

năng sinh lý có một số khiếm khuyết, khả năng kháng bệnh tương đối yếu. Độ rộng hẹp của móng tay có thể thấy được mức độ bao dung của một người, nếu rộng thì độ lượng, hòa nhã, tâm trí bình ổn; nếu hẹp thì ít bao dung, dễ nóng giận.

1. Người có móng tay phẳng mà hẹp thì tính khí nóng nảy, dễ nổi giận, thậm chí có khuynh hướng thích gay hấn, đánh nhau.

2. Người có móng tay hẹp ngắn trông rất nhỏ cho thấy người đó lòng dạ hẹp hòi, hay ghen ghét đố kỵ, nhỏ nhen, bủn xỉn dù là việc nhỏ nhặt cũng dễ kích động.

3. Móng tay rộng cho thấy người đó có tấm lòng rộng rãi, bao dung, rộng lượng, nếu màu móng tay trong xanh là dấu hiệu nhiễm bệnh.

ĐỘ DÀY MÓNG CỦA MÓNG TAY

Móng tay cứng và dày, cho thấy người đó có chức năng sinh lý kiện toàn, dồi dào sinh lực, cho nên sách “Thủy kinh tập” viết: “Người có móng tay cứng, dày thì trường thọ, người có móng tay mềm mỏng thì đoản thọ; móng tay mềm mà ngắn thì nhút nhát; móng tay cứng thì mạnh mẽ”. Sách “Liễu trang tướng pháp” cũng nói tương tự, rằng: “Móng tay dày là người táo bạo; móng tay mỏng không phải là tướng tốt”.



1. Người có móng tay dày cứng cho thấy sức sống dồi dào, có tinh thần độc lập cao.

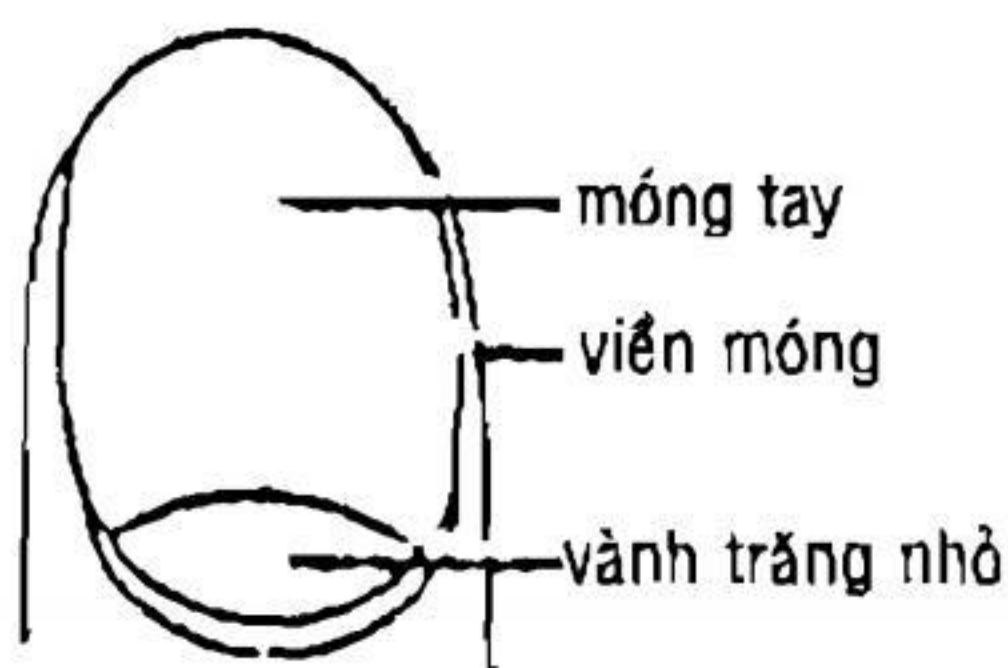
2. Móng tay cứng dày, mặt móng lồi tròn thì tinh lực dồi dào nhưng thiếu khả năng kiềm chế, cá tính mạnh mẽ, tính khí nóng nảy, như thể một ngày không cãi nhau thì không chịu được.

3. Móng tay mỏng thường yếu và dễ gãy, cho thấy người đó thiếu canxi, phần nhiều là kém vui, thần kinh căng thẳng. Khi tức giận, tuy biết rõ là mình sai nhưng cũng không dễ nghe lời khuyên, cố chấp, ngang bướng. Nếu đến mùa đông, móng tay mỏng dễ gãy nứt thì phải cẩn thận bị phong thấp hoặc bệnh tật do khí huyết đều hư.

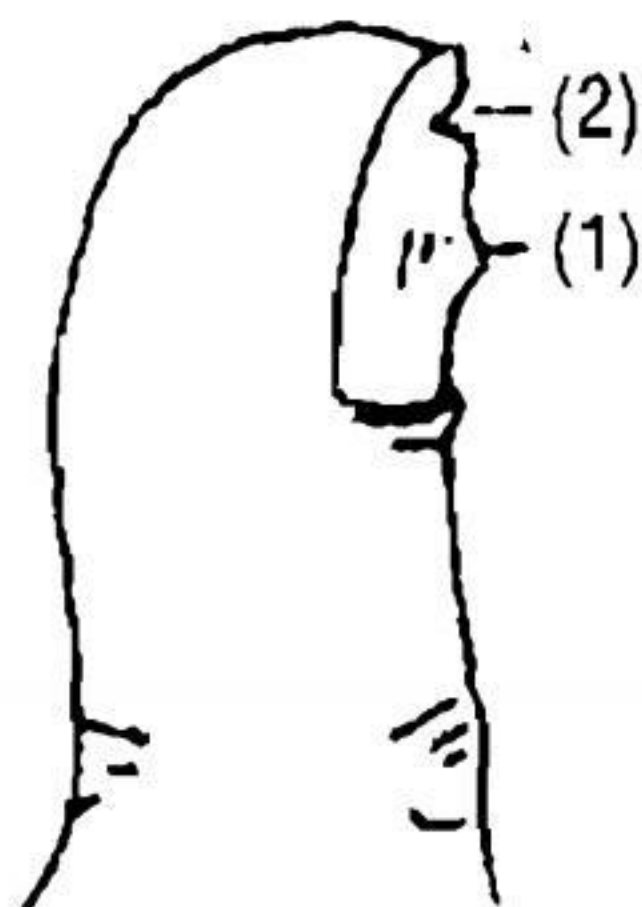
4. Móng tay mỏng và mềm là thiếu canxi, cho thấy người đó u uất kém vui, nguyên khí không đủ và có khuynh hướng suy nhược thần kinh.

SỰ TRAO ĐỔI CHẤT CỦA MÓNG TAY

Theo quan sát của các nhà tướng tay học, chúng ta có thể suy đoán được thời gian phát sinh bệnh dựa trên dấu hiệu đặc thù trên móng tay (hình 5-3).



Hình 5-3



Hình 5-4

1. Số (1) hình 5-4: sọc ngang xuất hiện chỗ giữa $\frac{1}{2}$ móng tay, nếu ở trên móng tay dày cứng thì trong khoảng 45 ngày trước đã bị bệnh, nếu ở trên móng tay mỏng mềm hoặc móng tay trẻ em cho biết người đó 35 ngày trước đã mắc bệnh.

2. Số (2) hình 5-4, rãnh xuất hiện ở vị trí khoảng $\frac{3}{4}$ móng tay cho thấy 50-60 ngày trước người đó đã mắc bệnh.

Quan sát màu sắc cũng như các dấu hiệu đặc biệt trên móng tay, có thể dễ dàng suy đoán tình hình sức khỏe của người đó trong quá khứ.

QUÁ TRÌNH MỌC CỦA MÓNG TAY

Bình quân móng tay mọc từ gốc móng đến đầu móng mất khoảng ba đến sáu tháng. Hướng mọc bắt đầu từ da móng rồi xung quanh gốc móng, chỉ cần gốc móng không bị hỏng thì móng sau khi bị thương sẽ nhanh chóng mọc lại, cho đến khi phục hồi.

Màu sắc móng tay phản ánh tình hình lưu thông khí huyết trong cơ thể, nữ giới trước khi phẫu thuật, bác sĩ thường nhắc họ rửa hết sơn móng tay, vì khi gây tê toàn thân, nhân viên gây mê phải quan sát màu sắc móng tay bệnh nhân để xem có thiếu dưỡng khí hay không.

BỆNH TẬT PHẢN ÁNH QUA MÓNG TAY

Móng tay là lớp sừng cứng do lớp sừng bề mặt da biến thành, dần mọc ra từ phần gốc, do đó nếu phần gốc bị bệnh thì móng tay cũng biến dạng, mà sự biến đổi móng tay liên quan đến bệnh nội tạng phần lớn cũng xuất hiện đồng thời khi bệnh tật phát sinh.

SỰ BIẾN ĐỔI MÀU SẮC MÓNG TAY

Những vết đốm trắng trên móng tay di chuyển cùng với sự mọc dài ra của móng. Khi đến phần đầu sẽ tự biến mất.

Trẻ em và nữ giới thường có những đốm này, nó không liên quan đến các bệnh nội tạng. Có người không chỉ có các vết đốm, mà còn có các vết dài màu trắng nằm ngang, cũng là một loại đốm trắng. Có rất nhiều đốm xuất hiện trên móng tay, rõ rệt nhất là đốm trắng và đốm đen. Cụ thể như sau:

Đốm trắng:

Ngón cái: Có việc hỷ về tình yêu. Phạm vi tình yêu rất rộng, không chỉ giới hạn ở tình vợ chồng, tình yêu nam nữ, mà còn có tình yêu thương cha mẹ con cái, anh chị em, thân hữu.

Ngón trỏ: Có thể nhận được lợi ích trong việc công.

Ngón giữa: Dự báo có việc hỷ nhờ đi du lịch mang lại.

Ngón áp út: Dự báo có niềm vui do nhận được vinh dự, dù chỉ là lời khen ngoài miệng cũng khiến người ta rất vui.

Ngón út: Dự báo có thể nhận được niềm vui bất ngờ, kiếm được nhiều tiền.

Đốm đen:

Ngón cái: Dự báo kết bạn thất bại, thậm chí mệt mỏi, chán chường.

Ngón trỏ: Tâm lý mê hoặc dẫn đến thất bại.

Ngón giữa: Thiếu chú ý dẫn đến sự cố bất ngờ.

Ngón áp út: Khuyên bạn chú ý tình yêu, tình dục sai lầm.

Ngón út: Nhắc nhở bạn chú ý vệ sinh và an toàn cho trẻ em, bộ phận sinh dục.

MÀU SẮC MÓNG TAY

Móng tay khỏe mạnh có màu hồng phấn hoặc màu đỏ nhạt của khí huyết, nếu bóng loáng, khô, hoặc khí huyết biến đổi

là dấu hiệu cơ thể có bệnh, đặc biệt thông qua móng ngón cái có thể suy đoán được sức khỏe của tim, móng ngón giữa có thể cho thấy được sức khỏe của phổi và cơ quan hô hấp.

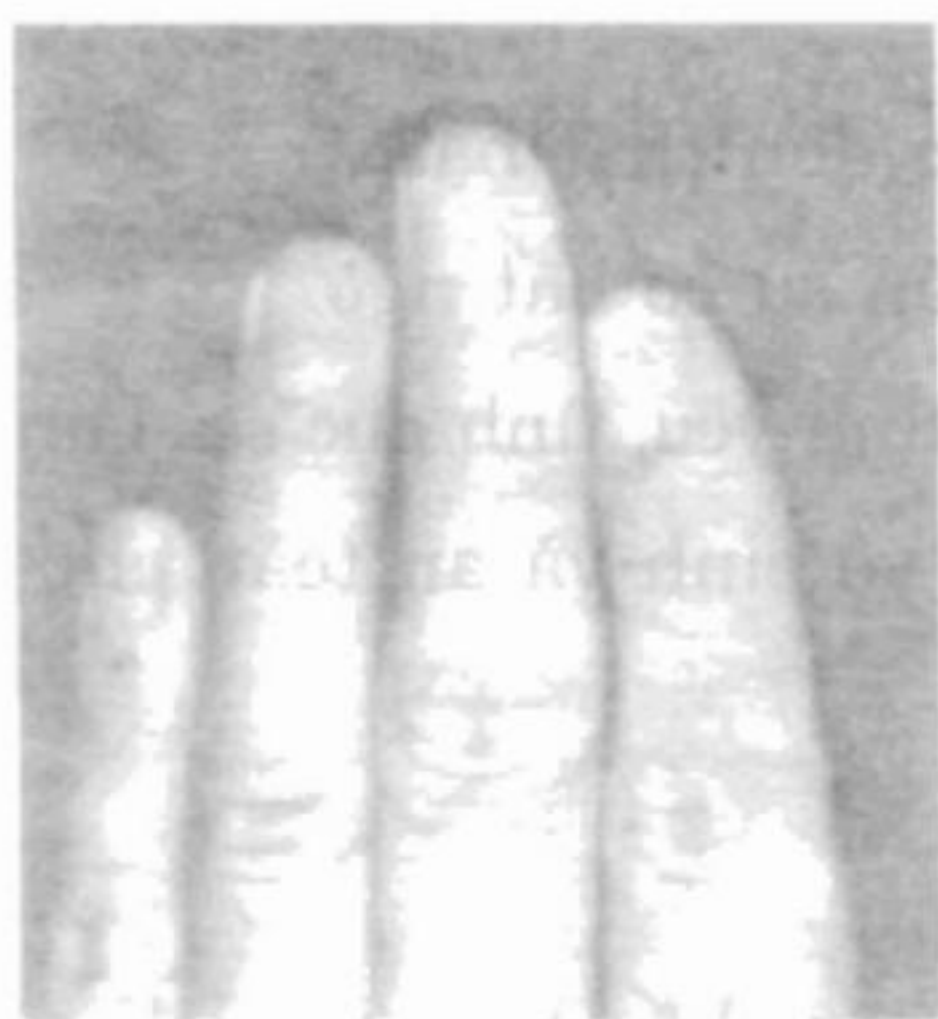
1. Móng có màu vàng: dịch mật chảy xuống và chuyển vào mạch máu, phần lớn cho thấy đường ruột bị bệnh.

2. Móng có màu trắng xám, thiếu ôxy cần thiết cho tuần hoàn máu, thiếu máu hoặc bệnh đường hô hấp, thường bị vầng dầu nhẹ.

3. Móng tay có màu xanh nhạt: ôxy trong máu không đủ, không thể thở ra hết khí carbonic, thần kinh căng thẳng hoặc suy nhược thần kinh. Nếu không phải là bệnh về thần kinh thì là máu bị nhiễm virus, cần nhanh chóng chữa trị để tránh mắc bệnh scobut, bệnh tình dục, bệnh phổi v.v...

4. Móng có màu xám xanh: có thể mắc bệnh phổi hoặc bệnh tim, nếu màu xám xanh chuyển sang màu tối sậm, mặt móng lại khô không bóng láng, thì phần lớn là chức năng sinh lý bị trục trặc nghiêm trọng, thậm chí người đó có nguy cơ tử vong.

VÀNH TRẮNG TRÊN MÓNG TAY



Vành trắng tiêu chuẩn



Không có vành trắng





Vành trắng nhỏ



Vành trắng to

Vành trắng nằm ở phần gốc móng, trông giống mảnh trắng lưỡi liềm, khi bằng một phần tư móng tay, cho thấy chức năng tuần hoàn máu rất tốt. Nếu vành trắng vượt quá giới hạn một phần tư móng tay thì tuần hoàn máu gấp, tim đập thất thường, có thể mắc bệnh thấp tim hoặc cao huyết áp, cần thận đề phòng các bệnh cao huyết áp, tràn máu não.

Vành trắng khỏe mạnh có màu trắng tinh, nếu thấy có màu tối thì cần chú ý sức khỏe.

Nếu thấy vành trắng xuất hiện trên mọi ngón tay thì người đó có tâm lý rất tốt, vượt qua được mọi cú sốc và thử thách.



Vành trắng
tiêu chuẩn của ngón cái



Vành trắng của năm ngón tay
đều rõ ràng



Vành trắng
của ngón cái nhỏ



Vành trắng nhỏ

Khi vành trắng thường xuyên xuất hiện trên ngón cái thì người đó trông rất khỏe mạnh, nhưng cần chú ý về xương.

Nếu cả mười ngón đều không có vành trắng thì thân tâm đều mệt mỏi, dù không đến nỗi quy ngã, nhưng cơ thể bị bệnh tật giày vò. Nếu vốn có vành trắng mà đột nhiên biến mất thì cần chú ý bệnh hệ tuần hoàn.

Xuất hiện vành trắng vốn là điều tốt, nhưng quá to cũng không được. Khi quá nhiều phải lưu ý bệnh tim, tràn máu não và lao phổi v.v...

TIÊU CHUẨN QUAN SÁT MÓNG

1. Móng bình thường: tỷ lệ giữa chiều dài và chiều rộng móng là 4:3, vị trí móng ở chỗ $\frac{1}{2}$ đốt cuối ngón tay. Nếu hình thức và màu sắc móng bình thường thì có thể sống vui vẻ.

2. Móng to: Tỷ lệ giữa chiều dài và chiều rộng là 5:3 hoặc 5:4, vị trí nằm ở chỗ $\frac{1}{2}$ đốt cuối trở lên. Nếu có cảm giác móng che lấp toàn bộ đầu ngón tay thì người đó có tính cách ôn hòa, nhưng sẽ có bệnh về hô hấp.

3. Móng dài: Tỷ lệ giữa chiều dài và chiều rộng ngón là 5:3. Móng dài đến $\frac{1}{2}$ đốt cuối ngón tay trở lên, mà khoảng cách giữa đầu ngón tay và móng đồng đều, người đó có tính cách trầm tĩnh, có xu hướng tiêu cực.

4. Móng tay thìa canh: Còn gọi là móng tay lao, thuộc loại móng vừa tròn vừa to, trông giống một cái thìa canh phủ lên đầu ngón tay, là móng tay của người bệnh lao giai đoạn thứ nhất, nếu chuyển sang màu tím và gốc có gân xanh cho thấy bệnh đang nặng thêm.

5. Móng tay ngắn: Chiều dài và chiều rộng của móng tay bằng nhau, nhỏ hơn $\frac{1}{2}$ đốt cuối ngón tay. Những người này có đầu óc sáng suốt, say mê nghiên cứu, biết nhẫn nại.

6. Móng tay rộng: Tỷ lệ giữa chiều dài và chiều rộng móng là 3:4. Những người có kiểu móng tay này tính tình nóng nảy, lòng dạ hẹp hòi.

7. Móng tay hẹp dài: Tỷ lệ giữa chiều dài và chiều rộng móng tay là 5:2. Chiều dài của nó hơi dài hơn $\frac{1}{2}$ đốt cuối ngón tay. Những người này có tính đồng bóng (lúc thế này lúc thế khác) và nhạy cảm.

8. Móng tay nhỏ: Chiều dài và chiều rộng móng tay đều nhỏ, đây là kiểu móng nhỏ nhắn và thanh nhã. Người có kiểu móng tay này rất nhạy cảm, nhiệt tình, phóng khoáng, nhưng hệ tuần hoàn và tim có vấn đề.

9. Móng tay hình tam giác: Chia thành hai loại: hình tam giác thuận và hình tam giác ngược. Dù là kiểu hình tam giác nào thì kích thước cũng tương tự kiểu móng tay nhỏ. Người có móng tay hình tam giác thuận có lập trường không vững. Người có móng tay hình tam giác ngược ý chí kém và có tính đồng bóng.

10. Móng tay biến dạng: Móng tay khá mỏng và cong, những người này thiếu trung thực, thẳng thắn. Một góc đầu móng bị biến dạng là người có hoài bão.

CHÚ GIẢI TUỜNG TẠY VỀ CÁC HÌNH DẠNG MÓNG TAY

1. Móng tay bình thường: Là hình dạng móng tay lý tưởng, móng tay phủ $\frac{1}{2}$ (dài), $\frac{3}{4}$ (rộng) đốt thứ nhất ngón tay, đầu móng tay hơi có hình dạng của đầu ngón tay, đầu móng tay rộng hơn phần gốc (hình 5-5). Những người có hình dạng móng tay này thân tâm thường cân bằng, tinh thần dồi dào, giàu lý trí và tình cảm, chức năng sinh lý bình thường, tính tình trầm lắng, có tinh thần phấn đấu, tiến thủ.

2. Móng nhảy cảm: Đầu móng rộng, góc móng hẹp nhỏ, thành hình thang hoặc hình tam giác ngược (hình 5-6), cho thấy người đó nhạy cảm, có khiếu thẩm mỹ, dạng móng này thường là phổ biến. Nếu phần trên và dưới móng có chiều rộng chênh lệch lớn, đầu móng hình vòng cung đẹp, góc móng thu lại thành hình vòng cung đẹp, cho thấy người đó yêu thích cái đẹp, rất nhạy cảm, thường hay lo xa.

3. Móng tay vỏ sò: móng tay hình tam giác thuận thuộc dạng móng nhảy cảm, nhưng không thành hình vòng cung đẹp, hình dạng trông như vỏ con sò huyết (hình 5-7), cho thấy người đó bị suy nhược hệ thần kinh, dễ mắc bệnh liệt. Nếu móng chuyển sang màu trắng bệch hoặc màu vàng tối cho thấy bệnh liệt đã phát.

4. Móng ngắn rộng: Móng rất ngắn và rộng (hình 5-8) cho thấy người đó tâm trạng dễ kích động, phần lớn là bị bệnh tim nhẹ hoặc thần kinh nhạy cảm, tính khí nóng nảy, ghét đời; hay châm chọc, bình luận về người khác, thậm chí tranh đấu với người khác, can thiệp vào chuyện không phải của mình. Nếu móng tay ngắn và có hình vuông, móng dày cứng, thì người đó có sức sống mạnh



hình 5-5



hình 5-6





hình 5-7



hình 5-8



hình 5-9

mề, tính cách hòa nhã, dễ gần, khảng khái, tuân thủ pháp luật, thực tế, thích nghiên cứu khoa học.

5. Móng tay ngắn hẹp: Móng tay ngắn hẹp (hình 5-9) cho thấy người đó thiếu ý chí và lòng can đảm, phần lớn là yếu đuối, hướng nội. Người móng dày thì thường hay cố chấp. Người có móng tay yếu thì năng lực kém, dễ bị người khác chi phối, dễ mắc bệnh tim hoặc bị thương chân tay ngoài ý muốn.

6. Móng tay nhỏ dài (hình 5-10): Cho thấy người đó trầm tĩnh, thông minh, nhưng dễ bị mắc bệnh đường hô hấp hoặc bệnh xương sống. Nếu quá dài lại xuất hiện vân ngang ở gốc móng, hoặc mặt móng có vân dọc thì có nguy cơ phát bệnh ở ngực, phổi, họng.

7. Móng tay hình hạnh nhân (hình 5-11): Móng tay hình hạnh nhân thường thấy ở nữ giới có khí chất tôn quý, trang



Móng tay ngắn rộng



Móng tay ngắn hẹp



hình 5-10



hình 5-11



hình 5-12

nhã, thường có đặc tính nhỏ dài. Đầu và gốc móng tạo thành hình dạng giống nhau, cho thấy người đó nho nhã, thành thực, khảng khái, có óc thẩm mỹ, nhưng dễ rơi vào không tưởng, nhút nhát. Nếu nam giới có kiểu móng này thì có xu hướng nữ tính hóa. Nếu móng tay hình hạnh nhân hẹp dài rõ rệt cho thấy người đó thể chất yếu, nguyên khí không đủ, đa sầu đa cảm; dễ mắc bệnh xương tủy hoặc thiếu máu.

8. Móng tay tròn lồi (hình 5-12): Móng tay che lấp đầu ngón, nếu viền móng dính vào ngón tay mà chỗ giữa của nó lồi lên, xung quanh thấp hơn là kiểu móng tay tròn lồi. Trái lại, xung quanh móng tay cao hơn, móng tay dẹt hoặc lõm gọi là móng tay lõm hoặc móng tay dẹt.

a. Móng tay tròn lồi: Những người này có tính lực dồi dào, tính cách cứng rắn, nóng nảy, thiếu khả năng kiềm chế, dễ



Móng tay hình hạnh nhân



Móng tay tròn lồi



kích động. Nếu quá tròn lồi, màu sắc móng không bình thường cho thấy người đó có bệnh gan, phổi hoặc bệnh di truyền.

b. Móng tay dẹt phẳng: Những người này thiếu khả năng điều chỉnh tâm trạng, thường bị kích động, dễ cáu gắt, gặp trắc trở là nản chí, ý chí không kiên định, dễ nản lòng. Móng tay dẹt phẳng nếu cao dần từ gốc móng và dẹt phẳng ra ngoài cho thấy dây thần kinh tự chủ của người đó mất cân bằng. Nếu gặp ở “móng tay vỏ sò” cho thấy người đó bị bệnh di truyền ẩn hoặc di truyền, dễ bị đột quỵ, bại liệt, cần chú ý dưỡng sinh và định kỳ khám sức khỏe (hình 5-13)

9. Móng tay kiểu sống ngang (hình 5-14): Mặt móng tay có sống ngang lồi lên, là dấu hiệu của bệnh cơ quan hô hấp. Dấu hiệu này thường gặp ở móng ngón cái của người nghiện. Ngoài ra, nếu mười ngón tay hoặc đồng thời có nhiều ngón có sống ngang thì cho thấy người đó có dấu hiệu bị sốt phong thấp hoặc bệnh do sau khi sốt viêm màng não gây ra.

10. Móng tay hình rãnh (hình 5-15): Cũng như móng tay kiểu sống ngang; móng tay hình rãnh là dấu hiệu của sức khỏe mất cân bằng, phần lớn là dấu hiệu thần kinh phản ứng của người đó mất cân bằng.

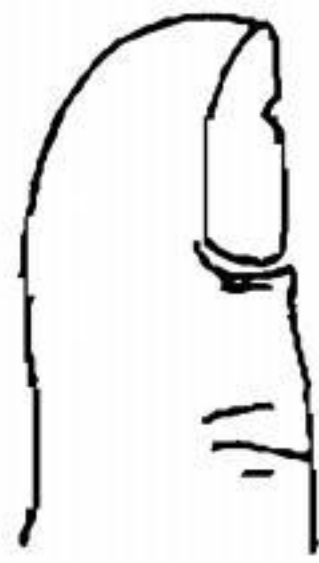
11. Móng tay lồi lõm (hình 5-16): Có thể nói móng tay lồi lõm là hiện tượng kết hợp giữa “móng tay kiểu sống ngang” và “móng tay kiểu rãnh”, nếu mặt móng có hiện tượng lồi lõm



hình 5-13



hình 5-14



hình 5-15



hình 5-16



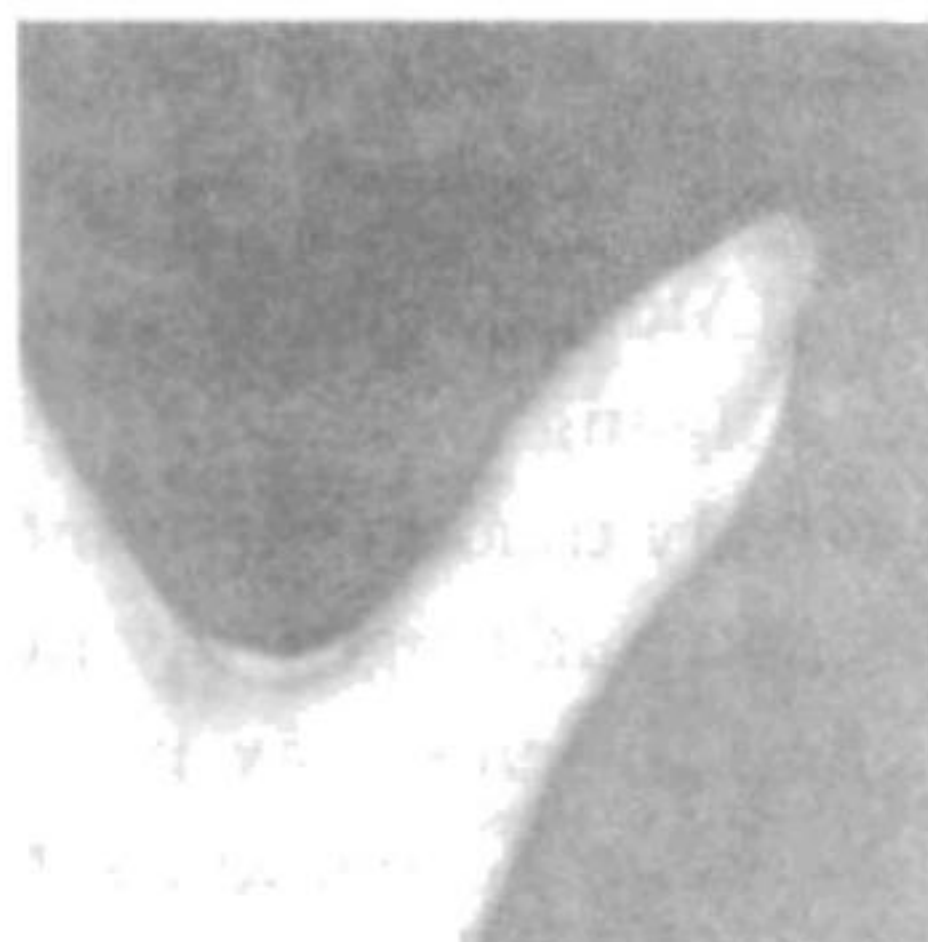
hình 5-17

đều cho thấy người đó hay bị táo bón, thậm chí mắc bệnh trĩ hoặc lòi dom.

12. Móng tay vuốt chim ưng (hình 5-17): Móng tay mọc cong vào mặt trong ngón tay trông như vuốt chim ưng, cho thấy người đó có tính cách tham lam, lừa đảo, nói dối, đồ kỵ, tâm trạng không ổn định, dễ kích động và cãi nhau với người khác, dễ mắc bệnh gan, phổi.



Móng tay kiểu rãnh



Móng tay lồi lõm

NHỮNG DẤU HIỆU MÓNG TAY ĐẶC BIỆT

1. Vân dọc trên mặt móng tay: Khi vân dọc mặt móng tay không hình thành sống dọc lồi cho thấy đó là người chăm chỉ, chịu được gian khổ, chỉ biết cho đi không cầu nhận lại, làm việc rất hăng say. Nếu vân dọc mặt móng hình thành sống dọc lồi cho thấy người đó bị suy dinh dưỡng hoặc bệnh hệ thần kinh, hệ hô hấp suy nhược, nhất là khi hình thành sống dọc hoặc rãnh thẳng. Nếu trên sống vân dọc mặt móng có dạng sóng là vân dọc bệnh lý, cho thấy cơ quan hô hấp của người đó không bình thường, phần lớn bị suyễn, ho hoặc hắt hơi.

2. Trong móng có điểm bẩn: Đáy móng có điểm bẩn cho thấy người đó thần kinh quá nhạy cảm, việc gì cũng kinh sợ,

đề mất ngủ. Nếu điểm bản trong móng là đốm màu trắng cho thấy người đó bị suy nhược thần kinh, càng nhiều thì càng nặng, nhiều ác mộng, tỉnh dậy khó ngủ lại.

3. Móng tay mỏng giống mica: Móng tay mỏng trong suốt như mica, dù có màu hồng cũng không được xem thường, vì phần lớn cho thấy người đó bị mất ngủ và mộng mị, thường là một dấu hiệu cho thấy bị bệnh ký sinh trùng đường ruột, bệnh phổi, bệnh tim hoặc u phổi.

4. Cắn móng tay: Nhiều người thành niên cũng như trẻ em có thói quen cắn móng tay, nguyên nhân là vì thiếu cảm giác an toàn, lòng trĩu nặng, lo lắng hoặc căng thẳng. Cắn móng tay quá độ sẽ khiến móng tay yếu, nếu nghiêm trọng thì có thể cắn vào bộ phận thịt rất nhạy cảm, làm bị thương ngón tay.

Các bài vè về xem tướng móng tay cổ đại

“Thổ chương tiên truyện”:

Móng như ngói ống: thoải mái tinh thần.

Móng như vỏ dưa: tối tăm thần khí.

Móng mỏng mệnh ngắn. Móng dày thọ lâu.

Móng nhọn trí thấp. Móng vỡ không thành công.

Móng nhuận tài lộc nhiều.

“Tương chí đàm khí”:

Chí thấy ở móng, móng là cái thừa của gân, xuất phát từ gan.

Móng cứng mà to: chí cao, dám làm dám chịu.

Móng ngắn mà mềm: chí thấp, sợ sệt mọi việc.

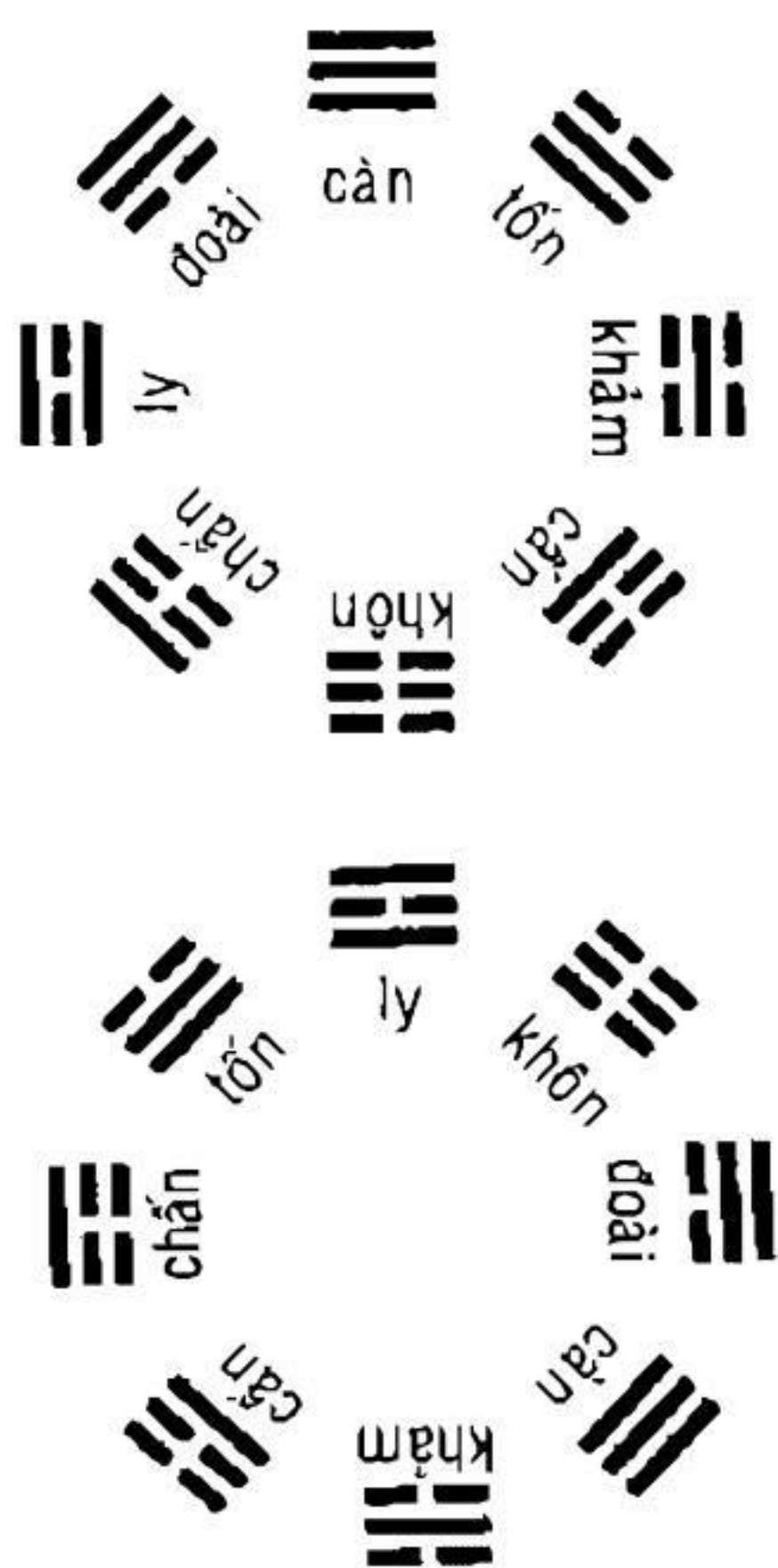
CHƯƠNG 6:

PHƯƠNG VỊ BÁT QUÁI

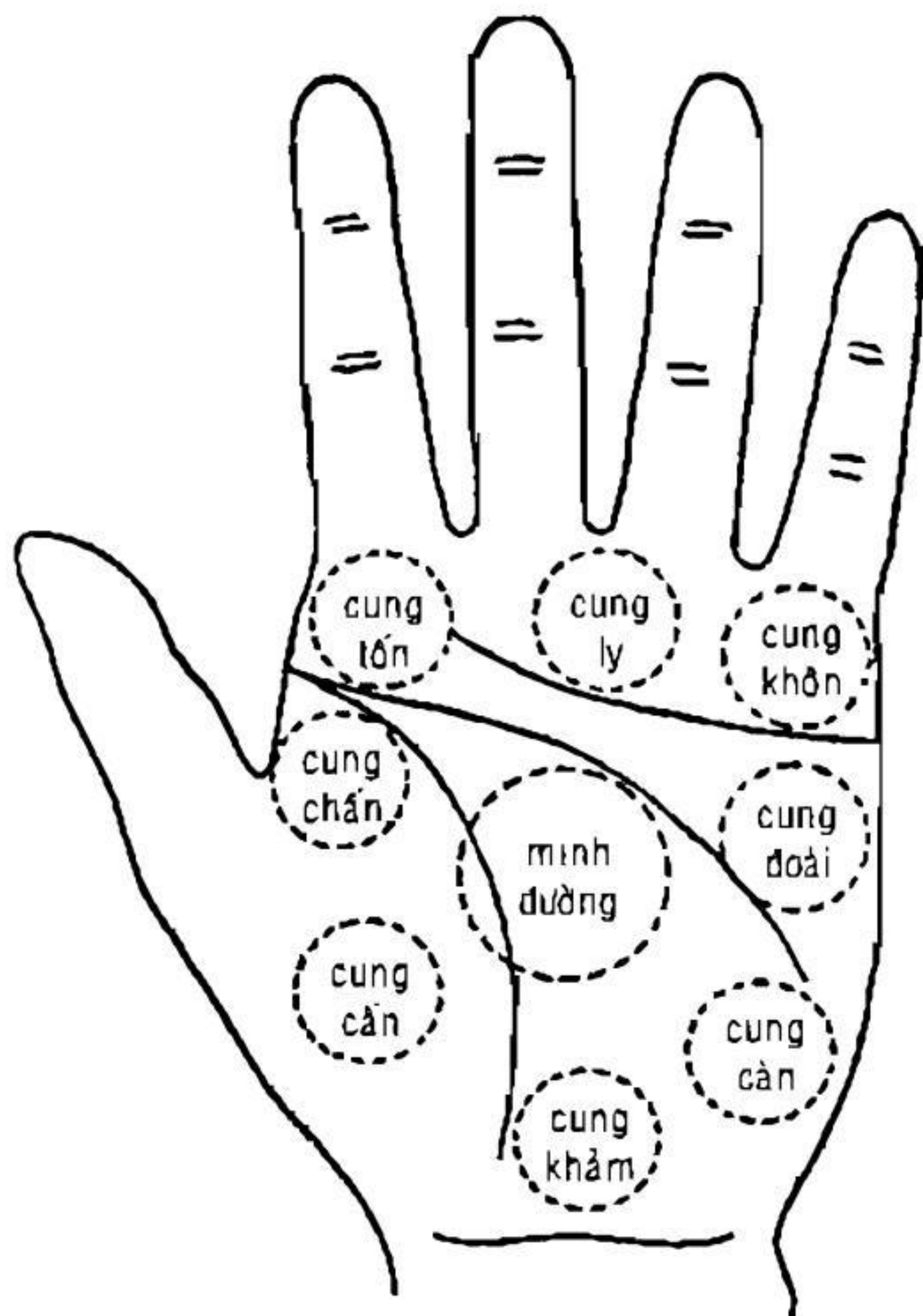
Khi xem tướng tay, người phương Tây xem các gò bàn tay, người Trung Quốc thì định phương vị theo bát quái, nên gọi là “xem bát quái”. Bát quái đầy đặn thì việc gì gặp hung cũng hóa cát. Tiêu chuẩn phán đoán bát quái và gò bàn tay có chỗ tương đồng, có chỗ khác nhau, có điều tên gọi của bát quái tương đối khó nhớ. Nguyên lý cơ bản của phương vị bát

quái là “Càn là trời, Khôn là đất, trời trên đất dưới; Khảm là nước, Ly là lửa, nước phía tây lửa phía đông; Chấn là sấm, Tốn là gió, sấm phía đông bắc, gió phía tây nam; Cấn là núi, Đoài là đầm, núi phía tây bắc đầm phía đông nam”. Đây gọi là bát quái Phục Hy, còn gọi là bát quái tiên thiên (xem hình).

Nhưng phương vị bát quái trong xem tướng tay áp dụng bát quái Văn Vương, còn gọi là bát quái hậu thiên, thứ tự là: Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài, và gọi tâm bàn tay là minh đường. Phương pháp phán đoán của nó như sau:



CUNG CÀN



Càn là quẻ đầu tiên của bát quái, là trời, là cha, thuộc Kim, vị trí tương ứng với “gò thái dương” (gò mặt trăng) trong tướng tay học phương Tây. Càn tượng trưng cho phía tây bắc, quyền lợi, hy vọng, mơ ước. Vị trí này đầy đặn, không có vân, không có xung phá thì người đó khỏe mạnh, đa trí, giữ được tài sản, nắm được huyền cơ, điều này tương tự phép xem tướng tay của

phương Tây. Điểm khác là “cung càn là cha”, từ bộ vị này có thể thấy được quan hệ cha con, nếu đầy đặn thì cha phát đạt, chủ về cha trường thọ, con cả đắc lực. Nếu đường trí đạo quá dài đâm vào cung càn, thì cha của người đó có thể mất sớm hoặc bị bại liệt do đột quỵ, hoặc cha con bất hòa sống riêng nên không thể tận đạo hiếu. Cung càn thấp lõm thì hay lo lắng bận rộn, xa quê bốn ba; nếu khí sắc cung càn có màu đen tối thì cha con có hình khắc phá tài.

CUNG KHẨM

Khảm là cửa biển, thuộc Thủy, có nghĩa là góc gác. Trong tướng tay học phương Tây không có gò sao này. Nó nằm ở dưới tâm bàn tay (minh đường), phía trên cổ tay, tức giữa Kim tinh

và gò Thái âm, tướng tay học Trung Quốc gọi đó là đầu bàn tay, cho thấy căn cơ tổ nghiệp. Cho nên vị trí này đầy đặn thì sản nghiệp tổ tiên có chỗ dựa, cả đời cơm áo đầy đủ và may mắn, thông minh tài trí, xử sự quyết đoán, biết dùng người, con cháu hưng thịnh, về già càng tốt. Nếu thấp lõm thì tổ nghiệp khó có chỗ dựa, làm việc hay do dự, cả đời vất vả, gia đình khó êm ấm, sức khỏe không tốt. Nếu bộ vị này thấp lõm, lại có khí sắc đen tối thì không được bơi lội vì e gặp thủy ách, hoặc tổ nghiệp phá sản. Nếu có ba đường chỉ ngang trông như quẻ càn thì nam giới kỵ nước để phòng ách, không được bơi lội; nữ giới khó sinh, đề phòng băng huyết khi sanh đẻ.

CUNG CĂN

Căn là núi, thuộc Thổ, bộ vị này tương đương với gò Kim tinh trong tướng tay học phương Tây. Quan điểm của tướng tay học phương Tây là gò Kim tinh cần đầy đặn vừa phải, nhưng không được quá lồi cao để tránh hư vinh, tình dục mạnh mẽ, e vì nữ sắc mà hại đến thân. Nhưng tướng tay học Trung Quốc thì cho rằng: Núi không ngại cao, càng cao thì càng tốt, cho thấy cơ thể cường tráng, tiền của nhiều. Vì cung Căn nắm về của cải, ruộng vườn, anh em, nên cung Căn đầy đặn thì người đó ôn hòa nhân từ, anh em hòa thuận, sơ vận thuận lợi, ruộng vườn nhiều, sớm có con, bản thân khỏe mạnh, ít bệnh, làm việc nhiệt tình, có quyết tâm, cần cù và học rộng. Nếu bộ vị này thấp lõm mà có gân chỉ nổi lên thì anh em không hòa thuận, vận thiếu niên, trung niên của bản thân không tốt, bất lợi cho con cái, làm việc đầu voi đuôi chuột, thiếu nghị lực, không thích giao tế, không thích hoạt động, sợ chịu trách nhiệm, sức khỏe không tốt. Nữ giới kinh nguyệt không đều, vợ chồng tình cảm nhạt nhẽo. Nếu khí sắc bộ vị này đen tối thì đề phòng vợ con hoặc anh em bất hòa, hoặc mắc bệnh hệ sinh dục.

CUNG CHẤN

Chấn là sấm, thuộc Mộc, nên cần mạnh dạn, chủ về thê thiếp và địa vị của bản thân, cho thấy cơ hội và sự tiến thoái của bản thân thời thanh niên. Bộ vị này tương ứng với Hỏa tinh thứ nhất trong tướng tay học phương Tây. Cung Chấn đầy đặn hồng hào thì ruộng vườn đại vượng, chủ về lấy được vợ hiền, trăm sự thuận lợi, tính cách dũng cảm, giỏi giang, có chí tiến thủ, trung niên đại phát đạt. Vị trí này ở nữ giới đầy đặn thì được chồng yêu thương, gia tài hưng vượng. Nếu thấp lôm thì thiếu dũng khí, khó có học vấn; vì suy nghĩ nhiều, thiếu quyết đoán nên khó thành đại sự, hơn nữa duyên thê thiếp mỏng, khó hòa hợp, thậm chí chia ngã đôi đường, hoặc vì vợ bệnh mà tan gia bại sản, thời trẻ sẽ vất vả. Ngoài ra nếu có nhiều đường chỉ tạp loạn thì nam giới sẽ lấy vợ nóng tính, nữ giới lấy chồng nóng nảy, cố chấp. Nếu đường trí đạo và đường sinh mệnh giao nhau và xuất phát từ cung Chấn thì tính cách nóng nảy, phải chú ý tu dưỡng kiềm chế. Nếu cung Chấn có khí sắc đen tối, cho thấy đường ruột bị bệnh, hoặc vấn đề hôn nhân sẽ không thuận lợi, cần đề phòng tai họa bất ngờ.

CUNG TỐN

Tồn là gió, thuộc Mộc, tương ứng với gò Mộc tinh trong tướng tay học phương Tây, chủ về của cải, có thực quyền, còn gọi là cung quý Vận tinh. Nếu cao lồi đầy đặn thì tính cách lương thiện, thiếu niên vận tốt, thông minh, có ý chí độc lập, có quyền lực chi phối người khác, có tinh thần trách nhiệm, rất ghét những người tham lam ngông cuồng và vô trách nhiệm, không hề e ngại vạch trần mặt nạ của họ. Cả đời tài vận rất tốt, gặp hung hóa cát. Nếu thấp lôm thì ít thu nhập, thiếu niên vận không tốt, không tụ tài, bôn ba đất khách. Nếu khí

sắc đen tối cho thấy gan suy nhược, trong lòng lo lắng, trầm uất, đề phòng bị trộm phá tài.

CUNG LY

Ly thuộc Hỏa, cung này còn gọi là cung quý quan lộc hoặc quan tinh, nắm vận mệnh trung niên. Do đó cung này đầy đặn thì trung niên phát đạt, tài lộc đều vượng, nên làm công chức, không nên kinh doanh. Nếu thấp lõm thì vô duyên với quan vị, tuy phú quý vinh hoa nhưng khó lâu dài, tiểu nhân quá nhiều, thường gặp trắc trở, nhưng người này không nên làm công chức, mà nên kinh doanh. Nếu khí sắc tối đen thì đề phòng mất chức hoặc bị hỏa hoạn.

Trong tướng tay học phương Tây, cung Ly bao gồm hai bộ vị là Thổ tinh và Thái dương. Thổ tinh đại diện cho cô độc, chăm chỉ, cảnh giới, trầm uất; gò Thái dương đại diện cho huy hoàng, thành công và mỹ cảm, cung Ly đều có những đặc điểm này. Trong tướng tay học phương Đông, cung Ly đại diện cho quan lộc, sự cô độc, thành công.

CUNG KHÔN

Khôn là đất, là mẹ, thuộc Thổ, chủ về phúc đức, nên còn gọi là cung quý Phúc tinh, tương đương với gò Thủy tinh trong tướng tay học phương Tây, là nơi để xem hôn nhân và con cái. Cung này đầy đặn cao lồi cho thấy mẹ là người phúc đức, con cái ngoan hiền, bản thân sống thọ, vợ là nội tướng hiền, cuộc sống hôn nhân hạnh phúc, được quý nhân phù trợ, sự nghiệp thành công, vận tuổi già càng tốt. Nếu cung này thấp lõm thì không nên kết hôn sớm, không được có con sớm, con trưởng cần nhận người có phúc đức làm cha mẹ nuôi. Nếu thấp lõm mà lại bị thương hoặc chỉ tay xéo xung phá thì thường là người mồ côi mẹ sớm, tình cảm vợ chồng cũng khó hòa hợp, hay cãi

nhau và sống ly thân, phúc đức đương nhiên cũng bị ảnh hưởng, khó tích lũy được tài sản. Nếu khí sắc đen tối cho thấy mẹ hoặc vợ gặp tai nạn.

CUNG ĐOÀI

Đoài là đầm lầy, thuộc Kim, cung này còn gọi là cung nô bộc, chủ về thuộc hạ, dùng người, tướng tay học phương Tây gọi bộ vị này là gò Hỏa tinh thứ hai. Cung Đoài đầy đặn thì được thê tài, vợ chồng hòa thuận, cuộc đời nhiều thu nhập phụ, bản thân dám làm dám chịu, yêu thương cấp dưới, được cấp dưới kính trọng. Nếu thấp lõm thì tiên thiên không đủ, sức khỏe không tốt, tính nóng, không nhẫn nại, dùng người bất trung, tiểu nhân quá nhiều, thường phiền não vì vấn đề tiền bạc, kết hôn với người khác tỉnh. Nếu đường trí đạo đâm vào cung này thì có tính cách phản kháng. Nếu cung này có khí sắc đen tối, thì e sẽ liên lụy vì bạn bè mà phá tài hoặc bị thuộc hạ hại.

MINH ĐƯỜNG

Minh đường là tâm bàn tay, tướng tay học phương Tây gọi là bình nguyên Hỏa tinh, tướng tay học phương Đông gọi là cung quý Thiên nhất. Cung này cho biết sự lao khổ, an nguy, cát hung của con người. Nên phảng đầy, kỵ chỉ tay ngang đâm loạn để tránh tâm trí phiền loạn. Cung này xuất hiện điểm trắng và trệ thì phá tài. Có sắc xanh thì chủ về thị phi lo sợ. Có sắc đen tối thì chủ về sắp mắc bệnh nặng hoặc sắp có tai họa bất ngờ. Nếu có màu đỏ thì tài vận sắp đến, của cải hưng thịnh.



CHƯƠNG 7:

PHÂN LOẠI NGŨ HÀNH

Các nhà tướng học xem tướng tay trước hết là xem hình dạng, các đường chỉ và màu sắc của bàn tay để xác định thuộc tính ngũ hành của nó. Ngũ hành là tên gọi chung của kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Ngũ hành tượng trưng cho các nguyên khí của trời đất, quan niệm truyền thống phương Đông cho rằng con người sinh ra nhờ tụ được nguyên khí của trời đất, cho nên có thuộc tính của âm dương ngũ hành. Nhưng nguyên khí của một con người không nhất thiết là có đủ ngũ khí, có trường hợp chỉ có khí của một hành, có trường hợp nhiều khí hỗn hợp mà thành, hoặc nặng hoặc nhẹ, hình sắc đa dạng, nhưng dù thế nào cũng không tách khỏi ngũ hành. Do đó các nhà tướng tay học dùng ngũ hành để luận về con người, tức là bắt tay từ cái gốc, nếu biết được cái gốc của người đó thì sự hiền ngu, trí muội, cát hung của người đó cũng có thể biết được đại khái.

BÀN TAY HÌNH KIM

a. Bàn tay vuông ngón tay vuông, sắc nhuận mà xương mềm, đường chỉ thanh tú.

b. Kim tượng trưng cho nghĩa, tính tình ngay thẳng không a dua, tuân thủ pháp luật, trọng lý trí chứ không theo số đông.

c. Đầu óc thực tế, không chuộng hư vinh, yêu quý bản thân, cần kiệm, ý chí kiên định. Thiếu linh hoạt, nhưng có nguyên tắc, văn võ song toàn, giỏi kinh doanh.



Bàn tay hình kim

BÀN TAY HÌNH MỘC

a. Bàn tay dài, ngón tay dài, gầy mà không trơ xương, nhiều đường chỉ thẳng, đốt ngón tay có mấu.

b. Mộc tượng trưng cho lòng nhân, nên người có bàn tay hình mộc thì trường thọ và có lòng nhân từ.

c. Hiếu học, suy nghĩ sâu sắc, trí tuệ cao, nhân nại, dũng cảm, quả đoán, không sợ thất bại, ý chí kiên cường. Thích văn học, có óc thẩm mỹ, có lòng nhân ái, nhưng hay chấp nết, người này phát triển tương đối chậm, nên thiên về văn chương, nhà giáo dục, làm công chức hoặc chính trị.



Bàn tay hình mộc

BÀN TAY HÌNH THỦY

a. Bàn tay mập, ngón tay tròn, tay mềm vằn nhỏ, đường chỉ tay sâu và rõ ràng, có nhiều đường chỉ kép.

b. Thủy tượng trưng cho trí tuệ, thông minh, có thể thích nghi với hoàn cảnh, dễ phiêu bạt bất định.

c. Thích tìm tòi, có khả năng hùng biện, thích các con số, tài hoa xuất chúng, phát triển trong giới văn học là thích hợp nhất. Nếu ngón cái ngắn nhỏ thì thích nhân nhả xa hoa, dễ bốc đồng, tình cảm thất thường, làm việc thiếu kiên nhẫn.



Bàn tay hình thủy

BÀN TAY HÌNH HỎA

a. Bàn tay và ngón tay đều nhọn, tay thô to và lộ gân cốt, bàn tay màu đỏ, chỉ tay sâu.

b. Hỏa tượng trưng cho lễ, người có kiểu bàn tay này thì giữ lễ, cẩn thận.

c. Bề ngoài nho nhã lịch sự, nhưng bên trong nóng vội, tư tưởng rộng, hay ảo tưởng, hay dựa dẫm. Không tính đến hậu quả. Người tuy thông minh nhưng hình khắc lục thân, tính

tình thất thường, có vợ con muộn. Người có bàn tay hình hỏa tương đối vất vả, nên theo nghề quân đội, cảnh sát.



Bàn tay hình hỏa

BÀN TAY HÌNH THỔ

a. Bàn tay và ngón tay đều dày chắc, da và vân đều thô, chỉ tay rất ít.

b. Thổ tượng trưng cho tín, người có kiểu bàn tay này thì trang trọng và giữ chữ tín.



Bàn tay hình thổ

c. Tinh lực dồi dào, khắc khổ, nhẫn nại, làm việc nhanh nhay và giàu óc sáng tạo, con người thành khẩn, tính tình cố chấp, dám làm dám chịu, không chuộng hư vinh, ý kiến ít, tình cảm dễ xung động, có thể làm nhiều nghề; con cháu, phúc đức đều tốt.

Nhưng không nhiều người có kiểu bàn tay hình “kim, mộc, thủy, hỏa, thổ” thuần túy, nếu có thì đại phú đại quý, nếu có hình kim thì tùy theo tính chất của hình kim mà phán đoán tốt xấu, điều này liên quan đến triết lý “ngũ hành tương sinh tương khắc”, tương sinh là chỉ mối quan hệ dung hòa lẫn nhau, tương khắc là biểu thị mối quan hệ đối nhau tranh nhau.

Thế nào là sự sinh khắc của ngũ hành? Sinh là: kim sinh thủy, thủy sinh mộc, mộc sinh hỏa, hỏa sinh thổ, thổ sinh kim. Khắc là: kim khắc mộc, mộc khắc thổ, thổ khắc thủy, thủy khắc hỏa, hỏa khắc kim. Lẽ sinh khắc cố nhiên như trên, nhưng còn có cái gọi là phản sinh khắc, tức là kim vốn dựa vào thổ để sinh, thổ nhiều thì chôn kim; thổ vốn dựa vào hỏa để sinh, mà hỏa nhiều thì thổ khô; hỏa vốn dựa vào mộc để sinh, mà mộc nhiều thì hỏa tắt; mộc vốn dựa vào thủy để sinh, nhưng thủy nhiều thì mộc trôi nổi; thủy vốn dựa vào kim để sinh, mà kim nhiều thì thủy đục. Cứ thế loại suy, gọi là phản sinh khắc, mục đích của nó không ngoài nói rõ cái nghĩa “tốt quá hóa xấu”, tức là vạn sự vạn vật quý ở sự “trung hòa”.

Trên đây đã giới thiệu ngũ hành và lẽ sinh khắc của chúng, giờ chúng ta hãy nghiên cứu bàn tay hỗn hợp ngũ hành. Trước hết, chúng ta hãy làm rõ những đặc trưng của hình bàn tay kim mộc thủy hỏa thổ:

Kim – có đặc trưng là thịt bàn tay không dày không mỏng, thẳng ngay, vuông vức và có màu trắng.

Thủy – có đặc trưng là mặt tròn thịt nặng, màu đen và bóng.

Mộc - có đặc trưng là bàn tay và ngón tay dài mà gầy thẳng, xương cứng và đẹp, màu xanh.

Hỏa - Có đặc trưng là nhọn, màu đỏ.

Thổ - có đặc trưng là dày chắc, màu vàng.

Theo các đặc trưng ngũ hành nêu trên, chúng ta giả thiết phát hiện mu bàn tay hình kim có thịt dày, màu nâu vàng, vậy có thể biết được bàn tay đó hình kim có thổ; nếu nhận thấy bàn tay hình kim mập và ngón tay tròn, thì đó là bàn tay hình kim có thủy; loại suy tương tự đối với các trường hợp còn lại. Bàn tay hình kim có thổ, nếu thổ không dày (tức bàn tay không dày mà màu vàng không đồng nhất thì thổ có thể sinh kim, nó dày mà không đến nỗi chôn kim, nên bàn tay hình kim có thổ là tốt, giàu sức sống. Nhưng khi đó còn phải kiểm tra xem người đó sinh vào mùa nào trong bốn mùa xuân hạ thu đông mới dễ đưa ra kết luận cuối cùng. Bởi lẽ ba mùa xuân hạ đông đều không phải là mùa vượng của kim, nếu có thổ sinh phù trợ thì chỉ có lợi chứ không có hại. Nếu sinh vào mùa thu thì kim thịnh vượng, nên đâu ngại thổ sinh thêm? Nếu thổ mỏng thì không thành vấn đề, nếu thổ dày thì sẽ quá cứng, “quá cứng thì gãy”, đó là lẽ thường tình của sự vật, vì như thế chưa thấy cái lợi đã thấy ngay cái hại. Cho nên cùng là hình kim có thổ, nhưng nếu không kiểm tra rõ mùa sinh thì không thể vội vàng nhận định là có lợi hay có hại. Cái lợi hại của hình kim có thổ là như thế, nếu có thủy thì sao? Trước tiên cũng phải xem mùa sinh để biết được lẽ sinh khắc. Nhưng chỗ khác nhau giữa thủy và thổ là ở chỗ, thủy “tiết” kim, thổ “sinh” kim, sinh và tiết là sự đối chiếu tương phải, nên tôi thích bàn tay hình kim có thủy mà sinh vào mùa thu chứ không thích sinh vào các mùa khác, vì bản thân mạnh thì mới chống được tiết. Tóm lại dù hình kim có kèm theo cái gì thì lẽ cân nhắc cũng tương tự. Dưới đây sẽ trình bày năm loại hình bàn tay có kèm theo các hình chất khác.

HÌNH KIM CÓ KÈM CÁC HÌNH KHÁC

a. Hình kim kèm thổ thường là bàn tay tốt, có điều thổ dày thì không tốt cho người sinh vào mùa thu, vì quá vượng thì không tốt, người đó sẽ gặp nhiều trắc trở.

b. Hình kim kèm thủy thì người đó thông minh linh hoạt, sinh ra vào mùa thu sẽ rất tốt, nếu sinh vào các mùa khác thì không nên vì thủy khí quá nặng, khó tránh khỏi nhiều thành bại. Người tuy thông minh nhưng làm việc thiếu kiên nhẫn và không thực tế.

c. Hình kim kèm hỏa (chủ yếu biểu hiện là đầu ngón tay nhọn mỏng), nếu chỉ có một chút hỏa thì tốt, vì “lửa nhỏ luyện kim”, có thể trở thành đại khí. Nếu sinh vào mùa thu là tốt nhất. Vốn bàn tay hình kim tương đương với bàn tay hình vuông trong tướng tay học phương Tây, hình vuông là chín chắn, nhưng thiếu linh hoạt, hơi kèm chút hỏa thì chín chắn lại thêm linh hoạt sẽ tốt hơn. Nhưng hỏa quá nặng (tức ngón tay quá nhọn mỏng) thì không phải là tướng tốt, mà sẽ mất đi sự chín chắn và trở nên hời hợt.

d. Hình kim kèm mộc (chủ yếu biểu hiện là đốt ngón tay có mấu), rõ ràng là tướng tốt, người này có tư duy chặt chẽ và sâu sắc, nhiều tài hỷ, vì kim khắc mộc thì sinh tài. Nhưng mộc khí quá nặng (tức hình tay khô gầy) thì không cát.

HÌNH MỘC KÈM CÁC HÌNH KHÁC

a. Hình mộc kèm thổ, thổ mỏng thì tài dày, thổ dày thì không nên, quá dày thì mộc gãy, trừ phi người đó sinh vào mùa xuân thì không có trở ngại gì đáng kể.

b. Hình mộc kèm kim thì kim mỏng là tốt, vì người đó sẽ rất chín chắn và đa trí, có thể thành công lớn. Nếu kim nặng thì cả đời vất vả, bại nhiều thành ít, nhưng sinh vào mùa thu thì không đáng ngại.

c. Hình mộc kèm hỏa, hỏa nhẹ thì có lợi, người đó sẽ rất linh hoạt đa trí, nhưng ít nhẫn nại. Nếu hỏa mạnh thì không tốt, quá mạnh thì mộc cháy.

d. Hình mộc kèm thủy, thủy ít sẽ có lợi, trừ phi sinh vào mùa hạ, còn các mùa khác đều kỵ thủy nhiều.

HÌNH THỦY KÈM CÁC HÌNH KHÁC

a. Hình thủy kèm mộc (tức đốt ngón tay hơi lồi, màu xanh trắng và sáng), có thể phú quý phúc lộc, tốt nhất là sinh vào mùa đông. Mộc quá nặng thì thủy khô, không tốt.

b. Hình thủy kèm kim (tức đầu ngón tay hơi vuông, màu chuyển trắng), cũng chủ về phú quý phúc lộc, nhưng sinh vào mùa xuân, hạ, thu thì tốt, mùa đông thì hơi kém. Nếu kim quá nặng thì không nên, nhất là vào mùa đông.

c. Hình thủy kèm hỏa (tức ngón nhọn, bàn tay đỏ), thì tài lộc tuy rộng, nhưng thăng trầm vô thường. Sinh vào mùa đông thì tốt hơn. Sinh vào mùa hạ nếu hỏa khí lại nặng thì tối kỵ.

d. Hình thủy kèm thổ (tức thịt mu bàn tay rất dày, màu vàng), thổ mỏng thì không sao; thổ dày, trừ phi sinh vào mùa đông, còn không đều không nên, nếu lại thêm màu sắc khô vàng thì người đó đoán thọ.

HÌNH HỎA KÈM CÁC HÌNH KHÁC

a. Hình hỏa kèm thổ, thổ mỏng thì có lợi, nặng thì không tốt, nhưng nếu sinh vào mùa hạ thì không kỵ thổ nặng.

b. Hình hỏa kèm mộc, mộc mỏng thì có lợi, nhưng giảm bớt tính xung động của người đó, làm việc tương đối thận trọng. Dày thì không nên, sinh vào mùa hạ là tốt.

c. Hình hỏa kèm kim, kim mỏng thì tài nguyên dồi dào, sinh vào mùa hạ là tốt nhất. Nếu kim nặng thì không nên, nhất là sinh vào hai mùa thu đông.

d. Hình hỏa kèm thủy là tối kỵ, nếu bàn tay có màu đen đặc thù thì càng không phải là điềm cát.

HÌNH THỔ KÈM CÁC HÌNH KHÁC

a. Hình thổ kèm mộc thì không tốt, vì mộc khắc thổ. Nếu mộc nặng thì đại kỵ. (Ghi chú: trong các hình bàn tay ngũ hành, trừ hai hình kim mộc hơi khắc nhưng có lợi ra, các hình khác đều kỵ khắc, tức hơi khắc cũng bất lợi).

b. Hình thổ kèm kim ít thì có lợi. Nếu màu quá trắng tức kim nặng thì bất lợi.

c. Hình thổ kèm thủy chủ về tài lợi đều vượng. Nhưng thủy khí quá nặng lại không có lợi, khi đó cuộc sống khó được yên định.

d. Hình thổ kèm hỏa, nếu đặc trưng của hỏa chỉ biểu hiện ở bàn tay có màu đỏ, thì chủ về đại lợi. Nếu biểu hiện đầu ngón tay nhọn thì không cát, làm việc khó thành công.

Kim không sợ vuông, mộc không sợ gãy, thủy không sợ mập, hỏa không sợ nhọn, thổ không sợ đục.

Kim được kim, tính cương nghị.

Mộc được mộc, tài lộc đủ.

Thủy được thủy, văn học quý.

Hỏa được hỏa, thấy thành quả.

Thổ được thổ, tử kho dày.

Nên nếu đầy đặn nghiêm cẩn, không giàu thì sang; nếu nông mỏng nhẹ khô, không tam thì yếu mệnh".

CHƯƠNG 8:

PHÂN ĐOÁN CÁT HUNG QUA VÂN TAY

Vân tay học là một môn chuyên ngành, vân tay là ký hiệu đặc biệt của mỗi người, vì vân tay không thay đổi từ khi sinh ra đến khi chết đi. Không bao giờ có trường hợp hai người có vân tay giống hệt nhau. Vân tay được chia thành hai loại là vân xoáy và vân suôn. Qua phân tích, ta có thể biết được tính cách của con người và triệu chứng tiềm ẩn của bệnh tật. Dưới đây sẽ trình bày đặc tính của hai loại vân tay cũng như phân tích tổng hợp về chúng:

1. Vân suôn còn gọi là vân sọt có hình dạng là các đường vân đều chạy theo một hướng, trông giống một cái sọt tre. Loại vân tay này tượng trưng cho cá tính mềm mỏng, tình cảm dễ thay đổi, dễ thích nghi với hoàn cảnh, thích làm công tác đoàn thể. Tiêu hóa kém, tim yếu.

2. Vân xoáy còn gọi là vân xoắn ốc, hình dạng trông giống các vòng tròn vây quanh nhau. Một số vân rất chỉnh tề, nhưng cũng có nhiều vân không ngay ngắn. Người có nhiều vân xoắn ốc thì thích độc lập, ích kỷ, không dễ chiều chuộng người khác, thiếu tế nhị, trái ngược hẳn với người có vân suôn, hơn nữa người có vân tay toàn là vân xoáy luôn hành động chậm chạp, không dễ dàng đưa ra bất kỳ quyết định nào, cần mất rất nhiều thời gian suy nghĩ khi phải thay đổi lập trường hoặc sửa đổi kế hoạch.



vân xoáy



vân suôn

Phân tích hai loại vân tay

1. Năm ngón tay đều là vân xoáy: Dù quá tự tin, cố chấp bướng bỉnh và bốc đồng, nhưng có tính độc lập. Luôn sống kiên cường dù trong nghịch cảnh, dù thăng trầm hay may mắn cũng không quên tu dưỡng và tự chủ.

2. Năm ngón tay đều là vân suôn: Là người chính trực, rất khéo léo trong những công việc cần dùng tay. Nhưng không giỏi xã giao, dễ gặp trắc trở nếu hợp tác làm ăn, nên tốt nhất là kinh doanh độc lập

3. Ngón cái và ngón út là vân xoáy: Là người nổi bật nếu chọn nghề dựa vào tài năng hùng biện của mình, đừng chỉ nhìn thấy lợi ích trước mắt, mà phải nỗ lực hơn.

4. Ngón cái và ngón áp út là vân xoáy: Thời thanh niên tuy vất vả, nhưng nếu nỗ lực làm việc, cố gắng làm đến mức tốt nhất thì thời trung niên đến tuổi già sẽ nâng cao địa vị và tài lực.

5. Ngón cái và ngón giữa là vân xoáy: Những người này luôn cảnh giác mình không được thoái chí, cũng không chịu cô độc, mà thường nỗ lực tự tu dưỡng, nếu tìm được một người giúp sức, sẽ đạt được thành tựu lớn.

6. Chỉ có ngón cái là vân suôn: tài khí hơn người, đầu óc sáng suốt. Khuyết điểm là nóng tính và bốc đồng. Cần chín chắn từng bước đi lên.

7. Chỉ có ngón út là vân suôn: Có tính cách ôn thuận và thỏa hiệp, nếu biết tận dụng tình cảm bạn bè và tiền bối sẽ thành công, nhưng phải cẩn thận sự bất tín nhiệm của người khác.

8. Ngón áp út và ngón út là vân sơn: Vì cá tính nóng nảy, ý chí và khả năng hành động yếu, nên e sẽ lỡ dở cả đời. Nếu biết nỗ lực sửa đổi những nhược điểm này, trở nên chuyên tâm làm việc sẽ đạt được thành quả mỹ mãn.

9. Chỉ có ngón cái là vân xoáy: Sức sống mạnh mẽ, thuộc tuýp thành công muộn, nên thời thiếu niên đến trung niên không có cảnh ngộ tốt. Về già sẽ đạt được thành công.

10. Chỉ có ngón trỏ là vân sơn: Tuy là nhà hoạt động xã hội, nhưng nếu không vừa ý trong những chuyện nhỏ thì sẽ thích làm những công việc đầu cơ, cần phải vạch kế hoạch làm việc chu đáo, chặt chẽ.

11. Chỉ có ngón giữa là vân xoáy: Tuy có lý tưởng, hoài bão lớn lao, nhưng e sẽ trở thành người khoe khoang vọng tưởng. Điều cần nhất là phải luôn tự kiểm điểm, tiến lên từng bước vững chắc.

12. Chỉ có ngón áp út là vân xoáy: Đầu óc nhanh nhạy, không hề sơ hở trong bất kỳ việc gì, làm việc nhanh chóng, nên được người khác quan tâm. Nói chung là mẫu người biết tùy cơ ứng biến.

13. Chỉ có ngón út là vân xoáy: Đây là mẫu người không kế tục gia nghiệp của tổ tiên, nhưng lại rất thành công trong sự nghiệp riêng. Tuy có phương pháp và tài năng, nhưng kém nhân nại, bền bỉ.

14. Ngón cái và ngón trỏ là vân xoáy: là người giỏi xã giao, phóng khoáng, nên được người khác kính trọng, nhưng do quá lương thiện nên rất dễ bị mắc lừa và chịu thiệt thòi.

15. Ngón trỏ và ngón út là vân xoáy: Người này có tính cách rất cẩn trọng, chín chắn, già dặn, không việc gì không làm được, vì cam chịu nên cuộc sống rất phẳng lặng.

16. Ngón cái và ngón giữa là vân suôn: Người này sẽ chi tiêu quá trớn cho các cuộc chiêu đãi không cần thiết. Do đó phải chặt chẽ trong chi tiêu.

17. Ngón trỏ và ngón áp út là vân xoáy: Đây là mẫu người không dễ phục người khác, nhưng có tính cách kiên định, vì có ý chí và khí khái nên sẽ dần đạt được thành công.

18. Ngón giữa và ngón út là vân xoáy: Cuộc sống của người này rất chìm nổi, nóng vội là điều tối kỵ trong bất kỳ việc gì, thường thì người đó đều biết giữ vững bước đi của mình.

19. Ngón áp út và ngón út là vân xoáy: Có tài hùng biện, khôn khéo, nếu nỗ lực thì thành công lớn.

20. Ngón trỏ và ngón giữa là vân suôn: Đây là mẫu người thuần hậu, chất phác, có đức vọng và uy tín, trước tuổi trung niên thường gặp hoàn cảnh éo le, về già sẽ rất tốt.

21. Ngón giữa và ngón út là vân xoáy: Tuy có năng lực thực hiện công việc, nhưng dễ sai sót khi quyết đoán, phán đoán. Mẫu người này cần nhẫn nại khi thực hiện mọi công việc.

22. Ngón trỏ và ngón út là vân suôn: Khoan dung và giàu lòng nghĩa hiệp, có khí chất của lãnh tụ. Xử sự linh hoạt, đôi tay khéo léo, dù là một nhà kỹ thuật cũng rất xuất sắc.

23. Ngón trỏ và ngón áp út là vân suôn: Làm việc mà không tự kiểm điểm hành vi của mình, như thế sẽ rước họa. Nếu không chìm đắm trong tử sắc thì sẽ thành công lớn.

24. Ngón cái và ngón trỏ là vân suôn: Là mẫu người dũng cảm, chính trực, sau khi thiết lập mục tiêu, sẽ suy nghĩ chu đáo và thực hiện.

25. Ngón giữa và ngón út là vân suôn: Những người này có chí hướng lớn, biết nắm bắt cơ hội, thích hợp với nghề đầu cơ, về già vận thế sẽ thịnh vượng.

26. Ngón giữa và ngón áp út là vân suôn: Lỗi lạc và bình tĩnh, không coi trọng tiền bạc, vì hào sảng nên sẽ không quan tâm đến người khác một cách chu đáo và tỉ mỉ.

27. Chỉ có ngón út là vân suôn: Giỏi xã giao, thuận hậu và chất phác, được cấp trên và cấp dưới tín nhiệm, vận thế sẽ dần hưng thịnh, là người được may mắn trời cho.

28. Chỉ có ngón giữa là vân suôn: Có lòng dũng cảm và hiệp nghĩa, cần cù, được người khác tín nhiệm, có khả năng phát triển sự nghiệp.

29. Chỉ có ngón trỏ là vân suôn: Đạo đức tốt, là người có lương tâm, có khí chất của nhà tư tưởng. Không thích hợp làm thương nhân, thích hợp nhất là làm học giả, nhà giáo dục và nhà tôn giáo.

30. Ngón trỏ và ngón giữa là vân xoáy: Vì có đạo đức tốt và có tài thỏa hiệp, nên được mọi người ủng hộ và có thành tựu lớn. Nhưng sẽ gặp trắc trở về vấn đề người khác giới, từ đó nảy sinh mâu thuẫn.

31. Ngón cái và ngón áp út là vân suôn: Là người thuận phác, nếu không nóng vội, biết từng bước đi lên, khai thác vận thế thì sẽ có được danh tiếng và của cải.

32. Ngón cái và ngón út là vân suôn: Tuy chính trực nhưng ngoan cố và cái tôi quá mạnh, nên bị người ta ghét, từ tuổi trung niên trở đi vận thế sẽ chuyển biến tốt.



CHƯƠNG 9:

PHÂN TÍCH CHỈ TAY

Nghiên cứu tướng tay học phải hiểu rõ sự khác nhau giữa tay phải và tay trái.

Trước hết ta bàn về tay trái:

1. Bất kể nam hay nữ, tay trái đều được gọi là tiên thiên chương.
2. Bàn tay này phản ánh sự di truyền của đời trước, bao gồm thể chất, tư duy và bệnh lý.
3. Trong giai đoạn 10-20 tuổi, chỉ tay biến đổi rất lớn; khi môi trường, trạng thái tâm lý, bản năng phản ánh khác nhau thì chỉ tay cũng biến đổi theo.
4. Thông thường, từ khi sinh ra đến 30 tuổi chủ yếu là quan sát tay trái, cá biệt có người dậy thì sớm hoặc dậy thì muộn thì ngoại lệ.

Tay phải:

1. Bất kể nam hay nữ, tay phải đều được gọi là hậu thiên chương.
2. Bàn tay này phản ánh sự biến đổi các phương diện cũng như sự phát triển tốt xấu của con người tùy thuộc vào khả năng phát huy sở trường, khắc phục sở đoản của người đó, tức là: phát huy được tài năng bẩm sinh, hoặc duy trì tư tưởng tốt, tác phong tốt, hoặc từ bỏ các thói tật xấu.

3. Từ năm 27-28 tuổi, tính cách con người bắt đầu ổn định, mục tiêu và phương châm cuộc đời đã xác định, chỉ tay cũng bắt đầu cố định.

4. Bất kể ở độ tuổi nào, bất kể chủng tộc nào, khi xem tướng tay cũng đều xem tay trái là chính, tay phải là phụ, nghiên cứu gốc của người đó trước, sau đó tìm hiểu quả. Việc gì cũng không được chỉ chú ý đến quả mà không truy gốc, vì muốn hiểu được vấn đề của một con người, phải bắt đầu từ gốc gác vấn đề mới có cách nhìn nhận đúng đắn.

Trạng thái chỉ tay thường được chia thành bàn tay đục và bàn tay trong, rồi lại chia thành bốn chủ thể lớn, là: bàn tay chữ “nhân” (52 hình thái), bàn tay chữ “trảo” (33 hình thái), bàn tay chữ “xuyên” (76 hình thái), bàn tay đứt đoạn (18 hình thái), từ đó tiến hành phân tích tổng hợp các đường chỉ chính này sẽ biết được ý nghĩa toàn diện.

Bàn tay đục



Giàu lòng nhân ái, hay suy tư

Bàn tay trong



Thành thơi, lạc quan, vui vẻ



Bàn tay chữ "nhân" (人): Sáng suốt, xử sự chín chắn



Bàn tay chữ "trảo" (𠂇): Thiện ác bất phân, tình cảm quá nặng



Bàn tay chữ xuyên (𠂇): độc lập, tự chủ, phụ nữ giúp chồng làm nên sự nghiệp



Bàn tay đứt đoạn: Yêu ghét phân minh, giàu ý chí

CÁC ĐƯỜNG CHỈ TAY CHÍNH

KHÁI QUÁT

Đường sinh mệnh

Đường sinh mệnh còn gọi là đường sinh đạo, thường xuất phát từ phần đáy gò mộc tinh, vòng quanh gò mộc tinh và kết thúc ở cổ tay. Đường sinh mệnh có liên quan trực tiếp đến bụng, tim và các mạch sống của cơ thể, nên có thể quyết định sức khỏe, bệnh tật của con người. Đường chỉ này tốt nhất là thẳng, rõ ràng và không bị đứt quãng hay bất quy tắc (hình 1).



hình 1

Đường trí não

Đường trí não, còn gọi là đường trí đạo, song song với đường tình cảm, thông thường khởi phát từ gò mộc tinh và kết thúc ở gò hỏa tinh thứ hai, biểu thị trí tuệ của con người, là đường chỉ quan trọng nhất trên bàn tay. Hình dạng có các kiểu



hình 2

cong, thẳng, ngang, xéo v.v... Nếu các đường chỉ tay đều tốt mà chỉ có đường trí não xấu thì mọi ưu điểm đều sẽ giảm đi (hình 2).



hình 3

Đường tình cảm

Đường tình cảm, còn gọi là đường tâm đạo, khởi điểm ở viền dưới ngón út, ngang qua bàn tay. Thường kết thúc ở phần đáy ngón trỏ. Đường này chỉ đại diện cho tình yêu về tinh thần, vì nằm ở trên đường trí não, nên thuộc tình cảm chứ không chỉ nói về ham muốn xác thịt. Đường tình cảm sâu và rõ, màu sắc sáng láng là tốt (hình 3).

Đường vận mệnh (đường sự nghiệp)

Đường vận mệnh, còn gọi là đường may mắn, biểu thị cả cuộc đời, tượng trưng cho mọi cảnh ngộ trong tương lai, như thành bại, họa phúc, lành dữ..., tất nhiên đường này không phải ai cũng có. Hơn nữa khởi điểm của nó cũng mỗi người mỗi khác, có người bắt đầu từ đường sinh mệnh, có người bắt đầu từ cổ tay, có trường hợp bắt đầu từ gò thái dương, cũng có trường hợp bắt đầu từ giữa bàn tay và các bộ vị khác. Đường vận mệnh nếu xuất hiện ở bàn tay triết học, bàn tay hình nón hoặc bàn tay tinh thần cho thấy những người này rất tin vào vận mệnh, nếu xuất hiện ở bàn tay hình vuông hoặc bàn tay lược bí thì họ không mấy tin (hình 4).



hình 4



hình 5

Đường thái dương

Trên bàn tay có đường chỉ này cho thấy người này có thể đạt được thanh danh, phú quý và thành công, người thiếu đường chỉ này trên bàn tay tuy thông minh tuyệt thế và có tài năng đặc biệt, nhưng vẫn không thể tự thể hiện. Đường thái dương cần có đường vận mệnh tốt phối hợp sẽ tốt hơn (hình 5).

Đường sức khỏe

Đường sức khỏe thường bắt đầu từ gò thủy tinh, xuyên chéo qua bàn tay. Đường chỉ này thường cho biết tình trạng sức khỏe của người đó, khi quan sát nên phối hợp với đường sinh mệnh và móng tay. Đường sức khỏe cũng biến đổi vô thường, ẩn hiện bất định, nhưng không xuất hiện là tốt hơn cả. Người thiếu đường chỉ này có thể trạng tốt, hệ thần kinh hoàn chỉnh (hình 6).



hình 6

Đường hôn nhân

Còn gọi là đường tình duyên. Đường này bắt đầu từ mé bàn tay, kéo dài đến gò thủy tinh, nếu rõ ràng và sâu cho thấy có nhân duyên mỹ mãn; nếu nhỏ, mờ chỉ cho thấy có tình yêu mà thôi. Đường này chủ yếu biểu thị việc có dễ chung sống với người khác giới hay không (hình 7).



hình 7



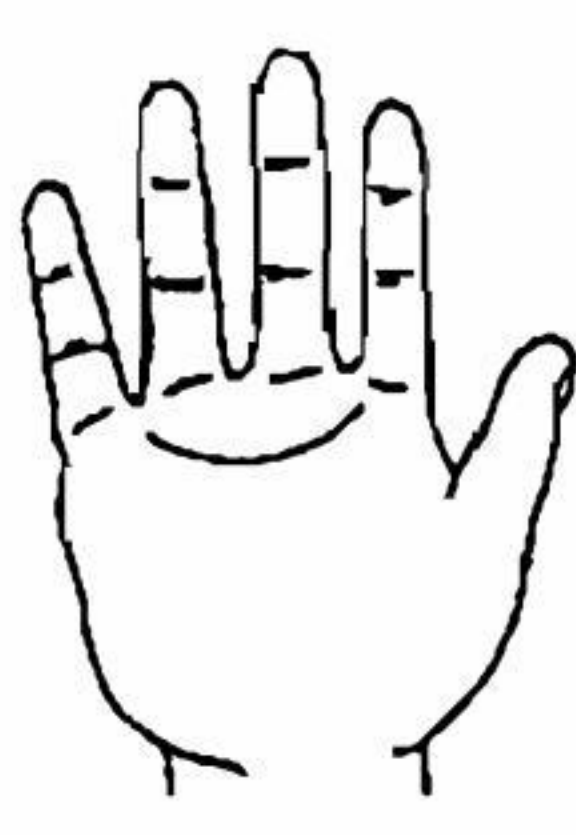
hình 8



hình 9



hình 10



hình 11

Đường si tình

Đường chỉ này cho thấy người đó thời trẻ từng yêu hoặc yêu thầm một người, vì không thể đến với nhau nên vẫn mãi ôm ấp trong lòng. Ngoài ra đường này còn cho thấy người đó thường hoài niệm sâu sắc về người thân đã quá cố (hình 8).

Đường trực giác

Đường này cho thấy người đó có một trực giác, linh cảm mạnh mẽ, hơn nữa còn có thể biến ước mơ thành hiện thực (hình 9).

Đường du lịch

Nhóm đường chỉ này biểu thị du lịch, nếu màu đường chỉ rõ ràng tươi tắn cho thấy chuyến hành trình bình an; nếu màu tối cho thấy chuyến đi gặp nhiều nguy hiểm (hình 10).

Vòng kim tinh

Nhóm những đường chỉ này biểu thị sự hiếu sắc, nếu chưa kết hôn thì ham muốn tìm bạn đời; Nếu đã kết hôn thì sự hiếu sắc càng mạnh mẽ, không bình thường (hình 11).

Giải thích dấu hiệu hình đường chỉ

1. Đường chị em: Còn gọi là đường kép, tức đường phụ song song với đường chính. Rất nhiều đường chỉ có hiện tượng này, thí dụ đường sinh mệnh kép, đường tình cảm kép v.v... Tác dụng của đường này là tăng cường sức mạnh của đường chính. Đường chính không có khuyết điểm, nếu được đường phụ phối hợp thì sức mạnh sẽ tăng gấp bội; đường chính có khuyết điểm, như đứt quãng hoặc nứt thì có thể bù đắp khiếm khuyết và cứu vãn đường chính, điềm cát hung thì xem có bù đắp được hay không.

2. Đường hình chạc: Tức khởi đầu hoặc điểm cuối của đường chỉ phân nhánh hình chạc. Nếu phân nhánh đi lên thì cát, còn đi xuống thì không cát (đi về phía ngón tay là đi lên, đi về phía cổ tay là đi xuống). Không thể xem thường loại đường này, vì sức mạnh cát hung của nó ảnh hưởng rất mạnh.

3. Đường tua cờ: Tức điểm cuối đường chính phân các đường nhánh dạng tua sang hai bên, đường này sẽ làm suy yếu hoặc phá hoại sức mạnh vốn có của đường chính, nhưng không thể một mực cho là hung, thí dụ đường phát minh không thuộc về hung.

4. Đường nhánh: Tức là đường phân ngã rẽ bên cạnh đường chính. Đường này đi lên cho thấy sức mạnh của đường chính sẽ được tăng cường, đi xuống thì đường chính bị suy yếu.



đường chị em



đường hình chạc



đường tua cờ



đường nhánh

5. Đường vết dõm: Tức trên đường chỉ có vết dõm, đường này là điềm không lành, vết dõm càng lớn càng đen thì càng dữ.

6. Đường sóng nước: Tức là đường cong, hình dạng trông như sóng nước, đường này cho thấy sức mạnh của đường chỉ chính bị suy yếu, thí dụ đường sinh mệnh có dạng sóng nước thì đường sinh mệnh suy yếu; nếu đường tình cảm có dạng sóng nước thì tình cảm như hoa trong gương, trắng dưới nước.

7. Đường hình chuỗi: Toàn bộ hoặc một phần đường chính do rất nhiều vòng tròn nhỏ bất quy tắc hoặc đường ngắn đan xen tạo thành, đó là biểu trưng của sự trộn lẫn không thuần, bề bộn bừa bãi, là dấu hiệu không cát, trở ngại và không thuận lợi.

8. Đường hình đảo: Tức trên đường chỉ xuất hiện dạng tuyến hình vòng cung bất quy tắc, đó là điềm không lành, có tác dụng phá hoại, cũng biểu thị chương ngại và trở lực.

9. Đường đứt nối: Tức là đường đứt rồi lại nối. Đường này cũng là dấu hiệu không lành, nhưng mức độ không lành của nó tùy thuộc nó là loại đường nào, nó cũng có khả năng chuyển đổi hoàn cảnh.



đường
vết dõm



đường
sóng nước



đường
hình chuỗi



đường
hình đảo



đường
đứt nối

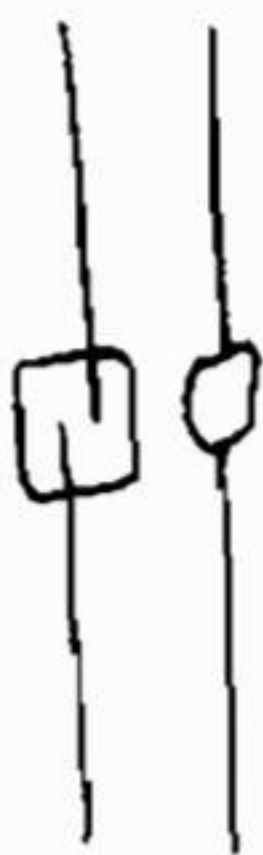
10. Đường có ô vuông bảo vệ: Tức trên đường chỉ có ô vuông, đường này có khả năng bảo vệ rất lớn, gặp hung hóa cát. Nếu vượt qua giữa đường sinh mệnh thì người đó hoặc có tính tự kỷ, hoặc bị cầm tù.

11. Đường dạng lông: Tức các đường nhỏ phân nhánh từ hai bên đường chỉ, đường này phá hoại sức mạnh vốn có của đường chính, làm giảm vẻ đẹp của đường chính. Nhưng nếu đi lên thì tốt, còn đi xuống thì không tốt.

12. Đường lông chùm: Tức đường có dạng giống như chùm lông. Đường này cũng phá hoại sức mạnh của đường chính, là dấu hiệu không cát, xuất hiện ở bộ vị nào thì phá hoại bộ vị ấy.

13. Đường bất trắc: Tức đường tạp có đầu to đuôi nhỏ. Đường này là điềm hung, nếu thấy ở gò thổ tinh thì bất lợi nhất.

14. Chữ thập: Tức đường giao thoa hình chữ thập. Chữ thập này xuất hiện ở bất kỳ đường chính nào cũng là điềm hung; nếu xuất hiện một mình, không dựa vào bất kỳ đường chính nào thì tùy thuộc vào vị trí xuất hiện của nó mà quyết định, nhưng tuyệt đại đa số là chủ về hung. Có một bộ phận nhỏ là chủ về cát, như lòng bàn tay có đường chỉ chữ thập là có tài năng và sức mạnh thần kỳ.



đường có ô
vuông bảo vệ



đường
dạng lông



đường
lông chùm



đường
bất trắc



chữ thập

15. Hình đảo: Hình đảo này khác với hình đảo xuất hiện trên đường chỉ, là chỉ hình đảo xuất hiện đơn độc mà không áp vào đường chỉ nào. Chỗ nào có hình đảo là ưu thế chỗ đó bị phá hoại.

16. Tam giác: Sự cát hung của nó tùy thuộc vào vị trí nó xuất hiện, phần lớn các vị trí là cát, rất ít là hung, như trên đường sinh mệnh xuất hiện hình tam giác thì trước 50 tuổi sẽ phải phẫu thuật, hình dạng càng nhỏ thì phẫu thuật càng lớn.

17. Khối vuông: còn gọi là hình vuông, hình tứ giác hoặc ô vuông. Phần lớn là chủ về cát, chỉ có một bộ phận nhỏ chủ về hung, cát hung phải phân biệt rõ ràng.



hình đảo



tam giác



khối vuông

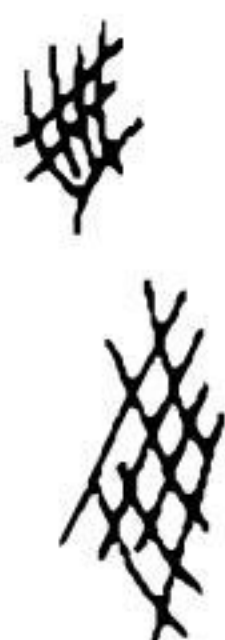
18. Hình hoa sao: Vì trông giống hình ngôi sao nên được đặt tên như vậy. Đa số vị trí là cát, một số ít vị trí chủ về hung. Đó là dấu hiệu cát hung họa phúc, không thể xem thường.

19. Hình mắt lưới, còn gọi là đường chỉ mắt cáo. Ngoài một bộ phận rất nhỏ, còn lại đều chủ về không cát hoặc điềm hung, nhất là khi bị sự cố hoặc bệnh tật thì sức ảnh hưởng rất lớn.

20. Hình chạc ba: Vì có hình chạc ba nên có tên như vậy. Đầu chạc hướng lên thì cát, hướng xuống thì hung, đâm đến bộ vị nào thì bộ vị ấy sẽ biến đổi.



hình
hoa sao

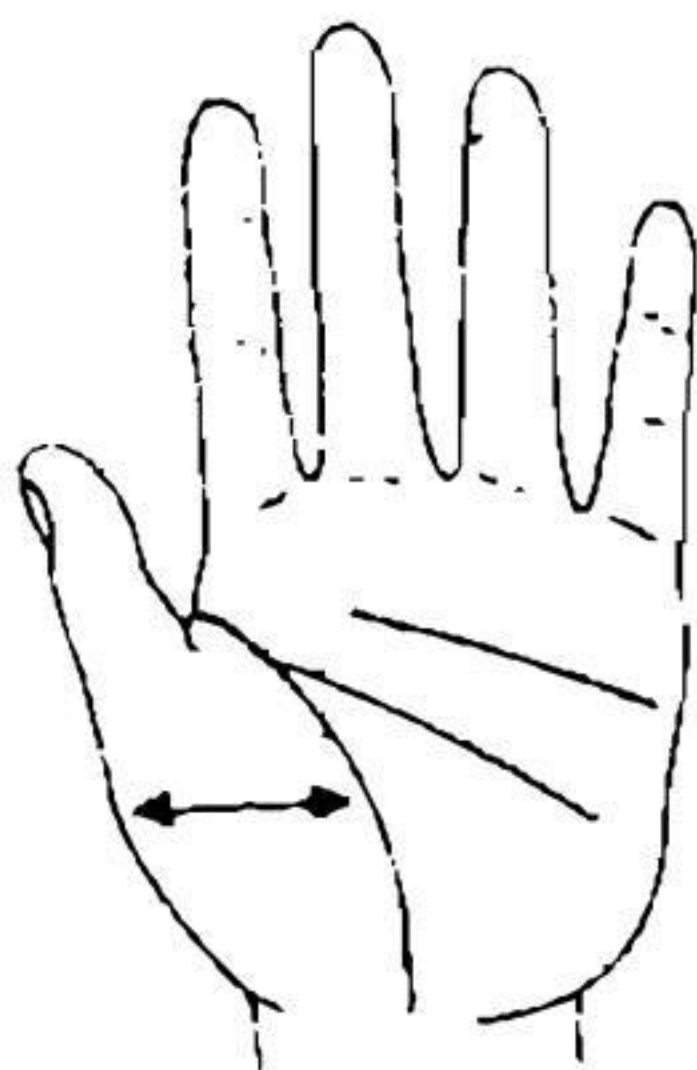


hình
mắt lưới



hình
chạc ba

ĐƯỜNG SINH MỆNH



Hình 12

Trong tướng pháp cổ đại, đường sinh mệnh được gọi là địa văn: chủ về thọ yếu, nên còn được gọi là thọ yếu văn. Nó cùng với thiên văn (đường tình cảm) và nhân văn (đường trí não) hợp thành tam tài văn, là một trong ba đường chỉ chủ yếu nhất trong các đường chỉ tay. Vì đường sinh mệnh gần với phần đáy bàn tay nhất, giống như đất ở dưới nên được gọi là địa văn.

Đường sinh mệnh thường bắt đầu từ giữa mép bàn tay đến phần gốc ngón trỏ. Nó tượng trưng cho khả năng duy trì sự sống, khả năng thích ứng và trạng thái sức khỏe của con người. Đường sinh mệnh rõ, sâu dài, cho thấy khỏe mạnh, trường thọ; khả năng thích ứng với môi trường rất tốt.

Đường sinh mệnh tốt (hình 12) phải có độ cong khá lớn, phần đuôi phải đến giữa cung khảm, cung cấn, cho thấy cuộc sống thành đạt ở tuổi trung niên và yên ổn tuổi già.

Phần diện tích trong phạm vi vòng cung bên trong đường sinh mệnh biểu thị cuộc sống và tâm tình của con người. Nếu

phạm vi đường sinh mệnh lớn, cho thấy khí độ rộng lượng của người đó. Khả năng thích nghi với môi trường rất tốt, tâm tình cởi mở vui vẻ, giao thiệp rộng. Nếu đường sinh mệnh có độ cong nhỏ, đường chỉ nông, cho thấy người đó lòng dạ hẹp hòi, hay so đo, cố chấp, khó thích ứng với môi trường, lòng dốt kỵ nặng, thậm chí có lỗi sống bảo thủ.

1. Ý nghĩa về sự khởi đầu của đường sinh mệnh

(1) Đường sinh mệnh khởi đầu cao khởi nguồn từ cung Tốn (gò mộc tinh), cho thấy người đó tình táo, có khả năng tự kiểm chế, có hoài bão lớn, thông minh, tài trí, dễ thành công. Nếu trên đường chỉ xuất hiện hình tam giác cho thấy tinh lực sống và khả năng kiểm chế tăng thêm, giàu lý trí.



hình 13

(2) Đường sinh mệnh khởi đầu thấp, (hình 13) bắt nguồn từ gần gò hỏa tinh, hoặc thấp hơn gốc ngón cái đến trung điểm gốc ngón trỏ, cho thấy người đó thiếu khả năng tự kiểm chế, hiếu động, hiếu thắng, dễ kích động, không thích đọc sách.

Cách đo: hơi ép sát ngón cái vào, lấy độ dài từ đường gốc ngón cái đến gốc ngón trỏ làm độ dài đo, từ tâm điểm đó vẽ đường kéo ngang, nếu cao hơn là đường sinh mệnh cao, người đó giàu lý trí; nếu thấp hơn là đường sinh mệnh thấp, người đó thiếu khả năng kiểm chế.

(3) Khởi đầu có dạng chuỗi bất quy tắc, trong đó thường thấy nhất là quán với khởi đầu đường trí não mà thành, cho thấy người đó thời nhỏ nhiều bệnh, tuổi thơ sức khỏe không tốt, khả năng hiểu biết và cảm nhận chậm chạp, ngay cả thời gian học nói và học đi cũng dài hơn các trẻ khác.

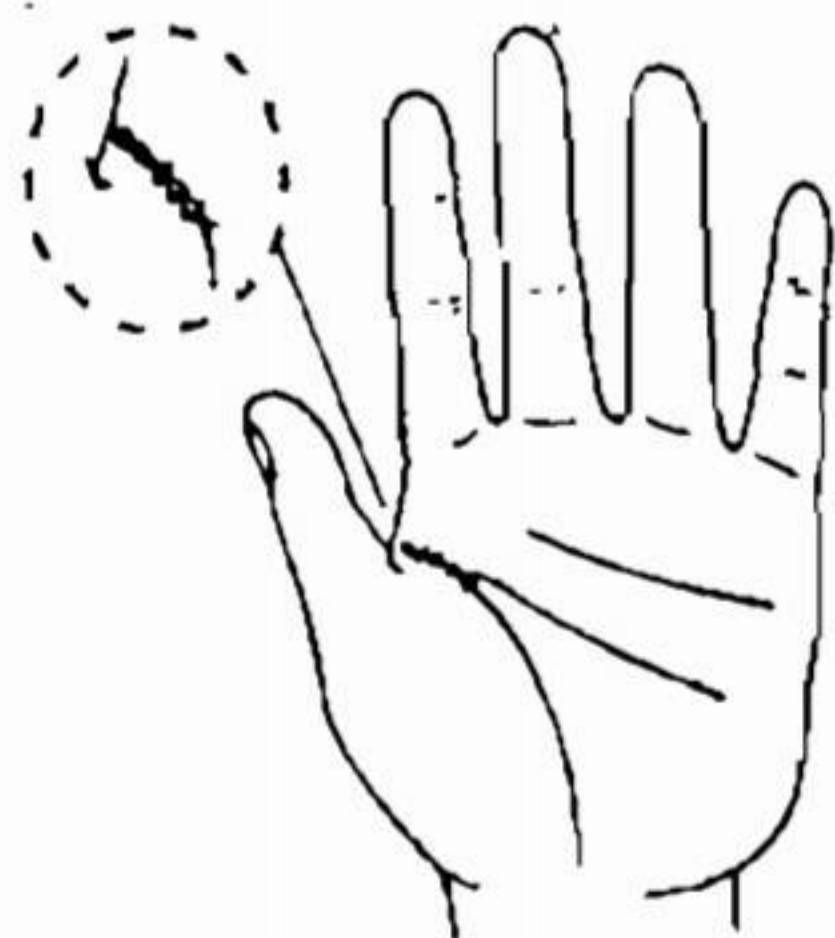
(4) Đường chỉ dạng chuỗi khởi đầu của đường sinh mệnh nếu rõ và sâu, ngoài thời tuổi thơ sức khỏe không tốt ra, còn cho thấy việc học hành bị ngăn trở, người đó trước 19 tuổi chán học, dù miễn cưỡng đi học cũng chẳng có kết quả gì.

(5) Đường chỉ dạng chuỗi nếu nông nhạt cũng cho thấy thời tuổi thơ sức khỏe không tốt và đường học vấn bị cản trở, nhưng tình trạng còn tốt hơn trường hợp nêu trên, tuy trước 20 tuổi không chăm chỉ học hành, nhưng đến lúc thích hợp sẽ cố gắng phấn đấu.

(6) Khởi đầu đường sinh mệnh phần lớn có đường nhánh nông nhỏ, cho thấy tuổi thơ được cha mẹ chăm sóc bảo bọc, đường nhánh nhiều và xéo xuống mép bàn tay thì chỉ đơn thuần được cha mẹ chăm sóc, nếu đường nhánh xéo lên mép bàn tay thì ngoài cha mẹ ra còn được người thân chăm sóc. Nếu cả hai trường hợp đều có là khởi đầu dạng lông, cho thấy thời kỳ còn nằm trong nôi hay mắc bệnh.

(7) Khởi đầu đường sinh mệnh được tạo bởi rất nhiều đường chỉ nhỏ đứt quãng, cho thấy người đó tuổi thơ có hoàn cảnh sống phức tạp, phần lớn là theo cha mẹ xa quê hoặc sống xa cha mẹ.

(8) Đường sinh mệnh khởi đầu thành đường chỉ dạng chuỗi to nhỏ khác nhau, lại có đường chỉ tạp loạn bất quy tắc, cho thấy người đó gặp trắc trở trong việc học, hoặc phần lớn phải dựa vào sự phấn đấu của mình để tiếp tục việc học. Nếu có hiện tượng như ở trường hợp (7) thì phần lớn là bỏ học một thời gian thậm chí thất học.



Hình 14:
Khởi đầu dạng chuỗi

(9) Đường sinh mệnh có một đường chính rõ ràng, nhưng có hiện tượng tạp loạn mọc lông, trong phạm vi ngón trở lại xuất hiện đường chỉ đảo, cho thấy người đó thời thanh niên (khoảng 15-20 tuổi) vì hoàn cảnh gia đình hoặc vì bản thân mắc bệnh nên bỏ học.



Hình 15: Khở đầu có nhiều đường nhánh

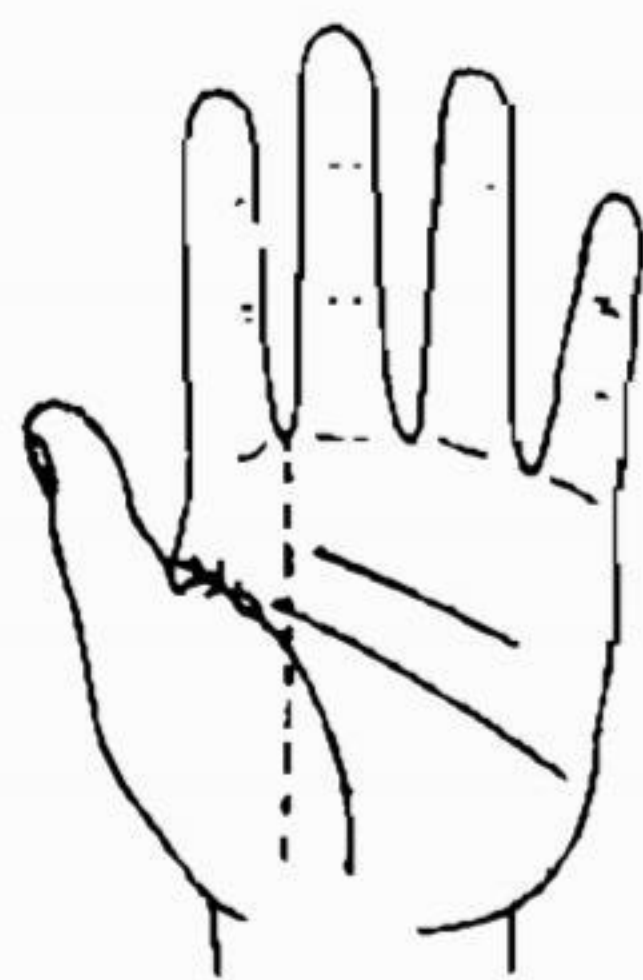
(10) Đường sinh mệnh khởi đầu từ mép bàn tay, đường chính rõ ràng và độ cong hình thành rất lớn, đường trí tuệ tương đối dài, cho thấy người đó học thức uyên bác. Nếu đường trí tuệ hơi nhỏ, cũng cho thấy người đó có kiến thức hơn cả bằng cấp.



Hình 16: khởi đầu ngắn nổi



Hình 17: khởi đầu dạng chuỗi và tạp loạn



Hình 18: khởi đầu dạng đảo

2. Ý nghĩa sự gián đoạn của đường sinh mệnh

Sự gián đoạn của đường sinh mệnh có hai hiện tượng khác nhau, một là gián đoạn đứt đoạn, một là gián đoạn đan xen.

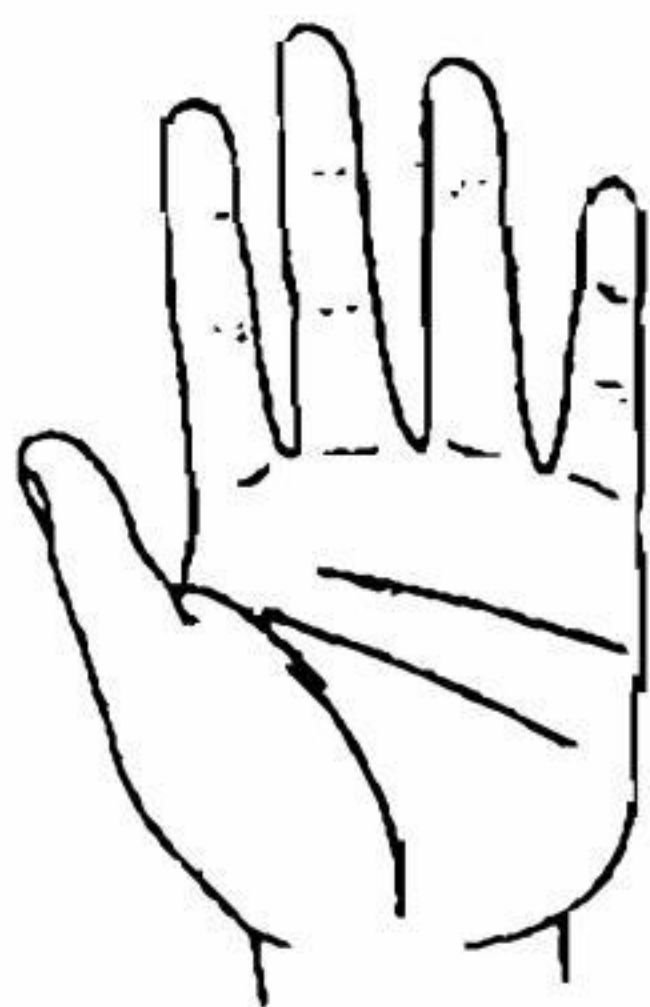
Đường sinh mệnh bị đứt đoạn, cho thấy người đó bị bệnh khá nặng, khoảng cách vị trí đứt càng dài thì bệnh tật càng lâu khỏi. Nếu gián đoạn đan xen nhau thì tuy cũng có bệnh tật, nhưng bệnh chóng lành.

Nếu gián đoạn có 2 chỗ trở lên, khoảng cách gián đoạn đều rất nhỏ thì cơ thể suy nhược, nhiều bệnh, nhưng phần lớn là bệnh nhẹ, dễ chữa dễ mắc.

Nếu khoảng cách gián đoạn của đường sinh mệnh rất lớn, cho thấy triệu chứng bệnh rất nặng, thậm chí có thể nguy đến tính mạng. Nếu hai bên gián đoạn khoảng cách lớn có đường chỉ ngang hình thành đường vòng hình vuông, cho thấy bị bệnh nặng nhưng có thể biến nguy thành an.

Ý nghĩa của gián đoạn đan xen phần nhiều là trục trặc về tâm lý. Thông thường cho thấy người đó hơi nhạy cảm, hoặc thích dò hỏi chuyên riêng tư của người khác.

a. Gián đoạn giả xảy ra ở đầu trên đường sinh mệnh (hình 19) khiến đường sinh mệnh có dạng giao nhau trên ngắn dưới dài, cho thấy người đó phần nhiều thiếu tình mẹ, nếu không phải là mẹ xa nhà mưu sinh hoặc ly dị với cha thì ắt là sớm



hình 19



hình 20

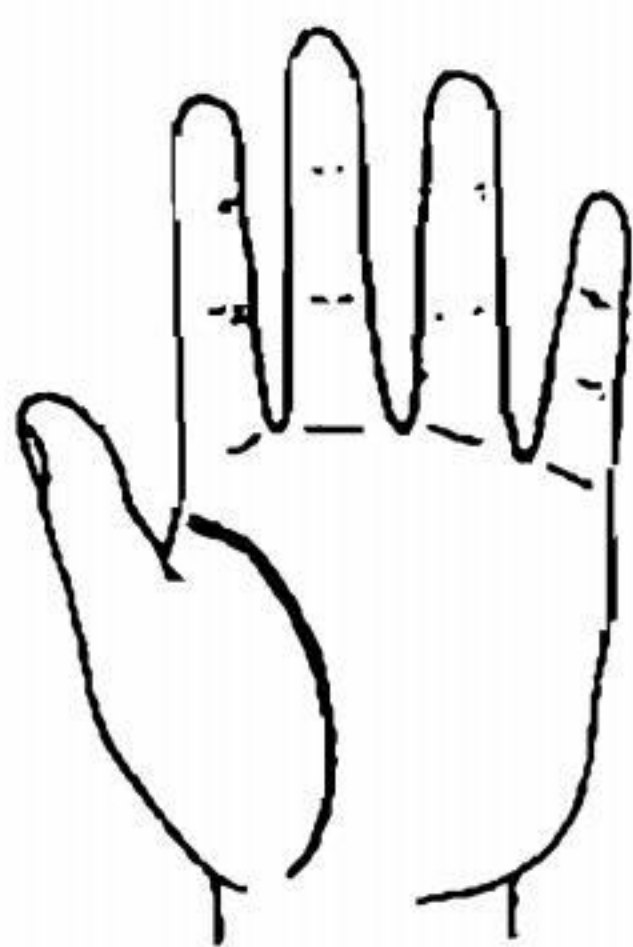
mồ côi mẹ, người mà “mẹ đẻ mất, mẹ kế nuôi” thường có đường sinh mệnh trên ngắn dưới dài, đồng thời ở khởi đầu đường sinh mệnh có hiện tượng gián đoạn đan xen.

b. Gián đoạn đan xen xảy ra ở đầu dưới đường sinh mệnh (hình 20) khiến đường sinh mệnh có dạng giao nhau trên dài dưới ngắn, phần nhiều là sống với mẹ kế, người đó thường kém cha 30 tuổi trở lên, thậm chí có trường hợp từ nhỏ đã mất tình cha.

3. Ý nghĩa độ lớn nhỏ, nông sâu của đường sinh mệnh

Sự lớn nhỏ nông sâu của đường sinh mệnh cũng có hàm nghĩa của nó. Độ nông sâu cho thấy khả năng thích nghi với môi trường, độ lớn nhỏ cho thấy khả năng tự kiềm chế. Đường sinh mệnh sâu thì tâm lòng rộng rãi, bao dung; khả năng thích ứng tốt. Đường chỉ nông thì thiếu lòng bao dung và nhân nại, chỉ có thể thích ứng được với môi trường phức tạp. Đường chỉ to thì khả năng kiềm chế tốt.

Đường sinh mệnh nông nếu rộng thì thiếu khả năng tự kiềm chế và thích ứng, phần lớn là cơ thịt phát triển, có sức



hình 21



hình 22

mạnh; nếu nhỏ thì dễ bị kích động, nên phải tu thân dưỡng tính, tự ràng buộc mình (hình 21).

Đường sinh mệnh sâu cho thấy thân tâm phát triển cân bằng, tinh thần dồi dào, thần kinh khỏe mạnh, phần lớn đều lạc quan, vui vẻ (hình 22).

4. Ý nghĩa của phần đuôi đường sinh mệnh

Phần đuôi đường sinh mệnh tương đối nông nhạt cho thấy sức khỏe suy giảm dần theo tuổi tác, nếu tách thành hình chạc cho thấy về già sức khỏe không tốt, thậm chí mắc bệnh nằm liệt giường (hình 23).

Phần đuôi đường sinh mệnh phần lớn kết thúc ở cung Khảm (chủ về căn cơ) hoặc giữa cung Khảm và cung Cấn (chủ về anh em bạn bè), cho thấy người đó ở nhà dựa vào cha mẹ, ra ngoài nhờ vào bạn bè, nếu hình thành độ cong lớn và gập vào cung Cấn thì người đó chú trọng nghĩa khí bạn bè, nhưng phần lớn là hưởng thụ vật chất, rất dễ chìm đắm trong tử sắc, nhất là đường trí não lại bị cong, thì ham muốn hưởng lạc càng mãnh liệt. Nếu đường trí não có biểu hiện xấu hơn có thể chuốc họa vì tử sắc, thậm chí có tai kiếp sát thân (hình 24).



hình 23



hình 24



hình 25

Phần đuôi đường sinh mệnh tụy đi vào cung Cấn, nhưng nếu độ cong đường tương đối nhỏ, cho thấy về già hoạt động bất tiện. Nếu đường chỉ sâu rõ, người đó sẽ dành phần đời còn lại cho tôn giáo. Nếu đường chỉ nông yếu cho thấy về già chân tay không thể hoạt động tự do, hoặc vì mắc bệnh phải nằm viện lâu dài(hình 25).

Nếu đường sinh mệnh kết thúc ở cung Khảm: tượng trưng cho sự phá hoại, cho thấy người đó thiếu khả năng tự kiềm chế, có nguy cơ phá hoại tổ nghiệp, thậm chí cả đời lênh đênh trôi dạt. Nếu xảy ra trên bàn tay nữ giới thì chủ về chậm kết hôn hoặc hôn nhân không hòa hợp. Đường chỉ này cũng cho thấy mẹ bị tai nạn về nước. Ngoài ra, nếu trong cung Khảm có đường chỉ xung phá đường sinh mệnh, cho thấy mẹ bị bệnh thận hoặc ung thư mà chết; hoặc có tai nạn do rơi xuống nước (hình 26, 27).

Phần đuôi đường sinh mệnh không cong, xung vào giữa cung Đoài và cung Khảm, hoặc kết thúc ở cung Cấn, cho thấy người đó ít gặp mẹ, đồng thời còn cho thấy người đó bị tai nạn xe thuyền, hoặc mẹ người đó có kim ách (tai nạn do kim) (ngày xưa coi kim chủ phế, cấn là đầu, mẹ có kim ách thì chủ về mẹ chết vì bệnh phổi, đường hô hấp, não bộ v.v..., hoặc



hình 26



hình 27



hình 28

chết do phẫu thuật vì bất cứ bệnh nào, cũng có thể tử vong do tai nạn xe cộ) (hình 28).

5. Dấu hiệu trên đường sinh mệnh

Đường chỉ dạng lông và dạng tua cờ: Đường chỉ dạng lông phần lớn do nhiều đường chỉ hình chữ “V” tạo nên, thường thấy ở phần đầu đường sinh mệnh, hoặc phần đầu sau khi gián đoạn, cho thấy sự gia tăng của sinh mệnh, tức là ngày càng khỏe mạnh hơn, dù chỉ có một đường chỉ chữ “V” cũng có luận đoán tương tự. Đường chỉ tua cờ do nhiều đường chỉ hình chữ “V” ngược tạo thành, cho thấy thể chất ngày một suy giảm. Thường gặp ở phần đuôi đường sinh mệnh, nếu thấy một đường chỉ hình chữ “V” ngược duy nhất ở tận cùng phần đuôi đường sinh mệnh thì cũng đoán là sức khỏe suy yếu theo tuổi tác (hình 29, 30).



hình 29



hình 30

Đường chỉ chữ “thập” hoặc đường chỉ chữ “mễ” (ㄗ), đường chỉ hình hoa sao: Cho thấy người đó bị mắc bệnh hoặc tai nạn ngoài ý muốn nguy hiểm đến tính mạng ở độ tuổi có dấu hiệu xuất hiện. Nếu các dấu hiệu đó không xuất hiện trên đường sinh mệnh, mà xuất hiện ở gần đường sinh mệnh,

nhưng có một phần chạm vào đường sinh mệnh cho thấy năm đó sẽ xảy ra một số chuyện không vui liên quan đến người thân (phán đoán năm theo phép suy đoán lưu niên đường sinh mệnh) (hình 31).

Đường chỉ hình đảo hoặc đường chỉ hình vòng: Từ vị trí của nó suy ra sức khỏe suy nhược, tinh thần ủ rũ năm đó, nhưng phần lớn là bệnh hại. Nếu trở thành dạng đảo liên chuỗi (tức đường chỉ dạng chuỗi) thì phần lớn chỉ xuất hiện trong phạm vi ngón trỏ ở khởi đầu, nếu vượt quá phạm vi ngón trỏ cho thấy thể chất người đó suy nhược, khả năng kháng bệnh yếu, bệnh tật không khỏi, dù có khỏi cũng tái phát (hình 32).

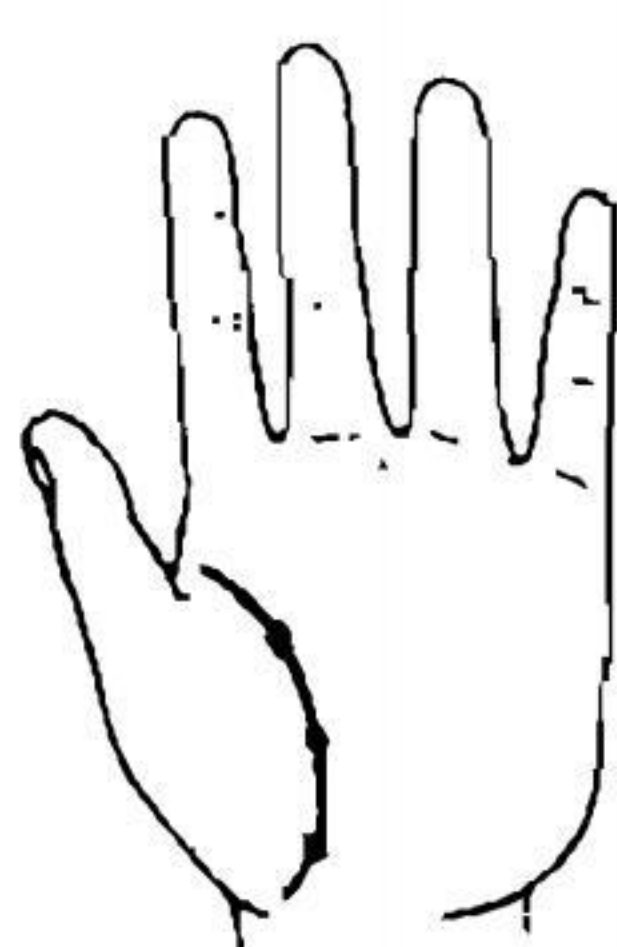
Nếu trên đường sinh mệnh xuất hiện vết đốm là dấu hiệu cảnh báo có thể có bệnh tiềm ẩn, cần đi khám ngay. Nếu vết đốm tối hoặc có màu xanh đen cho thấy người đó đã nhiễm bệnh nặng (hình 33).



hình 31



hình 32



hình 31

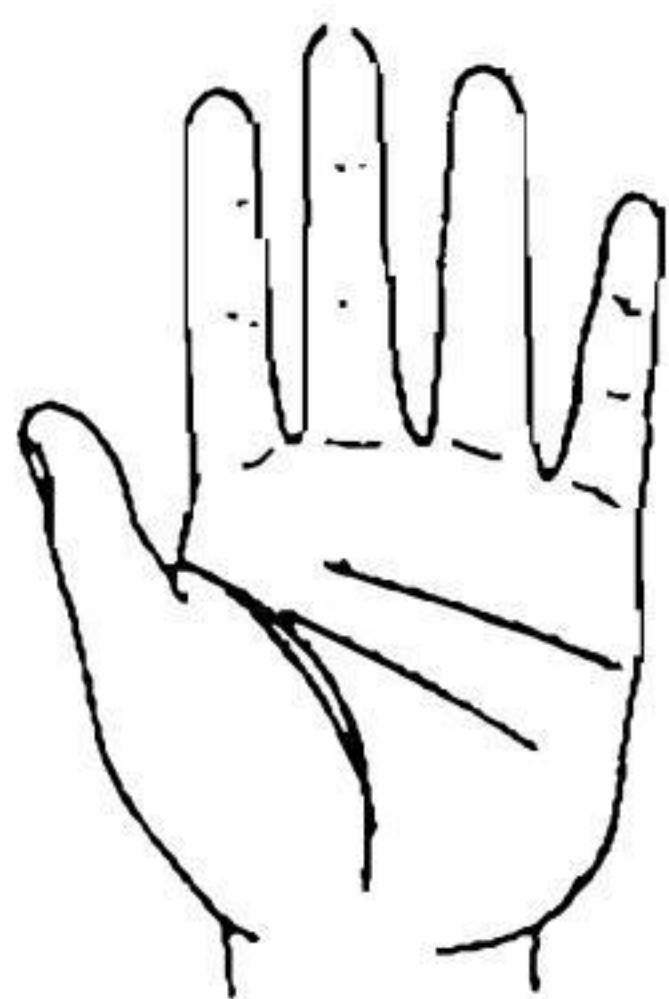
6. Phân tích đường sinh mệnh

Đường sinh mệnh sâu dài là tốt, cho thấy người đó có tinh lực dồi dào, khỏe mạnh, trường thọ. Nếu sâu thì khả năng

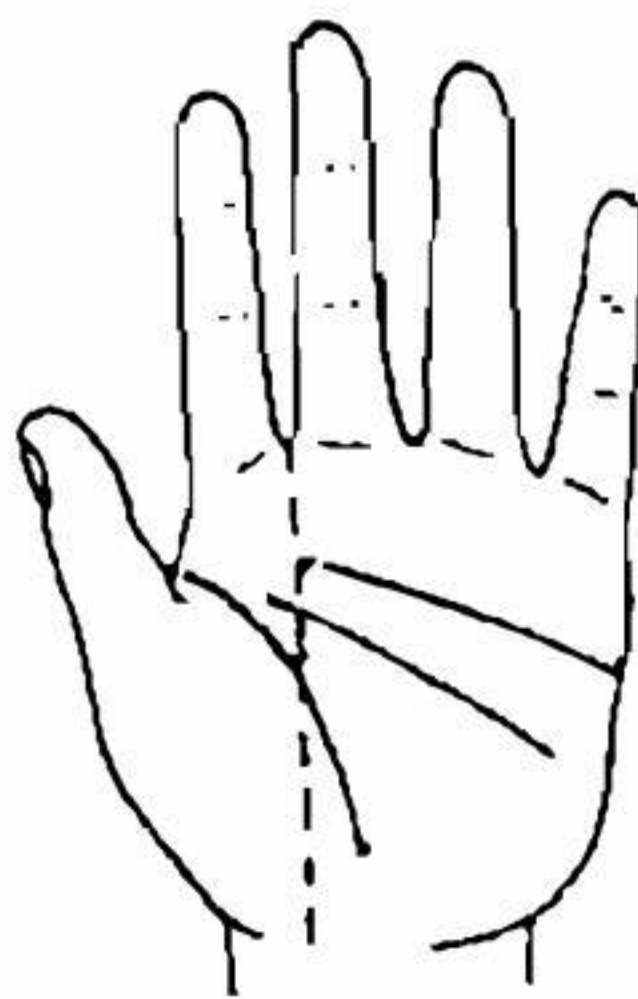
thích nghi môi trường tốt; nếu hẹp thì khả năng tự kiểm chế tốt; dài thì khỏe mạnh sống lâu.

a. Đường sinh mệnh cong ra ngoài, hình thành gò rộng: cho thấy người đó là người nhiệt tình, có sự đồng cảm, có sức hấp dẫn người khác giới, tinh lực dồi dào, tấm lòng rộng rãi, thích hoạt động xã giao và hoạt động đoàn thể, phần lớn kết hôn sớm và nhiều con, dễ có khuynh hướng sắc dục (hình 34).

Độ cong đường sinh mệnh lớn gò kim tinh rộng: lãng mạn đối với người khác giới, thậm chí táo bạo nhiệt tình. Nếu đường trí não lại cong theo đường sinh mệnh thì nhu cầu sắc dục rất mạnh, dễ gặp rắc rối trong tình cảm. Nếu độ cong nhỏ gò kim tinh hẹp thì tinh lực yếu, hướng nội, thiếu sức cuốn hút đối với người khác giới.



hình 34



hình 35

b. Đường sinh mệnh ngắn: Nếu đường sinh mệnh ở hai tay đều ngắn cho thấy sinh mệnh của người đó chỉ duy trì được đến tuổi trung niên, khó hưởng thọ cao. Nếu có đường trí não tốt (phẳng thẳng không cong), ngón tay cứng khỏe thì sống thọ thêm 9-20 năm. Nếu chỉ có đường sinh mệnh của một tay ngắn thì không thể nói là đoản thọ, chỉ cho

thấy người đó có thể chất yếu, dễ mệt mỏi, dễ bị xơ hóa mạch máu (hình 35).

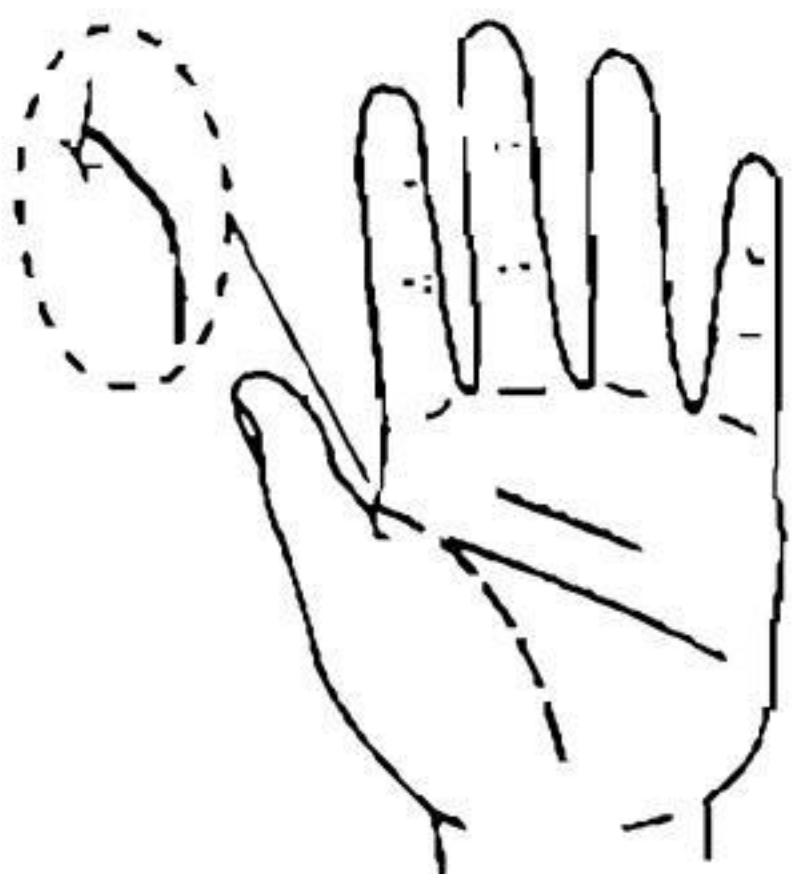
Nếu đường sinh mệnh kết thúc đột ngột, lại thấy gò thổ tinh dưới ngón giữa có điểm đen cho thấy người đó có nguy cơ mắc bệnh liệt, nhất là khi trên đường trí não đồng thời xuất hiện đường chữ thập hoặc điểm đen thì càng linh nghiệm (hình 36).



hình 36

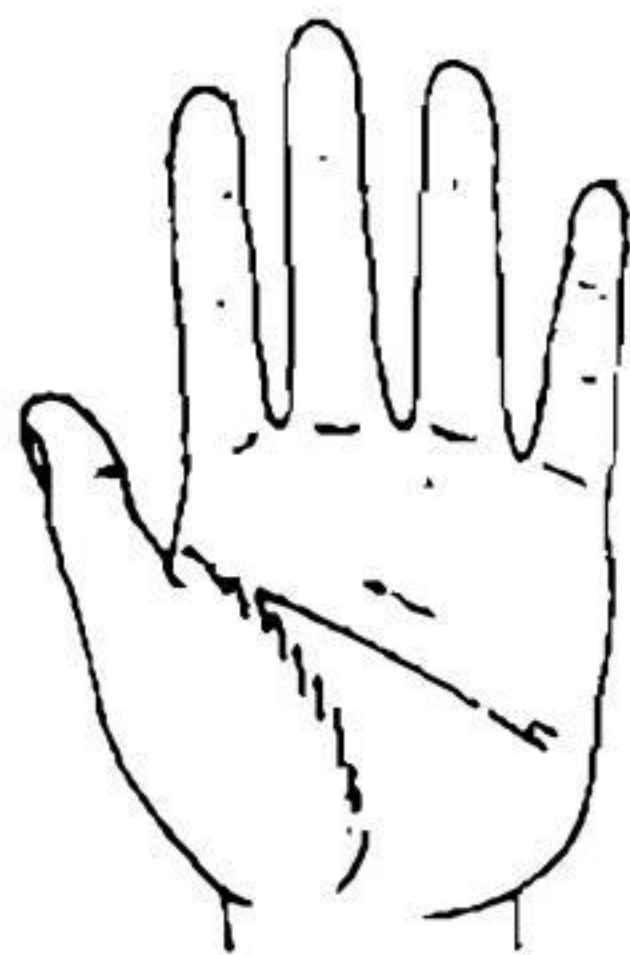
c. Đường

sinh mệnh có dạng khóa hoặc gián đoạn rất nhỏ cho thấy người đó nhiều bệnh, hoặc bị bệnh mạn tính giày vò. Mỗi chuỗi và mỗi đường đứt cho thấy khả năng kháng bệnh của người đó dần suy yếu, hoặc khả năng duy trì sinh mệnh dần suy giảm (hình 37).



hình 37

d. Đường sinh mệnh do nhiều đường chỉ nhỏ đan nhau tạo thành: cho thấy thể chất người đó rất hư nhược. Có khả năng bị suy nhược thần kinh hoặc tâm thần phân liệt, hoặc người đó bị bệnh tật giày vò, sức khỏe không ổn định hoặc hay mắc bệnh (hình 38).



hình 38

e. Đường sinh mệnh có nhiều đường chỉ nhỏ cắt qua giống như dạng lông cho thấy người đó bị suy nhược thần kinh, thậm chí bị tâm thần phân liệt, phần lớn là cơ thể hư nhược, tâm trạng nóng nảy, thường cảm thấy phiền muộn, lo lắng (hình 39).



hình 39



hình 40

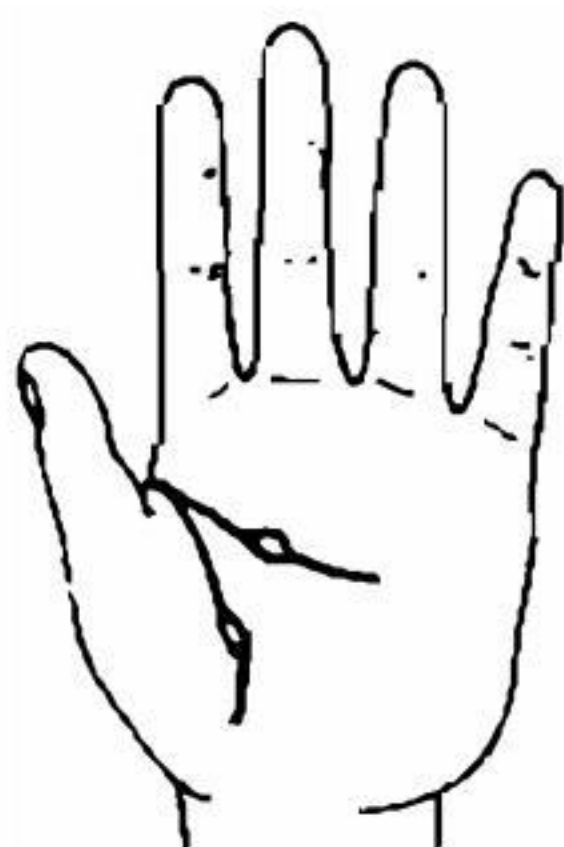


hình 41

f. Đường sinh mệnh không được gián đoạn ở cả hai tay, nếu ở chỗ gián đoạn của đường sinh mệnh có đường chỉ hình vuông bảo vệ cho thấy có thể chuyển nguy thành an, nếu ở chỗ gián đoạn đường sinh mệnh có đường chỉ dạng đảo cho thấy thể chất người đó suy yếu sau khi mắc bệnh, sức khỏe không được như trước (hình 40, 41).

7. Đường sinh mệnh có đường chỉ dạng đảo

Đường sinh mệnh có đường chỉ dạng đảo thì phải quan sát thêm đường tình cảm, đường trí não, đường sự nghiệp, đường sức khỏe để tham khảo. Dấu hiệu này thường thấy ở phụ nữ từ 42 đến 48 tuổi thuộc thời kỳ mãn kinh, cho thấy thể lực suy giảm hoặc nhiều bệnh. Nếu đường sinh mệnh và đường trí não đồng thời có đường chỉ dạng đảo cho thấy người đó bị bệnh não (hình 42). Nếu trên đường sinh mệnh có đường chỉ dạng đảo, trên đường trí não có vết đốm hoặc nốt ruồi cho thấy người đó bị viêm não, nhất là trên đường trí não có điểm đen màu tím sậm thì người đó dễ bị đột quỵ, thậm chí đã bị mắc đột quỵ (hình 43). Nếu đường sinh mệnh và đường tình cảm đồng thời có đường chỉ dạng đảo cho thấy người đó bị bệnh tim (hình 44).



hình 42



hình 43

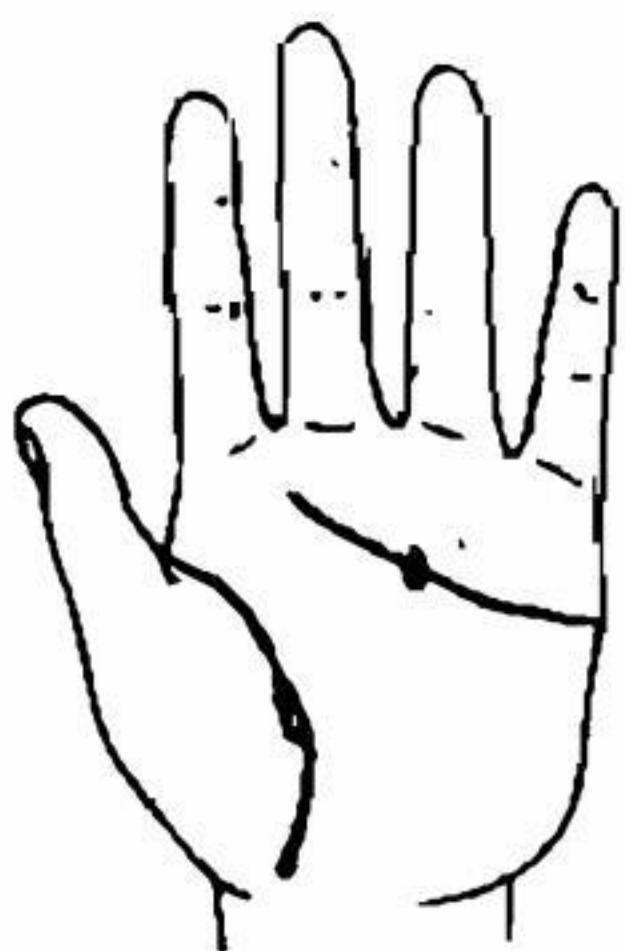


hình 44

Nếu trên đường sinh mệnh có đường chỉ dạng đảo, trên đường tình cảm có điểm đen hoặc nốt ruồi cho thấy người đó dễ mắc bệnh tim cấp tính (hình 45).

Nếu trên đường sinh mệnh có đường chỉ dạng đảo, đường sức khỏe có hình gợn sóng nhỏ cho thấy dịch mật của người đó quá nhiều. Nếu đồng thời lại thấy đường chỉ dạng đảo hướng lên gò thổ tinh mà gò thổ tinh có đường chỉ ô lưới cho thấy người đó mắc bệnh vàng da nghiêm trọng (hình 46).

Nếu đầu cuối đường sinh mệnh trở thành dạng đảo cho thấy người đó về già bị bệnh mạn tính, lâu dần sẽ tử vong, thường là bệnh liệt, đột quỵ (hình 47).



hình 45



hình 46



hình 47

8. Đường chỉ tách ra trên đường sinh mệnh



hình 48

Đường hy vọng: Còn gọi là đường phụ trợ sự nghiệp, đường phụ trợ vận mệnh, đường hạnh vận v.v... Đường hy vọng là đường đi lên của đường sinh mệnh, cho thấy người đó gặp hoàn cảnh khó khăn, nên đặt niềm tin, hy vọng vào tương lai, theo đuổi và phấn đấu, trải qua bao vất vả, khắc phục khó khăn để đạt được. Đường này sâu rõ, to và vượt trên đường tình cảm đến dưới ngón tay, ở giữa không có đường chỉ nhỏ cắt ngang, không có đường chỉ dạng đảo, đường chỉ hình chữ “V” ngược là tốt, cho thấy người đó cuối cùng sẽ đạt được thành công (hình 48).

Đường phóng túng: Còn gọi là đường túng dục, là đường ảnh hưởng phá hoại trên đường sinh mệnh, cũng có trường hợp tách ra từ đường sinh mệnh đi xuống, cả hai đều có độ cong nhỏ cong lên, chúng ta có thể tìm được manh mối những khái niệm này từ “đường chỉ quả Chấn” và “đường chỉ hỏa loạn” trong *Ma Y tướng thuật* (hình 49, 50).



hình 49



hình 50

Sở dĩ đường phóng túng được gọi là đường túng dục hoặc vì nó cho thấy người đó có nội tâm trống rỗng nên tìm kiếm kích thích, nếu chỉ là một đường chỉ ngang qua đường sinh mệnh thì cho thấy người đó ham mê tửu sắc, cờ bạc, nghiện hút.

Nếu đường phóng túng sâu, rõ và dài, có hình vòng cung đâm vào cung Càn cho thấy người đó ham mê tửu sắc, túng dục vô độ, khó tránh khỏi chứng cạn kiệt tinh lực mà chết, độ tuổi nó phá hoại đường sinh mệnh có thể đoán là độ tuổi người đó chết do túng dục (hình 51).

Đường sinh mệnh trong: Là đường chị em sinh cùng với đường sinh mệnh, vì nó nằm vĩnh viễn trong vòng cung đường sinh mệnh, nên được gọi là đường sinh mệnh trong (hình 52).



hình 51



hình 52

Đường sinh mệnh có hình xoay: Có hai hình dạng:

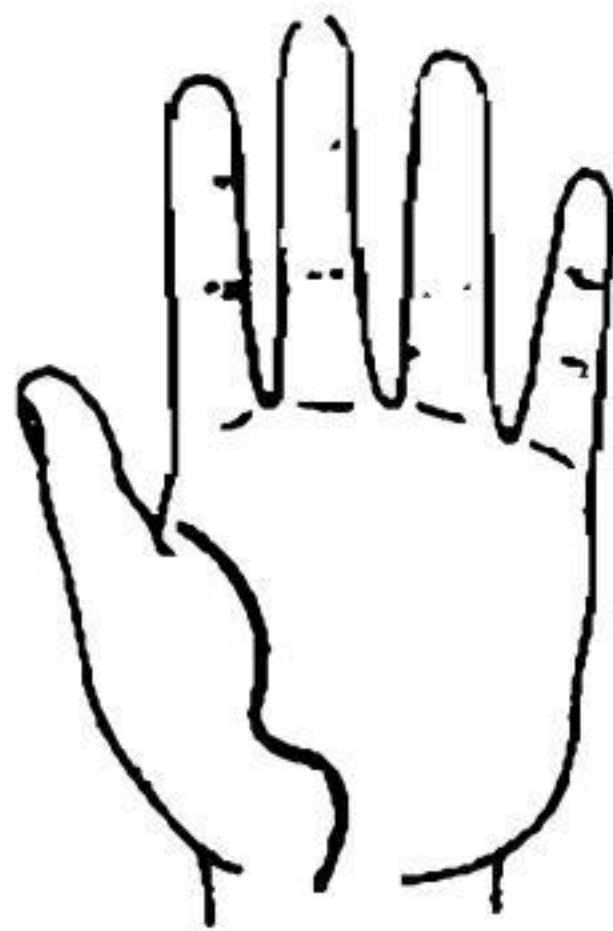
- Một là cuối đường sinh mệnh xoay lên thành dạng móc câu, cho thấy người đó sẽ bị hư nhược, thậm chí khó thở mà nguy hiểm đến tính mệnh (hình 53).

- Hai là giữa đường sinh mệnh rẽ gấp đi vào và kết thúc ở cung Càn, phần lớn thấy ở phụ nữ trung niên, cho thấy người

đó bị u tử cung, ung thư tử cung hoặc các bệnh phụ khoa nghiêm trọng khác cần phải phẫu thuật, thậm chí vì thế mà tử vong (hình 54).



hình 53



hình 54

Đồ giải đường sinh mệnh



Phân biệt sự rộng hẹp của đường sinh mệnh: lấy vị trí đuôi đường này đạt đến phía dưới đối diện ngón giữa làm chuẩn, nếu không đạt đến vị trí này là hẹp, tượng trưng cho:

1. Cơ thể dễ mệt mỏi, lười biếng
2. Nếu nữ giới thì sinh nở sẽ khó khăn.

Đường sinh mệnh yếu cho thấy:

1. Cơ thể suy nhược, nhiều bệnh;
2. Tinh lực thiếu, phải tham khảo sự dày mỏng của gò kim tinh mới có thể kết luận được.



Lưu ý: Khi đối chiếu xem tay, đọc giả úp tay lên đồ hình để xác định tay trái hay tay phải



Đường sinh mệnh quá ngắn
không phải là tuổi thọ ngắn:
cần lưu ý:

1. Không nên theo sự nghiệp
đầu cơ;
2. Là người quá khích, dễ gây
hấn.



Đường sinh mệnh đứt
đoạn nửa chừng, trước
60 tuổi mắc bệnh
nặng hoặc tai nạn bất
ngờ nguy hiểm đến
tính mạng, sau 60 tuổi
cẩn thận sức khỏe.



Đường sinh mệnh đứt đoạn
nhưng lại xuất hiện ô vuông
nổi liền là gặp hiểm hóa lành.



Đường sinh mệnh không đứt đoạn mà xuất hiện ô vuông, cho thấy từng có cuộc
sống không có mục đích hoặc tình dục phóng túng.



Trên đường sinh mệnh có quá nhiều hình tam giác hoặc đường tạp, cho thấy:

1. Trước 20 tuổi hoàn cảnh gia đình khó khăn, nơi ở cũng không tốt;
2. Thiếu tình thương của cha mẹ;
3. Cơ thể mắc bệnh vặt trong thời gian dài.



Lưu ý thể đi của đường chính, đây là đường xương hông, không phải gò kim tinh bị thu hẹp. Đường này cho thấy đoạn dưới xương sống của người đó rất đau, có thể nhận thấy từ góc nhọn của hình đường.

Đường chỉ đi xuống chủ về phá hoại. Đường nhỏ này tên là “đường mệt mỏi”, không phải bệnh nặng, nhưng dễ mệt mỏi. Nếu đường này xuất hiện trong đường sinh mệnh thì vấn đề trở nên nghiêm trọng hơn rất nhiều.



Đầu đường sinh mệnh nứt toác cho thấy:

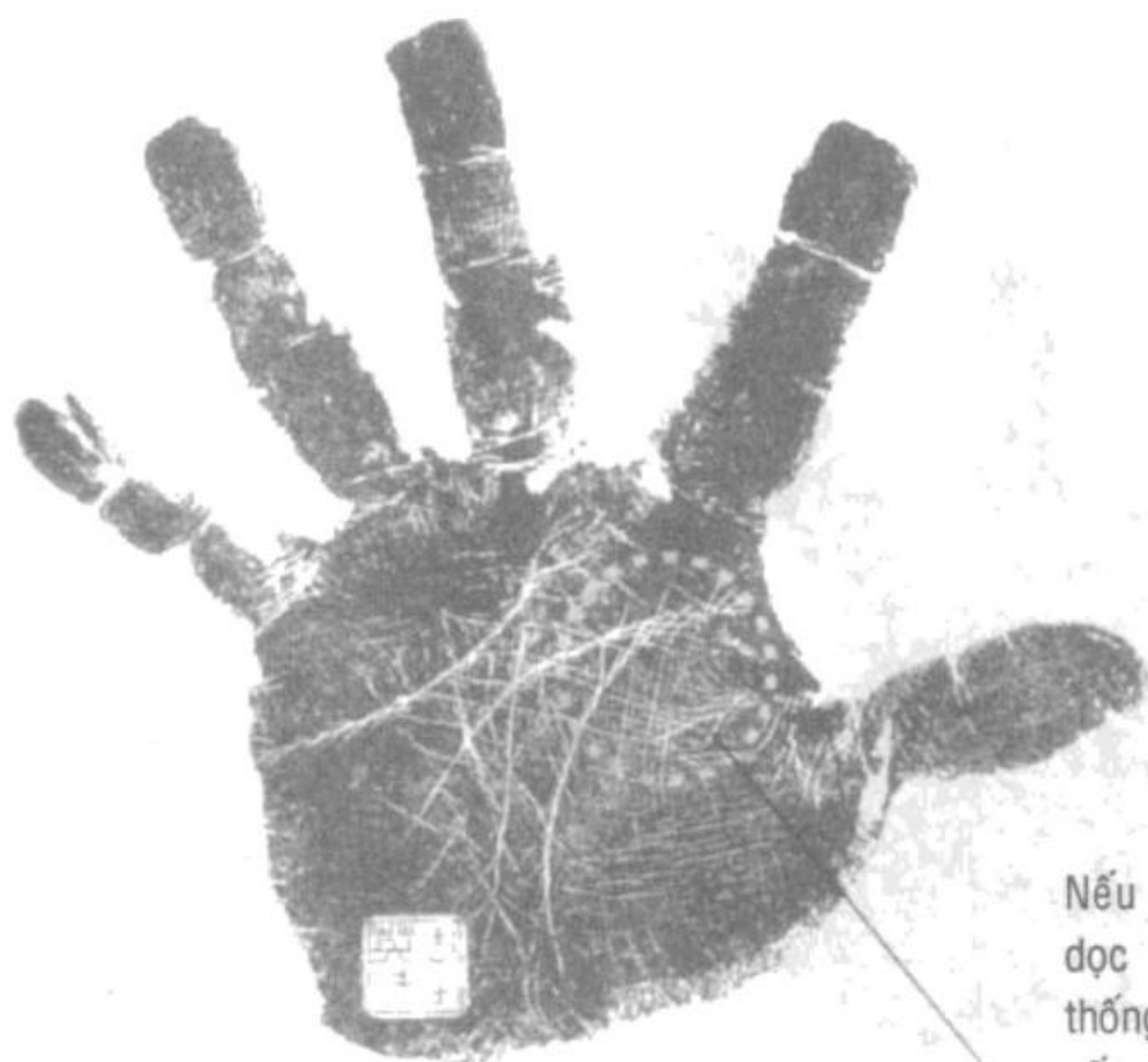
1. Tuổi thơ cuộc sống gia đình không tốt – cha mẹ bất hòa hoặc gia đình nhiều biến cố;
2. Từ nhỏ thể chất suy nhược.



Toàn đường vận nút cho thấy: hồi nhỏ vì tư thế đi đứng không đúng cách trong thời gian dài dẫn đến xương vai có vấn đề, khiến cổ nhức mỏi.



Trên đường sinh mệnh của nữ giới có hai đường thẳng dọc tương đối sâu, cho thấy: đã từng sinh non hoặc sảy thai.



Nếu có đường thẳng dọc nhỏ cho thấy hệ thống đường ruột gặp vấn đề do tâm trạng xáo động ảnh hưởng.



Đường sinh mệnh bị nứt. Đường này xuất hiện ở tiên thiên chương, cho thấy trước 30 tuổi vận khí luôn xấu. Nếu xuất hiện ở hậu thiên chương sẽ càng tệ hơn.



Đường sinh mệnh không nên có dạng đảo, đây không phải là dấu hiệu tốt, nhất là xuất hiện ở phần đuôi sẽ càng xấu. Thường xuất hiện ở đoạn giữa, phải lưu ý xương hông hoặc bị gai xương. Trước khi dạng đảo xuất hiện cơ thể đã cảm thấy khó chịu.



Đường sinh mệnh xuất hiện ký hiệu tam giác cho thấy: nữ giới bị thống kinh trong thời gian dài; nam giới thì gặp vấn đề ở xương hông.



Đường ly biệt quê hương, cho thấy: người này sắp phải đi tha hương hoặc sớm xa cha mẹ.



Xuất hiện dấu hiệu không phải dạng đảo, ở nam giới cho thấy: thủ dâm trong thời gian dài hoặc quan hệ chần gối quá độ. Ở nữ giới thì cho thấy: tử cung có bệnh, cơ thể hư nhược.



Đường sinh mệnh xuất hiện hai
đảo liên tục, ở nam giới nếu xảy
ra ở tiên thiên chương, cho thấy:
dễ bị bệnh sa nang; nếu xảy ra
ở hậu thiên chương: bị viêm
tuyến tiền liệt. Xuất hiện ở nữ
giới cho thấy: bị sa tử cung.



Cuối đường yếu cho thấy bị yếu sinh lý hoặc lãnh cảm.

ĐƯỜNG TRÍ NÃO

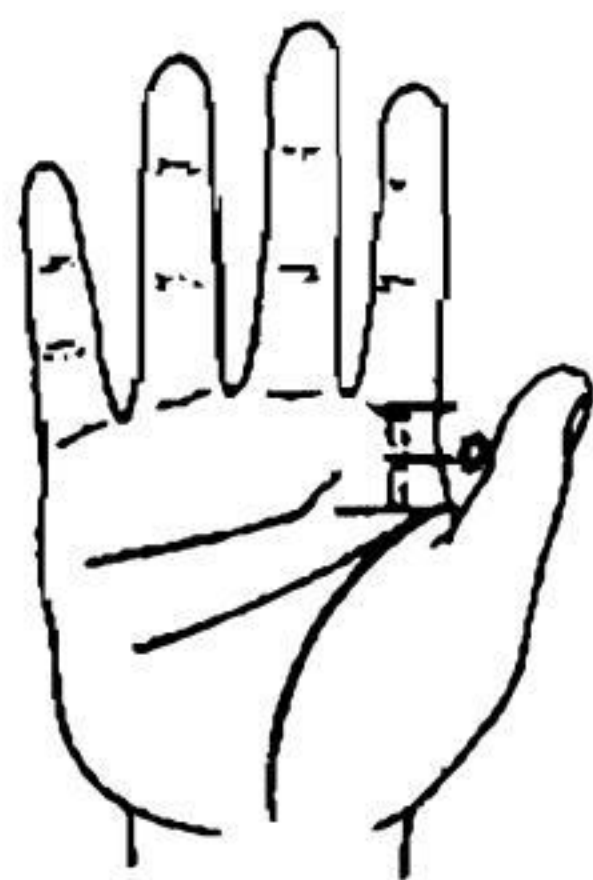
Tướng thuật cổ đại gọi đường trí não (còn gọi là đường trí đạo) là nhân văn, chủ về sự hiền ngu mà phân biệt giàu nghèo của con người, nên còn gọi là đường giàu nghèo. Tướng pháp hiện đại thì gọi là đường trí não, đường trí tuệ hay đường lý trí, vì nó nằm giữa hai đường chỉ thiên và địa trong tam tài văn, như con người đứng giữa trời đất, nên được gọi là nhân văn.

Đường trí não là đường quan trọng nhất trên bàn tay, tượng trưng cho khả năng phán đoán sự vật ý chí và nghị lực phấn đấu (thuộc phương diện tinh thần). Ý nghĩa biểu đạt của nó tương tự ý nghĩa của ngón trỏ, phối hợp với khả năng thích ứng, khí độ bao dung của đường sinh mệnh. Đường trí não cũng biểu thị khả năng xử lý sự vật, hầu như đã thống lĩnh ý nghĩa tượng trưng của năm ngón, nó khéo léo ám thị triết lý con người biết dùng trí tuệ để tạo ra của cải vật chất. Do đó dù có đường trí não tốt hay không, bất kỳ ai cũng đều phải bồi dưỡng thói quen suy nghĩ, thẩm tra, quyết đoán, kiểm điểm, đó cũng chính là triết lý nhân sinh “học, học nữa, học mãi”.

Ngoài ra đường trí não còn tiêu biểu cho tư tưởng, tín ngưỡng, nhân sinh quan, quyết định sự thành công và thất bại trong việc lập thân xử thế của người đó.

Tạo hóa đã biểu hiện tôn chỉ lập thân xử thế của một con người trên đường trí não ở bàn tay, cho nên có học giả nói: “Tầm quan trọng của chỉ tay chiếm một trăm phần trăm trong việc xem tướng tay, trong đó tầm quan trọng của đường trí não đã chiếm đến sáu mươi phần trăm. Các đường chỉ tay khác trên bàn tay một con người tuy rất tốt, nhưng nếu đường trí não xấu, nó sẽ phá hoại ưu điểm của các đường chỉ khác”.

1. Ý nghĩa về khởi đầu của đường trí não

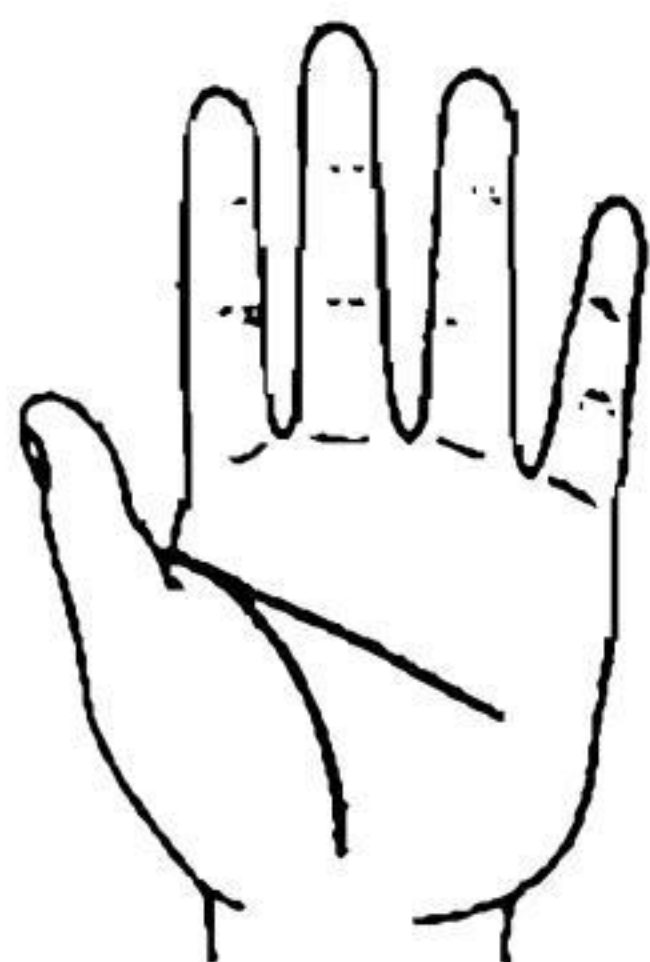


hình 55

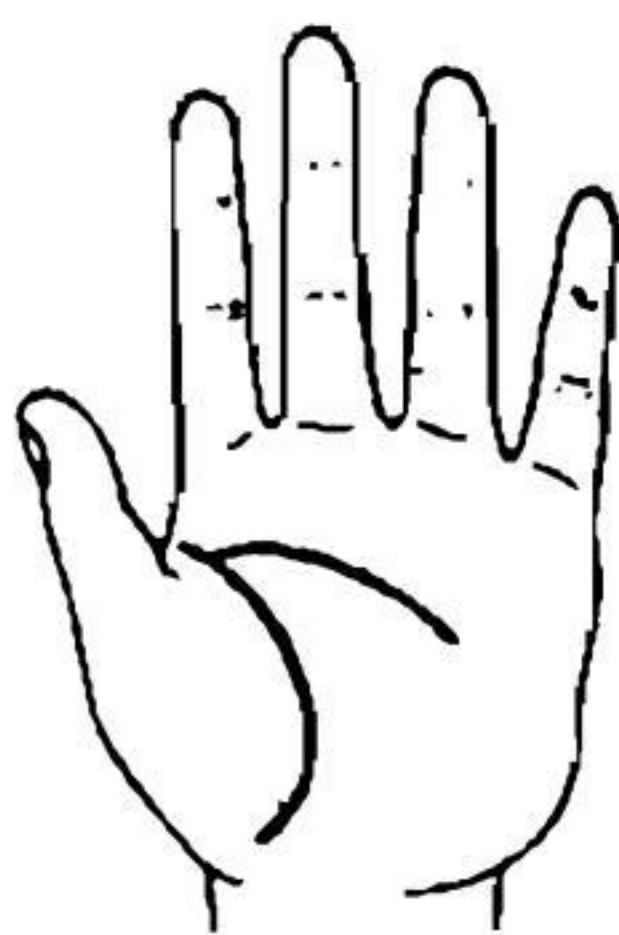
Tiêu chuẩn sự khởi đầu của đường trí não là trên đường phân giới giữa gò mộc tinh và gò hỏa tinh thứ nhất, vị trí tiêu chuẩn của nó là ở trung điểm khoảng cách từ đường vân đốt thứ ba ngón trỏ đến đầu trên đường vân đốt thứ hai ngón cái, cao hơn trung điểm này, tức khởi đầu từ gò kim tinh ra là cao, thấp hơn trung điểm này – tức xuất phát từ gò hỏa tinh thứ nhất thì là thấp (hình 55).

(a) Đường trí não xuất phát cùng nguồn với đường sinh mệnh:

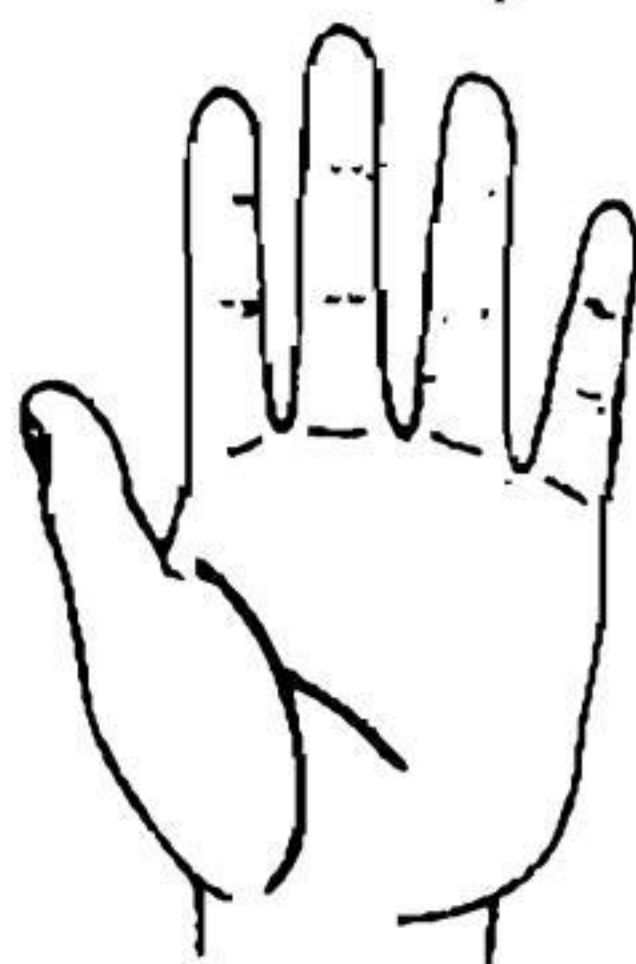
Đường sinh mệnh biểu thị khả năng thích ứng và sự bao dung, đường trí não nếu xuất phát cùng nguồn với đường sinh mệnh cho thấy người đó phải vận dụng trí não, phát huy trí tuệ để thích nghi với môi trường sinh tồn. Nói cách khác, người đó bẩm sinh nhạy cảm, quan sát tỉ mỉ, thông minh, cẩn thận, thiên về đời sống tinh thần, xử sự chín chắn nhưng thiếu tự tin và quyết đoán (hình 56).



hình 56



hình 57



hình 58

Đường trí não xuất phát cùng nguồn với đường sinh mệnh phải quan sát độ dài ngắn và độ cao thấp mà hai đường tiếp xúc liên kết để phán đoán.

Hai đường chỉ tiếp xúc nhau rất ngắn ở khởi đầu, khởi đầu này xuất phát từ gò mộc tinh, cho thấy người đó có năng lực suy nghĩ độc lập và tự tin, có chí khí, có hoài bão, khôn khéo, quả đoán, làm việc kiên nghị và nhẫn nại (hình 57).

Hai đường chỉ cùng nguồn, khởi đầu giao nhau ở gò kim tinh, biểu thị người này có tính chủ quan, thường xử sự theo cảm tính, khó tránh khỏi thiên kiến trong việc quan sát và xử lý mọi việc (hình 58).

Hai đường chỉ cùng nguồn mà đầu đường chỉ liên kết của chúng trở thành nhiều đầu chỉ giao nhau, cho thấy hoàn cảnh tuổi thơ phức tạp tư tưởng sớm chín chắn, thông minh và ham hiểu biết, nhưng ý chí phân tán, thiếu nhẫn nại, nên tri thức hời hợt, hoặc chỉ là học mà không dùng được (hình 59).

Hai đường cùng nguồn, độ dài liên kết khởi đầu của chúng đạt đến phạm vi dưới đối diện với ngón giữa mới tách ra, cho thấy trí năng người đó phát triển chậm, luôn sống trong ảo tưởng, thậm chí bị viêm màng não, phản ứng chậm, tự



hình 59



hình 60

kỷ, thần kinh nhạy cảm, nhút nhát, lo nghĩ nhiều, thương cảm, dựa dẫm người khác, ít hòa đồng và không thể bày tỏ chính xác ý kiến của mình v.v..., nếu lại thấy đường trí não có khuyết điểm thì dễ bị loạn thần kinh hoặc có khuynh hướng tự sát, nhất là ở người có khởi đầu thấp lại càng linh nghiệm (hình 60).

(b) Đường trí não tách biệt với đường sinh mệnh:



hình 61

Đường trí não ngay từ khởi đầu đã tách biệt với đường sinh mệnh (hình 61), cho thấy người đó có thể suy nghĩ độc lập, không chịu ảnh hưởng của đường sinh mệnh đối với khả năng thích ứng hoàn cảnh và lòng bao dung, không chịu trói buộc. Mức độ tách biệt của đường trí não và đường sinh mệnh cho thấy khả năng suy nghĩ và thích nghi hoàn cảnh của người đó tốt hay không, khoảng cách đó cũng cho thấy mức độ bốc đồng trong

cá tính của người đó, nếu khoảng cách tách biệt càng lớn càng cho thấy người đó có khuynh hướng tự phụ, ngạo mạn, nên đường trí não cũng không nên cách đường sinh mệnh quá xa.

Đường trí não khởi đầu từ gò mộc tinh, chỉ hơi cách đường sinh mệnh, nếu trong khoảng 3mm cho thấy đó là người thực tế, cương nghị, quả đoán, có tài lãnh đạo, tinh thần sáng tạo, phần lớn là sống độc lập từ sớm, làm việc có kế hoạch, nhiều mưu lược, không thích người khác chỉ huy quản thúc, nóng tính, dễ xung động, thiếu nhẫn nại (hình 62).

Đường trí não khởi đầu từ gò mộc tinh, cách đường sinh mệnh khá xa, nếu cách khoảng 5mm trở lên cho thấy người đó có tính độc lập rất cao, quá tự tin tự đại, không câu nệ tiểu tiết và có khuynh hướng hời hợt, có khuyết điểm là xử sự

nóng vội, hữu dũng vô mưu, bạo gan làm bừa, thậm chí đồ kỵ, nhất là khi ngón cái gập ra sau, ngón trỏ rất ngắn thì càng chính xác. Nếu thấy đường trí não có hình dạng bất quy tắc, đường chỉ rộng, màu đỏ, cho thấy người đó tham lam, có khả năng mất mạng bất ngờ (hình 63).



hình 62



hình 63

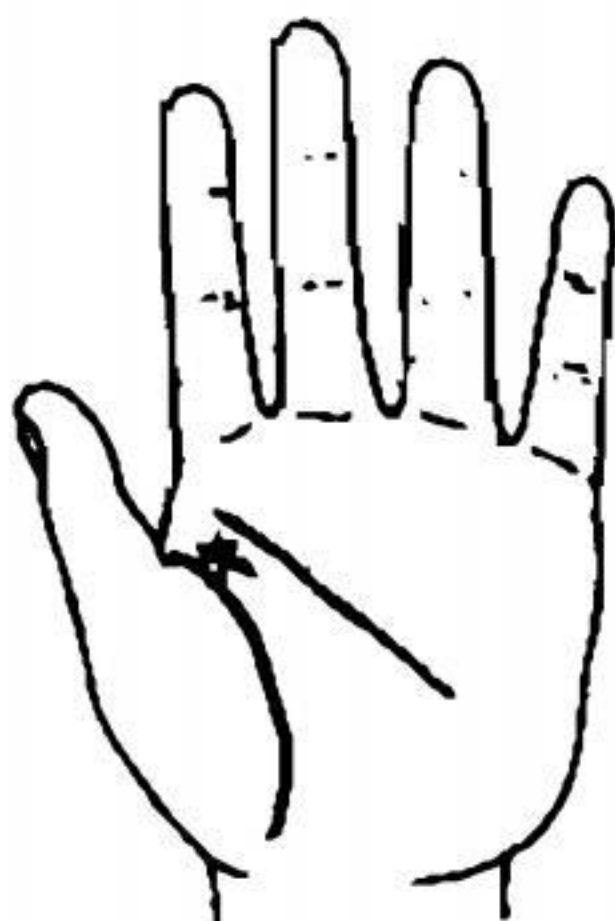
Nữ giới có đường trí não khởi đầu từ gò mộc tinh, cách xa đường sinh mệnh cho thấy người đó bạo dạn, có khí khái nam nhi, không chịu sự trói buộc của hôn nhân và phong tục, tướng tay của rất nhiều nữ doanh nhân và những phụ nữ ly hôn thường có đường chỉ này.

Trong phạm vi phía dưới đối diện ngón trỏ, xuất hiện đường chỉ ấn vàng, đường chỉ hình chữ “tĩnh” (井), đường chỉ ô vuông giữa đường trí não và đường sinh mệnh, cho thấy người đó có thói xấu là nói dối (hình 64).

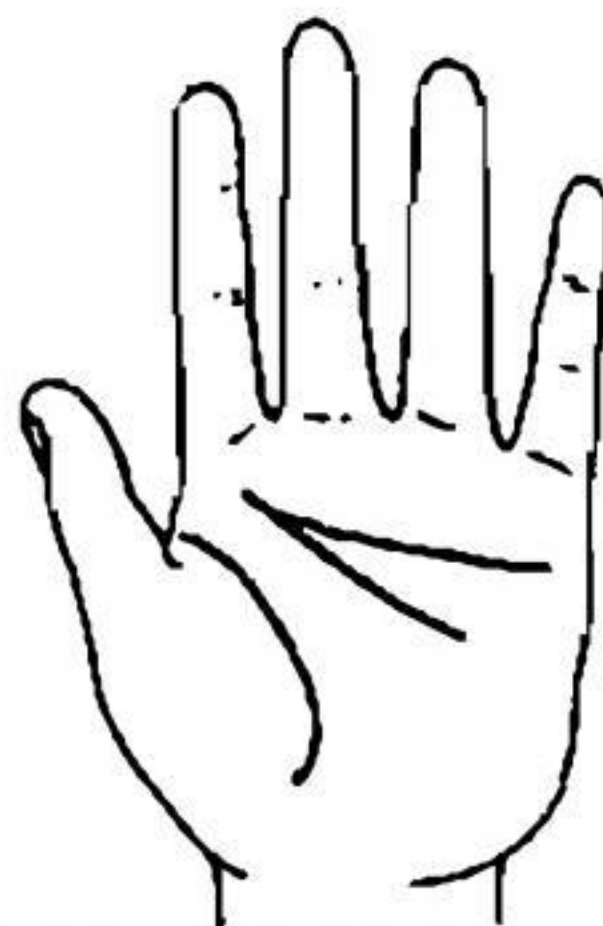
Giữa đường trí não và đường sinh mệnh xuất hiện đường chỉ hình chữ “mễ” (米), dù hai đường chỉ nối nhau hay tách biệt cũng đều cho thấy người đó tuổi thơ sức khỏe không tốt, dễ mắc bệnh, thần kinh nhạy cảm, thường mất ngủ, đến thời trung niên và về già dễ bị đột quỵ não (hình 65).



hình 64



hình 65



hình 66

Đường trí não và đường sinh mệnh chia tách rất rõ rệt, tiếp xúc với đầu cuối đường tình cảm (hình 66), ngoài tư tưởng người đó nhanh nhạy, hoạt bát, tự do, kiến thức rộng rãi, vui buồn yêu giận khó định, còn cho thấy người đó hiểu rõ nhân tình thế thái, biết nắm bắt, lợi dụng nhược điểm của người khác để đạt được mục đích của mình, do đó khó tránh khỏi có tâm địa xảo trá.

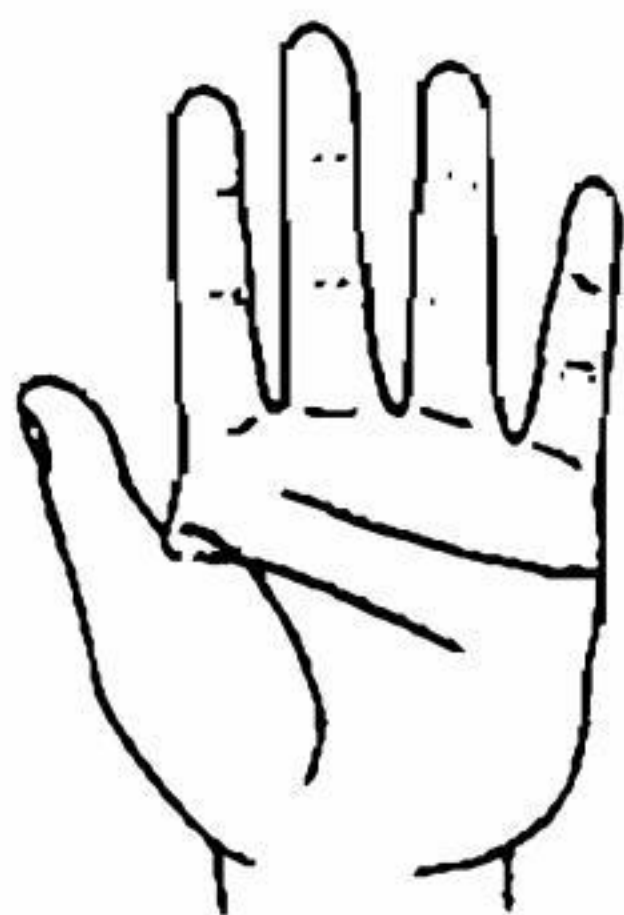
(c) Đường trí não khởi đầu từ trong đường sinh mệnh:

Nếu đường trí não khởi đầu từ trong đường sinh mệnh, lại có hiện tượng giao thoa, cho thấy người đó thiếu chủ kiến, dễ bị người khác chi phối; cũng cho thấy khả năng suy nghĩ của người đó phân tán, thần kinh nhạy cảm, tính khí thất thường và không tự kiểm chế được, dễ thay đổi và thiếu nhẫn nại (hình 67).

Tổng hợp hai hiện tượng này, nếu đường trí não xuất phát từ trong đường sinh mệnh, cho thấy người đó dễ bị kích động và bốc đồng, thiếu nhẫn nại và khả năng thích ứng, thường cãi nhau với người khác vì chuyện nhỏ nhặt, nhất gan và thiếu tinh thần trách nhiệm. Nhưng phần đuôi không cong về phía cổ tay mà kéo dài về trước hoặc hất về phía cung Khôn cho

thấy tư tưởng người đó dần chín chắn, dần khắc phục được tật đa nghi của mình (hình 68).

Phần đuôi đường cong về phía cung Khảm cho thấy người đó có tật đa nghi, do ý chí yếu và khả năng phán đoán kém nên thường bị mắc lừa, tuổi càng lớn càng không tin người khác, đồng thời cũng rất dễ phát sinh các thói xấu khác như túng dục, nghiện rượu, nghiện hút v.v... (hình 69).



hình 67



hình 68



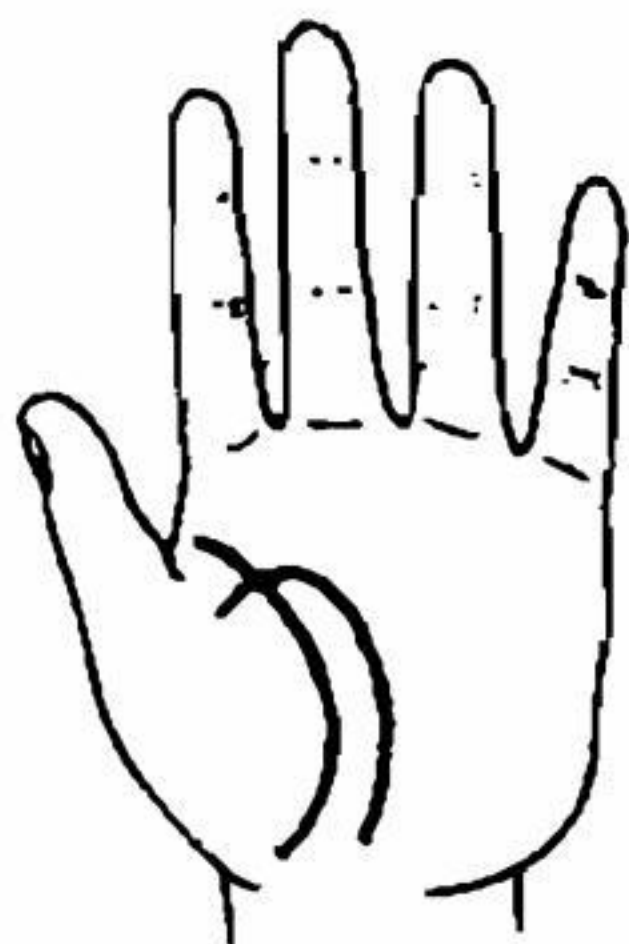
hình 69

Đường trí não xuất phát từ trong đường sinh mệnh, nếu áp sát một bên đường sinh mệnh xéo xuống cho thấy người đó hay lo xa và thiếu khả năng phán đoán cũng như khả năng tự kiểm chế, xu hướng này tăng lên theo tuổi tác (hình 70).

Đường trí não phân thành nhiều nhánh sang hai bên tạo thành rất nhiều đường chỉ dạng lông cho thấy người đó có tính cách không ổn định, thậm chí có khả năng bị suy nhược thần kinh, tâm thần phân liệt, người đó không thể chịu được cú sốc tinh thần nặng, thần kinh không ổn định nếu thấy đường trí não xấu thì có thể bị điên hoặc tự sát (hình 71).

Giữa đường trí não và đường sinh mệnh phân ly, thấy đường chỉ tay xuất phát từ đường sinh mệnh có đường chỉ nhỏ xéo lên về phía ngón giữa, ngón áp út, kết thúc ở đường trí

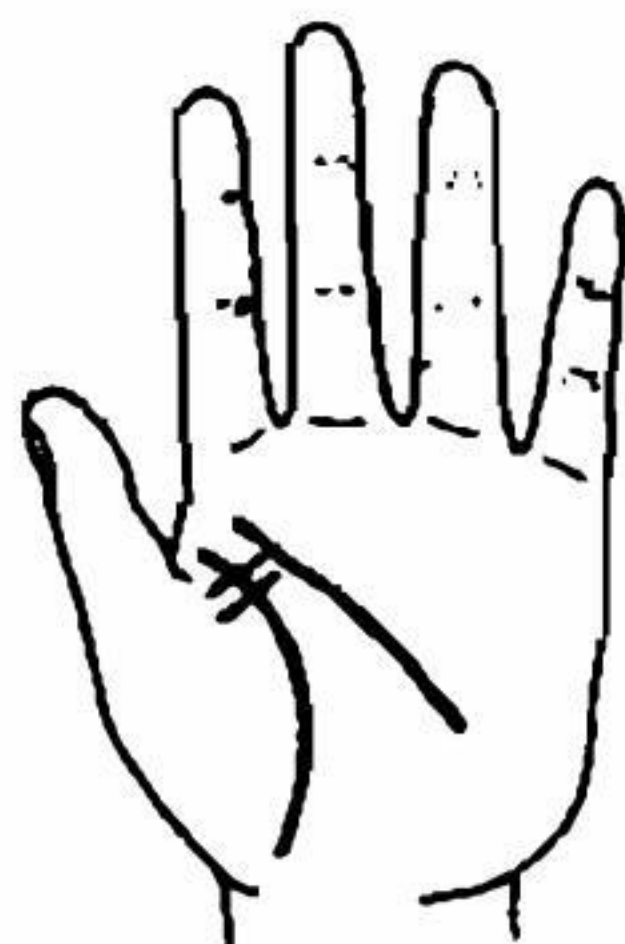
não trong phạm vi ngón trỏ, cho thấy người đó không thích nói về chuyện quá khứ hoặc sự vật vô nghĩa, có khả năng thích ứng và tự kiểm chế rất tốt tuy có biểu hiện của đường chỉ phóng túng, nhưng do lý trí người đó có thể tự kiểm chế được, nên phần nhiều sau một thời gian là kiểm chế được hành vi phóng túng của mình (hình 72).



hình 70



hình 71



hình 72

Đường trí não và đường sinh mệnh chia tách, trong phạm vi phía dưới đối diện ngón trỏ có một đường chỉ nhỏ chạy giữa đường trí não và đường sinh mệnh, cho thấy người đó không thích người khác nói về xuất thân của mình, có thể người đó là con ngoài giá thú hoặc có thân thế không thể cho người khác biết (hình 73).

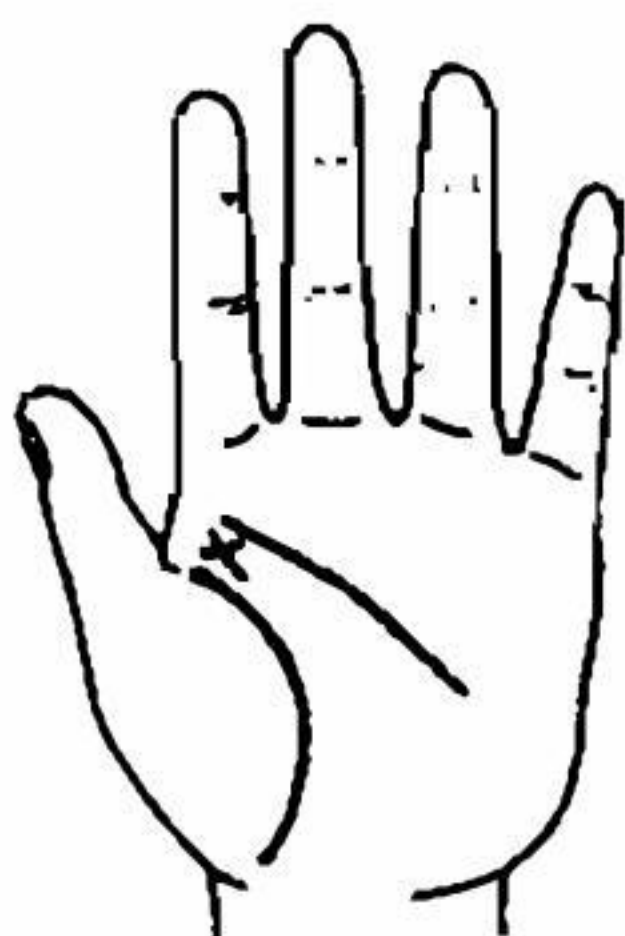
Nếu trong phạm vi phía dưới đối diện ngón trỏ, giữa đường trí não và đường sinh mệnh có đường chỉ chữ thập thường cho thấy người đó tuổi thơ sức khỏe không tốt, dậy thì sớm, hôn nhân trắc trở (hình 74).

Đường trí não và đường sinh mệnh tách rời nhau, khởi đầu của đường trí não hất lên gò mọc tình dưới ngón trỏ, đầu đường trí não và đường sinh mệnh có dạng mở ra mép bàn tay, cho thấy người đó có tư tưởng rất độc đáo, năng động,

thông minh và dũng cảm, nhưng thiếu nhân nại, thường thay đổi mục tiêu và kế hoạch (hình 75).



hình 73



hình 74



hình 75

Đường trí não trong phạm vi của ngón trỏ xuất hiện đường chỉ dạng đảo, biểu thị việc thiếu hoài bão trong sự nghiệp, học hành. (hình 76).

Đường trí não bị đường bất trắc đâm từ gò thổ tinh xuống phá hoại cho thấy người đó bị tai nạn bất ngờ gây chấn thương đầu. (hình 77).



hình 76



hình 77

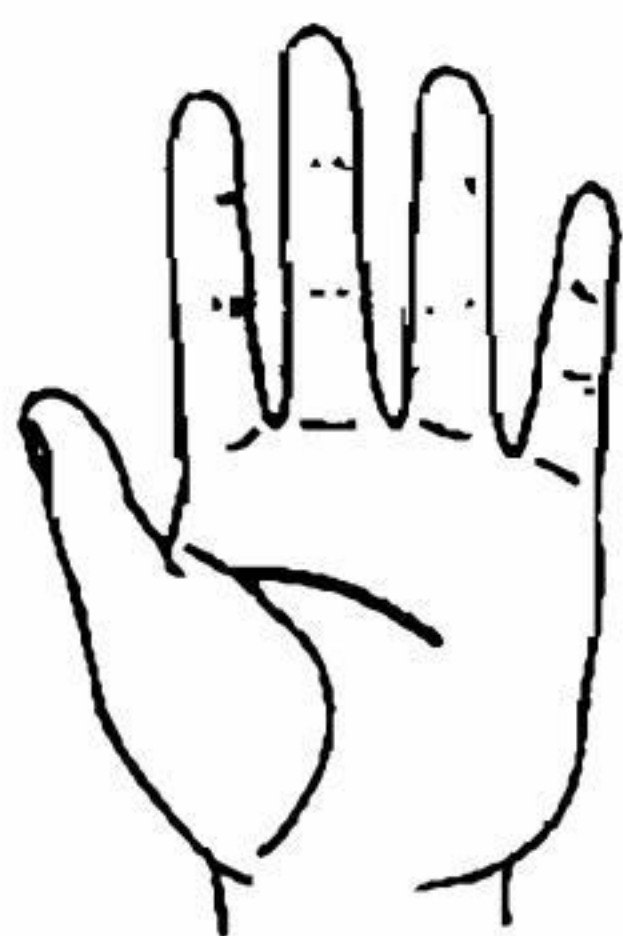


hình 78

Đường trí não khởi đầu từ phạm vi phía dưới đôi diện ngón giữa, xuyên thẳng ngang về trước vào mé bàn tay gò hỏa tinh thứ hai dưới ngón út, cho thấy tư tưởng người đó cực đoan, khép kín, khoan với mình, nghiêm với người, có khuynh hướng đổ lỗi cho người khác. Nếu trên kiểu bàn tay rộng, kiểu bàn tay ngắn lại thấy đường trí não nông rộng, cho thấy người đó chán đời, hay nổi nóng, thậm chí có khả năng bạo lực hoặc mưu sát người thân (hình 78).

2. Tổng thể về đường trí não

Khái niệm về sự nông sâu, to nhỏ của đường trí não: Đường trí não đại diện cho khả năng suy nghĩ, ghi nhớ, linh hội, lý giải, phân biệt, quyết đoán của con người. Đường trí não sâu cho thấy những năng lực này tốt, có trí năng cao, chín chắn, ý chí kiên cường, phần nhiều là lao động trí óc. Đường trí não nông cho thấy người đó tương đối nông cạn, khả năng lý giải kém, suy nghĩ phân tán, khó tập trung. (hình 79, 80).

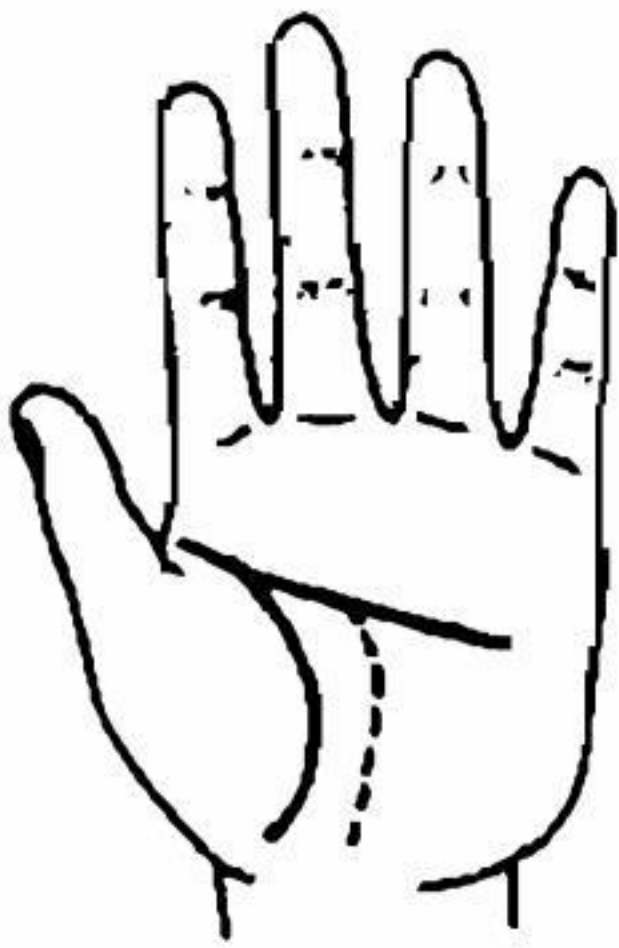


hình 79

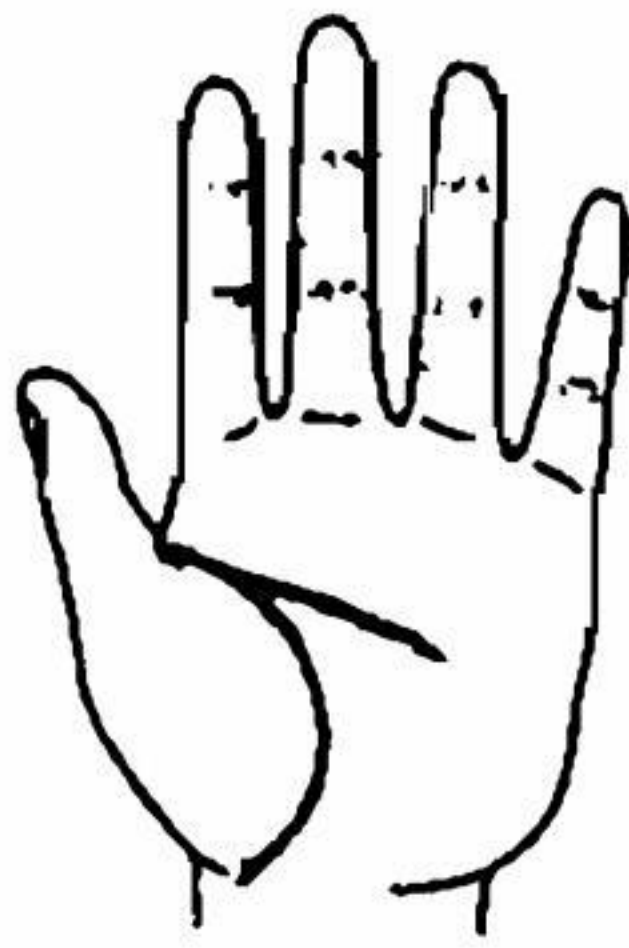


hình 80

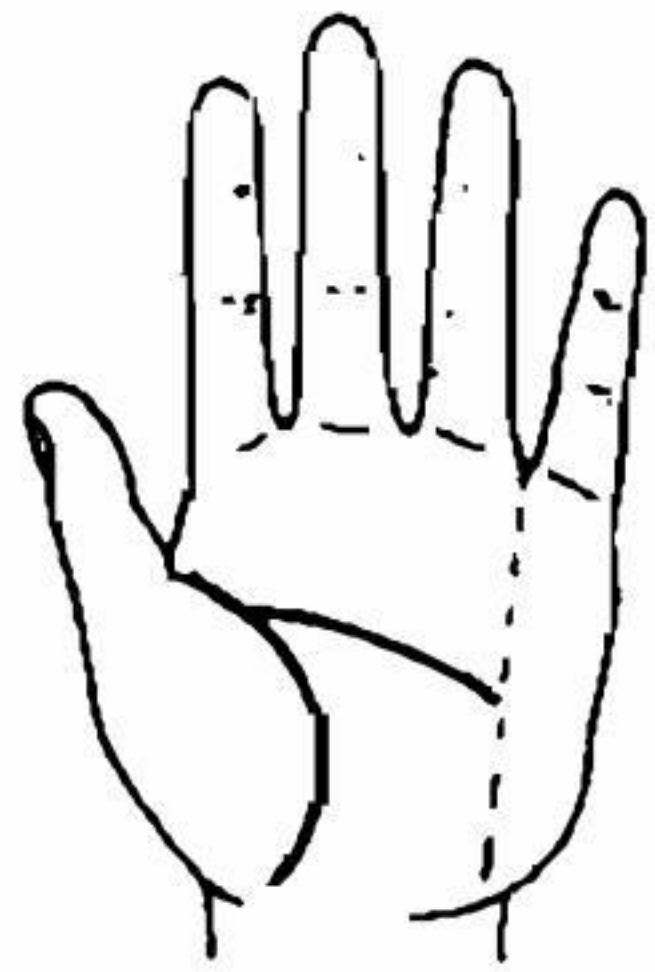
Độ lớn nhỏ của đường trí não thì cho thấy lĩnh vực học thức của người đó, nên đường chỉ sâu và rõ cho thấy người đó có trí tuệ bác học. Nếu đường chỉ sâu mà nhỏ thuộc lao



hình 81



hình 82



hình 83

động trí óc, có chuyên môn và đạt được thành công. Người đó có suy nghĩ và kiến giải độc đáo, nói năng lô-gích và lý luận thuyết phục lòng người. Đường trí não nhỏ mà sâu dài cho thấy đầu óc thông minh, trí nhớ tốt, nếu phần đuôi đường thẳng hướng đến cung Đoài thì đầu óc tinh táo, sáng suốt, biết nắm bắt cơ hội, lâm nguy không bối rối, xử sự bài bản, có tài lãnh đạo. Nếu phần đuôi cong về phía đường sinh mệnh cho thấy người đó nhạy cảm, suy nghĩ quá nhiều, gặp việc thì do dự chần chừ, thậm chí có khuynh hướng ảo tưởng (hình 81).

Đường chỉ rộng cho thấy người đó tuy ham hiểu biết, nhưng tinh thần học tập phân tán. Ngược lại, đường chỉ nhỏ cho thấy chuyên tâm học hành, có thể tập trung, nên người có đường chỉ nhỏ phần lớn học hành thành tài.

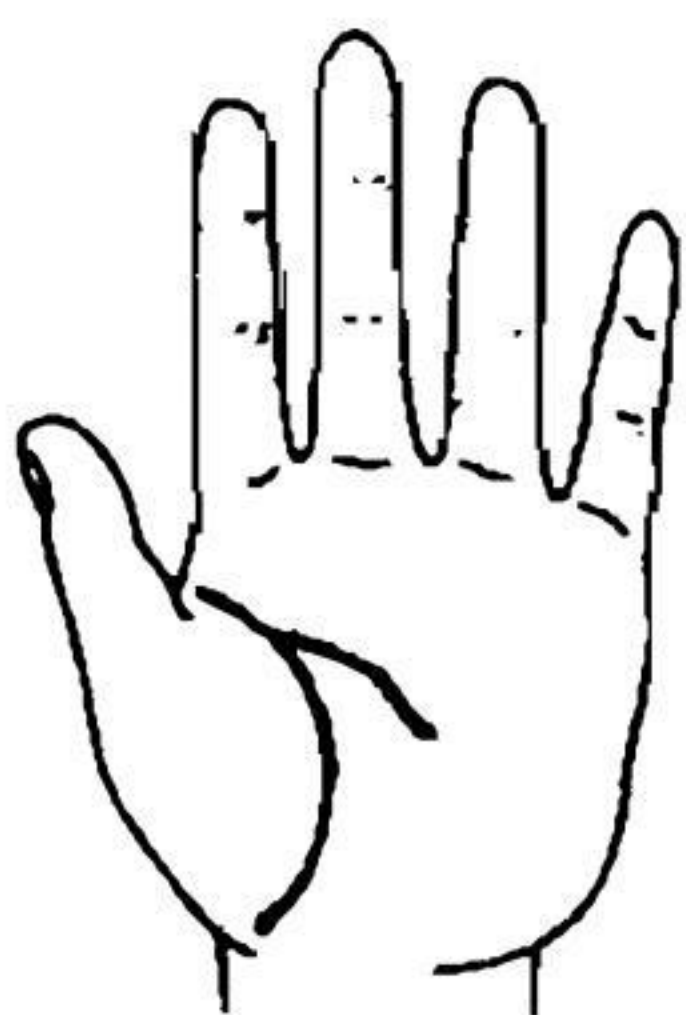
Đường chỉ to rộng cho thấy người đó sẽ theo ngành nghề nghiêng về thể lực. Nếu đường chỉ nông và hơi mờ thì thiếu chuyên tâm và bình tĩnh. Nếu đường chỉ vừa nhỏ vừa nông, mờ cho thấy người đó suy nghĩ thiếu sâu sắc, không thể tập trung phân biệt, quyết đoán đối với sự vật, học thức nông cạn, mù quáng hùa theo (hình 82).

Khổng Tử viết: “Tứ thập nhi bất hoặc” (bốn mươi tuổi thì không còn hoài nghi), tướng thuật Trung Quốc tuân theo luận đoán này, cho rằng sự thông minh trí tuệ của một con người đến 40 tuổi đã chín chắn, có khả năng phân biệt và khả năng quyết đoán đúng đắn, nên độ dài chuẩn của đường trí não là phải đạt đến trong phạm vi phía dưới đôi diện giữa ngón áp út và ngón út, cho thấy người đó đầu óc tỉnh táo; quá dài hoặc chưa đến đều là trí tuệ chưa chín chắn (hình 83).

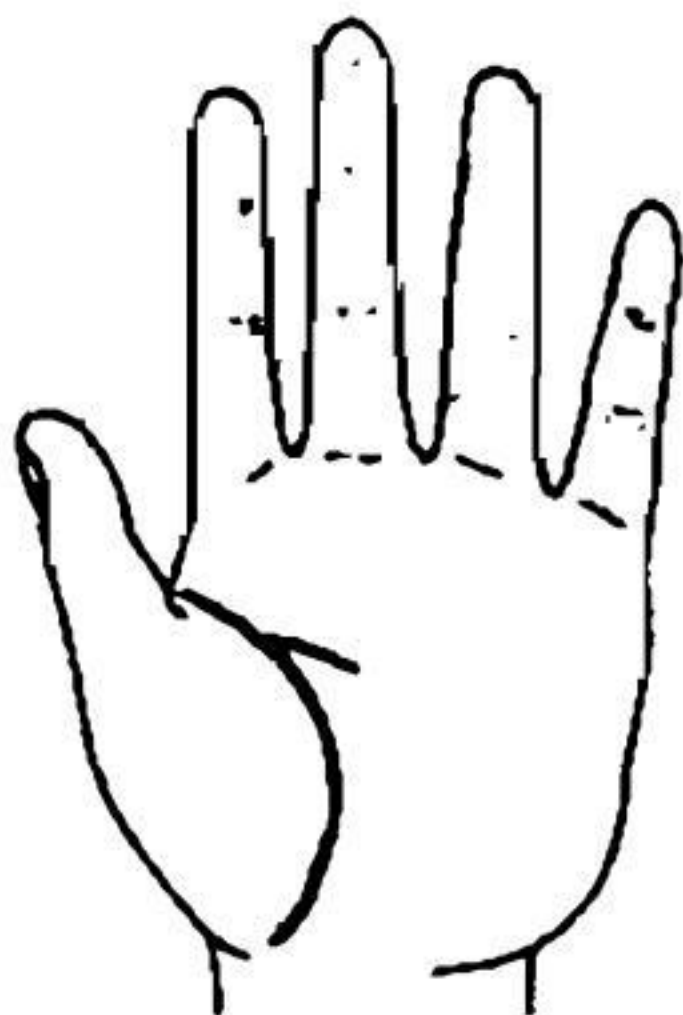
3. Độ dài ngắn, cong thẳng của đường trí não

Độ dài ngắn của đường trí não cho thấy trí tuệ, bản năng của người đó, ngắn thì có khuynh hướng suy nghĩ về bản năng, dài thì có khuynh hướng theo đuổi và thỏa mãn về hưởng thụ. Cho nên đường trí não ngắn thì không thích suy nghĩ, thậm chí hơi ngờ nghệch, nhưng có thể an bản lạc đạo (hình 84).

Nếu đường trí não rất ngắn, chỉ khoảng trong phạm vi phía dưới đôi diện ngón giữa cho thấy người đó có tư tưởng quá khích hoặc thiếu trí tưởng tượng. Tư tưởng đầy suy nghĩ hưởng thụ vật dục và xa xỉ lãng phí (hình 85).



hình 84



hình 85



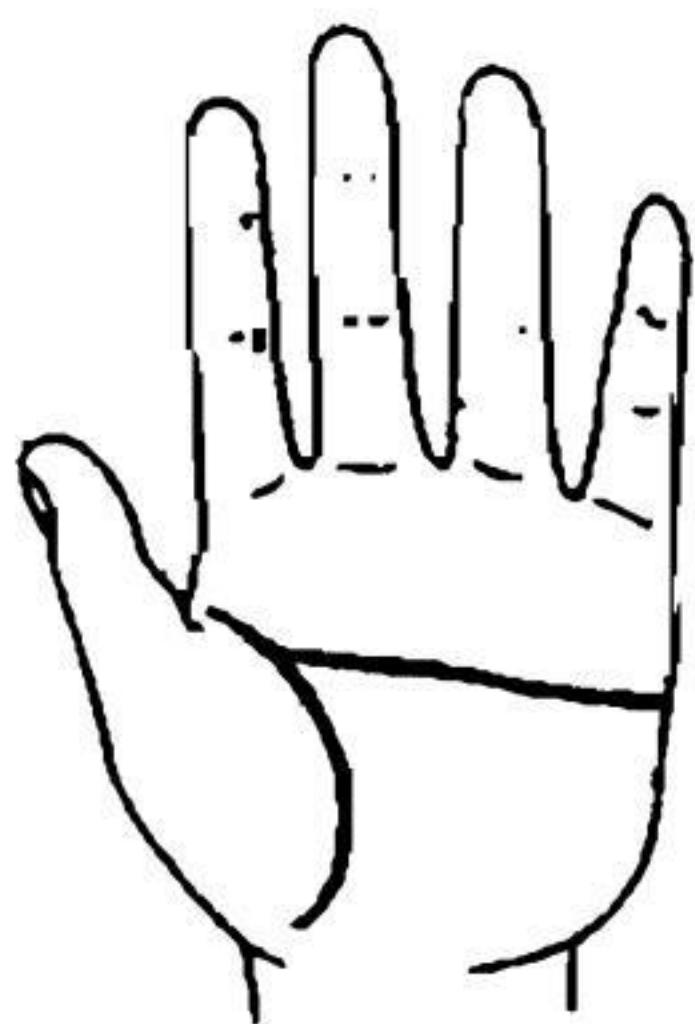
hình 86

Đường trí não dài thì thích suy nghĩ, cho thấy tư tưởng dần chín chắn và ham muốn không thể thỏa mãn, nếu lại cong xuống cho thấy suy nghĩ của người đó rất phong phú, thậm chí xa rời thực tế, nhưng có tài năng nghệ thuật, nghiêng về đời sống tinh thần, đôi khi suy nghĩ quá viển vông, sống trong thế giới ảo tưởng nên không có thành tựu (hình 86).

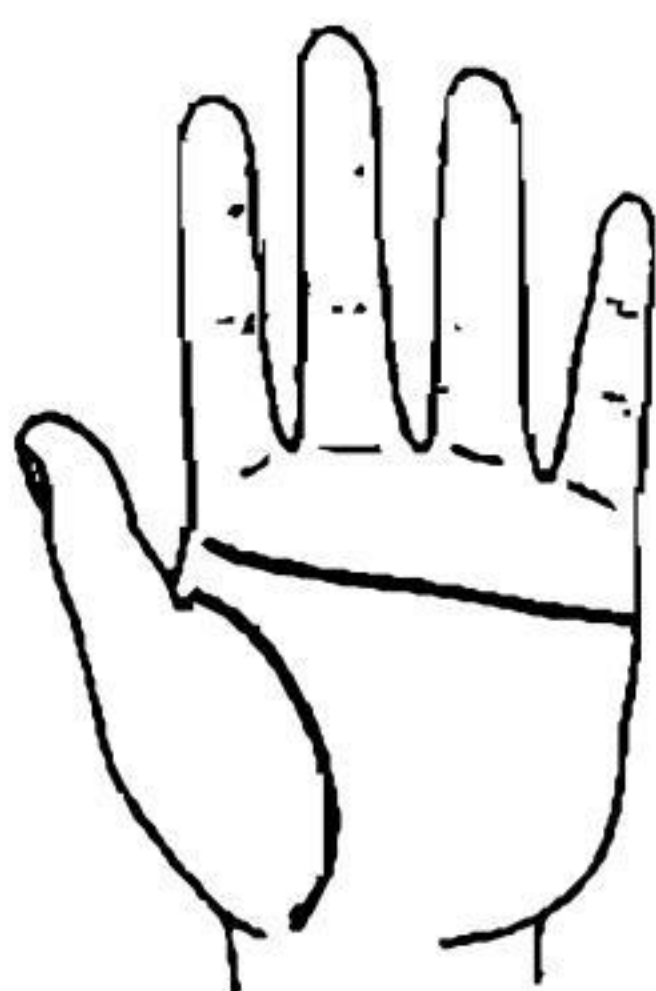
Nếu đường trí não rõ và chạy ngang cả bàn tay, gọi nôm na là đoạn chường (bàn tay đứt), cho thấy người đó rất chủ quan, làm việc có tinh thần quán triệt từ đầu đến cuối, không sợ gian khó, sự việc như thế nào cũng nghiêm túc thực hiện. Những người này có khả năng phân biệt, ý chí cao, quyết đoán; tuy tương đối cố chấp, thiếu hòa đồng và khả năng thích ứng, nhưng giàu tinh thần yêu nghề và chịu phấn đấu tiến thủ (hình 87).

Nam giới có đường trí não cắt ngang bàn tay thường đam mê sự nghiệp và trọng tình cảm vợ chồng, trong đời sống hôn nhân thì tự coi mình là trung tâm, không muốn bạn đời can thiệp vào lối sống của mình, loại đàn ông này thể lực tốt, nhu cầu tình dục cũng rất mạnh mẽ.

Nữ giới có kiểu đường chỉ tay này thì có chí hướng của nam nhi, thích can thiệp vào cuộc sống của chồng, nên nếu vợ



hình 87



hình 88



hình 89

chồng cùng kinh doanh thì người vợ thường quyết định mọi thứ. Nhưng người xưa nói đoạn chương là tam tài văn hợp nhất, hoặc không nhìn thấy thiên văn địa văn. Nếu nữ giới có đoạn chương thì khó sinh đẻ hoặc sinh ly tử biệt với bạn đời.

Trên thực tế rất khó thấy có đoạn chương thật sự ba đường chỉ hợp làm một, mà thường thấy là đường tình cảm biến mất, nên nếu bộ vị cắt bàn tay là bộ vị mà đường trí não xuất hiện cho thấy người đó lý trí hơn tình cảm, thích ở một mình, nói năng tự phụ và giấu cợt, dễ gây tổn thương tình cảm, khó sống với người khác, thích hợp kinh doanh riêng.

Bộ vị cắt bàn tay nếu xuất hiện trên đường tình cảm cho thấy người đó tính cách mạnh mẽ, rất tập trung, xử sự theo cảm tính, hơi quá khích . (hình 88).

Thế đi của đường trí não phần lớn có dạng rủ xuống, nếu giữa đường có một chỗ đột nhiên cong hướng lên cho thấy vì chịu ảnh hưởng hoặc cưỡng chế của người khác mà thay đổi thái độ sống, thay đổi mục tiêu cũ. Nhưng nếu sau đó đường chỉ lại trở về thế đi ban đầu cho thấy tư tưởng một thời gian bị ảnh hưởng, nhanh chóng khôi phục thái độ sống hoặc mục tiêu ban đầu (hình 89).

Hiện tượng đan xen gián đoạn của đường trí não cho thấy năng lực suy nghĩ suy yếu, thiếu khả năng phán đoán, thường có những quyết định sai lầm. Nếu trên đường trí não xuất hiện gián đoạn đứt đoạn cho thấy não bộ người đó bị thương và ảnh hưởng đến lý trí, hoặc vì gặp bất hạnh mà não bộ bị thương. Nếu xuất hiện nhiều chỗ gián đoạn đan xen, cho thấy trí nhớ người đó suy giảm, tinh thần không được tập trung, thậm chí hay quên (hình 90).

Cả đường trí não có dạng sóng biểu thị tư tưởng người này không ổn định, đầu óc rối loạn, làm việc dễ sai sót, sống thiếu mục tiêu, thậm chí là thần kinh bất ổn (hình 91).



hình 90



hình 91



hình 92

Cả đường trí não cong tạo thành dạng đảo cho thấy người đó có trí năng thấp, suy nghĩ khó khăn và dễ mệt mỏi, thiếu tư tưởng rõ ràng, khó tập trung suy nghĩ, việc gì cũng không thể suy xét sâu sắc, gặp việc do dự không quyết, thần kinh nhạy cảm, thiếu khả năng tự kiểm chế, không thể nắm bắt được thời gian và trọng điểm, thường làm lỡ việc và thất hẹn, chỉ thích hợp với những công việc nhẹ. Người đó dễ mắc bệnh đau đầu, bệnh não hoặc bệnh mạn tính (hình 92).

Đường trí não có hình chuỗi thẳng đến gò thái dương (cung Càn), cho thấy người đó có khuynh hướng ảo tưởng quá độ, dễ bị loạn thần kinh. Nếu đường chỉ lại có màu đỏ cho thấy người



hình 93



hình 94



hình 95

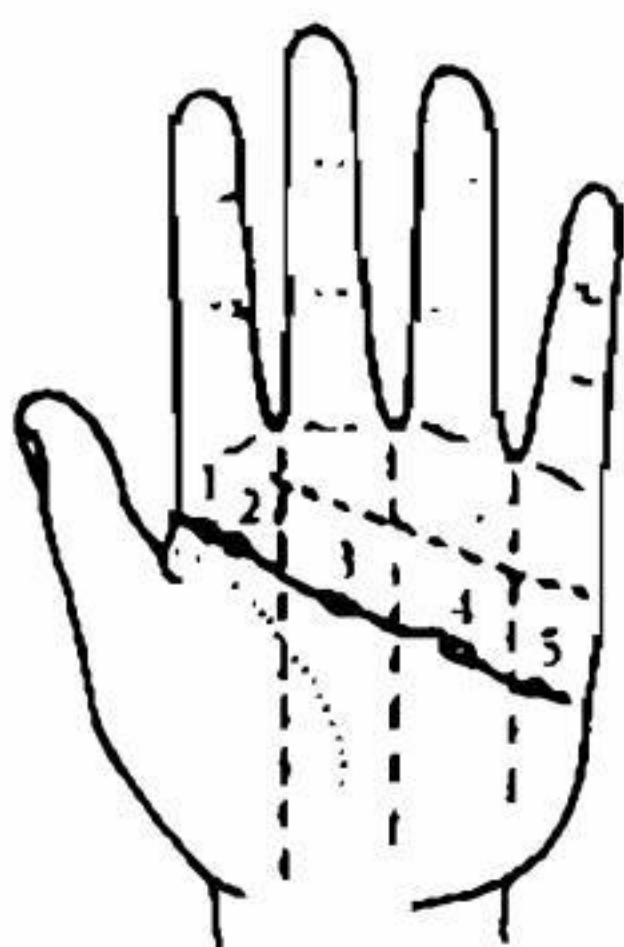
đó có tính khí nóng nảy, có khả năng bị đột quỵ, bệnh tim, hơn nữa thân tâm suy nhược cực độ do bị bệnh não (hình 93).

Đường trí não bị nhiều đường chỉ ngăn cắt qua cho thấy người đó bị suy nhược thần kinh, hay phiền não, nhẹ thì cảm thấy đau đầu, nặng thì có nguy cơ bị đột quỵ (hình 94).

Cả đường trí não có dạng lông tua cờ hướng đến ngón út cho thấy trí lực người đó thấp, hoặc tư tưởng ấu trĩ, suy nghĩ mông lung và không ổn định (hình 95).



hình 96



hình 97



hình 98

Đường trí não phân nhiều đường chỉ nhỏ hướng xuống cho thấy người đó thiếu tinh thần phấn đấu, không nhẫn nại vượt qua gian khổ, tư tưởng mâu thuẫn, thiếu tự tin và lòng kiên nhẫn, hơi gặp trắc trở là bỏ dở giữa chừng, bất mãn với hiện thực, hay than thở, tính tình trầm lặng, tiêu cực bi quan, phần lớn không thọ (hình 96).

Đường chỉ hình đảo: Đường chỉ hình đảo dù xuất hiện ở bất kỳ bộ vị nào cũng thường là điềm không lành, nếu xuất hiện trên đường chỉ tay nào cho thấy đường đó bị ảnh hưởng xấu. Nếu nhiều đường chỉ hình đảo tổ hợp lại thành dạng chuỗi cho thấy hậu quả xấu đó gia tăng (hình 97).

(1) Đường chỉ hình đảo xuất hiện ở khởi đầu đường trí não cho thấy thời thơ ấu vì bị bệnh não hoặc đầu bị chấn thương nên trí lực suy giảm, đầu óc bị bệnh (hình 98).

(2) Đường chỉ hình đảo xuất hiện trong phạm vi phía dưới đối diện ngón trỏ trên đường trí não cho thấy người đó chậm phát triển trí não từ nhỏ, ý chí không kiên cường, không chịu khó học hành, dễ mắc bệnh về họng, phổi (hình 99).

(3) Đường chỉ hình đảo xuất hiện trong phạm vi dưới ngón giữa trên đường trí não cho thấy người đó thường phiền muộn, bi quan, hay đau đầu. Có khả năng bị bệnh não bộ, ngũ quan viêm nội tạng; hoặc bệnh thiếu máu, suy dinh dưỡng, lao lực thành bệnh (hình 100).

(4) Đường chỉ hình đảo xuất hiện trên đường trí não trong phạm vi phía dưới ngón áp út cho thấy bị bệnh mắt hoặc thiếu khả năng phân tích, phán đoán. Nếu trở thành dạng chuỗi cụm lại thì có khả năng bị mù (hình 101).

(5) Đường chỉ hình đảo xuất hiện trong phạm vi phía dưới ngón út trên đường trí não cho thấy người đó về già thất chí, buồn bực thành bệnh. Nếu đường trí não cong vào cung Càn, cung Khảm thì về già có khả năng bị điên, tự sát (hình 102).



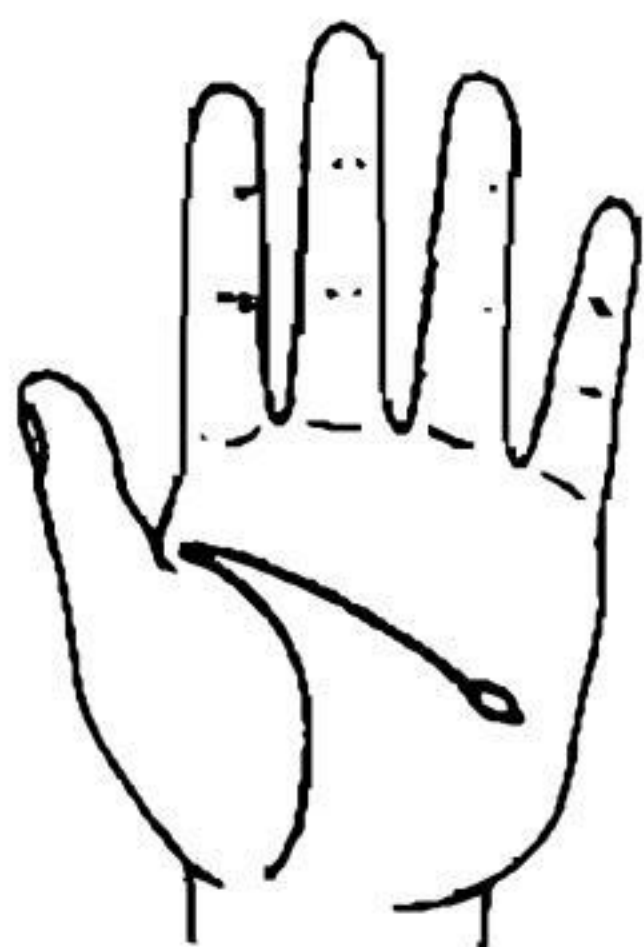
hình 99



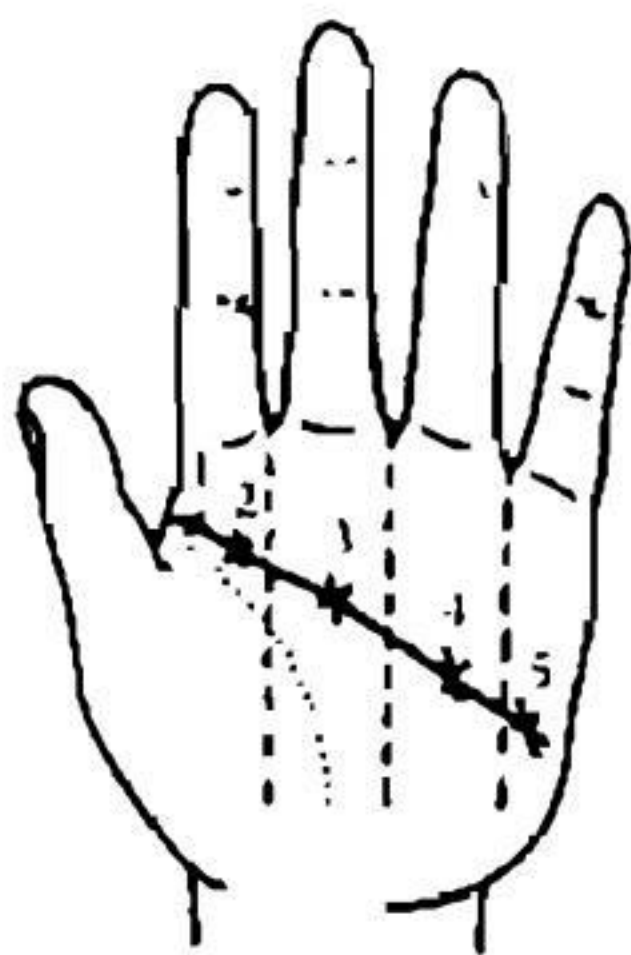
hình 100



hình 101



hình 102



hình 103



hình 104

Đường chỉ chữ thập: Đường chỉ chữ thập không phải là dấu hiệu điềm hung tuyệt đối, nhất là khi xuất hiện một mình thì không thể nói là phá hoại. Hoặc giả nếu do các đường khác kéo dài mà thành thì đều không thể nói đường chỉ chữ thập ảnh hưởng phá hoại đường trí não (hình 103).

(1) Đường trí não khởi đầu có dạng đường chỉ nhỏ giao thoa cũng như đường chỉ chữ thập, nhưng lại không xuất hiện đơn độc như đường chỉ chữ thập, nên không thể nói có ảnh hưởng đến não, cho thấy người đó có đặc tính hưng phấn, việc gì cũng chỉ có nhiệt tình trong năm phút, hết hưng phấn lại không thể ổn định tâm trạng; hiếu kỳ nhưng lại thiếu sự kiên trì, nhẫn nại. (hình 104).

(2) Đường chỉ chữ thập xuất hiện trên đường trí não trong phạm vi phía dưới ngón trỏ cho thấy người đó ngang bướng, có khuynh hướng bạo lực, dễ bị ngoại lực cản trở hoặc sự cố ngoài ý muốn khiến não bộ bị thương (hình 105).

(3) Đường chỉ chữ thập xuất hiện trên đường trí não trong phạm vi phía dưới ngón giữa cho thấy người đó có tư tưởng kỳ dị, dễ bị cám dỗ, dễ bị tai họa bất ngờ hoặc phạm hình pháp (hình 106).



hình 105



hình 106

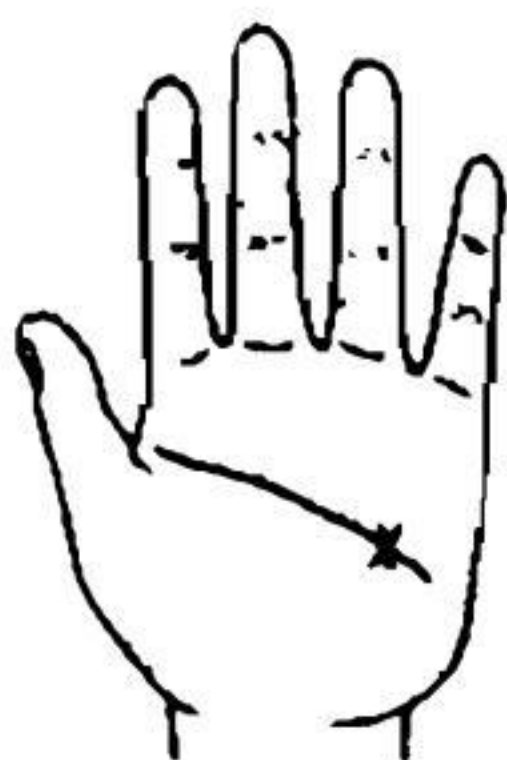


hình 107

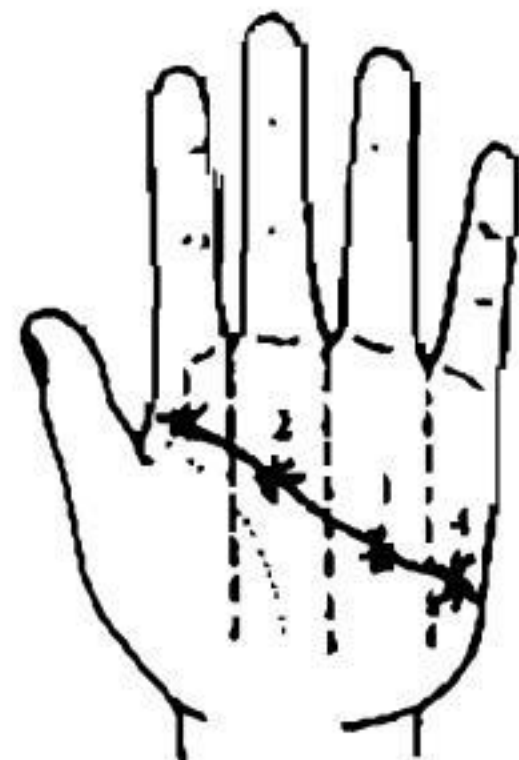
(4) Đường chỉ chữ thập xuất hiện trên đường trí não trong phạm vi phía dưới ngón áp út cho thấy người đó chuyên tâm theo đuổi học thuật, nghệ thuật, có khả năng bị chấn thương não do va đập (hình 107).

(5) Đường chỉ chữ thập xuất hiện trên đường trí não phía dưới ngón út cho thấy người đó thích thể hiện mình và mạo hiểm, vì bạo dạn mù quáng mà bị chấn thương não hoặc bị hóa chất làm bị thương, nhất là trường hợp gò hỏa tinh thứ nhất lỗi lên lại càng linh nghiệm (hình 108).

Đường chỉ hình hoa sao: Đường chỉ hình hoa sao gần giống đường chỉ chữ thập, có các hình chữ “đại” (大), “lục” (六), “mễ” (米) v.v..., trông giống bông hoa, nên gọi là đường chỉ hình hoa sao, Ma Y tướng thuật gọi là “kim hoa văn”, “binh phù văn”, “lục hoa văn”, “kim quy văn” v.v... Tướng tay học



hình 108



hình 109



hình 110

phương Tây nói đường chỉ hình hoa sao xuất hiện trên đường trí não thường có ảnh hưởng phá hoại nặng nề hơn so với đường chỉ chữ thập (hình 109).

(1) Đường chỉ hình hoa sao xuất hiện trên đường trí não trong phạm vi phía dưới ngón trỏ cho thấy người đó ngang bướng, hung bạo, dễ bị người khác tấn công hoặc gặp tai nạn bất ngờ, dễ đột quỵ v.v... (hình 110).

(2) Đường chỉ hình hoa sao xuất hiện xuất hiện trên đường trí não trong phạm vi phía dưới ngón giữa cho thấy người đó thần kinh nhạy cảm, suy nhược thần kinh, não bộ dễ bị tổn thương hoặc bị người khác ám hại, có khả năng bị loạn thần kinh, tê liệt v.v... (hình 111).

(3) Đường chỉ hình hoa sao xuất hiện trên đường trí não trong phạm vi phía dưới ngón áp út cho thấy người đó cuồng nhiệt theo đuổi nghệ thuật, có khả năng bị chấn thương não (hình 112).

(4) Đường chỉ hình hoa sao xuất hiện trên đường trí não trong phạm vi phía dưới đối diện ngón út cho thấy người đó có khả năng bị thương vì hóa chất, hoặc vì quá mạo hiểm dẫn đến bị thương phần đầu. Nếu ở phần đuôi đường trí não có dạng tua cờ hoặc dạng đảo cho thấy người đó buồn phiền kém vui, ảo tưởng quá mức, có khuynh hướng tâm thần phân liệt hoặc tự sát (hình 113).



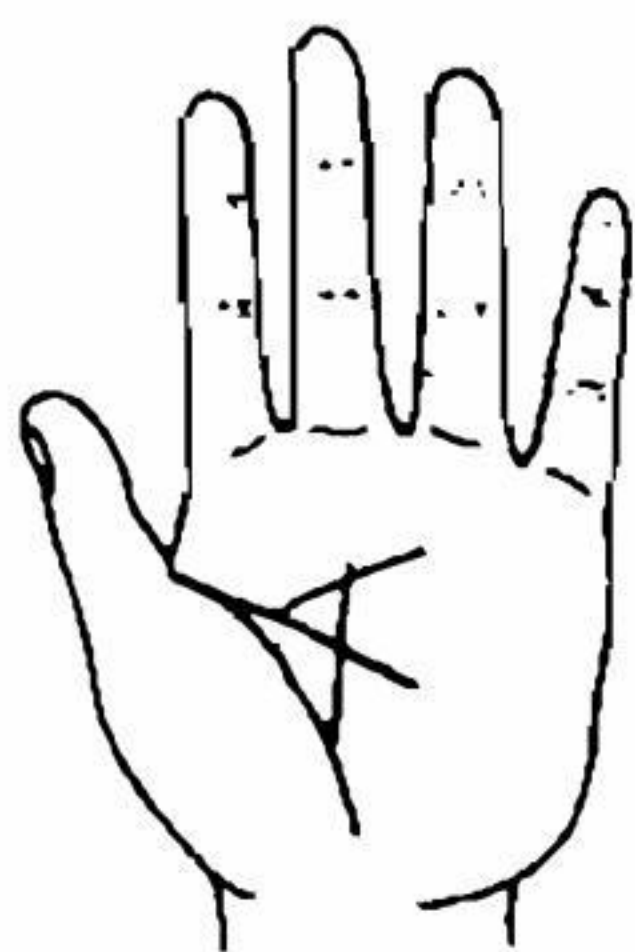
hình 111



hình 112



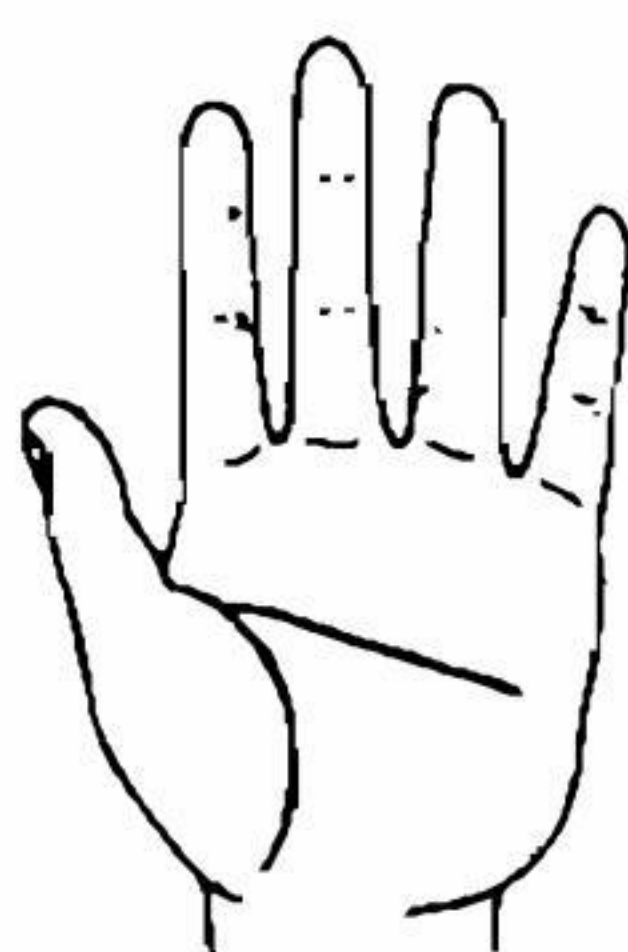
hình 113



hình 114



hình 115



hình 116

Đường chỉ hình tam giác: Đường chỉ hình tam giác rất ít xuất hiện đơn độc, phần lớn do nhiều đường chỉ khác nhau ghép lại mà thành, thường là do các đường: trí não, sự nghiệp và hy vọng, thái dương, sức khỏe ghép thành, có ý nghĩa gia tăng sức mạnh trong phạm vi của nó (hình 114).

Nếu đường sự nghiệp xuyên suốt trên đường trí não, lại thấy đường hy vọng đi lên từ đường sinh mệnh hoặc đường trí não ghép lại tạo thành hình tam giác, cho thấy người đó có tài năng học thuật, nghệ thuật phong phú, nhờ phấn đấu tiên thủ nên giành được thành công và danh tiếng (hình 115).

4. Ý nghĩa phần đuôi của đường trí não

(1) Phần đuôi đường trí não bình thường: Phần đuôi đường trí não bình thường là nằm ở phạm vi phía dưới kẽ giữa ngón áp út và ngón út, cho thấy tư tưởng của người đó đã chín chắn; năng lực suy nghĩ, phân biệt, quyết đoán đã hình thành, nên đường trí não tốt thường khởi đầu dưới cung Tốn (gò mộc tinh dưới ngón trỏ) có dạng đường thẳng hơi cong lên đến cung Đoài, cho thấy sự ăn khớp, hài hòa giữa tư tưởng và đời sống hiện thực của người đó. Nhưng trạng thái tâm lý thường mỗi người mỗi khác, đường trí não chỉ thể hiện năng lực phân

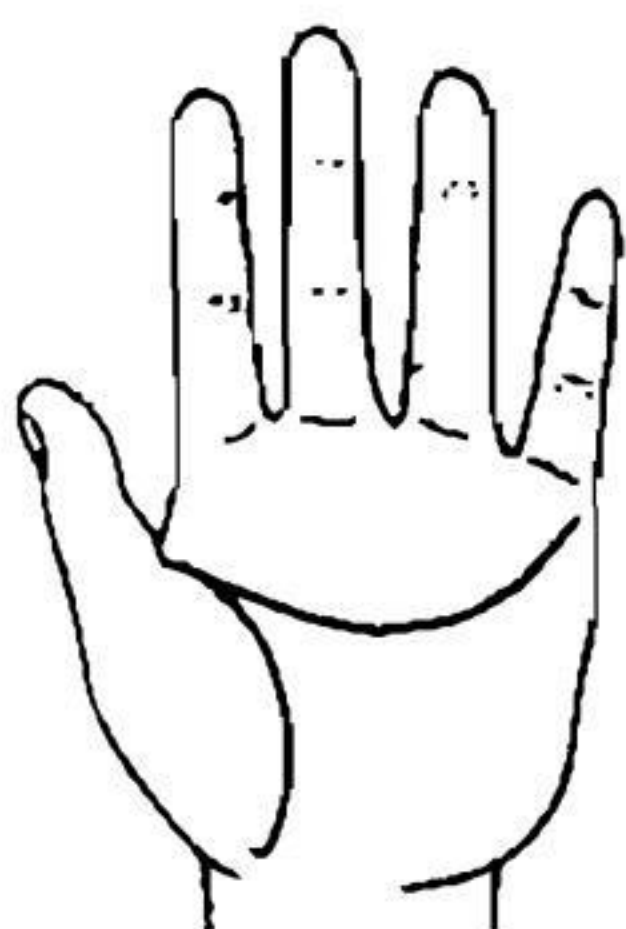
biệt và khả năng tư duy đối với sự vật nên ngoài quan sát chính thể và đặc trưng ra, đôi khi còn phải phối hợp với các đường chỉ tay liên quan để phán đoán.

Đường trí não phẳng thẳng, phần đuôi kết thúc ở cung Đoài (gò hỏa tinh thứ hai), cho thấy tư tưởng người đó khớp với thực tế, làm việc dứt khoát, lạnh lẽ. Tư tưởng có thể tập trung (hình 116).

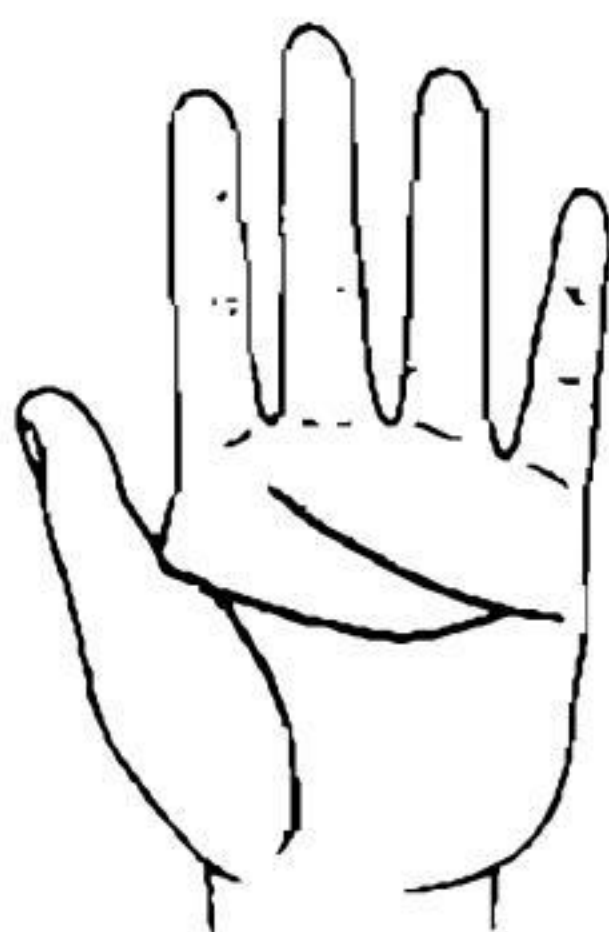
Đường trí não hình thành độ cong vòm vuông mà phần đuôi cong lên kết thúc ở cung Khôn (gò thủy tinh), cho thấy người đó đam mê tiền bạc, không ngừng theo đuổi lợi ích vật chất, của cải ngày càng gia tăng, nhưng loại người này phần lớn là người bần xỉn, tham lợi nhỏ (hình 117).

Nếu đường trí não kết thúc ở cung Khôn, phần đuôi tiếp xúc với đường tình cảm, cho thấy người đó theo đuổi tình yêu, sống hưởng thụ; thích theo đuổi tiền bạc của cải (hình 118).

Phần đuôi đường trí não kết thúc ở gò hỏa tinh thứ hai giữa cung Khôn (gò thủy tinh) và cung Đoài (gò thái âm), phần lớn cho thấy đó là người tích cực, hiếu động, nhưng xem nhẹ tình yêu và trách nhiệm gia đình (hình 119).



hình 117



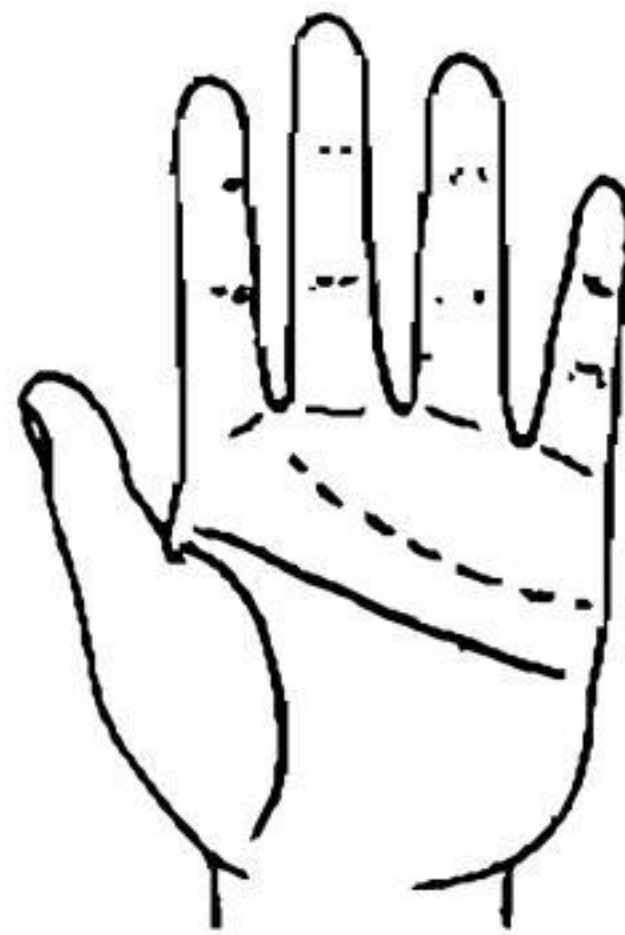
hình 118



hình 119



hình 120



hình 121

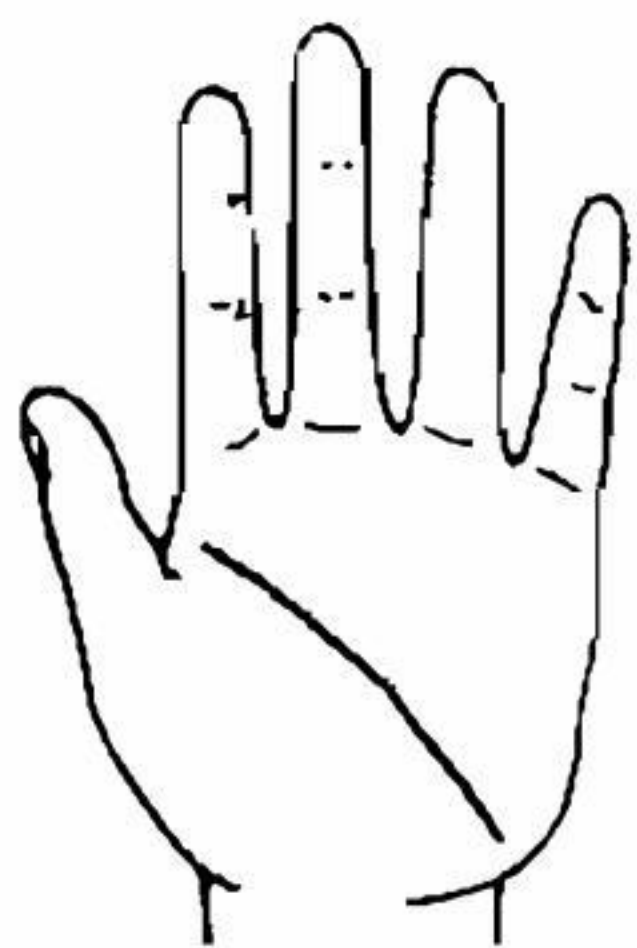
Phần đuôi xéo lên và kết thúc ở gò hỏa tinh thứ hai, nếu đường này phân tách với đường sinh mệnh cho thấy người đó coi trọng chính nghĩa, có tài đảm lược, đam mê chính trị. (hình 120).

Phần đuôi tuy kết thúc ở gò hỏa tinh thứ hai, đường chỉ tách biệt với đường sinh mệnh, nhưng thế đi của đường trí não phẳng thẳng, không có hiện tượng phần đuôi cong lên, cho thấy người đó có tư tưởng nhạy bén, thông minh cơ trí; có tài năng đảm lược, có tài lãnh đạo, đáng tiếc là không chăm chỉ học hành (hình 121).

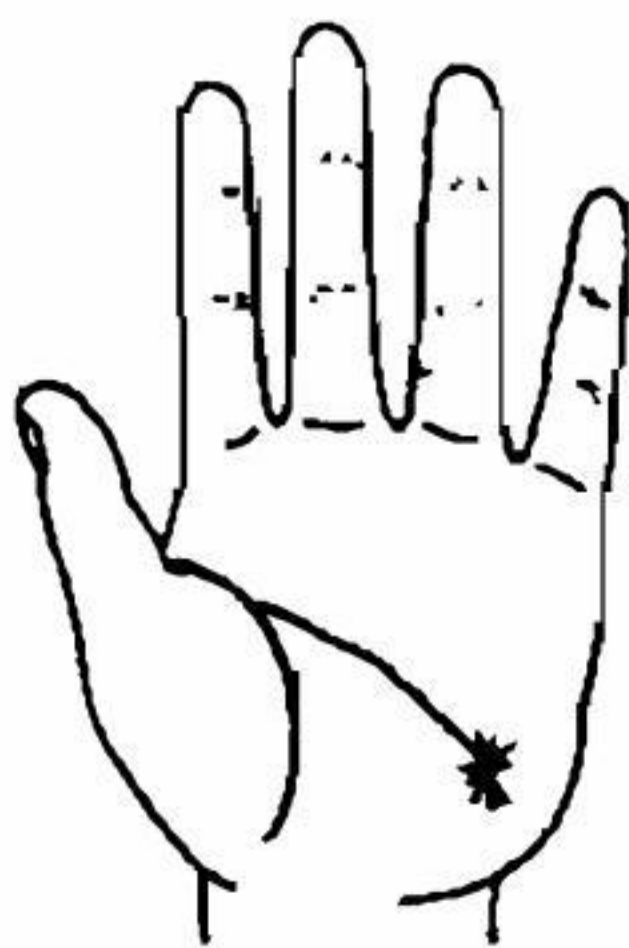
Đường trí não xéo xuống cung Càn và kết thúc ở phạm vi phía dưới ngón út, cho thấy người đó có tư tưởng và kiến giải độc đáo, nhưng khó hòa đồng; thường bất đồng ý kiến với cha, giữa hai người có hố sâu ngăn cách lớn (hình 122).

Nếu đường trí não xuất phát cùng nguồn với đường sinh mệnh, phần đuôi kết thúc ở cung Càn thường có tật suy nghĩ vẩn vơ; nếu phần đuôi có đường chỉ hình hoa sao, đường chỉ hình đảo, đường chỉ tua cờ cho thấy người đó tiêu cực, lánh đời, thậm chí điên cuồng dẫn đến tự sát (hình 123).

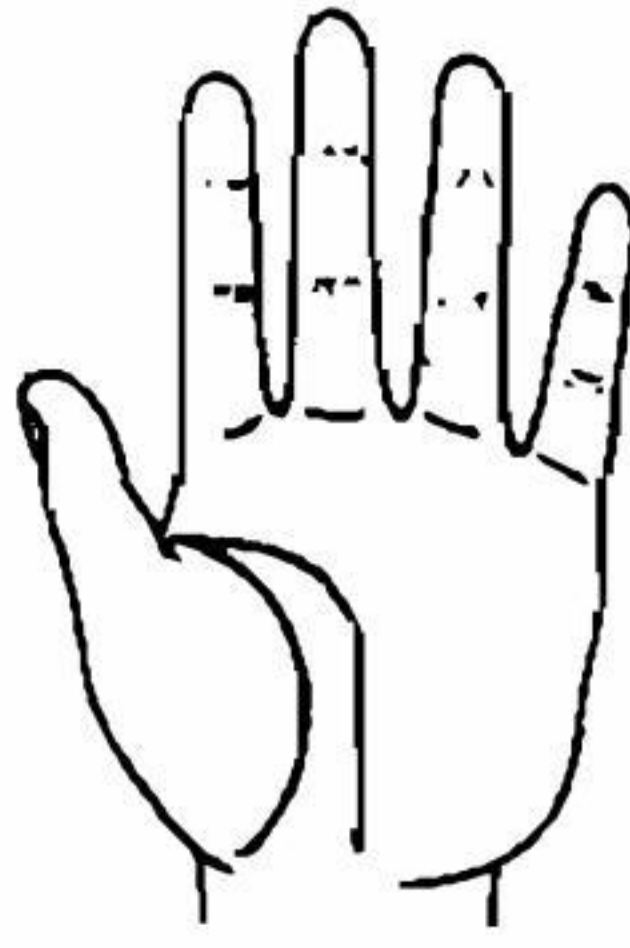
Phần đuôi đường trí não kết thúc ở cung Khảm, cho thấy người đó có tư tưởng xa rời thực tế, trong tình cảm thường mơ mộng hảo huyền. Tóm lại, đuôi đường trí não đi vào cung Khảm cho thấy người đó tinh thần phiền muộn, suy nghĩ quá nhiều, phần lớn có nhân sinh quan tiêu cực, yếm thế. Điều lạ là người có kiểu chỉ tay này đa số là thời tuổi thơ mất tình mẹ, hoặc thấy sự nghiệp của cha thất bại, do ảnh hưởng mặc cảm Oedipus nên sinh ra tư tưởng si tình sau khi phải chịu cú sốc thất bại trong tình yêu. Người có dạng chỉ tay này thường không thể kết hôn với người tình đầu tiên (hình 124).



hình 122



hình 123



hình 124

5. Đường chỉ tách ra từ đường trí não

Trên đường trí não có đường nhánh đi lên, nếu hướng về ngón trỏ và đường chỉ rõ ràng cho thấy người đó theo đuổi quyền lực, địa vị, có tinh thần tiến thủ. Nếu hướng về phía ngón giữa cho thấy người đó có lý tưởng theo đuổi sự nghiệp, danh lợi, nhờ phấn đấu tiến thủ nên đạt được thành công. Nếu hướng về phía ngón áp út cho thấy hy vọng theo đuổi nghệ thuật, học thuật, kỹ nghệ của người đó, nhờ phấn đấu nên đạt được thành công. Nếu hướng về phía ngón út cho

thấy hy vọng theo đuổi nghiên cứu khảo chứng hoặc học thức, của cải, nhờ phấn đấu nên giành được thành công (hình 125).

Tình hình phân nhánh ở đuôi đường trí não rất phức tạp, có hiện tượng phân chạc bấm sinh, cũng có đường nhánh nhỏ mới sinh, ở đây chỉ bàn về những đường nhánh ngắn nhỏ (hình 126).

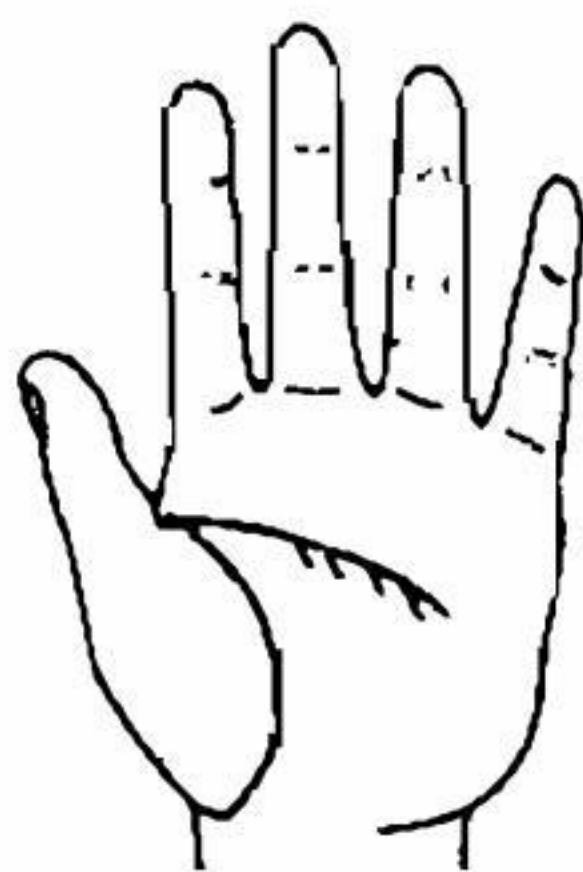
Đường nhánh nhỏ ở phần đuôi đường trí não thường xuất hiện nhất ở lòng bàn tay thuộc phạm vi từ chính giữa ngón giữa đến ngón áp út, nếu đi lên cho thấy có chí hướng phát triển sự nghiệp; nếu mọc ngang cho thấy người đó giỏi xã giao, có nghệ thuật xử thế, là người tri thức, trí tuệ phong phú; nếu đi xuống cho thấy tư tưởng người đó bất ổn định, tiêu cực và ảo tưởng.

Tóm lại, đường nhánh ngắn nhỏ cho thấy sự thay đổi tư tưởng, tâm thái của người đó, đôi khi cũng vì tư tưởng thay đổi mạnh mẽ mà trở nên rõ ràng như đường trí não.

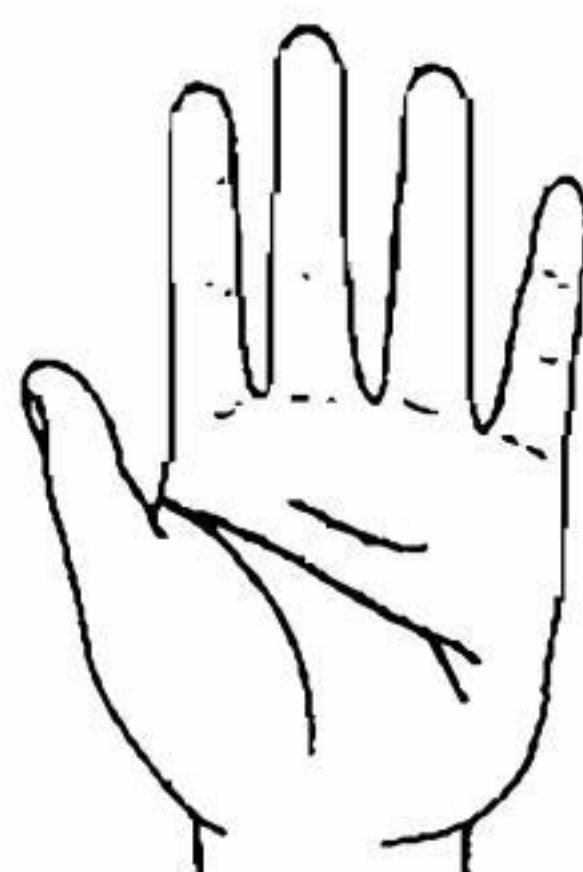
Đường trí não sinh ra đường phụ giống đường sinh mệnh, thường thấy nhất là phần đuôi phân chạc, sự phân chạc này thường có dạng đi xuống, cho thấy sự bất ổn định trong tâm thái, tư tưởng của người đó, tuy rất nhạy bén và có dũng khí, nhưng vì thường lo lắng và cân nhắc, nên do dự không quyết, vì dễ lỡ cơ hội nên sau đó cảm thấy hối tiếc. (hình 127).



hình 125



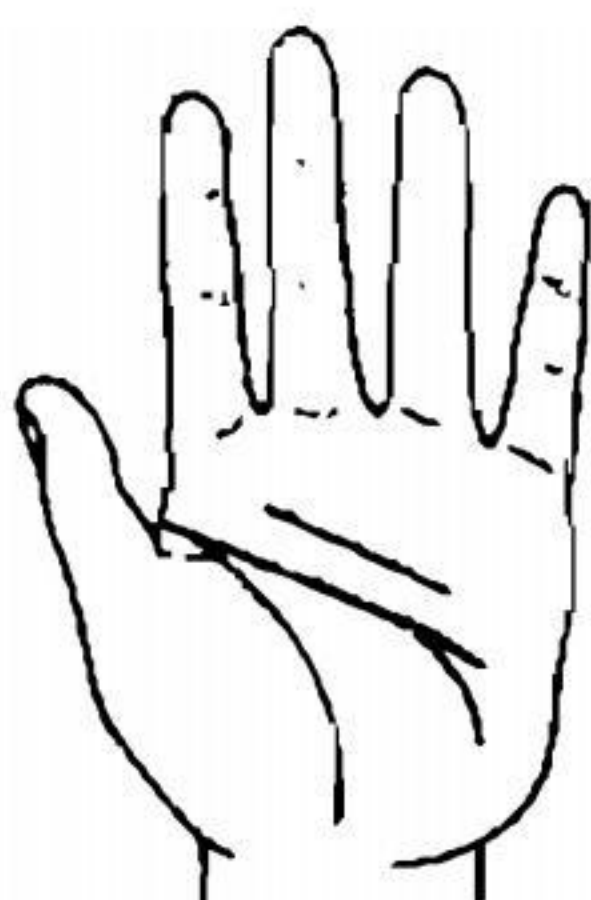
hình 126



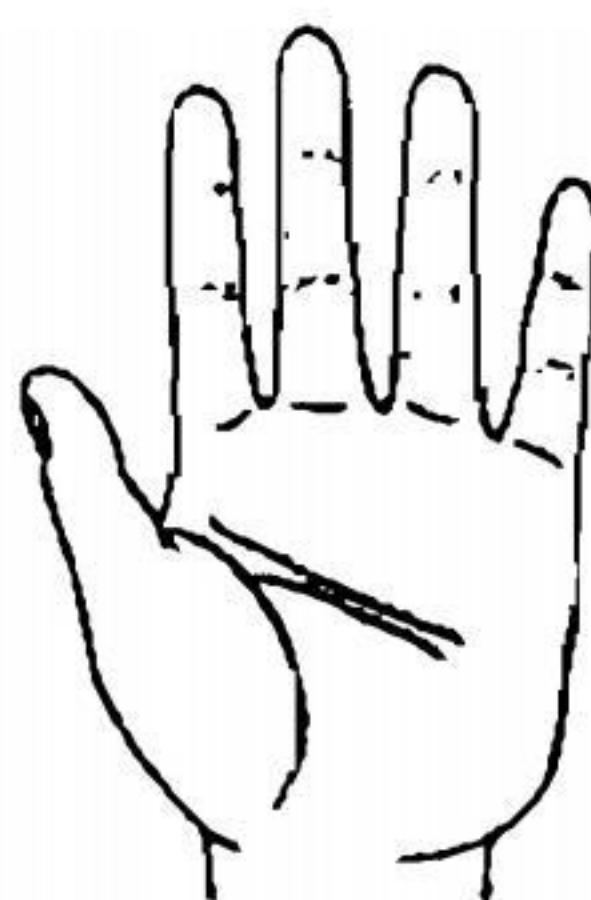
hình 127



hình 128



hình 129

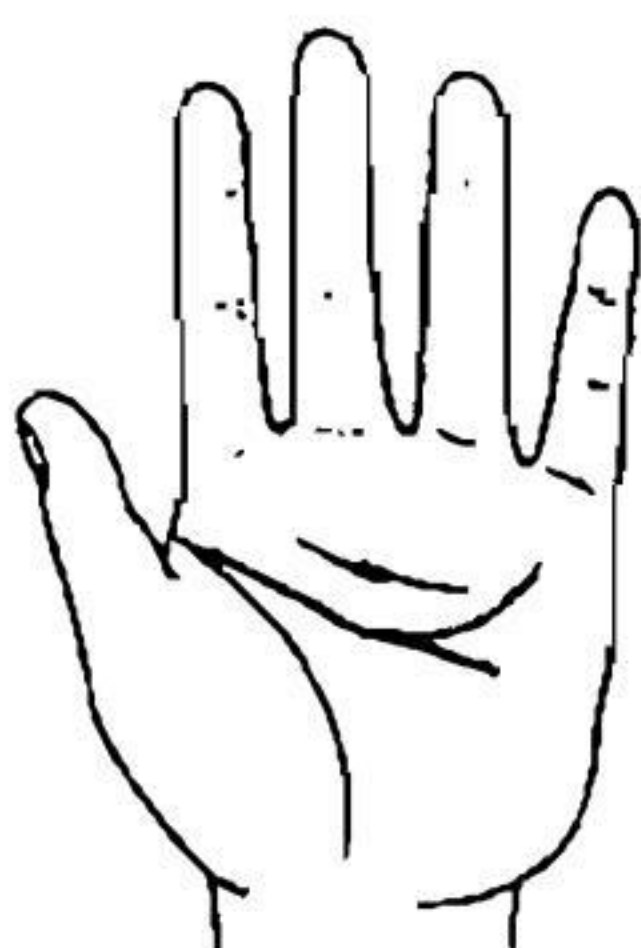


hình 130

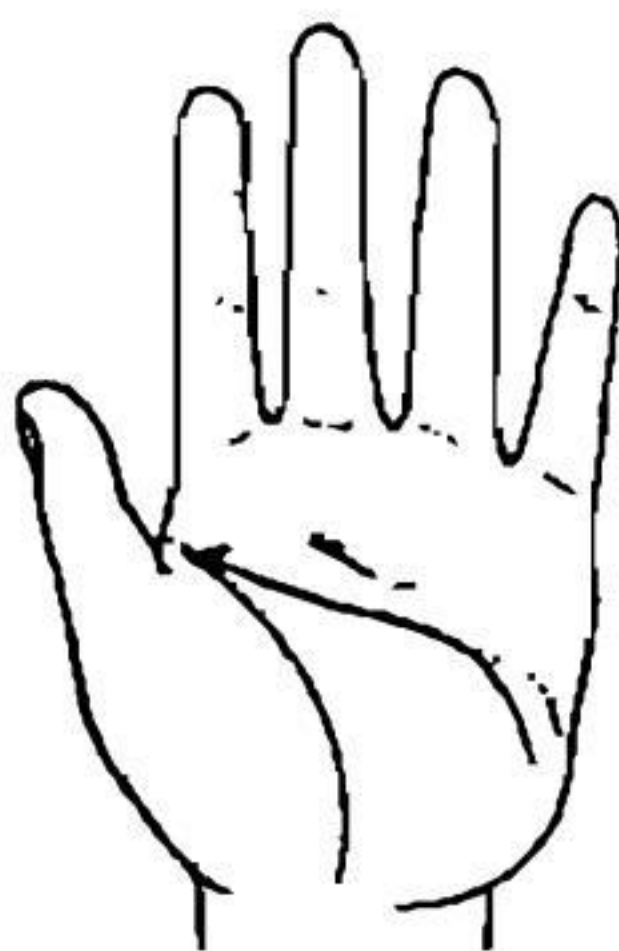
Sự phân chạc cuối đường trí não nếu gia tăng cho thấy sự chia rẽ giữa ảo tưởng và khả năng hành động của người đó, có nội tâm u uất kém vui, đồng thời lại có bề ngoài phóng túng, lãng mạn (hình 128).

Nếu một đầu duỗi thẳng lên cung Đoài, một đầu đi xuống đến cung Càn, cho thấy người đó rất có lý trí và lãng mạn, nhờ có ý chí và khả năng phân biệt tốt nên có thể suy nghĩ và hành động một cách có lý trí. Người có dạng chỉ tay này thường được di truyền hai tính cách khác nhau từ cha và mẹ, nên có thể suy đoán cha mẹ người đó thường mâu thuẫn ý kiến, thậm chí thường không vui do hay cãi cọ nhau, để lại nỗi ám ảnh trong lòng con cái (hình 129).

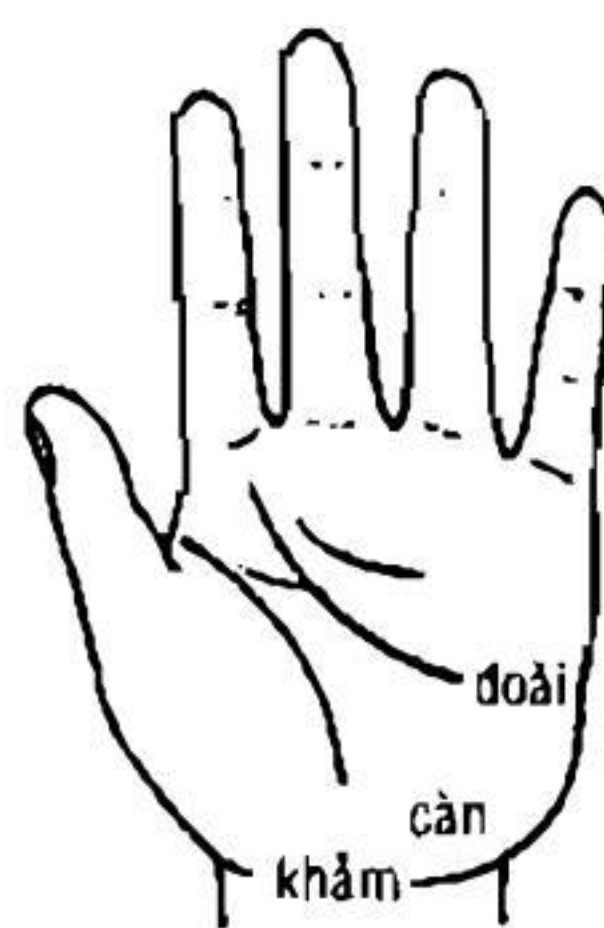
Nếu đường trí não xuất hiện đường kép rõ ràng, phần lớn có một đường xuất phát cùng nguồn với đường sinh mệnh, một đường khác tách biệt và hầu như song song, cho thấy tinh thần, nghị lực của người đó rất tốt, thần kinh nhạy cảm nhưng lại rất tự tin và đầy nghị lực, có tài lãnh đạo. Dạng chỉ tay này rất hiếm thấy, nếu nữ giới có dạng chỉ tay này phần lớn có tính cách như đàn ông. Thường có ở những phụ nữ thành đạt, phần lớn trong số họ tuổi thơ có gia cảnh khó khăn, tay trắng làm nên nhưng không có duyên về con cái (hình 130).



hình 131



hình 132



hình 133

Đường trí não có đường nhánh cong hướng lên ngón út giống như đường hy vọng, còn gọi là đường trí não phụ, cho thấy người đó rất nhạy bén, tính toán kỹ lưỡng, có tài kinh doanh và lãnh đạo. Năm phân nhánh đường trí não phụ cũng là năm quyết tâm theo đuổi sự nghiệp hoặc học thức, của cải, hơn nữa từ năm đó bắt đầu phát đạt (hình 131).

6. Đường trí não biến đổi

Đường trí não xuất phát cùng nguồn với đường sinh mệnh, đoạn nửa trên phẳng thẳng, đến phía dưới đối diện giữa ngón giữa và ngón út đột nhiên cong xuống với độ cong lớn, cho thấy người đó tuy tâm trí kiên toàn, nhưng có sự cuồng nhiệt theo đuổi ảo tưởng nghệ thuật, thậm chí từ bỏ việc học hoặc sự nghiệp vốn để theo đuổi công việc có tính ảo tưởng, sáng tạo. Người có dạng chỉ tay này thường thay đổi từ 25 tuổi trở đi, nhờ theo đuổi cuồng nhiệt và phát huy được tài năng nghệ thuật tiềm ẩn nên đạt được thành công (hình 132).

Đường trí não đâm ra từ trong đường tình cảm ở gò mộc tình cho thấy người đó có tính độc lập rất cao, tự tin tự đại, thường xử sự theo cảm tính, bất chấp thủ đoạn để đạt được mục đích (hình 133).

Đường trí não đâm ra từ trong đường tình cảm ở gò thô tình cho thấy sự phá hoại lẫn nhau giữa tình cảm và lý trí của người đó, tham vọng rất lớn, nhưng cá tính hướng nội, hay dựa dẫm, thiếu tinh thần trách nhiệm (hình 134).

Phần đuôi đường trí não có hình móc ngược, nếu đường trí não tương đối dài cho thấy người đó rất ti tiện, vong ân phụ nghĩa. Nếu đường trí não tương đối ngắn mà phần đuôi cong lên gò kim tình cho thấy người đó bị suy nhược thần kinh, có khả năng bị bệnh tâm thần (hình 135, 136).



hình 134



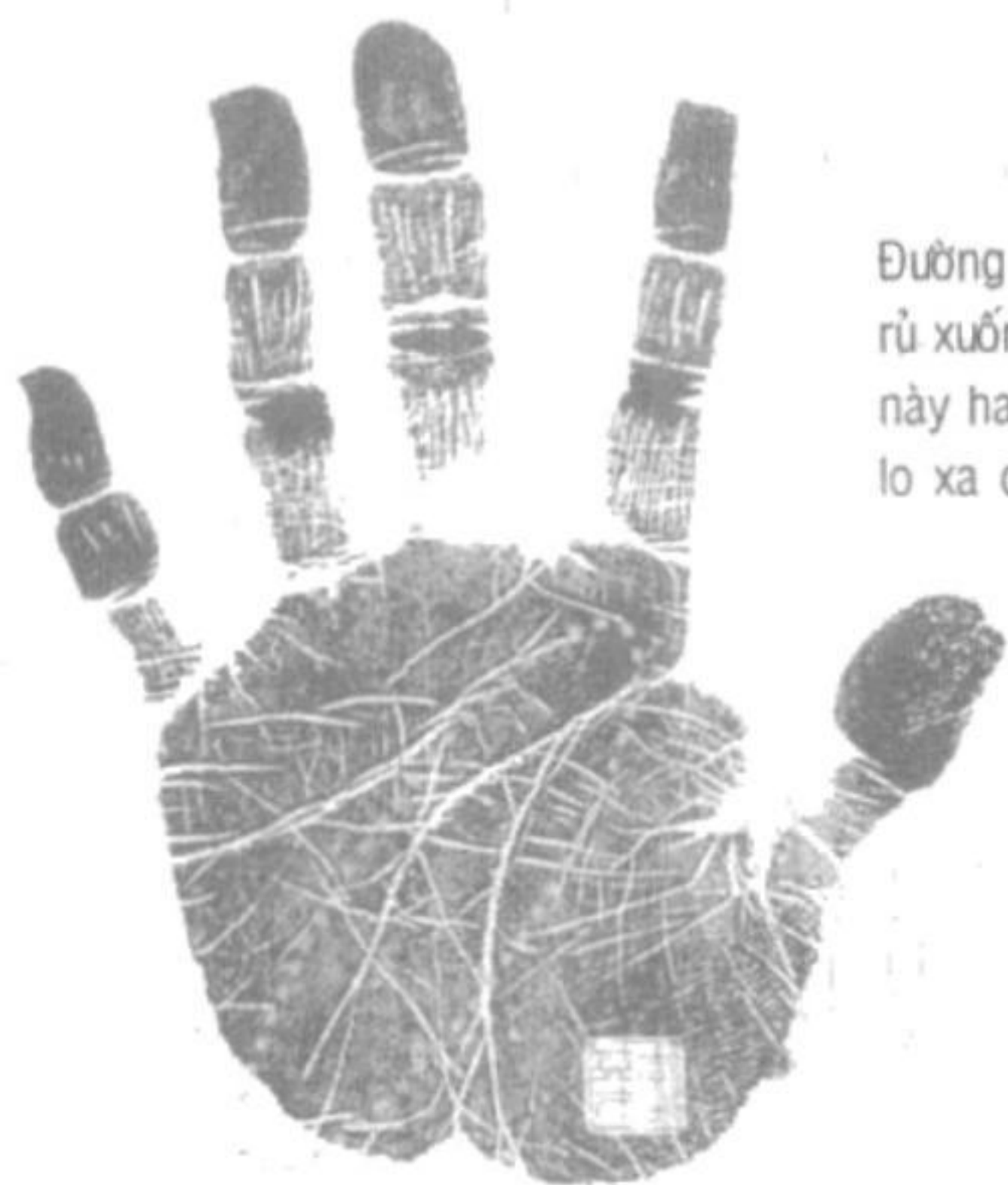
hình 135



hình 136



Đồ giải đường trí não



Đường trí não không được quá dài và rủ xuống rõ rệt; như hình cho thấy, người này hay suy nghĩ, dễ rơi vào vọng tưởng, lo xa do suy nghĩ quá nhiều.



Đường trí não rủ xuống và mềm yếu: ảo tưởng còn hơn cả hình trên, xử sự dễ tiêu cực.

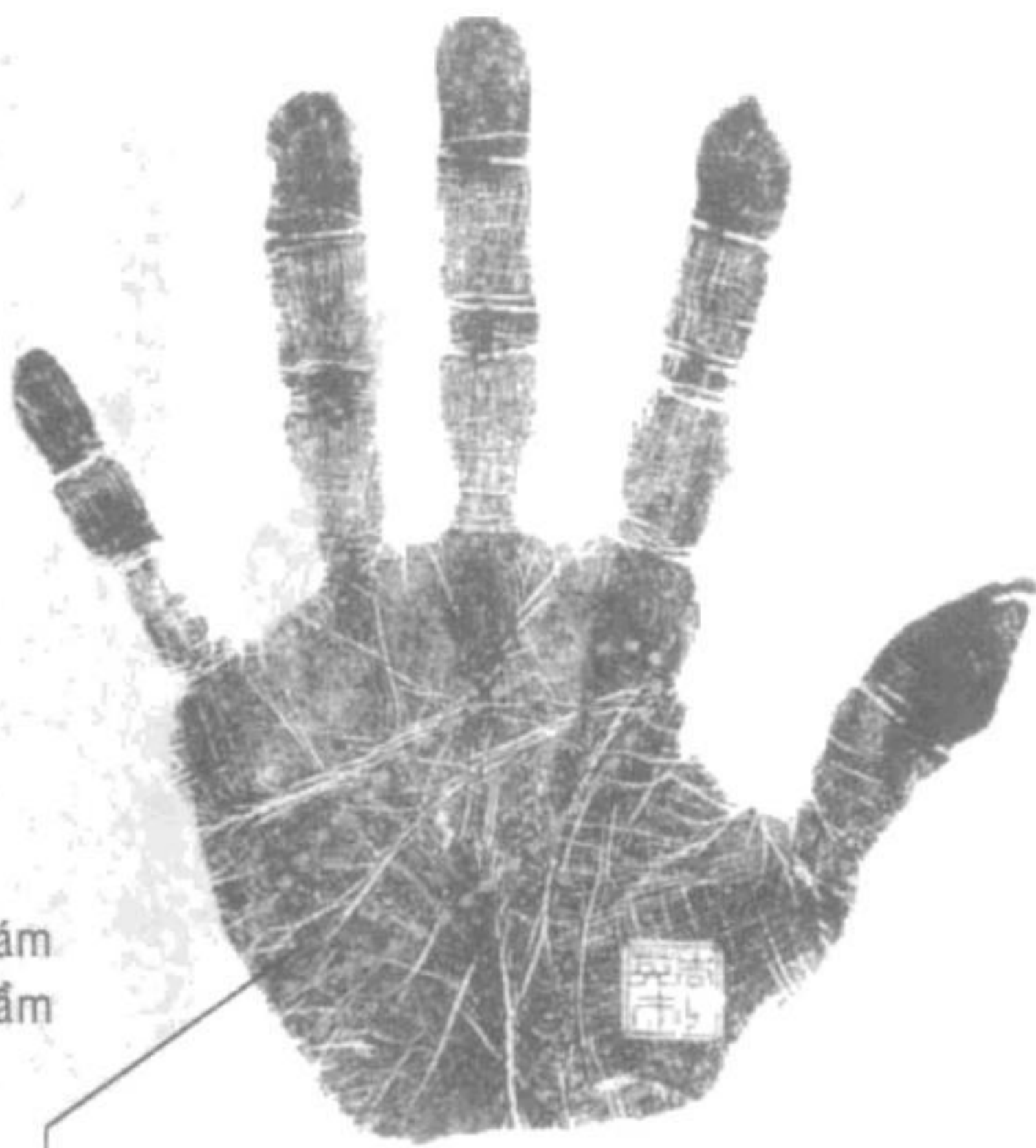
Cuối đường trí não xuất hiện nhiều đường nhánh được gọi là đường mộng, nhẹ thì thường xuyên nằm mơ, nặng thì mắc bệnh mộng du.



Cuối đường trí não cần hoàn chỉnh, nếu đường chính quá cong, lại xuất hiện đường nổi dài cũng hay lo xa và tự làm khổ mình, khó kiếm chế được.



Đường trí não dạng đám
mây là người thiếu tầm
nhìn xa và hay quên.



Đường trí não xuất hiện rất
nhiều ô vương: thường tự làm
khổ mình, sống không vui vẻ.



Đường trí não hơi thấp: người này
quá thực tế, xử sự thờ ơ, thường
thay đổi vào thời khắc quan trọng.

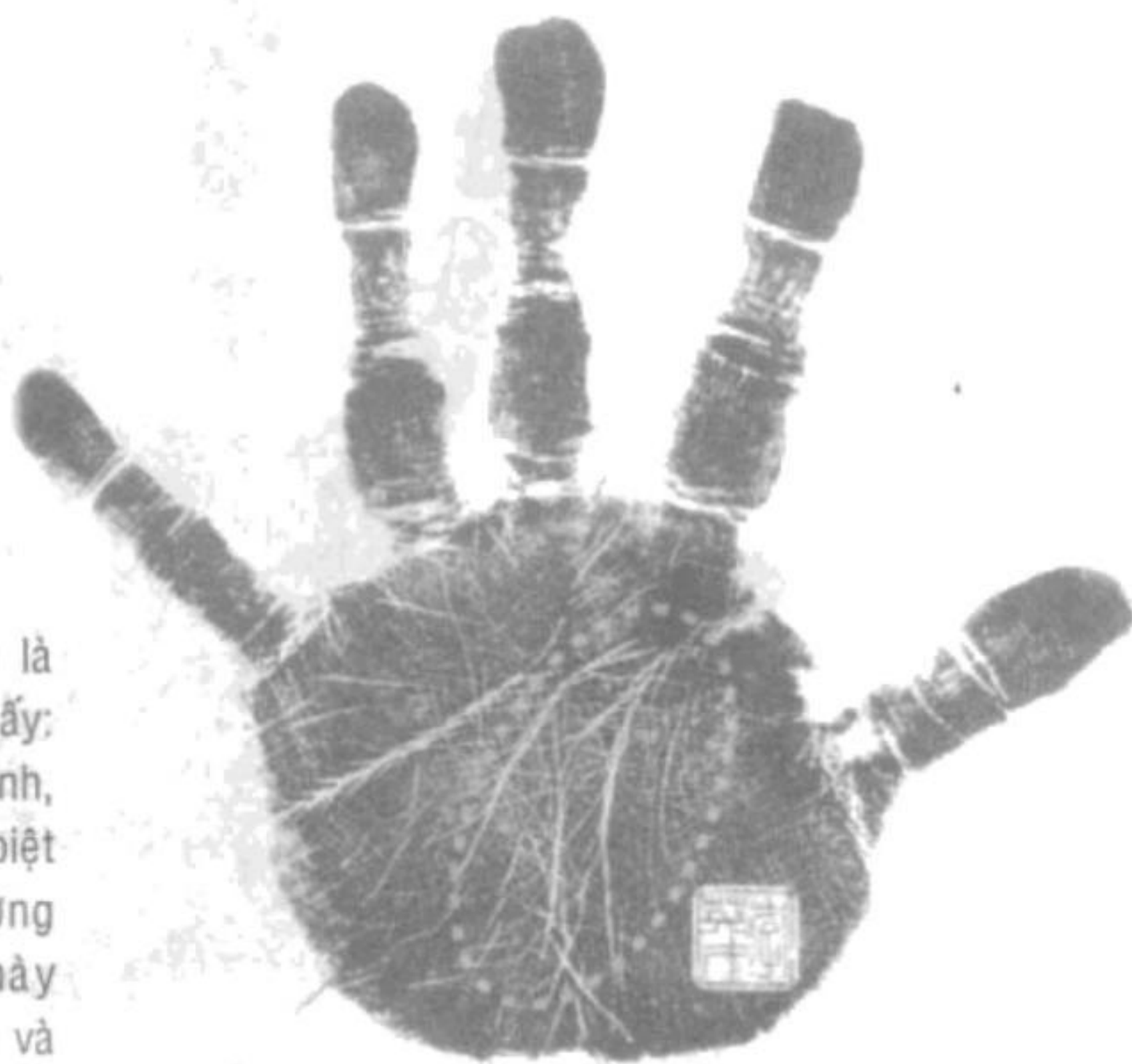


Đường này cũng thấp, nhưng đường
chính yếu mỏng: người này yếu cả về
niềm tin lẫn khả năng hành động.

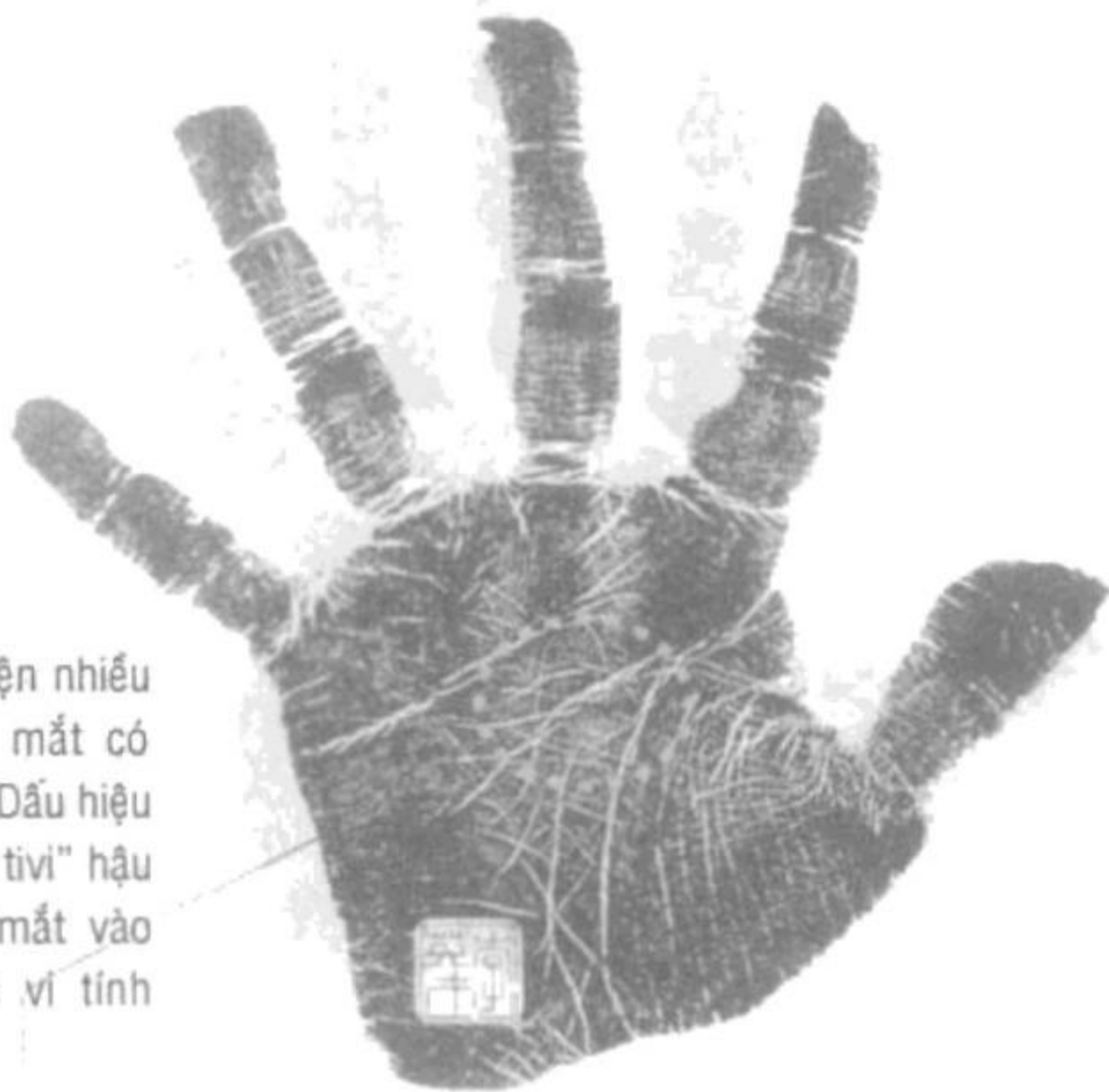
Thường xuyên làm việc dưới áp lực, trong lòng bàn tay ắt xuất hiện nhiều hình tam giác. Dấu hiệu này cho thấy bị đau đầu, là đường chỉ thường gặp ở nhân viên hành chính.



Đường trí não kép là đường chỉ hiếm thấy: người này thông minh, cơ trí. Nên phân biệt đường nào là đường chính vì đường này chủ về sự can đảm và khả năng phân tích.



Đường trí não xuất hiện nhiều dạng đảo cho thấy mắt có vấn đề, dễ mệt mỏi. Dấu hiệu này được gọi là "mắt tivi" hậu quả của việc dán mắt vào màn hình tivi hoặc vi tính trong thời gian dài.



Trong đảo đường trí não xuất hiện hình cá, người này bị đau đầu nặng, nếu phần cuối yếu thì tính cách khá tiêu cực.

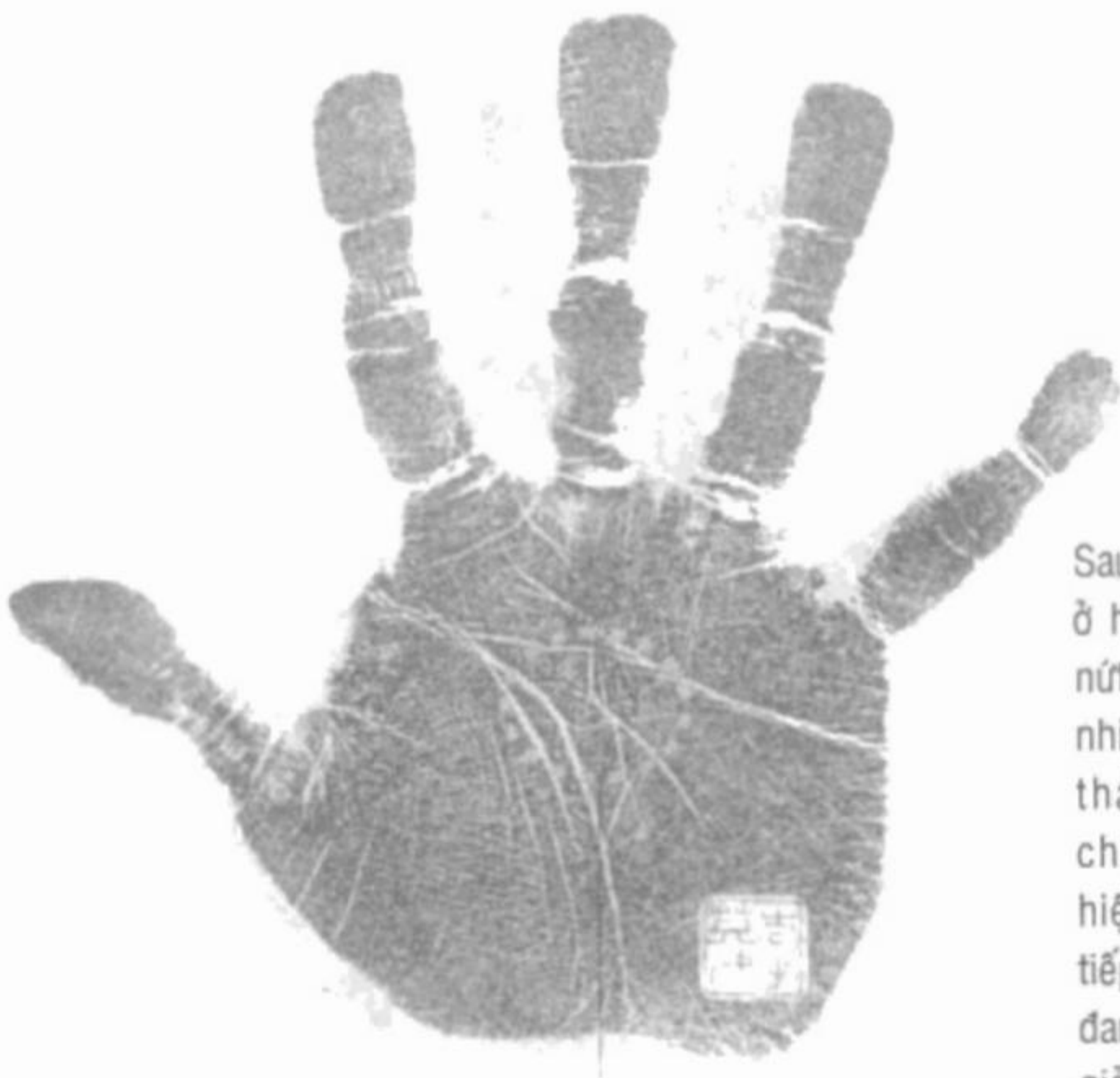


Phần đuôi đường trí não có khiếm khuyết lớn và yếu, cho thấy làm việc tuy có kế hoạch chu đáo, nhưng khi thực hiện lại thiếu niềm tin.

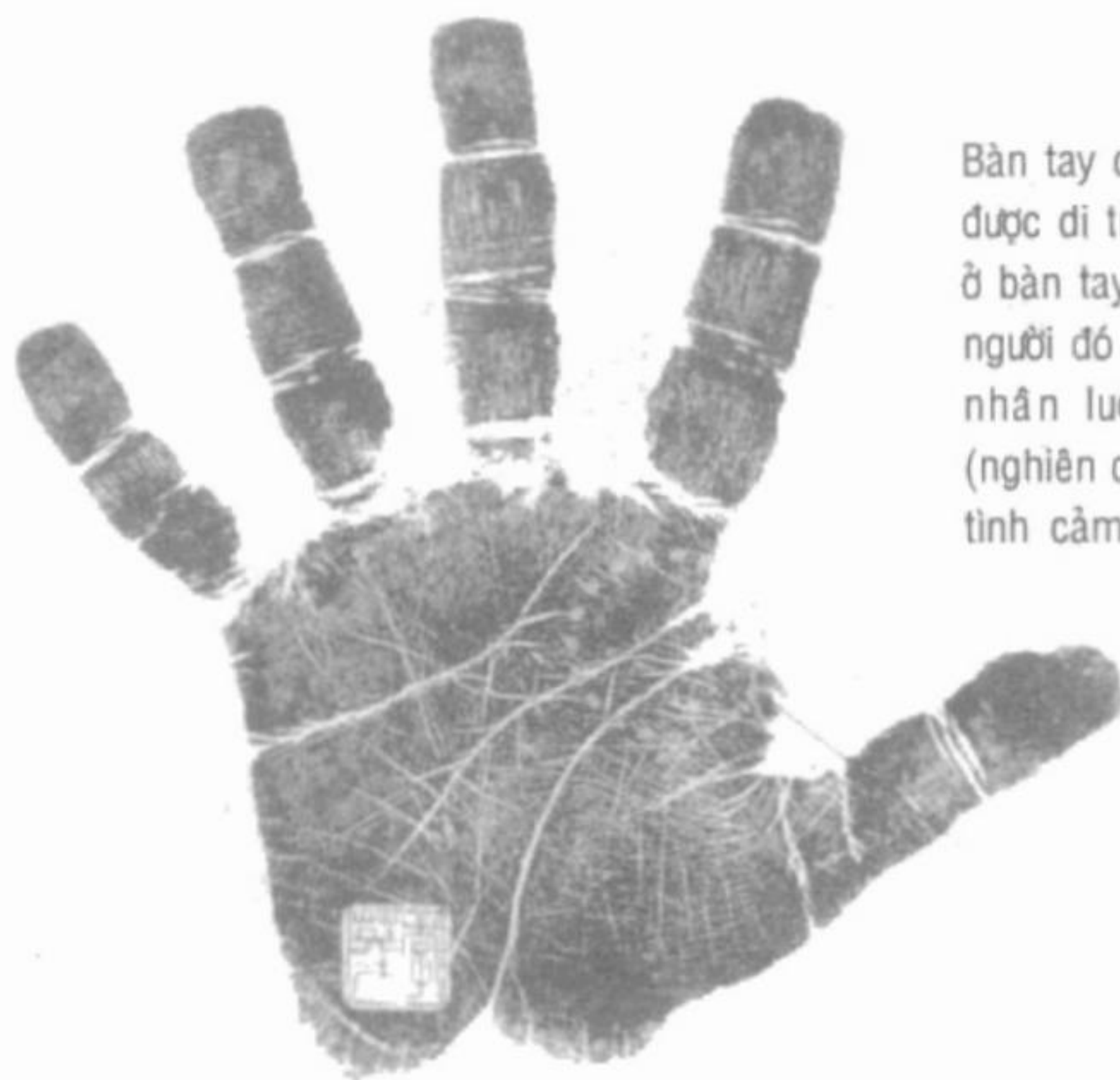


Đường trí não bị phá vụn thường bị ảo thị, ảo thính và ảo giác, đa nghi.

Xuất hiện vết nứt, nếu ở tiền thiên chương cho thấy cơ thể từng bị thương; nếu ở hậu thiên chương là do quá lo lắng gây ra. Đường này bị đứt cho thấy: bị đau đầu, trí nhớ kém và tâm trạng bất an.



Sau khi đường trí não ở hậu thiên chương bị nứt thường xuất hiện nhiều đường tạp, cho thấy: mỗi lần có chuyện vui lại xuất hiện tâm lý bất an, tiếp đó lại có chuyện đau lòng, nhưng sẽ tự giải tỏa được.



Bàn tay chữ “xuyên” thường được di truyền, phần lớn là ở bàn tay nữ giới, cho thấy người đó rất chủ quan, hôn nhân luôn gặp trắc trở (nghiên cứu cùng với đường tình cảm).



Bàn tay chữ “xuyên” lớn tương đối hiếm thấy, nam nữ đều ký. Người này rất cực đoan, bốc đồng, không biết tự kiểm điểm. Nếu hôn nhân có vấn đề thì thường là do tính cách bốc đồng gây ra.



Phần đuôi có dạng đảo, cho thấy: ảo tưởng, tâm trạng bất an, về già tiêu cực.



Trang 179

Có nhiều đường nhánh mạnh đâm vào gò hỏa tinh thứ nhất, là người nóng nảy, dễ cáu giận.



Đường trí não cong như hình này
ắt là hình thành sau này (hậu
thiên), cho thấy người đó mất
niềm tin, mất ý chí.



Đường trí não ngắn mà thấp, ngắn
thì cho thấy người đó giỏi thể hiện
mình, thấp thì chủ về người đó khó
giao thiệp.

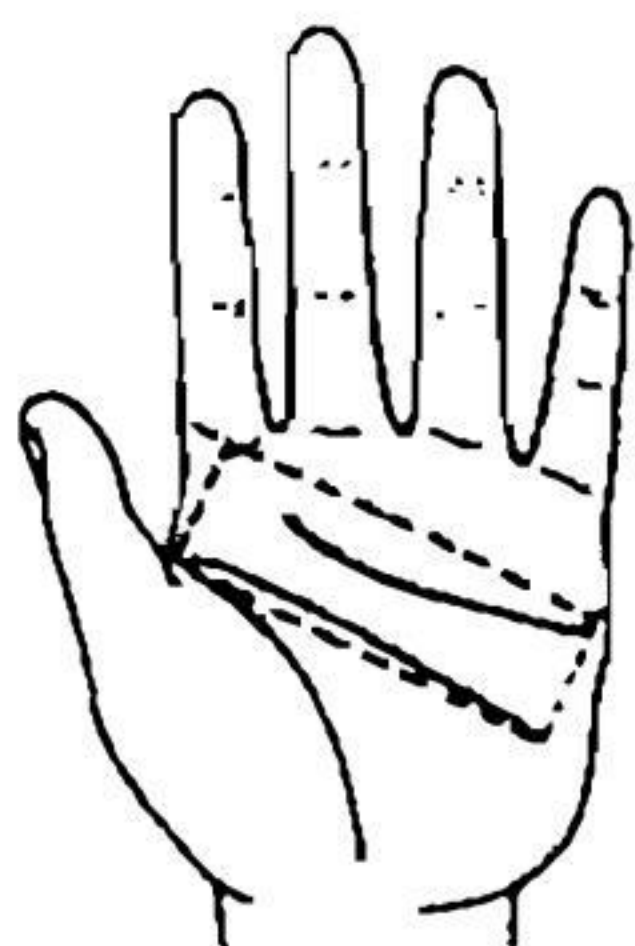


Trên dưới đường chính đều xuất hiện tam giác: rất khó tin phục tài năng của người khác, dễ bị người tâm phúc hãm hại.

MINH ĐƯỜNG

Rất ít tài liệu nói về Minh đường, chỉ thấy tướng tay học phương Tây nói về “hình tam giác lớn” và “hình tứ giác lớn” ở bình nguyên hóa tính.

Hình tứ giác lớn: Độ rộng hẹp của hình tứ giác lớn ở bình nguyên hóa tính có thể cho thấy trình độ học thức và khí độ của một người. Nếu hình tứ giác lớn quá rộng thì đường trí não sẽ áp sát đường sinh mệnh, thậm chí xuất phát cùng nguồn với đường sinh mệnh, cho thấy người đó tuy có học thức, tính cách hòa nhã dễ gần, bao dung, nhưng thiếu chủ kiến và nhẫn nại. Nếu đường trí não cong xuống, cho thấy người đó thiếu khả năng phân biệt, không tập trung, dễ bị người khác ảnh hưởng. Nếu hình tứ giác lớn rất hẹp, thì đường tình cảm và đường trí não sẽ áp sát nhau, nếu đường trí não cao hơn vị trí cần có và áp sát đường tình cảm cho thấy người đó thông minh, tự phụ, tư tưởng quá khích, phần lớn thiếu tín ngưỡng tôn giáo, thậm chí là người vô thần. Nếu đường tình cảm thấp hơn vị trí cần có và áp sát đường trí não cho thấy người đó xử sự theo cảm tính. Nhưng lại rất cuồng nhiệt với tín ngưỡng tôn giáo, tính khí hẹp hòi (hình 137, 138, 139).



hình 137



hình 138



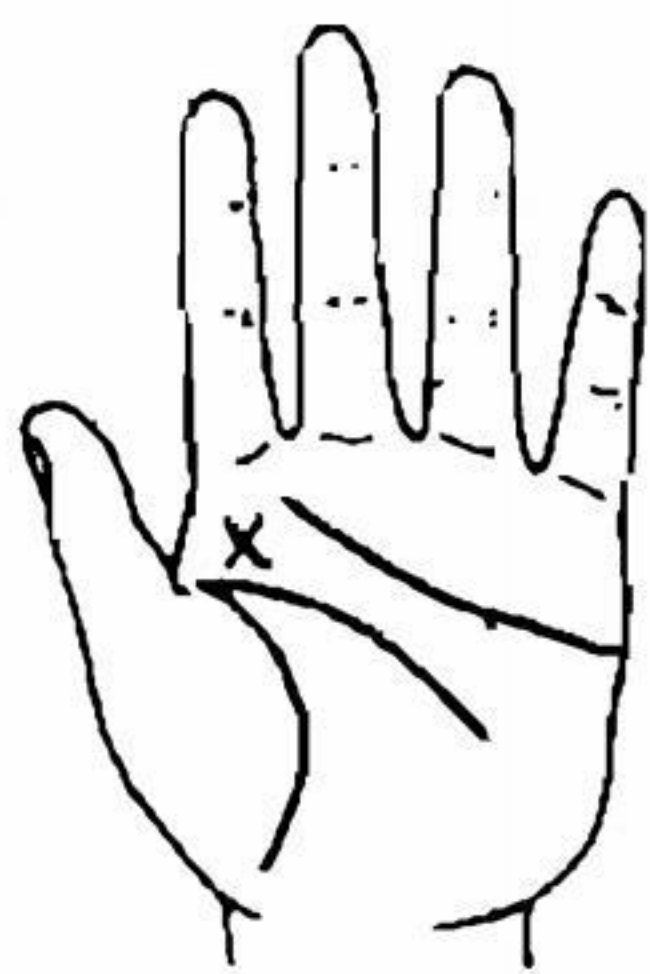
hình 139

Giá thập tự thần bí: Trong hình tứ giác lớn ở lòng bàn tay xuất hiện đường chỉ chữ thập sâu rõ, cho thấy người đó có trực giác cao, hơn hẳn học thức, vì khả năng bẩm sinh này không thể gọi tên và lại xuất hiện trên tay tìn đồ thành kính, nên được gọi là giá thập tự thần bí để tiện phân biệt với các đường chỉ chữ thập khác.

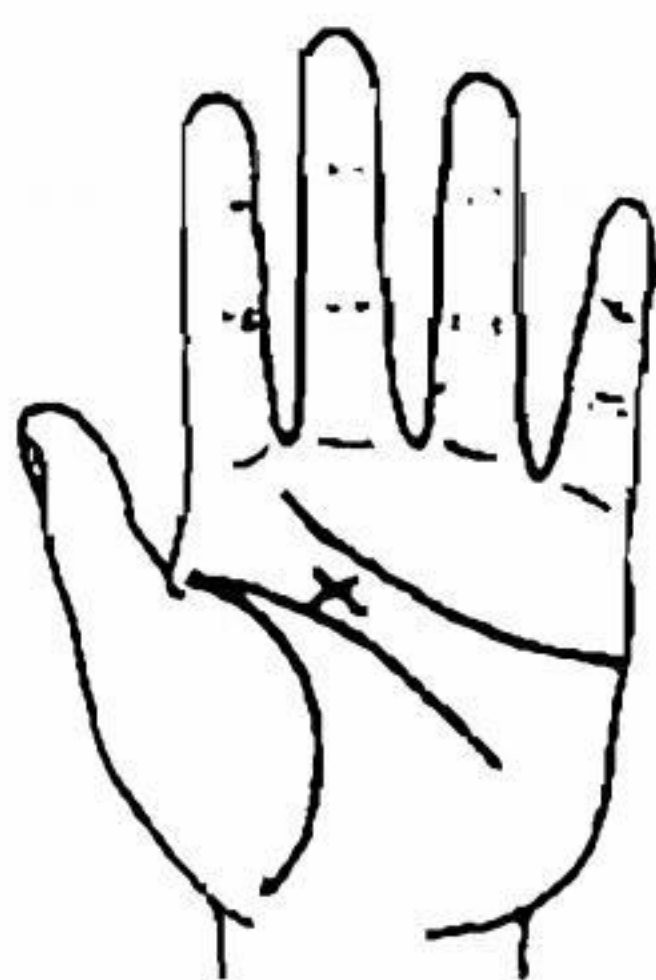
(1) Giá thập tự thần bí xuất hiện dưới gò mộc tinh cho thấy người đó nghiên cứu huyền học vì tín ngưỡng tôn giáo, chứ không phải chỉ là để tiêu khiển (hình 140).

(2) Giá thập tự thần bí xuất hiện ở lòng bàn tay nhất là phía dưới ngay gò thổ tinh, hoặc cắt ngang đường sự nghiệp, cho thấy người đó nghiên cứu huyền học là để trau dồi bản thân. Nhưng phần lớn người nghiên cứu là vì nhu cầu công việc, sau khi hoàn thành nghiên cứu họ sẽ viết thành sách những điều tâm đắc (hình 141).

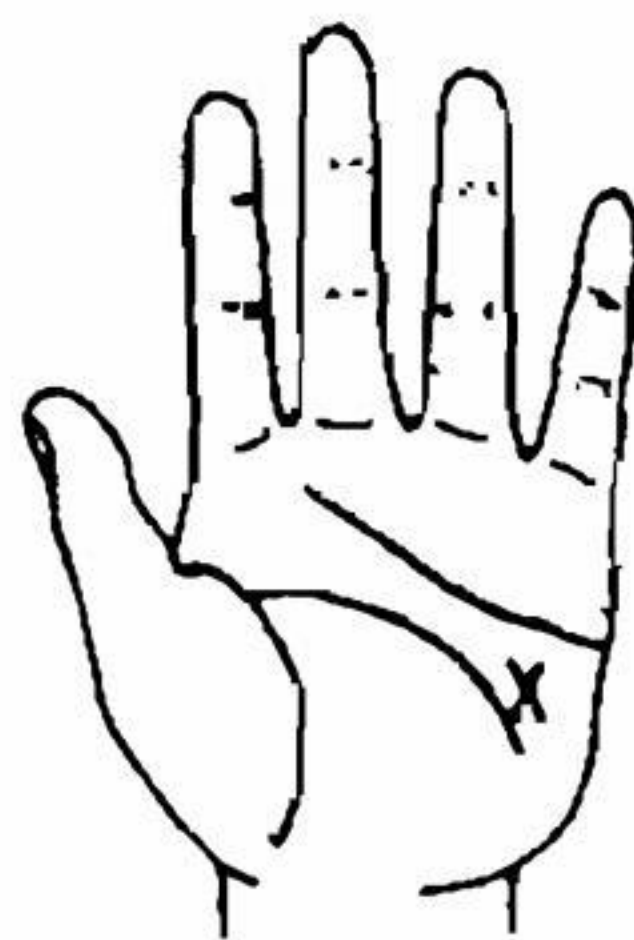
(3) Giá thập tự thần bí xuất hiện ở gần gò hỏa tinh thứ hai hoặc thái âm, cho thấy người đó nghiên cứu huyền học dựa trên kiến giải học thuật về tín ngưỡng tôn giáo, và tìm ra điều tâm đắc một cách bất ngờ giúp họ đạt được thành công trong xã hội và có khả năng chi phối được những người xung quanh (hình 142)



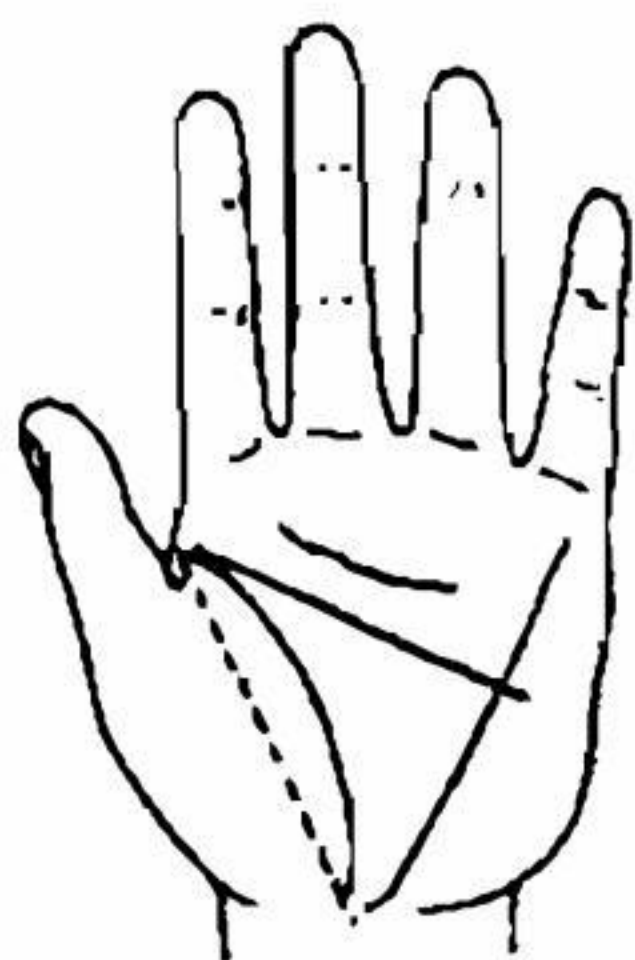
hình 140



hình 141



hình 142



hình 143

Hình tam giác lớn: Hình tam giác lớn ở bình nguyên hỏa tinh do đường trí não, đường sinh mệnh và đường sức khỏe ghép lại tạo thành, độ lớn nhỏ của phạm vi hình tam giác cho thấy sức khỏe, mục đích sống và sinh hoạt của người đó. Điều kiện trước tiên khi quan sát hình tam giác lớn là đường sức khỏe. Thứ đến là độ phẳng thẳng của đường trí não, cuối cùng là mức độ lớn nhỏ của góc giữa đường sinh mệnh và đường trí não, cho nên

đường trí não tách biệt với đường sinh mệnh hoặc không có đường sức khỏe thì tương đối khó quan sát (hình 143).

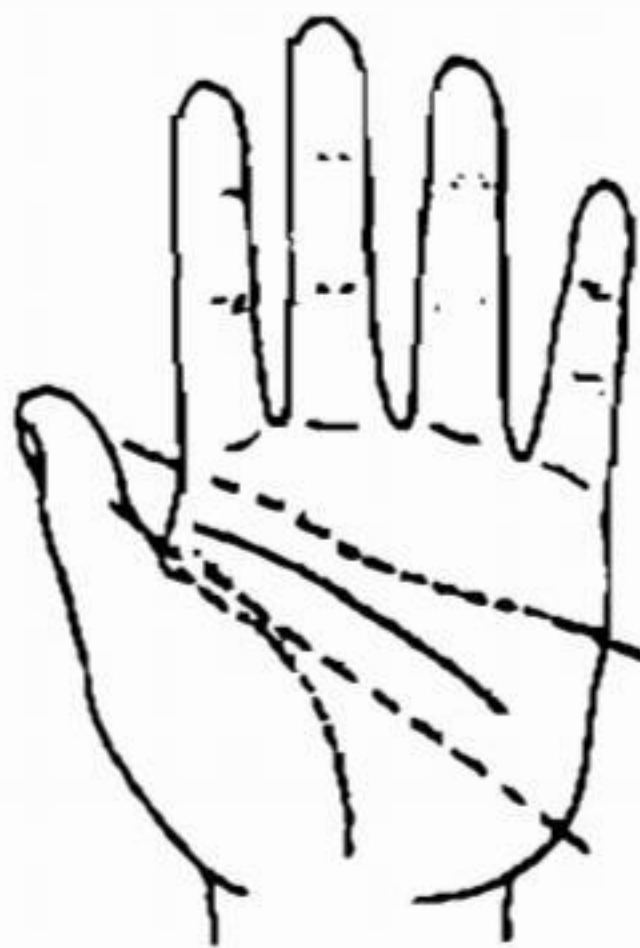
Phạm vi hình tam giác lớn cũng phụ thuộc vào mức độ phẳng thẳng của đường trí não: đường trí não phẳng thẳng thì người đó sống thực tế, tích cực, đường trí não cong xuống thì tiêu cực, từ đó hình thành nên mức độ lớn nhỏ của tam giác lớn, có thể cho thấy mục tiêu cuộc sống của một người, thậm chí gián tiếp phản ánh sự theo đuổi và sự thỏa mãn đối với dự vọng của người đó, cho nên phạm vi đường tam giác rất lớn cho thấy người đó tràn đầy tinh thần tiến thủ.

Mức độ lớn nhỏ của góc giữa đường trí não và đường sinh mệnh do quan hệ giữa hai đường hình thành phụ thuộc vào độ nghiêng của đường trí não, thông thường đường trí não cong thì góc nhỏ, cho thấy người đó thần kinh nhạy cảm, có nhiều lo lắng về môi trường và cuộc sống, cũng có khuynh hướng ảo tưởng tiêu cực như đã nói (hình 144).

Việc quan sát kiểu bàn tay bắt đầu tiến hành từ vẻ bề ngoài, còn quan sát hình tứ giác lớn và hình tam giác lớn là một khái niệm nội hàm, vui lòng xem hình đính kèm (hình 145, 146).



hình 144



hình 145



hình 146

ĐƯỜNG TÌNH CẢM

Đường tình cảm (còn gọi là đường tâm đạo) đứng ở vị trí cao nhất trong tam tài văn, được sách tướng cổ đại gọi là thiên văn. Do đường chỉ này nằm ngay trên vị trí mà động tác cầm nắm thực hiện nhiều nhất, nên giàu tính biến hóa. Điều khác biệt là nó biểu thị sự nghiệp và sức khỏe của cha, đôi khi cũng cho thấy sức khỏe và sự nghiệp của người đó, nên rất khó khăn khi quan sát phân tích.

Tướng tay học cổ đại cho rằng thiên văn quản lý khí chất của con người nên chủ về sang hèn, nhân văn nắm giữ trí tuệ phân; biệt hiền ngu, quân thần nên chủ về giàu nghèo, địa văn nắm giữ sức khỏe và ham muốn di truyền từ mẹ nên chủ về thọ yếu. Luận điểm của tướng tay học phương Tây ngày nay cũng tương tự. Đại thể lấy đường tình cảm làm giới tuyến, phần trên đường tình cảm là phạm vi tâm lý tình cảm, nghệ thuật, bên trong đường sinh mệnh là phạm vi sinh lý, sức khỏe, tính dục và tình yêu, giữa chúng lại trở thành phạm vi lý trí điều tiết thân tâm. Do đó tiêu chuẩn xác định độ nông sâu to nhỏ của đường tình cảm không có ý nghĩa độc lập, mà phải so sánh với đường sinh mệnh, đường trí não mới quyết định được.

- Đường tình cảm không sâu bằng hai đường còn lại, đường sinh mệnh lại dài, đường trí não ngắn, cho thấy người đó thiên về lao động chân tay, thiếu lý trí.

- Đường tình cảm sâu bằng đường trí não cho thấy người đó có tình cảm phong phú, thường xử sự theo cảm tính, khó từ chối người khác, có thể nói đây là tính cách của người phụ nữ điển hình.

Độ rõ nét của đường tình cảm cho thấy phẩm chất đạo đức của một con người, mà khí chất cao thượng phần lớn được di truyền, giáo dục và ảnh hưởng từ cha mẹ, nên quan sát đường tình cảm trước hết phải xem tổng thể đường đó, nếu đường tình cảm tán loạn, mờ hoặc khiếm khuyết thì phần lớn cho thấy hoàn cảnh gia đình thời thơ ấu của người đó không bình thường, khả năng cảm nhận với môi trường và tình cảm bên ngoài kém. Nếu phối hợp với đường trí não và khởi đầu của đường sinh mệnh có thể đưa ra phán đoán chuẩn xác.

1. Độ nông sâu, lớn nhỏ của đường tình cảm

Mức độ nông sâu, lớn nhỏ của đường chỉ tay có ý nghĩa khác nhau tùy vào vị trí của nó:

- Đường tình cảm sâu: có tình cảm sâu sắc, dễ xử sự theo cảm tính.

- Đường tình cảm nông: thiếu tình cảm, không biết bày tỏ tình cảm.

- Đường tình cảm to rộng: tình cảm tràn trề, lạm dụng tình cảm.

- Đường tình cảm nhỏ: có tình cảm tinh tế, sâu sắc.

Thông thường đường tình cảm không thể phân tích đơn độc, nó chỉ là ghi lại sự biến đổi về tâm trạng của con người,

nhất là đường chỉ trên đường tình cảm hoặc phân nhánh gần đó lại càng có ý nghĩa đó.

Mặc dù đường tình cảm có thể cho thấy trạng thái tâm lý của người đó, nhưng do ý nghĩa của đường sinh mệnh đối với việc thích nghi với môi trường cũng như ý nghĩa của đường trí não đối với khả năng phân biệt sự vật nên cần tăng cường quan sát phân tích. Vì vậy nếu nói đường tình cảm là đường bổ sung cho đường sinh mệnh và đường trí não hoặc là đường phụ thuộc của chúng cũng không có gì quá đáng.

Ngoài ra, khi quan sát mức độ nông sâu, lớn nhỏ của đường tình cảm, phải phối hợp quan sát ngón cái và cung Càn để suy đoán tình hình sự nghiệp và sức khỏe của cha người đó, phối hợp với sự tốt xấu của ngón giữa và đường trí não để xem sự quý tiện trong phẩm chất đạo đức, phối hợp với đường hôn nhân để phán đoán đời sống hôn nhân ..., do đó ý nghĩa độc lập của đường tình cảm thấp hơn đường sinh mệnh và đường trí não.



hình 147

Đường tình cảm khởi đầu từ mép bàn tay: Đường tình cảm tiêu chuẩn khởi đầu từ giữa cung Khôn và cung Đoài cho thấy tình cảm người đó phát triển cân bằng, yêu thương vợ con, hiếu kính cha mẹ, chân thành với bạn bè, khoan dung với người ở, nhân viên (hình 147).

Đường tình cảm khởi đầu từ trong cung Khôn tức khởi điểm tương đối cao cho thấy người đó sinh ra và lớn lên trong tình yêu thương của cha mẹ, đặc biệt là tình thương của mẹ, thường sinh ra ỷ lại hoặc có phức cảm Oedipus, nên lựa chọn bạn đời phải có khí chất hoặc hình ảnh của mẹ. Người đó có tình cảm phong phú, biết quan tâm



hình 148



hình 149



hình 150

đến bạn đời, đặc biệt là coi trọng cuộc sống gia đình và niềm vui cuộc sống (hình 148).

Đường tình cảm khởi đầu từ cung Đoài tức khởi điểm khá thấp, nếu đường tình cảm rõ nét cho thấy người đó có tình cảm phong phú; ngoài coi trọng cuộc sống gia đình, thường nghĩ cho người khác, biết thông cảm cho người khác, khảng khái hào sảng, biết ứng phó với các mối quan hệ xã hội, giao thiệp rất rộng (hình 149).

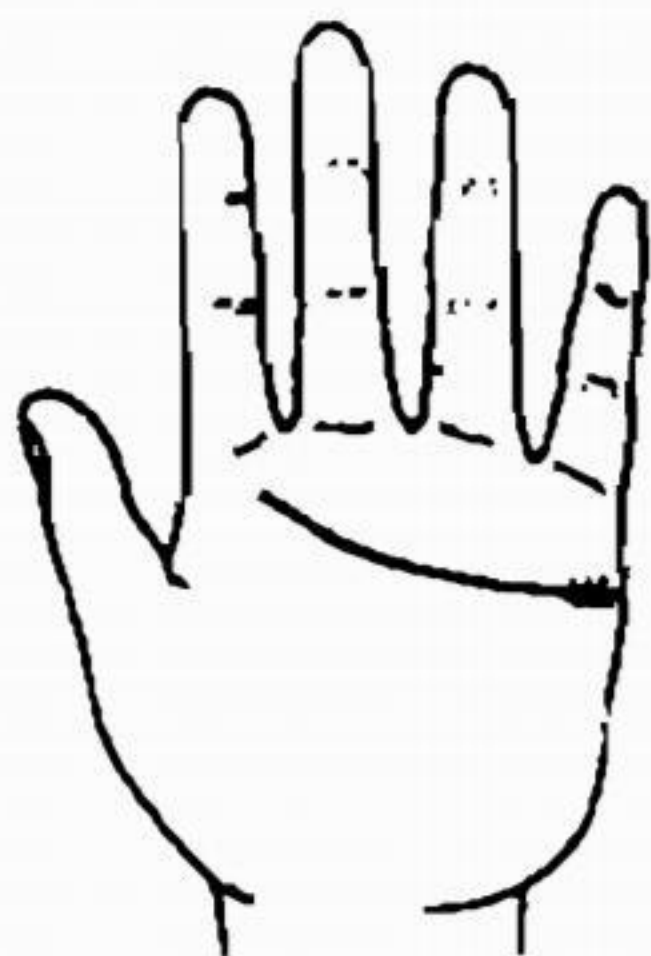
Đường tình cảm khởi đầu thấp, thậm chí từ phần trên gò thái âm (cung Càn) đi lên, cho thấy người đó từ nhỏ thiếu sự chăm sóc của cha mẹ, nhất là thiếu sự giáo dục của mẹ hoặc cha, nhưng họ có tình cảm mãnh liệt, rất nhiệt tình với bạn bè, nên có được thành công nhờ bạn bè giúp đỡ. Phần lớn những người đó có tình cảm chín chắn sớm. (hình 150).

Đường tình cảm phần lớn khởi đầu từ mép bàn tay phía dưới ngón út, rất ít thấy phăng cùn và không phân chạc, trên mép bàn tay của đường tình cảm thấy các đường chỉ phân nhánh hình "<" cho thấy người đó phải được cha mẹ chăm sóc mới có thể trưởng thành (hình 151).

Nếu đường chỉ nhỏ ở mép bàn tay phân chạc đi lên tương

đôi dài cho thấy người đó lúc còn nhỏ thường hay bệnh tật, được mẹ quan tâm chăm sóc nhiều hơn cha (hình 152). Nếu đường chỉ nhỏ ở mép bàn tay phân chạc đi xuống tương đối dài cho thấy được cha quan tâm chăm sóc nhiều hơn mẹ (hình 153). Nếu phần đầu đường tình cảm phẳng cùn không phân chạc cho thấy người đó khi còn trong nôi ít mắc bệnh, khỏe mạnh, lớn lên tình cảm rất chín chắn. (hình 154).

Phần đầu đường tình cảm có dạng lông đi lên cho thấy người đó thông minh cơ trí bẩm sinh, có tài che giấu cảm xúc (hình 155). Phần đầu đường tình cảm có dạng lông đi xuống cho thấy người đó có được sự thông minh nhạy bén nhờ rèn luyện (hình 156).



hình 151



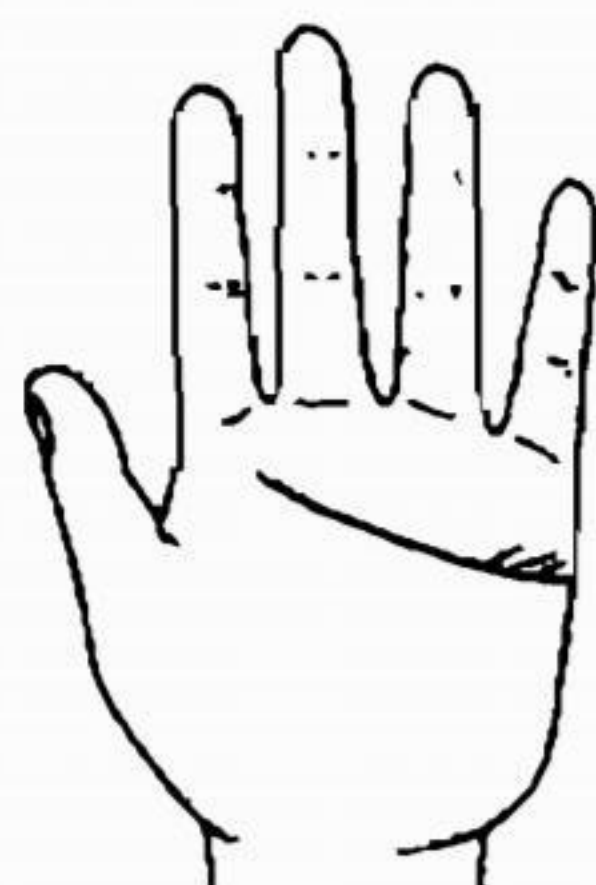
hình 152



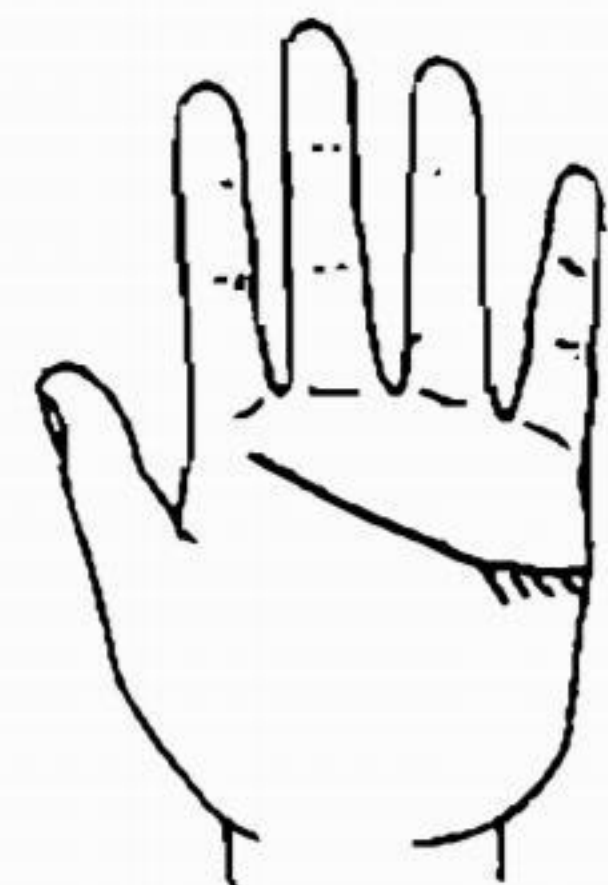
hình 153



hình 154



hình 155



hình 156

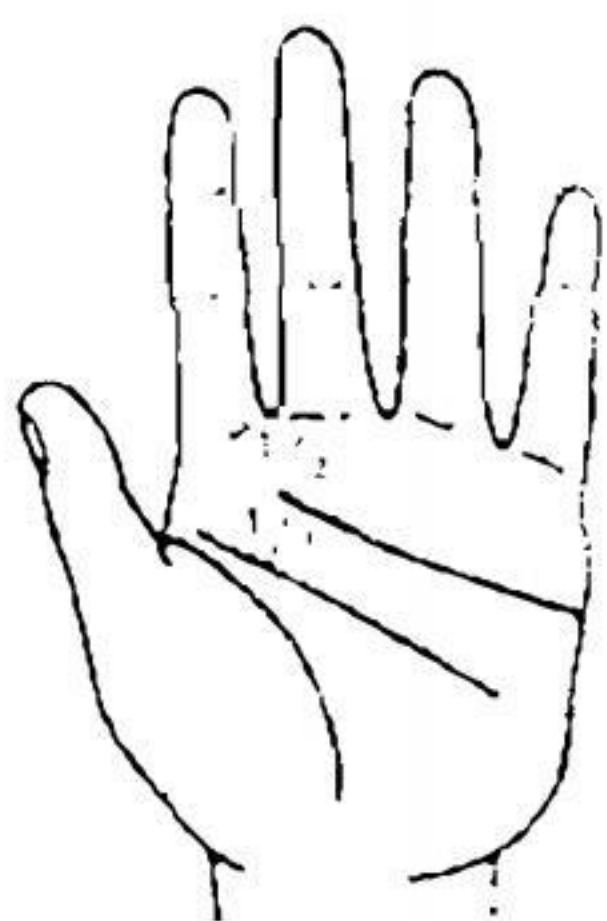
Phần đuôi đường tình cảm: Đường tình cảm tốt là đường có phần đầu kéo dài xéo cong lên, phần đuôi kết thúc ở khe giữa ngón trỏ và ngón giữa, cho thấy tình cảm, tâm trạng của người đó cân bằng, giàu lý trí. Mức độ cao thấp của phần đuôi lấy tâm điểm từ kẽ ngón tay đến đường trí não làm chuẩn, nếu điểm này cao thì đường tình cảm cao, nếu thấp thì đường tình cảm thấp (hình 157).

Đường tình cảm tốt cho thấy người đó rất cao thượng, là người thành thật, có khí chất, có tinh thần trách nhiệm, nam giới ắt là trang quân tử chân thành yêu thương vợ, nữ giới ắt là vợ hiền mẹ tốt.

Phần đuôi đường tình cảm nếu kết thúc ở dưới kẽ ngón trỏ và ngón giữa cho thấy người đó có tình cảm phong phú, tâm trạng ổn định, có đạo đức, thành thật, chân thành với bạn bè (hình 158).

Phần đuôi đường tình cảm tương đối cao cho thấy người đó có cảm nhận rất tốt về tình bạn và tình yêu, yêu thì sâu sắc và chung thủy, điều kiện lựa chọn bạn đời chú trọng đến vẻ đẹp tâm hồn, nên thường có được hôn nhân mỹ mãn (hình 159).

Phần đuôi đường tình cảm cao đi vào kẽ ngón tay cho thấy người đó có tình cảm phong phú và chín chắn, là người nhiệt



hình 157



hình 158



hình 159

thành, phần lớn mất tình cha từ nhỏ (từ nhỏ cha đã bỏ đi hoặc mất sớm), thời thanh niên được bạn bè giúp đỡ, nhưng trung niên e vì trắc trở trong tình yêu hoặc bị bạn bè liên lụy nên phá tài.

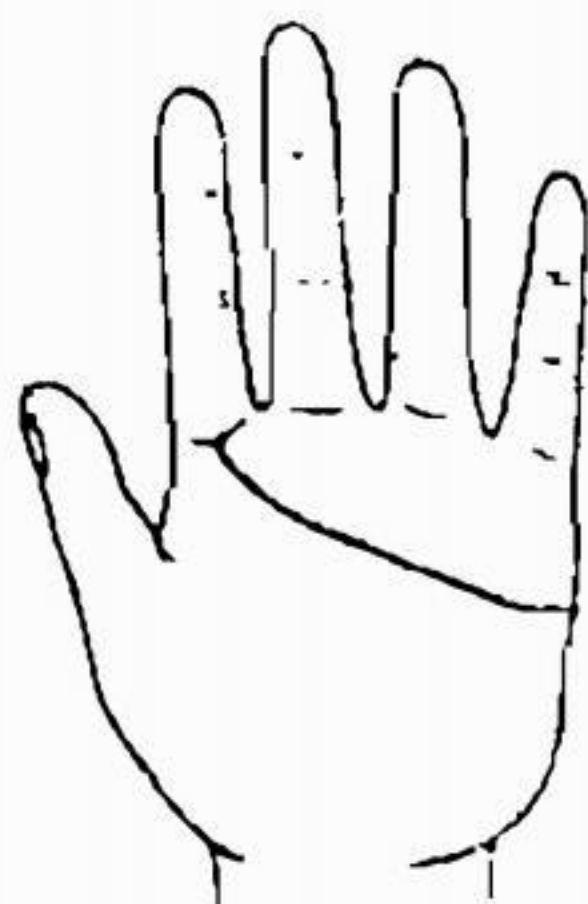
Phần đuôi đường tình cảm kết thúc ở gần mép bàn tay chỗ gò mọc tình cho thấy người đó có tình cảm phong phú và nhiệt tình, xử sự theo cảm tính, hay đổ kỵ, tình yêu tràn trề, thường phiến muộn vì tình yêu. Nếu đường tình cảm đi xuống đến gò thái âm thì sẽ vì lòng đổ kỵ oán hận mà hại người hại mình.

Phần đuôi đường tình cảm kết thúc ở giữa gò mọc tình cho thấy người đó cao thượng, kiên cường, tự phụ, phóng khoáng, dám hy sinh vì tình yêu, nhưng chọn bạn đời thường có yêu cầu quá cao dẫn đến kết hôn muộn. Nếu là nữ sẽ vì thất tình mà đi theo chủ nghĩa độc thân.

Phần đuôi đường tình cảm kết thúc gốc ngón trỏ cho thấy tình cảm phong phú, chín chắn, đòi hỏi cao trong tình yêu; độc tài, hay đổ kỵ, thích khống chế bạn đời, nhưng do tình cảm sâu sắc nên được nếm mật ngọt tình yêu, có trách nhiệm với gia đình (hình 160).

Phần đuôi đường tình cảm kết thúc ở phạm vi phía dưới ngón giữa, khoảng giữa gò thổ tình, đường chỉ phẳng thẳng, cho thấy người đó có ham muốn vật chất mãnh liệt và bạc tình, ích kỷ, tự lợi, chỉ tham lợi ích trước mắt, cực đoan, phần lớn tình cảm thường thay đổi (hình 161).

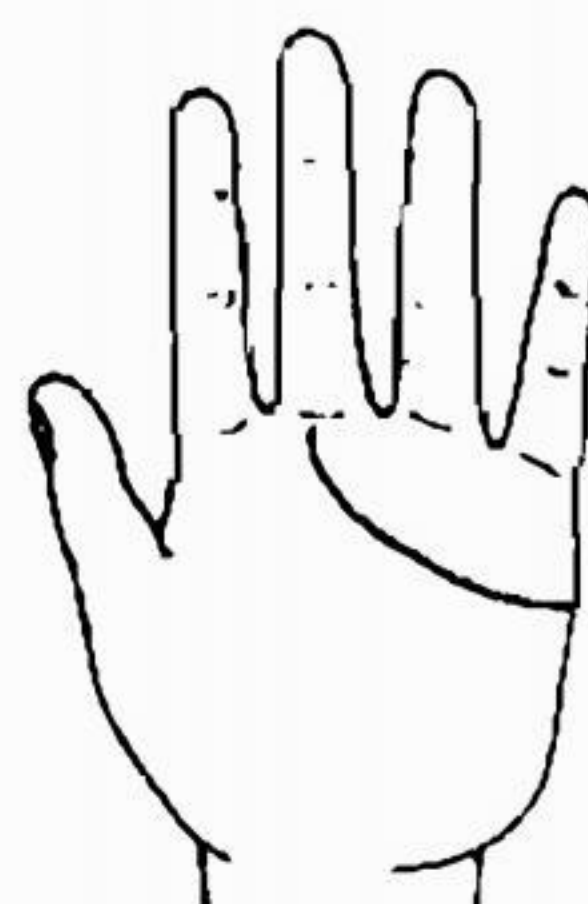
Phần đuôi đường tình cảm kết thúc ở gốc ngón giữa, đường tình cảm hình thành độ cong đẹp, cho thấy người đó rất tự phụ, ích kỷ, ghen tuông. Nhưng tình cảm chân thành, yêu sâu sắc và có trách nhiệm. Là người không thích bị người khác ràng buộc nên tốt nhất là tự lập nghiệp (hình 162).



hình 160



hình 161



hình 162

Đường tình cảm càng ngắn thì lòng ghen tuông quan tâm đến người khác càng ít, phần lớn ít xem trọng tình nghĩa. Nếu phần đuôi đường tình cảm kết thúc ở phạm vi phía dưới ngón áp út cho thấy người đó sợ rơi vào lưới tình, là người ít hòa đồng, ghét sinh hoạt tập thể, trốn tránh hiện thực. Nếu đi lên đến gốc ngón áp út thì tình cảm khép kín và đa nghi (hình 163).

Phần đuôi đường tình cảm kết thúc ở kẽ giữa ngón trỏ và ngón giữa và phân nhánh cho thấy tình cảm phong phú, có nhân cách hoàn thiện, nam coi trọng cả sự nghiệp và gia đình, nữ thì yêu chồng thương con (hình 164).



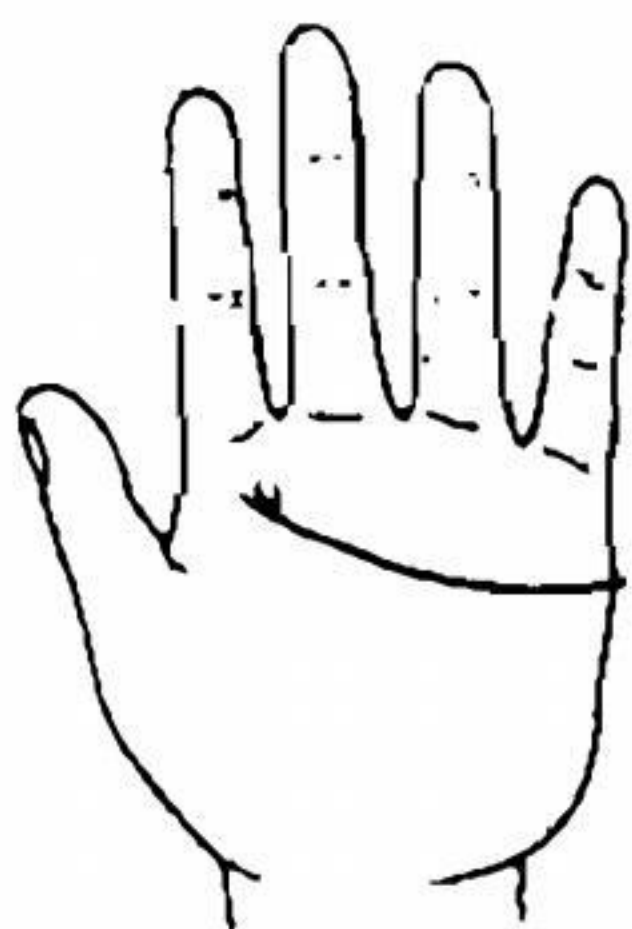
hình 163



hình 164

Nếu phần đuôi có dạng chạc ba đi lên cho thấy người đó hiền từ, nhiệt thành, rất chú trọng tu dưỡng đạo đức cá nhân. Nếu trên đường tình cảm có dấu hiệu phá hoại hoặc có gián đoạn cho thấy người đó sẽ bị đau khổ trong tình yêu hay hôn nhân. Đến tuổi trung niên tuy chia tay với bạn đời, nhưng vẫn chung thủy và sống độc thân (hình 165, 166).

Nếu trong phần đuôi đường tình cảm có một đường cong xuống đường trí não rõ rệt cho thấy người đó tiềm ẩn sự phóng dăng, nhưng lại có đời sống hôn nhân bình thường, dù có ngoại tình phần lớn cũng tránh được bị bạn đời phát hiện (hình 167).



hình 165



hình 166



hình 167

Phần đuôi đường tình cảm có một nhánh cong xuống đường trí não, đường chỉ nhánh này là một đường giao thoa, cho thấy người đó có tính khí cô chấp, nóng nảy, khiến vợ con và người thân không chịu đựng được; thậm chí bị người thân và bạn bè phản bội, bị sốc và giầy vò về tình cảm (hình 168).

Phần đuôi đường tình cảm có phân nhánh, một đường chỉ hướng đến gò mộc tinh, một đường chỉ khác hướng đến gò thổ tinh, cho thấy người đó ích kỷ trong tình yêu, nhưng lại có thể hy sinh vì tình yêu, thường là người chấp nhận số phận;

hoặc công hiến vì tín ngưỡng tôn giáo, ít quan tâm đến tình yêu nam nữ. (hình 169).

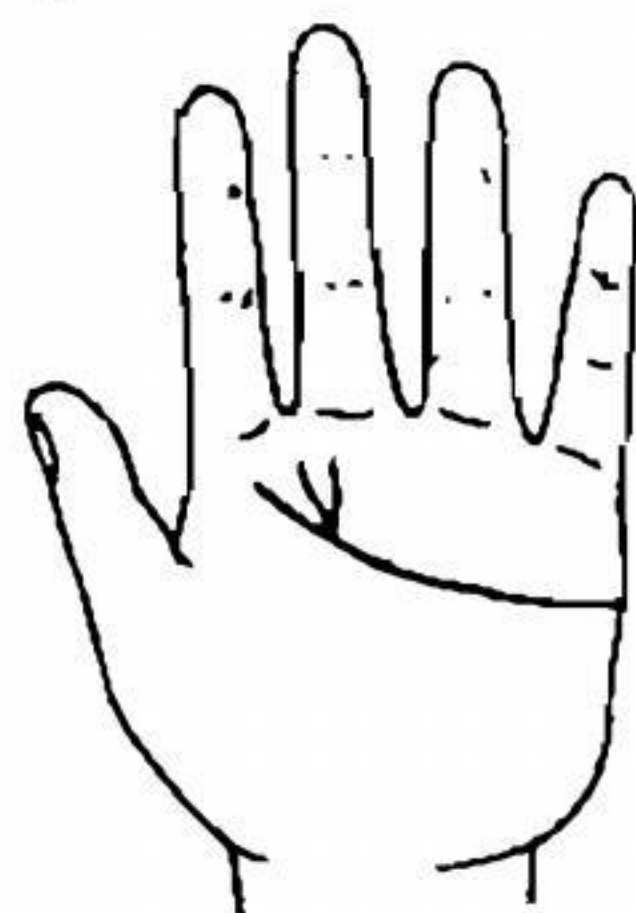
Phần đuôi đường tình cảm phân thành ba nhánh ở gò mộc tinh và thổ tinh cho thấy tâm trạng người đó không ổn định, dễ kích động, nhưng nhiệt tình, hiếu khách. Tuy nhiên, phải xem đường chỉ chính trong ba nhánh đó là gì mới kết luận được, nếu đường chỉ chính kết thúc ở giữa hai nhánh thì tâm trạng tương đối ổn định, nếu đường chỉ chính kết thúc ở gò mộc tinh thì tình cảm rất phong phú, nếu đường chỉ chính kết thúc ở gò thổ tinh thì tính dục tương đối mạnh mẽ (hình 170).



hình 168



hình 169



hình 170

Ấn tượng đường tình cảm: Đường tình cảm đi lên đến cung Tốn, cung Ly ở mép dưới ngón út, cho thấy tình cảm của một người dần chín chắn theo năm tháng, do đó nếu đường tình cảm có độ cong đẹp, cho thấy sự chín chắn về tình cảm và sự tu dưỡng đạo đức của người đó.

Phần đuôi đường tình cảm càng thấp, độ cong càng nhỏ, cho thấy lý trí người đó mạnh hơn tình cảm, đồng thời tương đối lạnh lùng, ích kỷ, hay ghen.

Phần đuôi đường tình cảm càng cao, độ cong càng đẹp, cho thấy người đó có tình cảm phong phú, lãng mạn. Tuy nhiên

đường tình cảm rất hay biến đổi, dù là đường tình cảm phẳng thẳng cũng vẫn có rất nhiều biến đổi khác nhau, thậm chí còn có đường tình cảm không hoàn chỉnh.

Đường tình cảm mỏng yếu: So sánh đường tình cảm với đường trí não, đường trí não rõ còn đường tình cảm nông mỏng cho thấy người đó có thể kiềm nén được tình cảm một cách lý trí, là người thiếu hứng thú trong tình cảm, thậm chí sống cô đơn một mình (hình 171).

Đường tình cảm nông rộng, đường chỉ có màu trắng xám, cho thấy người đó tình cảm phóng đãng, không chung thủy, ham tính dục (hình 172).

Đường tình cảm phẳng thẳng: Đường tình cảm phẳng thẳng nhạt mỏng cho thấy người đó tình cảm lạnh lùng, thiếu tình yêu thương. Nếu không có các đường chỉ nhánh khác cho thấy người đó sống không có tình cảm. Nếu đường tình cảm phẳng thẳng mà không thấy đường trí não cho thấy người đó tàn bạo, bất nhân. Nếu gò kim tinh đầy đặn thì tâm địa xấu xa, thậm chí bạo lực với người khác giới (hình 173).

Đường tình cảm sâu dài phẳng thẳng nhưng vẫn nằm ở vị trí bình thường cho thấy người đó rất chủ quan, ngoan cố, tự



hình 171



hình 172



hình 173

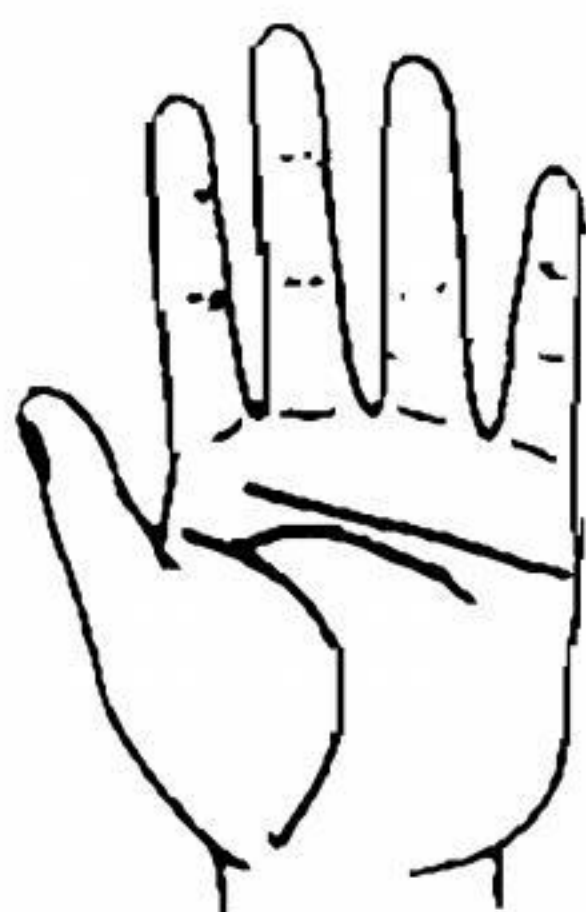
phụ, tình cảm cũng cố chấp, sẽ thất bại vì thường xử sự theo cảm tính (hình 174).

Đường tình cảm sâu dài, phẳng thẳng; đường trí não lại cao cong áp sát đường tình cảm, cho thấy người đó tự cao tự đại và bốc đồng, nhưng đối với tình cảm lại rất tinh táo (hình 175).

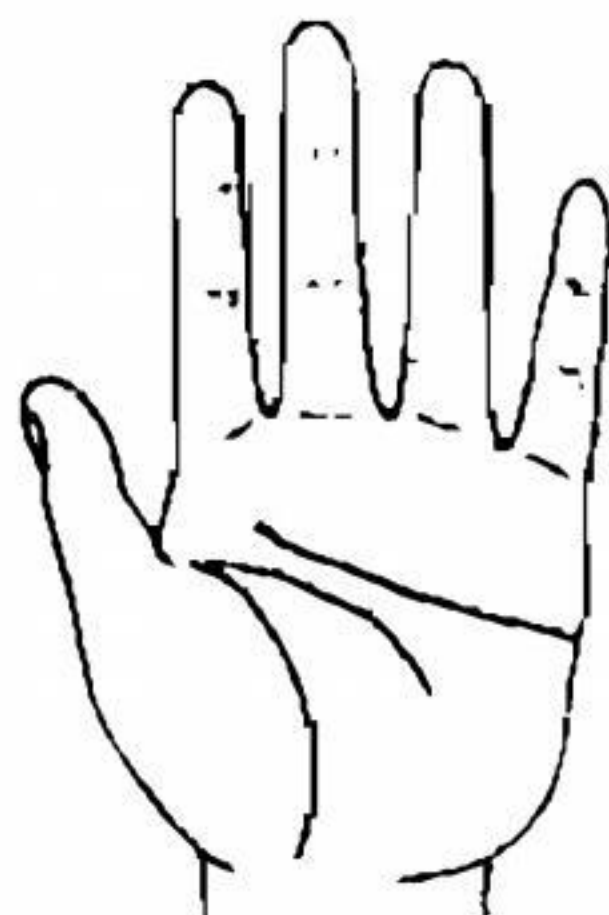
Đường tình cảm thấp hơn vị trí bình thường, lại sâu dài và phẳng thẳng áp sát đường trí não cho thấy người đó tình cảm cố chấp, bốc đồng, nóng nảy, chủ động theo đuổi tình yêu đến khi đạt được mới thôi. Nhưng thích gây chuyện thị phi, thậm chí hay gây sự và đánh nhau, vì vậy mà hôn nhân dễ rạn nứt (hình 176).



hình 174



hình 175



hình 176

Trên đường tình cảm thẳng xuất hiện đường chỉ dạng chuỗi hoặc đường chỉ nhỏ đứt nối cho thấy người đó rất kỳ thị người khác giới, thậm chí biểu hiện hành vi báo thù bất bình thường, những người hay bạo dâm thường có kiểu chỉ tay này. Nếu lại thấy gò kim tinh lồi lên thì sẽ phóng túng sắc dục, lấy ngược đãi hành hạ người khác giới làm niềm vui (hình 177).

Đường tình cảm cong: đường tình cảm đi lên mép ngón út rồi cong xuống đường trí não, thậm chí nối với đường trí não, cho thấy người đó sống có tình cảm, không có quan niệm



hình 177



hình 178



hình 179

môn đăng hộ đối, nếu bị cú sốc trong hôn nhân hoặc tình thân sẽ rất suy sụp (hình 178).

Phần cuối đường tình cảm cong đến mép bàn tay dưới ngón trỏ cho thấy người đó đa tình, có tình yêu khắp nơi, khó tránh khỏi rắc rối trong tình yêu, bị bạn bè bán đứng hoặc luôn thất tình (hình 179).

Đường tình cảm xéo dài: Đường tình cảm rất dài và thấp áp sát đường trí não cho thấy người đó xử sự theo cảm tính, lý trí bị tình cảm tác động, khi đã yêu một người thì sẽ mù quáng theo đuổi cuồng nhiệt bất chấp tất cả (hình 180).

Đường tình cảm kết thúc ở dưới gốc ngón trỏ nhưng lại xéo xuống men theo sát đường trí não tạo thành hình xéo dài cho thấy người đó có xu hướng lý tưởng hóa tình yêu, điều kiện lựa chọn bạn đời quá khắt khe, thậm chí không thiết thực, nếu thấy đối tượng không “lý tưởng” là bỏ ngay, do đó thường kết hôn muộn. Nhưng khi đã kết hôn sẽ có cuộc hôn nhân hạnh phúc (hình 181).

Đường tình cảm kép: Đường tình cảm kép dài ngắn bằng nhau cho thấy người đó có tình cảm phong phú, nhiệt tình, trọng tình nghĩa, có lòng nhân ái. Nếu đường trí não dài và đi

xuống cho thấy người đó có tinh thần bác ái, thường là nhà từ thiện (hình 182).



hình 180



hình 181



hình 182

Ở đường tình cảm kép, đường trên phẳng thẳng và kết thúc trong phạm vi phía dưới ngón giữa, phần cuối đường dưới tiếp xúc hoặc phá hoại đường trí não cho thấy người đó có hai quan niệm khác nhau, một mặt vừa muốn có cuộc sống gia đình hạnh phúc, mặt khác lại muốn được tự do nhất là về tín ngưỡng, kết quả là vợ chồng “đồng sàng dị mộng”, mỗi người theo một tín ngưỡng riêng (hình 183).

Đường tình cảm không hoàn chỉnh: Đường tình cảm khởi đầu từ gò thủy tinh trên mặt bàn tay cho thấy người đó



hình 183



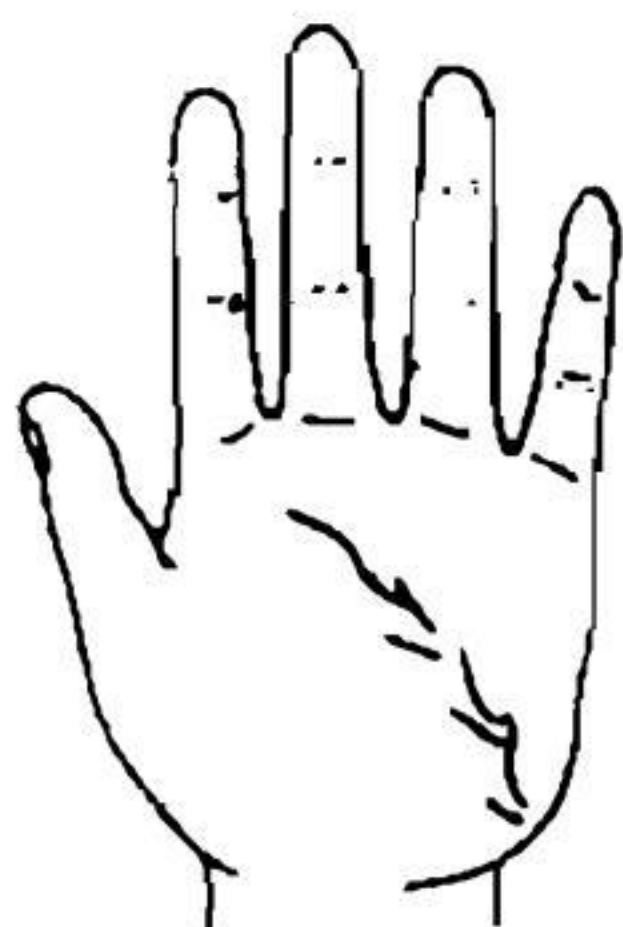
hình 184



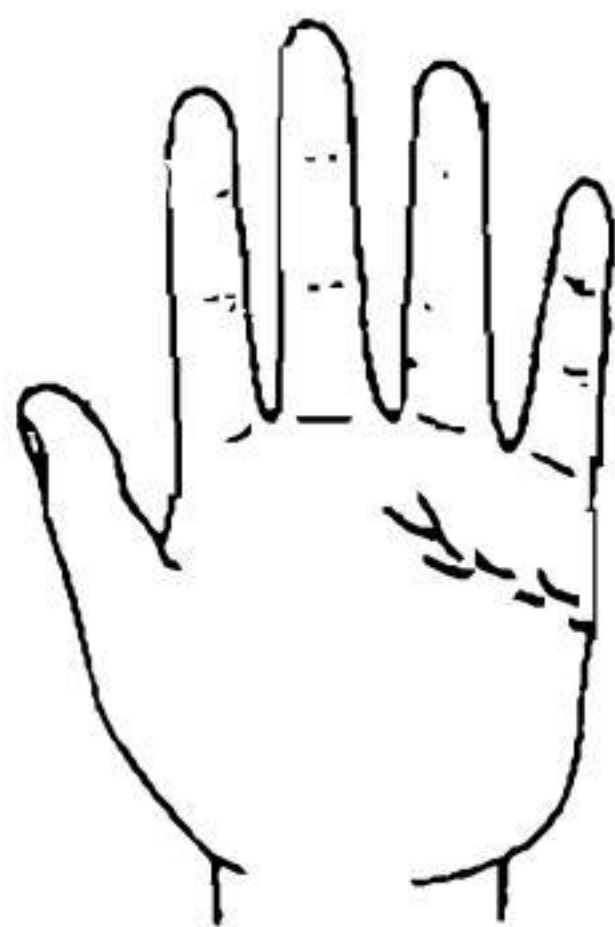
hình 185

ham muốn vật chất mạnh mẽ, tham lợi nhỏ, muốn chiếm hữu tiền bạc của người yêu. Nếu đường trí não tương đối cao hoặc phần đuôi đi lên thì ham muốn chiếm hữu càng mạnh, hoặc cho thấy người đó có bệnh tim (hình 184).

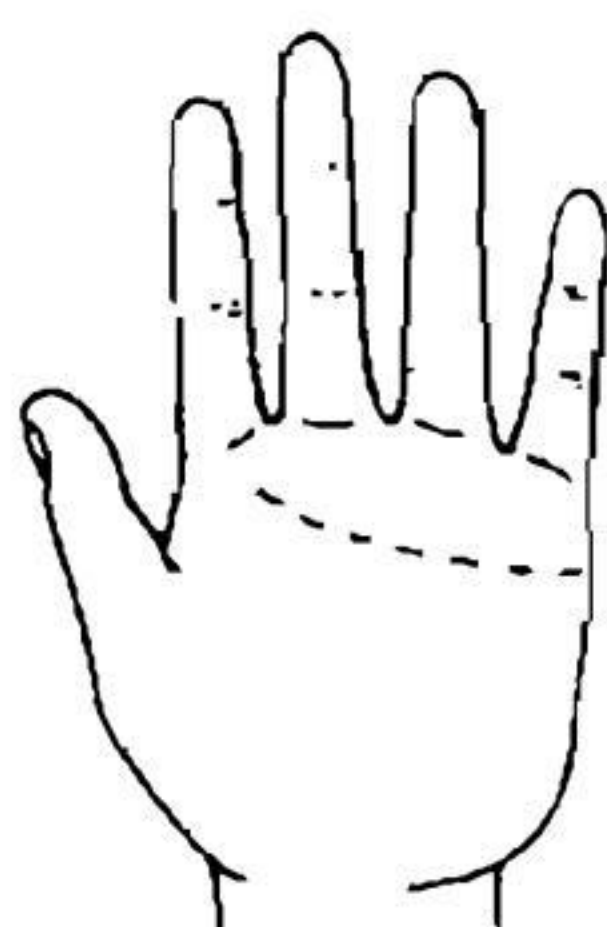
Đường tình cảm khởi đầu từ gò hỏa tinh thứ hai cho thấy người đó tình cảm thẳng thắn, không nói ngon nói ngọt, biết quan tâm đến người yêu (hình 185).



hình 186



hình 187



hình 188

Đường tình cảm khởi đầu từ gò thái âm cho thấy người đó tâm trạng không ổn định, hay ghen. Nếu phá hoại đường trí não cho thấy người đó bị tâm thần phân liệt (hình 186).

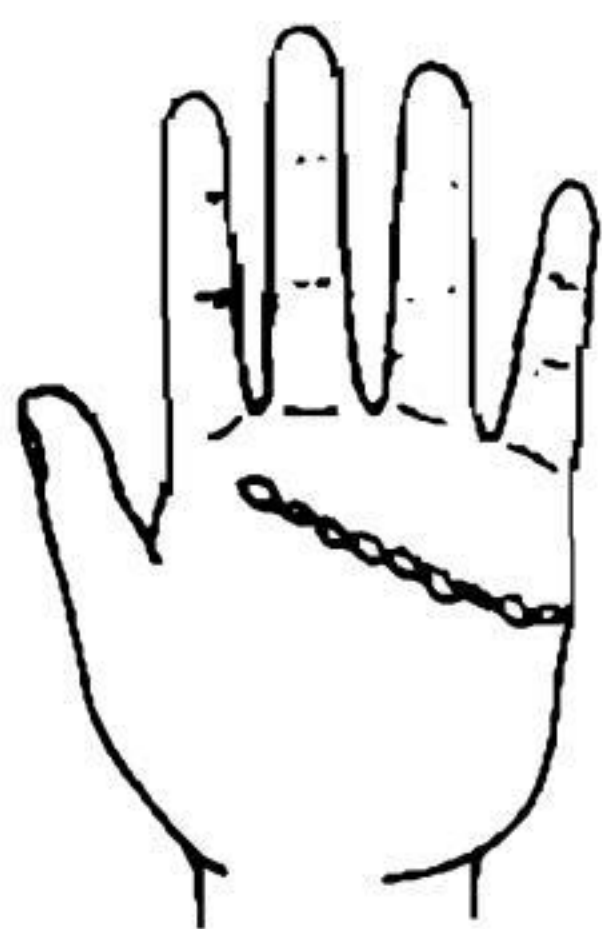
Đường tình cảm khởi đầu từ gò thái dương, hình dạng trông giống vòng kim tinh, cho thấy người đó rất chú trọng niềm vui cuộc sống, thường vì sở thích của vợ chồng khác nhau mà bất mãn với hôn nhân. Tình cảm của người đó phong phú hay không phải xem thêm đường trí não (hình 187).

Đường tình cảm gián đoạn: Đường tình cảm có hiện tượng gián đoạn cho thấy người đó tình cảm yếu đuối, thiếu kiên định và dễ thay đổi. Thiếu nhân nại khi xử lý sự việc, thậm chí bị suy tim hoặc dễ mắc bệnh tim (hình 188).

Đường tình cảm dạng chuỗi: Đường tình cảm dạng chuỗi cho thấy người đó tình cảm không ổn định và hay thay đổi, khó thỏa mãn và dễ phản nản. Mừng giận bất thường, nhút nhát, làm việc do dự không quyết, thậm chí tự mâu thuẫn. Tình cảm yếu đuối, dễ yêu người khác, hôn nhân không mỹ mãn (hình 189).

Đường tình cảm có dạng lông: Cho thấy tình cảm người đó hay thay đổi, mừng giận bất thường, hơi đồng bóng, không tự kiềm chế được tình cảm của mình (hình 190).

Đường tình cảm dạng sóng: Cho thấy người đó bị suy tim, tình cảm cũng không lâu dài, dễ “có mới nới cũ”, hoặc nhút nhát. Nếu thế đi thấp mà tiếp cận đường sinh mệnh thì phần lớn kết hôn muộn hoặc theo chủ nghĩa độc thân (hình 191).



hình 189



hình 190



hình 191

Đường tình cảm có một phần biến mất: Đường tình cảm có một phần biến mất, nhưng thoát nhìn vẫn giống như một đường tình cảm hoàn chỉnh, cho thấy người đó bị cú sốc tình cảm và nỗi thất vọng đáng sợ (hình 192).

Một phần đường tình cảm cong xuống đường trí não: Cho thấy lý trí người đó rất mạnh vào thời điểm đường tình cảm cong xuống (suy đoán theo lưu niên), vì điều kiện khách

quan mà kiềm nén tình cảm, trở nên nguội lạnh, tham lam, sau khi đường tình cảm đi lên trở lại sẽ khôi phục tình cảm ban đầu. Có thể quan sát đường trí não để phối hợp phân tích (hình 193).

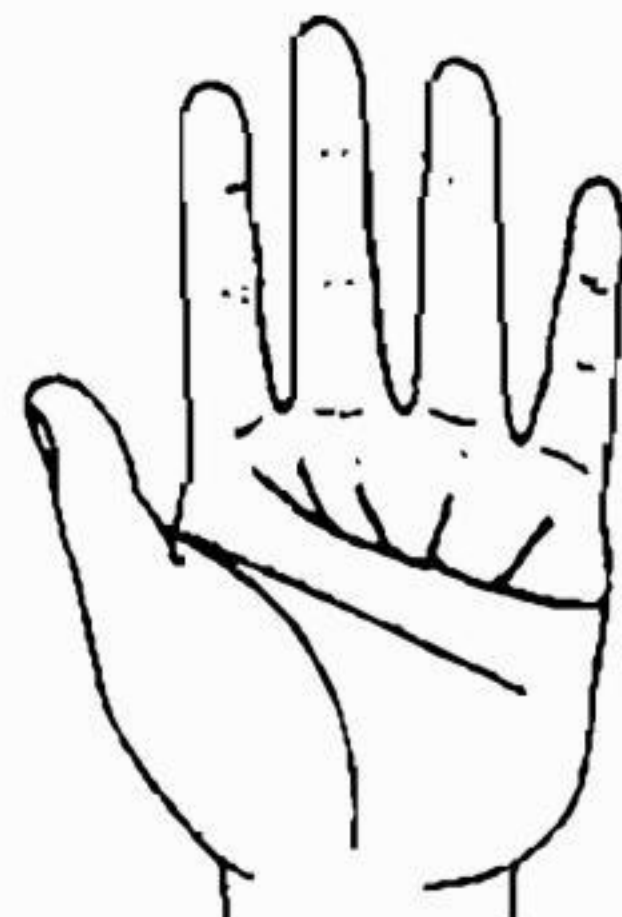
Đường tình cảm phân nhánh đi lên: Đường tình cảm có phân nhánh đi lên cho thấy người đó có biểu hiện cảm xúc bình thường, tâm tình vui vẻ, lạc quan (hình 194).



hình 192



hình 193



hình 194

(1) Đường tình cảm có phân nhánh đi lên kết thúc ở gò mộc tình trên ngón trỏ, dù đường chỉ nhánh đi lên từ trên hay dưới đường tình cảm đều cho thấy người đó có lý tưởng cao, là người chân thành, thích giao thiệp với bạn bè, tích cực tiến thủ, trọng chữ tín.

(2) Đường tình cảm có phân nhánh đi lên kết thúc ở gò thổ tình cho thấy người đó có tâm hồn thanh cao, tôn trọng phong tục tập quán và giữ gìn kỷ cương pháp luật.

(3) Đường tình cảm có phân nhánh đi lên kết thúc ở gò thái dương cho thấy người đó thiên về văn học nghệ thuật, yêu cuộc sống.

(4) Đường tình cảm có phân nhánh đi lên kết thúc ở gò thủy tình cho thấy người đó có tài bày tỏ tình cảm.

Đường tình cảm phân nhánh đi xuống: Cho thấy biểu hiện mặt trái trong cảm nhận của người đó, phần lớn có khuynh hướng kiềm nén tình cảm (hình 195).

Đường tình cảm nằm phía dưới ngón trỏ có đường phân nhánh nhỏ cho thấy người đó luôn hướng đến những nguyện vọng chưa đạt được, nhưng phần lớn không thể thực hiện; nếu đường nhánh dày và trở thành dạng lông: tinh thần người đó u uất, sầu khổ. Nếu cứ kiềm nén tình cảm trong thời gian dài sẽ suy nhược thần kinh hoặc bị tâm thần phân liệt.

Đường tình cảm có đường phân nhánh hướng đến ngón út cho thấy người đó có tình cảm và hạnh phúc khó quên, luôn nhớ về quá khứ. Nếu đường phân nhánh dày đặc thành dạng lông: gặp đau khổ do thất tình hoặc rạn nứt tình cảm, thường chìm đắm trong hồi ức và xử sự tiêu cực (hình 196).

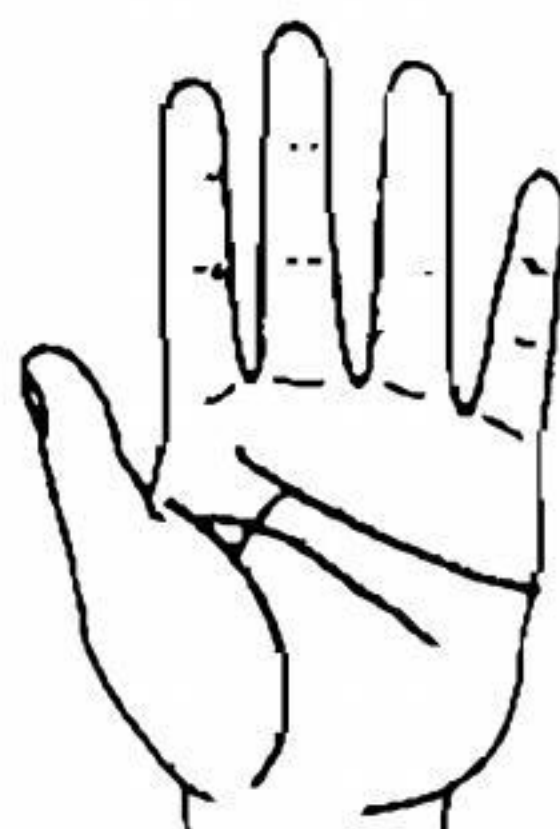
Phần đuôi đường tình cảm kết thúc ở gò mộc tình và có đường phân nhánh đi xuống cắt đường trí não cho thấy người đó tuy có đối tượng yêu thương say đắm, nhưng bị người thứ ba phá hoại dẫn đến tan vỡ, độ tuổi kết hôn của người đó thường là khoảng 40 tuổi, thậm chí sống độc thân, không muốn nói chuyện lập gia đình (hình 197).



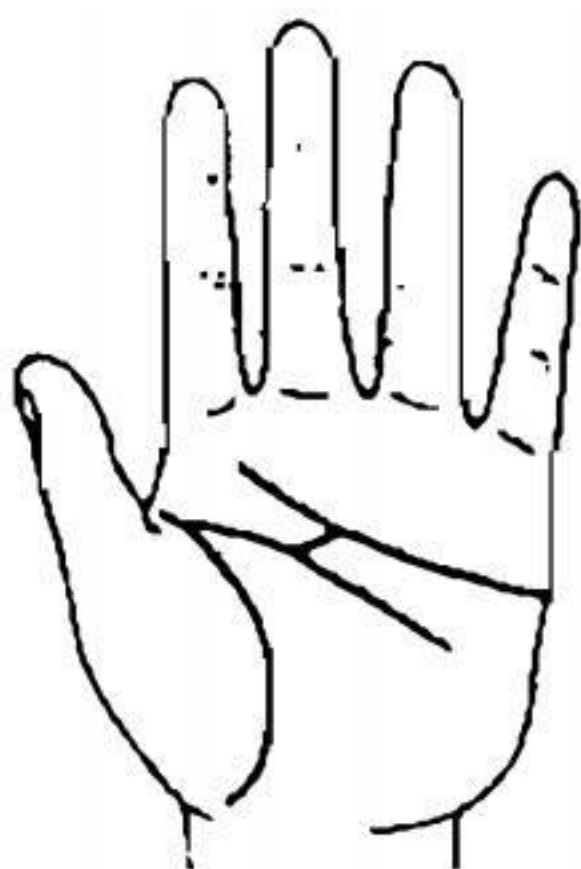
hình 195



hình 196



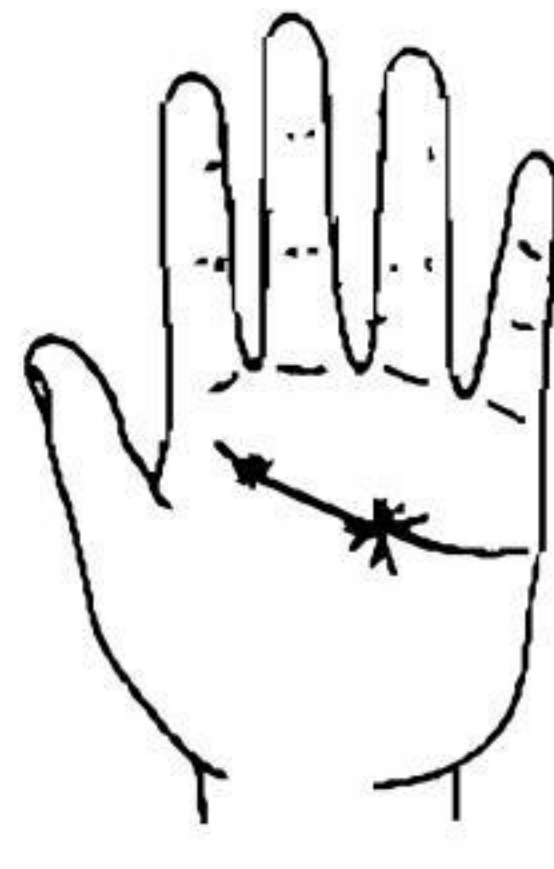
hình 197



hình 198



hình 199



hình 200

Đường tình cảm có một đường nhánh kết hợp với đường trí não cho thấy tình cảm và lý trí của người đó ảnh hưởng lẫn nhau, yêu đương cuồng nhiệt dẫn đến mất đi lý trí, hơn nữa hơi hợt nông cạn (hình 198).

2. Các dấu hiệu trên đường tình cảm

Đường chỉ chữ thập: Nếu trên đường tình cảm xuất hiện đường chỉ chữ thập, dù nó ngay ngắn hay không, có phá hoại hoặc tiếp xúc đường tình cảm hay không, đều cho thấy người đó có khúc mắc về tình cảm, phần lớn là thất vọng hoặc thất bại. Nếu đường tình cảm lại mỏng yếu, mờ hoặc gián đoạn cho thấy người đó bị mất tình yêu, người chưa kết hôn thì thất tình, người đã kết hôn thì vợ chồng mỗi người mỗi ngã, phần lớn là bạn đời (hoặc người yêu) đi yêu người khác, hôn nhân (tình cảm) bên bờ vực tan vỡ (hình 199).

Đường chỉ hoa sao: Trên đường tình cảm xuất hiện đường chỉ hình hoa sao cho thấy người đó bị bệnh tim hoặc bệnh hệ tuần hoàn, dù lớn hay nhỏ cũng đều phải xem hình dạng chính thể của nó và hình dạng phần đuôi của hoa sao: đường chỉ hoa sao nhỏ cho thấy tình yêu của người đó có tranh chấp, nếu ở trong phạm vi phía dưới đối diện ngón giữa người đó bị bệnh tim; đường chỉ hoa sao lớn cho thấy tâm trạng người đó không

ổn định. Màu đường chỉ trắng thì có tâm bệnh; đường chỉ màu đỏ thì mắc bệnh tim đột phát nghiêm trọng; đường chỉ màu vàng cho thấy người đó có khuynh hướng đồng bóng (hình 200).



hình 201

Vết đốm: Trên đường tình cảm có vết đốm màu đen hoặc tối, hoặc có đường chỉ dạng đảo gần hình tròn cho thấy tim người đó không tốt, tâm trạng không ổn định và hay nổi cáu, đôi khi cũng vì bị sốc trong tình yêu dẫn đến tim đập nhanh, dễ mắc bệnh suyễn hoặc tràn máu não (hình 201).

Đường chỉ dạng đảo: Đường chỉ dạng đảo trên đường tình cảm cho thấy dấu hiệu bệnh tật về tâm lý hoặc tình cảm của người đó, bị suy tim, thậm chí sống rất phóng túng, vợ chồng chia ly (hình 202).

Đường chỉ dạng đảo trên gò thổ tinh cho thấy người đó bị u tĩnh mạch. Đường chỉ dạng đảo ở trên gò thái dương cho thấy người đó bị bệnh về mắt hoặc mắc bệnh tim. Nếu đường tình cảm không có dạng đường chuỗi mà có nhiều đường chỉ hình đảo cho thấy tình cảm của người đó đầy phiền não và bất hạnh (hình 203, 204).



hình 202



hình 203



hình 204

Đồ giải đường tình cảm



Đường tình cảm nhỏ yếu cho thấy tình cảm không ổn định, nguyên nhân do quan hệ cha mẹ không tốt ảnh hưởng đến tính cách của thế hệ sau.



Đường tình cảm kỳ nhất là rõ và thẳng. Đường này cho thấy người đó xử thế kém, dễ bị tổn thương.



Đường này ngoài rõ và quá thẳng ra, còn có thêm đường tình cảm quá ngắn và bàn tay gián đoạn, ba điều này hợp lại khiến người đó quá thiên về tình cảm, dễ hành động quá khích.



Dấu hiệu phá hoại thường xuất hiện phía dưới đường tình cảm, nếu xuất hiện trên (hoặc dưới) đường chính thì người đó thường thay đổi tình cảm.

Đường tình cảm xuất hiện quá nhiều dấu hiệu, cho thấy người này rất trắng hoa, các lỗ tử tình trường thường có những dấu hiệu này.



Đường tình cảm quá vụn: không chín chắn về tư tưởng, hành vi, thuộc loại người trẻ con lớn tuổi, phần lớn là chịu ảnh hưởng của mẹ, thiếu quyết đoán, dễ bị người khác chi phối, sắp đặt.





Đường tình cảm nút võ
thì không được kết hôn
sớm, nếu không trước và
sau hôn nhân đều gặp
nhiều phiền não, không
thể ly hôn hoặc sống
không hạnh phúc.



Đặc điểm dạng
chuỗi cho thấy
đối với người yêu,
yêu thì rất yêu, mà
hận cũng rất
hận, không thể
tự giải thoát.



Đặc điểm có đảo dài cho thấy tình cảm khó thay đổi, luôn sống trong tình trạng "bỏ thì thương, vương thì tội", rất có thể vẫn là một bóng lẻ loi.



Toàn đường có hình bán nguyệt là đặc điểm cho thấy người này luôn chú ý xem bạn đời có quan tâm đến mình hay không.

Chỉ ngang trên
đường tình cảm
có thể cho thấy
sự trợ lực của bạn
bè, nếu đường
chỉ rõ ràng thì có
bạn tốt, dễ hợp
tác với bạn bè.



Dạng đám mây cho
thấy tình cảm nhiều
trắc trở, sóng gió, người
có tình cảm tha thiết
chưa chắc là bạn đời
lý tưởng nên không
tránh khỏi vì thế mà
sầu khổ.



Đường tình cảm kếp cho
thấy: khi yêu thương chần chừ
do dự, dù vào thời khắc quan
trọng cũng không quyết,
khiến mình càng đau khổ.



Đường tình cảm kếp
như thế này thường
yêu thầm người
khác, dẫn đến tình
cảm vợ chồng xa
cách, sống trong
tình trạng không thể
tự kiểm chế được.

Đường tình cảm dạng lộ thể này thường yêu phải người đã có gia đình, dễ gặp đau khổ.



Nếu có đường hôn nhân vụn loạn, thì tình cảm gặp nhiều phiền não, đường này phải kết hợp với đường tình cảm để phân tích. Nếu đường hôn nhân vụn loạn cả trên và dưới chủ về có quan hệ đồng tính.

Trên đường tình cảm xuất hiện
đường cản trở, cho thấy:

1. Tình cảm gặp trắc trở trong
một thời gian rất ngắn;
2. Tình cảm bị lệ thuộc vào
người yêu hoặc điều khiển
người yêu.



Trên đường tình
cảm xuất hiện
nhiều đường
nhánh, cho thấy
người này yêu
đương mù quáng,
khiến đối phương
cảm thấy không
chấp nhận được.



Xuất hiện quá nhiều ô vuông, đường tình cảm lại nát vụn, cho thấy người này ham mê tình dục. Nhưng khi luận tướng không được vạch trần điểm xấu này ra.



Kiểu bàn tay này có đặc tính là:

1. rất chủ quan, tự theo ý mình;
2. làm việc có trách nhiệm.



ĐƯỜNG SỰ NGHIỆP (ĐƯỜNG VẬN MỆNH)



hình 205

Trong sách tướng cổ đường sự nghiệp có rất nhiều tên gọi khác nhau, như đường ngọc trụ, đường lập thân, đường văn bút v.v... Đường sự nghiệp có thể dự báo vận mệnh tương lai của một con người, có trường hợp sâu rõ, có trường hợp như ẩn như hiện. Vì đường sự nghiệp dự báo thành bại trong sự nghiệp, nên còn được gọi là đường vận mệnh. Nhưng không phải ai cũng có đường sự nghiệp, tướng pháp phương Tây trường phái mới cho rằng

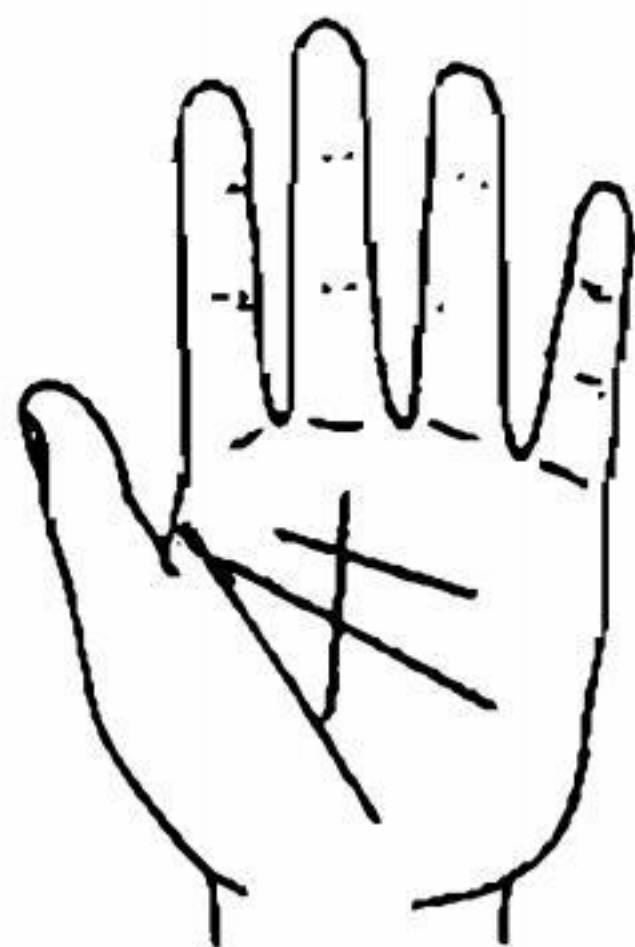
đường sự nghiệp không thể phản ánh tuyệt đối sự thành bại trong sự nghiệp, mà chỉ cho thấy có thể tìm ra manh mối phát triển sự nghiệp của người đó mà thôi (hình 205).

Người có kiểu bàn tay dài (kiểu bàn tay hẹp) thường xuất hiện đường sự nghiệp, người có hình bàn tay ngắn rộng thường ít thấy. Tướng tay học phương Tây thì chú ý mối quan hệ tương hỗ giữa hình bàn tay và đường sự nghiệp, thí dụ kiểu bàn tay triết học dài có đường sự nghiệp tốt thì thành tựu của người đó thường ở phương diện học vấn, ngoài phát triển tài năng về nghệ thuật ra, không phải mọi sự nghiệp đều thành công. Kiểu bàn tay thực tế ngắn dù không có đường sự nghiệp cũng không cản trở sự phát triển sự nghiệp của người đó, vì người đó có lý trí, thực tế và cương nghị. Nhưng những kiến giải đó vẫn còn đợi nghiệm chứng, nên chúng ta vẫn dựa trên kinh nghiệm cổ xưa và chỉ hấp thụ học thuyết tướng tay mới một cách có giới hạn.

Xem đường sự nghiệp trước hết phải so sánh độ nông sâu của đường sự nghiệp và đường trí não, cho thấy vận mệnh của người đó phụ thuộc vào lý trí, nếu đường sự nghiệp sâu bằng

đường trí não hoặc sâu hơn cho thấy người đó cả đời yên ổn, không có sóng gió, trắc trở.

1. Ý nghĩa của sự khởi đầu đường sự nghiệp



hình 206

Đường sự nghiệp đi lên từ đường sinh mệnh cho thấy hoàn cảnh ban đầu của người đó không tốt, phải nhờ vào nỗ lực phấn đấu. Đường chỉ to rõ cho thấy người đó phấn đấu tiến thủ và đạt được thành công (hình 206).

Đường sự nghiệp đi lên từ cung Khảm, xuyên qua nhân văn, thiên văn, thẳng đến giữa gò thổ tinh phía dưới ngón giữa cho thấy người đó cả đời thuận lợi, cuộc sống yên ổn. Nếu có đường thành công (đường thái dương) phụ trợ cho thấy sự nghiệp thành công, hạnh phúc mỹ mãn. Nếu trong đường chỉ có hiện tượng gián đoạn cho thấy sự nghiệp có sóng gió trắc trở hoặc cuộc sống có biến đổi (hình 207).

Nếu đường sự nghiệp quá gần đường sinh mệnh cho thấy khi đó vì hoàn cảnh gia đình mà không thể tự lập phát triển sự nghiệp. Nếu đường chỉ cong theo đường sinh mệnh cho thấy người đó luôn sống hy sinh cho cha mẹ hoặc người thân (hình 208).

Nếu đường sự nghiệp cong theo đường sinh mệnh, xuất phát từ cung Cấn, ngoài coi trọng tình thân ra, còn trọng tình bạn, thành tựu sự nghiệp của người đó phụ thuộc mối quan hệ tình bạn. Bạn bè nâng đỡ nhiều thì sự nghiệp phát triển thuận lợi; bạn bè xa lánh thì sự nghiệp thất bại, đó cũng là lẽ thường tình vậy (hình 209).



hình 207



hình 208



hình 209



hình 210

Cung Càn (phần đáy gò thái âm) sinh ra đường sự nghiệp cho thấy người đó ngang bướng, dễ phát sinh biến đổi hoặc sự cố. Người đó tuy sẽ tiếp thu ý kiến của người khác, nhưng cũng dễ bị người khác tác động. Nếu phần đuôi đường kết thúc ở đường tình cảm cho thấy người đó xa nhà và được người ngoài giúp đỡ do đó có được các mối quan hệ xã hội tốt đẹp (hình 210).

Đường sự nghiệp xuất phát từ cung Càn, một đường khác phân nhánh từ đường sinh mệnh ở cung Cấn, hai đường hợp lại thành đường sự nghiệp cho thấy vận ban đầu khốn khó hoặc sớm khắc cha, cũng cho thấy sự nghiệp của người đó có nhiều quý nhân (hình 211).

Nếu khởi đầu đường sự nghiệp có hiện tượng bất thường phần lớn cho thấy hoàn cảnh gia đình hồi nhỏ không bình thường. Nếu là dạng tua cờ thì tuổi thơ xảy ra sự kiện khiến cha mẹ lo lắng, hoặc cha mẹ đều qua đời (hình 212).

Khởi đầu đường chỉ có đường hình đảo cho thấy người đó không thích nói về thân thế, thậm chí là con hoang, hoặc là con do mẹ thông gian sinh ra (hình 213).



hình 211



hình 212



hình 213



hình 214

Nếu khởi đầu đường sự nghiệp có đường chỉ ngang nhỏ phá hoại hoặc trở thành dạng chuỗi, cho thấy người đó nhạy cảm thần kinh, lo xa và đa nghi, thích tự phấn đấu trong tự nghiệp, không chịu giao cho các cấp xử lý (hình 214).

Đường sự nghiệp thẳng và đẹp, một đường khác đi ra từ cung Càn, lại tiếp xúc với đường sinh mệnh và song song đi lên, cho thấy sự nghiệp của người đó ba phần hai là nhờ người khác giới giúp đỡ, một phần ba là nhờ vào người thân, bạn bè giúp đỡ. (hình 215).

Nếu đường sự nghiệp đơn độc xuất phát từ cung Cấn hoặc cung Chấn cho thấy người đó cả đời chìm đắm trong tình dục, do si tình mà ảnh hưởng đến sự nghiệp. Trong tình yêu giống như một sự tình nguyện, đối tượng thường là người có địa vị rất cao hoặc người đã kết hôn, nếu xuất hiện trên tay nữ giới thì sẽ dễ lỡ nhiều cơ hội tốt (hình 216).

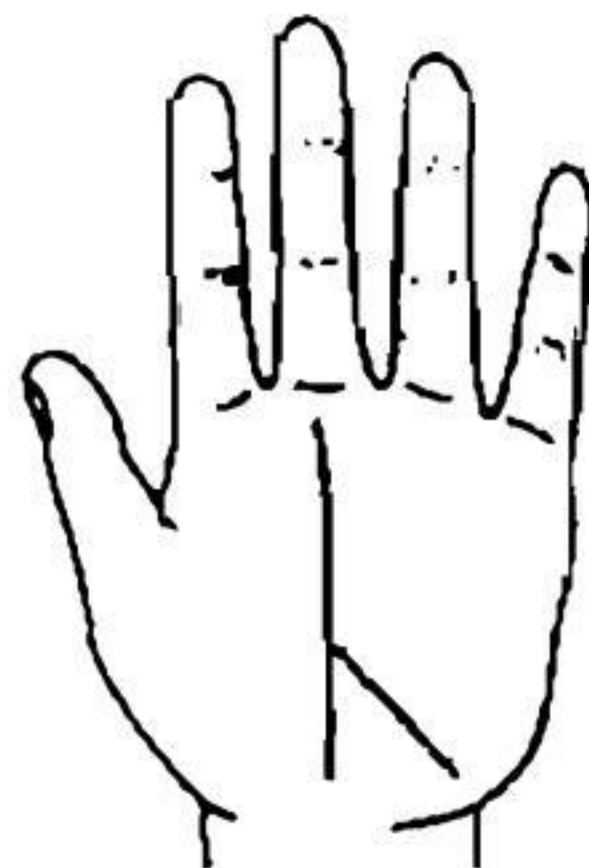
Đường sự nghiệp lên thẳng, một đường khác xéo lên từ cung Càn cho thấy không có được sự trợ giúp của người khác, nhất là người khác giới (hình 217).



hình 215



hình 216



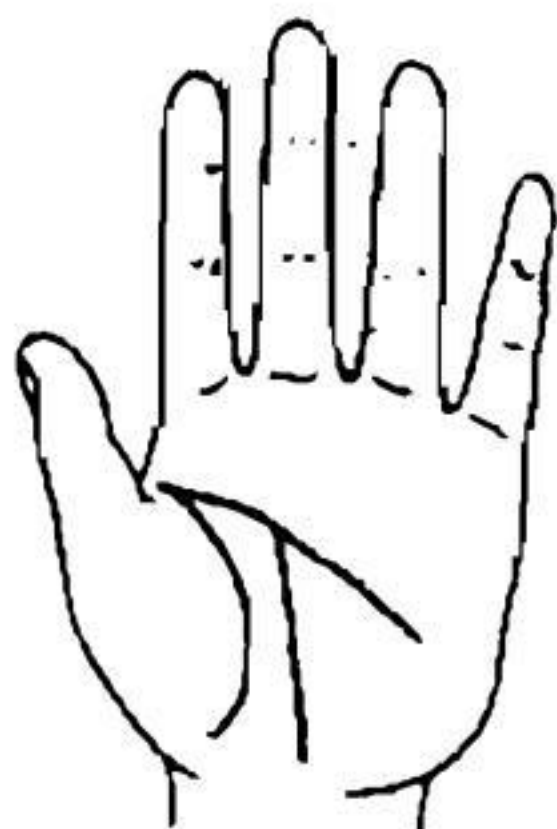
hình 217

2. Ý nghĩa của phần đuôi đường sự nghiệp

Phần đuôi đường sự nghiệp kết thúc ở đường trí não cho thấy người đó đầu óc lơ mơ đến mức ảnh hưởng đến sự nghiệp (hình 218).

Phần đuôi đường sự nghiệp kết thúc ở đường tình cảm cho thấy người đó xử sự cảm tính, vì khó thích nghi với hoàn cảnh, hoặc chìm đắm trong tình yêu mà ảnh hưởng đến sự nghiệp (hình 219).

Đường sự nghiệp lên thẳng và xuyên qua đường tình cảm cho thấy người đó có thành công trong sự nghiệp, nếu đồng thời xuất hiện đường thành công (đường thái dương) thì mọi việc đều thuận lợi và sự nghiệp càng thành công hơn (hình 220).



hình 218



hình 219



hình 220



hình 221



hình 222



hình 223



hình 224



hình 225



hình 226

Nếu đường sự nghiệp đơn độc đi đến gò thổ tình, không thấy các đường nhánh khác hoặc đường thành công cho thấy người đó cả đời phải tự phấn đấu, thiếu sự trợ giúp của người khác: cuộc sống đôi khi gặp khó khăn nhưng không giải quyết hoặc không thể đổi nghề được (hình 221).

Đường sự nghiệp đi lên đến phần đáy ngón giữa, thậm chí xuyên vào đốt tay ngón giữa cho thấy người đó có tham vọng cao, thường biết tiến mà không biết lùi nên bị thất bại, thậm chí gặp họa sát thân (hình 222),

Đường sự nghiệp ngắn nhỏ mà không thể đến được Minh đường trong phạm vi lòng bàn tay, cho thấy người đó sống

khốn khổ, thiếu điều kiện và niềm tin để phát triển sự nghiệp, phần lớn là thất học từ nhỏ (hình 223).

Đường sự nghiệp xuyên qua đường tình cảm đi lên, phần đuôi phân nhánh, tuy không thấy đường thành công hoặc đường ngoại lực, nhưng người đó vẫn cả đời sự nghiệp thuận lợi, gặp nhiều may mắn (hình 224).

Phần đuôi đường sự nghiệp kết thúc ở đường trí não hoặc đường tình cảm, nhưng có một đường nhánh có thể hiện ra trên đường tình cảm, cho thấy người đó tuy nhất thời hồ đồ gây ra khó khăn trong sự nghiệp, nhưng sau vài lần trắc trở sẽ chuyển nguy thành an (hình 225).

Đường sự nghiệp lộ ra trên đường tình cảm, có một đường nhánh mọc ngang ra hướng đến gò mộc tinh dưới ngón trỏ, cho thấy người đó có tài lãnh đạo, được hưởng quan cao lộc hậu (hình 226).

Đường nhánh phân ra đi lên về phía đôi thái dương ở ngón áp út cho thấy người đó có được danh tiếng về nghệ thuật trước, sau đó sẽ được giàu sang (hình 227).

Đường nhánh phân ra đi lên đến gò thủy tinh dưới ngón út cho thấy người đó nhờ kinh doanh hoặc nghiên cứu khoa học nên có thành tựu rõ rệt (hình 228).

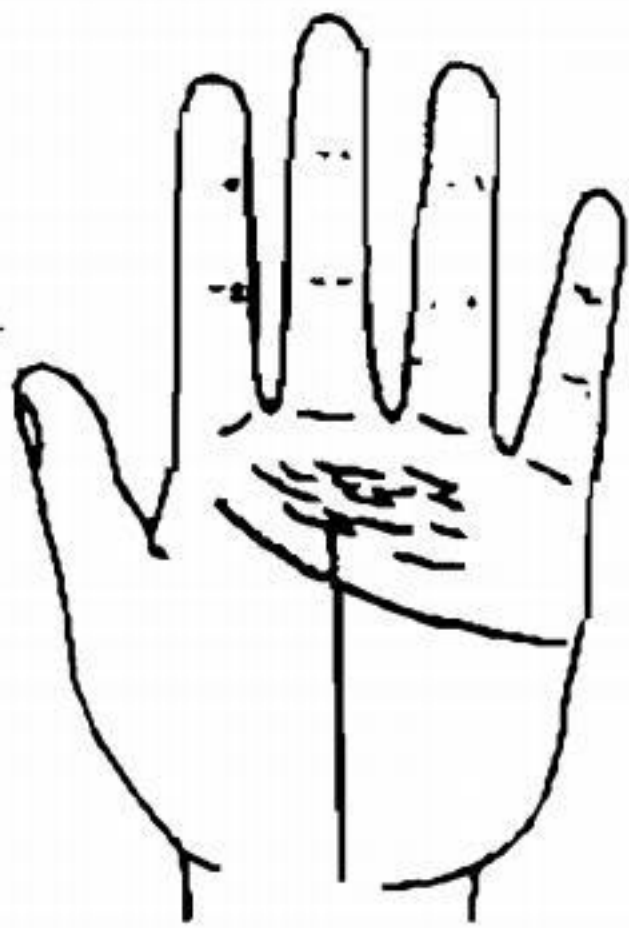


hình 227

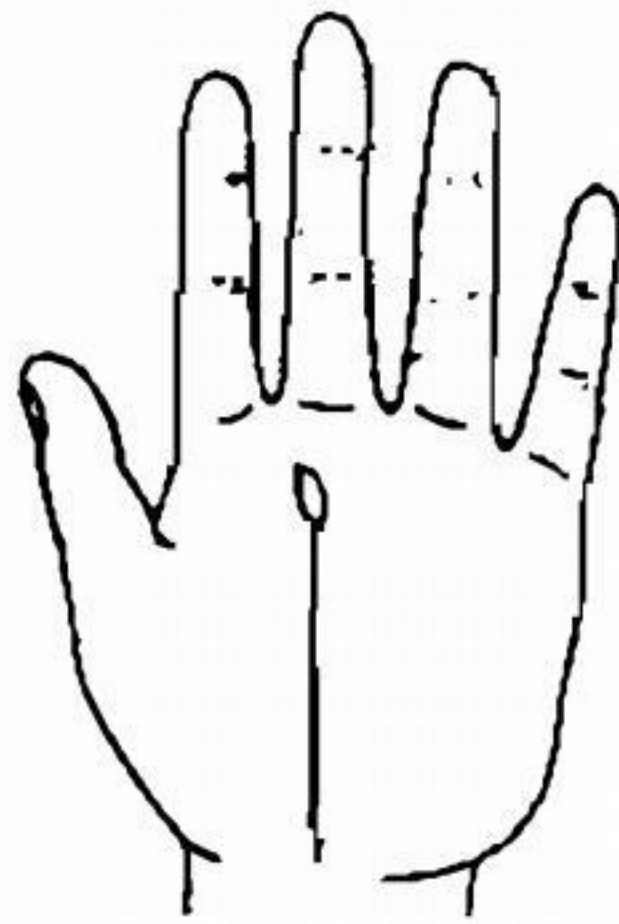


hình 228

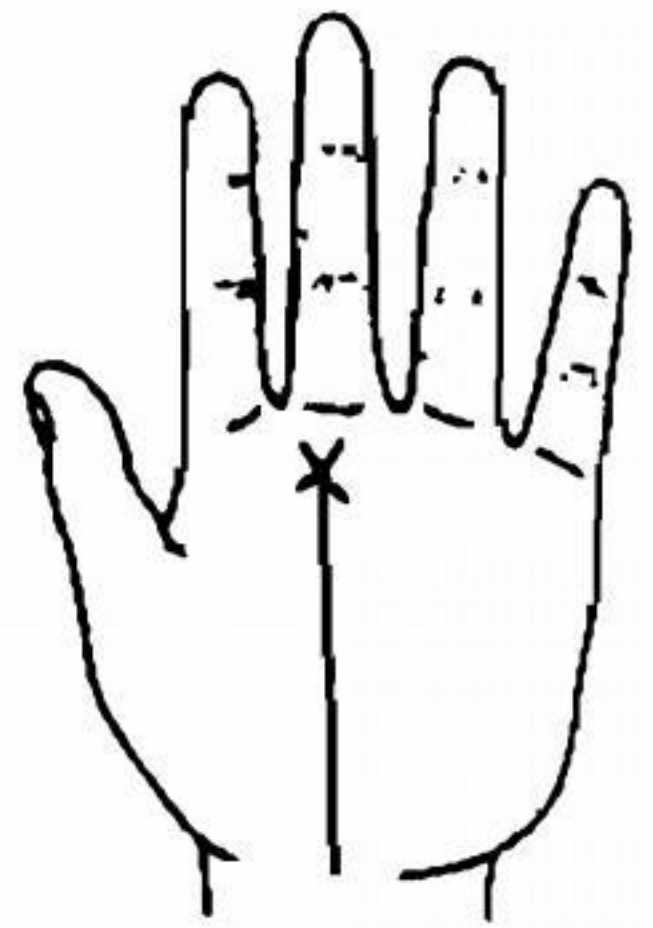
Ở phạm vi trên đường sự nghiệp có rất nhiều đường chỉ ngang, cho thấy người đó nhạy cảm thần kinh, giàu ảo tưởng, tự phá hoại sự yên ổn trong sự nghiệp của mình, do đó không có thành tựu gì (hình 229).



hình 229



hình 230



hình 231

Ở phần đuôi đường sự nghiệp có đường chữ hình đảo cho thấy sự nghiệp bị thất bại do ảo tưởng trong tình yêu, nửa đời sau thường chán nản, thất vọng (hình 230).

Phần đuôi đường sự nghiệp kết thúc ở đường chữ thập, cho thấy người đó thất bại vì gặp sự cố bất ngờ trong sự nghiệp, thậm chí có khả năng tự sát (hình 231).

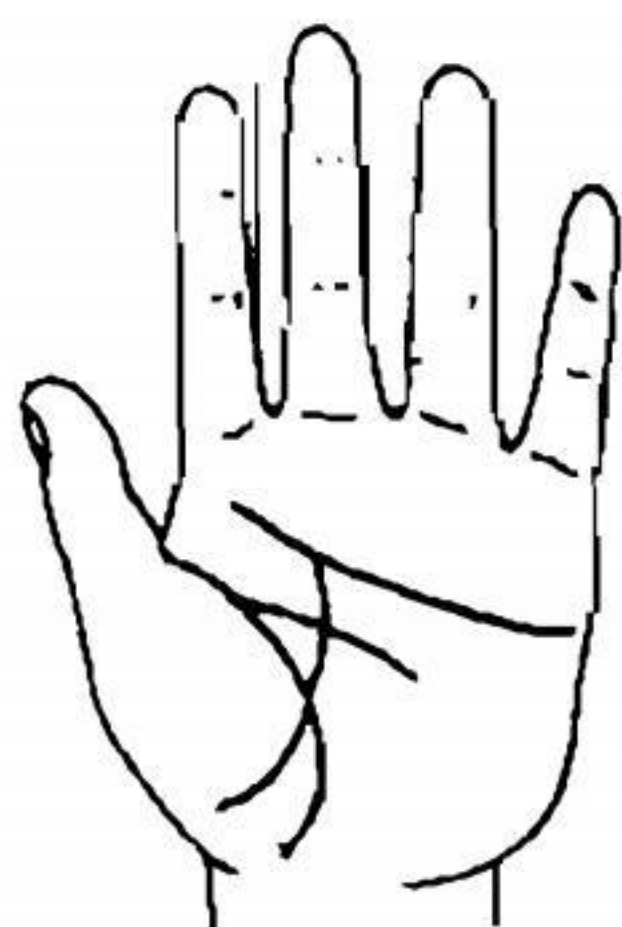
3. Ý nghĩa sự khởi đầu bất thường của đường sự nghiệp

Đường sự nghiệp khởi đầu từ gò kim tinh trong đường sinh mệnh, phần đuôi hiện ra trên đường tình cảm, cho thấy người đó thời thiếu niên chỉ lo ăn chơi trác táng nên xem thường sự nghiệp, đến tuổi trung niên trở đi mới lo làm ăn và đạt được thành công (hình 232).

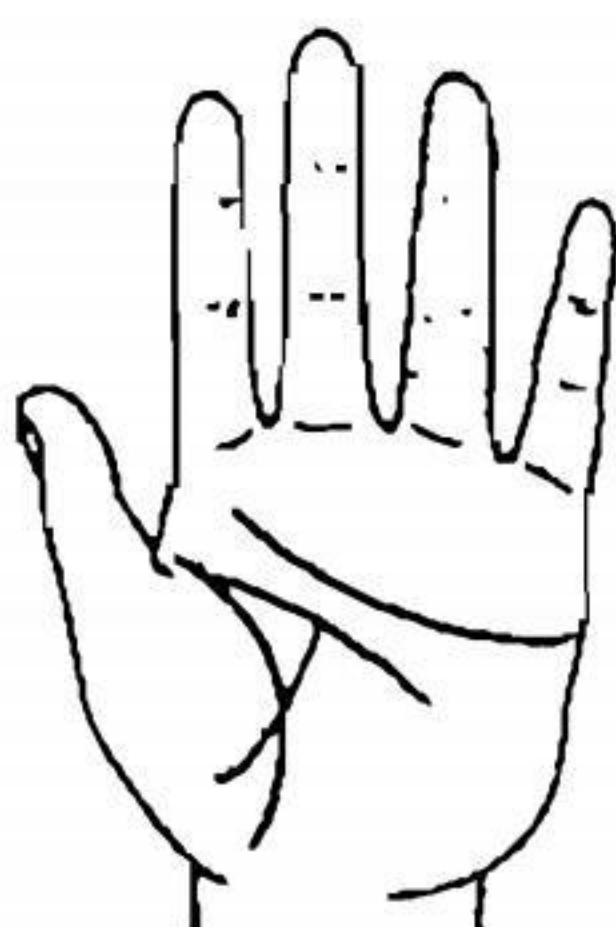
Nếu đường sự nghiệp khởi đầu từ gò kim tinh, phần đuôi kết thúc ở đường trí não cho thấy người đó thời thiếu niên khổ vì yêu, mà đối tượng thường là người đã kết hôn hoặc hai bên gặp nhiều trở ngại. Dù biết rõ không thể đến được với nhau, nhưng lại tự gây phiền não và bỏ bê sự nghiệp (hình 233).

Đường sự nghiệp khởi đầu từ đáy Minh đường (bình nguyên

hỏa tinh) xuyên qua đường trí não, đường tình cảm đi lên, nếu cung Khảm phẳng đầy, cho thấy người đó thời thơ ấu được nuông chiều, kế thừa tổ nghiệp và có cuộc đời thuận lợi. Nếu cung Khảm lõm cho thấy người đó ban đầu hoàn cảnh khó khăn, cuộc sống khốn khổ, trải qua phấn đấu gian khổ mới đạt được thành công (hình 234).



hình 232



hình 233



hình 234



hình 235

Đường sự nghiệp to rõ, lại có đường chỉ nhánh hướng đến đôi thái dương dưới ngón áp út, cho thấy người đó có tuổi thơ vất vả, nhưng do kiên nghị, không ngại gian khó, tự nỗ lực phấn đấu nên đạt được thành công (hình 235).

Đường sự nghiệp đi lên từ đường sinh mệnh cho thấy hồi nhỏ vất vả, cũng vậy nếu đi lên từ đường trí não hoặc đường tình cảm cũng cho thấy sự nghiệp của người đó trước đó ở trong tình trạng khó khăn, năm đó có thể tính được theo sự xuất hiện của đường sự nghiệp.

Đường sự nghiệp khởi đầu từ đường trí não, cho thấy người đó về già đạt được thành công, độ tuổi phát đạt vào khoảng 40 – 47 tuổi.

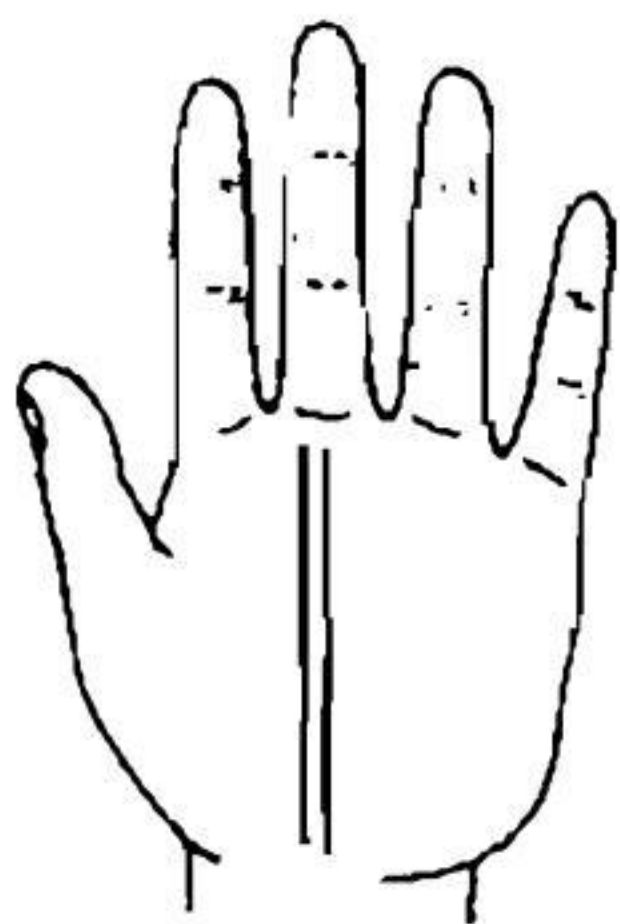
Đường sự nghiệp khởi đầu từ đường tình cảm cho thấy người đó cả đời gian khổ, đến già bắt đầu có thành tựu, thành tựu đó phần lớn không phải là thành công trong sự nghiệp, mà thành công trong nuôi dạy con cái nên được an hưởng tuổi già, độ tuổi người đó bắt đầu hưởng phúc sớm nhất là 40 tuổi, còn phần lớn được hưởng phúc từ 50 tuổi trở đi.

4. Đường sự nghiệp kép

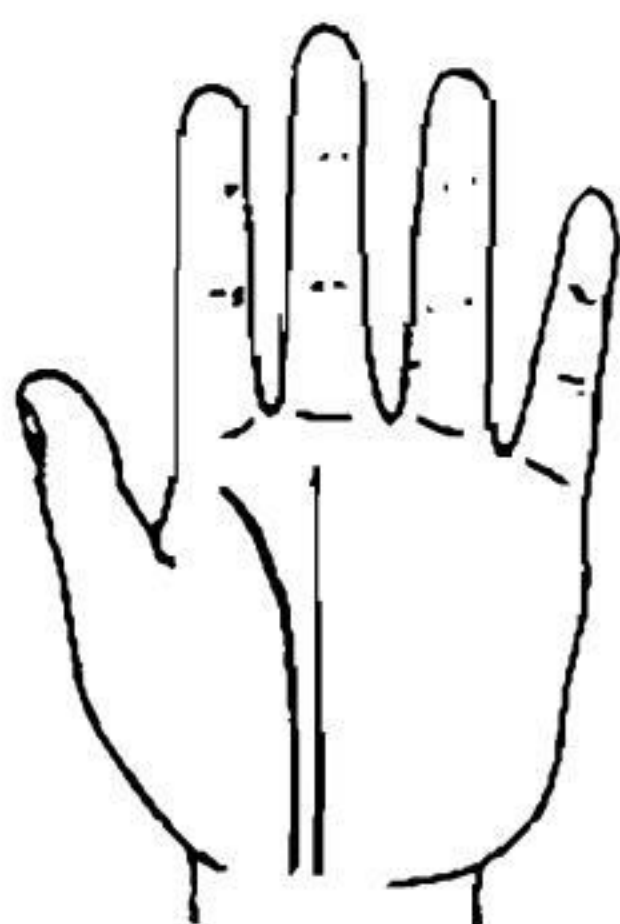
Trên đường sự nghiệp xuất hiện hai đường kép hơi song song (đường chị em), trong đó một đường rõ, cho thấy người đó xem trọng sự nghiệp cả nghề chính lẫn nghề phụ, và đều thành công (hình 236).

Nếu phần đuôi đường sự nghiệp kép đi mỗi hướng khác nhau thì sự thành công của người đó rất rõ ràng (hình 237).

Đường sự nghiệp kép một dài một ngắn, rất dễ phân biệt đường chính đường phụ thì năm phát hiện ra đường vận mệnh phụ chính là năm người đó bắt đầu kinh doanh nghề phụ (hình 238).



hình 236



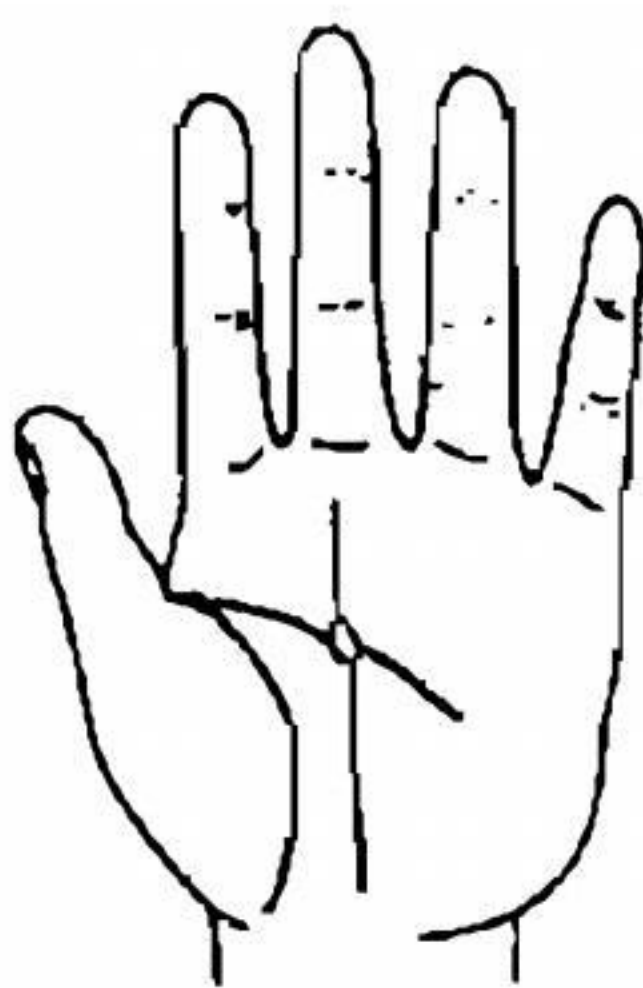
hình 237



hình 238



hình 239



hình 240



hình 241

5. Đường chỉ hình đảo trên đường sự nghiệp

Đường chỉ dạng đảo xuất hiện dưới đường trí não cho thấy người đó thời thanh niên vì tình yêu mà xem nhẹ sự nghiệp, thậm chí vì tình yêu mà bỏ học hoặc cơ hội nghề nghiệp, nhẹ thì chỉ là đam mê nhất thời mà thôi (hình 239).

Nếu đường chỉ hình đảo xuất hiện ở chỗ giao thoa giữa đường sự nghiệp và đường trí não cho thấy người đó vì nhất thời sai lầm mà thất bại trong sự nghiệp hoặc tổn thất tài sản (hình 240).

Đường chỉ hình đảo xuất hiện ở chỗ giao thoa giữa đường sự nghiệp và đường tình cảm cho thấy người đó bị tình yêu làm liên lụy, đến nỗi gặp khó khăn và thất bại (hình 241).

Đường chỉ dạng đảo xuất hiện trên đường vận mệnh giữa đường tình cảm và đường trí não cho thấy vận mệnh người đó thay đổi, thậm chí tổn thất tiền bạc trong thời kỳ xuất hiện đường chỉ dạng đảo (hình 242).

Trên đường sự nghiệp rõ nét lại có một đường chỉ khác đi lên từ gò kim tinh, đường chỉ này có hình đảo, nếu là nữ thì



hình 242



hình 243



hình 244

người đó có thông gian hoặc bị bắt cóc, nếu là nam thì người đó có khả năng rơi vào cạm bẫy tình yêu (hình 243).

6. Các dấu hiệu khác trên đường sự nghiệp

Trên đường sự nghiệp có đường chỉ hình tam giác cho thấy có cơ hội may mắn về vận mệnh (hình 244).

Trên đường sự nghiệp xuất hiện đường chỉ hình hoa sao cho thấy vận mệnh có thay đổi, thậm chí sẽ xảy ra tai họa (hình 245).

Trên đường sự nghiệp có đường chỉ ngang ngắn nhỏ phá hoại cho thấy sự nghiệp năm đó bị tiểu nhân cản



hình 245



hình 246



hình 247

trở, nên đường chỉ ngang ngắn nhỏ xuất hiện trên đường sự nghiệp còn được gọi là đường chỉ đối lập. Nếu đường chỉ đối lập dài cho thấy sức mạnh cản trở của tiểu nhân gia tăng (hình 246).

Trên đường sự nghiệp có đường chỉ hình vuông (ấn văn) áp sát bên cạnh cho thấy sự nghiệp hoặc vận mệnh gặp trở ngại bất ngờ nhưng không nguy hiểm (hình 247).



hình 248



hình 249



hình 250

Trên đường sự nghiệp, nếu ở Minh đường lòng bàn tay có đường chỉ chữ thập áp sát bên cạnh cho thấy sự nghiệp, vận mệnh của người đó bị người thân can thiệp. Nhưng sự can thiệp này phần lớn là thiện chí, hoàn toàn khác với sự can thiệp phá hoại của đường chỉ đối lập (hình 248).

Nếu đường chỉ chữ thập xuất hiện trên đường sự nghiệp phía dưới đường trí não cho thấy sự nghiệp khi đó ở bên bờ vực thất bại, dù có thể vượt qua được nguy cơ thất bại cũng khó tránh khỏi tổn thất về tài sản (hình 249).

Nếu đường chỉ chữ thập xuất hiện ở gò thổ tinh áp sát phần đuôi đường sự nghiệp cho thấy người đó bị ra pháp luật do phạm tội (hình 250).



hình 251



hình 252



hình 253

Đường sự nghiệp có hiện tượng đứt nối cho thấy sự nghiệp hoặc cuộc sống của người đó gặp trắc trở, hoặc biến động (hình 251).

Đường sự nghiệp đi lên đến đường trí não thì kết thúc, lại đi lên từ đường tình cảm (tức ở giữa có khoảng trống), đó là dấu hiệu thường thay đổi nghề nghiệp, dời chỗ ở (hình 252).

Đường sự nghiệp bị gián đoạn rõ rệt, bên cạnh gián đoạn có đường sự nghiệp phụ, không thể vì thế mà phán đoán người đó vì thất bại trong sự nghiệp mà kinh doanh nghề phụ. Nếu đường nối thẳng và rõ cho thấy người đó thay đổi môi trường sống và hoàn cảnh dần tốt lên (hình 253).



Đồ giải đường sự nghiệp

Đường sự nghiệp tốt nhất là không xuất hiện, nếu có thì phải không bị trở ngại mới có thể coi là tốt. Đường sự nghiệp trong hình này cho thấy người đó xử sự độc đoán, không quan tâm đến phản ứng của người khác



Đường sự nghiệp thành cặp và mạnh mẽ: cả đời gánh vác áp lực của hai ngành nghề, từ lưu niên của đường sự nghiệp có thể đoán được nguyên nhân.

Đường sự nghiệp khởi
đầu từ gò kim tinh: cả
đời có nhiều tài nhưng
sức khỏe yếu.



Nếu đường sự nghiệp xuất
hiện quá nhiều đường
nhánh cho thấy người đó
phải gánh rất nhiều trách
nhiệm đối với gia đình và
người thân. Đường này
thường xuất hiện trên tay
các bậc cha mẹ nhà nghèo
khổ, vất vả.

Đầu đường sự nghiệp tỏa ra
như rễ cây, cho thấy người
đó có lý tưởng xa rời thực
tế, chỉ có thể sống mòn mỏi
trong sự chờ đợi.

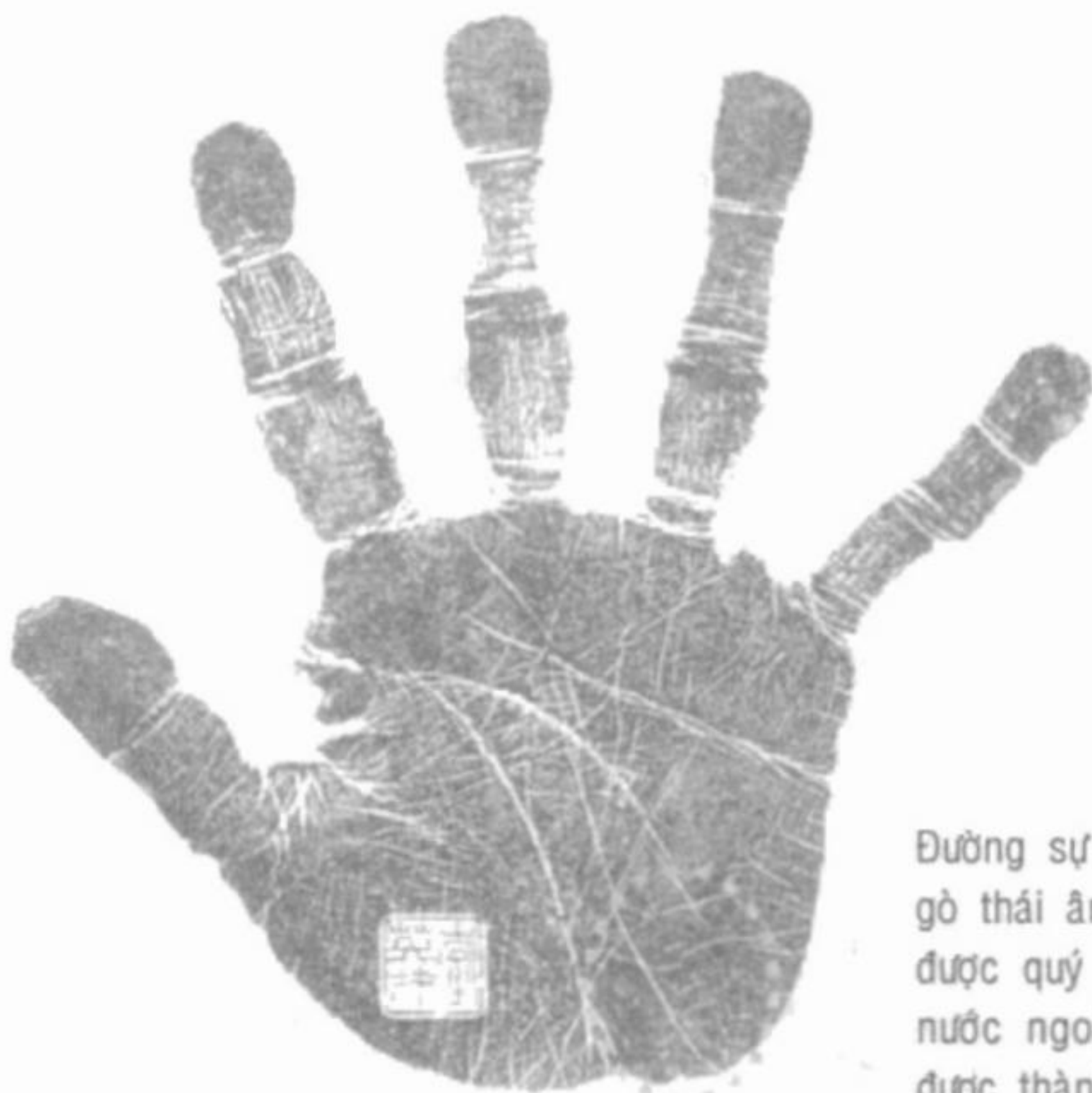


Đường sự nghiệp đứt
quãng, không được hợp tác
với người khác, vì tuy ban
đầu rất tốt với nhau, nhưng
thường sẽ trở mặt thành
kẻ thù.

Đường sự nghiệp liên tục
xuất hiện nhiều dạng đảo,
cho thấy sự nghiệp luôn
gặp khó khăn, sóng gió.



Đường sự nghiệp bắt đầu từ
gò thái âm, cho thấy có thể
được quý nhân hoặc người
nước ngoài giúp đỡ và đạt
được thành công lớn.



Đường sự nghiệp chấm dứt ở đường trí não, cho thấy người này thiếu khả năng thích ứng, thường cảm thấy bó buộc, bất an đối với môi trường, công việc và con người.



Đường sự nghiệp bị cản trở bởi đường tình cảm: 1. tình cảm dành cho bạn bè nhiều hơn cho bạn đời; 2. dễ thua lỗ về tiền bạc hoặc con số, việc này sẽ ảnh hưởng đến tài vận lúc về già.



Đường sự nghiệp dút quăng
không được gánh trọng
trách trong công việc, vì sẽ
rất vất vả.



Đường sự nghiệp hình thành
nhiều ô vuông, hình thang,
cho thấy người này thiếu chí
lớn, có cơ hội cũng không
muốn nắm bắt, cả đời sống
cam phận.

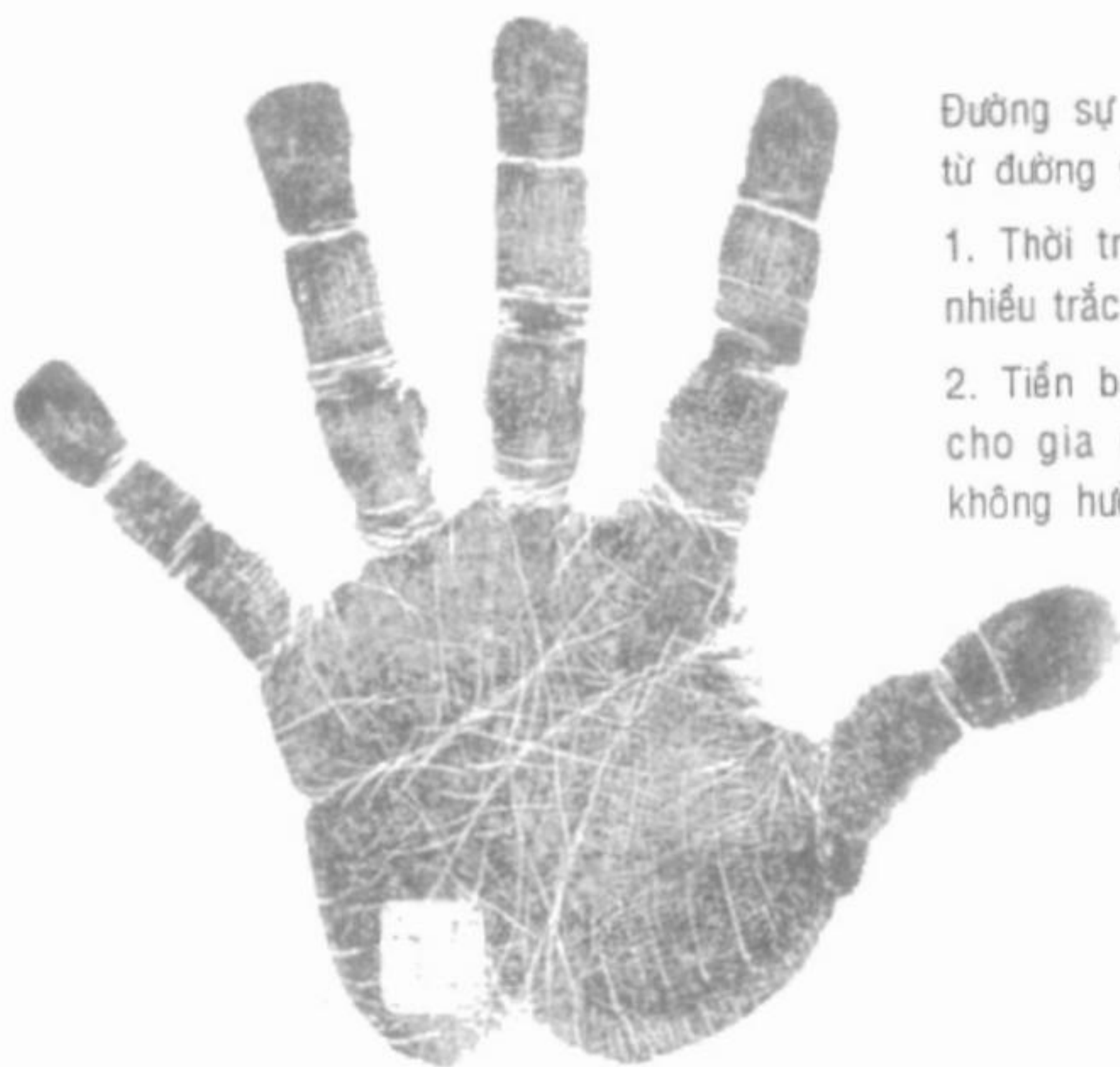


Đường sự nghiệp xuất hiện nhiều
đường cản trở, cuộc đời khó có
ngày phát triển. Dù kinh tế và vận
khí chuyển biến tốt cũng sẽ không
yên ổn về gia đình.



Đường sự nghiệp bắt đầu
từ đường sinh mệnh:

1. Thời trẻ bản thân gặp
nhiều trắc trở;
2. Tiền bạc làm ra chỉ lo
cho gia đình, bản thân
không hưởng thụ.



ĐƯỜNG THÀNH CÔNG (ĐƯỜNG TÀI PHÚ)



hình 254

Người nghiên cứu tướng tay học phần lớn không phủ nhận việc quan sát đường sự nghiệp phải đối chiếu so sánh với đường thành công, vì chúng quan hệ mật thiết với nhau, đồng thời cho rằng đường thành công có vai trò trợ giúp đường sự nghiệp, nên còn gọi là đường vận thế, đường sự nghiệp phụ, đường hỗ trợ sự nghiệp, đường vận mệnh phụ trợ v.v... Đường này hướng đến gò thái dương ở ngón áp út, nên tướng tay học phương Tây gọi là đường thái dương (hình 254).

Đường thành công là một đường chỉ tốt thẳng đứng trong số các chỉ tay, có tính chất hy vọng may mắn trở thành hiện thực và đạt được hạnh phúc, nên có người gọi nó là “đường công danh”.

Đường thành công giống như kẻ tiểu nhân xu thời phụ thế, phải mượn đường sự nghiệp tốt mới chứng thực được vận tốt và thành công của nó, nếu trên bàn tay không có đường sự nghiệp thì đường thành công nhiều lắm cũng chỉ là đường hy vọng theo đuổi danh dự và của cải mà thôi, nếu đồng thời có đường sự nghiệp tốt thì có thể cho thấy nó tượng trưng cho hạnh vận, thành công, hạnh phúc.

Thông thường, đường sự nghiệp phải dựa vào sự hỗ trợ của đường thành công, nếu chỉ có đường sự nghiệp mà không có đường thành công thì dù cố gắng hết sức cũng không đạt được kết quả như mong muốn; ngược lại, chỉ có đường thành công mà không có đường sự nghiệp phối hợp thì cơ hội thành công cũng giảm đi rất nhiều.

Đường thành công và đường sự nghiệp có rất nhiều đặc điểm tương đồng, nên các nhà tướng tay học thường xem đường

thành công như đường sự nghiệp và phối hợp với kiểu bàn tay để quan sát, đường thành công tốt phải ở trên kiểu bàn tay thích ứng mới tăng thêm cơ hội thành công.

1. Ý nghĩa sự khởi đầu của đường thành công



hình 255

Đường thành công tốt cũng giống các đường chỉ tốt đi lên khác là phải thẳng, khoảng ở giữa cung Càn và cung Khảm đi thẳng lên, lộ ra đường tình cảm là tiêu chuẩn, nếu có đường thành công tốt như vậy thì phần lớn cũng thấy đường vận mệnh tốt, cho thấy người đó có vận mệnh, sự nghiệp thuận lợi (hình 255).

Đường thành công bắt đầu từ cung Càn đi lên, cho thấy thành công của người đó dựa vào người khác, do đó của cải và địa vị không ổn định, rất dễ bị ảnh hưởng bởi người khác và hoàn cảnh, phần lớn thấy ở trên tay của các diễn viên, luật sư, nhà nghệ thuật (hình 256).

Đường thành công từ đường sinh mệnh đi lên và hướng về gò thái dương, cho thấy người đó ban đầu có hoàn cảnh



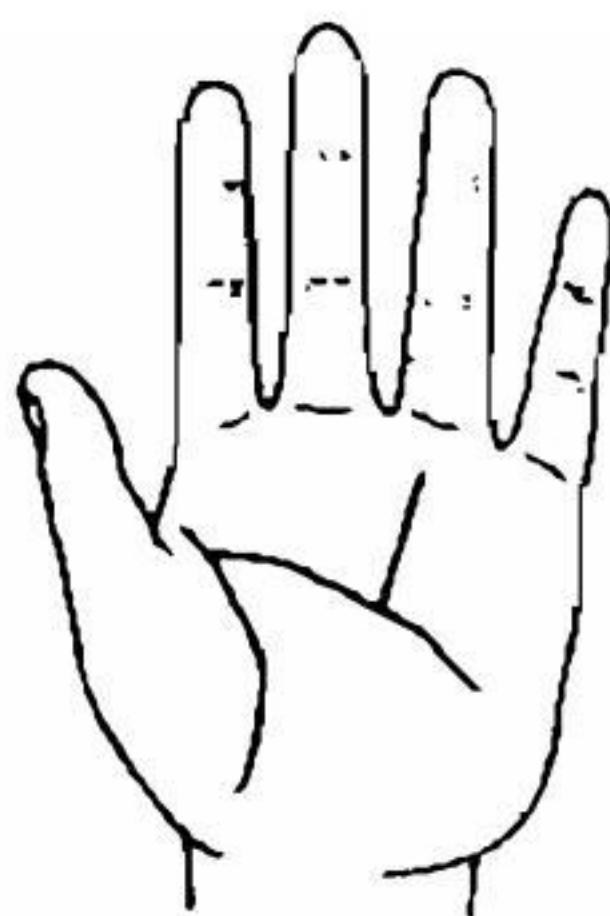
hình 256



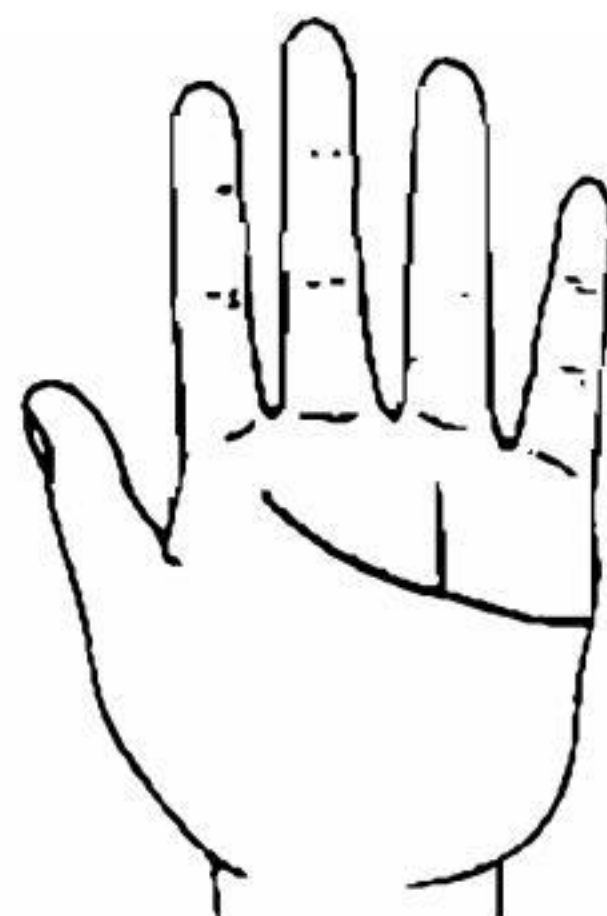
hình 257



hình 258



hình 259



hình 260

khó khăn, phấn đấu theo đuổi nghệ thuật, học thuật, kỹ nghệ. Nếu lộ trên đường tình cảm cho thấy người đó thành công trong sự nghiệp nhờ ý chí phấn đấu chứ không phải là may mắn (hình 257).

Đường thành công từ đường trí não đi lên hướng đến gò thái dương cho thấy người này đạt được thành công nhờ nỗ lực bằng chính trí tuệ và tài năng của mình (hình 258).

Nếu hướng lên gò thủy tinh (cung Khôn) thì cũng thành công, nhưng thành công có được là nhờ phấn đấu thông qua tài năng và khổ công nghiên cứu (hình 259).

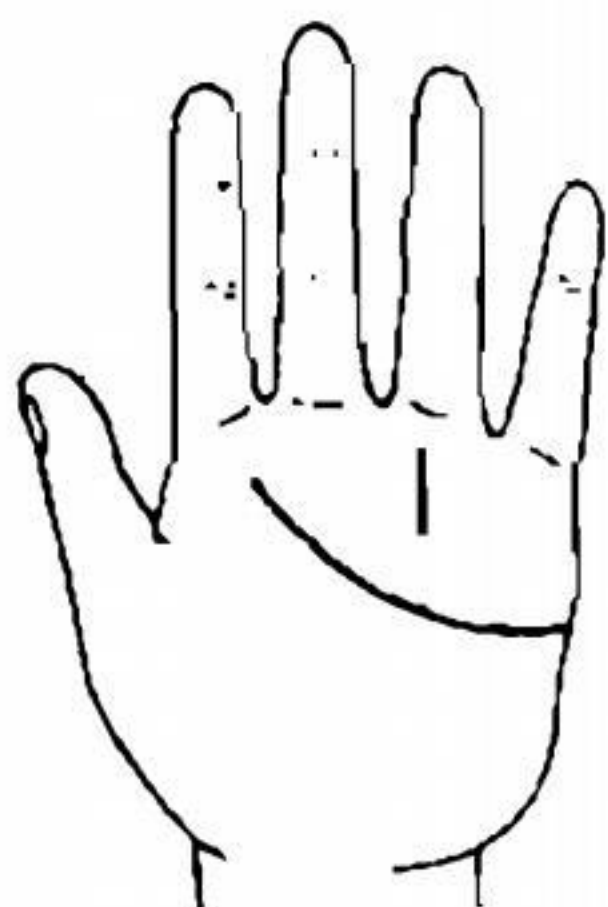
Đường thành công từ đường tình cảm đi lên cho thấy người đó về già có hôn nhân hạnh phúc, danh lợi vẹn toàn nhờ tình yêu hoặc ảnh hưởng của các tình cảm khác (hình 260).

Nếu đường thành công không khởi đầu từ đường tình cảm, mà chỉ đơn độc xuất hiện ở gò thái dương, cho thấy người đó thành công muộn (hình 261).

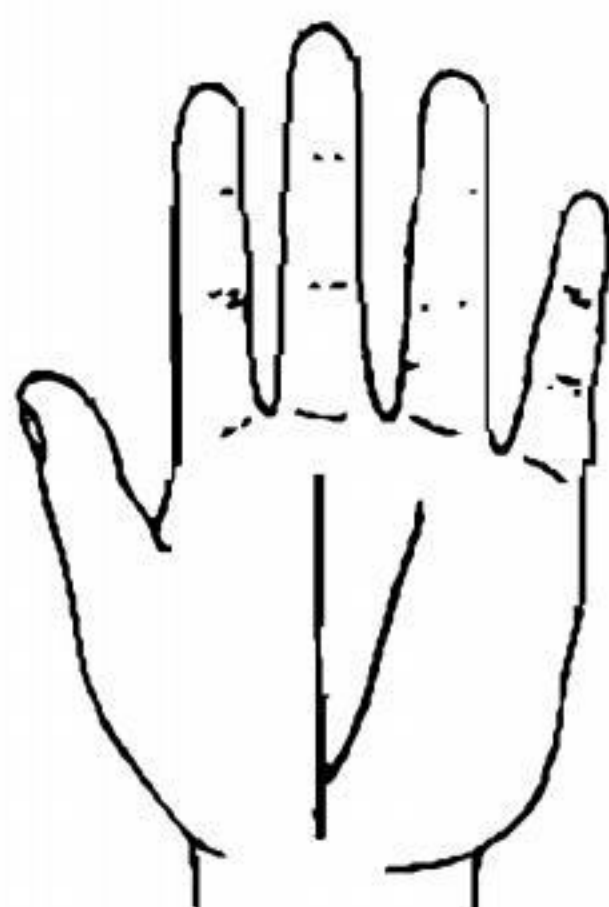
Khi đường thành công xuất phát từ đường sự nghiệp, ý nghĩa tượng trưng của nó đại thể giống với trường hợp xuất phát từ đường sinh mệnh, cho thấy người đó đạt được thành công, được xã hội thừa nhận là nhờ phấn đấu trong sự

nghiệp, hoàn toàn dựa vào sức mình chứ không phải là may mắn (hình 262).

Đường thành công từ Minh đường ở lòng bàn tay đi lên (bình nguyên hỏa tinh): có khả năng sáng tạo, biết nắm bắt cơ hội, cho thấy người đó rất nỗ lực phấn đấu, trải qua phấn đấu gian khổ, khắc phục khó khăn, cuối cùng đạt được thành công trong sự nghiệp (hình 263).



hình 261



hình 262



hình 263

Đường thành công từ gò kim tinh vượt qua đường chỉ tam tài đến gò thái dương cho thấy người đó yêu một cách si tình. Phải trải qua bao sóng gió mới kết được lương duyên, danh lợi song toàn (hình 264).

2. Hiện tượng phân nhánh trên đường thành công

Trên đường thành công có một đường nhánh đi lên hướng xéo đến cung Tốn (gò mộc tinh), cho thấy người đó đạt được quyền thế, địa vị đồng thời với thành công (hình 265).

Trên đường thành công có một đường nhánh đi lên đến gò thổ tinh dưới ngón giữa cho thấy người đó có nhiều cơ hội, rất dễ đạt được thành công (hình 266).



hình 264



hình 265



hình 266

Nếu đường nhánh tiếp xúc hoặc xuyên qua đường liên kết ngón tay và bàn tay, cho thấy người đó có tham vọng cao, lòng tham vô đáy, chỉ biết phát triển mở rộng chứ không biết giữ gìn, cuối cùng khó tránh khỏi phá bại (hình 267).

Trên đường thành công có một đường nhánh đi lên và đứng ở gò thủy tinh dưới ngón út, cho thấy người đó có thể đạt được thành công lớn trong thương nghiệp hoặc khoa học (hình 268).

Đường thành công đi lên đến gò thái dương và phân nhánh, hoặc phân thành hai ba đường chỉ nhỏ, cho thấy người đó đạt được thanh danh hoặc địa vị trước, sau đó mới có được của cải



hình 267



hình 268



hình 269



hình 270

(hình 269). Nếu đồng thời lại thấy đường trí não cong xuống thái âm cho thấy người đó đạt được danh tiếng về nghệ thuật hoặc học thuật trước, vì danh tiếng này sẽ mang lại của cải (hình 270).

3. Khiếm khuyết của đường thành công

Đường thành công từ Minh đường ở lòng bàn tay đi lên vốn đã có ý nghĩa thành công nhờ phần đầu, nếu đồng thời có nhiều đường thành công song hành cho thấy người đó có tài năng nghệ thuật, nhưng vì biết nhiều mà không tình nên cản trở thành công, phần lớn khi chí hướng chuyên nhất hoặc về già mới thành công (hình 271).

Đường thành công lấy thẳng tắp làm may mắn, hướng xéo là nghị lực phần đầu, nếu bị cong cho thấy sự nghiệp của người đó bỏ dở giữa chừng (hình 272).



hình 271



hình 272



hình 273



hình 274

Trên đường thành công có đường chỉ ngang nhỏ (đường đối lập) ảnh hưởng phá hoại, cho thấy sự nghiệp của người đó bị tiểu nhân phá hoại, bị trở ngại tạm thời, hiện tượng này giống với đường sự nghiệp (hình 273).

Trên đường thành công xuất hiện đường chỉ chữ thập ảnh hưởng phá hoại cho thấy thanh danh và địa vị của người đó gặp khó khăn tạm thời (hình 274).

Trên đường thành công xuất hiện đường chỉ đảo ảnh hưởng phá hoại cho thấy người đó bị công kích và phá hoại về nhiều phương diện trong sự nghiệp (hình 275).

Nếu đường thành công bị đứt quãng cho thấy người đó bị mắc bệnh, hoặc mất đi vận may thành công, phần lớn cho thấy người đó suy giảm tinh thần và nghị lực phấn đấu (hình 276).

Nếu đường thành công từ cung Càn (gò thái âm) đi lên mà dừng ở gò thủy tinh dưới ngón út, cho thấy người đó đạt được thành công nhờ có đạo đức kinh doanh. Nếu đầu cuối phân thành đường chỉ nhỏ và hướng ra ngoài cho thấy thanh danh trong sự nghiệp của người đó bị phá hoại vì bị ảnh hưởng của cuộc sống gia đình (hình 277).



hình 275



hình 276



hình 277



hình 278



hình 279

Giữa gò thái dương và gò thủy tinh có hai đường thành công song song cho thấy người đó thành công muộn, phần lớn đạt được thành công về sự nghiệp và của cải sau 40 tuổi (hình 278).

Nếu đường thành công và đường hôn nhân ảnh hưởng phá hoại lẫn nhau cho thấy người đó vì sự nghiệp mà dẫn đến vợ chồng bất hòa (hình 279).



Đồ giải đường thành công

Đường chỉ thẳng tắp hướng đến ngón áp út, rõ ràng mạnh mẽ, không có đường lẫn tạp mới gọi là đường thành công đạt chuẩn. Muốn thành công thì chỉ có thể dựa vào sức mình, khi đã thành công, danh vọng đã có, đương nhiên cũng sẽ có của cải.



Cuối đường thành công không hướng đến ngón áp út, mà đi về phía kẻ ngón tay, cho thấy: chỉ biết lợi ích trước mắt, cứ thấy có lợi là cầm đầu làm bất chấp đúng sai.



Đường phụ sâu hơn đường chính và đâm vào đường tình cảm, đường trở ngại này không ảnh hưởng đến đường thành công mà phá hoại sự phát triển của tình cảm.



Đây là đường trở ngại thứ hai, cho thấy đã từng chịu một lần trắc trở lớn trong tình yêu khiến người đó cảm nhận rất sâu sắc.



Đường này từ nhạt chuyển thành sâu; sâu thẳng mạnh mẽ, hai bên tuy có đường cản trở, nhưng không ảnh hưởng đến thể đi của nó, hơn nữa giữ được sự cương trực, có thể khẳng định người đó tay trắng làm nên, có được thành công sau khi trải qua quá trình phấn đấu gian khổ.



Đường thành công vừa ngắn vừa yếu là người thiếu chí hướng, hơi có tiến triển là thấy thỏa mãn, sống an phận nhưng nhiều phúc.





Ổ vuông chủ về cát cũng chủ về hung, vì đường thành công đứt quãng, có đường ngang nối liền với nó, hơn nữa phần đuôi thẳng mạnh mẽ, cho thấy: rút ra bài học sau khi thất bại, lấy lại niềm tin, rồi đưa sự nghiệp lên đỉnh cao. Hình này dễ nhầm với hình trên, nên cần quan sát thật kỹ.

Ổ vuông do đường cản trở tạo thành là dấu hiệu rất hiếm thấy, cho thấy: mỗi khi sự nghiệp lên đỉnh cao mới, lại tự cảm thấy thiếu an toàn, sợ có thể mất đi bất cứ lúc nào.



Đường thành công yêu cầu thẳng và sâu, kỳ cong. Hình này cho thấy người đó hơi có thành tích là thấy tự mãn.



Vòng kim tinh khổng chế sự phát triển của đường thành công có thể gọi là kiếp đào hoa, chủ về: người đó hơi có thành tựu là thấy thỏa mãn, khó tự kiểm chế.

Đường thành công bắt đầu từ đường trí não cho thấy: trí lực cao, say mê nghiên cứu học thuật, dù là người lao động chân tay cũng thích nghiên cứu khi rảnh rỗi và đạt được thành công.



Đường thành công bắt đầu từ đường trí não, cộng thêm đường trí não xuất hiện tam giác áp lực, chủ về:

1. yêu cầu rất cao đối với công việc;
2. đường sự nghiệp rõ ràng, khả năng kiên trì trong công việc rất cao.





Đường thành công
đứt đoạn cho thấy:
sự việc thực hiện
trong đời đến nửa
chừng thì gặp trắc
trở. Nhưng phải
quan sát phối hợp
với đường sự nghiệp
mới phát hiện thêm
nhiều vấn đề.



Đường thành công
bắt đầu từ vùng
tình cảm, cho thấy:
trọng tình cảm,
sống hết mình vì
người khác.



Đường tình cảm
chèn đường
thành công, sau
đó xuất hiện
đường ngăn vụn,
chủ về: mỗi khi
sự nghiệp có đột
phá mới hoặc
biến động lớn sẽ
nghĩ lại sự được
mất của người
khác, không
nhấn tâm để họ
bị hại, thậm chí
hy sinh cả thành
quả của mình cho
người khác.



Đường thành
công yếu, cho
thấy: chỉ biết
oán trách người
khác, không biết
tình tảo phân
tích đúng sai,
thậm chí đổ lỗi
cho người khác.

Đường thành
công bắt đầu từ
gò hỏa tinh thứ
hai, chủ về:
thành công
nhưng không
quên nổi vất vả
ngày xưa, sẽ
đón nhận thử
thách mới bằng
sự nhẫn nại và
nghị lực lớn hơn.



Dù bắt đầu từ chỗ
nào, nếu hướng
về gò thái dương
dưới ngón áp út
cũng đều là
đường thành
công. Đường
thành công bắt
đầu từ đường
sinh mệnh cho
thấy sự thành
công của người
đó đạt được là do
nỗ lực không
ngừng chứ không
phải là may mắn.



Đường thành công tõe
ra đi lên thì khó được
hưởng thành quả sau
khi thành công.



Đường thành công
xuất hiện vân đảo thì
ngghiêm trọng hơn
bất kỳ dấu hiệu phá
hoại nào, chủ về: bị
người khác cố ý phá
hoại danh dự và
thành tựu, hơn nữa
thường xảy ra khi sự
ngghiệp, thành công
lên đến đỉnh cao.



Đường thành công cong và đi lên gọi là đường ngược hướng, đầu đường bắt đầu từ mép bàn tay gọi là đường ngược hướng chính, cho thấy:

1. Người đó chịu làm, chịu suy nghĩ, có thể độc lập tự chủ;
2. Không phục và luôn chống đối cấp trên, có thể giữ áo bỏ đi.



Có nhiều đường thành công, cho thấy:

1. Thiếu tập trung, đa nghi;
2. Tính khí mạnh mẽ, khó tự kiểm chế.



ĐƯỜNG HÔN NHÂN (ĐƯỜNG TÌNH DUYÊN)

Đường hôn nhân, còn gọi là đường tình duyên, đường kết hợp, xuất hiện ở cung Khôn mép bàn tay trên đường tình cảm, phía dưới ngón út, là đường phụ trợ rất quan trọng của đường tình cảm, cũng là đường chỉ quan trọng để đoán biết hôn sự của một người. Độ dài ngắn và số lượng của đường hôn nhân đều có ý nghĩa nhất định. Nó có mối quan hệ với tâm trạng của người mẹ khi người đó đang còn ở trong bụng mẹ, cho nên không chỉ suy đoán được hôn nhân, mà còn có thể suy đoán được quan hệ tình cảm giữa mẹ và con.

Đường hôn nhân không thể quan sát riêng biệt, mà phải căn cứ vào sự tốt xấu của đường tình cảm và đường trí não. Nếu quan sát riêng biệt thì mức độ chuẩn xác của các đặc điểm mà đường hôn nhân thể hiện chỉ đạt một nửa. Bởi vì các đường chỉ tay nương tựa vào nhau, ảnh hưởng lẫn nhau, thí dụ đường trí não tốt thường có ngón cái hoặc ngón trỏ tốt, đường tình cảm tốt hoặc đường trí não dài mà cong xuống thường có ngón áp út dài hơn ngón trỏ.

Rất nhiều người không chỉ có một đường hôn nhân, do đó nên lấy đường hôn nhân dài nhất, rõ nhất để xem, nếu đường hôn nhân chỉ có ở mép bàn tay, không vượt ra phạm vi mép bàn tay cho thấy người đó thuộc mẫu người chung tình, có thể kết hôn sớm.

1. Đường hôn nhân tốt

Đường hôn nhân tốt phải rõ và sâu, cho thấy người đó có hôn nhân mỹ mãn, gia đình hạnh phúc. Theo quan niệm chỉ tay học, đường hôn nhân tốt không được quá dài, vượt qua bề ngang ngón út là tiêu chuẩn, hơn nữa không được quá nhiều, tốt nhất là đơn giản.

Đường hôn nhân chính ngắn thẳng và rõ, chiều dài chỉ khoảng $\frac{1}{2}$ bề ngang ngón út, cho thấy có tình yêu chứ chưa kết hôn. Khi kết hôn đường hôn nhân chính này sẽ kéo dài và hơi cong hướng về đường tình cảm.

2. Suy đoán tuổi kết hôn



hình 280

Đôi khi việc suy đoán tuổi kết hôn dựa vào sự hội hợp của đường thể lợi và đường vận mệnh từ cung Càn xéo lên. Thông thường dựa vào khoảng cách giữa đường hôn nhân và đường tình cảm, đường hôn nhân gần đường tình cảm thì kết hôn sớm. Đường hôn nhân phát sinh ở chỗ $\frac{1}{3}$ từ đường tình cảm đến góc ngón út cho thấy độ tuổi kết hôn là 21 – 28 tuổi, nói cách khác, chia khoảng cách đó thành bốn phần bằng nhau, nếu gần

$\frac{1}{4}$ đường tình cảm thì độ tuổi kết hôn là 18-21, trên bàn tay không xuất hiện đường hôn nhân cũng suy đoán tương tự. Nếu sinh ở giữa tức chỗ $\frac{1}{2}$ thì kết hôn ở độ tuổi 21 – 28. Nếu sinh ở chỗ $\frac{1}{4}$ chỗ ngón út thì kết hôn ở độ tuổi 28 – 35 (hình 280).



hình 281



hình 282



hình 283

Số lượng đường hôn nhân không cho thấy số lần hôn nhân, mà chỉ cho thấy khao khát đối với tình yêu và ý muốn kết hôn. Do đó nếu có nhiều đường hôn nhân mà không xác định được đường hôn nhân chính cho thấy người đó không coi trọng việc kết hôn và cuộc sống gia đình, không thích bị hôn ước trói buộc, đời sống tình cảm lãng mạn và phức tạp.

Khởi đầu đường hôn nhân phân nhánh, hoặc phân nhánh ở mép bàn tay cho thấy có rất nhiều chuyện xảy ra trước hôn nhân (hình 281).

Khởi đầu đường hôn nhân có đường chỉ hình đảo cho thấy do có tâm lý báo thù nên muốn kết hôn, phần lớn đồng sàng dị mộng, nên kết thúc bằng việc chia tay. Đường hôn nhân kết thúc ở kẽ giữa ngón áp út và ngón út là thích hợp, vượt quá giới hạn này cho thấy người đó đầy ảo tưởng về sự kết hợp hôn nhân này, do đó đoán định độ tuổi kết hôn nên kéo dài thêm 1-7 năm (hình 282, 283).

Đường hôn nhân kết thúc ở phạm vi gò thái dương dưới ngón áp út cho thấy người đó có cuộc hôn nhân mỹ mãn. Nếu hợp với đường thành công cùng đi lên thì cho thấy người đó kết hôn với người giàu có, nhờ hôn nhân mà thanh danh tăng lên (hình 284, 285).



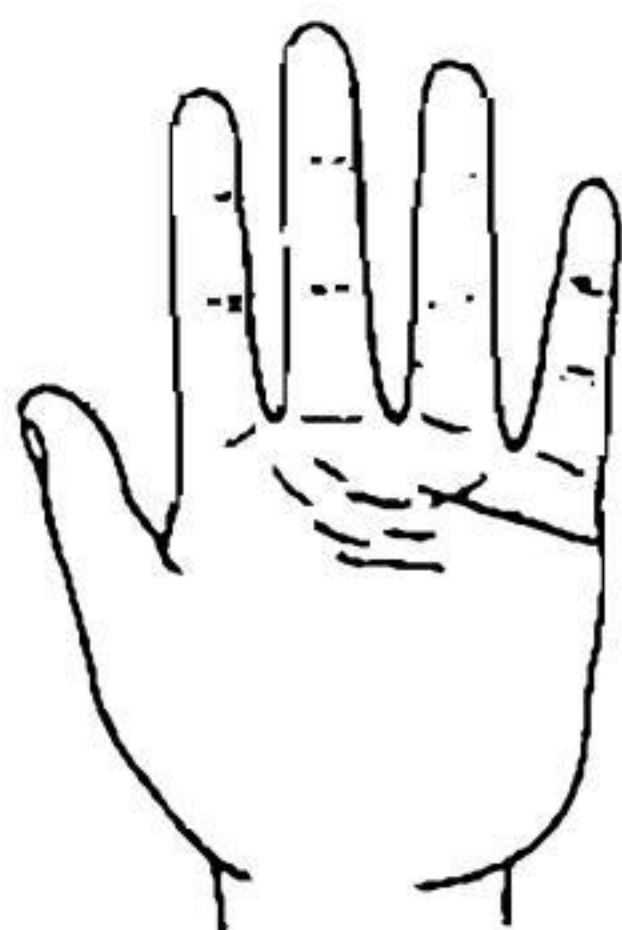
hình 284



hình 285



hình 286



hình 287



hình 288

Nếu đường hôn nhân cong xuống đường tình cảm hợp với đường thành công thì tài sản vốn có của người đó sau khi kết hôn chuyển sang cho bạn đời quản lý, hoặc bị tổn thất (hình 286).

Đường hôn nhân quá dài lẫn với vòng kim tinh hoặc đường lý tài không phân biệt được, cho thấy mong muốn kết hôn của người đó xung đột với hoàn cảnh, tuy đã kết hôn nhưng luôn có người thân, bạn bè phản đối, gây ảnh hưởng đến tâm lý và sự nghiệp (hình 287).

Đường hôn nhân cong lên với độ cong lớn hoặc chỉ có phần đuôi cong lên, cho thấy người đó có khuynh hướng tránh sự trói buộc của hôn nhân, tôn sùng chủ nghĩa độc thân, dù kết hôn cũng khó yên bề gia thất (hình 288).

Đường hôn nhân cong xuống với độ cong lớn hoặc chỉ có phần đuôi cong xuống, độ cong đẹp và không tiếp xúc với đường tình cảm, cho thấy người đó có tình cảm mạnh mẽ và khuynh hướng theo đuổi tình cảm, phần lớn đời sống hôn nhân không mỹ mãn, luôn khao khát ngoại tình, nhưng vẫn tự kiềm chế được (hình 289).

Đường hôn nhân cong xuống tiếp xúc với đường tình cảm, cho thấy có khả năng vợ chồng tử biệt, nếu phần đuôi

thành góc nhọn rủ xuống cho thấy bạn đời sẽ tử vong bất ngờ (hình 290).

Phần đuôi đường hôn nhân có phân nhánh, cho thấy tình cảm vợ chồng bất hòa, cong lên thì vì cãi nhau mà bỏ đi, cong xuống thì tình cảm rạn nứt. Nếu lại xuyên phá đường tình cảm có thể phán đoán là sẽ ly hôn (hình 291, 292, 293).

Đường hôn nhân phẳng thẳng mà phần đuôi phân nhánh cho thấy một trong hai vợ chồng vì sức khỏe mà ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng (hình 294).



hình 289



hình 290



hình 291



hình 292



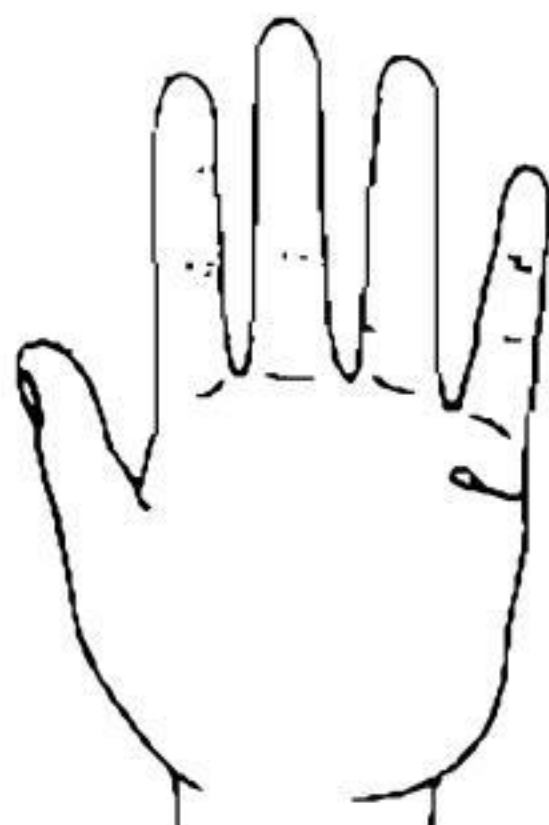
hình 293



hình 294



hình 295



hình 296



hình 297

Gián đoạn: cho thấy tình cảm vợ chồng có ngăn cách, bất hòa thậm chí ly dị (hình 295).

Đường hôn nhân xuất hiện đường chỉ hình đảo cho thấy cuộc sống vợ chồng có trục trặc. Đường chỉ hình đảo xuất hiện ở đầu đường cho thấy trải qua gian nan mới kết hôn, nhưng sau hôn nhân sẽ hạnh phúc. Ở giữa đường hôn nhân có đường chỉ hình đảo cho thấy đời sống hôn nhân bị người thứ ba quấy nhiễu, dẫn đến ly thân hoặc ly hôn. Đường chỉ hình đảo xuất hiện ở phần đuôi cho thấy đời sống vật chất sau hôn nhân khó khăn, ảnh hưởng đến tình cảm mà ly thân hoặc ly hôn (hình 296).

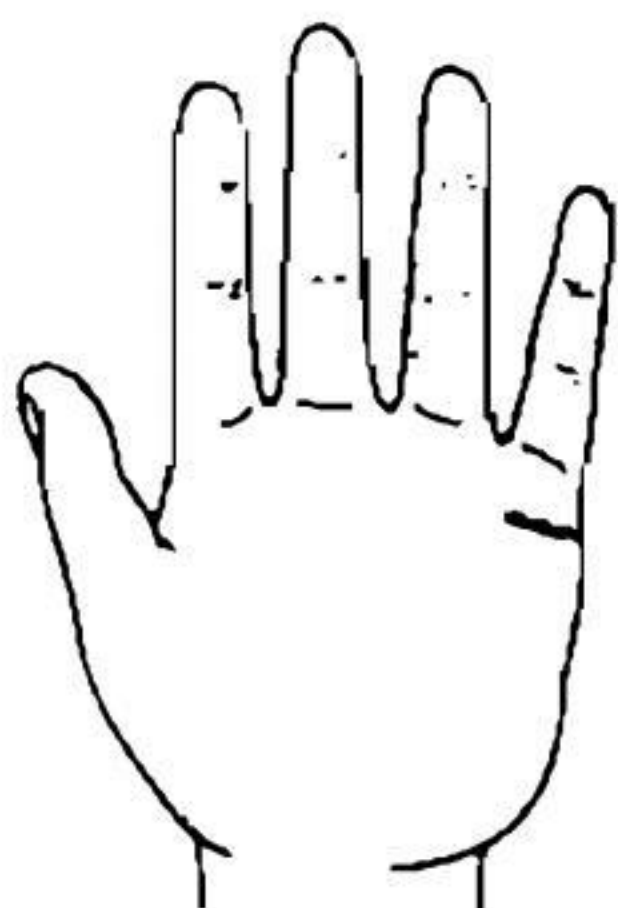
Đường chỉ chữ thập xuất hiện trên đường hôn nhân cũng cho thấy trục trặc trong hôn nhân, nếu phát sinh ở phần đuôi cho thấy bạn đời đột ngột tử vong (hình 297).

Đường chỉ hình chuỗi cho thấy hôn nhân có rất nhiều trở ngại, dù miễn cưỡng kết hôn cũng không cảm thấy hạnh phúc (hình 298).

Phần đuôi đường hôn nhân có dạng tua cờ, cho thấy đời sống hôn nhân có vấn đề, phần lớn do bệnh tật ảnh hưởng đến đời sống hôn nhân, nếu chỉ là dưới đường hôn nhân xuất hiện đường chỉ nhỏ đi xuống cho thấy sức khỏe bạn đời không tốt, người đó rất mệt mỏi (hình 299).

3. Đường hôn nhân kép

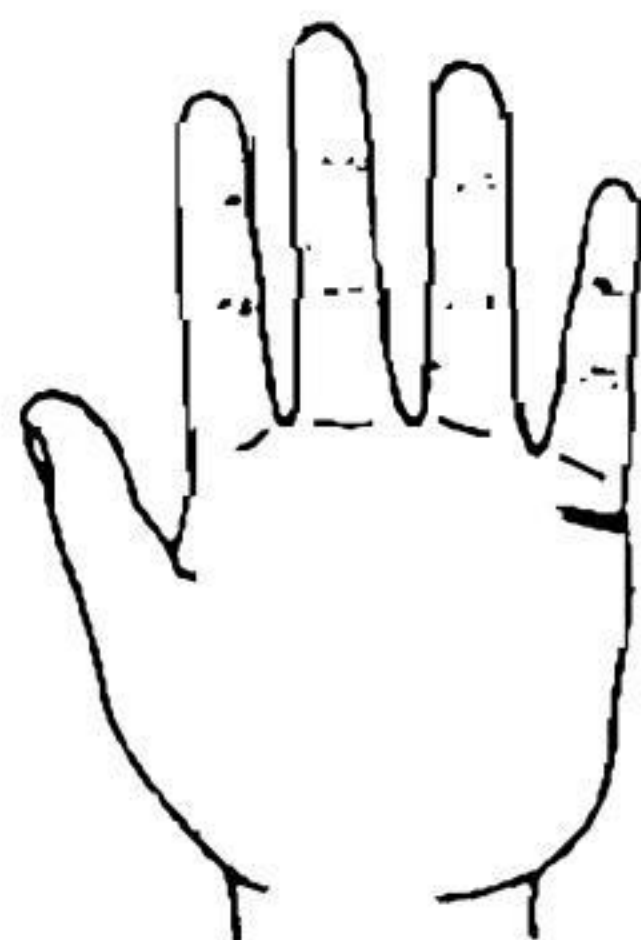
Có hai hoặc ba đường hôn nhân áp sát nhau hoặc song song với nhau, cho thấy người đó không coi trọng việc kết hôn và cuộc sống gia đình, hoặc người đó có mối tình thâm kín, thậm chí sẽ ly hôn hoặc kết hôn nhiều lần (hình 300).



hình 298



hình 299



hình 300

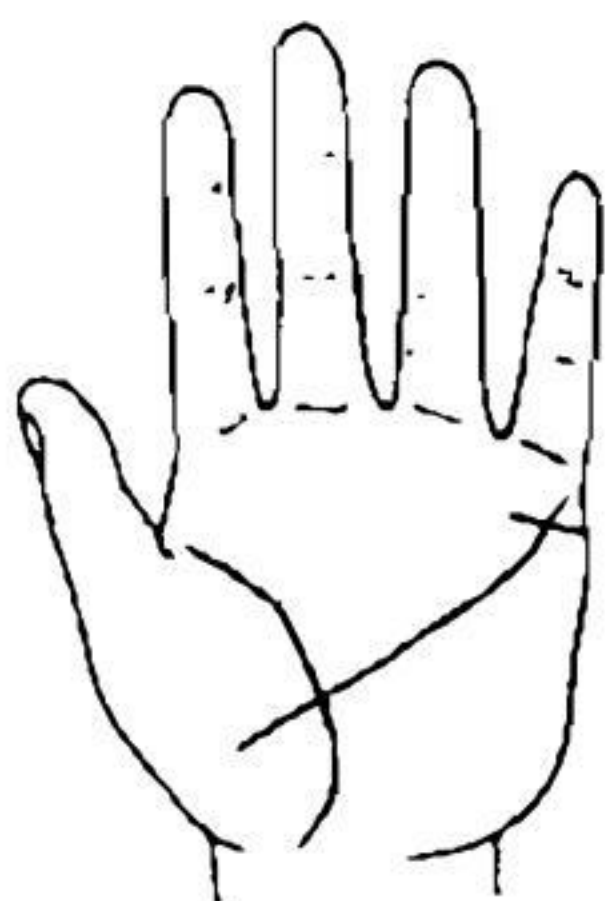
4. Ảnh hưởng của các đường chỉ khác đối với đường hôn nhân

Từ cung Cấn (gò kim tinh) xuất hiện một đường chỉ cắt ngang lòng bàn tay và tiếp xúc với đường hôn nhân, phản ánh hành vi phóng túng của người đó, ảnh hưởng đến lý trí, sự nghiệp và tình cảm, thường thấy nhất là người đó vì ngoại tình mà ảnh hưởng đến hôn nhân, thứ đến là đắm mê tử sắc hoặc mê cờ bạc khiến bạn đời bất mãn (hình 301).

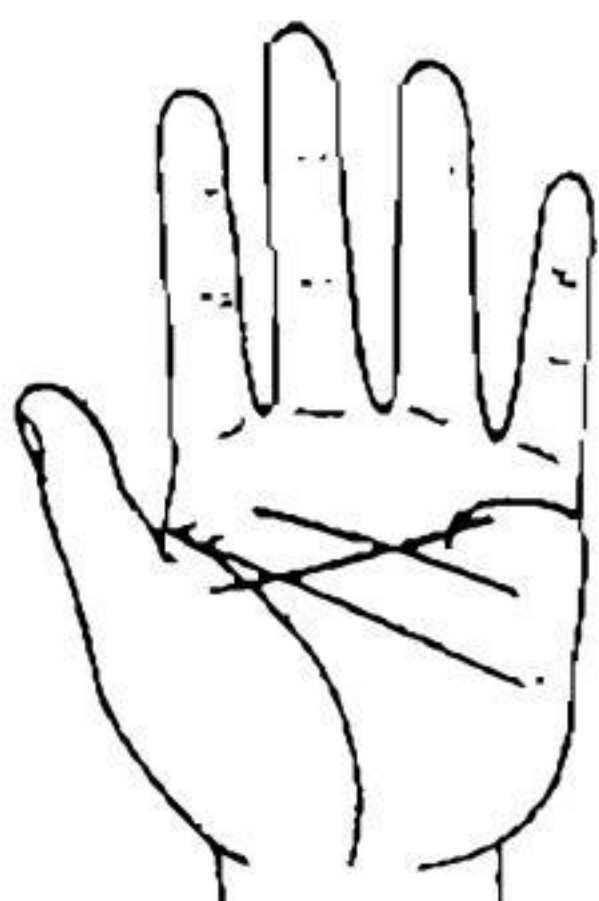
Đường chỉ phá hoại cắt ngang lòng bàn tay xuất phát từ gò hỏa tinh thứ nhất phía dưới ngón trỏ cho thấy hành vi phóng túng của người đó khiến bạn đời hoặc người tình dùng vũ lực can thiệp. Nếu đường hôn nhân có khuyết điểm như phân nhánh, đường chỉ hình đảo, kết cục sẽ là ly thân hoặc ly hôn (hình 302).

5. Đường con cái

Đường chỉ nhỏ thẳng trên đường hôn nhân là manh mối để đoán biết con cái. Trong tướng tay học có nhiều kiến giải khác nhau về đường con cái, người ta thường xem theo số đường chỉ dọc nhỏ trên đường hôn nhân, nếu đường đó hoàn chỉnh, dài thì có con trai; hoàn chỉnh mà ngắn thì có con gái (hình 303).



hình 301



hình 302



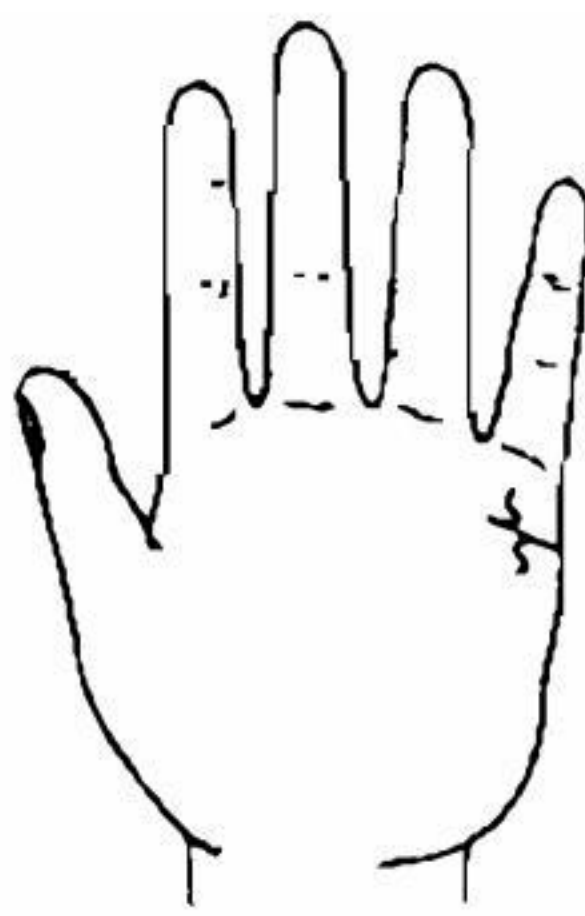
hình 303

Đường con cái ở mép bàn tay phải nữ giới cho thấy số con sinh được, đường con cái ở mép bàn tay trái cho thấy số con nuôi được, trái nhiều phải ít cho thấy người đó có khả năng sinh đẻ tốt, phải nhiều trái ít thì khả năng sinh đẻ của người đó yếu hoặc cơ thể suy nhược. Xem nam giới thì phải trái phải cân bằng, tức đường con cái ở mép bàn tay nam giới phải nhiều trái ít cho thấy khả năng sinh sản của người đó tốt, ham muốn tình dục mạnh mẽ, trái nhiều phải ít thì người đó có khả năng sinh sản kém hoặc cơ thể suy nhược.

Đường con cái bình thường được sinh ra từ đường hôn nhân, nhưng tốt nhất là không xung phá đường hôn nhân, đường chỉ đi lên từ đường hôn nhân sâu rõ chủ về sinh con trai, đường chỉ đi xuống nếu rõ và sâu thì chủ về sinh con gái. Nếu nông mà không rõ thì không thể bàn về đường con cái (hình 304).



hình 304



hình 305

Nếu nhiều đường con cái nhỏ cong là hiện tượng thể lực và tinh thần đều suy giảm, nếu có thai thì đứa con sinh ra sẽ yếu ớt nhiều bệnh, hơn nữa người mẹ cũng có nguy cơ khó sanh (hình 305).

Phần đuôi đường con cái xuất hiện các đường chỉ dạng chữ X, Y, Z cho thấy cha mẹ sẽ lây nhiễm bệnh sang con (hình 306).

Phần đầu đường con cái có đường chỉ hình đảo là dấu hiệu không tốt, nếu đường con cái của người phụ nữ sắp lâm bồn xuất hiện đường chỉ hình đảo hoặc màu sắc gò thủy tinh không tốt là dấu hiệu sanh khó (hình 307).



hình 306



hình 307

Đồ giải đường hôn nhân



Đường chỉ tay không được gãy đứt (ngoại trừ số ít), trong hình này đường hôn nhân bị gãy đứt, cho thấy hôn nhân sẽ bị gãy đổ, không thể sống cùng nhau đến bách niên giai lão, ngày tháng có thể suy đoán được theo lưu niên của đường tình cảm.



Đường hôn nhân luôn có hai ba đường, đều cách nhau khá xa, trong hình này đường hôn nhân gần nhau, song song với nhau và sâu thì thuộc đường hôn nhân kép, chủ về: kết hôn xong không lâu sẽ gặp người khác giới mình yêu hơn và thấu hiểu nhau.



Đường hôn nhân
có ba bốn đường
và rất gần nhau,
cho thấy người
đó có tình cảm
phong phú, nhất
là đối với người
khác giới.



Nhiều người không
có đường hôn
nhân, họ quan
niệm tình yêu
không nên chịu sự
ràng buộc của
hôn nhân, hợp thì
sống với nhau,
không hợp thì bỏ.





Đường hôn nhân
rủ xuống là hung,
nếu đi xuống đến
đường tình cảm
thì chủ về: có
dấu hiệu bạn đời
người đó tử vong,
nguyên nhân là
bệnh tật, tai nạn
hoặc tự sát.



Đường hôn nhân
xéo lên tương đối
ít thấy, đây là
khuyết hướng chủ
nghĩa độc thân,
bắt nguồn từ việc
người đó có thiên
kiến nào đó về hôn
nhân, như: trách
nhiệm, mối quan
hệ, áp lực gia đình
v.v..., khi đó phải
kết hợp với đường
tình cảm để
nghiên cứu.

Đường hôn nhân
nhỏ yếu cho thấy
cảnh ngộ thời thơ
ấu: phần lớn cha
mẹ ly dị hoặc gia
đình bất hòa.



Phần đuôi phân
nhánh là điểm
không tốt, phân
nhánh giống như
hình này thì tính
phá hoại không
nhiều, chủ về: có
một thời gian ly
thân với bạn đời,
hoặc xa nhau vì
vấn đề sức khỏe,
nhưng tình cảm
không bị ảnh
hưởng.

Đường hôn nhân
phân nhánh lớn,
cho thấy hôn
nhân đang trên
bờ vực, khoảng
cách giữa vợ
chồng ngày
càng lớn, tình
cảm không thể
hòa hợp, có thể
dẫn đến ly hôn.



Đường hôn nhân
quá dài cho
thấy: khi không
có vấn đề gì
cũng gặp rất
nhiều phiền não.
Điều này có thể
suy đoán khi kết
hợp với đường
tình cảm.



VÒNG KIM TINH

Vòng kim tinh xuất hiện phía trên đường tình cảm, rất dễ nhầm là đường tình cảm phụ. Về hình dạng, dài thì từ dưới ngón trỏ kéo dài đến dưới ngón út, hoặc chỉ kéo dài đến dưới ngón giữa hoặc ngón áp út. Nhiều khi vòng kim tinh không phải là một đường hoàn chỉnh mà là đứt nối, chỉ cần chúng đi ngang qua cung Ly và hình thành hình vòng cung thì có thể phán đoán là vòng kim tinh.

Vòng kim tinh nếu khởi đầu từ dưới ngón trỏ và kết thúc ở dưới ngón út cho biết người đó có thiên tư nhanh nhạy, thông minh hơn người, nhưng tính tình quá khích, dễ nổi cáu (hình 308).

Nếu vòng kim tinh khởi đầu từ phía dưới ngón giữa và kết thúc ở phía dưới ngón út cho thấy người đó có những tướng tượng kỳ quái, thậm chí là kẻ háo sắc và tình dục bệnh hoạn (hình 309).

Nếu vòng kim tinh phát sinh đứt nối hoặc đoạn nhỏ không hoàn chỉnh cho thấy người đó kích động thái quá, nhưng có ý chí cao và khả năng kiềm chế tốt, đáng tiếc có tật bướng bỉnh và thích “quậy”.



hình 308



hình 309

Nếu vòng kim tinh tương đối dài, kết thúc ở dưới ngón út và ảnh hưởng đến đường hôn nhân cho thấy người đó có tình cảm không ổn định, bỏ lỡ nhiều cơ hội kết hôn, miễn cưỡng kết hôn, thậm chí có ngoại tình hoặc theo chủ nghĩa độc thân.

Vòng kim tinh không có gì đặc biệt, nhưng đường hôn nhân uốn lượn và vượt khỏi phạm vi ngón út tiếp xúc với vòng kim tinh, cho thấy người đó có nguy cơ phá hoại hôn nhân của người khác.

Vòng kim tinh có hình sóng cho thấy người đó có tình cảm phong phú, đồng bóng, yếu đuối và dễ kích động (hình 310).

Vòng kim tinh có hiện tượng song trùng hoặc tam trùng cho thấy trí tưởng tượng tình dục của người đó rất phong phú, thậm chí hoang dã, phóng dăng (hình 311).

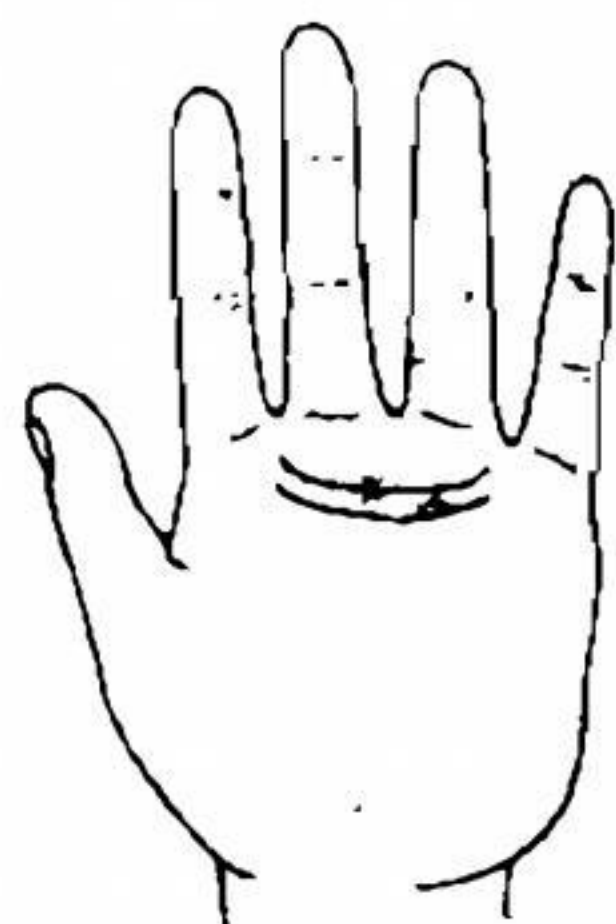
Vòng kim tinh kép, đồng thời bị đường chỉ hình hoa sao phá hoại, cho thấy người đó sắc dục quá độ. Nếu bị đường chỉ hình đảo phá hoại cho thấy người đó sẽ mắc bệnh hệ tuần hoàn khó chữa khỏi (hình 312).



hình 310



hình 311



hình 312



Đồ giải vòng kim tinh

Vòng kim tinh không phải là đường chỉ tay chính, nhưng qua nó có thể thấy được tình duyên, sự đào hoa và mối quan hệ vợ chồng, nên còn được gọi là đường đào hoa, đường tình cảm phụ. Hình này là thể đi tiêu chuẩn của vòng kim tinh, cho thấy người đó khao khát nhận được tình cảm của người khác giới.



Vòng kim tinh sâu không phải là điều tốt, nó chủ về người đó có tính cách tiêu cực hoặc ảo tưởng trong tình cảm.

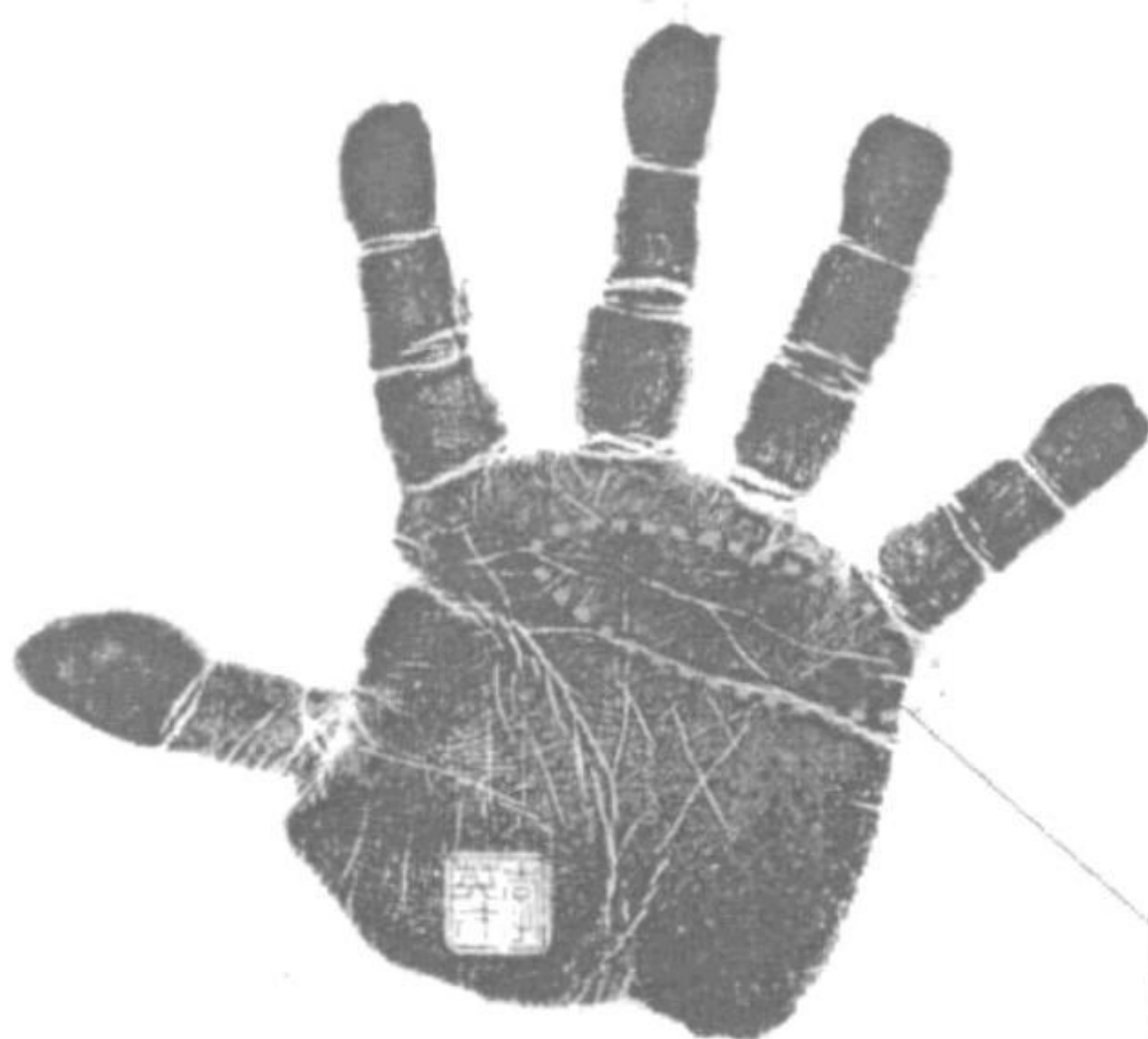
Vòng kim tinh rõ là tốt, cho thấy người đó tuy có ảo tưởng tình dục, nhưng biết tự kiểm chế.



Vòng kim tinh trùng lặp cho thấy ảo tưởng tình dục tăng lên. Nếu đường trí não không tốt thì khuyết điểm trên sẽ càng rõ rệt.



Vòng kim tinh
tương đối hoàn
chỉnh và có hình
bán nguyệt là tốt,
cho thấy vợ chồng
hòa thuận, được
bạn đời chăm sóc,
kiểu bàn tay này
khá hiếm thấy.



Đường tình cảm
và đường trí não
nhập làm một,
vòng kim tinh
quá dài trên
đường này
thuộc loại đường
biến hình, cho
thấy người đó
thường rụt rè
trước người
mình yêu thích.

Vòng kim tinh do
nhiều đường chỉ
ngắn hợp thành,
trong đó nhiều
đường trục xung
đường tình cảm,
cho thấy cứ quen
một người khác
giới thường nghĩ
đến tình dục.
Người này không
hẳn là dâm dục,
nhưng có tư
tưởng dung tục.



Phần đuôi
vòng kim tinh,
đường trí não
có đảo, cho
thấy có ảo
tưởng tình dục
kỳ lạ, nhìn
thấy người
khác giới là
tưởng tượng
đến thân thể
người đó.





Vòng kim tinh xuất hiện ở tay phải cho thấy đường hôn nhân (đường tình duyên) của người đó không tốt. Đường hôn nhân của hình này xuất hiện dạng đảo, cho thấy vợ chồng khó hòa thuận.

Đường hôn nhân đi vào trong vòng kim tinh, người đó có khuynh hướng tình dục biến thái, phải dựa vào dụng cụ, thuốc hoặc tư thế không bình thường mới đạt được khoái cảm. Đây là dấu hiệu hiếm thấy.

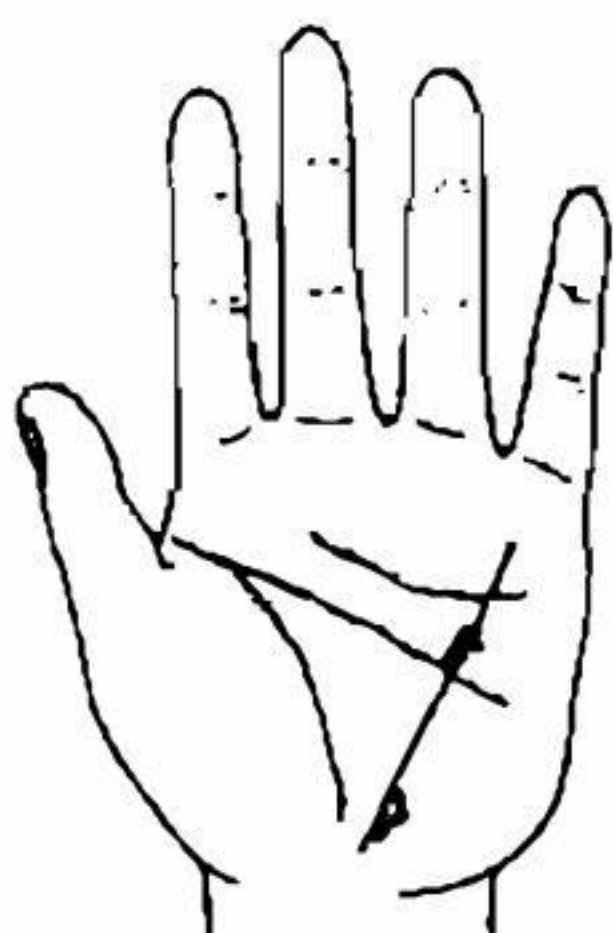


ĐƯỜNG SỨC KHỎE

Đường sức khỏe cũng xuất phát từ cung Khảm xéo lên cung Khôn như đường thành công, có điều thế đi của nó khác: đường thành công đi lên gò thái dương, còn đường sức khỏe thì hướng đến gò thủy tinh dưới ngón út, nên còn gọi là đường thủy tinh.

Đường sức khỏe có liên quan đến gan, bàn tay của người hoàn toàn khỏe mạnh không xuất hiện đường sức khỏe, nếu sinh hoạt ăn uống thất thường hoặc mắc bệnh gan hay đường ruột thì trên tay thường xuất hiện đường chỉ này.

Nếu đường sức khỏe sâu rõ không chỉ cho thấy người đó đã từng bị bệnh gan nặng, mà phần lớn còn cho thấy chế độ ăn uống không bình thường hoặc đường ruột không tốt, không thích hợp với hoạt động thể lực nặng. Nếu không xuất hiện đường sức khỏe, lại có đường sinh mệnh tốt và vòng kim tinh đầy đặn cho thấy thể chất của người đó khỏe mạnh, tinh thần kiện toàn.



hình 313

Nếu đường sức khỏe có đường chỉ hình đảo trong phạm vi cung Khảm thì người đó dễ mắc bệnh hệ bài tiết như thận hoặc bàng quang, nếu đường chỉ hình đảo xuất hiện ở vị trí giữa đường tình cảm và đường trí não cho thấy hệ tuần hoàn hoặc hệ thần kinh có bệnh (hình 313). Khi đó phối hợp quan sát móng tay có thể dự đoán được bệnh tật:

1. Móng tay hơi dài và hơi tròn cho thấy mắc bệnh mũi họng, hệ hô hấp hoặc viêm phế quản.
2. Móng tay hẹp dài cho thấy dễ mắc bệnh phổi, thiếu máu, bệnh cột sống.
3. Móng tay ngắn nhỏ, màu sắc tối cho thấy bị suy tim, tuần hoàn máu không tốt.



hình 314

4. Móng tay dẹt phẳng không lồi thậm chí lõm xuống cho thấy người đó bị suy nhược thần kinh hoặc suy tim. Nữ giới có hiện tượng này thì cho thấy cơ năng sinh dục có trục trặc, phần lớn có khả năng vô sinh, người đang mang thai nên đi khám sức khỏe để tránh bị sảy thai hoặc thai chết lưu.

Nếu đường sức khỏe có dạng sóng cho thấy người đó dễ mắc bệnh về mắt, nếu đường chỉ đó có màu tối cho thấy bệnh đang xấu đi (hình 314).

Đường sức khỏe có hiện tượng ngắt quãng cho thấy chế độ ăn uống, nghỉ ngơi không điều độ, thường bị suy nhược thần kinh ở những mức độ khác nhau, kèm theo bệnh đường ruột (hình 315).

Đường sức khỏe rõ và sâu, đường sinh mệnh lại có dạng chuỗi, hoặc dạng lông, hoặc nông mỏng lơ lơ, cho thấy người đó thể nhược nhiều bệnh. Phần lớn mắc bệnh gan và bệnh bội nhiễm (hình 316).

Đường sức khỏe rất sâu rõ và to, đường sinh mệnh rõ ràng và sâu, đường chỉ có màu đỏ tươi, cho thấy người đó bị suy nhược thần kinh, dễ bị bệnh phong hàn, hàn nhiệt, bình thường thể chất hư nhược, hay đánh trống ngực (hình 317).



hình 315



hình 316



hình 317

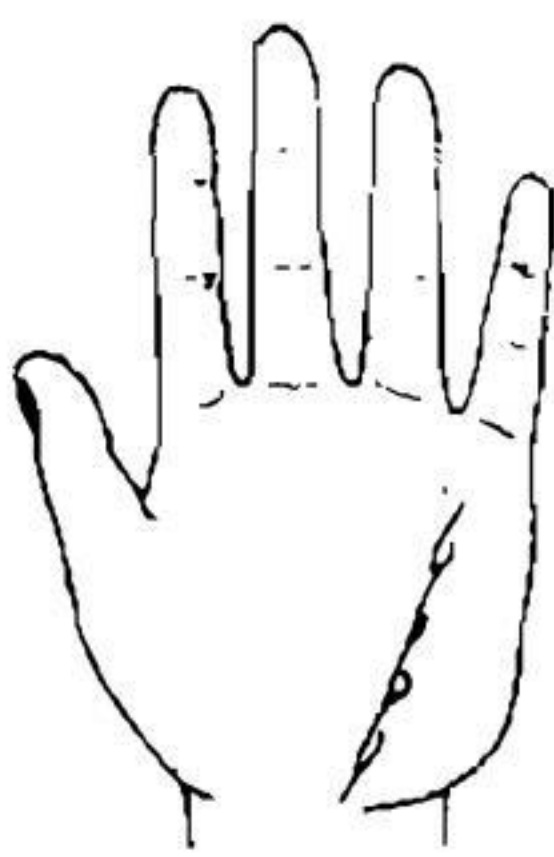
Trên đường sức khỏe xuất hiện vết đen hoặc nốt ruồi cho thấy người đó bị suy gan, dễ mệt mỏi, thậm chí bị tâm hư và hay ra mồ hôi trộm (hình 318).

Đường sức khỏe có nhiều hình đảo, cho thấy người đó bị căng thẳng thần kinh, dễ mắc bệnh đường hô hấp (hình 319).

Đường sức khỏe to ngắn cho thấy não bộ người đó bị tổn thương. Nếu phá hoại đường trí não thì người đó thiếu máu, dễ choáng đầu, hay bị đau đầu nặng (hình 320).



hình 318



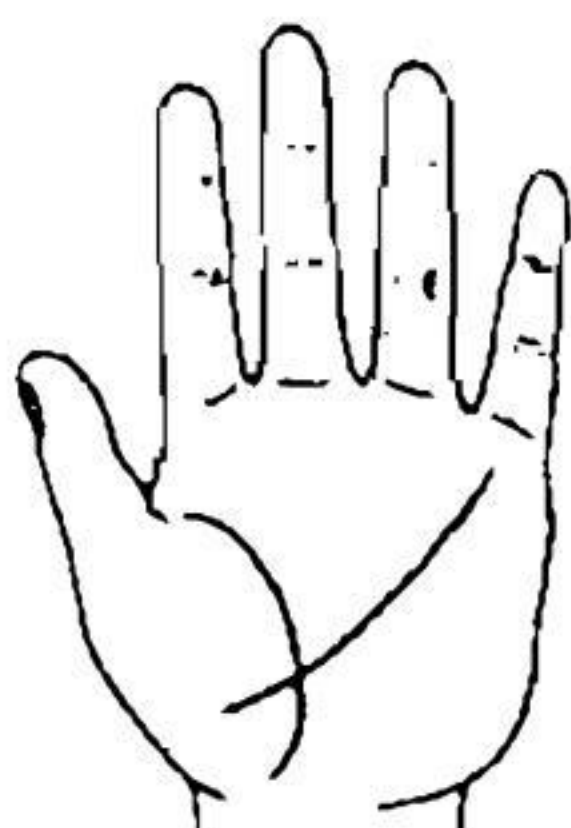
hình 319



hình 320



hình 321



hình 322

Đường sức khỏe từ đường trí não đi lên nối với đường tình cảm cho thấy người đó sẽ bị tổn thương não do sốt cao hoặc mắc bệnh bội nhiễm (hình 321).

Đường sức khỏe từ trong đường sinh mệnh ở cung Cấn đi lên đâm ra cho

thấy người đó có dấu hiệu bệnh gan cấp tính, hay mệt mỏi buồn nôn. Vì triệu chứng hay buồn nôn dễ dẫn đến chẩn đoán và điều trị sai gây nguy hiểm đến tính mệnh (hình 322).

ĐƯỜNG DU LỊCH

Cung Càn ở mé bàn tay xuất hiện đường chỉ nằm ngang gọi là đường du lịch.

Đường du lịch nông, nhỏ, yếu và không rõ: dù xuất hiện nhiều hay ít cũng cho thấy người đó thích yên tĩnh, không thích đi đây đó, có mong muốn đi du lịch cũng thường hủy bỏ vì những lý do khó hiểu, phạm vi giao du của người này cũng rất hẹp (hình 323).

Nếu đường du lịch sâu rõ cho thấy người đó năng động, thích kết bạn đi du lịch, nhưng các chuyến du lịch thường là ngắn ngày. Đường du lịch nhiều thì đi du lịch nhiều, đường du lịch ít thì số lần đi du lịch cũng ít (hình 324).



hình 323



hình 324



Đồ giải đường du lịch

Đây là thể đi của một đường du lịch bình thường, đường này thẳng, dài, sâu cho thấy người đó rất hướng ngoại, thích du lịch.



Đường du lịch không phải là đường chỉ chính, nên có người không có, tình trạng này phản ánh người đó thiên về hướng nội, cả đời rất ít đi đây đi đó.



Gò thái âm hẹp,
lại thêm không
có đường du lịch,
cho thấy người
đó không thích du
lịch, nhưng nếu
gò thái âm đầy
dãn, cho thấy
người đó thích đi
đây đi đó, song
không thực hiện
được.



Đường du lịch gây
đứt cho thấy khi đi
du lịch có nguy cơ
xảy ra chuyện nguy
hiểm.

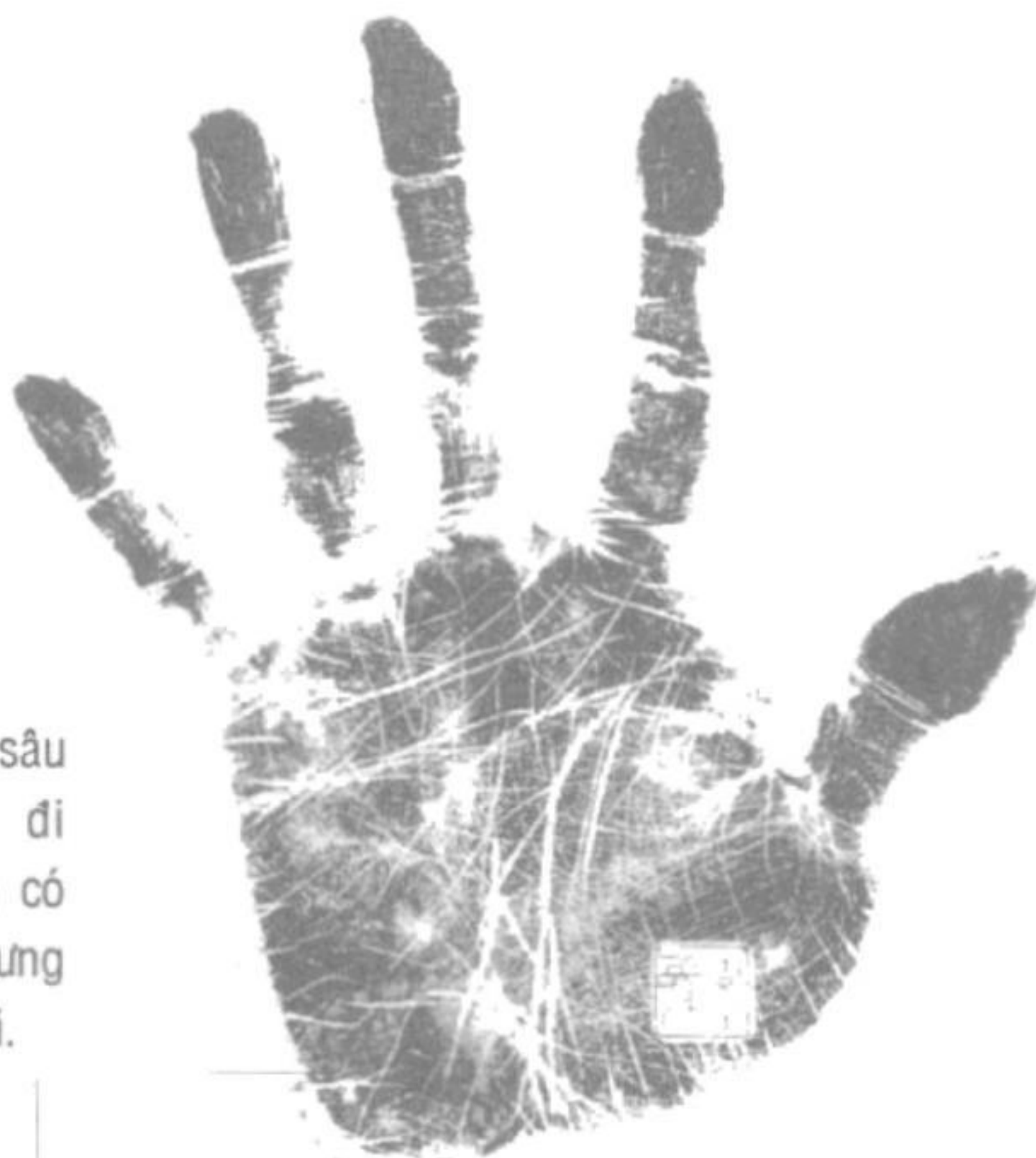
Đường du lịch gãy đứt mà
gò thái âm đầy đặn cho
thấy tuy đi du lịch luôn gặp
nguy hiểm nhưng người đó
vẫn thích đi đây đi đó.



Trên và dưới
đường du lịch
đều có các
đường tạp
loạn, cho thấy
người đó thích
đi du lịch,
nhưng mỗi lần
đi đều gặp
vấn đề nhỏ.



Đường du lịch tuy sâu
nhưng phần đuôi đi
xuống, cho thấy dù có
cơ hội đi du lịch nhưng
vẫn không muốn đi.



Đường chỉ này từ
phần đáy trục xung
đi lên, đường này
cũng là đường du
lịch, nhưng cho thấy
du lịch bị động,
không chủ động
thực hiện.

Đường du lịch phân nhánh:
thích đi du lịch, nhưng không
thích các chuyến đi cứng nhắc
hoặc thiết kế sẵn.



Đường du lịch có
đường chỉ hình đảo,
cho thấy trên đường
đi sẽ gặp nguy
hiểm, có thể đoán
được năm xảy ra
qua lưu niên đường
sinh mệnh.



Đường chỉ hình đảo cộng với đường tạp loạn biến thành dạng hình cá chủ về hung, cho thấy thích du lịch, nhiều lần gặp nguy hiểm đến tính mạng.

VÒNG CƯỜM TAY

Vòng cườm tay (còn gọi là vòng cổ tay) cho thấy bệnh thái sinh lý của nội mạch dưới bụng, dù là nam hay nữ đều liên quan bị bệnh sinh dục, bài tiết (hình 325).

Đường thứ nhất của vòng cườm tay có dạng chuỗi: gia sản không có gì đáng giá, cả đời vất vả, việc gì cũng phải làm mới có được (hình 326).

Đường thứ nhất của vòng cườm tay xuất hiện đường chỉ chữ thập, cho thấy người đó thời nhỏ vất vả, nhưng nhờ phấn đấu tiến thủ nên thành công lớn (hình 327).

Cung Khảm nối với vòng cườm tay, nếu đường sinh mệnh phân nhánh hoặc có hình cá, hoặc từ hai đường khác kết thành



hình 325



hình 326



hình 327

hình tam giác cho thấy người đó thông minh, tài trí, luôn gặp vận may, có được nhiều của cải (hình 328).

Vòng cườm tay tượng trưng cho sức khỏe, của cải và hạnh phúc, do đó ít nhất cũng phải thấy được một đường cườm tay hoàn chỉnh vòng quanh cổ tay. Nếu vòng cườm tay ngắt quãng và không có một đường hoàn chỉnh phần lớn người đó ít được nhờ cậy người thân, cả đời vất vả, về già cô đơn (hình 329).

Đường thứ nhất của vòng cườm tay có đường chỉ hình hoa sao cho thấy người đó có tài vận rất tốt, dù khó khăn cũng được viện trợ bất ngờ (hình 330).



hình 328



hình 329



hình 330



hình 331

Vòng cườm tay chỉ có một hai đường chỉ phần lớn là dân làm thuê, bị người khác điều khiển. Nếu có ba đường chỉ trở lên thì học rộng hiểu nhiều, không giàu cũng sang (hình 331).

BA ĐƯỜNG QUY ƯỚC

Mỗi ngón tay có ba đốt (trừ ngón cái có hai đốt), giữa các đốt có một đường phân giới, tổng cộng có ba đường, được gọi là ba đường quy ước, từ những đường chỉ ngón này có thể biết được họa phúc lành dữ của con người.

Ngón cái: Ngón cái chỉ có hai đường phân giới, đường thứ nhất (thứ tự từ trên xuống dưới) rất quan trọng. Nếu chỗ này chỉ có một đường chỉ thì người đó vất vả; nếu tay thuộc kiểu bàn tay nguyên thủy thì đường trí não chắc chắn vừa ngắn vừa nông; nếu tay thô ráp cũng có tình trạng tương tự. Nếu hình bàn tay tốt, thêm đường thành công và đường sự nghiệp rõ ràng cho thấy người đó trọng thực tiễn và đạt được thành công.

Nếu chỉ có một đường chỉ và gãy đứt thì người đó tuổi thơ thể nhược nhiều bệnh.

Nếu hai đường chỉ có hình bầu dục thì gọi là mắt phượng, còn gọi là tâm Phật nhãn, hàm ý là “có duyên với Phật”. Người đó kiến thức rộng, nhưng cả tin người khác nên dễ bị lừa. Nếu đường chỉ không tạo thành hình mắt mà khuyết hướng ra ngoài, thì trước tuổi trung niên khó có sự nghiệp hoặc gia đình vững chắc, sau này sẽ dần khá lên. Nếu khuyết hướng vào trong (tức theo hướng ngón tay) bước sang tuổi trung niên sẽ thất bại về sự nghiệp hoặc gia đình.

Ngón trỏ: Đường phân giới thứ nhất của ngón trỏ nếu có một đường chỉ đó là dấu hiệu trước khổ sau sướng, sự nghiệp

phát triển từ không đến có, từ trung niên trở đi sẽ phát đạt. Nếu đường này gãy đứt: người đó không có hy vọng thăng tiến, dù có chức vị cũng rất vất vả.

Đường chỉ ngang và nhỏ, dù xuất hiện ở đường phân giới thứ nhất hay thứ hai đều cho thấy niềm tin và tài lãnh đạo người đó kém, dù có cơ hội thăng tiến người đó cũng từ chối vì thiếu tự tin.

Hai đường phân giới đều hoàn chỉnh cho thấy người đó cả đời dư dả, nếu có ba đường phân giới hoàn chỉnh thì người đó lãnh đạo doanh nghiệp lớn hoặc làm quan to, cả đời hạnh phúc.



Đường phân giới thứ hai ngón trỏ thường có hai đến ba đường chỉ. Nếu một đường thì tinh thần tiến thủ, tham vọng lớn, cần xem thêm đường phân giới thứ ba (tức chỗ giao với bàn tay), nếu chỗ này chỉ có một đường chỉ thì người đó có chỉ số thông minh (IQ) rất cao, có lý tưởng lớn, chắc chắn thành công hơn người. Nếu đường phân giới thứ ba có hai đường chỉ trở lên thì chỉ số thông minh thấp. Trở lại với đường phân giới thứ hai, nếu có hơn ba đường chỉ thì hoặc anh em bất hòa hoặc phá tài.

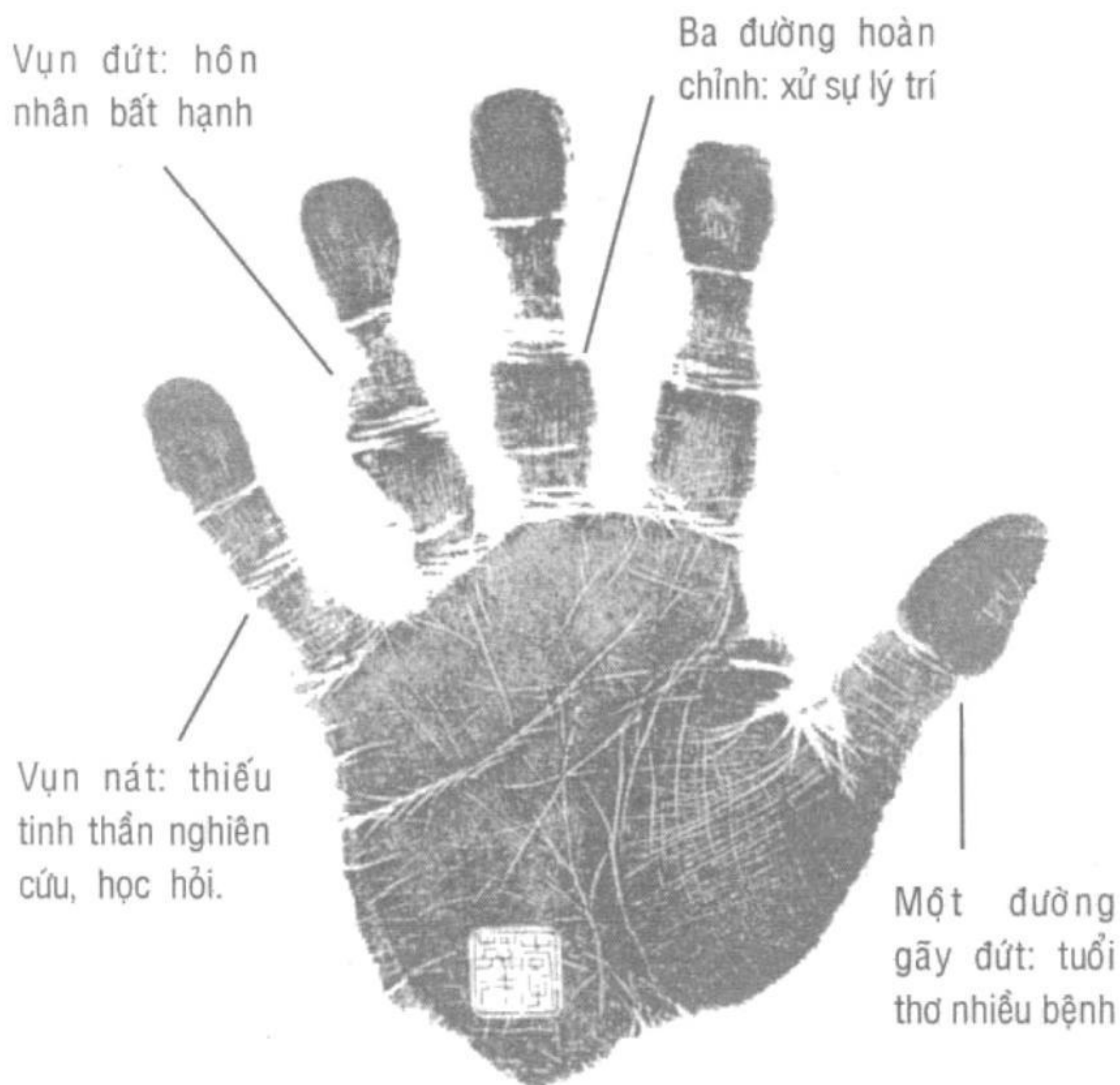
Đường chữ thập xuất hiện ở đốt thứ nhất ngón trỏ cho thấy người đó thích thể hiện mình. Đốt thứ hai có đường chỉ chữ thập cho thấy người đó a dua nịnh hót. Đốt thứ ba có đường chữ thập thì người đó sống an phận, không bon chen.

Ngón giữa: Đường phân giới thứ nhất ngón giữa có một đường chỉ, cho thấy người đó thích thể hiện mình, mọi việc luôn coi mình là nhất, đôi khi dù có năng lực hay không việc gì cũng giành lấy để thể hiện mình, đặc biệt là khi đốt thứ nhất ngón giữa hơi ngắn. Nhưng nếu ngón giữa thẳng, đường trí não đẹp, thì sự nghiệp ắt thành công, được cấp trên giúp đỡ. Nếu chỉ có một đường chỉ nhưng không hoàn chỉnh hoặc có quá nhiều đường tạp cho thấy đạo đức và tinh thần trách nhiệm người đó kém.

Đường phân giới thứ nhất của ngón giữa có hai ba đường chỉ và chỉ có một đường chỉ ngang thì ngược lại hoàn toàn, người đó không thích nổi bật, vì họ thường xuất thân trong gia đình quyền quý, không cần thể hiện tài năng cũng có cuộc sống an nhàn. Nhưng loại người này thiếu kinh nghiệm sống, có thói xấu là phê bình người khác bừa bãi. Nếu có đường chỉ này mà đốt thứ nhất ngón giữa ngắn, móng tay cũng ngắn, cho thấy người đó không phải con nhà quyền quý, hơn nữa tuổi thơ có chuyện bất hạnh, hoặc mồ côi cha mẹ, hoặc cha mẹ ly hôn hoặc cha phá tài dẫn đến chán đời.

Đường phân giới thứ hai ngón giữa có hai đường chỉ trở lên, bất kể có hoàn chỉnh hay không cũng cho thấy người đó tương đối lý trí, có thể phân biệt hay dở, đúng sai. Nếu chỉ có một đường chỉ ngang mà ngón giữa thẳng và đẹp, các đường chỉ tay khác rõ ràng thì người đó biết lo xa. Nhưng nếu da thô ráp sẽ có ý nghĩa khác, giữa thông minh và ngu dốt chỉ cách nhau gang tấc.

Giữa đốt thứ ba ngón giữa có một đường chỉ ngang rõ rệt chủ về thiếu niên không tụ tài, vất vả bôn ba. Đường phân giới thứ ba ngón giữa chỉ có một đường chỉ cho thấy người đó có



khả năng đối mặt với hiện thực. Nếu hai đường trái ngược nhau thì sẽ trốn tránh hiện thực, không dám đối mặt với khó khăn.

Đốt thứ nhất ngón giữa có đường chỉ chữ thập được gọi là đường cô độc, người đó có tư tưởng theo chủ nghĩa độc thân mạnh mẽ, nếu là nam thì cả đời cô độc, nữ thì có khả năng vô sinh. Đốt thứ hai có một hai đường chỉ thẳng, trong đường chỉ có màu đỏ, người đó công chính thanh liêm, chí công vô tư, làm việc rất có trách nhiệm.

Ngón áp út: Ba đường quy ước trên ngón áp út đều tán loạn cho thấy người đó kết hôn muộn và dễ bị người khác giới liên lụy. Đường phân giới thứ nhất ngón áp út là một đường chỉ hoàn chỉnh cho thấy người đó có tài năng về nghệ thuật và luôn bằng lòng với những gì mình đạt được, biết tiếp thu phê bình và sửa đổi. Nếu chỗ này có hai đường chỉ ngang thì chủ về theo đuổi niềm vui cuộc sống, cũng theo đuổi nghệ thuật, nhưng chỉ là tiêu khiển giải trí, không để ý đến lời phê bình của người khác, xét ở một góc độ khác, người đó thuộc loại thành công muộn.

Đường phân giới thứ hai ngón áp út có hai đường chỉ ngang, hoàn chỉnh, người này có trách nhiệm với gia đình, tôn trọng, quan tâm đến bạn đời. Nếu đường phân giới chỗ này chỉ có một đường chỉ cho thấy ham muốn tình dục cao, có thói trăng hoa, nghiện rượu. Nếu trong đốt thứ nhất có hai đường chỉ nhỏ song song thì gọi là đường bệnh ước, chủ về dễ bị bệnh suyễn hoặc mắc các bệnh khác, ảnh hưởng đến đời sống vợ chồng. Nếu không phải hai đường nhỏ mà chỉ có một đường chỉ cũng gọi là đường bệnh ước, chủ về dễ mắc bệnh lây qua đường tình dục hoặc suyễn. Nếu ở đốt thứ ba có đường chỉ dài và rộng cũng cho thấy dễ mắc bệnh lây qua đường tình dục, nên tránh quan hệ tình dục bừa bãi.

Đốt thứ nhất ngón áp út có đường chỉ thẳng dọc gọi là đường cẩn thận, người này xử sự cẩn trọng, vì thế thành công

hay không còn tùy thuộc vào cơ hội và may mắn. Đốt thứ ba có đường chỉ dạng lưới gọi là đường phiên não, cả đời nhiều phiên não, khó tích lũy tài sản.

Ngón út: Đường phân giới thứ nhất của ngón út là một đường chỉ hoàn chỉnh, chủ về có khả năng phán đoán tốt, biết phân biệt phải trái. Nếu có hai đường chỉ ham muốn thể hiện mình của người đó biểu hiện khác với năng lực thực tế, phải phối hợp với đốt ngón tay để phán đoán: đốt thứ nhất dài mà đầy đặn thì ham muốn thể hiện mình rất mạnh. Đốt thứ hai dài mà đầy đặn thì tình hình hoàn toàn trái ngược, người đó trầm tĩnh, chịu khó và ham học hỏi. Đốt thứ nhất ngón út có đường chỉ chữ thập hoặc hoa sao thì người đó tự làm theo ý mình, không thích hôn nhân ràng buộc, có khuynh hướng theo chủ nghĩa độc thân, khó tránh khỏi trở thành người cô độc.

Đường phân giới thứ hai của ngón út là một đường chỉ hoàn chỉnh, cho thấy người đó coi trọng thực tiễn và nghiên cứu, nếu lại thêm đốt thứ ba đầy đặn thì đặc tính đó càng rõ rệt. Trong đốt thứ hai ngón út có đường chỉ chữ thập hoặc hoa sao, còn gọi là đường cơ trí, nhưng phải lưu ý ngón giữa của người đó, nếu ngón giữa nghiêng lệch thì cơ trí đó thiên về “bàng môn tà đạo”, đường chỉ đó biến thành đường giáo hoạt, chủ về “giỏi mảnh khoe”, không thể không đề phòng. Đốt thứ hai ngón út có nhiều đường chỉ ngang nhỏ hoặc đường tạp, gọi chung là đường hư giả, người đó lời nói không đi đôi với việc làm, nên tránh xa.

Đường phân giới thứ ba ngón út là một đường chỉ hoàn chỉnh, cho thấy tinh thần nghiên cứu của người đó rất chuyên tâm; nếu là đường chỉ không hoàn chỉnh thì người đó thiếu kiên nhẫn. Đường phân giới thứ ba là hai đường chỉ hoàn chỉnh chủ về tri thức phong phú, nhiều đam mê, nhưng không

phải là nhân tài nghiên cứu học thuật. Phần đáy đốt thứ ba ngón út có đường chỉ chữ thập hoặc hoa sao gọi là đường tham dật, người đó thích an nhàn ghét lao động, chỉ mong “ngồi mát ăn bát vàng”. Nếu xuất hiện hai đường chỉ chữ thập hoặc hoa sao sẽ gặp họa sát thân vì hành vi không tốt của mình. Nếu có hai đường chỉ thẳng rõ ràng gọi là đường vận ước thì vận tuổi già rất tốt, được phú quý lại tăng thọ. Nếu có ba đường chỉ thẳng rõ ràng thì có thể hành nghề y và công thành danh toại, cũng thích hợp với công tác thú y.

Hai đường nát
vụn: khả năng
thực tiễn kém

Hoàn chỉnh: có
trách nhiệm với
gia đình



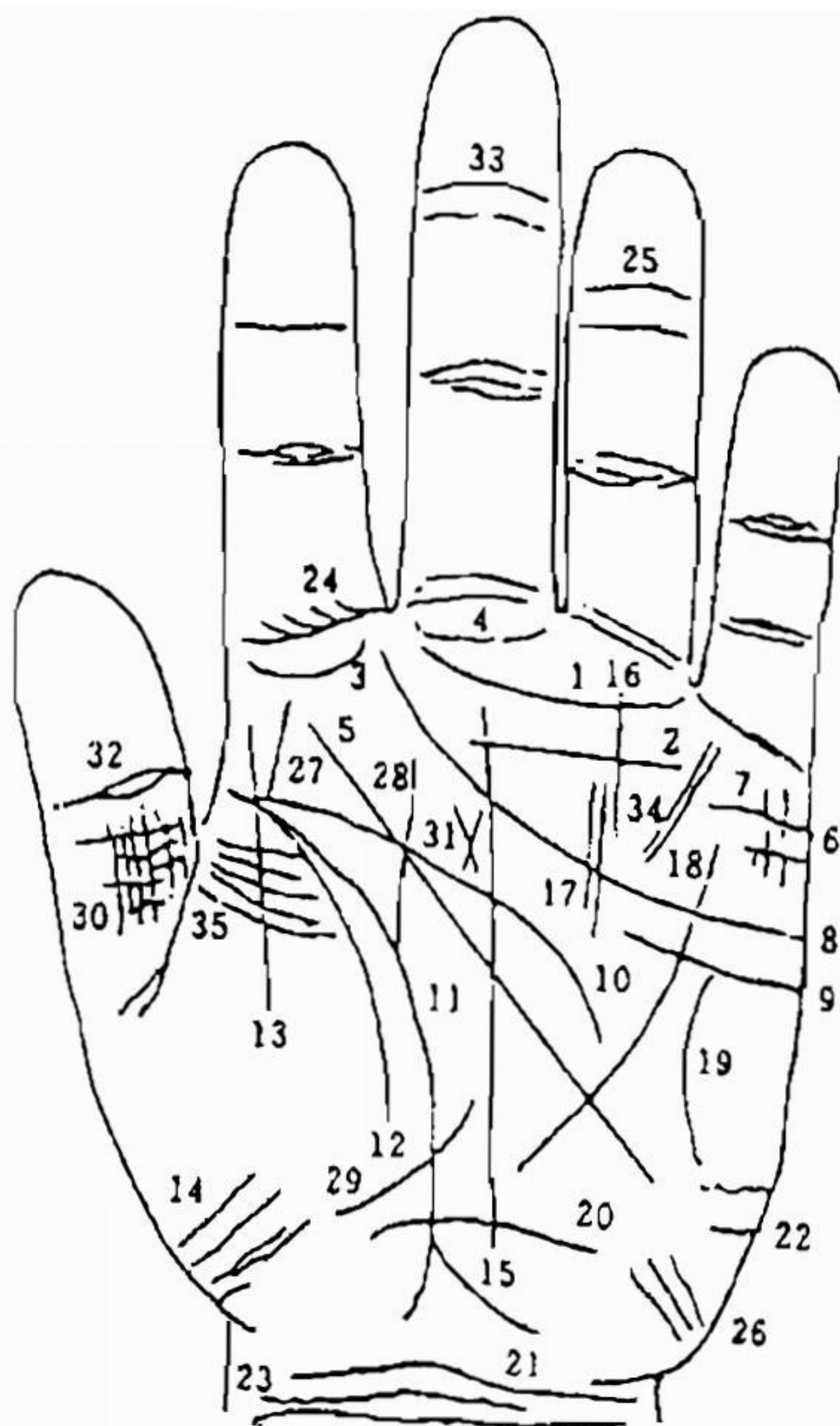
CÁC ĐƯỜNG CHỈ KHÁC

Đường sinh mệnh, trí não, tình cảm, sự nghiệp, thành công, được gọi là năm đường chỉ chính trên bàn tay, vì những đường này chủ về phú quý, thọ yếu của con người. Các đường chỉ khác gọi là đường chỉ tạp, “tạp” ở đây nghĩa không phải là tạp loạn hay phức tạp, mà là đối lập với đường chỉ chính. Thông thường, sự biến đổi của các đường chỉ tạp không phức tạp, ý nghĩa tương đối đơn giản, chỉ ảnh hưởng nhỏ đến vận số của con người. Trong vô số các đường chỉ tạp, đường hôn nhân, đường sức khỏe, vòng kim tinh và đường du lịch đã được trình bày ở trên, các đường chỉ còn lại hầu như có thể nhìn là biết được ngay ý nghĩa của nó, hơn nữa tỷ lệ xuất hiện của những đường chỉ này rất thấp, nên ở đây không trình bày chi tiết.

Hình dưới đây chỉ ra 35 đường chỉ để quý độc giả tham khảo.

Các đường chỉ quan trọng

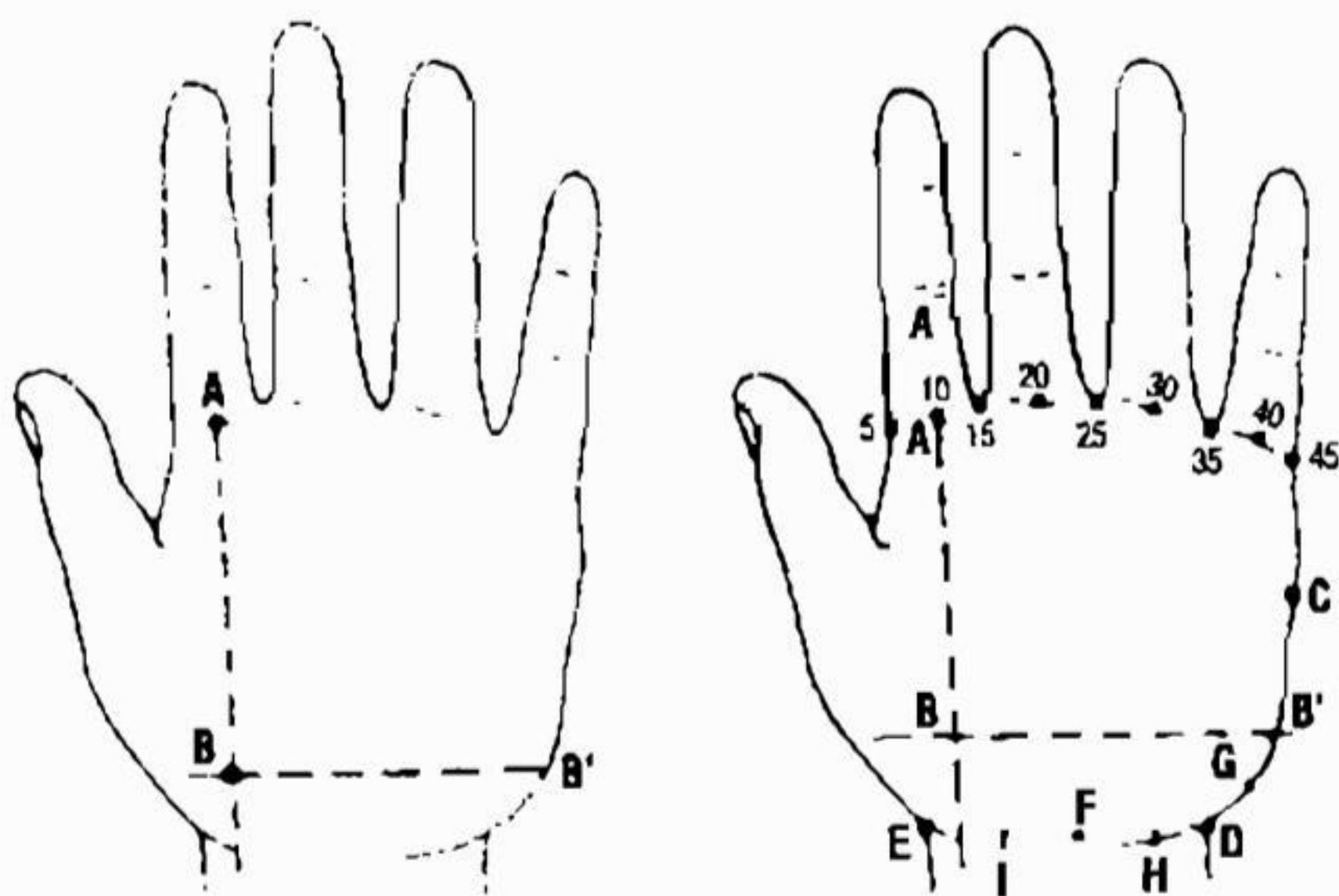
- | | |
|--------------------------------------|--------------------------------------|
| 1. Vòng kim tinh; | 10. Đường trí tuệ |
| 2. Đường lý tài; | 11. Đường sinh mệnh (đường sinh đạo) |
| 3. Vòng mộc tinh; | 12. Đường sinh mệnh trong |
| 4. Vòng thổ tinh | 13. Đường du lịch xa |
| 5. Đường kinh doanh | 14. Đường âm kinh |
| 6. Đường hôn nhân (đường tình duyên) | 15. Đường vận mệnh |
| 7. Đường con cái | 16. Đường hoành tài |
| 8. Đường tình cảm | 17. Đường thành công |
| 9. Đường hỏa tinh | 18. Đường sức khỏe |
| | 19. Đường trực giác |



- | | | |
|-------------------------------|-------------------------------|---------------------|
| 20. Đường phóng túng | 26. Đường ra nước ngoài | 32. Đường mắt phụng |
| 21. Đường di cư | 27. Đường hy vọng | 33. Đường tài năng |
| 22. Đường du lịch | 28. Đường tự phần đấu | 34. Đường sáng tác |
| 24. Đường tiểu nhân | 29. Đường phúc cảm | 35. Đường phiền não |
| 25. Đường quý nhân
giúp đỡ | 30. Đường gia sản | |
| | 31. Đường chữ thập
thần bí | |

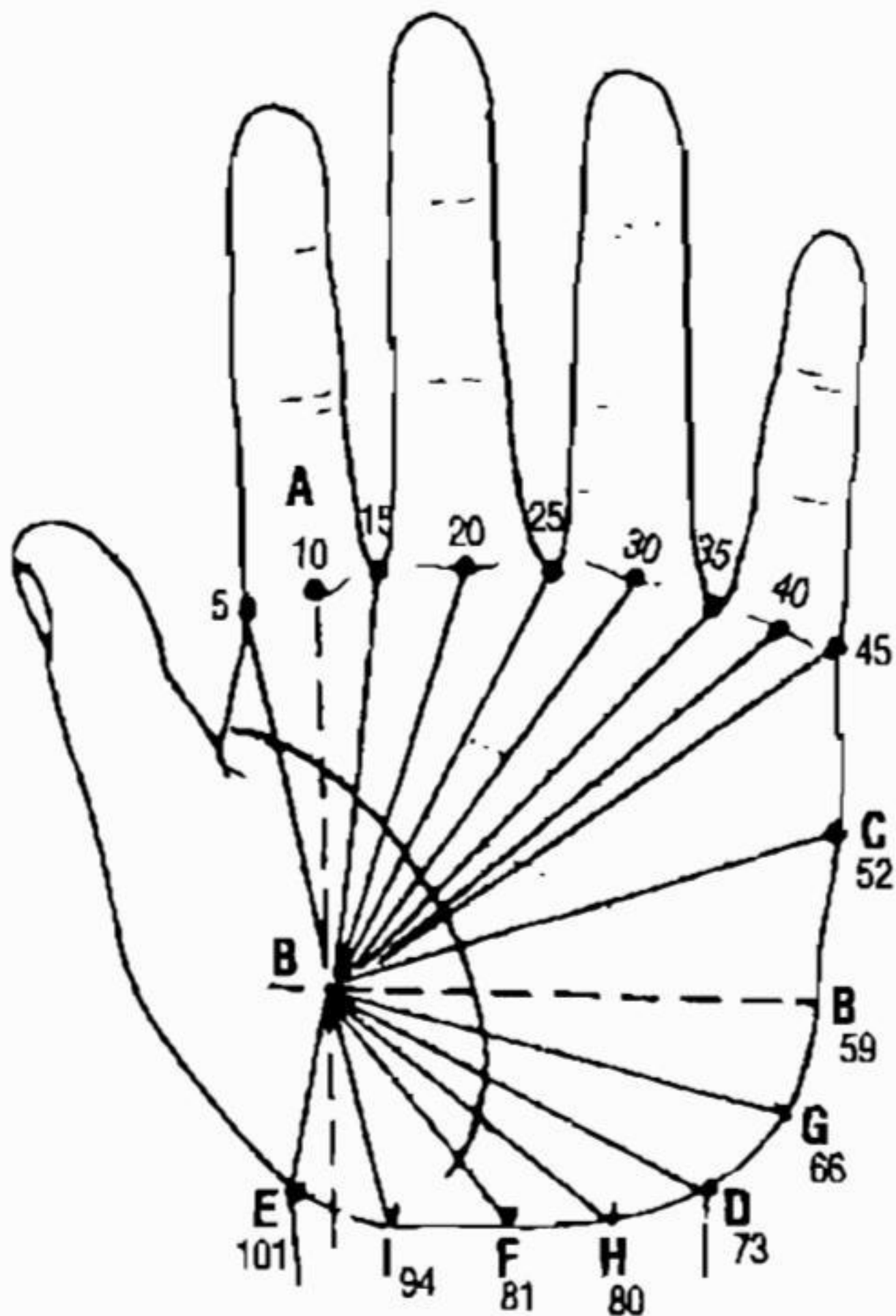
PHÉP TÍNH LƯU NIÊN ĐƯỜNG SINH MỆNH

1. Lấy trung điểm A của đường chỉ đốt thứ ba ở gốc ngón trỏ.
2. Vẽ đường thẳng dọc qua A, trên đường thẳng đó từ điểm A lấy độ dài ngón cái giao tại điểm B, điểm B chính là mốc để tính lưu niên đường sinh mệnh. Vẽ một đường thẳng ngang vuông góc với đường thẳng A, lấy điểm B' tại mép bàn tay phải dưới ngón út.
3. Lấy trung điểm của gốc các ngón, điểm kẽ ngón, điểm mép bàn tay ở ngón trỏ và ngón út, tổng cộng 9 điểm, nối các điểm này với điểm mốc B, điểm giao giữa các đường thẳng này với đường sinh mệnh, lần lượt là: 5 tuổi, 10 tuổi, 15 tuổi, 20 tuổi, 25 tuổi, 30 tuổi, 35 tuổi, 40 tuổi, 45 tuổi.



4. Lấy trung điểm C giữa điểm mép bàn tay chỗ ngón út 45 tuổi đến điểm B, đồng thời lấy điểm D ở cung Càn hai bên vòng cườm tay, điểm E ở cung Cấn; lấy trung điểm F của đường từ D đến E, lấy trung điểm G ở mép bàn tay của đường từ B đến D, lấy trung điểm H của đường từ D đến F, lấy trung điểm I của đường từ F đến E. Tám điểm CBGDHFIE

lần lượt nối với điểm mốc B, điểm giao giữa các đường thẳng này với đường sinh mệnh, lần lượt là: 52 tuổi, 59 tuổi, 66 tuổi, 73 tuổi, 80 tuổi, 87 tuổi, 94 tuổi, 101 tuổi.

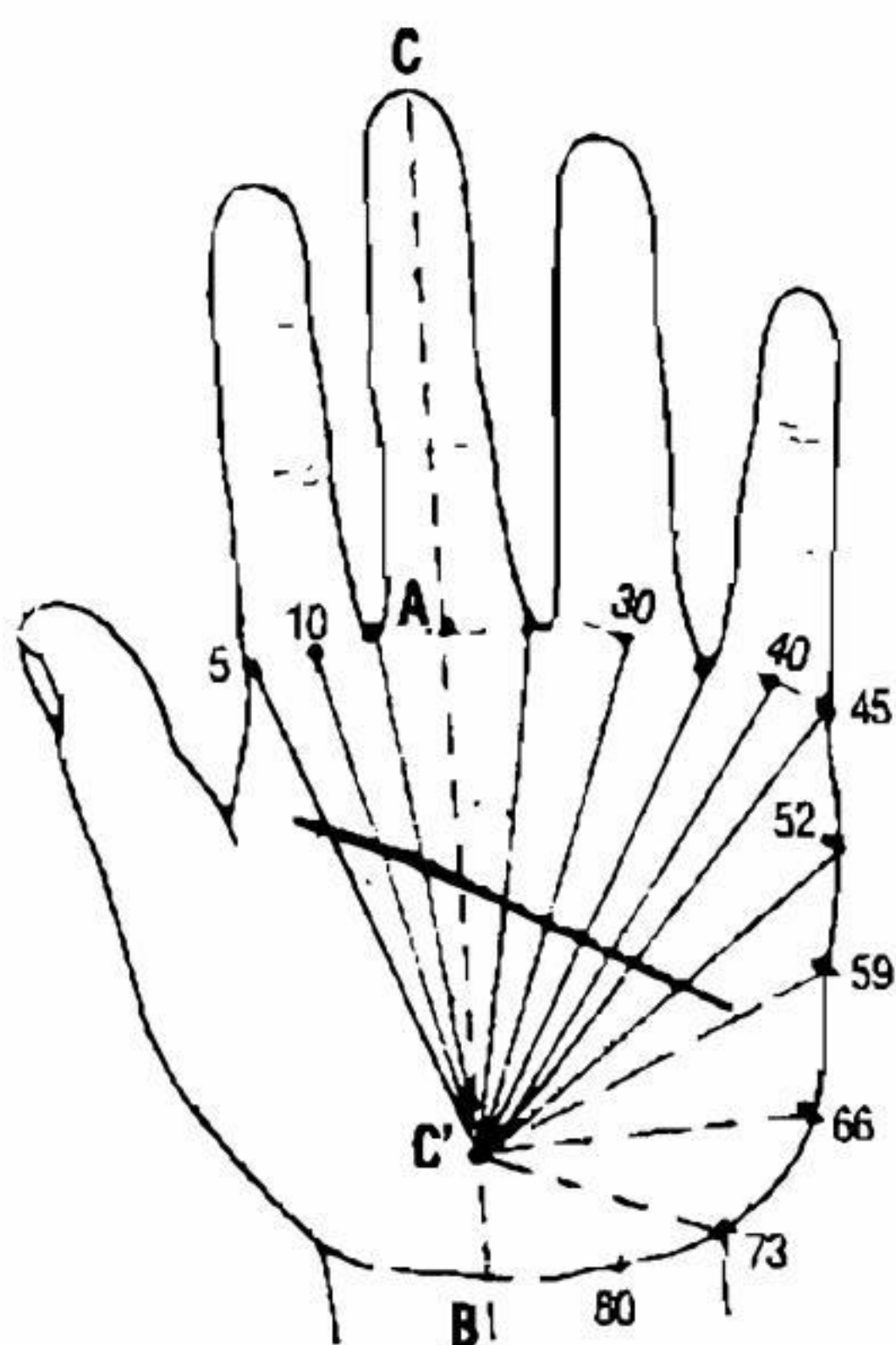
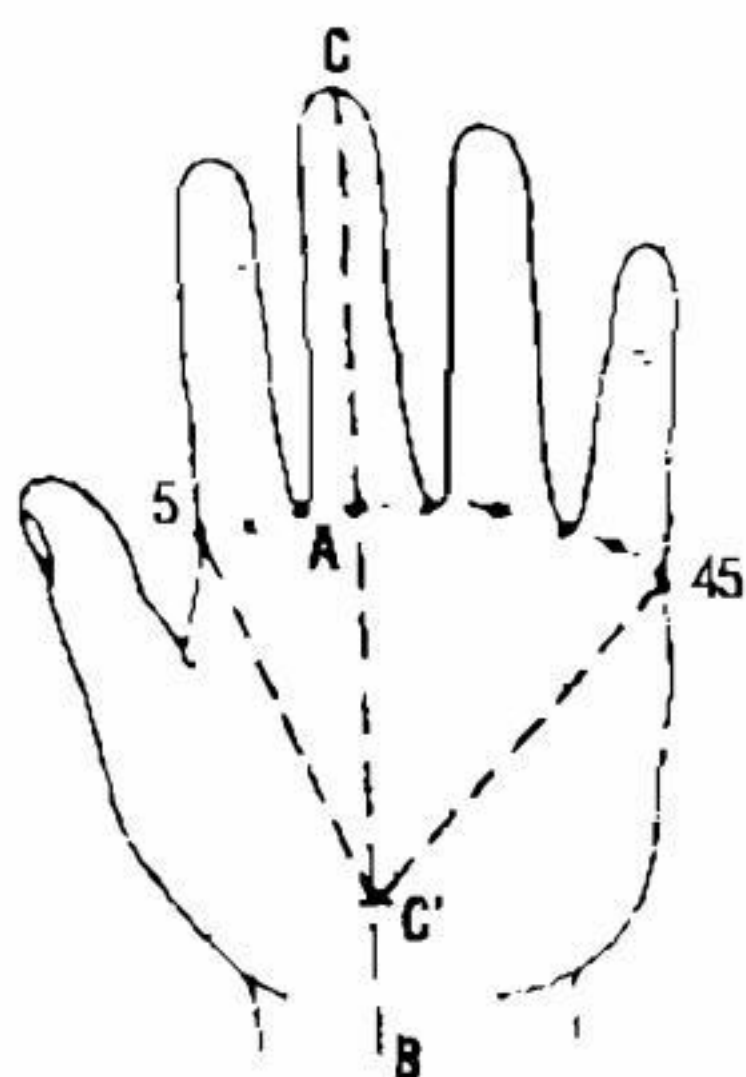


PHÉP TÍNH LƯU NIÊN ĐƯỜNG TRÍ NÃO

1. Vẽ đường dọc ngón giữa A-B, trên đường A-B lấy độ dài ngón giữa A-C, điểm C là điểm mốc để tính lưu niên đường trí não.

2. Lấy trung điểm của gốc các ngón tay, điểm kẽ ngón, điểm mé bàn tay, tổng cộng 9 điểm, phép tính cũng giống đường sinh mệnh, nối 9 điểm này với điểm C, điểm giao giữa các đường thẳng với đường trí não lần lượt là: 5 tuổi, 10 tuổi, 15 tuổi, 20 tuổi, 25 tuổi, 30 tuổi, 35 tuổi, 40 tuổi, 45 tuổi.

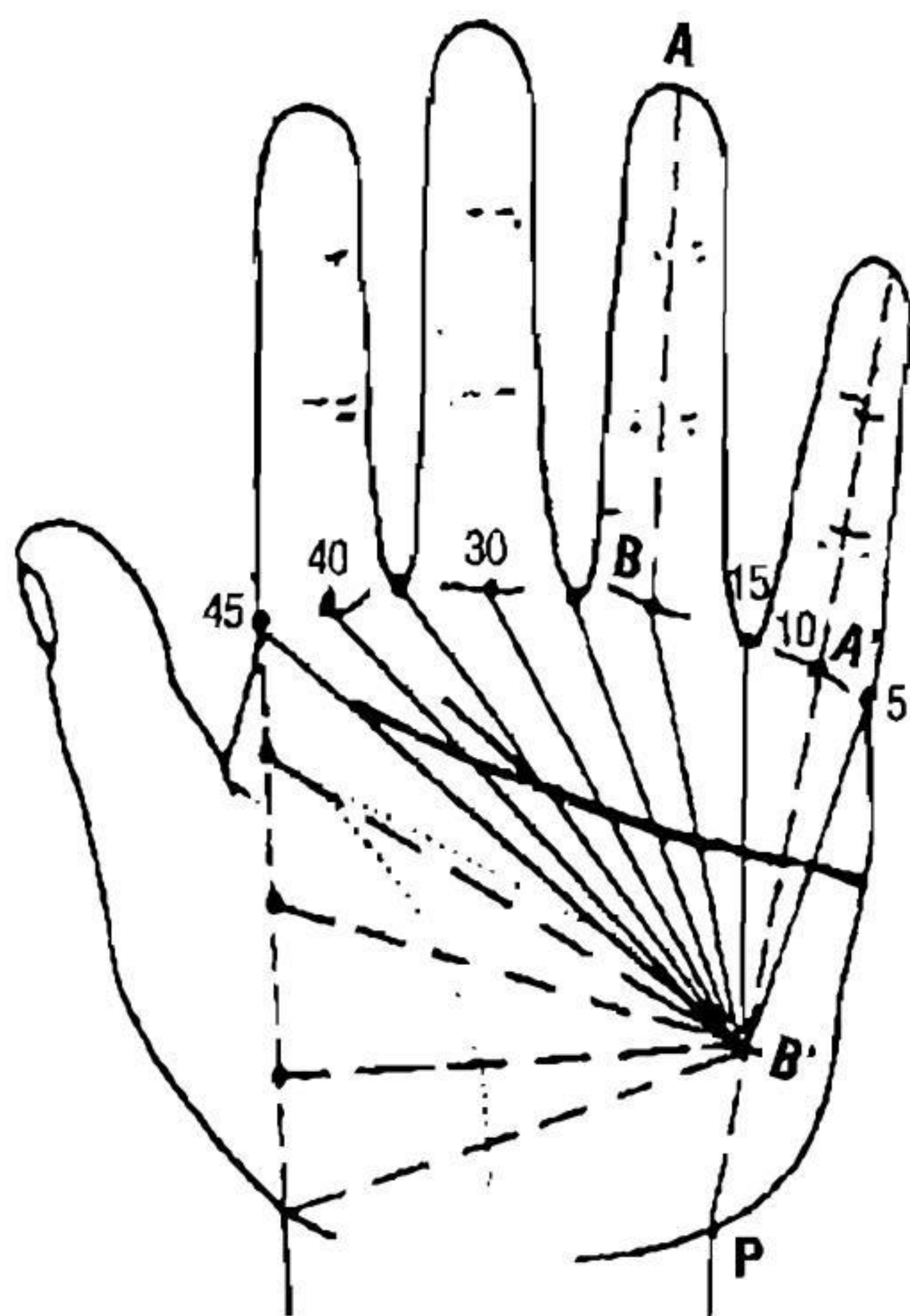
3. Lấy các điểm ở mé bàn tay dưới ngón út, phương pháp cũng như phép tính lưu niên đường sinh mệnh, từ gốc ngón út đến vòng cườm tay chia thành bốn phần bằng nhau, lấy 4 điểm, lần lượt là: 52 tuổi, 59 tuổi, 66 tuổi, 73 tuổi.



PHÉP TÍNH LƯU NIÊN ĐƯỜNG TÌNH CẢM

1. Ngón áp út cho thấy tài năng về nghệ thuật, nên lấy độ dài ngón áp út làm tiêu chuẩn để tính lưu niên đường tình cảm, đoạn A-B.

2. Ngón út cho thấy hành vi và trình độ học vấn, còn cung Càn đại diện cho âm đức và quan hệ phụ mẫu, nên từ trên đường thẳng dọc của ngón út A-P lấy độ dài bằng ngón út A-B giao tại điểm B, điểm B thích hợp ở cung Càn, nên cho thấy phẩm chất đạo đức và khí chất của một con người thừa hưởng do cha mẹ di truyền, làm điểm mốc để tính lưu niên đường tình cảm.



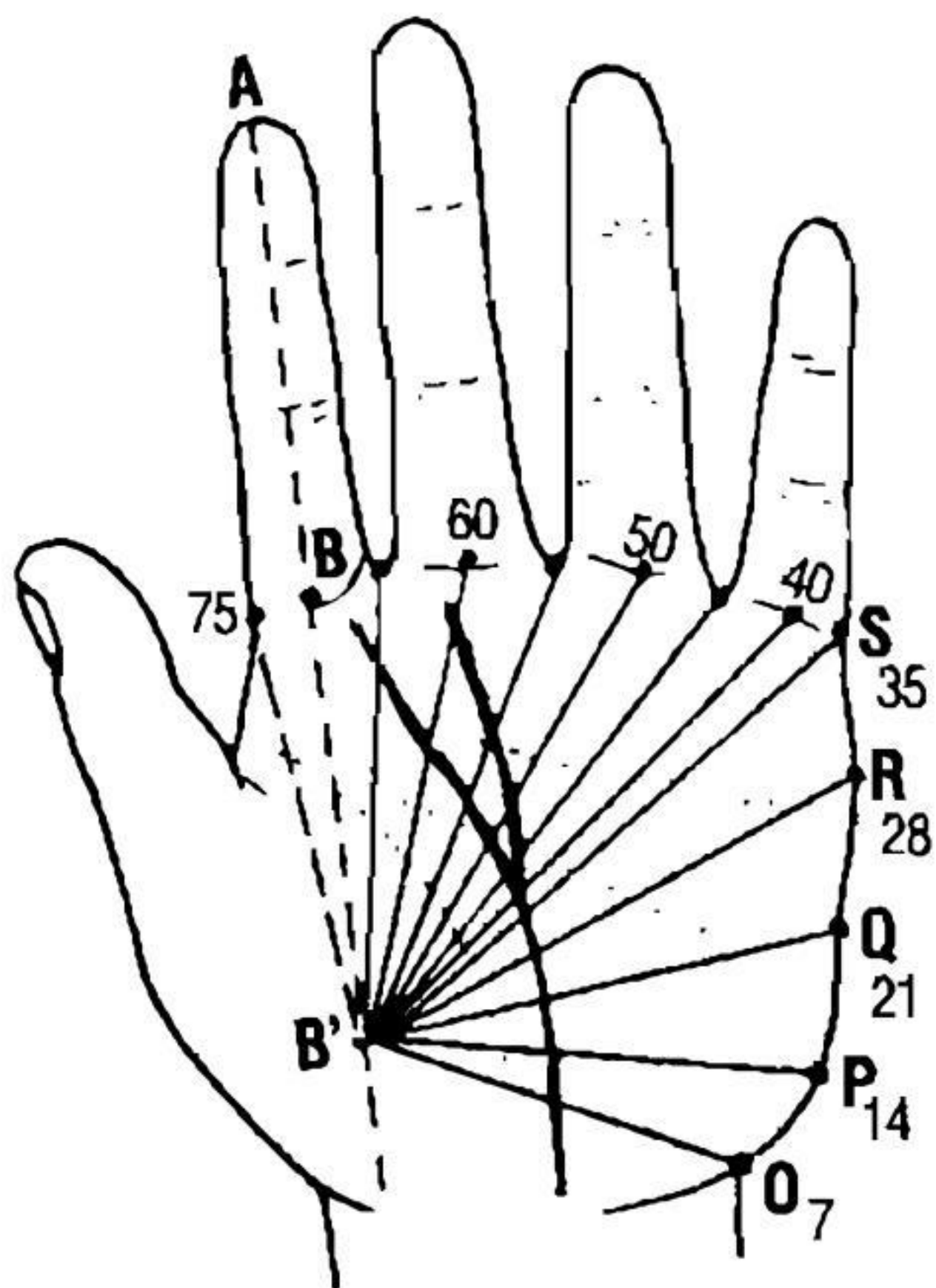
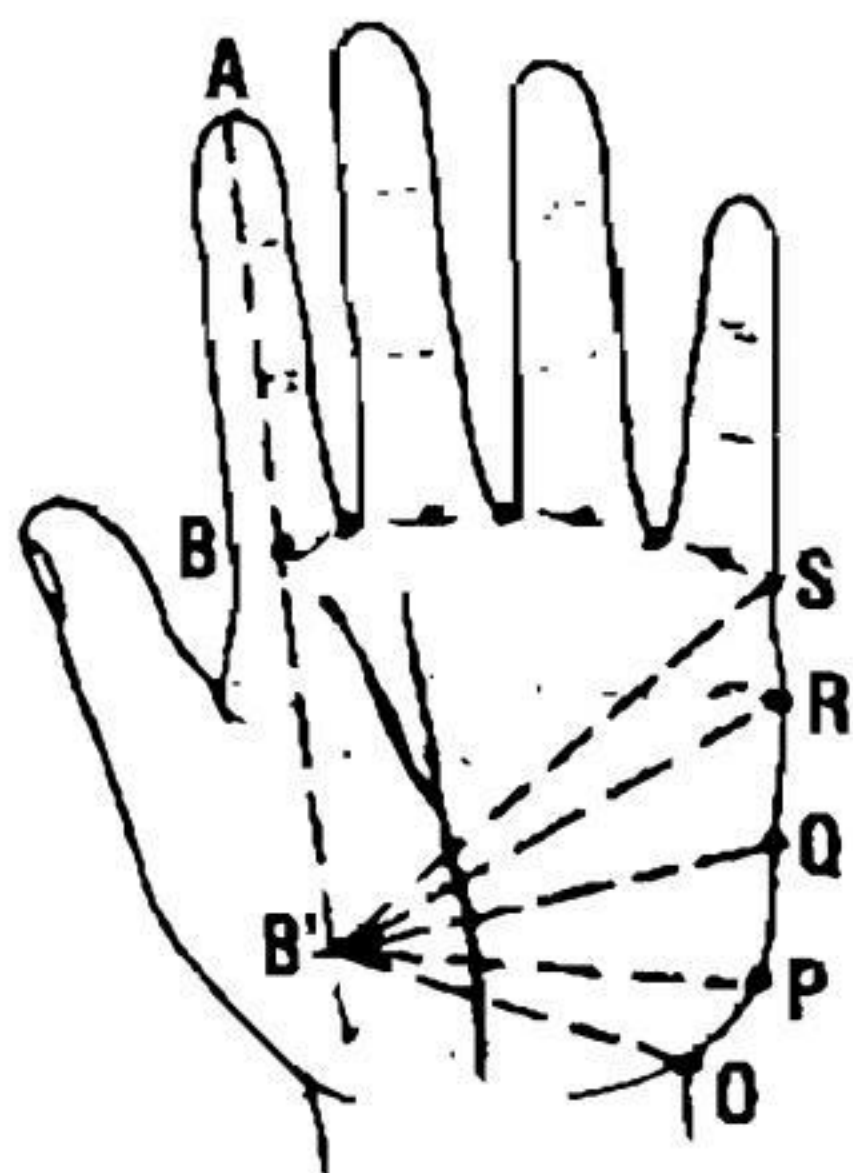
3. Lấy điểm mé bàn tay dưới ngón út, trung điểm, điểm kẽ ngón ... đến trung điểm gốc ngón trỏ, điểm mé bàn tay, tổng cộng 9 điểm. Theo chiều ngược chiều kim đồng hồ, lần lượt nối các điểm này với điểm B, điểm giao giữa các đường thẳng này với đường tình cảm lần lượt là 5 tuổi, 10 tuổi, 15 tuổi, 20 tuổi, 25 tuổi, 30 tuổi, 35 tuổi, 40 tuổi, 45 tuổi.

PHÉP TÍNH LƯU NIÊN ĐƯỜNG SỰ NGHIỆP

1. Ngón trỏ đại diện cho tinh thần. Nghị lực, vận sự nghiệp của một con người đại thể dựa vào sự phối hợp giữa tinh thần nghị lực và sức sống, cho nên lấy độ dài ngón trỏ làm độ dài tiêu chuẩn để tính lưu niên đường sự nghiệp, đường A-B.

2. Lấy độ dài ngón trỏ A-B, giao tại B' trên đường thẳng dọc ngón trỏ, điểm B' chính là điểm mốc để tính lưu niên đường sự nghiệp.

3. Chia khoảng cách từ điểm S ở mé bàn tay dưới ngón út đến điểm ở cung Càn thành 4 phần bằng nhau, ký hiệu là 5 điểm O, P, Q, R, S, nối các điểm này với điểm B, điểm giao



giữa các đường này với đường sự nghiệp chính là lưu niên của người đó, lần lượt là: B'-O: 7 tuổi; B'-P: 14 tuổi; B'-Q: 21 tuổi; B'-R: 28 tuổi; B'-S: 35 tuổi.

4. Chia các điểm gốc ngón tay, kẻ ngón tay giống như phép tính lưu niên đường tình cảm, các điểm lần lượt cộng 5 năm, bắt đầu từ điểm S là 35 tuổi, lần lượt sẽ là: 40 tuổi, 45 tuổi, 50 tuổi, 55 tuổi, 60 tuổi, 65 tuổi...



Phép xem xương bàn tay bắt nguồn từ “*Hoàng Đế nội kinh*”, khi đó dùng phép sờ xương để chẩn đoán bệnh tật, các nhà xem tướng đời sau đã phát triển vai trò của nó chuyển sang dự đoán phúc lộc, xem sự hậu bạc cát hung, phán đoán vận mệnh cuộc đời.

Sách “*Tướng kinh*”: viết: “Quý tiện xem ở xương, cát hung hiển ở khí huyết bàn tay”. Sách “*Nhân luân đại thống phú*” viết: “Phép xem người, khí sắc khó nhận biết, còn cốt pháp dễ thấy”.

Sách “*Ma y tướng pháp*” cũng viết: “Xương là chủ, thịt là khách”. Từ đó có thể thấy cốt tướng (xem xương) đóng vai trò quan trọng trong tướng học phương Đông xưa nay. Cốt học là một khâu quan trọng trong nhân tướng học, dù là diện tướng (xem tướng mặt), thân tướng (xem tướng thân) hay thủ tướng (xem tướng tay) cũng đều lấy đó làm cực hạn. Bảy kiểu bàn tay trong tướng tay học phương Tây và bàn tay ngũ hành trong tướng tay học Trung Quốc đều được phân loại hình cách theo sự quý tiện của xương, nên nghiên cứu tướng tay trước hết phải chú ý loại xương bàn tay, phải bắt đầu từ thập tử cốt pháp trong tướng tay học, sau đó phối hợp với chỉ tay. Xem tướng tay đúng trước hết phải xem xương, sau xem thịt, có câu “xương cốt là mệnh, da thịt là vận”. Mệnh là thiên định, vận có thể chuyển, biết trước mệnh mới có thể chuyển được vận, không biết giới hạn của mệnh thì làm gì có lẽ thành công? Cho nên mới có cách nói nhất mệnh, nhì vận, tam phong thủy.

Phép xem xương trước kia gồm bảy thủ pháp: gõ, ấn, xoa, vê, dụi, nắm, vỗ. Các trường phái khác nhau có thủ pháp khác nhau, người mới học có thể luyện tập theo các thủ pháp trên, nhưng khi đã có nhiều kinh nghiệm thì chỉ cần dùng đôi mắt để phán đoán, nên biết rằng tài năng trong tướng tay học là ở chỗ người xem có thể bằng mắt thường phân biệt được giàu nghèo, sang hèn, thọ yếu hay không, khác với bói toán thông thường.

Dưới đây trình bày chi tiết thập tứ cốt pháp:

Xương nhọn: Tính tình nóng nảy, cả đời bôn ba vất vả, tuổi trẻ luôn gặp thất bại, về già không sống gần con cháu, sống cô độc.

Xương tròn: Tâm tính ôn hòa, có nhu có cương, có thân hữu tốt. Tổ tiên là người giàu sang, cả đời y lộc đầy đủ, đến già áo cơm giống như cỏ xuân, không trồng mà tự nhiên mọc.

Xương dẹt: Khốn khó, vất vả gian lao, cung phu thê không tốt, tài đến tài đi, suốt đời trăm sự không thành, lục thân như nước với lửa nên không được giúp đỡ, về già có chút thành tựu nhỏ. Nên thẳng thắn, bớt ấu trĩ sẽ tránh được việc xấu.

Xương vót: Tâm bất chính, tính độc ác, lúc trẻ hỗn tạp, kị song hành với nữ giới. Nên tu tâm để bổ vận, phúc lộc đều xấu, cả đời như hoa trong gương, trăng dưới nước, về già không có nơi nương tựa.

Xương to: Cần lao, tiết kiệm, nhanh miệng, từ tâm, tuổi trẻ vận như lá trong gió, lấy vợ muộn vận muộn, trung niên và tuổi già vận tốt dần, tuy nhiên phá bại vẫn chưa thoát được, nên vận thuộc bậc trung.

Xương nhỏ: Có phúc có lộc, tâm thiện, có tướng công danh. Cả đời bình an, thuận lợi, cung vợ bình thường nhưng con cái rất tốt, về già được hưởng phú quý vinh hoa.

Xương thô: Tính tình cương trực, coi tiền tài như bùn đất, trọng nghĩa khinh tài, nhưng cuộc đời bôn ba vất vả. Người có kiểu xương này nên theo ngành nghệ thuật, tuổi già có chút thành công, không được quá cả tin người khác mà chuốc họa vào thân.

Xương non: Sáng suốt, khéo léo, tấm lòng rộng rãi, vận tuổi trẻ được quý nhân phù trợ, phúc lộc dồi dào, vợ hiền con hiếu, vận tuổi già rất tốt, cơm áo đầy đủ.

Xương nhuận: Người có kiểu xương này thích giúp đỡ người, thương người già và nghèo khó, là tướng được vui vẻ, an nhàn. Ý lộc đầy đủ, nổi danh khắp nơi, vận tuổi già hanh thông, của cải thịnh vượng.

Xương khô: Mệnh như chim nhạn cô đơn, cốt nhục vô tình, cuộc đời nhiều lần thất bại, thân thể điêu linh. Cá tính rụt rè thiếu quyết đoán, dễ nhiễm thói xấu, tài lý phân tán, nên tu tâm để bổ tướng mới mong được bình an.

Xương dài: Có đầu mà không có cuối, lo lắng phí sức mà khó được thành công, cung vợ không tốt, khó được hưởng niềm vui trời cho. Người có kiểu xương này nên học nghệ thuật mới được an khang, nếu không sẽ chỉ làm công cho người ta.

Xương ngắn: Tính tình cương trực, tuổi trẻ không tốt, bôn ba vất vả, nhưng được con cái hiếu thuận, trung niên vận có phúc có lộc, cầu mưu đều thuận ý, vợ chồng hòa thuận bách niên giai lão.

Xương ẩn: Khéo léo, làm việc cẩn thận tỉ mỉ, túc trí đa mưu, xương cốt vốn là ngọc ẩn trong đá, rộng lượng bao dung, tài lộc có thừa, được vợ hiền con hiếu, danh lợi vẹn toàn, hậu vận thanh danh càng cao.

Xương lộ: Ngoan cố, vụng về, tổ nghiệp tán bại, khó được người nhà yêu mến, tình cốt nhục rất mỏng, khó tích lũy của

cải, cả đời bôn ba. Nên kết hôn muộn, cần tích đức, và nên học nghệ thuật để bù đắp cho khiếm khuyết của mệnh này.

Ngoài mười bốn kiểu phân biệt phúc lộc theo hình xương tay như trên, còn phải xem hình thái tổ hợp chỉnh thể, không thể chỉ dựa vào một bộ phận nhỏ mà đoán cát hung họa phúc, do đó mới nói tướng pháp vĩ mô khác với tướng pháp vĩ mô. Nếu bắt đầu từ vĩ mô thì phải xem cánh tay trước, cánh tay con người có hai xương chính, từ vai tới khuỷu là “long cốt”, từ khuỷu tới cổ tay là “hổ cốt”. Cánh tay trên to dưới nhỏ gọi là “long thôn hổ” (rồng nuốt hổ), dưới to trên nhỏ được gọi là “hổ thôn long” (hổ nuốt rồng). Sách cổ viết: “Chỉ cho phép rồng nuốt hổ chứ không cho phép hổ nuốt rồng”, vì xương bàn tay và cánh tay đều thuộc hệ xương, nên long cốt phải dài, ít nhất dài hơn hổ cốt, hơn nữa phải tròn nhuận. Tròn nhuận tức là xương tròn thịt nhuận săn chắc, cơ bám cổ trên, xương không lồi ra ngoài, xương và thịt cân đối, gọi là “long cốt thành”. Nếu nhỏ yếu vót mỏng như sườn gà thì gọi là “long cốt hàn”, chủ về cô độc, nghèo hèn, thất bại. Nếu chỉ tay đẹp thì cũng chỉ là thông minh vật, cuối cùng sẽ tổn đến phúc.

Hổ cốt là thân thuộc của long cốt, không được dài, to, chắc hơn long cốt. Nên ngắn và nhỏ nhuận, tỷ lệ thích hợp nhất là ngắn hơn một phần năm long cốt, nhỏ cũng như vậy, nhưng phải tròn nhuận. Còn “cân bằng” là chỉ về cảm giác khi sờ vào, cảm thấy xương phẳng trơn mà không nhọn lồi gồ ghề là tốt nhất, đó là tướng quý thọ. Nhưng phải nhớ: cuối cùng cần quan sát bằng mắt chứ không được sờ bằng tay, nhất là phải phân biệt qua lớp áo mới là đúng đắn.

Xem xương cánh tay, ngoài long cốt và hổ cốt ra, còn phải chú ý hai chỗ: một là khớp khuỷu tay, hai là khớp cổ tay. Cốt pháp hai chỗ này nên tròn nhuận và ẩn, tối kỵ nhọn vít thô lộ, cũng kỵ thô mà dẹt dài. Trường hợp trước chủ về

vận trình cát tường an khang, trường hợp sau chủ về hung hiểm phong ba.

Màu da và cảm giác chất thịt cũng có ảnh hưởng rất lớn, sách tướng tay cổ có hai câu:

“Hai tay trắng non, phú quý tiền đình. Hai tay thô đen, mưu sinh vất vả”.

“Tay mềm như bông, cơm áo lương toàn. Tay như gừng khô, gia đạo khó thịnh”.

Tay con người từ trên xuống dưới được chia thành xương cánh tay, xương khuỷu tay, xương cổ tay, xương bàn tay, xương ngón tay, dưới đây sẽ trình bày cụ thể, sau đó phối hợp với 14 kiểu xương để xem phúc lộc của con người, đó cũng là tinh túy của tướng tay học.

XƯƠNG CÁNH TAY

- Cánh tay như vải bố: không sang cũng giàu. Cánh tay thịt u: vất vả làm việc.

- Cánh tay tròn mà dài: cơm áo đầy đủ. Cánh tay nhỏ nhọn xuống: cơm áo vất vả.

XƯƠNG KHUỖU TAY

- Khuỷu ngắn mà tròn: cơm áo đầy đủ. Khuỷu dài mà dẹt, bàn cùng khó tránh”

- Khuỷu ngắn mà thẳng: không lo cơm áo. Khuỷu dài vót nhọn: nghèo khổ liên miên”.

XƯƠNG CỔ TAY

- Xương cổ tay ẩn tròn là trí, nhỏ là nhân, nhỏ nhọn là khổ.

- Đầy tròn mà nhuận: châu ngọc đầy rương. Cổ tay nhỏ mà ắn: cơm áo trước mắt”.

- “Cổ tay thô xương lo: cả đời vất vả. Cạnh cổ tay lồi xương lên: tài vào mà không có cửa”.

XƯƠNG BÀN TAY

- Mu bàn tay dày như rùa: phúc lộc đầy đủ. Lòng bàn tay lõm như ấn: kho khố tràn đầy. Mu bàn tay lồi, không lộ gân cốt. Lòng bàn tay lõm, xung quanh thịt lồi lên đều là tướng phúc lộc.

- Bàn tay dày xương mềm: phúc lộc dồi dào. Bàn tay thô xương cứng ngang ngược, bốc đồng.

- Bàn tay ấm áp không cần cầu xin ai. Bàn tay lạnh lẽo thường gặp khốn cảnh.

- Bàn tay mềm như bông: sung sướng cả đời. Bàn tay thô cứng lộ gân: vất vả bôn ba.

- Không nóng mà ra mồ hôi: buồn phiền. Bàn tay trơn như rêu: sự nghiệp hơn người.

XƯƠNG NGÓN TAY

- Mười ngón đoan chính: cả đời thuận lợi. Mười ngón tròn dài, nhà đủ gạo ăn”.

- Ngón mềm mà dày: tài luôn đầy đủ. Thô khô liền da: cô độc, không nơi nương tựa.

- Ngón trọc mà ngắn: tính tình lỗ mãng. Ngón cứng mà thưa: cơm áo khó toàn”.



CHƯƠNG 12:

PHÂN TÍCH TỔNG HỢP

Sự phát triển của các sự vật đều là thúc đẩy và kìm hãm lẫn nhau, việc nghiên cứu về chỉ tay cũng cần có thái độ khoa học, biện chứng này.

Mỗi đường chỉ tay đều có hàm nghĩa riêng của nó, tỷ lệ chính xác tương đối cao. Nhưng trong thực tế chúng ta nhận thấy ý nghĩa mà một số đường chỉ biểu đạt rất rõ ràng, vậy tại sao đôi khi vẫn giải thích sai? Nguyên nhân chủ yếu là một số người chỉ nhớ ý nghĩa của đường chỉ đó mà quên mất sức ảnh hưởng của các đường chỉ khác, tức là không phân tích tổng hợp. Phương pháp đúng đắn là trước hết quan sát kiểu bàn tay, tiếp đó tham khảo các đường chỉ liên quan, xem xét mối quan hệ tương sinh tương khắc, như thế khả năng phân tích mới được nâng cao.

Độ khó của việc phân tích tổng hợp không thật lớn, người viết không thể lập bảng về sự ảnh hưởng lẫn nhau giữa các đường chỉ, vì điều này vừa không thể thực hiện được, vừa không cần thiết. Ở đây chỉ có thể trình bày một cách khái quát nguyên tắc phân tích, người có tâm chỉ cần dụng công nghiên cứu, bóc tách từng lớp theo nguyên lý của các đường chỉ cộng với khả năng tinh thông nghề. Dưới đây trình bày 40 thí dụ thực tế để tham khảo.

THÍ DỤ 1: ĐẶC TÍNH CỦA BÀN TAY CHỮ “XUYÊN” (//)

Xem tướng tay cho cô gái này, không thể chỉ đánh giá theo một đường chỉ riêng biệt nào đó, vì hai bàn tay đều là bàn tay chữ “xuyên”, bàn tay chữ “xuyên” này cho thấy tính cách chung.

Khởi đầu đường trí não và đường sinh mệnh tách biệt nhau, lại thêm đường tình cảm tạo thành một chữ “xuyên”, kiểu bàn tay này gọi là bàn tay chữ “xuyên”, ba đường chỉ chính thẳng phân minh. Tôi đánh giá một cách khái quát cao độ về bàn tay chữ “xuyên” như sau: “Tự độc lập, giỏi giang giúp chồng”, vì bàn tay chữ xuyên phần lớn xuất hiện trên bàn tay nữ giới, nam giới rất ít.

Đường tình cảm trên tiên thiên chương^(*) (tay trái) của người này xuất hiện hai ốc đảo liên tục (xem hình trang 309), về phương diện đời sống tình cảm đó là dấu hiệu họa vô đơn chí, đường trí não xuất hiện ốc đảo ở vị trí phía dưới đôi diện ngón giữa, cho thấy người này có tính cách bi quan, trầm uất. Nếu chúng ta căn cứ vào định nghĩa hai đường chỉ này để giải thích thì không giúp ích gì nhiều. Do đó muốn giải quyết vấn đề của một con người thì cần phải bắt đầu từ ngọn nguồn vấn đề mới là cách đúng đắn.

Vấn đề chủ yếu của người này là đôi bàn tay chữ “xuyên”, tính độc lập, tự chủ rất cao, hơn nữa xuyên suốt cả cuộc đời.

Đặc điểm tính cách của bàn tay chữ xuyên là: 1. Rất chủ quan, chỉ cần cô cho là đúng thì rất khó bắt thay đổi quan niệm, thậm chí dù va chạm cũng cho rằng người ta không hòa hợp, không liên quan đến phương thức, phương pháp làm việc

^(*) Khi xác định tiên thiên chương (tay trái) và hậu thiên chương (tay phải), độc giả úp bàn tay lên hình. Vd hình trang 309 là tiên thiên chương (tay trái)



Tiên thiên chương (tay trái)

câu chuyện sẽ được lái sang người hoặc vật mà cô không thích. Cô có thể lập tức quay ngoắt; 5. Rất hay ghen, có thể vì ghen mà cắt đứt với chồng hoặc tình nhân; 6. Xử sự cộc cằn, bất chấp hậu quả.

Ta lại xem hậu thiên chương (tay phải) của cô, đường tình cảm, trí não có thể đi bình thường, cho thấy sau 30 tuổi cô biết tự sửa mình, vận trình sau đó tốt dần lên.

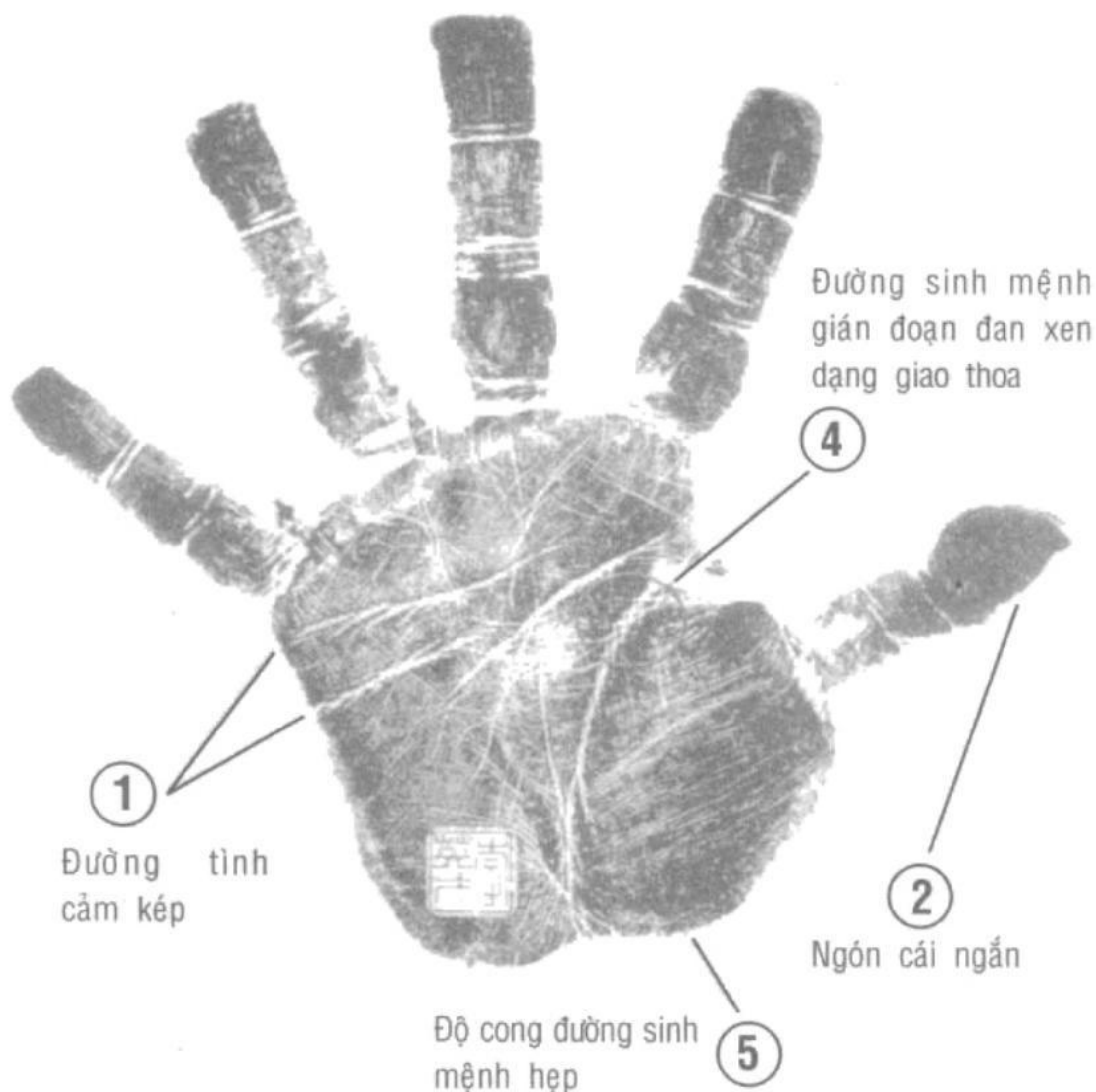
của mình; 2. Quan niệm yêu ghét rất cực đoan, đã yêu ai thì theo đuổi bằng được bất chấp tất cả, trường hợp này xảy ra nhiều ở các cô gái con nhà giàu; 3. Sự yêu ghét đối với sự vật cũng tuyệt đối phân minh, đã thích thứ gì thì phải chiếm đoạt bằng được bất chấp thủ đoạn, đã không thích thì thẳng tay từ bỏ; 4. Cá tính độc lập và bướng bỉnh, khi nói chuyện vui vẻ với một nhóm bạn, chủ đề



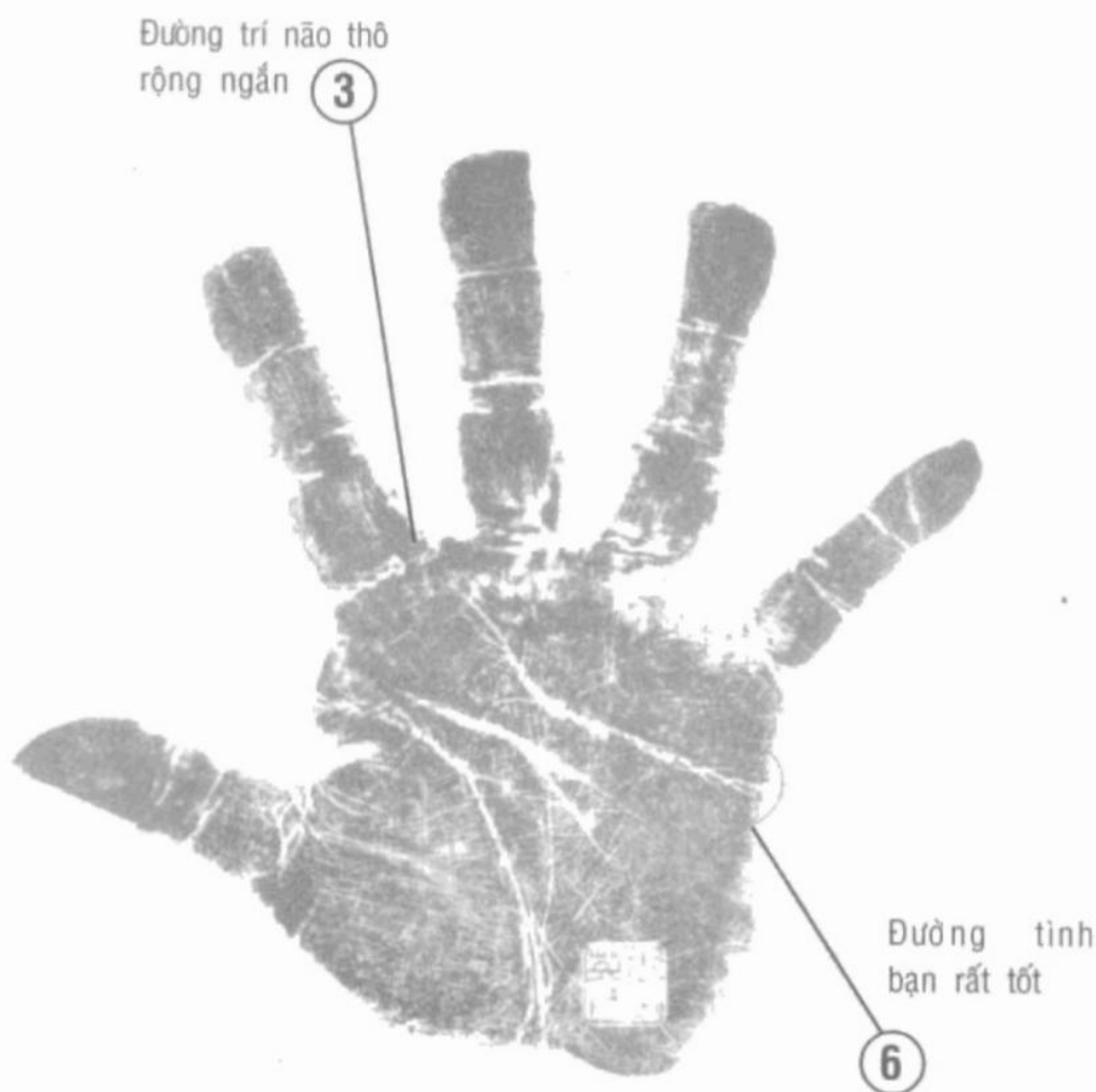
Hậu thiên chương (tay phải)

THÍ DỤ 2: BÀN TAY THÔ RỘNG NGẮN

Đường tình cảm kép của dấu bàn tay này, người mới học thường dễ bị thu hút bởi đặc điểm này, vội vã đi tìm định nghĩa đường tình cảm kép, phân biệt đường nào là đường chính, đường nào là đường phụ, rồi phân tích thể đi của đường chính ... Cách làm này là “chỉ thấy cây mà không thấy rừng”, ngay từ đầu đã bị cục bộ thu hút, bỏ qua việc tìm hiểu tính cách người đó theo góc độ vĩ mô, sau đó mới căn cứ vào đường chỉ để phán đoán, vì hàm nghĩa cụ thể của đường chỉ chịu sự chi phối của “đại khí hậu” theo góc độ vĩ mô.



Đặc điểm chỉ tay này là: “Thô rộng ngắn, phá nát tạp loạn”, đừng xem thường 7 chữ này, đó là chiều hướng chính của tính cách người đó. Còn một điểm nữa, ngón cái tương đối ngắn (2). Hãy lưu ý ngón cái nắm giữ bản tính của con người, ngón cái ngắn cho thấy người đó ý chí yếu, tiêu cực, bi quan. Lại xem trong ba đường chỉ chính, đường trí não thô rộng ngắn (3), cho thấy người này tinh thần phân tán, không thích suy nghĩ. Đường sinh mệnh gián đoạn dạng giao thoa (4), cho thấy tâm lý người đó có vấn đề, phần lớn biểu hiện là đồng bóng.



Độ cong của đường sinh mệnh hẹp (5), cho thấy người đó hẹp hòi, cố chấp. Tổng hợp các đặc điểm trên, chúng ta có thể tổng kết tính cách của người này như sau: hướng nội, lòng dạ hẹp hòi, bi quan và hơi trầm uất, trong mắt cô, thế giới này toàn là màu xám. Theo khuynh hướng chung đó, chúng ta lại phân tích biểu hiện các đường chỉ khác, độ chuẩn xác sẽ được nâng cao.

Tuy nhiên người này còn khá trẻ, lại có đường tình bạn rất tốt (6) nên cần mở rộng lòng mình vì “Tướng tùy sinh tâm”, đường chỉ trên bàn tay cũng sẽ thay đổi theo vận thế tốt hơn.

THÍ DỤ 3: BA ĐƯỜNG XUẤT PHÁT CÙNG ĐIỂM

Đặc điểm của bàn tay này là đường chỉ tạp loạn, phần đuôi đường tình cảm gấp cong xuống, hội hợp với đường sinh mệnh và đường trí não (1), đó là một loại của bàn tay móng vuốt. Nói cách khác, tính cách của người này là tình cảm quá nặng, khiến tâm trạng không ổn định khi xử sự.

Đường sinh mệnh tương đối ngắn (2), do đó thể lực không dồi dào, dễ mệt mỏi, khó được hưởng thọ cao.

Vấn đề của người này là sức khỏe kém, làm việc nóng vội. Lại thêm đường trí não là do các đường chỉ ngắn liên kết lại, hình thành dạng đám mây (3), thường xuyên đau đầu, có quan niệm sai lầm hoặc phán đoán sai lầm, cộng thêm xử sự cảm tính, khó tránh khỏi vì thế mà tự oán mình. Biểu hiện của đường trí não này là giàu ảo tưởng – thậm chí là suy nghĩ lung tung, ảnh hưởng đến sức khỏe.

Giải quyết vấn đề phải bắt đầu từ chỗ bất ổn trong tâm lý của người này, suy xét vấn đề phải tích cực, năng rèn luyện thể chất, mở rộng tri thức, dùng lý trí thay cho tình cảm.



THÍ DỤ 4: ĐƯỜNG TRÍ NÃO KHÔNG TỐT, KHÓ TRÁNH KHỎI CỐ CHẤP, CỰC ĐOAN

Đây lại là một bàn tay chữ “xuyên”, xin lưu ý là tiên thiên chương của người này là chữ “xuyên” giả, vì khởi đầu của đường trí não có một đường chỉ nhỏ nối với đường sinh mệnh (1), nên từ năm 30 tuổi trở đi người này sẽ độc lập và bốc đồng hơn, vì tay phải của cô là bàn tay chữ “xuyên” thật sự (xem hình).

Điều đáng chú ý là các đường chỉ chính trên cả hai bàn tay đều lộn xộn, vụn vặt, trông như từng chuỗi dây chuyền, hai đường trí não đều đứt gãy đan xen ở đoạn giữa rồi lần lượt phân nhánh (2). Ngoài ra, cung Càn, cung Đoài ở mép bàn tay có rất nhiều đường tạp hướng đến đường sinh mệnh (3).

Đường trí não gián đoạn đan xen và có dạng chuỗi cho thấy khả năng suy nghĩ của người đó kém, thiếu khả năng phán đoán, thường có những quyết định sai lầm. Hơn nữa phần đuôi đường trí não tán loạn đồng thời bị ảnh hưởng bởi bàn tay chữ “xuyên”, nên đặc tính độc lập, tự chủ của người đó không được sự ủng hộ của đường trí não tốt, trái lại trở thành sự phiền toái, luôn tự làm theo ý mình, không chịu nghe ý kiến của người khác, thậm chí làm ngược lại đạo lý, tính cách ấu trĩ cố chấp này khiến bản thân cảm thấy càng ngày càng nhột nhẽo và tiêu cực.



Khởi đầu đường trí não
nối với đường sinh
mệnh

①

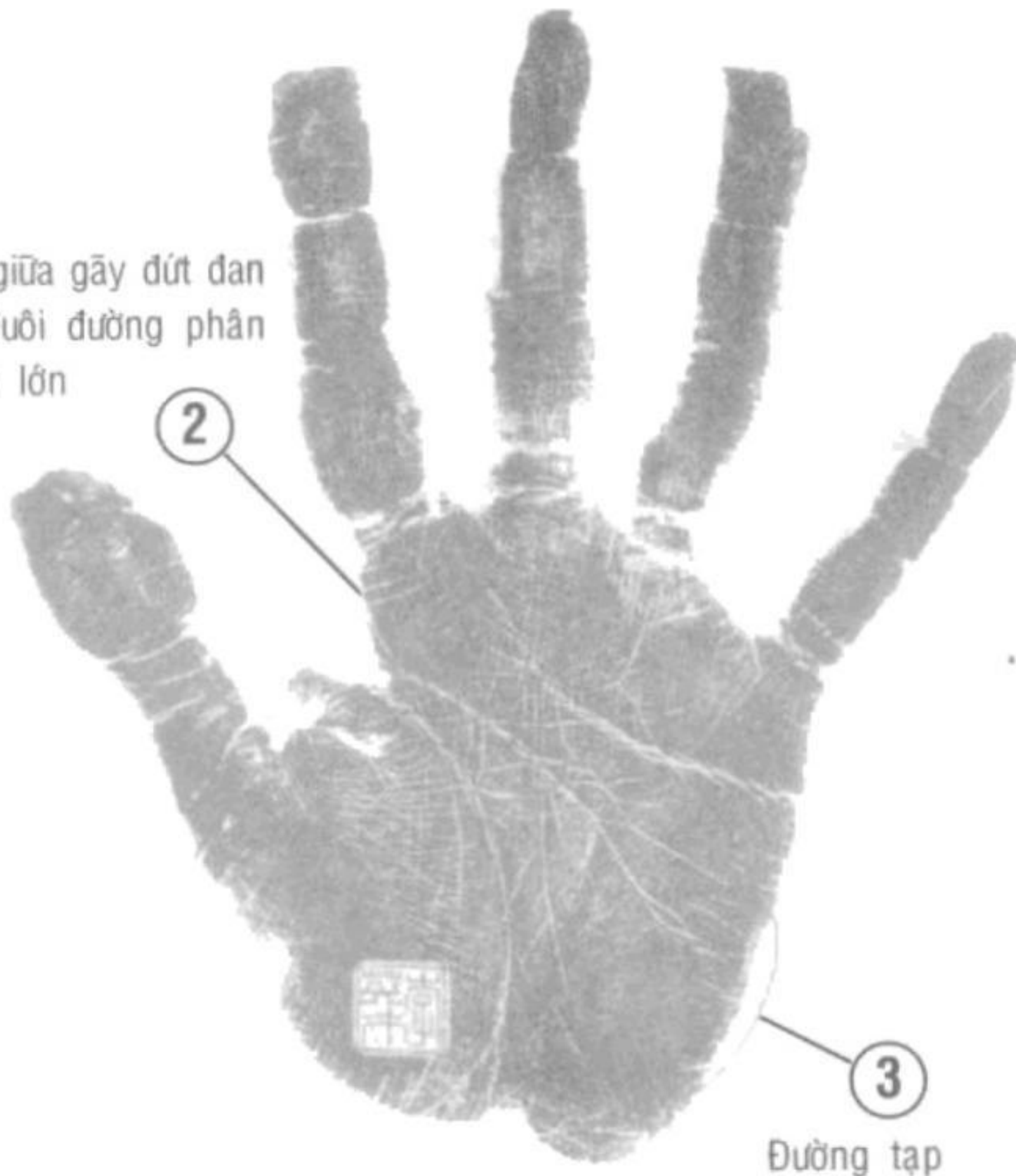
Đoạn giữa gãy đứt rồi
phân thành mấy
nhánh

Loại đường chỉ này còn có một đặc điểm nữa là hay có những suy nghĩ viển vông, biểu hiện như sau:

Không tin nhiệm người khác, cứ cho rằng mình bị hại, nên cho lời khuyên của người khác là có dụng ý, quá mức cảnh giác và đi tìm sự viện trợ bên ngoài một cách nhạy cảm, hoặc quan tâm quá mức đến sự ảnh hưởng của một việc nào đó đối với mình (vốn đã không còn liên quan gì đến bản thân), và rút ra kết luận rằng thiên kiến của mình là đúng đắn.

Quá nhạy cảm và dễ nóng giận hoặc “đao to búa lớn”, luôn sẵn sàng phản kích bất kỳ sự “đe dọa” nào.

Đoạn giữa gãy đứt đan xen, đuôi đường phân nhánh lớn



THÍ DỤ 5: BÀN TAY ĐỤC VÀ ĐƯỜNG PHIÊN NÃO

Bàn tay có quá nhiều đường chỉ, ta gọi đó là bàn tay đục, phàm người có bàn tay đục đều hay suy nghĩ viễn vông. Bàn tay đục không những đường chỉ nhiều, mà còn vừa thô vừa rộng, dọc ngang chằng chịt, giống như một tấm lưới đan trên bàn tay, gọi là lưới phiên não.

Điều đáng chú ý là: Trong đường sinh mệnh có rất nhiều đường phiên não (1) xung ra rất mạnh, có đường nối lên đường trí não, có đường xung phá sự liên kết giữa đường trí não và đường tình cảm. Hiện tượng này là căn nguyên mọi



vấn đề – tự tạo ra phiền não, cũng vì thế mà tự chuốc lấy khổ đau. Vốn đường phiền não xung ra ngoài là tốt, vì có thể bày tỏ được sự khó khăn, cân bằng tâm lý. Đáng tiếc là đường phiền não của người này xung ra ngoài xong lại nổi lên đường trí não và đường tình cảm nên khác hẳn, tính khí thất thường, khi thì không muốn tiếp khách, lúc khác lại thích tung bừng náo nhiệt.

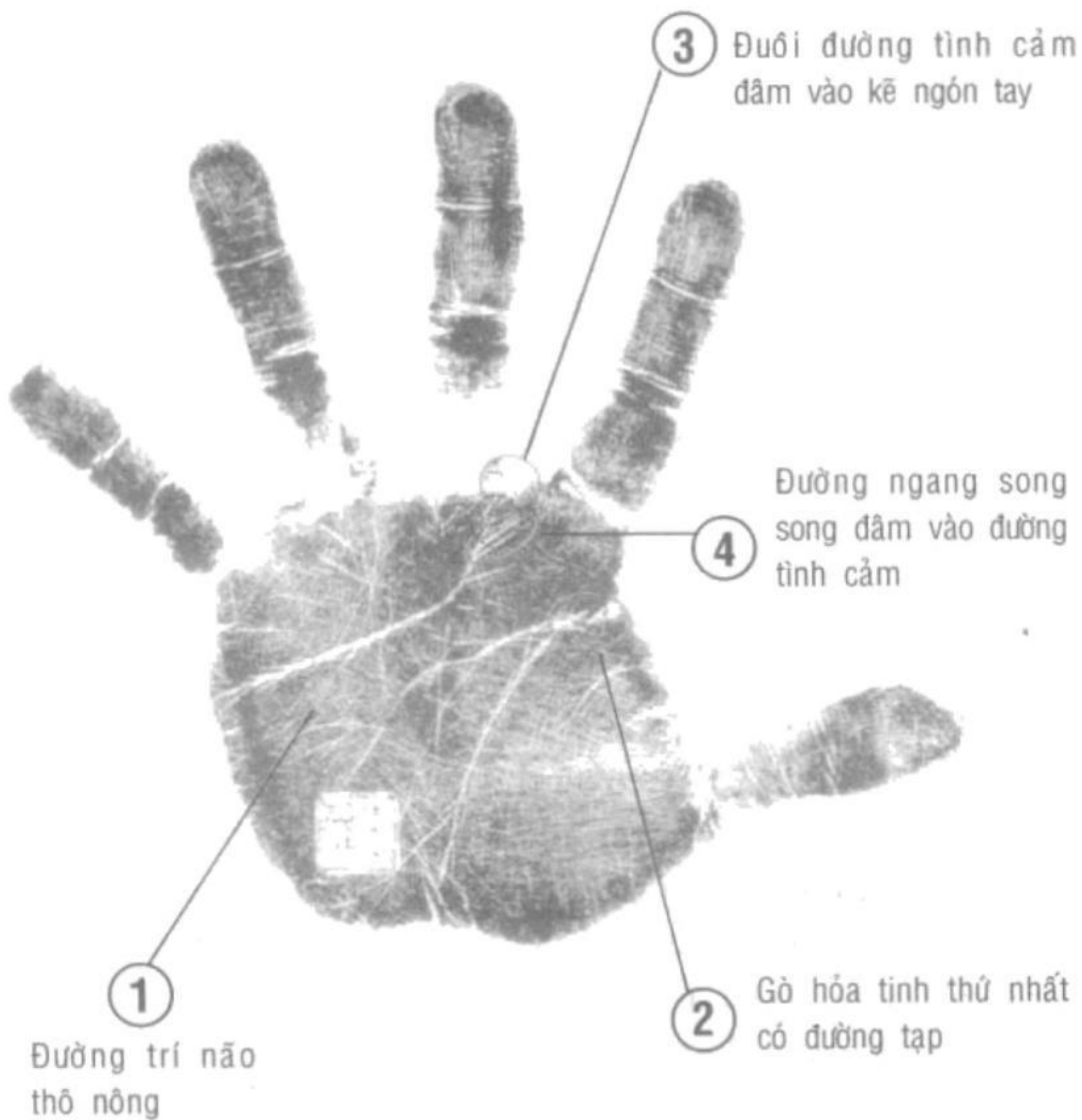
Tham khảo đường sinh mệnh, người này còn có những đặc trưng sau đây: Đau đầu, tim loạn, khó thở; Tiêu hóa không tốt, táo bón, chán ăn. Ngoài ra, người này còn có quá nhiều đường hiệp nghĩa (2), hay tự chuốc lấy liên lụy vì giúp đỡ bạn bè. Còn nữa, đường của cải quá nhiều ô lưới (3), cho thấy người đó nỗ lực kiếm tiền, nhưng khi có tiền thì lại tiêu phá hết.

THÍ DỤ 6: SỰ CHÁN NẢN BẮT NGUỒN TỪ TÂM LÝ MẤT CÂN BẰNG

Khi bắt tay với người này, tôi nhận thấy xương bàn tay của anh cứng và da thô nhám, tính cách của loại người này rất chủ quan, khó để lọt tai ý kiến của người khác. Xem chỉ tay của anh ta, ba đường chỉ chính đều có quá nhiều dạng lông, đặc điểm của loại người này là đa nghi, phân tích thêm thì phải xem đường trí não.

Hai tay của người này có vẻ thô. Đường trí não thô nông (1) phần lớn là thiếu chuyên tâm và kiên định. Ở gò hỏa tinh thứ nhất chỗ khởi đầu đường trí não có đường tạp (2), đây là vị trí phản ánh khả năng thích ứng và tinh thần tiến thủ, chỗ này bị đường tạp quấy nhiễu đủ cho thấy ưu điểm của người đó bị bào mòn. Cộng khuyết điểm của hai đường chỉ này có thể đoán người này làm việc thiếu chuyên tâm; thiếu tinh thần tiến thủ, thiếu nhẫn nại, khó gánh vác được trọng trách.

Đường tình cảm của anh ta thô, nông, yếu, có rất nhiều đường tạp bất quy tắc, phần đuôi cong lên gò thổ tinh thẳng đến kẽ ngón tay (3); tại gò thổ tinh xuất hiện hai ba đường ngang song song, đâm vào trong đường tình cảm, áp đường tình cảm (4), hơn nửa hai bàn tay đều như vậy. Đường chỉ này phản ánh người đó ích kỷ, có quá nhiều bất mãn đối với người khác, tâm trạng luôn không ổn định, khó tránh khỏi hay đánh vợ chửi con, nhà cửa không yên. Thực ra anh ta cũng rất khó chịu với bản thân, nên hay tự cắn nhai mà không biết giải tỏa bằng cách nào.



Đường sinh mệnh yếu, trên đường có rất nhiều dạng lông, cả hai bàn tay đều như vậy, đuôi đường ở hậu thiên chững lại có thêm vài đường nhánh đi xuống cho thấy thể lực của anh ta yếu chỉ vì lâu nay sự kiềm nén tâm lý ảnh hưởng đến sinh lý, dẫn đến mệt mỏi, làm việc thiếu tinh thần.

Đường tình cảm thô nông cho thấy cơ năng tim có vấn đề, bệnh tim của người này sẽ phát sau 45 tuổi (suy tính theo cách tính lưu niên đường tình cảm).

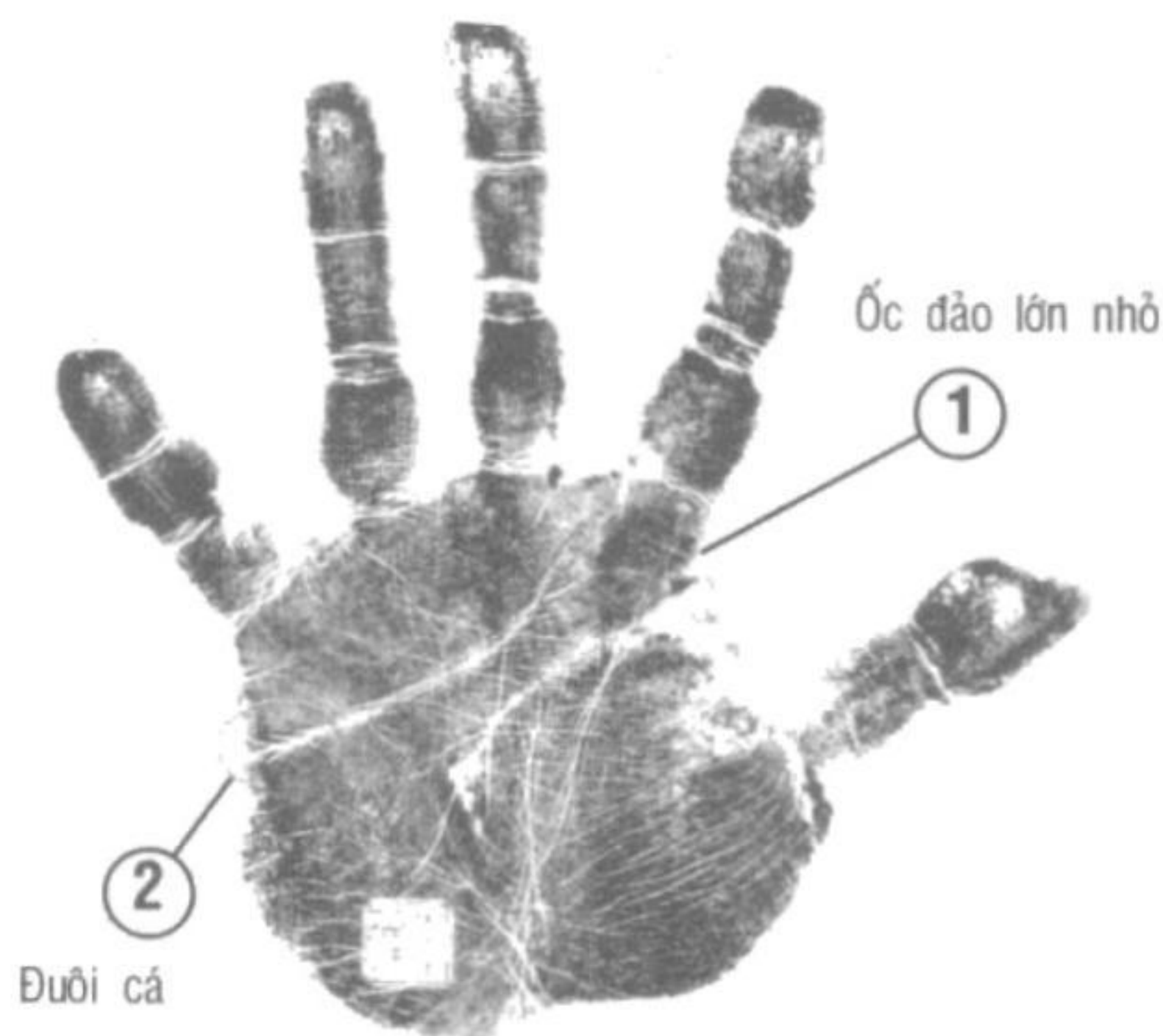


THÍ DỤ 7: ĐƯỜNG TRÍ NÃO BỊ ẢNH HƯỞNG, SUY NGHĨ KHÓ TẬP TRUNG

Con người sở dĩ trở thành chúa tể vạn vật là nhờ có bộ não biết suy nghĩ. Hành vi của mỗi người đều bị bộ não chi phối, nên chúng ta xem tướng tay trước hết phải xem năng lực suy nghĩ của người đó, ngoài nghiên cứu đường trí não ra, còn phải tham khảo các đường chỉ khác ảnh hưởng đến việc suy nghĩ.

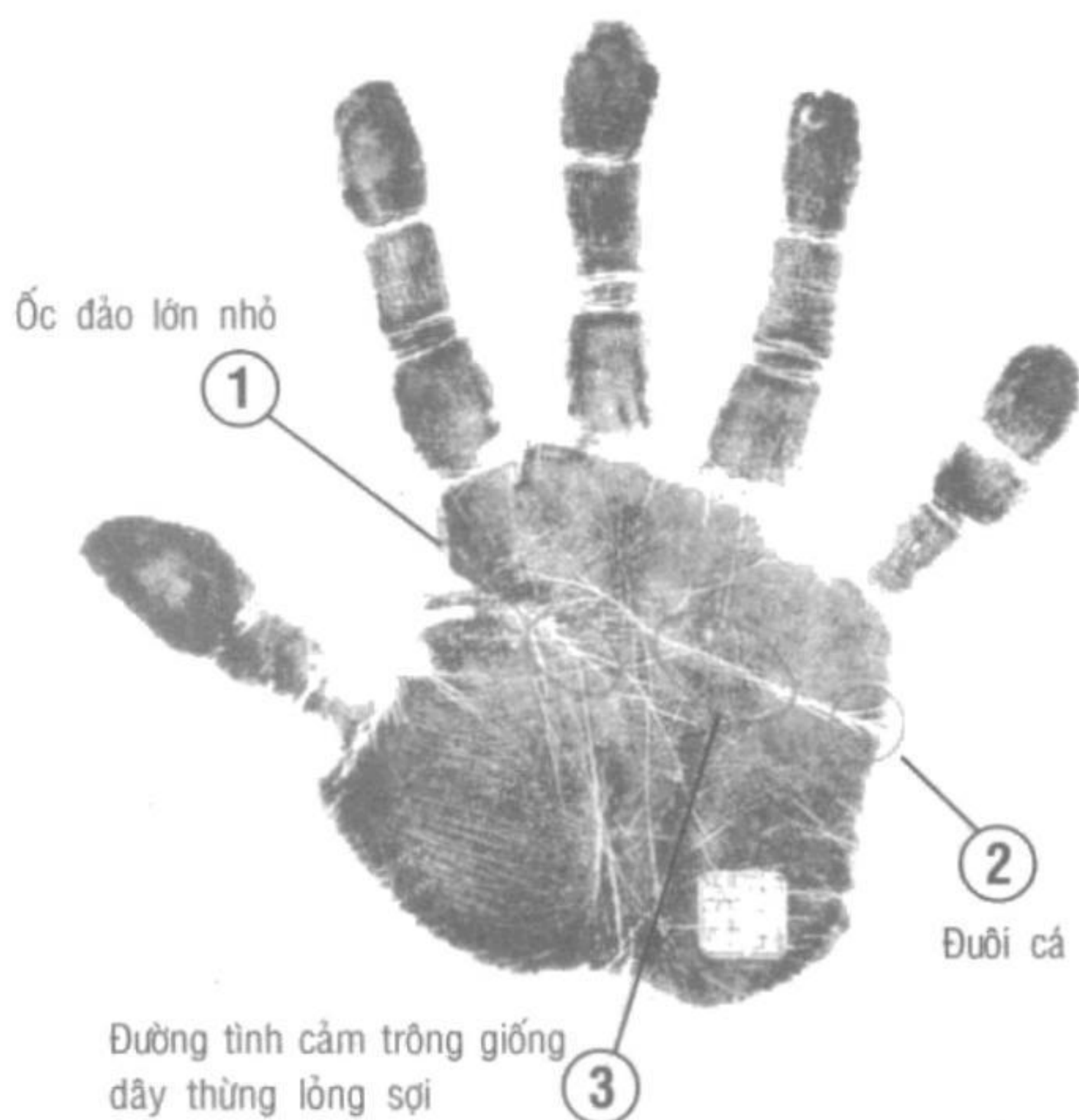
Đây lại là một bàn tay có vấn đề. Ba đường chỉ chính đều rối loạn, đường trí não ở cả bàn tay có một loạt ốc đảo lớn nhỏ (1); đường tình cảm duỗi ngang và có dạng sóng, khởi đầu của nó tạo thành một dây nẹp đuôi cá (2). Điều tệ nhất là phần đuôi đường tình cảm có nhiều đường nhánh đâm về phía đường trí não, hoặc giao với đường nhánh mọc ra từ khởi đầu đường trí não, hai bàn tay đều như vậy dẫn đến tình cảm ảnh hưởng đến lý trí.

Nhìn vào bàn tay này có thể phán đoán: Khả năng suy nghĩ của cô gái này bị phân tán, thần kinh quá nhạy (khởi đầu đường



trí não xuất hiện ốc đảo), hơn nữa đường tình cảm và đường sinh mệnh đều có đường tạp hướng đến đường trí não, đặc biệt ở hậu thiên chương. Nói cách khác, sinh lý và tâm lý (chỉ phương diện tình cảm) đều ảnh hưởng đến lối nghĩ và phương pháp làm việc của cô nên rất khó tập trung ý chí và tư tưởng, trong đầu cô luôn là một mớ hỗn độn các suy nghĩ vẩn vơ, thậm chí xếp những sự việc không liên quan gì lại với nhau đến nỗi cảm thấy phiền não và buồn khổ, tình trạng này tương tự tình trạng được trình bày ở thí dụ 5, thí dụ 6.

Một điểm nghiêm trọng nữa là đường trí não trên tay phải của cô có dạng cá (ốc đảo lớn phía dưới đối diện ngón giữa), hơn nữa đuôi đường mềm yếu, người đó về già càng có xu hướng không ổn định. Đuôi đường sinh mệnh gập vào trong cung Càn, cho thấy người đó rất tôn sùng tín ngưỡng. Trong



ba đường chỉ lớn thì đường sinh mệnh là nông nhất. Đường sinh mệnh nông cho thấy: thể chất yếu, thiếu bao dung và khả năng nhẫn nại, khả năng thích ứng với môi trường kém. Những khuyết điểm này khiến phương diện tâm trạng của cô càng không ổn định.

Đường tình cảm trên tay trái phẳng thẳng cho thấy tình cảm hơi hợt và chủ quan; trên tay phải không những trong phẳng thẳng xuất hiện dạng sóng nhấp nhô, mà cả đường chỉ còn trông như sợi dây thừng lỏng (3), dạng đường chỉ này tăng thêm khuyết điểm của người đó. Đường sự nghiệp của cô bề ngoài rất tốt, nhưng ở cả hai bàn tay đều là kết thúc ở đường trí não và đường tình cảm, nhất là ở tay phải. Đường sự nghiệp đại diện cho thái độ xử sự của người đó, có thể thấy người phụ nữ này từ 50 tuổi trở đi sẽ sống với thái độ được sao hay vậy. Nguyên nhân là cô cho rằng vận trình của mình kém, sống ngày nào hay ngày ấy, trên thực tế lại là do tư tưởng của chính cô tạo thành. Nhưng nếu cô hiểu được vấn đề và tích cực thay đổi quan niệm thì các đường chỉ của cô sẽ thay đổi theo chiều hướng tốt đẹp.

THÍ DỤ 8: ĐẶC TÍNH CỦA KIỂU BÀN TAY NGUYÊN THỦY

Đây là một mẫu của kiểu bàn tay nguyên thủy. Đặc điểm của nó là: 1. bàn tay thô, vuông vắn; 2. Da thô ráp; 3. Khớp ngón tay thô cứng.

Bàn tay nguyên thủy thường chỉ có ba đường chỉ chính lớn, rất ít thấy các đường chỉ khác. Nhưng bàn tay của người đàn ông này thì lại có khá nhiều thay đổi, còn lại đều không tách khỏi đặc điểm của kiểu bàn tay nguyên thủy. Đặc điểm tính cách của người có kiểu bàn tay nguyên thủy là: Tính cách thẳng thắn, dễ xung động; Độc đoán, cuộc sống đơn điệu; Thiếu óc thẩm mỹ; Chỉ trọng tính dục, thiếu tình cảm, coi vợ là công cụ sinh đẻ.

Đây là kiểu bàn tay nguyên thủy kết hợp với bàn tay chữ “xuyên”, (1) cho thấy người này tính tình thô bạo, lại bốc đồng. Đường trí não yếu (2) cho thấy người này thiếu khả năng kiểm chế.

Ở cả tay trái và tay phải đều thô nông, ngắn cho thấy khả năng suy nghĩ của anh ta bị tính tình thô bạo chi phối, nên làm việc nóng vội, qua loa, thiếu kế hoạch và tự trói buộc.

Đường tình cảm ở cả hai bàn tay cũng yếu và khiếm khuyết (3). Khiếm khuyết xuất hiện ở tay trái cho thấy cảm nhận về tình cảm của người đó yếu, xuất hiện ở tay phải cho thấy hôn nhân của người đó sẽ gặp trắc trở. Do đó người này khó có tình cảm tốt với bạn bè và vợ con.





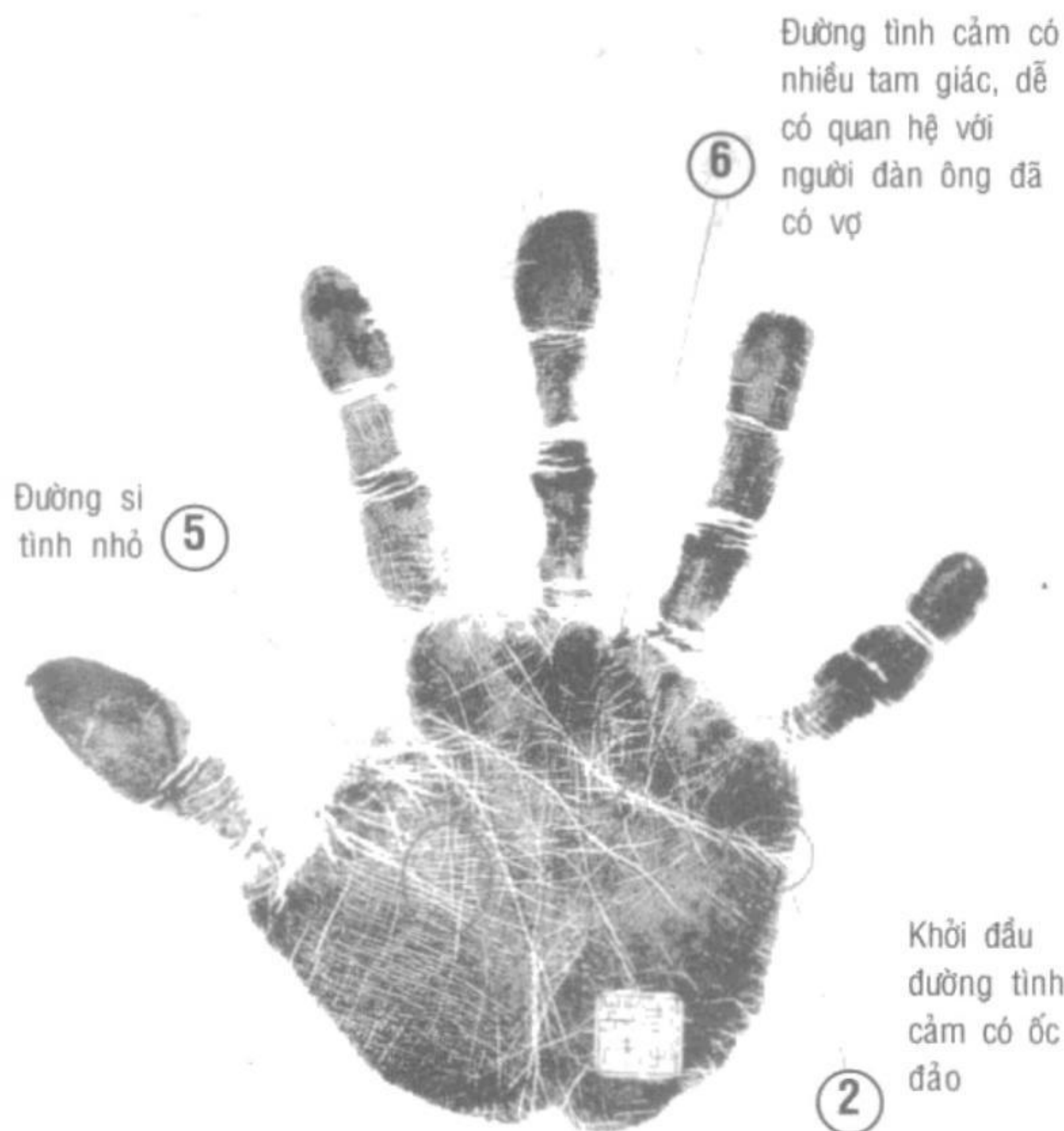
Gò kim tinh nhô cao, trên tay phải còn nhô cao hơn (4), cho thấy tình lực dồi dào, ham muốn tình dục mạnh. Hơn nữa, phần đuôi đường sinh mệnh yếu và đâm vào cung Khảm (5), cho thấy sức khỏe suy yếu và thiếu khả năng kìm chế. Kết nối những nhân tố này lại, có thể phán đoán từ trung niên trở đi người đàn ông này không biết tự kìm chế tính dục dẫn đến thể lực suy giảm.

Đường sự nghiệp ở tay trái còn được, nhưng ở tay phải thì yếu và nông mỏng, cho thấy thái độ xử thế của anh ta ngày càng kém.

THÍ DỤ 9: ĐƯỜNG TÌNH CẢM PHẢN ÁNH TÂM TRẠNG KHÔNG ỔN ĐỊNH

Đây là một bàn tay chữ “xuyên” nhỏ, đường trí não “độc lập”, khởi đầu tách khỏi đường sinh mệnh, nhưng một cụm đường tạp của nó bắn lên phía đường sinh mệnh, quấn với các đường tạp đường sinh mệnh (1), tạo thành sự tiếp nối chằng chịt, cả hai bàn tay đều như vậy.

Đường tình cảm có rất nhiều đường nhánh, tạo thành dạng đám mây do rất nhiều chữ thập đan nhau tạo thành. Cả hai bàn tay cũng đều như vậy.





Trước hết nói về đường tình cảm, khởi đầu cao, nằm ở cung Khôn, có dạng ốc đảo (2). Khởi đầu cao cho thấy được cha mẹ cưng chiều, khiến cô càng thêm bốc đồng. Khởi đầu có ốc đảo cho thấy kết hôn sớm bất lợi, cộng với đường tình cảm dạng đám mây đại diện cho sự hay thay đổi, dễ dẫn đến ly hôn.

Tay phải của cô có một vòng kim tinh không liên tục (3), cho thấy cô có trí tưởng tượng tình dục mạnh mẽ, là người bướng bỉnh, thích gây sự.

Khởi đầu đường trí não có rất nhiều đường nhánh quán với đường nhánh của đường sinh mệnh cho thấy người đó tư tưởng không ổn định. Lại có rất nhiều đường nhánh bắn về phía đường tình cảm, phần đuôi đường tình cảm cũng có nhiều đường nhánh đâm vào đường trí não. Các đường tạp từ đường sinh mệnh bắn ra, thậm chí còn vượt qua đường trí não nối với đường tình cảm (4). Những đường này cho thấy lý trí, tình cảm và phiên não của cô gái quện lại với nhau, không tách rời.

Trong đường sinh mệnh ở cả hai bàn tay này đều có hai ba đường si tình nhỏ (5). Đường si tình vốn nghĩa là nhớ nhung người tình cũ hoặc người thân đã qua đời.

Nghiêm trọng hơn là tay phải của cô giống hệt tay trái, vẫn rất rối loạn, không có một chút biến chuyển tốt đẹp nào. Từ 30 tuổi trở đi, đầu óc cô vẫn rất hỗn độn, lơ mơ, khó tìm được tình yêu đích thực. Đường tình cảm ở tay phải xuất hiện tam giác (6), cho thấy người này quan hệ tình cảm với người đã có gia đình.

THÍ DỤ 10: ĐƯỜNG CHỈ XOẢN VÀ KẺ ĐA TÌNH

Xem tướng tay trước hết phải phân tích bàn tay, tìm hiểu tính cách chung và xem ba đường chỉ tay chính lớn. Như tay trái của bàn tay này, ba đường chỉ chính tương đối yếu cho thấy người này có rất nhiều vấn đề.

Đường sinh mệnh của người này là đường yếu nhất trong ba đường chỉ chính. Khởi đầu đường sinh mệnh do mấy đường xoắn hình ốc đảo tạo thành (1), cho thấy sức khỏe người này tương đối kém, tứ chi rất dễ bị tổn thương, mất cá chân bị sái, đó là do kết cấu xương và tư thế đi, tư thế làm việc (sự thăng bằng của thân mình không khớp với việc di chuyển trọng tâm) gây ra, sự hình thành xương của anh ta trong cơ thể mẹ được phản ánh trong các đường chỉ tay.



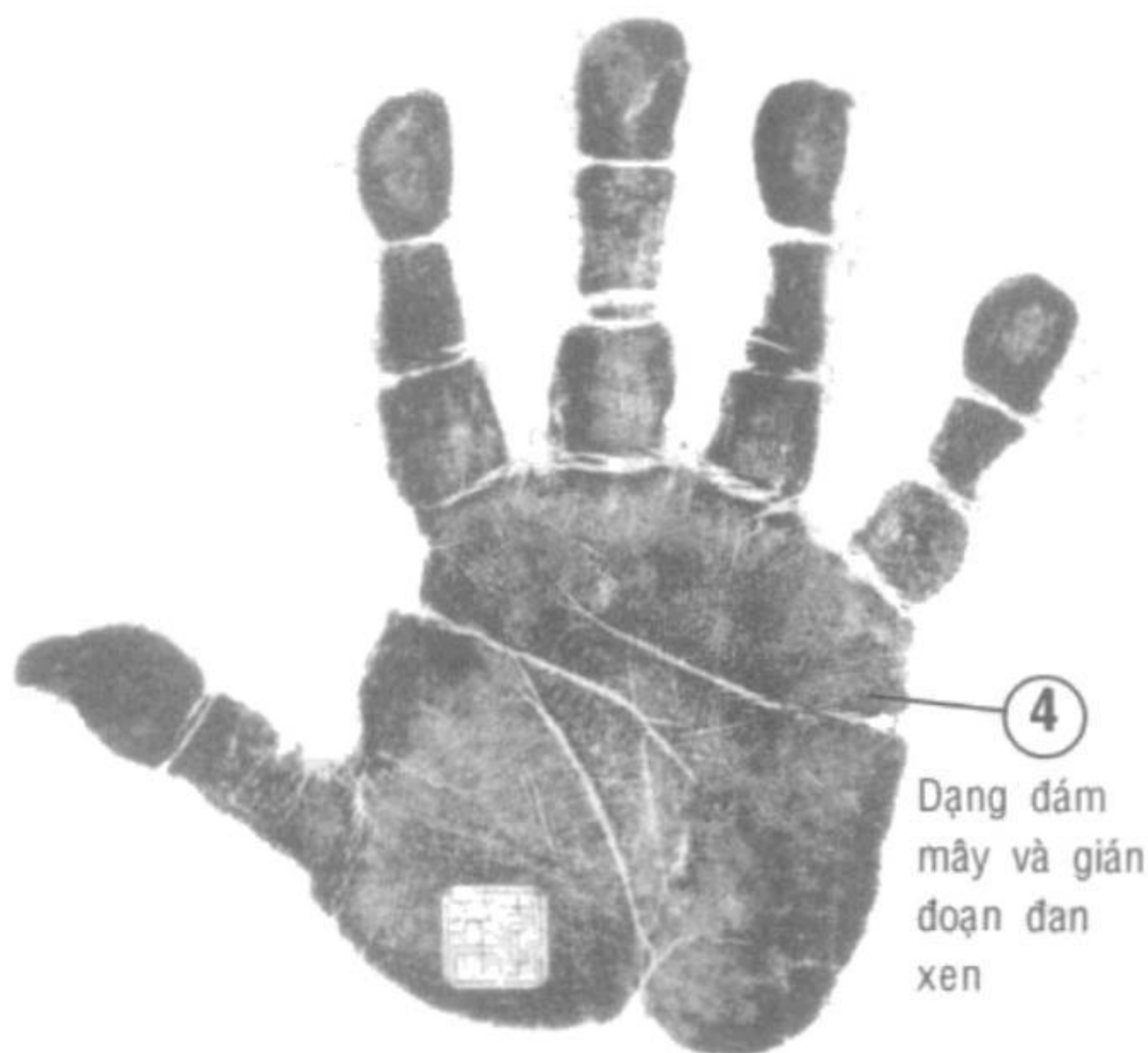
Đường trí não cũng rất yếu, đuôi đường lại hướng về cung Càn, cung Khảm rồi cong xuống (2), cho thấy ý chí yếu, thiếu năng lực phán đoán và rất đa nghi. Đường trí não ở tay phải tuy có chuyển biến tốt về sức khỏe, nhưng vẫn ngắn, khó tránh khỏi hơi cực đoan. Người có kiểu chỉ tay này khi làm việc không biết lên kế hoạch, làm việc kéo dài hoặc bỏ dở giữa chừng.

Vấn đề lớn nhất của người này là đường tình cảm, ở tay trái do nhiều đường chỉ xoắn lấy nhau (3), trông giống một dây thừng, các đường nhỏ lộ ra ở chỗ bị lỏng, đến đuôi đường tách đôi, một đường hướng đến đường trí não. Ở tay phải, phần khởi đầu do nhiều dạng đám mây tạo thành (4), thậm

chỉ xuất hiện gián đoạn đan xen, đến vị trí phía dưới đối diện ngón giữa bắt đầu xuất hiện dạng đường hoàn chỉnh. Đường tình cảm như vậy cho thấy đây là người đa tình, có rất nhiều bạn khác giới. Đáng tiếc anh ta không phải là người xử lý vấn đề một cách lý trí, quá đặt nặng sự được mất trong tình cảm nên hay bị giày vò, thậm chí ảnh hưởng đến sự nghiệp.

Ba đường chỉ chính ở tay phải tuy có chuyển biến tốt, nhưng rất ít. Tư tưởng có khuynh hướng cực đoan, 40 trở đi anh ta thường cãi nhau với vợ (hoặc người tình) (mép đường tình cảm xuất hiện dạng lông), tư thế đi của đường tình cảm có thể thấy anh là người thất bại trong tình cảm.

Ngoài ra, ở gò kim tinh (phía dưới đối diện ngón cái) xuất hiện đường phong thấp mạnh mẽ (5), do đó phải chú ý sức khỏe từ vùng thắt lưng trở xuống.

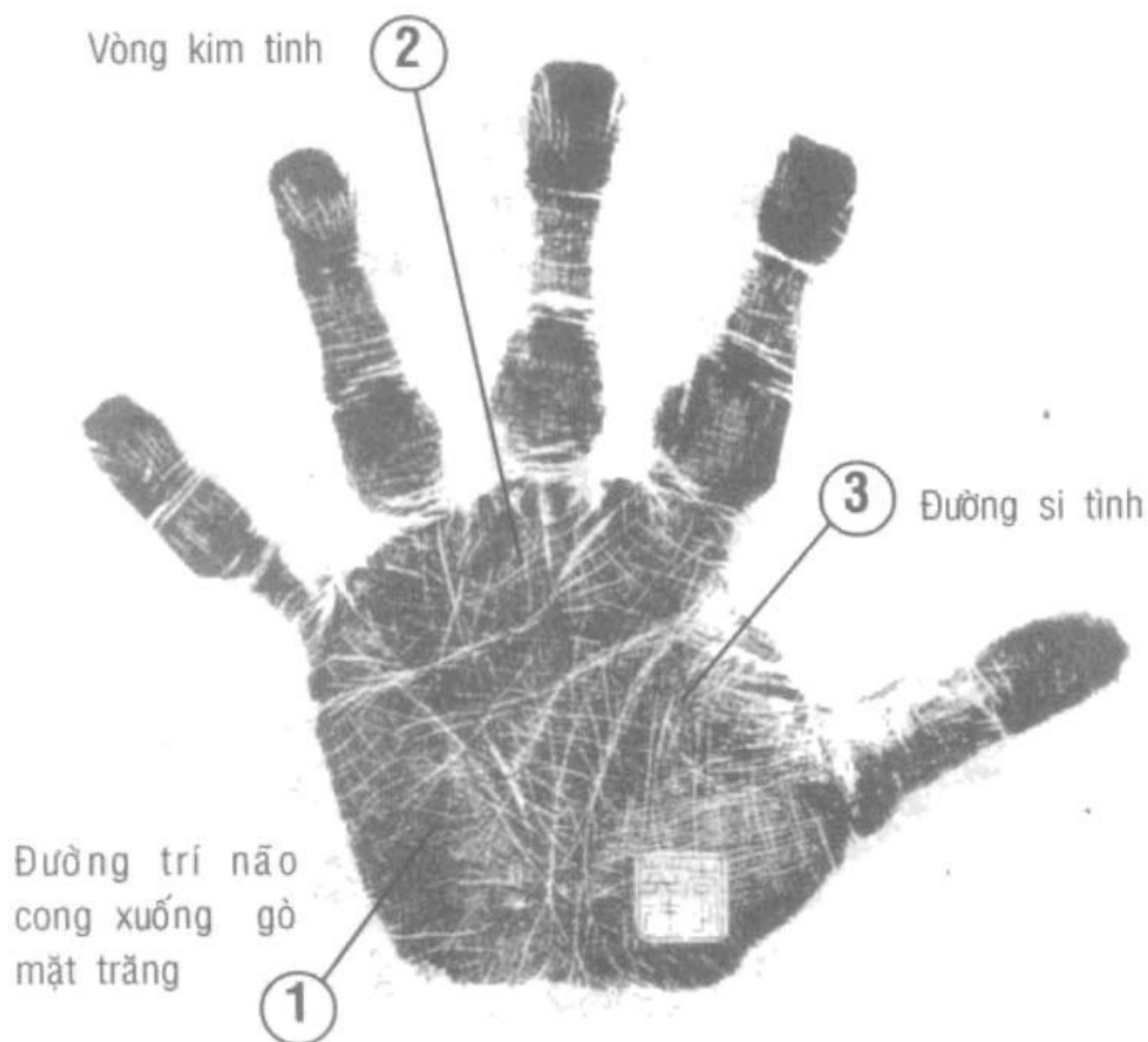


4
Dạng đám
mây và gián
đoạn đan
xen

THÍ DỤ 11: NGUYÊN NHÂN TRÂM UẤT KÉM VUI

Đây là dấu bàn tay có các đường chỉ tay pha tạp, còn gọi là bàn tay đục, cho thấy người đó có quá nhiều buồn phiền. Gặp trường hợp này, trước hết phải xem đường trí não của người đó. Đường trí não của bàn tay này cong xuống đến gò mắt trắng (1), đầu đường xuất hiện một ốc đảo hẹp dài, đường chỉ mềm yếu. Tổng hợp ba điểm này có thể phán định người này thiếu ý chí, bi quan, buồn bực, hay đau đầu, đầu óc suốt ngày nghĩ ngợi vẩn vơ. Thường suy đoán theo chiều hướng tiêu cực, cho rằng mọi kết cục xấu sẽ dồn về mình.

Người này có một vòng kim tinh hoàn chỉnh (2), cho thấy rất mong mỏi tìm được người trong mộng và bằng mọi cách. Đường si tình ở trong đường sinh mệnh (3) cho thấy người



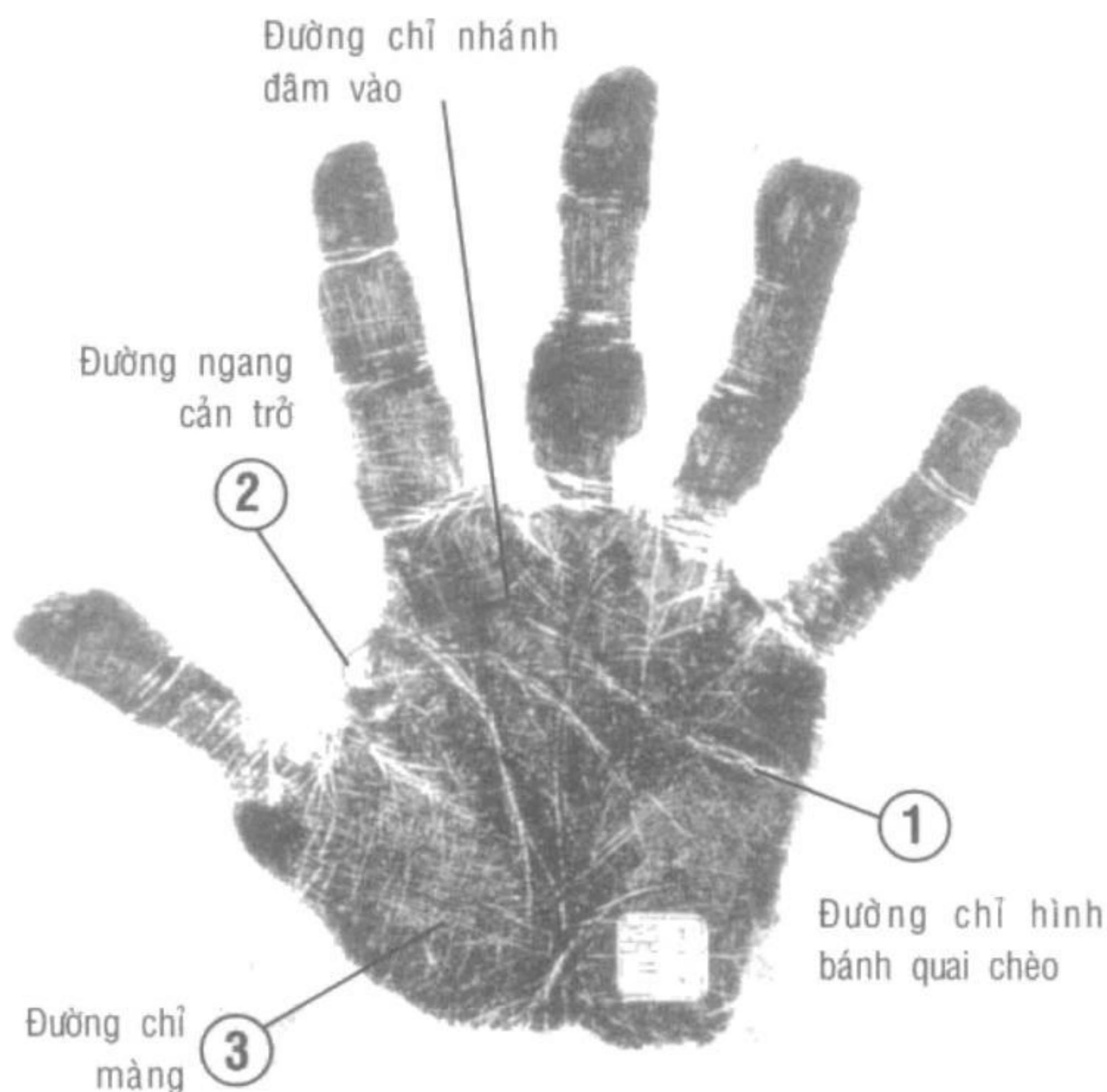
này đã dường tượng được người tình trong mộng nhưng người đó chưa từng xuất hiện.

Tổng hợp bàn tay đục, đường trí não, vòng kim tinh, cộng với biểu hiện của đường tình cảm, có thể suy đoán cô gái này thường thấy buồn khổ khi hoàng tử trong mộng chưa xuất hiện, đến mức cảm thấy bạn bè xung quanh không thông cảm cho mình. Đó chính là nguyên nhân khiến cô hay trầm uất, kém vui.

THÍ DỤ 12: HAI BÀN TAY ĐỀU CÓ ĐƯỜNG CHỈ BÁNH QUAI CHÈO

Đường chỉ bánh quai chèo thường do nhiều đường chỉ ngắn kết lại mà thành, trong đó không thể tránh khỏi xuất hiện





ốc đảo và dạng đám mây, mà hai dạng đường này đều không tốt. Hai bàn tay này đều xuất hiện bánh quai chèo (1), nhóm đường chỉ này cho thấy người đó không thuận lợi trong sự nghiệp hoặc tình cảm suốt hơn nửa đời người, thậm chí có thể nói là rất đau khổ. Dấu bàn tay này cũng là bàn tay đục, ấn tượng đầu tiên của nó là: các đường chỉ dọc ngang đan nhau dệt thành tấm lưới, tấm “lưới” này cho thấy đây là người cực đoan, tính cách xung động, hay thay đổi, đặc biệt thấy rõ ở tay trái.

Ba đường chỉ chính có dạng bánh quai chèo, đều do nhiều đường chỉ ngắn quấn lại tạo thành, do đó xuất hiện nhiều ốc đảo, đường tình cảm xoắn lại nhiều hơn đường trí não. Người

có tình cảm cực đoan thường hồ đồ trong tình cảm, theo tình trạng này, hoàn toàn có thể đoán người đó đã nhiều lần lỡ dở trong tình cảm. Nguyên nhân đều do tính khí thất thường, hay thay đổi của cô khiến bạn trai không thể lường trước, hoặc cô đột ngột nói lời chia tay. Khi nhận ra lỗi, tuy có hối hận, nhưng lại sĩ diện nên không chủ động nói lại tình cảm.

Hai bàn tay đều có kết cấu dạng lưới, đó là một điều đặc biệt. Đặc điểm của nó là: trong đường sinh mệnh xuất hiện đường ngang mạnh mẽ (2), đường này lại bị nhiều đường chỉ ngăn trở (3) cắt xung. Phần đuôi đường tình cảm nổi hướng đến đường trí não tạo thành bàn tay hình chữ “trảo”.

Tay phải (xem hình) đại thể giống với tay trái. Điều may mắn là đường tạp ở tay phải nông, cho thấy tính tình đã thay đổi.

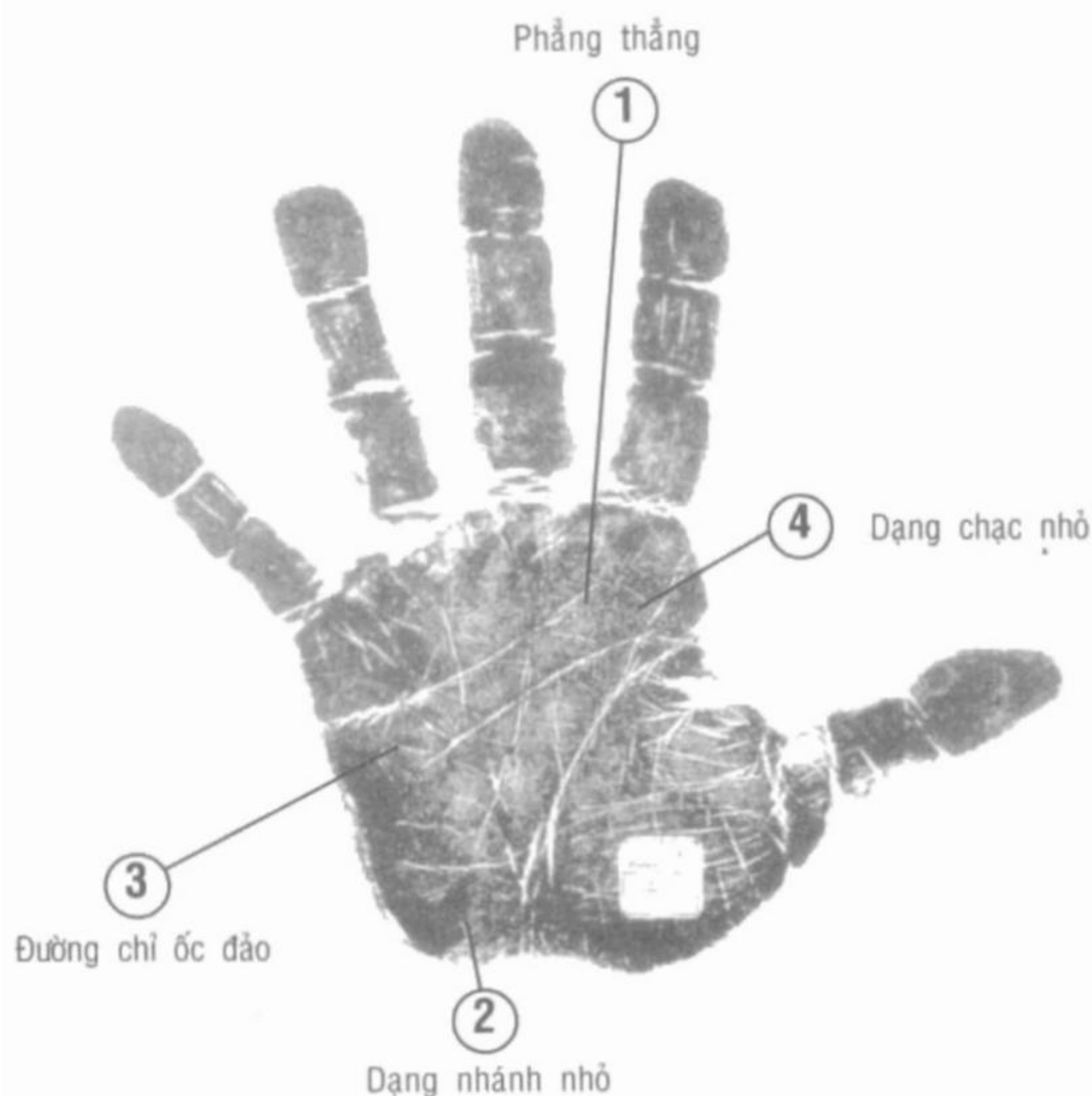
THÍ DỤ 13: TÌNH CẢM RỐI BÒI THÊM PHỨC TẠP

Đường tình cảm và đường trí não trên tay trái của người này phẳng thẳng (1). Đường tình cảm phẳng thẳng cho thấy tình cảm nhạt nhẽo, thậm chí có thể nói là tương đối ít tình, nhưng đó là xét ở góc độ xem tướng ngón tay. Ở đây có ba điều đáng chú ý: a. khởi đầu đường chỉ tức mép bàn tay có rất nhiều đường chỉ xéo không hoàn chỉnh sắp xếp đan xen, hình thành nhiều dạng nhánh không hoàn chỉnh (2); b. Phía dưới đối diện ngón út có ốc đảo nhỏ rất rõ rệt (3); c. Trên đường tình cảm có nhiều đường tạp tạo thành những hình tam giác.

Đường chỉ xéo xuất hiện ở khởi đầu đường tình cảm nếu trên dưới đối nhau, độ dài bằng nhau và đường chỉ rõ ràng thì là đường bạn bè, cho thấy người đó dễ giao thiệp với người khác và được người khác tôn trọng. Nhưng ở đây đường chỉ xéo này đan xen không đều và phân nhánh đi xuống, cho

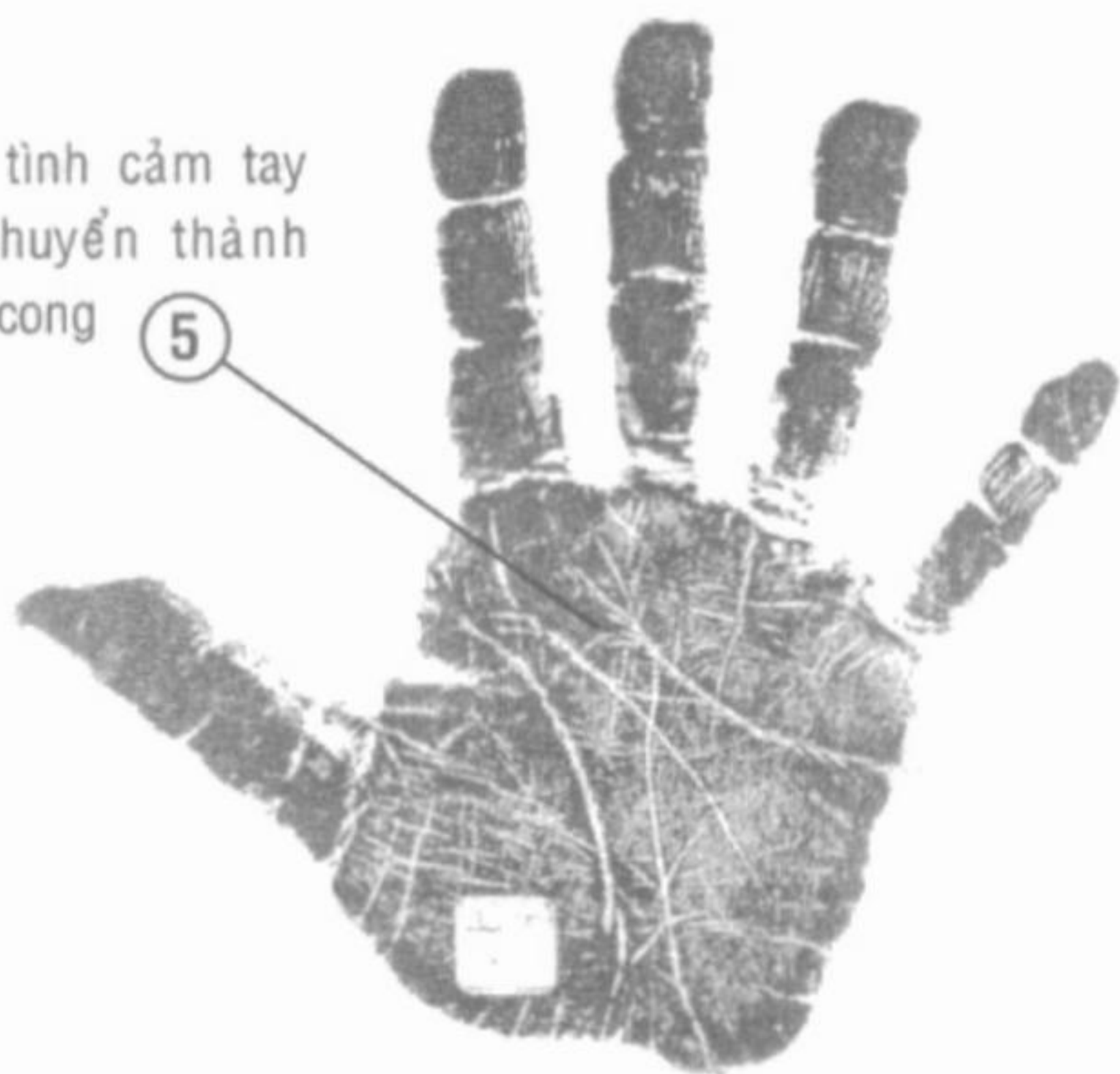
thấy cô rất khó được bạn bè tôn trọng. Ngược lại, cô thường mâu thuẫn với bạn vì những chuyện nhỏ nhặt, thậm chí tuyệt giao. Điểm thứ hai là ốc đảo nhỏ phía dưới đối diện ngón út cho thấy cô gái này đã từng gặp trắc trở trong tình cảm (ốc đảo càng nhỏ tổn thương càng lớn). Điểm thứ ba là những đường tạp trên đường tình cảm cho thấy người đó cảm thấy rối bời và phức tạp về mặt tình cảm. Nói một cách đơn giản, cô gặp không ít phiền phức sau những trắc trở, thù mới hận cũ ngổn ngang.

Trên đây là tình trạng thường gặp ở thanh niên nam nữ, nhưng chỗ đặc thù của cô gái này là ở đường trí não, nó xuất



Đường tình cảm tay
phải chuyển thành
đường cong

5

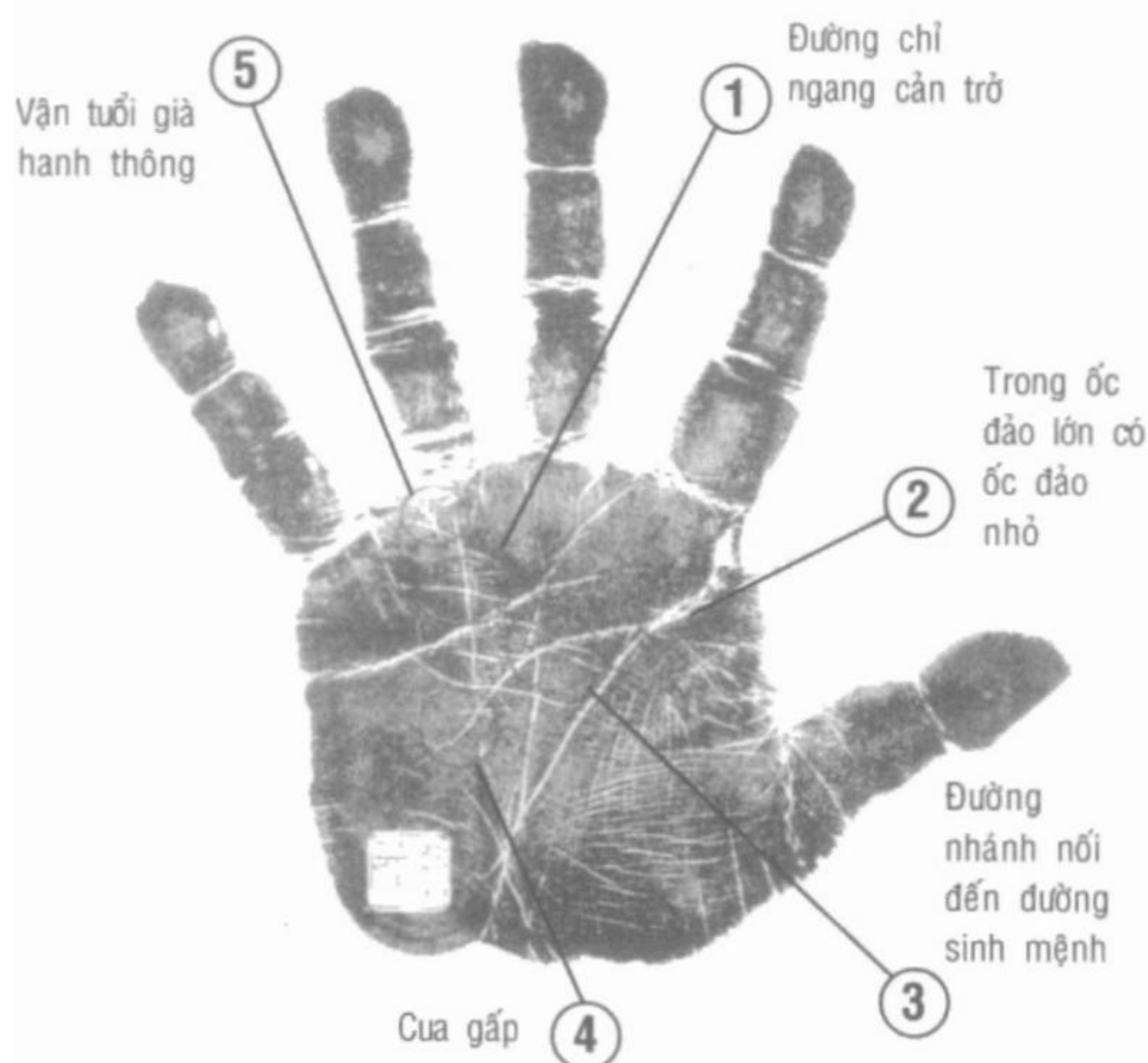


hiện hai dạng chạc nhỏ (4), phần đuôi đường chạc xéo xuống đến gò hỏa tinh thứ nhất. Trước hết, đường trí não của cô phẳng thẳng, phần đuôi đường kết thúc ở gò hỏa tinh thứ hai vốn là điều tốt, vì hình đường chỉ này cho thấy tư tưởng của người đó hợp với thực tế, có thể tập trung tư tưởng làm việc. Vấn đề là ở chỗ khởi đầu đường trí não có dạng chạc, phạm chỗ này xuất hiện đường chỉ nhỏ dạng lông phân nhánh đều cho thấy đầu óc người đó có vấn đề. Hai đường dạng chạc này cho thấy người đó thường xuyên đau đầu nặng, khó tập trung tinh thần suy nghĩ, thậm chí đưa ra những phán đoán sai lầm.

Kết hợp đường trí não và đường tình cảm để phân tích, có thể thấy được trạng thái tâm lý của cô gái này: do cô từng gặp trắc trở trong tình cảm, nên chuyển sang ngưỡng mộ những người đàn ông có sự nghiệp, đã đứng tuổi, dễ yêu người đã có vợ, biết rõ là sẽ khổ sở, nhưng không thoát khỏi, vì đầu óc cô suy nghĩ thiếu tỉnh táo.

May là đường tình cảm ở tay phải của cô hơi cong (5), đó là dấu hiệu cho thấy quan niệm tình cảm đã trở lại bình thường. Đáng tiếc cả đường chỉ có dạng đám mây, người này vẫn có nhiều nỗi ưu phiền. Điều đáng chú ý là khởi điểm đường trí não của cô lại xuất phát từ gò mộc tinh, cho thấy người này dám làm dám chịu, cộng thêm tay phải xuất hiện một đường sự nghiệp rõ ràng, có thể suy đoán cô sẽ có một sự nghiệp tốt. Tinh thần dám làm dám chịu của cô có thể phản ánh trong sự nghiệp, chứ không phải là ở phương diện tình cảm. Phân tích theo đường trí não của cô, sự phát triển sự nghiệp có thể là bất chấp thủ đoạn để đạt được mục tiêu.

THÍ DỤ 14: TINH THẦN PHẤN ĐẤU VÀ TRỞ LỰC



Đây là một đường thành công (đường của cải) rất tốt, đường chỉ này bắt đầu từ đường trí não, cho thấy người đó phấn đấu tiến thủ bằng trí tuệ của mình, thế đi của đường chỉ này sau khi vượt qua đường tình cảm càng thêm mạnh mẽ. Đáng tiếc là ở giữa đường chỉ xuất hiện quá nhiều đường chỉ ngang (1), những đường chỉ trở lực này đôi khi rất mạnh mẽ, gây cản trở lớn cho sự nghiệp (hoặc tài năng nghệ thuật) của người đó.

Khởi đầu của đường trí não quán với đường sinh mệnh, ly rồi hợp, hợp rồi ly, hình thành một ốc đảo lớn, trong ốc đảo lớn có ốc đảo nhỏ (2), cho thấy cuộc sống tuổi thơ của người đó không tốt hoặc cha mẹ ít quan tâm.

Đường trí não khởi điểm cao, tức là từ cung Tốn, cho thấy người này bình tĩnh, có hoài bão, đáng tiếc là đường chỉ này đến chỗ ngón giữa thì bị đứt, nối tiếp một đường nhánh cong xuống đường sinh mệnh (3). Đường sinh mệnh lại có một đường chỉ ngang cong nối đến đường trí não, đoạn cuối đường trí não cong gấp (4), cho thấy người đó thường suy nghĩ vẩn vơ và cả tin người khác. Dù có chí hướng nhưng lực bất tòng tâm, dẫn đến mâu thuẫn giữa lý tưởng và hiện thực.

Sự phiền phức của người đàn ông này không chỉ biểu hiện ở đường trí não, mà đường của cải cũng có vấn đề tương tự.

Đường của cải đại diện cho: tham vọng; mức độ cao thấp của thành công; Khả năng tập trung chú ý; Cách thức xử lý tiền bạc; Khả năng vạch kế hoạch; Mức độ tham lam và ích kỷ.

Đường của cải tốt nhất là hoàn chỉnh, không đứt quãng. Đường của cải trên dấu bàn tay này hoàn chỉnh, có thể đi lên, cứng cáp, mạnh mẽ, cho thấy người này có tham vọng lớn, nhưng bản thân anh ta thiếu ý chí. Xin lưu ý, đường thành công và đường trí não là nhân quả của nhau, tương tác lẫn nhau.

Đường của cải là đường đi theo đường sự nghiệp. Đường sự nghiệp trong hình trên xuất phát từ đường sinh mệnh, cho thấy người đó ban đầu hoàn cảnh không tốt, tự lực cánh sinh, phấn đấu tiến thủ và đạt được thành công nhất định. Ý chí mà đường chỉ này thể hiện cũng giống như đường của cải của người đó. Đáng tiếc là đường sự nghiệp của anh ta càng ngày càng yếu, còn đường của cải thì ngày càng mạnh, điều đó cho thấy những thành công bước đầu khiến người đàn ông này tự cho mình là đúng, lầm tưởng rằng chỉ cần nỗ lực phấn đấu là chắc chắn sẽ thành công mà xem nhẹ các điều kiện thiên thời, địa lợi và nhân hòa, quá coi trọng ý chí chủ quan xem thường nhân tố khách quan, kết quả là chỉ biết cắm đầu làm việc. Hơn thế, trong tiến trình của sự nghiệp gặp phải rất nhiều trở ngại, cứ vượt qua một trở ngại là đường thành công sẽ mạnh hơn, tinh thần đó khiến người ta kính phục và đó cũng là tâm lý cần có của một người thành công.

Trách nhiệm của chúng ta là khuyên anh ta khi vận trình kém thì không được tiến thủ quá mức để tránh tổn thất. Sở dĩ tôi phán đoán như vậy vì phần đuôi đường của cải của người này xuất hiện một dạng đường chạc ba cho thấy vận tuổi già hanh thông (5), xét theo đường sự nghiệp có xu hướng yếu đi, vận tuổi già hanh thông thì không nên quá tiến thủ. Tôi đoán anh ta sẽ nghe theo lời khuyên của tôi, vì đường của cải của anh cho thấy có một thời gian anh phải trả giá rất đắt, nên giờ đây sẽ biết dừng bước đúng lúc.

THÍ DỤ 15: NỖI KHỔ CỦA PHỤ NỮ CÓ BÀN TAY ĐÀN ÔNG

Bàn tay này rộng, cứng áp, mạnh mẽ, khác hẳn bàn tay mềm mại của phụ nữ, ta gọi đó là phụ nữ có bàn tay đàn ông.

Đường chỉ tay của người phụ nữ này có một đặc điểm là đường sinh mệnh có rất nhiều đường phiên não dày đặc (1),

hơn nữa đều bị vây trong đường sinh mệnh, cho thấy người đó có nhiều nỗi phiền muộn không thể trút bỏ được, cuộc sống không hề thoải mái dễ chịu.

Đường trí não, khởi đầu cùng nguồn với đường sinh mệnh, đến dưới ngón trỏ thì tách ra, nhưng rất nhỏ. Đoạn đường chỉ này rất ngắn, đến phía dưới đôi diện ngón giữa thì dứt quãng và nối với đường nhánh mọc ra từ đường tình cảm. Đường trí não dứt quãng xong lại đi lên (2), cong xuống dưới đến gò thái âm. Đường trí não này tuyệt đối không phải là một đường chỉ tốt. Đến đây chúng ta có thể tổng kết ba đặc điểm lớn của kiểu bàn tay này: a. Nữ giới có bàn tay đàn ông; b. Đường phiền não bị bao vây; c. Đường trí não không tốt. Ba đặc điểm này là nhân tố có tính quyết định, có thể nói là chi phối vận mệnh của người đó.

Đường phiền não bị vây trong đường sinh mệnh không phải là bị vây toàn bộ, có ba đường đâm ra được: a. Đường phía trên sau khi đâm ra khỏi đường sinh mệnh thì xéo lên trên, hướng đến kẽ giữa ngón áp út và ngón út (3), đường này ngăn chặn đường của cái đi lên; b. Đường phía dưới cũng đi lên từ cùng một góc xéo, sau khi vượt qua đường tình cảm thì tiếp xúc với đường hôn nhân (4); c. Đường ở giữa đi ngang ra ngoài, sau khi vượt qua đường sinh mệnh, đường sự nghiệp thì cong lại, cùng đường trí não tạo thành một hình tam giác (5). Đến đây chúng ta có thể thấy đường trí não của cô đã quấn với đường tình cảm, còn đường phiền não trong đường sinh mệnh lại can thiệp vào đường trí não, đường tình cảm và đường của cái. Tóm lại, cô gái này có rất nhiều nỗi buồn phiền trong lòng, nhưng cô không thổ lộ cho ai biết, bề ngoài vẫn giả vờ vui vẻ và hạnh phúc.

Cô có một đường hôn nhân dài, cho thấy cô mong chờ một cuộc hôn nhân hạnh phúc, nhưng rơi vào “bàn tay đàn ông”, nên

có thể vừa phải làm việc kiếm tiền vừa phải đảm đương trách nhiệm làm vợ làm mẹ, thậm chí có thể phải trả nợ cho chồng.

Đường của cái xuất phát từ đường sinh mệnh, đoạn đầu của đường chỉ này còn được, đáng tiếc đường này bị đường tình cảm che mất, mà đường của cái phía trên đường tình cảm lại yếu ớt. Mặc dù là người có chí tiến thủ, có trách nhiệm, nhưng luôn bị đường phiền não và đường tình cảm vây khốn, lại thêm đường hôn nhân can thiệp vào đường của cái, có thể rơi vào cảnh vợ chồng bất hòa.



THÍ DỤ 16: ĐUÔI ĐƯỜNG CHỈ HƯỚNG VỀ CUNG CÀN, CUNG ĐOÀI: ĐA NGHI NHƯNG LẠI CẢ TIN NGƯỜI KHÁC

Ba đường chỉ chính của bàn tay này đều không tốt. Chúng ta hãy phân tích từ đường trí não của nó.

Đường trí não của người đàn ông này thô nông mà ngắn, đến vị trí phía dưới đôi diện ngón giữa thì phân nhánh (1), một đường tiếp tục hướng về phía trước, một đường khác thì xéo xuống đến cung Càn, cung Đoài. Phàm đường trí não cong xuống cung Càn, cung Đoài đều có thể giải thích là: Đa nghi, nhưng lại cả tin người khác. Hai đặc điểm này bề ngoài tuy mâu thuẫn nhau, nhưng suy cho cùng là do thiếu niềm tin. Chính vì vậy khi xử sự người đó không khỏi lo lắng, khi quyết định lại chần chừ do dự, không khỏi cả tin mà chuốc lấy thiệt hại.

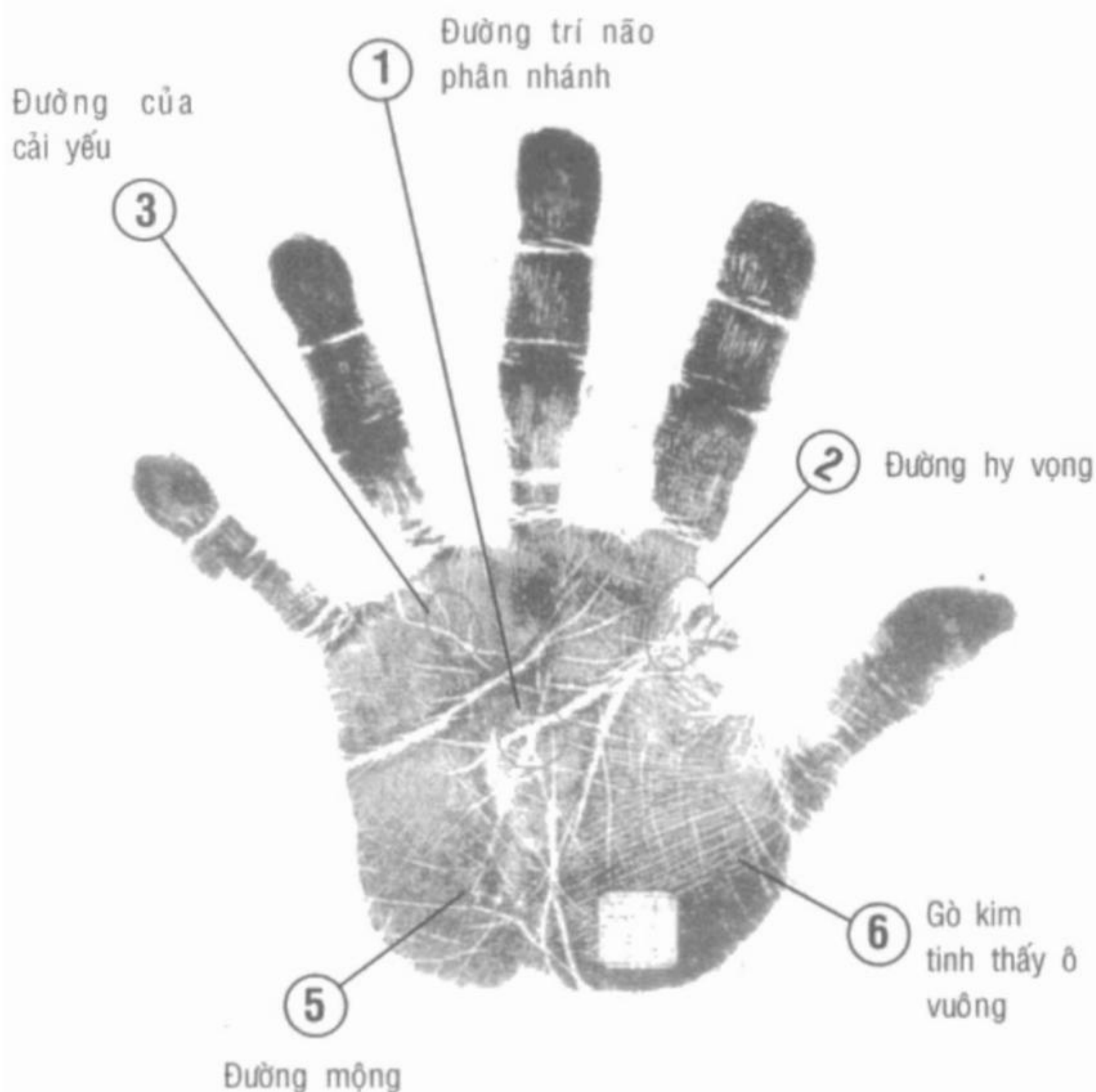
Điều đáng chú ý là, đường trí não ở tay trái xuất hiện hai đường nhánh, thứ nhất là đường từ phía dưới đôi diện ngón áp út xéo xuống nối với đường tình cảm rồi hướng đến ngón út, thứ hai là khởi đầu đường trí não xuất hiện một đường hy vọng (2), đáng tiếc đường hy vọng này yếu, đứt quãng. Có đường hy vọng vốn là điều tốt, nhưng nếu đứt quãng cho thấy người đó hy vọng rất nhiều nhưng rồi lại thất vọng tràn trề. Tại sao lại như vậy? Nguyên nhân là tình cảm xen vào lý trí, đường nhánh trên đường trí não của anh ta cho thấy người này có tính cách đó. Hơn thế nữa, nhiều khi sự việc gần đến giai đoạn thành công, người đó lại vì tình cảm mà thay đổi hoặc hủy bỏ kế hoạch. Người đàn ông này từng gặp trắc trở nghiêm trọng nên đường hy vọng bị đứt gãy.

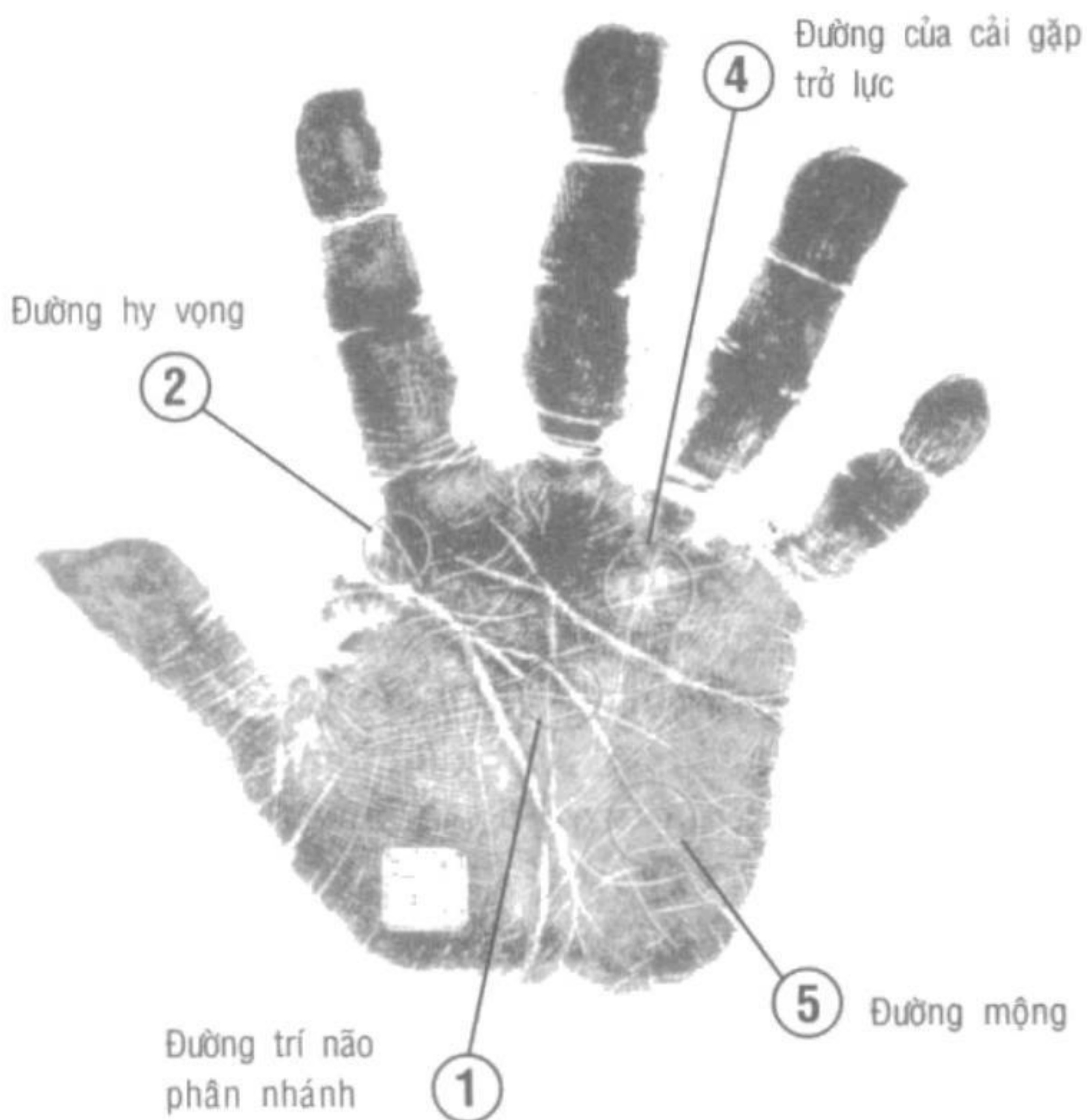
Người này ngoài xử sự cảm tính ra, điều quan trọng nhất là anh ta không thể chuyên tâm hoàn thành một việc gì đó, vì tay trái của anh có một đường của cái yếu ớt (3), còn đường

của cái trên tay phải không chỉ yếu ớt đứt quãng, mà còn xuất hiện đường ngang cản trở (4), từ khuyết điểm này có thể suy đoán sự nghiệp của người đó không hề thuận lợi.

Muốn hiểu thêm về tính cách của anh ta, chú ý phần đuôi đường trí não ở cả hai bàn tay đều có một đường chỉ xung đến gò thái âm, đường đó gọi là đường mộng (5), cho thấy người này hay suy nghĩ vẩn vơ.

Gò kim tinh nhô cao cho thấy tinh lực dồi dào, nhưng trong gò kim tinh xuất hiện các ô vuông dày đặc gọi là ô vuông





phóng túng, cho thấy nhu cầu tính dục rất mạnh. Ngoài ra đường sinh mệnh bị phá, có rất nhiều đường tạp tạo thành đường chỉ giống ốc đảo, cho thấy dễ mắc bệnh hệ hô hấp.

THÍ DỤ 17: CHỈ TAY KIỂU THÙ GHÉT

Từ chỉ tay của bàn tay này có thể thấy, ngay từ lúc còn nhỏ người này đã mang đầy lòng thù hận và có tâm lý công kích nghiêm trọng, tâm lý này có thể nhận thấy qua hai điểm sau: Đường tình cảm yếu, vụn, nứt đoạn (1), toàn bộ đường chỉ có nhiều đường dạng nhánh tỏa ra (2); Đường chỉ ở gốc ngón áp út yếu và vụn (3), chỗ này phản ánh mối quan hệ với cha mẹ. Vì

quan hệ giữa anh và cha mẹ rất kém, nên lâu dần khiến anh hận cha mẹ, từ đó đối với những người khác cũng vậy.

Khởi đầu đường tình cảm của người này bị nứt, điều này phản ánh tuổi thơ của anh. Người có kiểu chỉ tay này dù được cha mẹ cưng chiều cũng vẫn cảm thấy không đủ, luôn cho rằng cha mẹ không hiểu, không thương mình, đó là sự ngăn cách giữa hai thế hệ, nhưng không thể dùng “hố sâu thế hệ” để giải thích được. Trong trường hợp cụ thể này, người đó thiếu sự yêu thương của cha mẹ, cha mẹ thường xuyên cãi vã, gia đình không yên, anh ta khao khát được người quan tâm, chăm sóc, nhưng cái nhận được chỉ là bề ngoài và hình thức, nên lòng thù hận của anh ngày một tăng, kết quả là người đàn ông này trút giận lên người bạn gái và họ kết thúc bằng sự chia tay. Đây là điển hình của chỉ tay kiểu thù ghét.

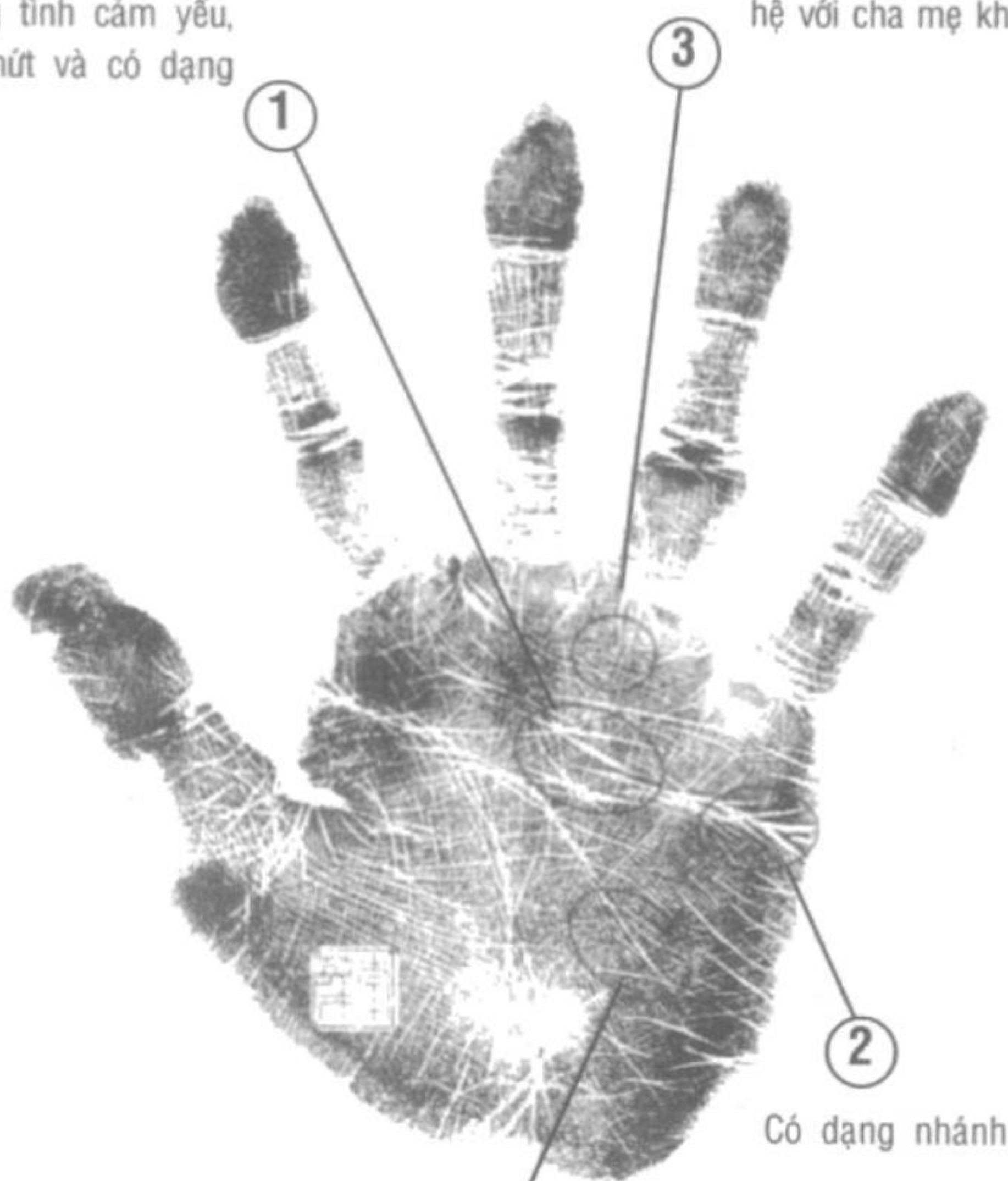
Các nhà tâm lý học cho rằng, từ lòng thù hận phát triển đến bạo lực có thể chia thành hai loại là “bạo lực máu nóng” và “bạo lực máu lạnh”. “Bạo lực máu nóng” là người đó nhận được một kích thích nào đó khiến nhịp tim tăng lên, máu nóng sục sôi và bộc phát thành hành vi bạo lực. “Bạo lực máu lạnh” là ngay khi đó không có tâm lý kích động, nhưng vẫn dùng bạo lực làm thủ đoạn, mục đích là gây tổn thương cho đối phương, người đó chỉ muốn vui sướng nhất thời để đạt được cân bằng tâm lý, hoặc nhận được một sự đền đáp nào đấy về vật chất hoặc tinh thần, người bị hại không hẳn là bị tổn thương về thể xác.

Nhưng người đàn ông này là bạo lực máu nóng, căn nguyên của nó là hồi nhỏ đã thấy cha mẹ đánh cãi nhau, anh ta giấu nỗi bất mãn với cha trong lòng, đến khi lớn lên, mỗi khi gặp việc không vừa lòng là nỗi phẫn uất trong lòng lại bùng ra và thể hiện bằng hành vi bạo lực.

Phần đuôi đường trí não của anh đi xuống (4), cho thấy có quá nhiều suy nghĩ vẩn vơ. Trên đường tình cảm và đường trí não của anh có rất nhiều khung vuông, cho thấy anh rơi vào nỗi phiền não yêu hận đan xen. Đường sự nghiệp của anh bị đường tình cảm chèn ép, cho thấy người này có cá tính quật cường, hay hành động theo ý mình. Do đó sự nghiệp và tình cảm của anh luôn gặp trắc trở, nguyên nhân là vì anh quá chủ quan.

Đường tình cảm yếu, vụn, nứt và có dạng chạc

Đường chỉ nát vụn: Quan hệ với cha mẹ không tốt



Đuôi đường trí não đi xuống

Có dạng nhánh

THÍ DỤ 18: NHÁNH ĐƯỜNG TÌNH CẢM BẮM LẤY ĐƯỜNG TRÍ NÃO

Bàn tay của người này dày và rộng, chủ quan nhưng chăm chỉ, song phối hợp với đường trí não loang lổ thì cho thấy là người không dễ thuyết phục. Chỉ tay của người này có hai đặc điểm: Đường trí não kép giả (1); Đường tình cảm dạng chuỗi, đường nhánh bám lấy đường trí não (2). Ba đường chỉ chính đều không tốt, nhất là hai đường nêu trên rất kém và là căn nguyên của mọi vấn đề.

Đường trí não kép là đường chỉ tay tốt, biểu trưng của nó là hai đường chỉ rõ ràng mạch lạc. Nhưng đường trí não của người đàn ông này thiếu tiêu chuẩn này, nó do hai đường chỉ quây lấy nhau tạo thành, không phân biệt được rõ ràng. Ngoài ra đầu đường của nó có ba đường chỉ ngắn bắt đầu từ trong đường sinh mệnh, cho thấy người đó thiếu tập trung, dễ bị người khác chi phối, khả năng suy nghĩ phân tán, thần kinh nhạy cảm, xử thế thiếu quyết đoán, thường xuyên giữa chừng thay đổi kế hoạch.

Điều đáng chú ý là đường tình cảm của người này là dạng đám mây dài tạo thành chuỗi, cho thấy tình cảm (không chỉ là tình cảm nam nữ) của anh khá phức tạp. Những đường nhánh nối đến đường trí não gọi là dạng cá tám vuốt. Dạng đường chỉ này cho thấy ngoài thích vụng trộm, tâm lý người đó còn lệch lạc, áp đặt suy nghĩ của mình lên người khác, các nhà tâm lý học gọi đó là tác dụng chiếu (projection), và cho rằng đó là một phương thức biểu đạt tự mình đối kháng mình, dùng để giảm nhẹ cảm giác tội lỗi. Tác dụng chiếu là người đó kiềm nén khuyết điểm của mình trong tiềm thức một cách không tự giác, khi ý thức không tốt này bột phát thì người đó sẽ áp đặt ý niệm hoặc ham muốn sai lầm của mình lên người

khác. Thí dụ, anh ta ghét một ai đó sẽ nói là người đó ghét anh ta. Cũng vậy, anh ta thích trêu hoa ghẹo nguyệt nhưng lại giải thích là do đối phương dụ dỗ ...

Vấn đề chủ yếu nhất của đường tình cảm dạng đám mây là: ý chí yếu, tâm lý mâu thuẫn. Ngoài ra đường nhánh của đường tình cảm nối đến đường trí não còn có một hàm nghĩa khác: anh ta biết lấy lòng người khác, lợi dụng người khác làm việc cho anh, nhưng sau khi xong việc lại coi như không hề quen biết.

Đường nhánh có "tác dụng chiếu" ép đường trí não

②



③

Đường của cái xuất hiện đường ngang

①

Đường trí não kép giả

Nhưng người đàn ông này cũng có ưu điểm, gò thái dương của anh đầy đặn, sự nghiệp sẽ có thành tựu, có điều hai đường của cái trên gò không đủ mạnh, hơn nữa xuất hiện rất nhiều đường ngang, (3) cho thấy mỗi lần thành công lại là một lần xuất hiện khó khăn hoặc tai nạn nối tiếp nhau.

THÍ DỤ 19: XEM SỨC KHỎE QUA CHỈ TAY

Có thể biết được tình trạng sức khỏe của con người thông qua chỉ tay, tình trạng sức khỏe lại quan hệ mật thiết với tính cách, từ đó có thể suy đoán được vận mệnh.

Khởi đầu đường trí não của bàn tay này nát vụn, hình thành nhiều ốc đảo nhỏ (1), cho thấy người phụ nữ này có bệnh về đường hô hấp, thời trẻ bà rất dễ bị cảm hoặc viêm phế quản. Ngoài ra, đường trí não đứt đoạn (2) còn cho thấy hồi nhỏ bà từng bị tổn thương não, có thể là bị tổn thương sau khi sốt cao hoặc bị chấn thương do ngã từ trên cao xuống, cũng có thể bị người lớn cốc mạnh vào đầu, đến nỗi tuổi thơ của người đó trầm uất kém vui, hậu di chứng kéo dài đến nay. Đường trí não của bà có nhiều đường tạp, phần đuôi yếu, cho thấy bà bị đau đầu, đặc biệt là bị đau nặng sau khi bị chấn động tâm lý, hơn nữa cảm thấy buồn khổ và uất ức, tạo nên tính cách đa sầu đa cảm của bà.

Phần đuôi đường sinh mệnh cong vào gò kim tinh (3). Đường sinh mệnh cong như vậy cho thấy hệ sinh dục có vấn đề, ở nam giới thì chủ về: bị sa nang, viêm tuyến tiền liệt, suy giảm khả năng tình dục hoặc bệnh tiểu đường. Ở nữ giới thì chủ về: mất cân bằng nội tiết, phần lớn biểu hiện là thống kinh. Ngoài ra người phụ nữ này có nhiều đường sức khỏe dày đặc phóng đến gò thủy tinh (4), cho thấy bà bị bệnh tạng phủ, vì đường chỉ không thô, cho thấy bệnh đã tiềm ẩn nhưng chưa bùng phát mà thôi.

Ta đã nói về tình hình sức khỏe của người phụ nữ này, giờ nói về tính cách và vận mệnh. Bà có hai đường sự nghiệp, một đường bắt đầu từ cung Càn, đường kia bắt đầu từ đường sinh mệnh, hai đường chỉ này đều bị đường trí não ngăn trở. Trên đường trí não xuất hiện hai đường sự nghiệp hướng về ngón giữa, nhưng bị đường tình cảm ngăn trở, mặc dù có một đường vượt qua đường tình cảm, nhưng đường chỉ có vẻ rất yếu. Đường sự nghiệp hai lần bị cản trở, yếu dần, cho thấy lý tính và cảm tính của bà không cân bằng.



Đường tình cảm nát vụn, cho thấy đời sống tình cảm của bà nhiều sóng gió, vợ chồng bất hòa, vấn đề này có thể thấy được qua hai điểm sau. Thứ nhất là có rất nhiều đường phiên não vây trong gò kim tinh không thoát ra được (5). Thứ hai là gò kim tinh xuất hiện rất nhiều đường ngang (6), chỗ này nếu xuất hiện đường ngang dọc thì là ô lưới túng dục, nhưng loại đường ngang này lại là biểu hiện của đời sống tình dục không hòa hợp, trong lòng lại có nhiều phiền não, nên không thể sống vui vẻ được.

THÍ DỤ 20: TÍNH CÁCH CỦA BÀN TAY CHỮ “XUYÊN” GIẢ

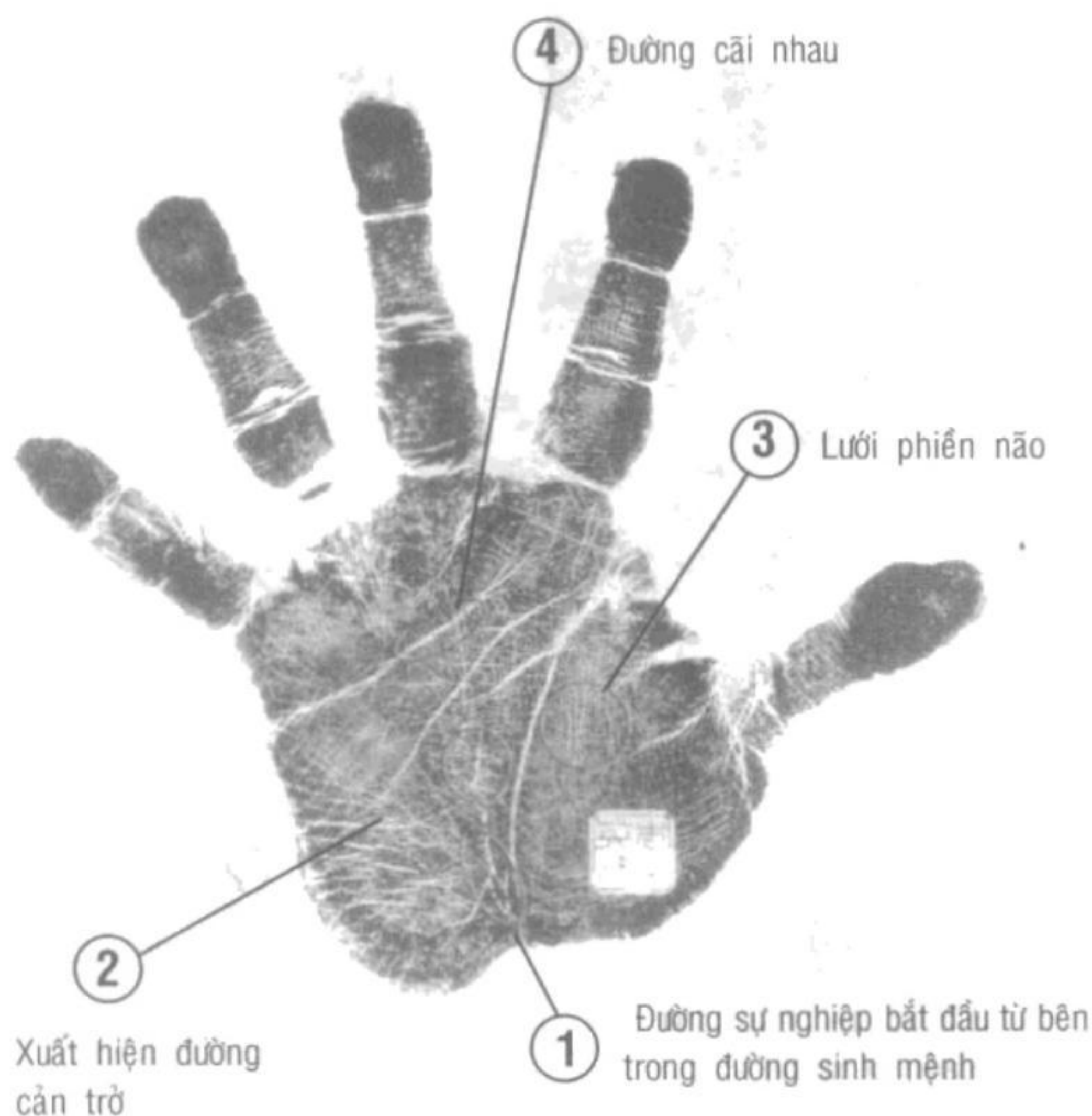
Bàn tay chữ “xuyên” thật thì ba đường chỉ chính rõ ràng mạch lạc. Còn bàn tay này khởi đầu đường trí não chỉ hơi tách khỏi đường sinh mệnh, gọi là bàn tay chữ “xuyên” giả. Bàn tay chữ “xuyên” có 76 hình dạng, trong đó bàn tay chữ “xuyên” giả chiếm phần lớn.

Khuyết điểm chủ yếu trong tính cách của người phụ nữ này là coi mình là trung tâm một cách quá mức. Ngoài ra, vận trình của cô có thể biết được qua những đường chỉ dưới đây. Đường sự nghiệp khởi đầu từ bên trong đường sinh mệnh (1), cho thấy: Không những không được cha mẹ giúp đỡ, ngược lại bị họ cản trở; Thường xuyên bị người thân thích liên lụy hoặc trách móc (một cách vô cớ). Ngoài ra vị trí giữa đường sự nghiệp xuất hiện rất nhiều đường cản trở (2), có thể suy đoán sự nghiệp hoặc công việc của cô trước 35 tuổi không thuận lợi (suy đoán theo cách tính lưu niên đường sự nghiệp), bất kể nỗ lực làm việc thế nào, ngay cả đạt được thành tích cũng bị đánh giá thấp, khiến cô thấy buồn khổ.

Về mặt lý thuyết, việc tự coi mình là trung tâm được nuôi dưỡng từ thời tuổi thơ, người này cho rằng mình là trung tâm của thế giới nhỏ bé này. Lớn dần lên, quan hệ xã hội mở rộng, người đó có thoát khỏi suy nghĩ coi mình là trung tâm hay không, có

thể đột phá cái mà tâm lý học gọi là “giam cầm sự trưởng thành” hay không, mấu chốt là ở sự quan tâm và hướng dẫn của cha mẹ. Nhưng người phụ nữ này từ nhỏ đã không nhận được tình yêu thương của cha mẹ, bước vào xã hội lại không biết xử lý mối quan hệ giao tế, đến nỗi trong công ty bị cô lập, cô làm sao có thể vui được? Do đó trong gò kim tinh xuất hiện rất nhiều đường ngang, tạo thành lưới phiên não của cô (3).

Đường tình cảm của cô nát vụn, trên đường tình cảm có những đường cãi nhau dày đặc, (4) cho thấy cô bất hòa ý kiến với chồng, họ thường xuyên xung đột, đủ cho thấy cuộc hôn nhân đã trên bờ vực ly hôn.

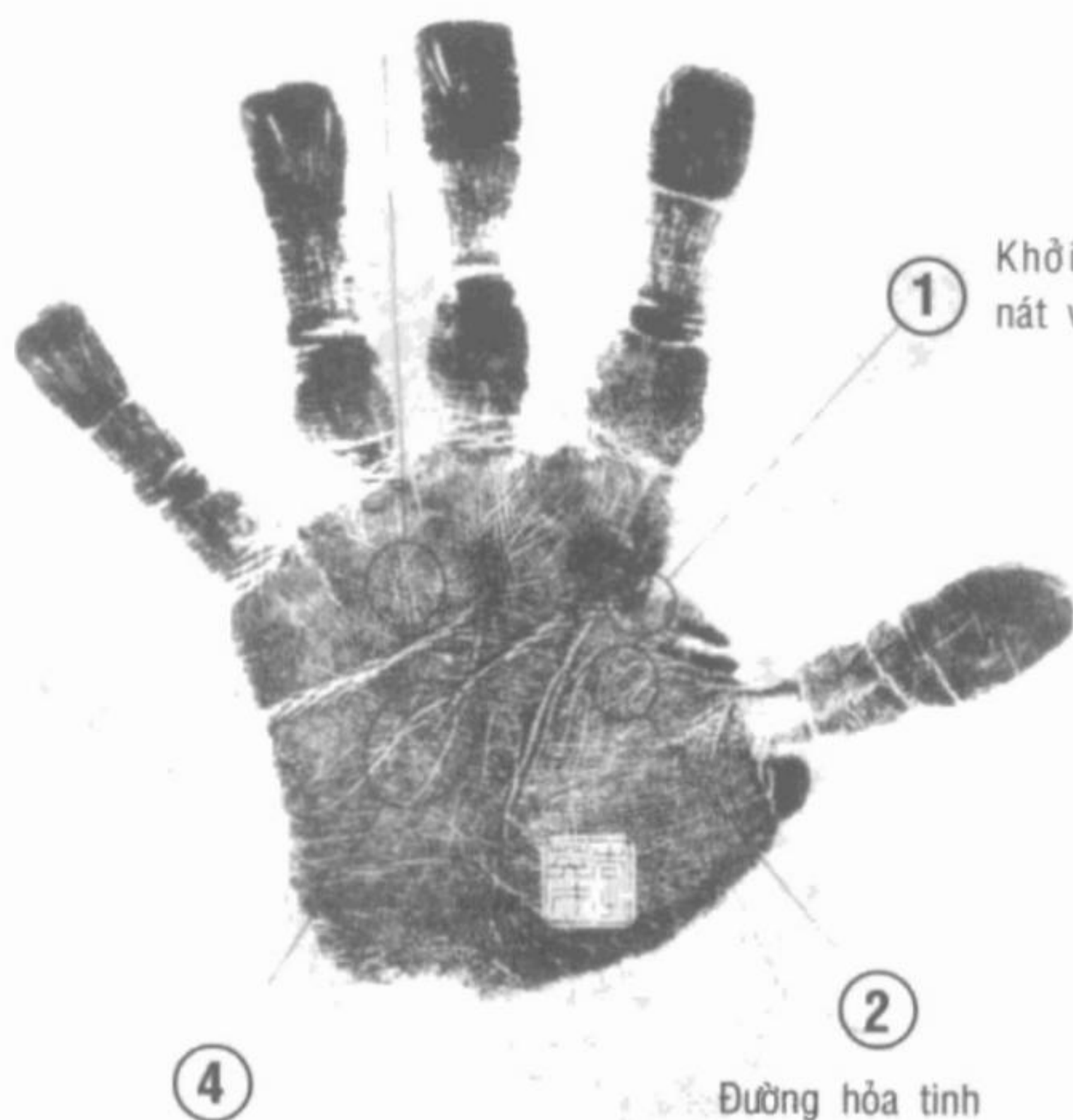


THÍ DỤ 21: ĐẶC ĐIỂM CỦA ĐƯỜNG HỎA TINH

Khởi đầu đường trí não và đường sinh mệnh của người này nát vụn (1), cho thấy tuổi thơ thiếu tình thương của người thân, đây là nguyên nhân dẫn đến tính cách không tốt của cô sau này. Điều quan trọng hơn là có rất nhiều đường ngắn nhỏ kéo dài ra từ gò hỏa tinh, gọi là đường hỏa tinh (2), tính cách của người có kiểu đường chỉ này là: Từ nhỏ đã rất buồn phiền nhưng giấu sâu trong lòng, dần dần bột phát trở thành tính

Đường thành công
ngắn nhỏ

③



① Khởi đầu
nát vụn

②

Đường hỏa tinh

④

Đường trí não đứt
quãng đi xuống

khí xấu; Tâm tình xao động rất lớn, nhưng trước khi sự việc xảy ra thì không có dấu hiệu gì; Có tâm lý tự vệ mạnh mẽ.

Tâm lý tự vệ còn phản ánh trên đường thành công ngắn nhỏ của cô (3). Vốn đoạn đường thành công này phản ánh ý chí cô phân tán, không tập trung tinh thần vào sự nghiệp, lại thêm ý thức tự vệ của cô, trong công việc vô hình trung chọn dễ bỏ khó, nên bị đồng nghiệp và bạn bè coi là người ích kỷ.

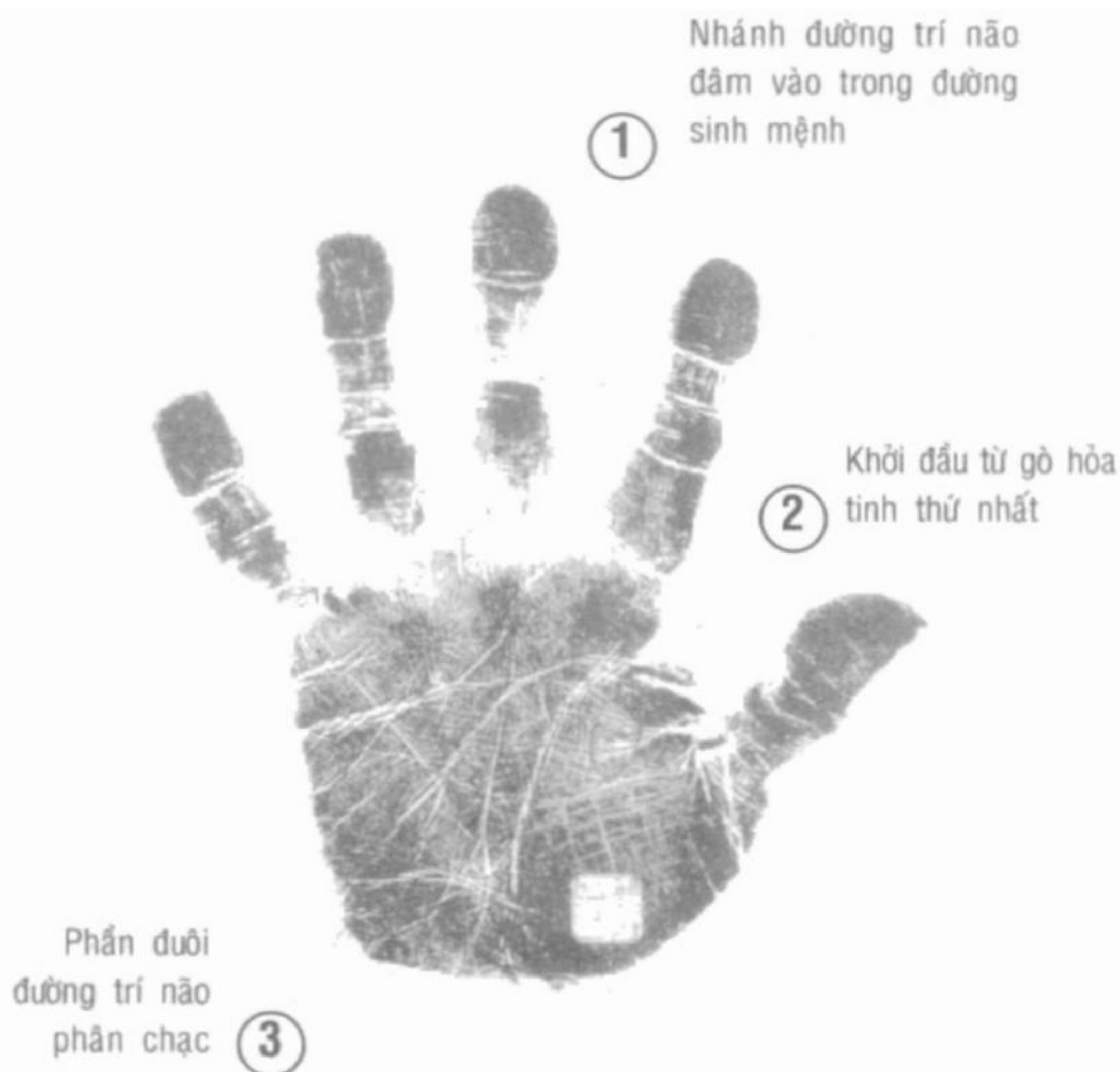
Đường trí não của cô rất dài, nhưng bị ngắt quãng và yếu (4), cho thấy cô sợ người khác chê cười và trách móc, thậm chí lo sợ bóng gió. Do đó, cô sống không vui vẻ. Đường tình cảm rất vụn, nên hôn nhân của cô chắc chắn có vấn đề.

THÍ DỤ 22: TÍNH KHÍ NÓNG NÀY VÀ LO SỢ BÓNG GIÓ

Khởi đầu đường trí não của người phụ nữ này có mấy đường ngang khuếch tán ra ngoài, trong đó có hai đường đâm vào trong đường sinh mệnh (1), tạo thành một khởi điểm khác của đường trí não, tức là bắt đầu từ gò hỏa tinh thứ nhất (2). Vị trí gò hỏa tinh thứ nhất phản ánh sự xung động trong tính cách của người đó. Do vậy tính khí của người này rất nóng nảy, có thể cãi nhau vì những chuyện nhỏ nhặt.

Phần đuôi đường trí não có mấy cái dạng chạc (3), người có kiểu đường chỉ này rất đa nghi, trí ảo tưởng phong phú, mỗi khi gặp khó khăn trong đầu lại dệt nên một câu chuyện chiếu lên mình người khác, biến tưởng tượng thành hiện thực, tâm lý lo sợ bóng gió này không chỉ có hại cho tình bạn, mà còn khiến cô không vui.

Hai điểm trên là những vết thương trí mạng của người phụ nữ này. Ngoài ra đường hôn nhân phân nhánh, khởi đầu đường tình cảm nát vụn, cho thấy cô từng sống chung với người khác giới (không chỉ một lần), kết quả là kết thúc thất bại.



Sự thất bại trong hôn nhân (hôn nhân trong tướng tay học bao gồm quan hệ sống chung, không phải chỉ hôn ước) có liên quan đến tính khí nóng nảy của cô.

THÍ DỤ 23: BÍ ẨN CỦA VIỆC BỆNH LÂU KHÔNG KHỎI

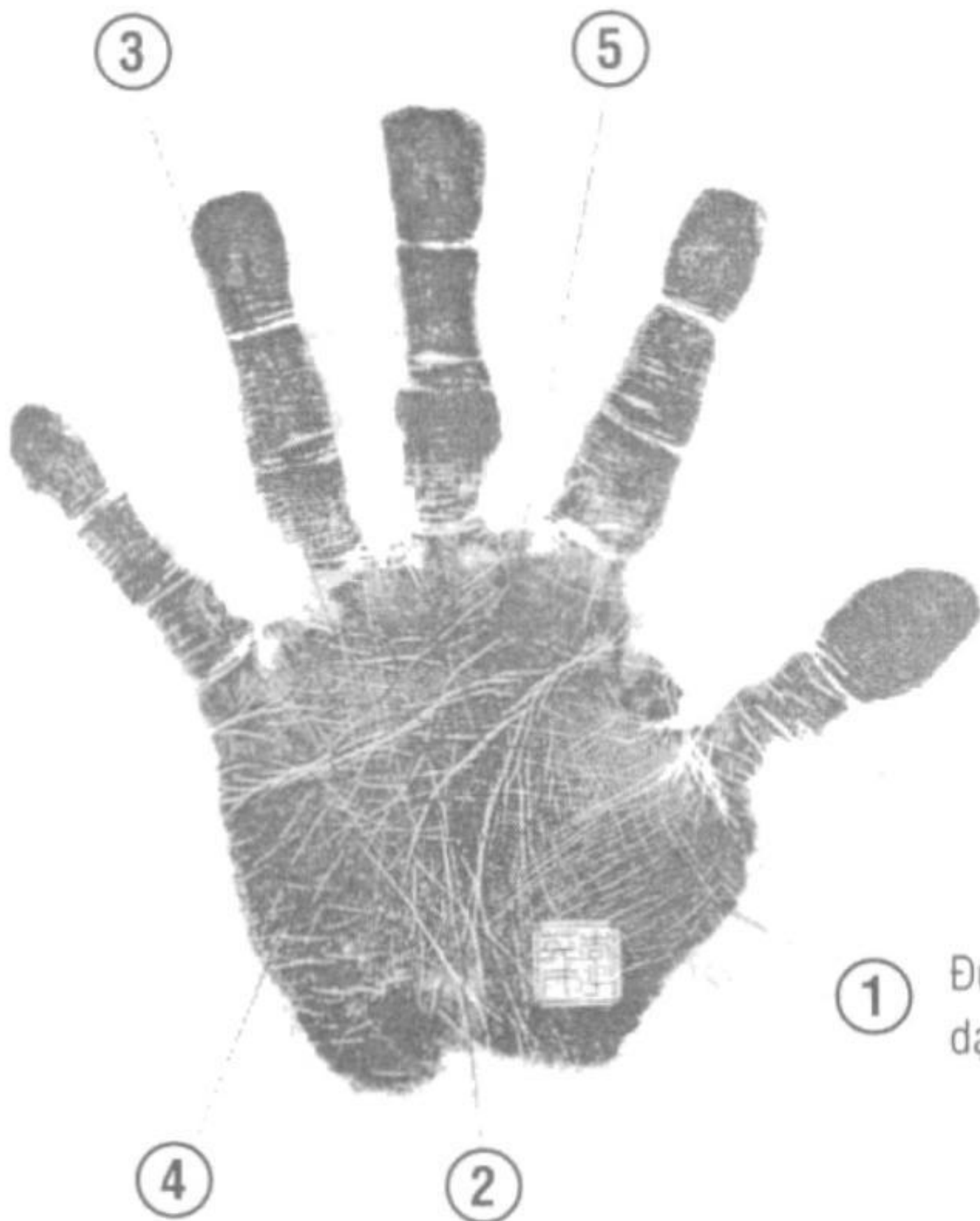
Đường sinh mệnh của người phụ nữ này xuất hiện đường nhỏ dạng lông (1), cho thấy sức khỏe cô không tốt đã lâu, chữa trị nhiều nhưng không kết quả. Thực ra cô chỉ mắc bệnh tâm lý. Tại sao lại phán đoán như vậy? Căn cứ ba điểm sau đây: Trên đường trí não của cô xuất hiện đường cản trở (2); Cung Khôn có rất nhiều đường vụn (3); Trong bàn tay có rất

nhiều đường ngang. Vì đây là tay trái nên có thể thấy rằng trước 30 tuổi cô sống không được vui vẻ.

Cung Khôn đại diện cho mẹ, vị trí này xuất hiện đường vụn cho thấy tuổi thơ cô không được cha mẹ quan tâm, chỉ khi mắc bệnh mới được mẹ chăm sóc, do đó từ tuổi thơ cô đã học được một điều, muốn được cha mẹ quan tâm thì cách tốt nhất là mắc bệnh, do đó cô thường giả bệnh. Cho đến khi

Cung Khôn có rất
nhiều đường vụn

Đuôi đường có vết nứt



① Đường ngăn
dạng lông

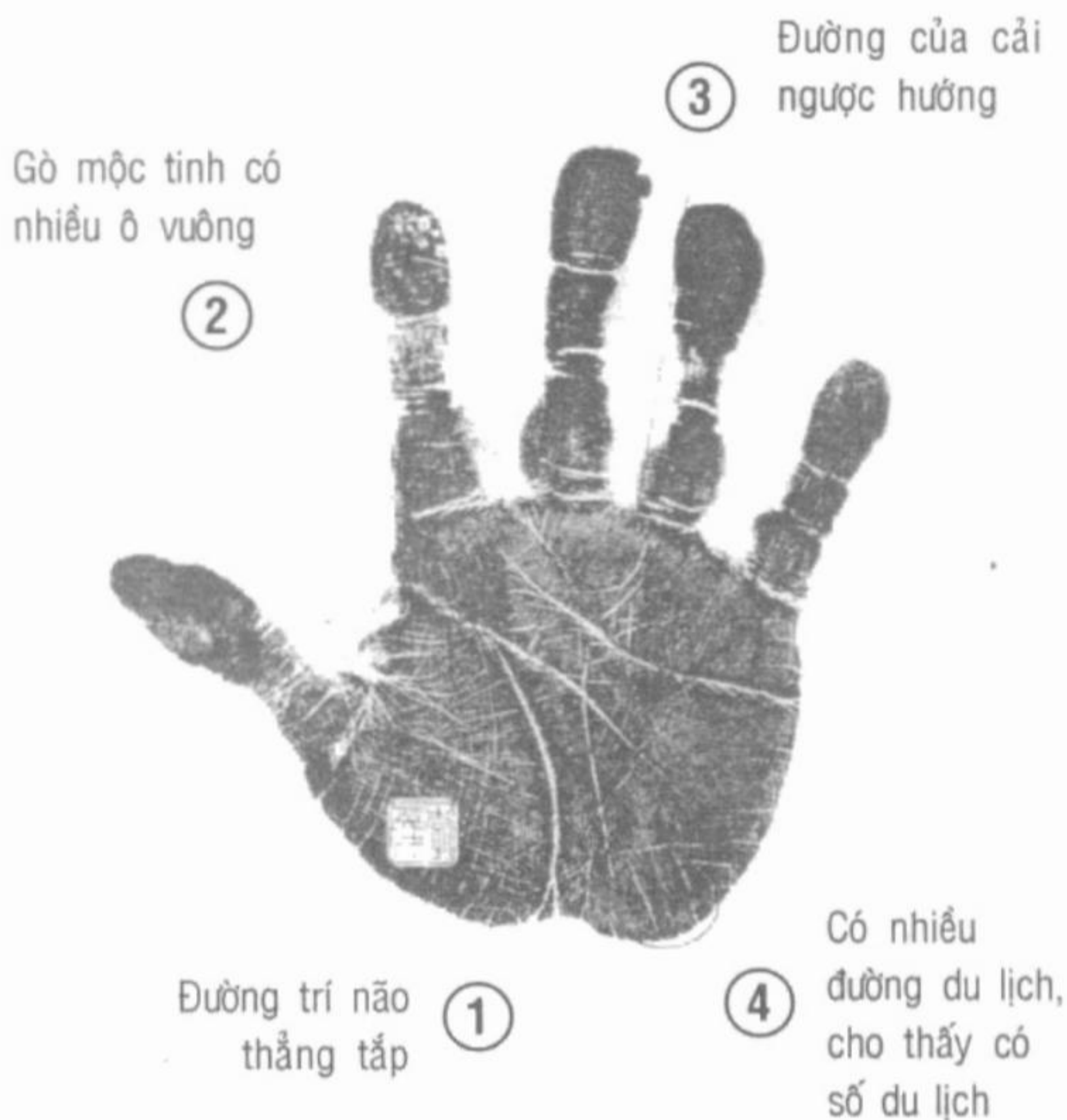
Xuất hiện đường
nhánh đi xuống

Đường cản trở

trưởng thành, bệnh tâm lý này của cô vẫn không được điều hòa, đối tượng giả bệnh chuyển sang chồng, đó chính là nguyên nhân khiến người này thường xuyên “sinh bệnh”.

Đường tình cảm của cô còn có một bí mật: trên đường xuất hiện đường nhánh đi xuống (4), cho thấy hôn nhân có nguy cơ tan vỡ; phần đuôi đường có vết đứt rõ rệt (5), cho thấy: trước khi kết hôn đã từng có một mối tình thân thiết, hoặc ly hôn xong tái giá. Hiện nay, vì muốn được chồng quan tâm nhiều hơn nên cô thường xuyên cảm thấy có bệnh.

THÍ DỤ THỨ 24: LÒNG TỰ TIN CỦA GÒ MỘC TINH



Bàn tay này tương đối dễ phân tích, vì chỉ cần nắm được các đường chủ yếu là hiểu được tính cách của người đó. Đường trí não của anh ta thẳng tắp (1), cho thấy cá tính tương đối chủ quan, có nhiều dự tính cho tương lai. Mặt khác, gò mộc tình xuất hiện nhiều ô vuông (2), gò này đại diện cho lòng tự tin và ham muốn quyền lực, ô vuông thì có tính bảo vệ. Nói cách khác, lòng tự tin và ham muốn quyền lực của người đàn ông này sẽ được bảo hộ.

Ngoài ra người này còn có một đường của cái ngược hướng, (3) người có đường chỉ này rất coi trọng gia đình, khó có thành tựu lớn. Ngoài ra đường du lịch trên bàn tay này dày đặc (4), cho thấy người này có thể tìm được hướng phát triển sự nghiệp của mình.

THÍ DỤ 25: THAM VỌNG VÀ HAM MUỐN

Gò mộc tình cho thấy tham vọng và ham muốn của con người, người có gò mộc tình đầy đặn thì ham muốn mạnh mẽ, bao gồm ham muốn vật chất, quyền lực, phát triển sự nghiệp cho đến ham muốn tình dục. Gò mộc tình của người phụ nữ này đầy đặn (1), cho thấy ham muốn của cô rất mạnh mẽ, còn ham muốn của cô phát triển theo chiều hướng nào, và sự thành bại ra sao thì phải xem các đường chỉ khác.

Thông thường đường hôn nhân chỉ có một hoặc hai đường, nhưng đường hôn nhân của người phụ nữ này lại có đến ba đường (2). Quá nhiều đường hôn nhân cho thấy cô có mối quan hệ xã hội tốt và kết bạn tùy tiện với bất kỳ người nào, thậm chí vừa gặp như đã quen từ lâu, cũng có thể dẫn đến quan hệ tình dục bừa bãi. Thoạt nhìn thì gò kim tình ở bàn tay này xuất hiện ô vuông tủng dục (3), điểm này cho thấy sự kết bạn tùy tiện của cô. Nhưng ô vuông tủng dục đôi khi cho cho thấy

nhu cầu tình dục nhiều, chứ không phải quan hệ tình dục bừa bãi, khi đó phải xem đường tình cảm của cô.

Nếu đường tình cảm nát vụn, thì sự kết bạn tùy tiện, tưng dục nêu trên có thể được kết luận. Đường tình cảm của người phụ nữ này có dạng xoắn (4), ở đây chỉ có thể nói cô là người hay thay đổi mà thôi. Bây giờ phải xem đường trí não của cô, đường trí não đi xuống (5), phía trên có một số đường nhánh



dạng lông, cho thấy cô không phải là một người bạo dạn làm bừa. Người có kiểu đường trí não này suy nghĩ quá nhiều, xét từ điểm này, ham muốn của cô lại chịu sự ràng buộc bởi lý trí nên không mạnh dạn thực hiện.

Dấu bàn tay này còn có ba điều cần chú ý: mép bàn tay xuất hiện quá nhiều người phản kháng (6), loại người này ưa mềm chứ không ưa cứng, nhưng tính cách này sẽ khiến bản thân cô chịu thiệt thòi. Do đó người này có một chùm đường phiền não (7), những đường phiền não này cùng đường phản kháng là nhân quả của nhau, liên quan đến ham muốn của người đó. Ngón cái của cô có một mắt phượng hoàn chỉnh (8), trong nguy nan sẽ được quý nhân giúp đỡ.

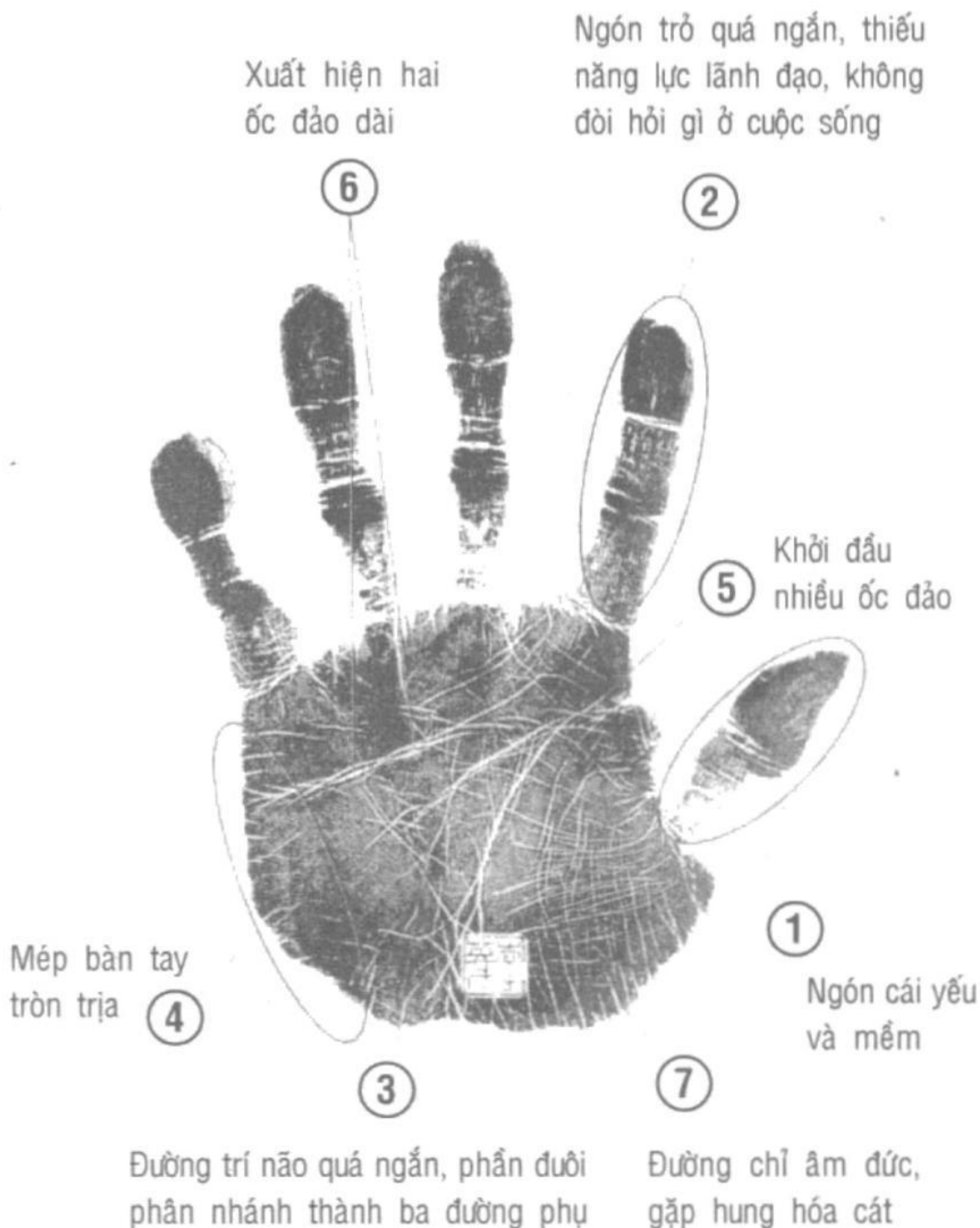
THÍ DỤ 26: NGÓN CÁI NGẮN MỀM THÌ THIẾU Ý CHÍ

Đây lại là một bàn tay có rất nhiều hàm ý, nhưng ý nghĩa rất rõ rệt, không phức tạp như thí dụ trước.

Trước hết là ngón cái ngắn và mềm (1), cho thấy người đó thiếu ý chí, luôn bị người khác chi phối. Ngón trỏ cũng quá ngắn (2), cho thấy thiếu khả năng lãnh đạo, thiếu tự tin và lòng cầu tiến. Hai ngón tay có tình hình tương tự nhau, phản ánh nhược điểm của người đó đã tăng thêm, tình trạng này cũng được biểu hiện trên đường trí não họ.

Đường trí não của cô gái này ngắn, đến phía dưới đối diện ngón giữa thì phân thành ba đường. Đường trí não ngắn cho thấy người đó thiếu óc tưởng tượng, phần đuôi phân nhánh (3) cho thấy thiếu tự tin, nghị lực và tinh thần phấn đấu, hơi gặp trắc trở là bỏ dở giữa chừng, bất mãn với hiện thực. Khuyết điểm này lại phù hợp với tình hình của ngón cái và ngón trỏ. Như vậy khuyết điểm trong tính cách của cô gái này đã rất rõ ràng.

Bàn tay này có đặc tính nào đó của kiểu bàn tay búp măng, ngoài khuyết điểm đã trình bày ra, cô còn có ưu điểm là hướng ngoại, làm việc nhiệt tình, ưu điểm là biết xử lý đúng đắn (mép bàn tay tròn trịa) (4), nếu biết kìm nén tính khí của



mình thì cô sẽ thích hợp với công tác quan hệ đối ngoại và quan hệ công chúng.

Khởi đầu đường trí não và đường sinh mệnh của cô có ốc đảo (5), cho thấy cuộc sống tuổi thơ cô không tốt, sức khỏe kém. Đường sinh mệnh nhiều chỗ xuất hiện dạng lông, cho thấy trước 30 tuổi (bàn tay này là tiên thiên chưởng) cô hay bị bệnh vặt. Nhưng vấn đề là ở chỗ đường tình cảm của cô có hai ốc đảo dài (6). Ốc đảo trên đường chỉ càng nhỏ thì càng nguy hiểm, ốc đảo dài của cô này cho thấy cô cảm thấy khó xử trong tình cảm, cộng với tính cách do dự khiến cô không thể đưa ra lựa chọn. Những người thế này rất dễ yêu người đã có chồng hoặc đã có vợ, khi đã chìm đắm vào thì không thể thoát ra được. Khi trả lời câu hỏi của họ, chúng ta không thể có thái độ lấp lửng, chỉ có thể bình tĩnh phân tích ưu khuyết điểm cho họ, tiến hay thoái tùy họ quyết định.

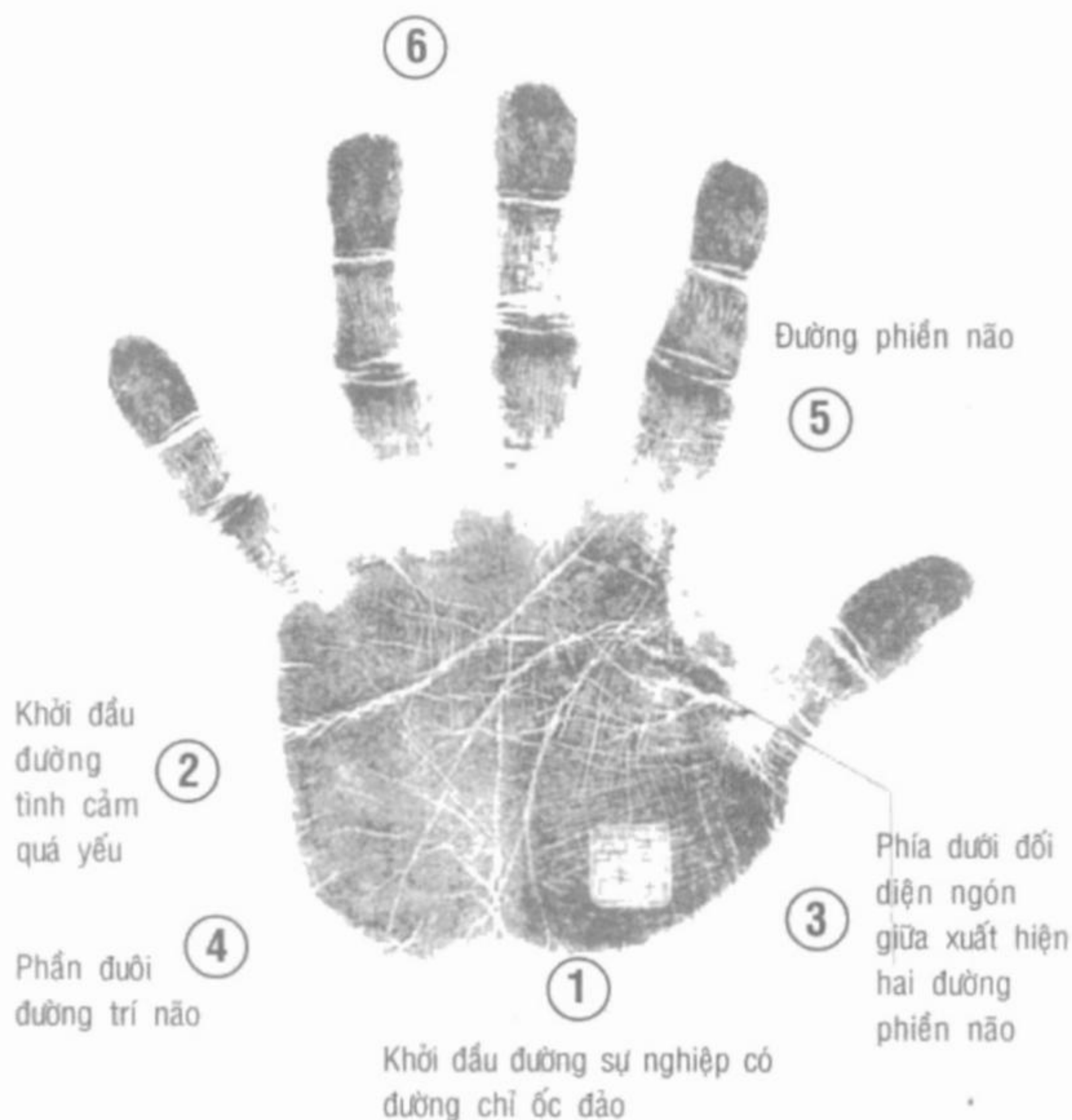
Trên bàn tay của cô có đường chỉ âm đức (7), đó là phúc đức do cha mẹ để lại, có tác dụng gặp hung hóa cát.

THÍ DỤ 27: TÀI NHIỀU TÂM CŨNG NHIỀU

Bàn tay này có thể chia thành ba bộ phận để phân tích. Trước hết là khởi đầu đường sự nghiệp thấy đường chỉ ốc đảo (1), chủ về cha mẹ mất sớm. Khởi đầu đường tình cảm yếu (2), cho thấy người đó có cuộc sống tuổi thơ bất hạnh. Từ hai đường chỉ này có thể đoán được tuổi thơ của cô gái này bất hạnh, từ đó đoán được cá tính cô.

Thứ hai, đường trí não nứt thành hai ốc đảo ở phía dưới đối diện ngón giữa (3), ở chỗ này xuất hiện dạng đảo là người bị quan, trầm uất, hay đau đầu. Nhưng phần đuôi đường trí não xuất hiện hai phân nhánh (4), cho thấy người đó vừa có nội tâm trầm uất, kém vui, vừa có bề ngoài phóng khoáng, lãng mạn. Trong đường sinh mệnh của cô xuất hiện một cụm

Đường của cái có ô vuông



đường phiên não (5). Đến đây, chúng ta sẽ biết rõ, dù trên môi cô có bao nhiêu nụ cười thì trong lòng cô cũng chỉ có đau buồn và phiền não.

Thứ ba, đường của cái của cô xuất hiện mấy ô vuông (6), tôi gọi đó là “ô vuông nhiều, tài nhiều tâm cũng nhiều”. Những người này sợ nhất là trong người không có tiền, có nhiều tiêu nhiều, điểm này cũng phù hợp với sự “phóng khoáng lãng

man” của cô. Bàn tay cô mỏng và phẳng, dù rạn rờ như thế nào thì cũng đều là tài đến tài đi.

THÍ DỤ 28: Ô VUÔNG TÚNG DỤC, CÓ THỂ NGOẠI TÌNH

Ô vuông túng dục ở đây rất rõ ràng, gò kim tinh nhô cao (1), cho thấy người đó tình lực dồi dào, nhu cầu sinh lý mạnh. Lại thấy đường tình cảm nát vụn và xuất hiện hai ốc đảo (2), có thể suy đoán người này có một bạn tình khác. Đường hôn nhân yếu (3), cho thấy hôn nhân của người đó hữu danh vô



thực, thậm chí là đồng sàng dị mộng. Căn cứ ba điểm này có thể suy đoán người này vì hôn nhân không tốt, do nhu cầu sinh lý nên ngoại tình.

Người này có một đường trông rất giống đường sự nghiệp, đáng tiếc chưa đến đường trí não đã chuyển sang yếu đi (4). Lại thấy đường của cái nhỏ và nông (5), cho thấy người này bắt đầu có tham vọng cao nhưng sức lực có hạn, nếu không biết tự lượng sức sẽ thất bại.

Bàn tay này có một đường di cư cong xuống (6), cho thấy người này sẽ chuyển đến nơi khác dù không mong muốn.

THÍ DỤ 29: VỤNG TRỘM VỚI CẢM GIÁC TỘI LỖI

Một ô lưới túng dục (1), cũng như gò kim tinh đầy đặn, đều cho thấy tình lực dồi dào và ham muốn tình dục mạnh mẽ. Luận đoán này có thể được kiểm chứng từ hai điểm sau: đường sinh mệnh mềm yếu cong xuống ở giữa cung Khảm và cung Cấn (2), cho thấy người đó dễ chìm đắm trong tử sắc, lại thêm đường trí não cong xuống (3), ham muốn hưởng lạc càng mạnh mẽ. Nhưng điểm khác giữa dấu tay này và thí dụ 28 là người này vụng trộm nhưng luôn có cảm giác tội lỗi, điểm này có thể thấy được qua đường trí não. Đường trí não này phân nhánh thành dạng lông và đường nhánh (4), phần đuôi rủ xuống đến cung Cấn, cho thấy người đó đa nghi và thiếu khả năng phán đoán. Nhu cầu sinh lý khiến anh ta vụng trộm, nhưng về tâm lý lại thấy lo lắng, hai phương diện này không được cân bằng.

Thực ra sự đa nghi của người đàn ông này là bản tính của anh (đường trí não chủ đạo), anh không chỉ đa nghi về mặt tình cảm, mà cũng luôn lo lắng về công việc và giao tế. Hình bàn tay của anh thuộc hình thủy, có khuynh hướng đam mê



hưởng lạc. Nhưng ngón trỏ cong (5), khó có bạn tri âm, thiếu sự trợ giúp của người khác. Ngoài ra, còn có quá nhiều đường hy vọng (6), cho thấy anh ấp ủ rất nhiều hy vọng không thực hiện được khiến tâm lý luôn bất an.

THÍ DỤ 30: ĐƯỜNG TIỂU NHÂN, VÔ CƠ CHUỐC LẤY TAI TIẾNG

Đường trí não của người đàn ông này đến ngón áp út thì dừng lại, nhưng có một đường chỉ phụ kéo dài đi xuống (1), cho thấy người đó làm việc luôn lo lắng, bất an. Phía dưới đối diện ngón trỏ có một đường hy vọng dài (2), cho thấy tham

vọng của anh rất lớn, đáng tiếc đường này bị đường chỉ ngang can thiệp, khiến anh làm việc gì cũng bất chấp hậu quả và lợi ích, thường phí sức uổng công mà không đạt được điều gì.

Anh ta có một đường sự nghiệp khởi đầu từ đường sự nghiệp (đường vận mệnh) (3), nhưng khi kéo dài đi lên thì bị bẻ thành ba và càng đi càng yếu dần. Lại xem đường của cái (đường thành công) phía dưới đối diện ngón áp út, tuy là một đường dài nhưng lại đứt thành bảy tám đoạn và càng đi càng yếu. Phán đoán theo đó có thể nói rằng người đàn ông này rất vất vả trong sự nghiệp, công việc và tài vận.

Ngón út dài
có tài ăn nói

⑤

④ Đường tiểu nhân

② Đường hy vọng

①

Đường trí não
phụ đi xuống

③

Đường vận mệnh
trên gò mặt trắng



Anh ta còn có một cụm đường tiêu nhân (4), từ nhỏ đã vô cớ chuốc lấy tai tiếng. Tại sao lại như vậy? Rất có thể là “họa từ miệng mà ra”. Anh ta có ngón út dài (5), vốn cho thấy là người có tài ăn nói, đáng tiếc lại mọc trên bàn tay của người không có đường trí não tốt, nên trở thành gánh nặng của người đó.

THÍ DỤ 31: BÀN TAY ĐỨT GIẢ, TÌNH CẢM NẶNG HƠN LÝ TRÍ

Bất kỳ ai cũng cho đây là bàn tay đút. Không. Đây là bàn tay đút giả. Bàn tay đút là chỉ đường trí não và đường tình cảm kết hợp thành một đường chỉ, nhưng đường chỉ phụ này bề ngoài là do đường trí não và đường tình cảm kết hợp mà thành, thực ra trên đường chỉ ngang này có thể thấy rõ đường nào là đường tình cảm, đường nào là đường trí não, trường hợp này gọi là bàn tay đút giả. Người có bàn tay đút giả phần lớn tình cảm nặng hơn lý trí, trở thành nô lệ của tình cảm; nhất là nam giới, không chỉ “nô lệ tình cảm”, mà còn có tính khí phụ nữ, hay mềm lòng mà làm lỡ đại sự.

Người có hình bàn tay đút (bàn tay đút thật hay giả đều như nhau) có những cá tính sau: Rất chủ quan, việc gì cũng tự làm theo ý mình, dễ có khuynh hướng cực đoan, nhưng đại đa số là miệng cứng lòng mềm, không thể từ chối yêu cầu của người khác; Ích kỷ, hay phán đoán sai do tình cảm xung động dẫn đến làm lỡ việc lớn; Đúng sai; yêu ghét rõ ràng, lại rất nhỏ nhen; Khả năng thích ứng và khả năng ứng biến tương đối kém; Lòng đố kỵ rất mạnh.

Người đàn ông này ngoài có những đặc điểm trên, đường sự nghiệp của anh rất mạnh (1), cho thấy làm việc chăm chỉ, nỗ lực. Đường của cải của anh tuy đứt quãng, nhưng từ nông biến thành sâu (2), cho thấy trải qua bao gian khó, cuối cùng khổ tận cam lai.

Đường của cái từ
nông biến thành
sâu, ở giữa đứt
quãng ②



① Đường sự nghiệp
mạnh mẽ

THÍ DỤ 32: THEO ĐUỔI TÌNH YÊU KHÔNG LÝ TRÍ

Đây là một bàn tay có đường chỉ đơn giản nhưng ý nghĩa lại rất phức tạp. Phần đuôi đường tình cảm của người này nối với đường trí não tạo thành bàn tay chữ “trảo” (1). Người có bàn tay chữ “trảo” suốt đời theo đuổi tình yêu không lý trí, nhưng không chịu thừa nhận thất bại.

Tư tưởng của người này hết sức phức tạp. Trước hết anh ta có ngón cái quá dài (2) nên lo lắng quá nhiều. Đường trí não hơi ngắn và xuất hiện tam giác (3), cho thấy tư tưởng cực đoan và tính tình nóng nảy, làm việc thường không có kế hoạch. Lại thêm đường tình cảm phân tán đứt quãng, cộng mấy đặc trưng này, có thể suy đoán anh rất ích kỷ trong tình yêu.

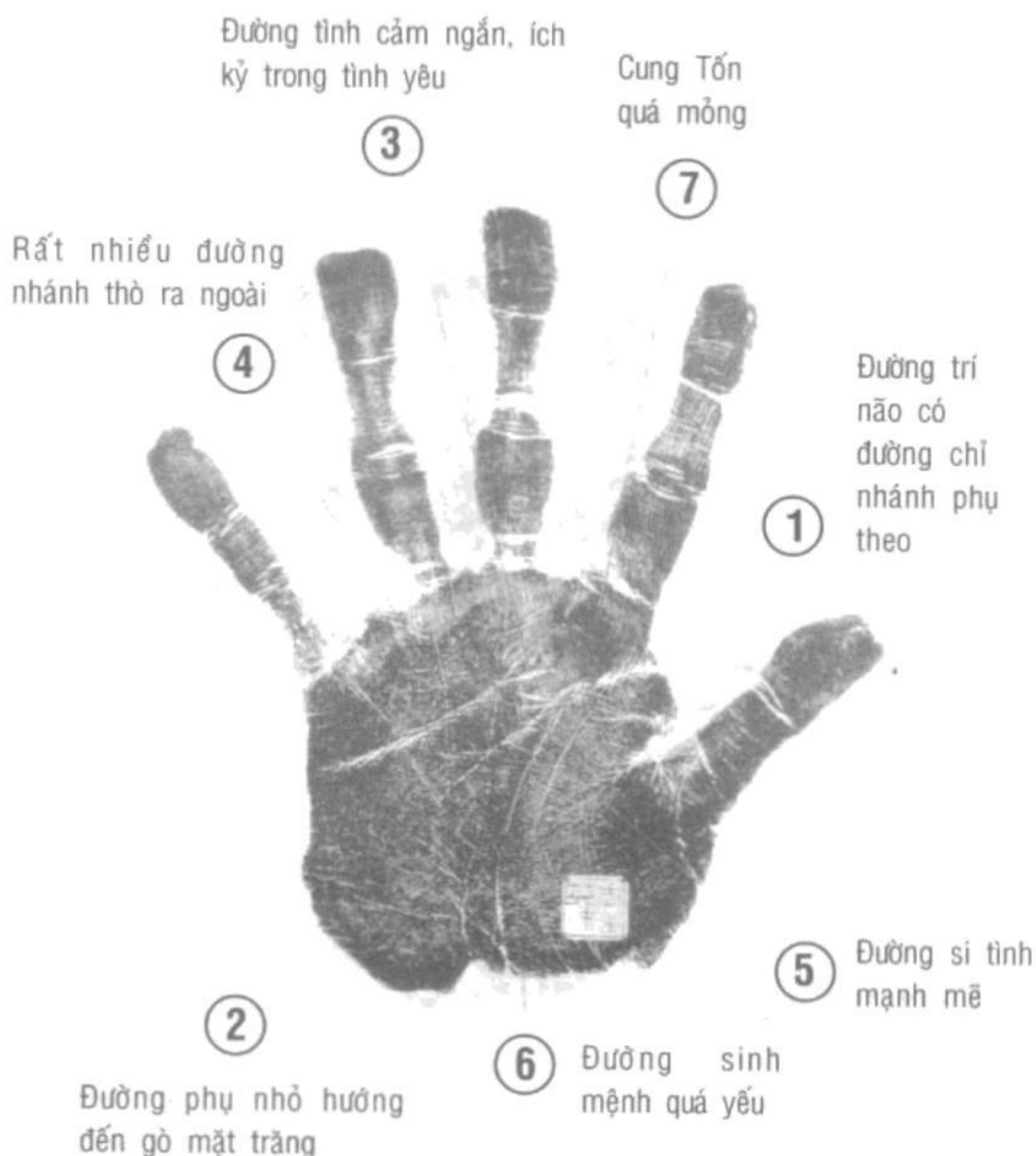
Đường sinh mệnh của anh ngắn (4), trên gò kim tinh lại có nhiều đường nhỏ (5), hai đường chỉ này cho thấy người đó thời trẻ sức khỏe kém, làm việc dễ mệt mỏi. Do đó, lời khuyên của chúng ta không thể chỉ đơn giản là bảo anh ta không được làm việc quá độ, chú ý giữ gìn sức khỏe, mà là chỉ ra mâu thuẫn chủ yếu ảnh hưởng đến anh ta đã dành quá nhiều tinh lực cho tình cảm. Vấn đề này không giải quyết sẽ rất khó thành trong công việc và sự nghiệp. Hãy xem, đường sự nghiệp nát vụn (6), đường của cái nhỏ yếu (7), đều cho thấy anh ta khó tận tâm tận lực cho công việc.



THÍ DỤ 33: BA ĐƯỜNG CHỈ CHÍNH CHO THẤY RẤT NHIỀU VẤN ĐỀ

Hình này tuy các đường chỉ tay loang lổ, nhưng ba đường chỉ chính rất rõ ràng dễ phân biệt, chỉ riêng từ ba đường này cũng thấy được rất nhiều vấn đề.

Trước hết là đường trí não. Đường trí não phản ánh năng lực suy nghĩ, ghi nhớ, thích ứng và năng lực ứng biến của con



người. Đường trí não này có khởi đầu xoắn, theo đó lại có nhiều nhánh phụ theo (1), cho thấy đầu óc người đó rất linh hoạt, nhưng tư tưởng hỗn loạn, khó tập trung tinh thần. Đồng thời nó còn có một đường chỉ phụ dài hướng đến gò mắt trắng (2), cho thấy người này có nhiều ảo tưởng, tư duy có vấn đề, đây cũng là một phần chủ yếu trong tính cách của anh ta.

Đường tình cảm ngăn (3) là người rất ích kỷ trong tình yêu, anh có thể can thiệp vào tình cảm cũng như cuộc sống của người yêu, nguyên nhân là thiếu niềm tin và sợ mất người yêu. Ngoài ra trên đường tình cảm của anh như có nhiều đường nhỏ đi ra ngoài (4), cho thấy anh rất bối rối trong tình cảm, thường dành tình cảm cho một người nhưng lại không lăm thổ lộ, chỉ chôn chặt trong đáy lòng. Tại sao lại nói như vậy? Vì anh ta có một đường si tình mạnh mẽ (5). Đường si tình cho thấy những điểm sau: Dành toàn bộ tình cảm cho người mình yêu, thậm chí cả sinh mạng của mình; Yêu thương vật nuôi; Dễ yêu thầm hoặc sùng bái người khác giới mà mình thích, yêu thương đến mức từ chối sự theo đuổi của những người khác, hoặc đã kết hôn vẫn nhớ nhung người yêu cũ dẫn đến vợ chồng bất hòa.

Từ đó có thể thấy sự rối loạn của người đàn ông này trong đời sống tình cảm, nhất là đường trí não đi xuống đã nhấn mạnh sự ảo tưởng của anh, người này không những hôn nhân không tốt, mà ngay cả sự nghiệp và vận mệnh cũng bị ảnh hưởng.

Trên thực tế, đường sinh mệnh của anh rất yếu (6), cho thấy sức khỏe kém, tinh thần không tập trung, lo lắng quá nhiều. Đường sự nghiệp và đường của cải lại rất yếu, ngắn quăng. Còn cung Tốn quá mỏng (7), cho thấy cả đời tài đến tài đi, khó có tích lũy.

Đối với người này, nếu thật sự quăng được gánh lòng, dùng lý trí cắt đứt tư tình mới điều tiết được thân tâm, làm tốt công việc.

THÍ DỤ 34: ĐƯỜNG TRÍ NÃO NÔNG RỘNG, NGẮN

Bàn tay này có ba đường chỉ rõ ràng, nhưng thuộc bàn tay trong, cho thấy người đó không có ưu phiền, sống vui vẻ, lạc quan. Song ba đường chỉ hiện ra trước mắt chúng ta tuy rộng, nhưng lại nông (đường tình cảm biểu hiện ở đoạn giữa).

Trước hết xem đường sinh mệnh của người này. Đường sinh mệnh tốt phải có bốn đặc điểm sau đây: sâu; mạnh; màu sắc tươi tắn; không có đường tạp. Nhưng đường chỉ này không sâu mà nông rộng, cho thấy sức khỏe người đó không tốt, khó gánh vác được công việc nặng nhọc lâu dài, kể cả lao động trí óc cũng khó ứng phó. Điều quan trọng hơn là đuôi đường sinh mệnh yếu (1), cho thấy người này về già sức khỏe không tốt.

Thứ đến đường trí não không những nông rộng mà còn ngắn (2), cho thấy người đó thiếu suy nghĩ sâu sắc, làm việc không kiên trì, khi gặp khó khăn sẽ bực tức, khó “lên tinh thần”.

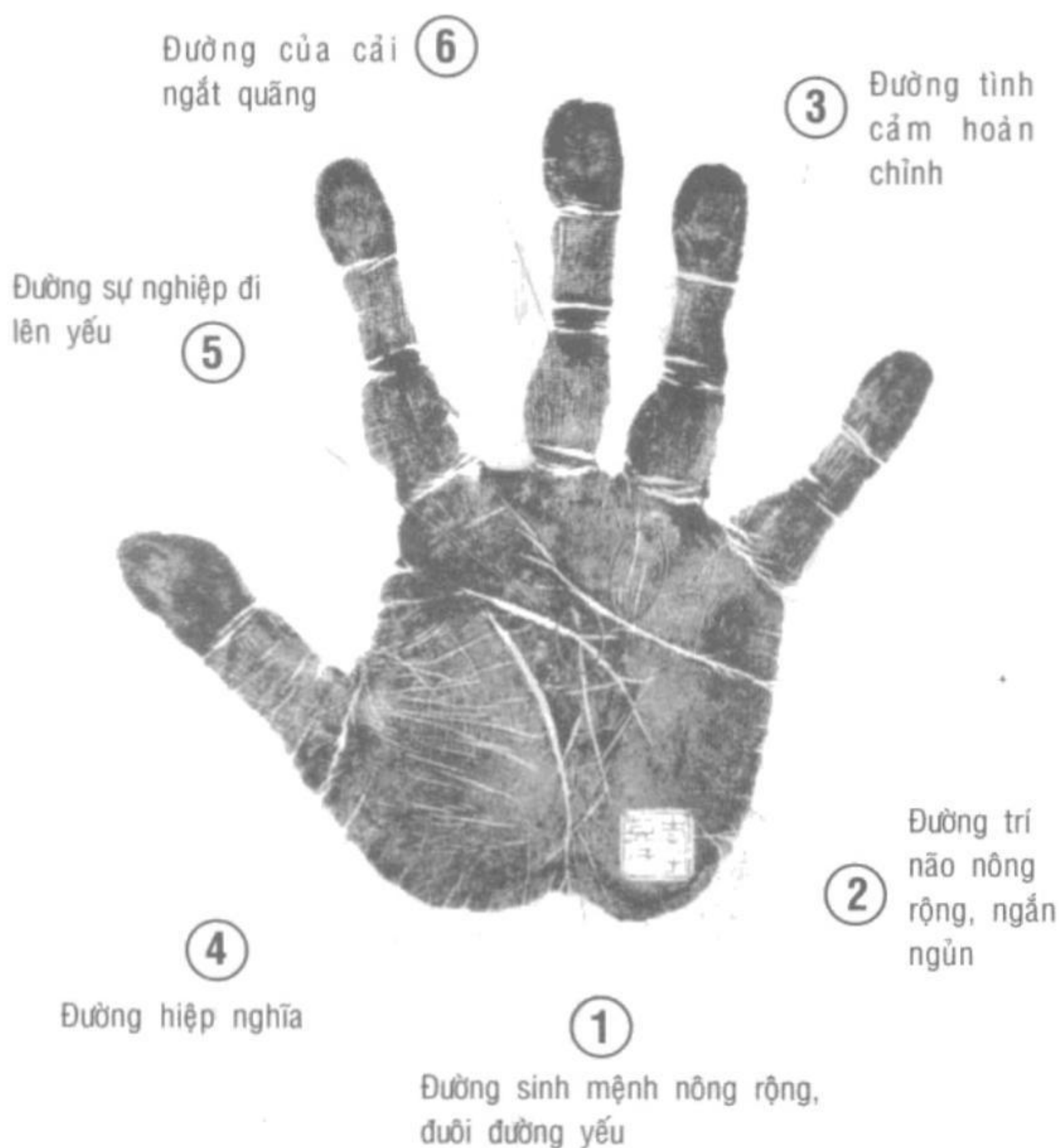
May là anh ta có một đường tình cảm tương đối hoàn chỉnh (3), tuy đoạn giữa hơi nông, nhưng vẫn có thể coi là một đường tình cảm tốt cho thấy hôn nhân rất tốt.

Dấu bàn tay này có một đường nghĩa hiệp rất sâu rõ (4), cho thấy người này rất quan tâm đến bạn bè, bạn bè khó khăn là giúp đỡ ngay. Nhưng do suy nghĩ không chín chắn (đường trí não ngắn) nên khi giúp đỡ người thường không tự lượng sức, cũng không cân nhắc lợi hại được mất, nên thường chịu thiệt thòi.

Còn nữa, đường sự nghiệp sau khi vượt qua đường trí não thì đi lên thiếu lực (5) cho thấy từ 35 tuổi trở đi anh ta làm việc lực bất tòng tâm, vấn đề này không chỉ đơn giản là “vận số” như thầy bói nói, mà thực tế là thể lực giảm sút (phán đoán theo đường sinh mệnh). Ngoài ra, đường của cải của anh ngắn quăng (6), nói đơn giản thì đó là “tài vật ngưng trệ”, thực ra có

liên quan đến cách thức xử thế của anh ta. Thí dụ: do dự chần chừ, quan hệ xã hội không tốt... đều là nguyên nhân, liên quan đến sức khỏe của anh. Nếu cải thiện được sức khỏe, thì đầu óc mới tỉnh táo, cuộc sống của anh ta mới có thể thay đổi.

Nói cho cùng, đường tình cảm của anh rất tốt, mặc dù vận không tốt, nhưng bạn đời sẽ thông cảm và chăm sóc cho anh. Có được một bạn đời tri kỷ thì cuộc đời chẳng có gì đáng tiếc.



THÍ DỤ 35: BỀ NGOÀI KIÊN CƯỜNG, BÊN TRONG LẠI MỀM YẾU

Ba đường chỉ chính độc lập, đó là bàn tay chữ “xuyên” (///), người này rất chủ quan. Đường trí não ngắn ngủn, chỉ đi đến phía dưới đối diện ngón giữa (1), cho thấy tư tưởng tiêu cực. Nhưng phần đuôi đường tình cảm phân nhánh lớn, một đường nhánh nối đến đường trí não (2), cho thấy tình cảm can thiệp vào lý trí. Mấy đặc điểm này tạo nên tính cách



phức tạp của người đàn ông này, anh ta là một người chủ quan, tiêu cực, nhưng khi xử sự lại bị tình cảm chi phối. Giải thích điều này như thế nào rất đơn giản: người này bề ngoài kiên cường, nhưng không cưỡng lại được sự nài nỉ của người khác nên thay đổi chủ ý.

Đường sinh mệnh có quá nhiều tam giác (3), cho thấy cơ thể thường xuyên mắc bệnh, dễ có bệnh tiềm ẩn. Trong đường sinh mệnh xuất hiện một đường si tình (4). Nếu đường tình cảm tốt thì đường si tình này chỉ cho thấy người đó hoài niệm sâu sắc một người, người này có thể là người yêu đầu, cũng có thể là một người thân như cha hoặc mẹ. Nhưng đối chiếu với đường tình cảm thì đường tình cảm này vừa ngắn vừa xoắn, đời sống tình cảm của người này rất phiền phức, đường si tình có thể là là một nỗi ám ảnh trong đó.

Cuối cùng là đường của cái của anh luôn xuất hiện đường cản trở (5), đường chỉ này cho thấy người đó thời niên thiếu hay cố ý làm sai, hoặc anh ta trông có vẻ phong độ, nhưng thực ra chỉ là tài đến tài đi mà thôi.

THÍ DỤ 36: GÒ KIM TINH GIÀ ĐÂY ĐẶN

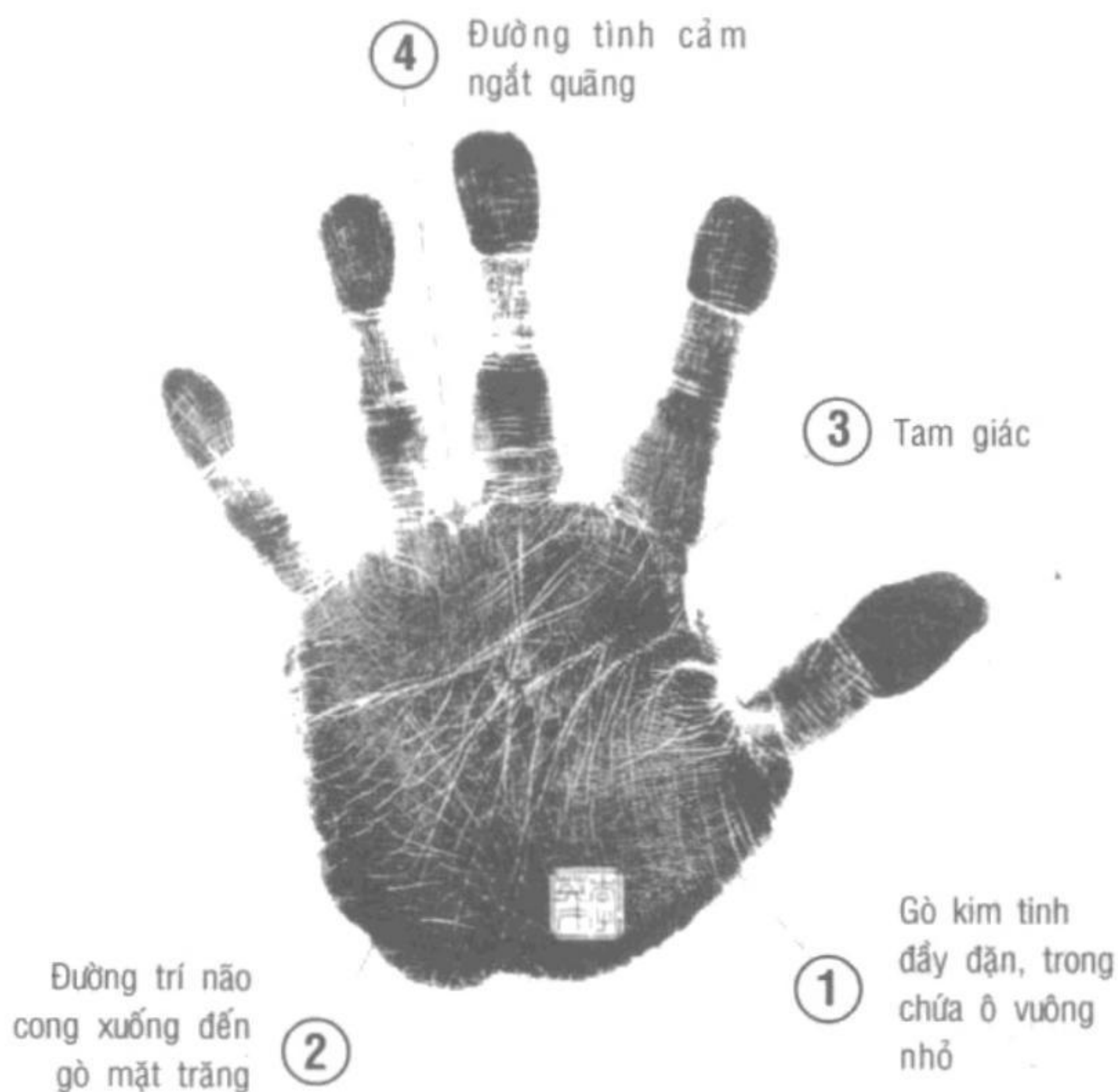
Gò kim tinh của bàn tay này đầy đặn, nhưng trong gò ẩn chứa nhiều ô vuông nhỏ (1). Bề ngoài cho thấy người đó tình lực dồi dào, thực tế có bệnh tiềm ẩn. Đó là điểm thứ nhất.

Thứ hai, đường trí não cong xuống đến gò mặt trăng (2), phần giữa xuất hiện một tam giác (3), cho thấy người đó thích suy nghĩ, mộng lung, vẩn vơ, nghĩ nhiều đến mức bị đau đầu.

Thứ ba, đường tình cảm lớp nọ chồng lên lớp kia, ở giữa ngắt quãng, đến phần đuôi lại phân nhánh thành dạng đám mây (4).

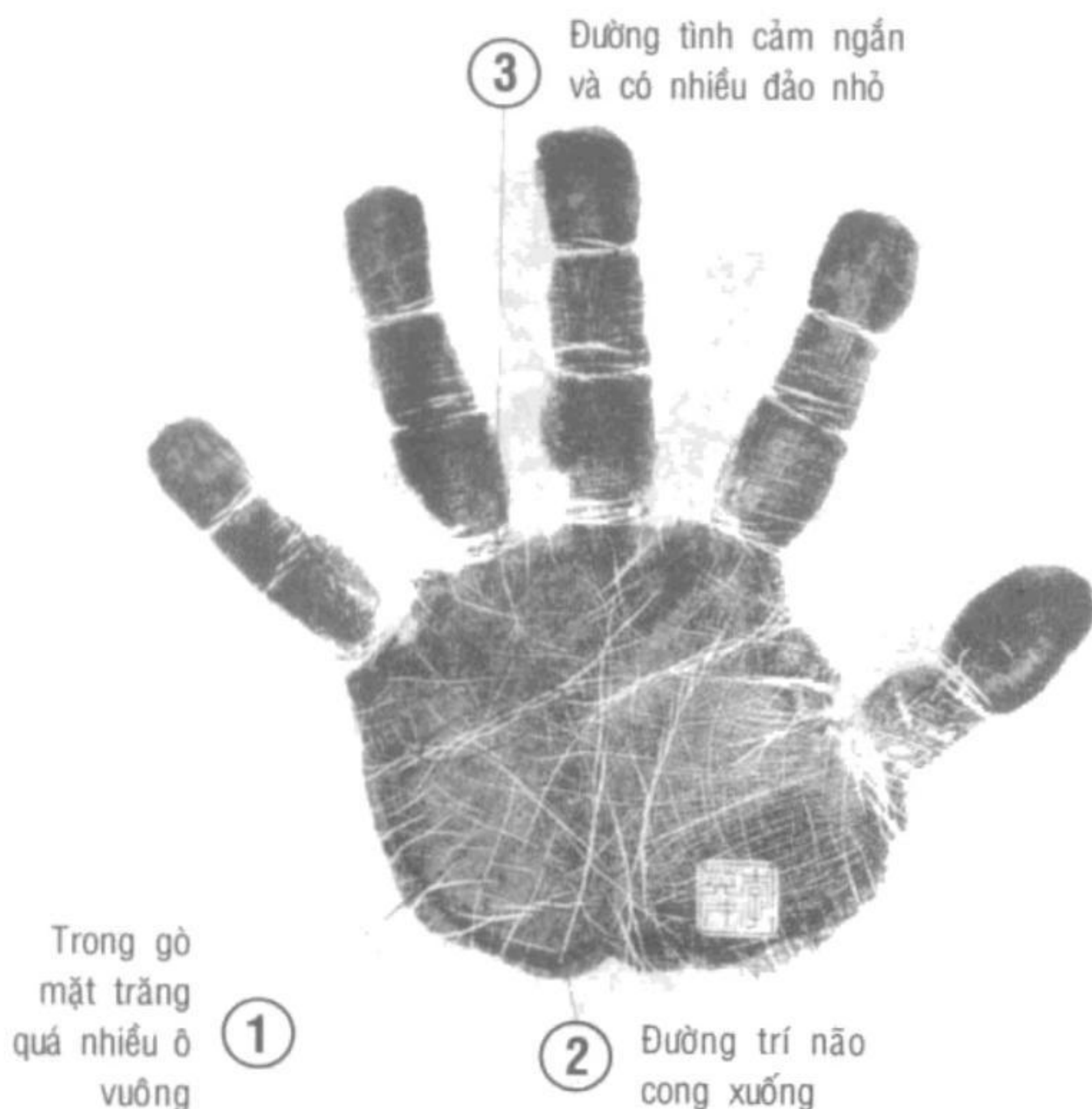
Tổng hợp ba đặc điểm trên, chúng ta không khó đoán người này vừa bền cọt với đời, vừa ảo tưởng, tự cho rằng mình tinh lực dồi dào, khó tránh khỏi đắm chìm trong sắc dục. Những người này không biết tình hình sức khỏe thực tế của mình, khi nhận thấy sức khỏe đột ngột giảm sút thì thể lực đã xuống dốc trầm trọng.

Đường của cái rất yếu, cho thấy thiếu mục tiêu cuộc sống, nhút nhát và sợ trách nhiệm. Kết hợp đặc điểm này với các đặc điểm trên để phân tích, cho thấy người này trong công việc không có tinh thần cầu tiến, về cuộc sống thì đắm mê trong niềm vui nam nữ.



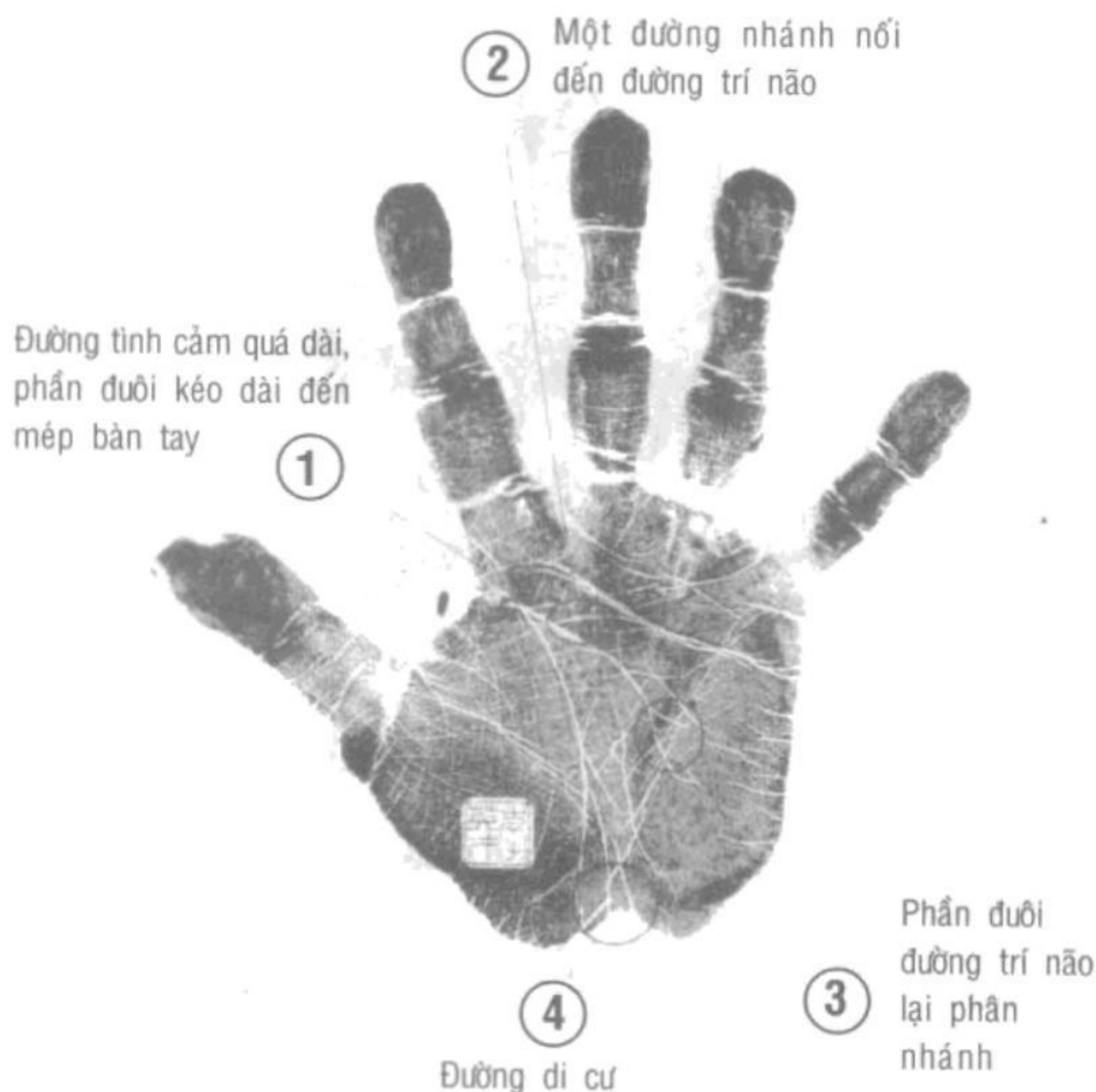
THÍ DỤ 37: Ô VUÔNG TRONG GÒ MẶT TRẮNG

Bàn tay của người này dày, mềm. Trong gò thái âm (gò mặt trắng) xuất hiện nhiều ô vuông (1) cho thấy người đó lòng dạ hẹp hòi, hay nhớ những ân oán nhỏ. Đường trí não cong xuống (2), lòng đa nghi làm nặng thêm tâm lý oán thù. Vốn đường trí não cong xuống đi về gò mặt trắng, cho thấy nhiều ảo tưởng hoặc suy nghĩ vẩn vơ, nhưng lại thêm những ô vuông này nên tăng thêm một tầng ý nghĩa.



Đường tình cảm ngắn và có nhiều đảo nhỏ (3), không những là người ít tình bạc nghĩa, mà tình cảm không chuyên nhất, cộng thêm những khuyết điểm trên, cho thấy có ham muốn chiếm đoạt bạn gái mạnh mẽ. Yêu cầu của anh ta là tuyệt đối chiếm hữu, nhưng khi chiếm đoạt được lại vứt bỏ để đi tìm người mới. Tại sao lại giải thích như vậy? Vì gò kim tinh của anh ta đầy đặn đồng thời xuất hiện nhiều ô vuông tủng đục, cho thấy tinh lực khỏe mạnh và háo sắc.

THÍ DỤ 38: ĐƯỜNG TÌNH CẢM QUÁ DÀI THƯỜNG HAY CỐ CHẤP



Đường tình cảm ngắn cho thấy ít tình, bạc nghĩa, vậy đường tình cảm dài phải chăng biểu thị tình nghĩa sâu đậm? Không! Thành ngữ có câu: “Tốt quá hóa lớp”, thành ngữ này có thể áp dụng vào tướng tay học. Dấu bàn tay này xuất hiện một đường tình cảm quá dài, cho thấy người đó rất cố chấp trong tình cảm. Đường tình cảm này có hai chỗ đáng chú ý: Đuôi đường kéo dài đến mép bàn tay dưới ngón trỏ (1), cho thấy người đó đa tình; Đoạn giữa có đường nhánh nối đến đường trí não (2), cho thấy tình cảm chi phối lý trí.

Hơn nữa phần đuôi đường trí não lại phân nhánh (3), cho thấy sự phân tách giữa suy nghĩ và hành động của người đó, tính cách song trùng giữa lý trí và sự lãng mạn. Tất cả những điều đó cho thấy không những ở phương diện tình yêu, mà cả ở sự nghiệp và xử thế, người đó đều bị tình cảm chi phối dẫn đến bỏ lỡ cơ hội. Kết hợp với đường sự nghiệp để xem, từ 35 tuổi trở đi hoài bão của anh ta sẽ dần suy giảm.

Anh ta có một đường di cư rất rõ rệt (4), kết hợp với cá tính của anh để xem, cho thấy anh cũng có ý định di chuyển nơi khác.

THÍ DỤ 39: TÍNH CÁCH DO DỰ DẪN ĐẾN THIẾU TINH THẦN TIẾN THỦ

Đây cũng là một bàn tay có mâu thuẫn về tính cách, nhưng không phức tạp như thí dụ trên.

Khởi đầu đường tình cảm của người đàn ông này nát vụn (1), cho thấy cuộc sống tuổi thơ không vui vẻ. Các đường chỉ tay trên cả bàn tay đều nhỏ yếu, đuôi đường trí não nhỏ kéo thẳng đến mép bàn tay (2), người có kiểu chỉ tay này phần lớn là mất tình mẹ từ nhỏ, bề ngoài cho thấy tính cách thường do dự.

Nhưng người này có tấm lòng lương thiện, thích giúp đỡ người khác, vì trên gò kim kinh xuất hiện đường hiệp nghĩa

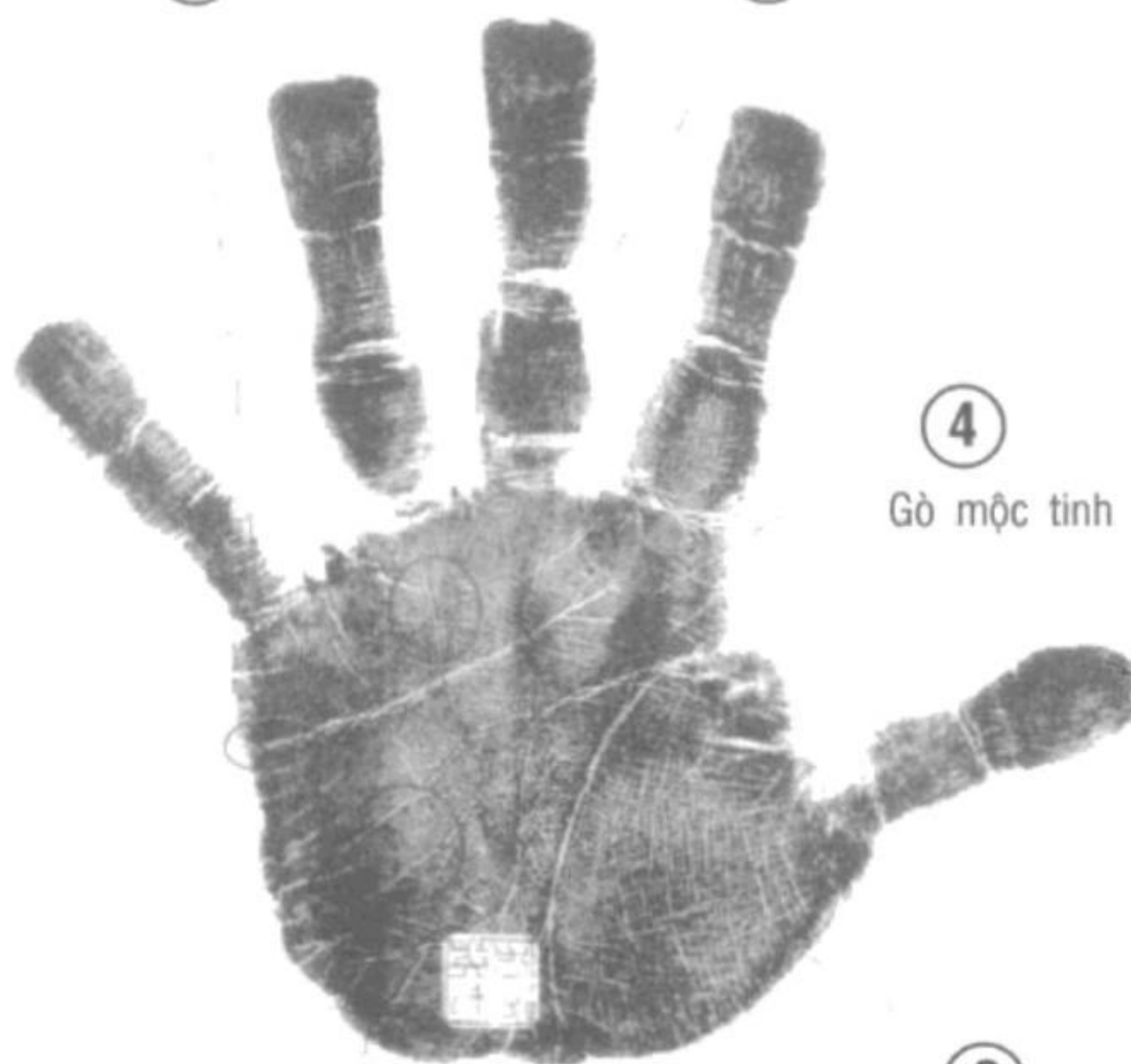
(3). Đáng tiếc là đường hiệp nghĩa này quá yếu, nên biến thành tâm có thừa mà lực không đủ, điều này khớp với tính cách do dự của anh ta. Anh ta có một gò mộc tinh đầy đặn (4), chỗ này cho thấy tinh thần phấn đấu tiến thủ, là chỗ biểu hiện tốt nhất trên cả bàn tay của anh. Nỗi ám ảnh tuổi thơ không làm rối lòng anh, rất muốn làm nên sự nghiệp. Nhưng tính cách do dự khiến anh không thể tiến thủ, thậm chí có thể nói là chí lớn mà tài ít.

Khởi đầu đường tình
cảm nát vụn

①

Trên đường thành công xuất
hiện đường ngang sâu

⑤



④

Gò mộc tinh

②

Mọi đường chỉ tay nhỏ, đường trí não
kéo dài đến mé bàn tay

③

Đường hiệp nghĩa
mềm yếu

Anh ta có một đường của cái rất tốt, nhưng trên đường chỉ có đường ngang sâu (5). Đường ngang này có nghĩa: sắp thấy thành công nhưng ngại khó khăn; mặc dù thành công nhưng khó được đền đáp bình thường.

THÍ DỤ 40: CÁC GÒ TÍNH CÙNG ĐƯỜNG CHỈ TỐT CÓ THỂ KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN

Ngoài chỉ tay, chúng ta cũng có thể dựa vào các tính gò trong chỉ tay học phương Tây để phán đoán cá tính con người. Nếu các vị trí liên quan đến tính gò trên bàn tay đầy đặn thì ý nghĩa vị trí đó là tốt, nếu vị trí thấp lõm thì có ý nghĩa tiêu

Gò mộc tính ①



Gò thổ tính

②

cực. Kết hợp xem các đường chỉ tay, nếu đơn giản, rõ ràng không có biểu hiện xung đột thì ưu điểm của tình gò đó sẽ được phát huy; nếu không phải căn cứ tình hình cụ thể để phán đoán.

Gò mộc tình cho thấy mức độ tham vọng, quyền uy, kiêu ngạo, tự tin, nhiệt thành và chính trực của người đó, vị trí này bằng phẳng hoặc lõm xuống cho thấy người đó thiếu tình thần phấn đấu và lòng tự tin.

Gò thổ tình cho thấy lý trí và nhân sinh quan của người đó, vị trí này bằng phẳng hoặc lõm xuống cho thấy người đó không có chủ kiến, nhưng là người hòa nhã.

Gò mộc tình và gò thổ tình của bàn tay này đều đầy đặn, cho thấy người này rất tự tin và tự trọng, anh ta rất xem trọng sự nghiệp, xử sự tình tế, biết cách sử dụng quyền lực. Ba đường chỉ chính của anh ta rất rõ rệt, có thể nói đây là bàn tay rất tốt, anh ta có thể luôn khắc phục được khó khăn để tạo dựng sự nghiệp, có một tương lai xán lạn.



CÁC THÍ DỤ THỰC TẾ

Các đường chỉ tay của chúng ta được hình thành trong bụng mẹ, bắt đầu từ khoảng tháng thứ ba của thai kỳ, đến tháng thứ tư thì ba đường chỉ chính (đường sinh mệnh, đường tình cảm, đường trí não) đã rõ rệt.

Có một điểm cần nhấn mạnh: chỉ tay không phải là cố định bất biến, vì nó phản ánh sự biến đổi của tâm sinh lý. Trong đó thể đi của các đường chỉ chính thì không thể thay đổi. Song theo thời gian tính cách, quan niệm và phương cách xử sự của con người có thể thay đổi, như thế các đường chỉ tay sẽ biến đổi, đồng thời các đường chỉ có thể từ nông hẹp biến thành sâu rộng, từ ngắt quãng biến thành liền mạch v.v... Sự biến đổi này cách khoảng 3 năm có thể nhận thấy. Đương nhiên cũng có trường hợp không hề thay đổi, điều đó chỉ cho thấy người đó tâm trí chín chắn, đạo xử thế đã được định hình, hoặc khư khư nếp cũ không chịu thay đổi.

Đường chỉ tay biến đổi rất lớn trong giai đoạn thanh thiếu niên. Cùng với tuổi tác, sự biến đổi chậm dần, nhẹ dần, đến già thì cơ bản không thay đổi, vì tính cách, quan niệm của người đó đã được định hình.

Dưới đây là những kiểu bàn tay khác nhau, mỗi kiểu có hai dấu tay, một dấu được ấn thời tuổi trẻ, một dấu được ấn sau đó vài năm, từ đó có thể thấy được các đường chỉ tay biến đổi như thế nào cùng với thời gian, có trường hợp từ tốt biến thành xấu, có trường hợp từ xấu biến thành

tốt, còn những bàn tay biến đổi không rõ rệt thì không trình bày ở đây.

THÍ DỤ 1: NỮ - KIẾN TRÚC SƯ, ĐÃ KẾT HÔN



Dấu lấy năm 25 tuổi



Dấu lấy năm 32 tuổi

Hai dấu tay cách nhau 7 năm, biến đổi như sau:

- Đường sự nghiệp từ dạng đám mây chuyển thành hoàn chỉnh, cho thấy đầy niềm tin vào sự nghiệp.

- Đường trí não từ cong xuống, phân nhánh biến thành mạnh mẽ và hoàn chỉnh, cho thấy xử thế chín chắn, giảm được rất nhiều khó khăn.

- Đường hôn nhân từ quá dài chuyển thành tiêu chuẩn, cho thấy đã thay đổi quan niệm sai lầm trước kia, biết yêu quý bạn đời.

- Đường tình cảm từ hình đảo dài biến thành hoàn chỉnh, vận xẩy về hôn nhân hoặc tình cảm đã không còn.

- Đường của cải từ nông thành sâu, nỗ lực làm việc được thừa nhận.

THÍ DỤ 2: NAM - KẾ TOÁN, LY HÔN RỒI TÁI HÔN



Dấu lấy năm 39 tuổi

- Đường sinh mệnh từ nông yếu biến thành sâu, trải qua rèn luyện, cơ năng sinh lý đã mạnh lên.

- Đường hôn nhân từ ngắt quãng biến thành hoàn chỉnh, cho thấy đã biết thông cảm cho bạn đời.

- Đường sức khỏe từ dạng đám mây chuyển thành hoàn chỉnh, cho thấy gan có khuynh hướng được cải thiện.

Hai dấu tay cách nhau 8 năm, biến đổi như sau:

- Đường phiền não từ tạp loạn biến thành thưa thớt, các phiền muộn trong quá khứ đã giảm bớt.

- Đường hy vọng từ nông thành sâu, cho thấy đã quyết tâm phấn đấu hướng đến mục tiêu.



Dấu lấy năm 47 tuổi

THÍ DỤ 3: NỮ - NHÂN VIÊN HÀNH CHÍNH, CHƯA KẾT HÔN

Hai dấu tay cách nhau 7 năm, biến đổi như sau:

- Đường trí não quá dài, từng có tư tưởng tiêu cực, sau chuyển thành sâu hoàn chỉnh, tư tưởng tích cực;

- Nhánh đường sinh mệnh từ đi xuống chuyển thành cong lên, cho thấy thể chất chuyển biến tốt.



Dấu lấy năm 27 tuổi

- Đường sự nghiệp từ nhiều nhánh chuyển thành ít nhánh, cho thấy phương châm làm việc cố định.

- Đường của cải hơi nông chuyển thành sâu, người này đang trong quá trình phấn đấu.

- Đường du lịch chuyển yếu, sở thích về phương diện này đã giảm.



Dấu lấy năm 34 tuổi

THÍ DỤ 4: NAM-CÔNG NHÂN BỐC XẾP, ĐÀ KẾT HÔN



Dấu lấy năm 43 tuổi

Hai dấu tay cách nhau 10 năm, biến đổi như sau:

- Đường của cải, đường sự nghiệp từ ngắt quãng chuyển thành liền mạch, phản ánh thái độ xử thế của người này đã thay đổi.

- Đường quý nhân chuyển thành sâu, biết nhận sự giúp đỡ của người khác.

- Đường hiệp nghĩa chuyển thành rõ ràng, biết cách giúp đỡ người khác.

- Đường phiền não chuyển yếu, cuộc sống tương đối vui vẻ.



Dấu lấy năm 53 tuổi

THÍ DỤ 5: NAM - ĐANG THẤT NGHIỆP, CHƯA KẾT HÔN



Dấu lấy năm 23 tuổi

Hai dấu tay cách nhau 6 năm, ba năm sau đang thất nghiệp, các đường chỉ biến đổi như sau:

- Đường sự nghiệp chuyển thành yếu, có khuynh hướng lười biếng.

- Đường tình cảm kéo dài, chỗ đứt nát vụn, cho

thấy coi trọng tình cảm hơn, luôn buồn rầu về chuyện quá khứ.

- Gò mộc tinh đường nhánh tăng lên, khả năng quản lý tài chính kém.

- Đường phiền não sâu hơn, luôn buồn phiền vì những việc nhỏ.



Dấu lấy năm 29 tuổi

THÍ DỤ 6: NAM - NHÂN VIÊN HÀNH CHÍNH, ĐÃ KẾT HÔN



Dấu lấy năm 33 tuổi

Hai dấu tay cách nhau 9 năm, biến đổi như sau:

- Đường si tình kéo dài và sâu, luôn nhớ nhung tình cũ.

- Đường trí não không kiểm soát được đường mộng, thường suy nghĩ chuyện không đâu.

- Đường sự nghiệp chuyển nông yếu, tinh thần trách nhiệm giảm.

- Đường của cải biến thành nát vụn, sẽ thất bại vì thái độ làm việc.



Dấu lấy năm 42 tuổi

THÍ DỤ 7: NAM - DOANH NHÂN, LY HÔN Hai dấu tay cách nhau 7 năm, biến đổi như sau:



Dấu lấy năm 40 tuổi

hần, áp lực tâm lý giảm nhẹ.

- Đường sự nghiệp chuyển yếu, giảm bớt gánh nặng công việc, bắt đầu hưởng thụ cuộc sống.

- Đường lậu tài giảm, biết giảm tiêu tiền.



Dấu lấy năm 47 tuổi

THÍ DỤ 8: NAM - NHIẾP ẢNH GIA, CHƯA KẾT HÔN



Dấu lấy năm 37 tuổi

Hai dấu tay cách nhau 3 năm, biến đổi như sau:

- Ba đường chỉ chính nứt sâu, tính khí, thiếu nhân nại.
- Đường hôn nhân có vị trí cao sâu hơn, đường đào hoa giảm, cho thấy từ bỏ quan niệm hôn nhân.

- Đường si tình từ hai biến thành một đường và sâu hơn cho thấy càng nhớ nhung người tình cũ.



Dấu lấy năm 40 tuổi

THÍ DỤ 9: NAM - TÀI XẾ, CHƯA KẾT HÔN



Dấu lấy năm 26 tuổi

Hai dấu tay cách nhau 3 năm, có sự biến đổi rất lớn. Hai dấu tay này chứng minh một cách hùng hồn đạo lý “tương tùy tâm sinh”.

Sự biến đổi chỉ tay của người này như sau:

- Đường sự nghiệp biến thành rõ ràng;

- Đường sức khỏe biến mất;

- Đường cản trở giảm thiểu;

- Đường phiền não yếu.



Dấu lấy năm 29 tuổi



CHƯƠNG 14:

Ý NGHĨA CỦA VIỆC NGHIÊN CỨU TƯỚNG TAY TRẺ EM

Trẻ em là hy vọng, là tương lai của xã hội, các bậc cha mẹ đều gửi gắm hy vọng của mình lên con trẻ, đều mong muốn con mình sẽ sống lành mạnh, vui vẻ. Nhưng rất nhiều bậc cha mẹ chỉ biết thỏa mãn đời sống vật chất của con, chỉ quan sát bằng trực giác đặc điểm tính cách của chúng, rất ít người nghĩ đến việc xem chỉ tay của con để tìm hiểu đặc tính bẩm sinh của chúng, từ đó có phương pháp giáo dục đúng cách.

Ở đây, chọn 16 cặp dấu tay trẻ em để độc giả có thể thấy được ưu khuyết điểm của những đứa trẻ. Sự giải thích đối với mỗi bàn tay phần lớn chỉ phân tích tiên thiên chương (tay trái) nhưng đồng thời cho in hậu thiên chương (tay phải) để tiện đối chiếu.

Hy vọng dưới sự chăm sóc của cha mẹ, các con không những sống vui vẻ, mà còn có ích cho cuộc đời, đó mới là sự trưởng thành lành mạnh thực sự.

THÍ DỤ 1: (7 TUỔI) NAM



1. Đường tình cảm có hình bán nguyệt: sẽ lìa xa quê hương.

2. Đường trí não cắt ngang cả bàn tay: cá tính mạnh mẽ, rất thông minh.

3. Đường trí não phân nhánh: có tính cách song trùng, động tĩnh đều đủ.

4. Có đường du lịch: 7 tuổi đã theo cha mẹ đi rất nhiều nơi.

5. Ngón trỏ thẳng tắp mạnh mẽ: xử sự quyết đoán.



THÍ DỤ 2: 8 TUỔI (NAM)



1. Cung Càn đầy đặn:
được cha cưng chiều.

2. Cung Khôn đầu đặn:
mẹ có bản lĩnh, giỏi
giang.

3. Đường tình cảm
yếu: tính ỷ lại mạnh,
tính khí nông nổi.

4. Đường trí não rõ ràng:
có suy nghĩ.

5. Ngón trỏ ngắn nhỏ
cong: có khuynh hướng
xung động, quá khích.



THÍ DỤ 3: 5 TUỔI (NỮ)



1. Hình bàn tay vuông: cá tính mạnh mẽ.

2. Bàn tay có ngón tay dày tròn: phúc khí hậu, được người thân, bạn bè quan tâm.

3. Đường tình cảm ngắn và yếu: cha mẹ chia ly, là người rất ích kỷ.



4. Minh đường hẹp: cá tính nhỏ nhen và cố chấp.

5. Ngón cái khá thấp: có khuynh hướng không hòa đồng.



THÍ DỤ 4: 5 TUỔI (NỮ)



1. Minh đường nhiều đường tạp: cho thấy nhiều suy nghĩ vẩn vơ. Sợ bóng tối, khi ngủ cần có người bên cạnh.

2. Phần giữa đường tình cảm nông yếu: ít được cha mẹ chăm sóc nên cuộc sống tuổi thơ không vui vẻ.

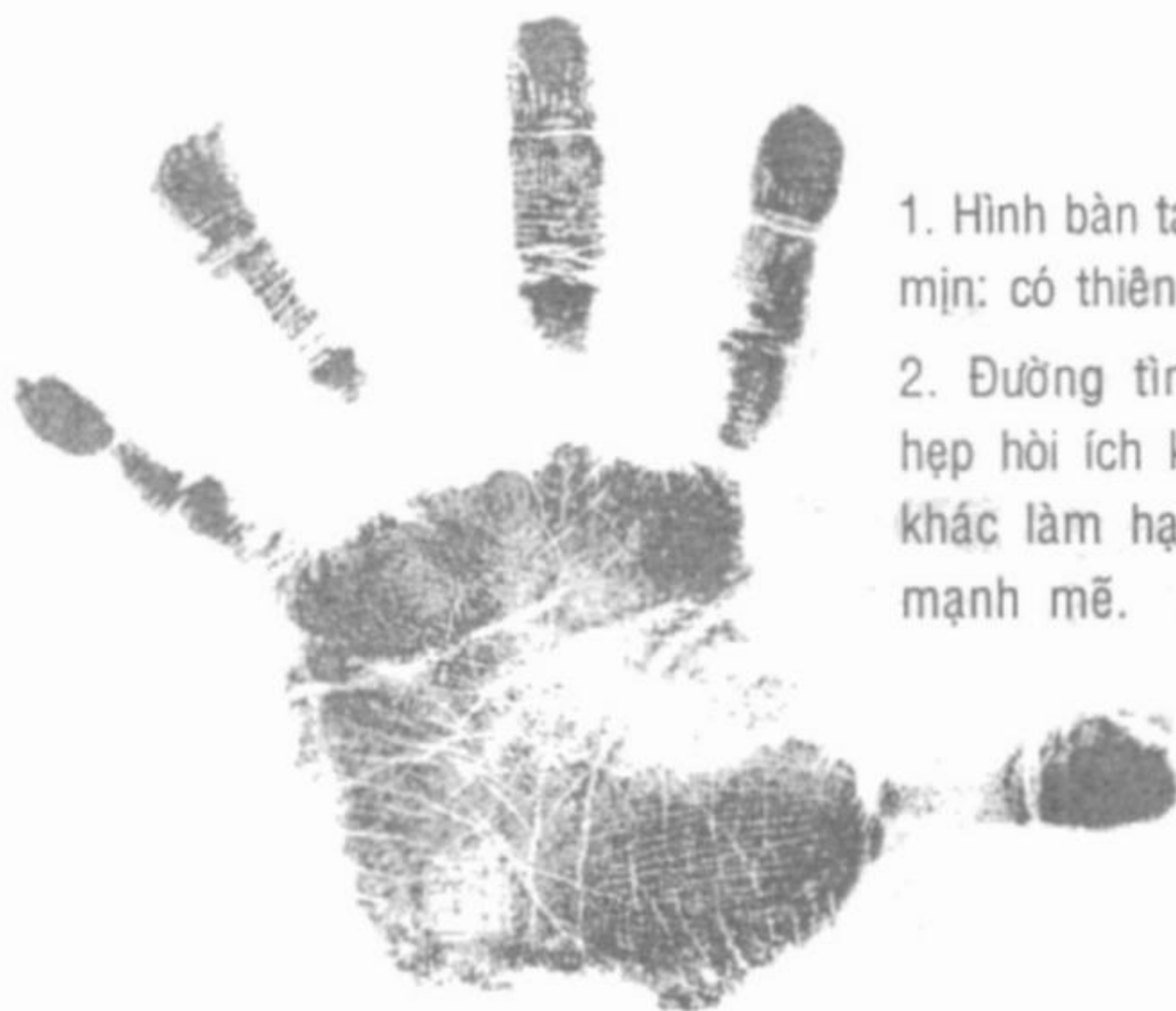
3. Đường trí não có ốc đảo thanh tú cho thấy thông minh nhưng nổi loạn.

4. Đường sinh mệnh nhiều chuỗi: da nhạy cảm, hay bệnh vặt.

5. Ngón cái dài và dày: tài trí và giàu thiên tư nghệ thuật.



THÍ DỤ 5: 5 TUỔI (NỮ)



1. Hình bàn tay đẹp, da láng mịn: có thiên tư nghệ thuật.
2. Đường tình cảm ngắn: hẹp hòi ích kỷ, sợ bị người khác làm hại nên tính khí mạnh mẽ.

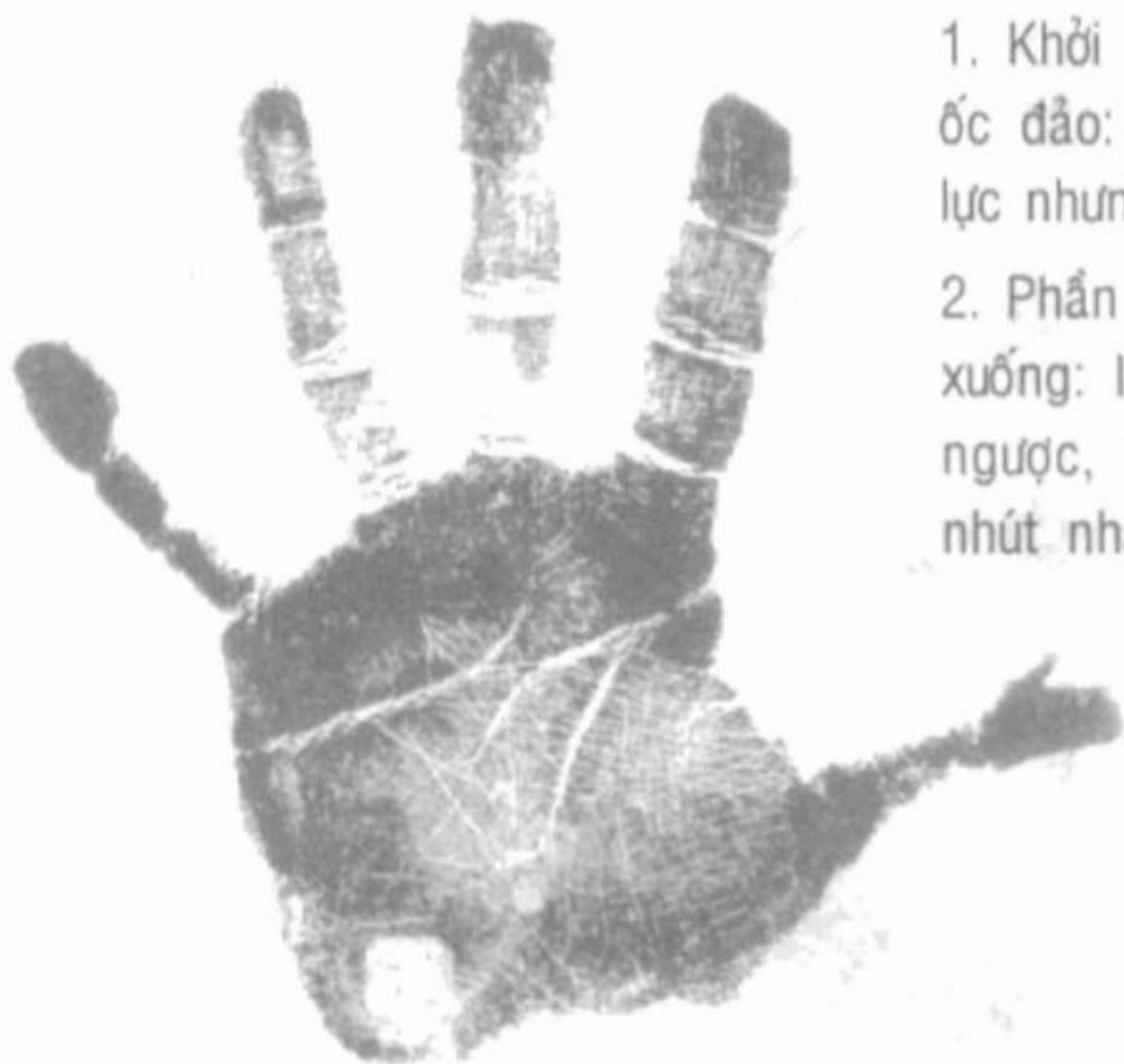
3. Đường trí não to rộng: học hành không tập trung, nhưng có khả năng tự kìm chế tốt.

4. Đường sự nghiệp thẳng tắp: tự ái cao, cha mẹ quá quan tâm nên không được vui.

5. Ngón cái hơi thấp: thiếu sức hút trong quan hệ xã hội.



THÍ DỤ 6: 9 TUỔI (NAM)



1. Khởi đầu đường trí não có ốc đảo: học hành không nỗ lực nhưng biết cách che giấu.

2. Phần đuôi đường trí não đi xuống: lại sinh đường nhánh ngược, tính đa nghi, xử sự nhút nhát.

3. Hậu thiên chương (tay phải) có dạng bàn tay đút: xu hướng phát triển của người này là để tình cảm át lý trí.

4. Vòng kim tinh dày đặc: hay tò mò đối với người khác giới.

5. Ngón cái thẳng thanh tú: lương thiện, nhiệt tình giúp người.



THÍ DỤ 7: 7 TUỔI (NỮ)



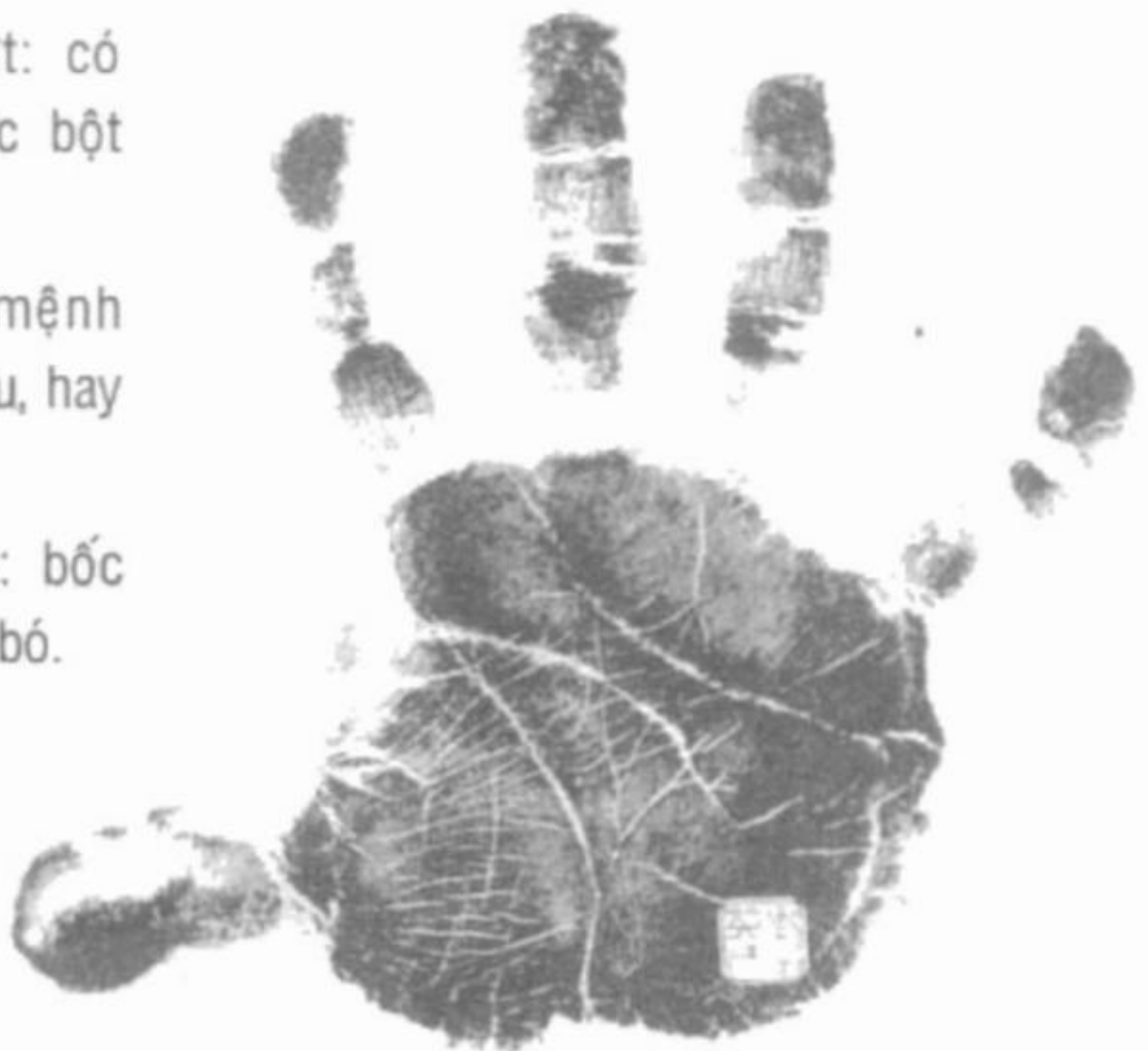
1. Bàn tay tròn: sức sống mạnh, hoạt bát, hiếu động.

2. Khởi đầu đường tình cảm ngắn quãng: thiếu sự quan tâm chăm sóc của cha mẹ.

3. Đường trí não nứt: có khuynh hướng bạo lực bột phát.

4. Đuôi đường sinh mệnh yếu: đường ruột khó chịu, hay bị đau bụng.

5. Ngón cái rất thấp: bốc đồng, không chịu gò bó.



THÍ DỤ 8: 4 TUỔI (NỮ)



1. Bàn tay dày ngón tròn: gia cảnh tốt, phúc lộc cao.

2. Đường tình cảm khúc sâu, khúc nông: xử thế thiếu tự tin.

3. Đường trí não nông mỏng: phản ứng chậm chạp, có khuynh hướng thiếu năng trí tuệ.

4. Đường sinh mệnh hẹp và nhiều đường nhánh: từ nhỏ nhiều bệnh.

5. Ngón cái hơi to: là người cố chấp.



THÍ DỤ 9: 8 TUỔI (NAM)



1. Bàn tay vuông ngón ngắn: cá tính xung động, có khuynh hướng bạo lực.
2. Nhánh đường tình cắm đâm vào gò hỏa tinh thứ nhất: sau này sẽ có một tình yêu trắc trở.

3. Đường trí não thẳng mạnh mẽ: thông minh, phấn đấu vì sự nghiệp lớn.

4. Đường sinh mệnh xéo thẳng: tính nóng, có bệnh ngầm như viêm phế quản hoặc bệnh gân cốt.

5. Ngón cái cong: thiếu ý chí, làm việc thiếu nhẫn nại.



THÍ DỤ 10: 6 TUỔI (NAM)



1. Các đường chỉ tay rối loạn và thô rộng: có khuynh hướng cô độc, không thích giao lưu với người khác.

2. Phần đuôi đường trí não có hình cá: tư tưởng có khuynh hướng tự cao, tự đại.

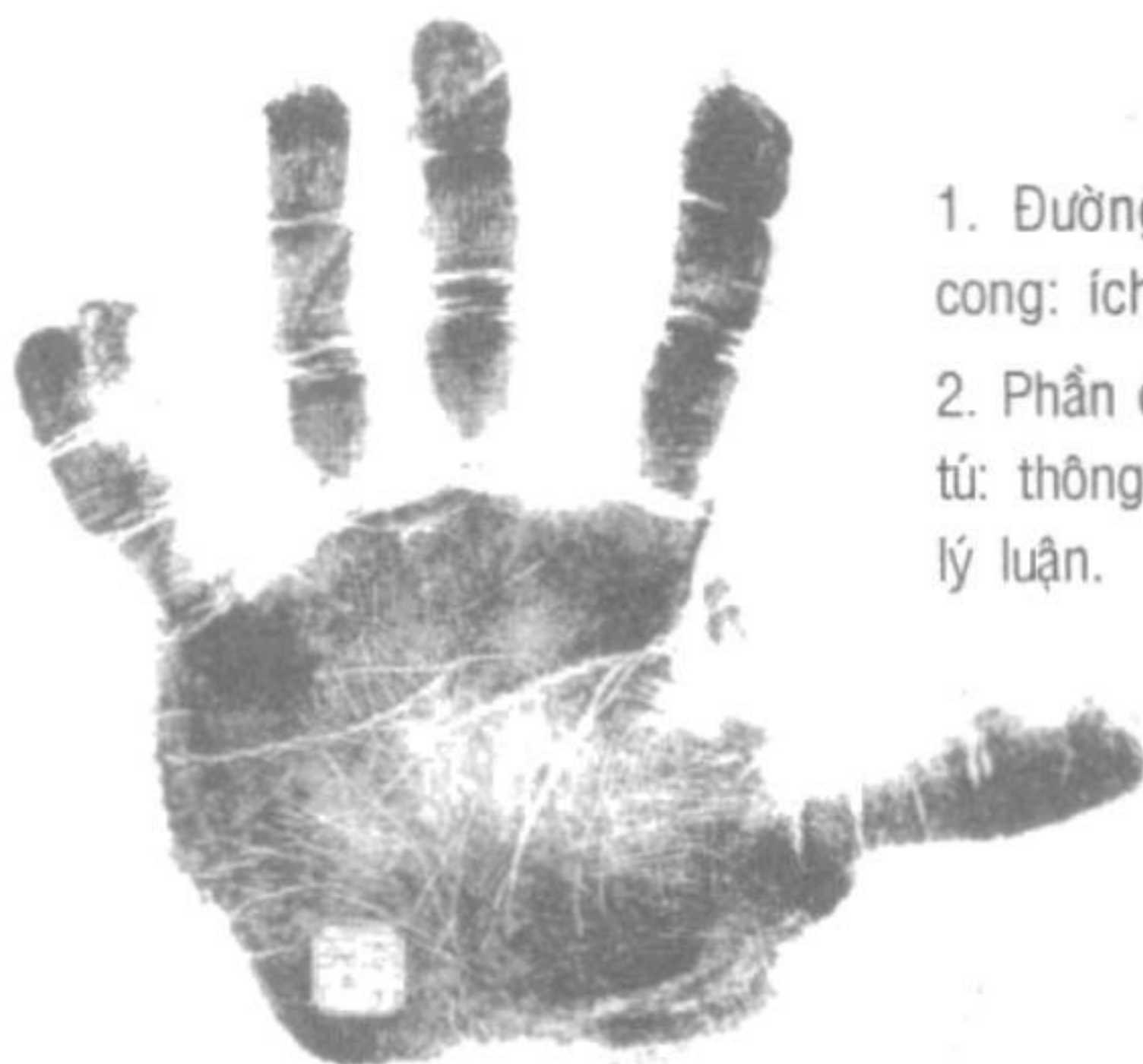
3. Phần đầu đường sinh mệnh có dạng đám mây: tuổi thơ sống trong môi trường phức tạp, có tư tưởng không tốt.

4. Ngón trỏ nhọn và cong: hay tự ti, sợ người khác coi thường mình.

5. Ngón cái to dày: ý chí kiên cường.



THÍ DỤ 11: 8 TUỔI (NỮ)



1. Đường tình cảm ngắn xéo cong: ích kỷ, hẹp hòi.
2. Phần đuôi đường trí não thanh tú: thông minh, thích phân tích, lý luận.



3. Đường sinh mệnh có ốc đảo: tuổi thơ đã từng phẫu thuật.
4. Đường sự nghiệp nát vụn(*): cha mẹ không có thời gian chăm sóc.
5. Ngón cái thẳng và nhọn: phản ứng nhanh nhạy nhưng đa nghi.

Ghi chú (*): Đường sự nghiệp ở trẻ thường phản ánh sự yêu thương, chăm sóc của cha mẹ.

THÍ DỤ 12: 7 TUỔI (NỮ)



1. Bàn tay thanh tú: da láng mịn, thông minh, có thiên tư nghệ thuật.

2. Bàn tay chữ "xuyên": độc lập, có chủ kiến.

3. Đường tình cảm quá rõ: kết bạn nên nhiệt tình.

4. Ngón cái cong về sau: thông minh, phản ứng nhanh nhạy, khoáng đạt.



THÍ DỤ 13: 6 TUỔI (NAM)



1. Đoạn chưởng giả: tương đối bốc đồng, có tinh thần sáng tạo. Hậu thiên chưởng biến thành đoạn chưởng thật, sự phát triển về sau tùy thuộc vào cơ hội của người này.

2. Đuôi đường trí não thẳng to rộng: hay quên, thiếu khả năng nhận nhận.

3. Đuôi đường trí não phân nhánh: ở nhà nghịch ngợm, đến trường thì là học trò giỏi.

4. Ngón trỏ quá ngắn: tương lai sẽ sợ vợ, nhiều tai tiếng.

5. Đầu ngón cái rộng: hẹp hòi, cố chấp.



THÍ DỤ 14: 6 TUỔI (NAM)



1. Đường tình cảm có đường nhánh đâm vào đường trí não: coi trọng tình bạn và tình yêu.

2. Đường trí não có đảo: hay quên, không ham học.

3. Đường sinh mệnh ngắn yếu: từ nhỏ nhiều bệnh.

4. Hiếm thấy đường sức khỏe xuất hiện trên tay trẻ em: có thói quen ăn uống không tốt.

5. Ngón cái giống cây gậy: tính khí nóng nảy và khó tự kiểm chế.



THÍ DỤ 15: 7 TUỔI (NỮ)



1. Đường tình cảm nông yếu: khó gần.

2. Đường trí não có đường nhánh đâm vào gò thủy tinh: tính toán quá kỹ lưỡng.

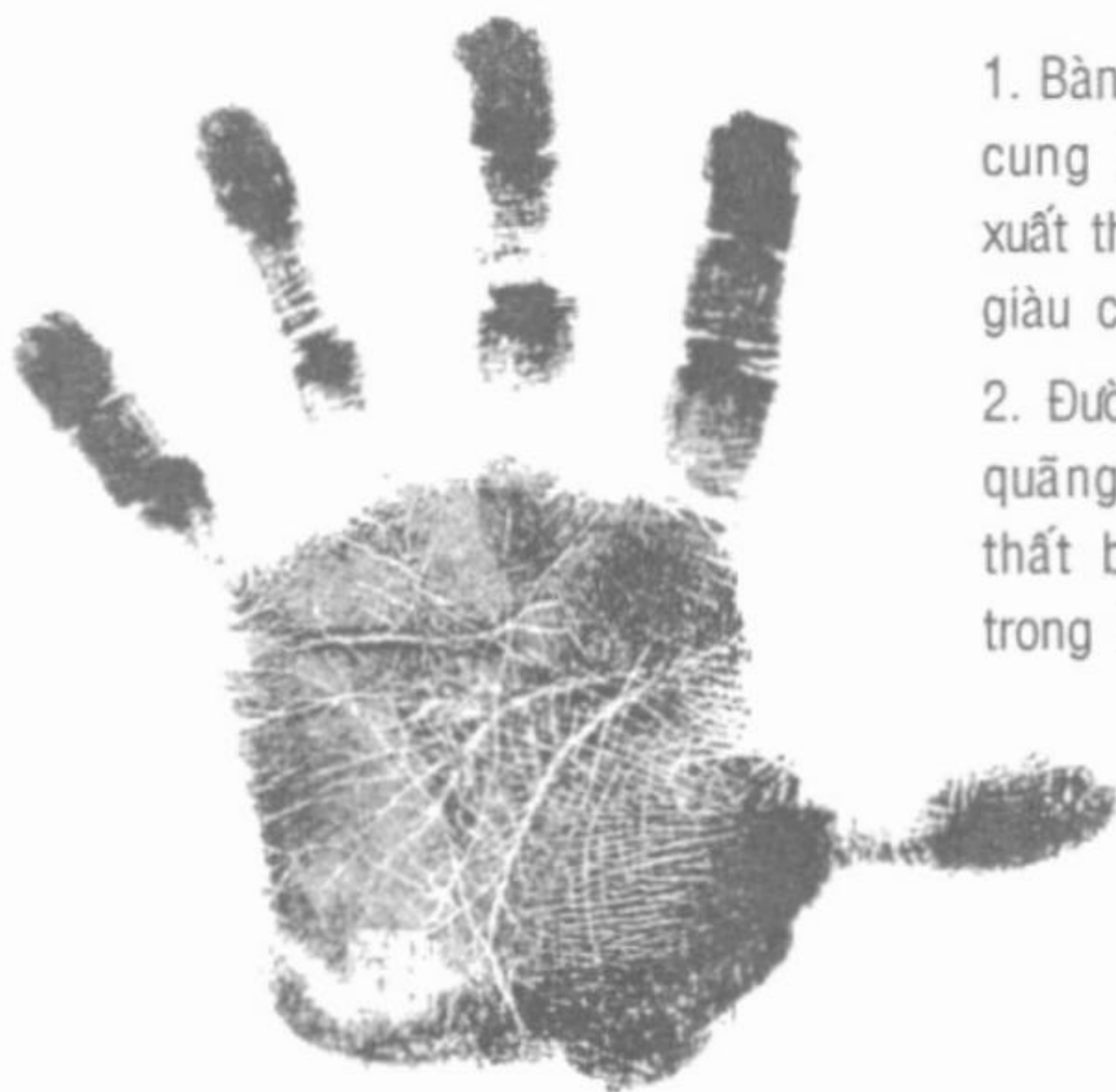
3. Đường sự nghiệp sâu: rất cần sự quan tâm chăm sóc của cha mẹ.

4. Minh đường ở hậu thiên chưởng (tay phải) hẹp: lòng dạ từ rộng rãi trở thành hẹp hòi.

5. Ngón cái hơi thấp: không hòa đồng và khó chấp nhận ý tốt của người khác.



THÍ DỤ 16: 7 TUỔI (NỮ)



1. Bàn tay dày, da mềm, cung Khảm đầy đặn: xuất thân trong gia đình giàu có.

2. Đường tình cảm ngắt quãng: sẽ có một lần thất bại nghiêm trọng trong tình cảm.

3. Đường trí não vô lực: nhiều suy nghĩ, thiếu chủ kiến.

4. Các đường chỉ tay rối loạn: lòng dạ hẹp hòi.



Mục lục

LỜI NÓI ĐẦU	5
-------------------	---

CHƯƠNG 1

Lịch sử phát triển của tướng tay học ...	7
--	---

Khởi quá*	7
-----------------	---

Mối quan hệ giữa tướng tay học và các môn học khác	11
---	----

Nên xem tay phải hay tay trái?	14
--------------------------------------	----

Phân biệt da thô và da mềm ..	14
-------------------------------	----

CHƯƠNG 2:

7 kiểu bàn tay trong tướng tay học phương Tây	16
--	----

Bàn tay triết học	16
-------------------------	----

Bàn tay hình nón (búp măng)	17
-----------------------------------	----

Bàn tay tinh thần	19
-------------------------	----

Bàn tay vuông	20
---------------------	----

Bàn tay lược bí	22
-----------------------	----

Bàn tay nguyên thủy	23
---------------------------	----

Bàn tay hỗn hợp	24
-----------------------	----

CHƯƠNG 3:

Bí quyết xem tướng tay	26
Tư thế chìa tay	26
Quan sát thịt bàn tay	28
Bàn tay to nhỏ dày mỏng	28
Lông bàn tay	35
Khe hở giữa các ngón tay	35
Gốc ngón tay	37
Tính năng gập của ngón tay	38
Màu sắc bàn tay	39
Màu sắc da bàn tay	40
Ba đại thế giới	41
Cách phân loại bàn tay và ngón tay của người Nhật Bản	43

CHƯƠNG 4:

Phân tích kiểu ngón tay	48
Tướng ngón tay	50
Ngón cái	51
Ngón trỏ	57
Ngón giữa	59
Ngón áp út	61
Ngón út	62
Phép xem tướng khớp ngón tay	65
Chú giải tổng hợp về các ngón tay	68

CHƯƠNG 5:

Cách xem móng tay	68
-------------------------	----

CHƯƠNG 6:

Phương vị bát quái	84
Cung Càn	85
Cung Khảm	85
Cung Cấn	86
Cung Chấn	87
Cung Tốn	87
Cung Ly	88
Cung Khôn	88
Cung đoài	89
Minh đường	89

CHƯƠNG 7:

Phân loại ngũ hành	90
Bàn tay hình kim	90
Bàn tay hình mộc	91
Bàn tay hình thủy	92
Bàn tay hình hỏa	92
Bàn tay hình thổ	92
Hình kim có kèm các hình khác	96
Hình mộc kèm các hình khác	96
Hình thủy kèm các hình khác	97

Hình hỏa kèm các hình khác 97

Hình thổ kèm các hình khác 97

CHƯƠNG 8:

Phân đoán cát hung qua vân tay 99

CHƯƠNG 9:

Phân tích chỉ tay 104

CHƯƠNG 10:

Các đường chỉ tay chính 107

Khái quát 107

Đường sinh mệnh 115

Đường trí não 142

Minh đường 182

Đường tình cảm 185

Đường sự nghiệp (đường vận mệnh) 215

Đường thành công (đường tài phú) 236

Đường hôn nhân (đường tình duyên) 255

Vòng kim tinh 269

Đường sức khỏe 276

Đường du lịch 279

Vòng cườm tay 285

Ba đường quy ước 287

Các đường chỉ khác 294

Phép tính lưu niên đường sinh mệnh 296

Phép tính lưu niên đường trí não	297
Phép tính lưu niên đường tình cảm	298
Phép tính lưu niên đường sự nghiệp	299
CHƯƠNG 11:	
Thập tứ cốt pháp	301
CHƯƠNG 12:	
Phân tích tổng hợp	307
CHƯƠNG 13:	
Các thí dụ thực tế	383
CHƯƠNG 14:	
Ý nghĩa của việc nghiên cứu tướng tay trẻ em	393

TÌM HIỂU BÀN TAY TOÀN THƯ

Thiệu Vi Hoa



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

44B Hàm Long, Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT 8225473 9436126

Fax 9436133



Chịu trách nhiệm xuất bản : **CÔ THANH ĐAM**

Biên tập : **Tuyết Nhung**

Trình bày : **Ngọc Tú**

Vẽ bìa : **Hs. Phạm Quốc Ân**

Sửa bản in : **Tuyết Nhung**



CÔNG TY CP VĂN HÓA VĂN LANG - NS. VĂN LANG

40-42 Nguyễn Thị Minh Khai, Q 1, TP.HCM

ĐT : 38.242157 - 38.233022 - Fax : 84 38 235079



In 1000 cuốn khổ 13,5x21cm tại Cty CP Văn hóa Văn Lang

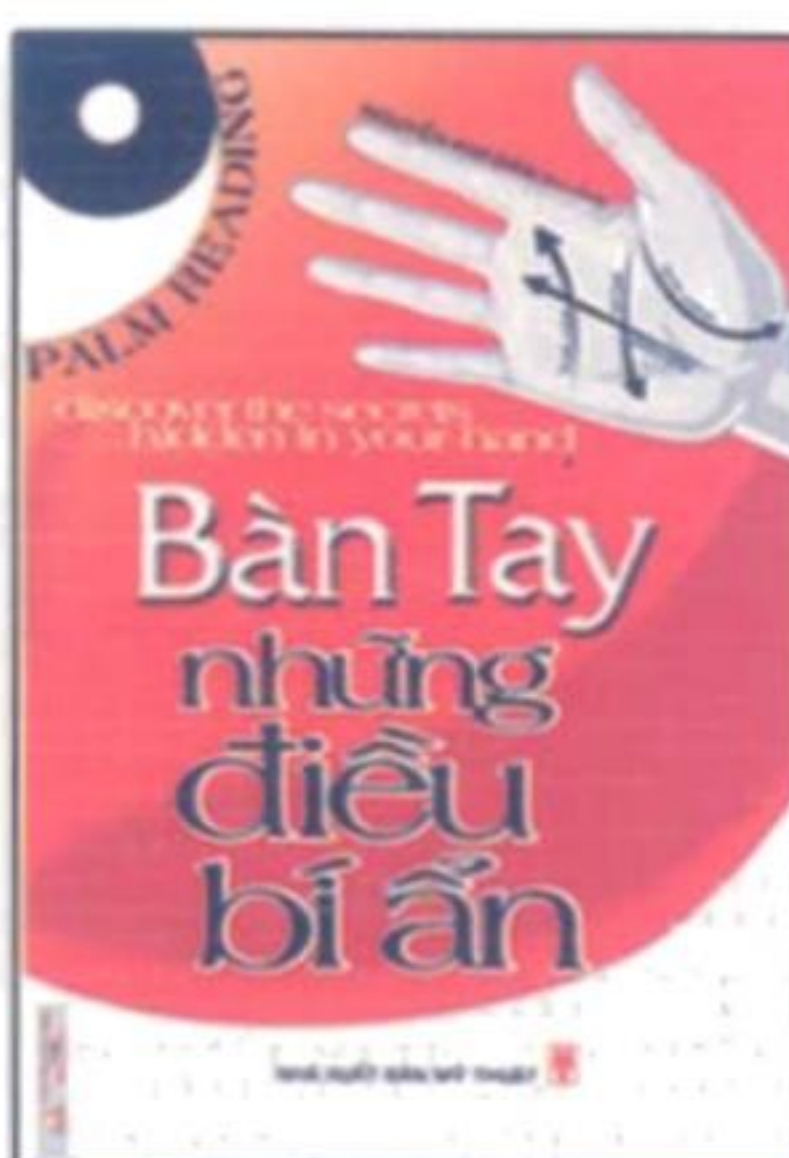
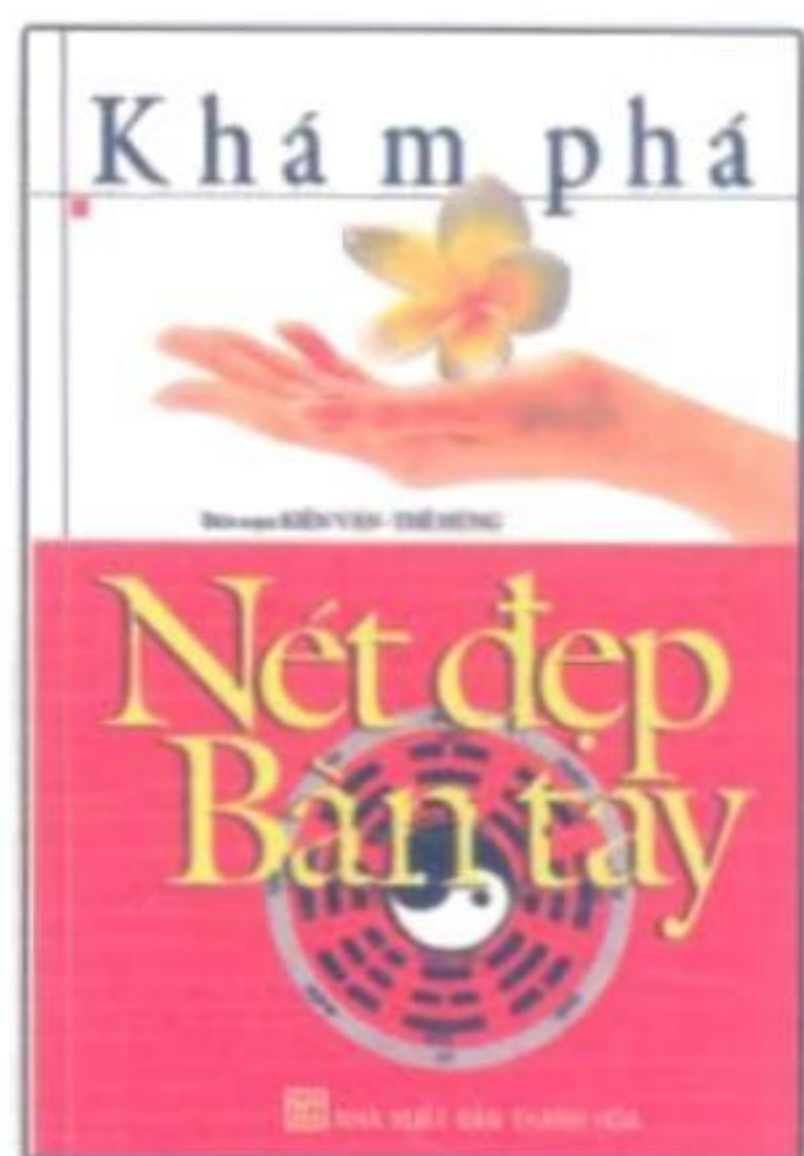
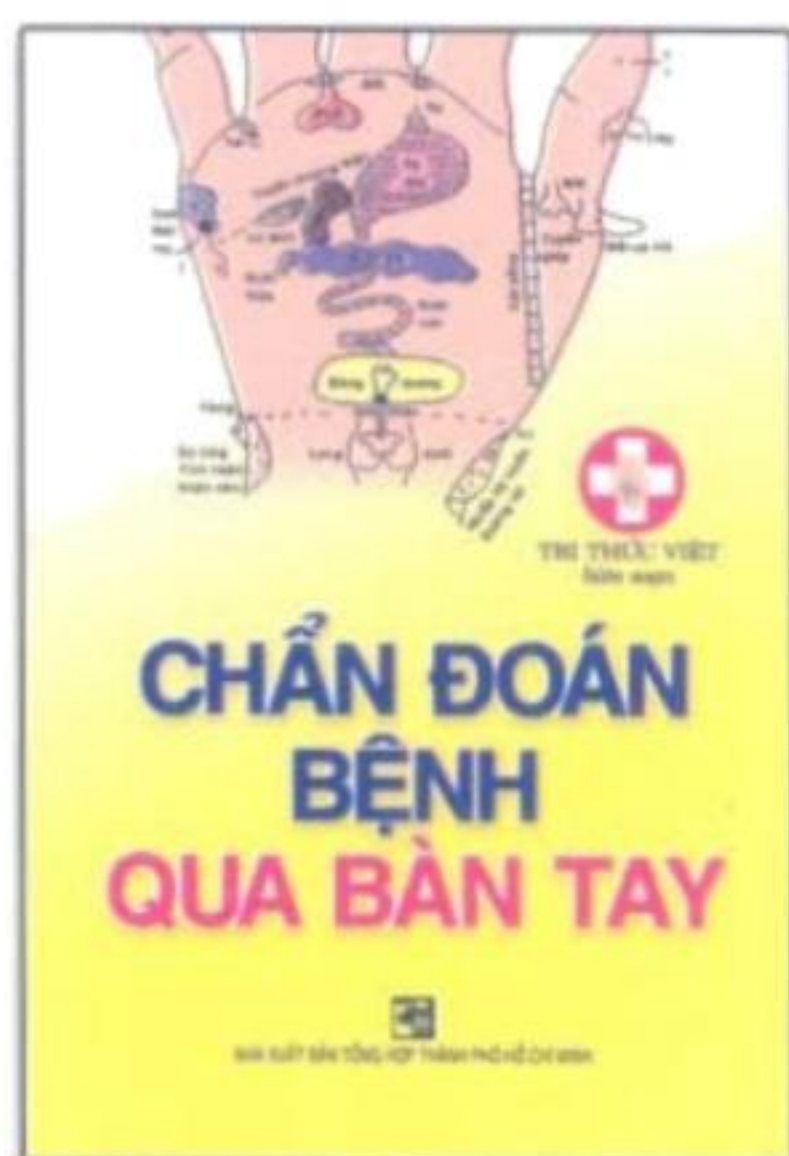
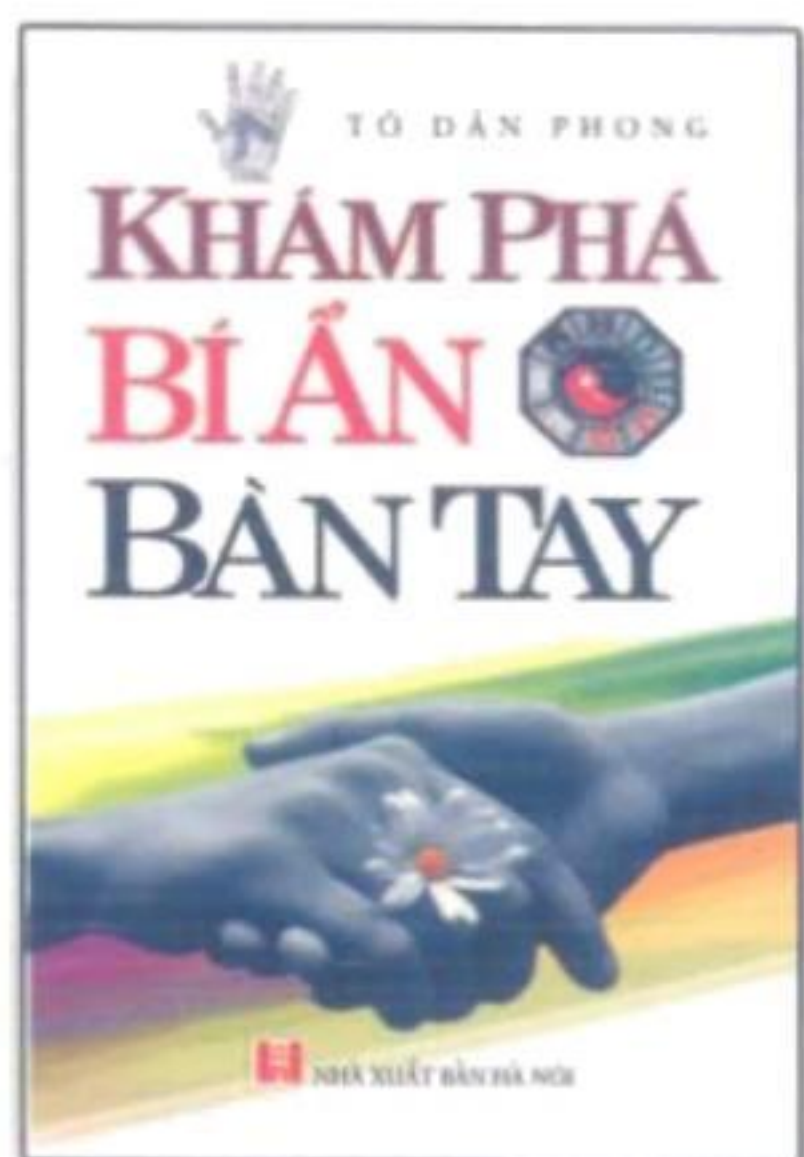
KHXB số QĐ.239-2009/CXB/10-15/MT ngày 26.05.2009.

QĐXB số 204/QĐ-MT cấp ngày 26.05.2009.

In xong và nộp lưu chiểu quý 1 năm 2010.

TÌM HIỂU BÀN TAY TOÀN THU

THIỆU VỊ HOA
TIẾN THÀNH - KIẾN VÂN (Biên dịch)



 **CTY CỔ PHẦN VĂN HÒA
VĂN LANG**

VD 86 40 42 Ng TM Khai, QJ * DT 38242157 38235022 * Fax 38235079
878A DT Q Trung, Q, CVsp * DT 39894523 39894524 * Fax 39894522
us 9 Phan Đình Lưu, QDT * DT 22437584 38413506 * Fax 38413506
Email: vphongat@yahoo.com * Website: www.vanlangbooks.com

Tìm hiểu bàn tay toàn thư



Giá: 58.000đ